

Lloyd Alexander

BIÊN HIỆN SỰ XU  
PHỤ DẠNH\*



SÁCH VỀ BỐ BA

# Biên niên sử xứ Prydain

**Lloy Alexander**

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

# Mục lục

## Quyển 1: Sách về bộ ba

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

## Quyển II - Vạc dầu đen Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

[Chương 7](#)  
[Chương 8](#)  
[Chương 9](#)  
[Chương 10](#)  
[Chương 11](#)  
[Chương 12](#)  
[Chương 13](#)  
[Chương 14](#)  
[Chương 15](#)  
[Chương 16](#)  
[Chương 17](#)  
[Chương 18](#)  
[Chương 19](#)  
[Chương 20](#)  
[Lời tác giả](#)

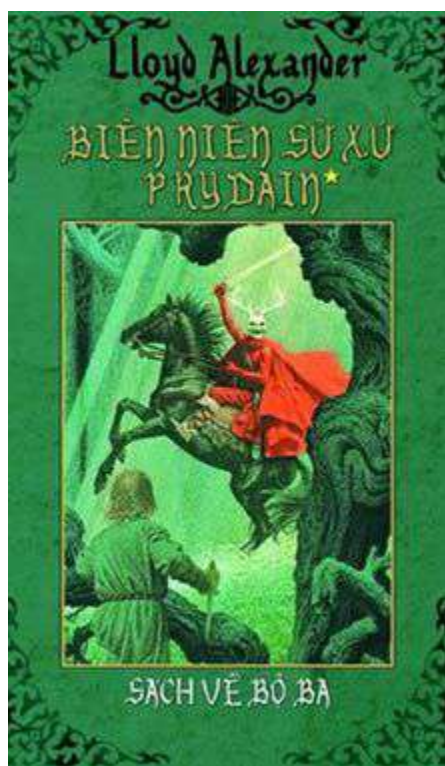
**Lloyd Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

**Quyển 1: Sách về bộ ba**

Lời tác giả



Bộ biên niên sử này về xứ sở Prydain không phải là một bản viết mới hay bản dịch lại của những truyện thần thoại xứ Wales. Prydain không phải là Wales – ít nhất thì hai nơi ấy cũng không hoàn toàn giống nhau. Vùng đất hùng vĩ ấy và những truyền thuyết của nó đã tạo cảm hứng cho Prydain; nhưng về cơ bản thì Prydain là một xứ sở chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng mà thôi. Một vài người dân ở Prydain có xuất xứ từ các truyền thuyết cổ. Ví dụ, Gwydion là một nhân vật huyền thoại “có thật”. Arawn, vị Chúa Tể đáng sợ của Annvin, được lấy từ Mabinogion, bộ truyện thần thoại Wales cổ điển, mặc dù ở Prydain thì hắn tàn ác hơn nhiều. Và cũng có một nền tảng chắc chắn trong truyện thần thoại cho chiếc vạc của Arawn, cô lợn có tài tiên tri Hen Wen, vị pháp sư già Dallben, và các nhân vật khác. Tuy

nhien, Taran, chàng Phụ - Chăn lợn, cũng như Eilonwy, cô công chúa có mái tóc đỏ ánh vàng, thì được sinh ra trên xứ Prydain của riêng tôi.

Địa lý của vùng Prydain cũng hết sức đặc biệt. Nếu như nó có chút gì giống với xứ Wales thì có lẽ không phải là tình cờ - nhưng không nên dùng nó làm sách hướng dẫn du lịch. Đó là một vùng đất nhỏ bé, nhưng vẫn có đủ chỗ cho lòng can đảm và tiếng cười; và ở đó, ngay cả một chú bé Phụ - Chăn lợn cũng có thể ấp ủ những ước mơ của mình.

Bộ biên niên sử xứ Prydain là một câu chuyện tưởng tượng. Những điều ấy không bao giờ xảy ra trong đời thực cả. Hay là có nhỉ? Nhiều người trong chúng ta phải nhận những trách nhiệm vượt quá khả năng của mình. Năng lực của chúng ta ít khi sánh kịp với nguyện vọng của chúng ta, và thật đáng buồn là chúng ta thường chẳng bao giờ sẵn sàng. Về điểm này thì tất cả chúng ta đều là những chàng Phụ - Chăn lợn cả.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 1**

Chú bé Phụ - Chăn lợn

Taran muốn rèn một thanh gươm; nhưng bác Coll, vốn phải chịu trách nhiệm duy trì việc dạy dỗ thiết thực đối với cậu, lại quyết định rèn móng ngựa. Thế là suốt buổi sáng chỉ toàn móng ngựa. Hai cánh tay của Taran nhúc nhối, mồ hôi bám đen kịt cả mặt cậu. Cuối cùng, cậu buông rơi chiếc búa và quay sang bác Coll, ông đang nhìn cậu vẻ trách cứ.

“Tại sao chứ?” Taran kêu lên. “Tại sao lại phải là móng ngựa chứ? Làm như chúng ta có ngựa không bằng!”

Bác Coll vốc người to khỏe, chắc mập và cái đầu hói của ông bóng lên hồng hồng.

“Thật may cho lũ ngựa.” ông chỉ nói có vậy trong khi liếc nhìn công trình của Taran.

“Cháu có thể rèn gươm tốt hơn nhiều.” Taran phản đối. “Cháu biết cháu làm được mà.”

Và trước khi bác Coll kịp trả lời thì cậu đã vồ lấy cái kẹp, liệng một thanh sắt đỏ rực lên chiếc đe và bắt đầu quai búa nhanh hết mức có thể.

“Khoan, khoan đã!” Bác Coll kêu lên. “Làm thế không đúng!”

Không để ý đến bác Coll, thậm chí còn không nghe thấy ông nói nữa vì tiếng búa nện, Taran lại càng đập mạnh hơn. Những tia lửa bắn tung toé khắp nơi. Nhưng cậu càng nện búa mạnh bao nhiêu thì thanh kim loại lại càng cong queo vẹo vọ bấy nhiêu, cho đến khi nó nảy bật ra khỏi chiếc kẹp và rơi xuống đất. Taran chán nản nhìn xuống. Cậu dùng chiếc kẹp nhặt thanh sắt cong queo lên ngắm nghía.

“Không hẳn là một lưỡi gươm dành cho một vị anh hùng nhỉ.” Bác Coll nhận xét.

“Nó bị hỏng rồi.” Taran rầu rĩ đồng tình. “Trông như một con rắn bị ốm ấy.” Cậu ủ rũ nói thêm.

“Ta đã cố nói với cháu ban nãy đấy.” Bác Coll nói. “Cháu làm sai rồi. Phải cầm cái kẹp... như thế này này. Khi nện búa, lực phải truyền từ vai xuống và thả lỏng cổ tay ra. Cháu sẽ nghe được nếu làm đúng. Nó phát ra một âm thanh gần như tiếng nhạc vậy. Với lại,” Ông nói thêm, “đây đâu phải là thứ kim loại dùng để rèn vũ khí.”

Bác Coll đặt lưỡi gươm bị vặn vẹo dị hình trở lại lò, ở đó nó hoàn toàn bị biến dạng.

“Ước gì cháu có một thanh gươm của riêng mình,” Taran thở dài. “Và bác sẽ dạy cháu đấu gươm.”

“Ước với chả muốn!” Bác Coll kêu lên. “Cháu muốn học cái đó làm gì cơ chứ? Ở Caer Dallben này có đánh nhau bao giờ đâu.”

“Chúng ta cũng có ngựa đâu.” Taran cãi lại. “Thế mà bác cháu mình vẫn phải rèn móng ngựa đấy thôi.”

“Thôi đi.” Bác Coll nói, không chút động lòng. “Đó là để rèn luyện mà.”

“Thì cái này cũng là để rèn luyện.” Taran nài nỉ. “Xin bác hãy dạy cháu đấu gươm đi. Hẳn bác phải biết rõ thuật đấu gươm.”

Cái đầu nhăn bóng của bác Coll càng ửng hồng hơn. Một nụ cười thoáng hiện trên khuôn mặt ông, như thể ông đang nghiêm ngẫm một điều thì đó rất thú vị.

“Đúng thế,” ông khẽ nói “trước kia ta cũng đã từng cầm gươm một đôi lần.”

“Xin bác dạy cháu ngay bây giờ đi.” Taran van vỉ. Cậu chộp lấy một thanh cời và vung nó lên, chém vào không khí và nhảy tới lui trên nền đất nện chặt. “Bác thấy chưa.” cậu reo lên, “Cháu đã biết hầu hết các ngón rồi đấy.”

“Giơ tay lên.” Bác Coll bật cười. “Nếu cháu mà tấn công ta với cái kiểu vừa nhảy nhót vừa làm trò như thế thì giờ này ta đã có thể chặt cháu ra thành từng mảnh rồi.” Ông ngần ngừ một lát. “Xem đây.” Ông nói nhanh, “Ít ra cháu cũng phải biết tư thế đúng và tư thế sai là như thế nào.” Ông cầm lấy một que cời khác. “Đây.” Ông ra lệnh, với một cái nháy mắt hoen đầy bờ hóng. “Đứng cho ra dáng nam nhi xem nào.”

Taran vung que cời của mình lên. Trong khi bác Coll la hét những lời chỉ dẫn, hai bác cháu bắt đầu gặt đỡ và lao tới tấn công giữa vô số tiếng loảng



xoảng, làm náo loạn cả lên. Trong một thoáng, Taran ngỡ mình đã thắng thế so với bác Coll, nhưng ông già xoay tránh nhẹ nhàng lạ thường. Bây giờ đến lượt Taran phải cố gắng một cách tuyệt vọng để đỡ những cú đâm của bác ta. Bất thành linh, bác Coll ngừng lại. Taran cũng dừng theo, que cời giờ lên lưng chừng trong không trung. Xuất hiện ở khung cửa xưởng rèn là hình dáng cao lớn, hơi còng xuống của cụ Dallben.

Cụ Dallben, chủ nhân của Caer Dallben, đã ba trăm bảy mươi chín tuổi. Bộ râu che mặt cụ kín đến nỗi lúc nào cụ cũng có vẻ như đang nhìn qua một màn mây xám. Ở cái trại nhỏ này, nơi Taran và bác Coll lo cày ruộng, gieo hạt, giã cỏ, gặt lúa và các việc đồng áng khác, thì cụ Dallben đảm trách việc ngồi thiền, một công việc đòi hỏi nhiều sức lực đến nỗi cụ chỉ có thể hoàn thành nó bằng cách nằm xuống và nhắm nghiền mắt. Cụ thiền một tiếng rưỡi sau bữa sáng, và một lần nữa muộn hơn trong ngày. Tiếng ồn ào ở xưởng rèn đã cắt ngang giờ thiền buổi sáng của cụ; chiếc áo choàng cụ mặc bông xộc xệch trên đôi đầu gối gây guộc.

“Ngưng cái trò vớ vẩn này lại ngay lập tức.” cụ nói. “Ta ngạc nhiên vì anh đấy,” cụ nói thêm, nhíu mày nhìn bác Coll. “Còn nhiều việc nghiêm chỉnh phải làm kia mà.”

“Không phải tại bác Coll đâu ạ.” Taran ngắt lời. “Chính con đã xin được học đấu gươm.”

“Ta đâu có nói ta ngạc nhiên vì **con**.” cụ Dallben nói. “Nhưng có lẽ ta cũng có ngạc nhiên đấy. Ta nghĩ tốt hơn hết con nên đi theo ta.”

Taran theo ông cụ ra khỏi xưởng rèn, đi qua sân nuôi gà vịt và bước vào căn nhà nhỏ màu trắng lợp mái tranh. Ở đó, trong phòng riêng của cụ Dallben, hàng chồng sách mốc meo xếp chặt trên những chiếc giá đã võng xuống và tràn cả ra sàn nhà giữa hàng đồng nào là nồi sắt, nào là thắt lưng đóng đinh, những chiếc đàn hạc cái có dây cái không, và vô số thứ lặt vặt khác. Taran ngồi xuống cái ghế gỗ dài, nơi cậu vẫn luôn ngồi mỗi khi cụ Dallben muốn khuyên bảo hay quở trách điều gì.

“Ta rất hiểu,” cụ Dallben nói, ngồi vào sau chiếc bàn của mình, “trong việc sử dụng vũ khí, cũng như mọi thứ khác, cần phải có một kỹ năng nhất định. Nhưng những cái đầu khôn ngoan hơn con sẽ quyết định khi nào thì con

cần học cái kỹ năng ấy.”

“Con xin lỗi ạ,” Taran mở miệng “lẽ ra con không nên...”

“Ta không giận đâu,” cụ Dallben nói, giơ một bàn tay lên. “Chỉ hơi buồn một chút thôi. Thời gian trôi qua thật nhanh, nhiều điều luôn xảy ra sớm hơn người ta dự kiến. Thế nhưng,” ông lẩm bẩm gần như nói với chính mình, “nó vẫn khiến ta lo ngại. Ta e là Vua Sừng có nhúng tay vào việc này.”

“Vua Sừng?” Taran hỏi.

“Chúng ta sẽ nói đến hẳn sau.” Cụ Dallben đáp. Cụ kéo một tập sách nặng bọc da về phía mình, Sách về Bộ Ba, cuốn sách mà thỉnh thoảng cụ vẫn đọc to lên cho Taran nghe, và cậu bé tin rằng trong những trang sách ấy chứa đựng tất cả mọi thứ mà con người muốn biết.

“Như ta đã giải thích với con trước kia,” cụ Dallben nói tiếp, “ – và rất có thể là con đã quên – Prydain là một xứ sở với rất nhiều vương quốc nhỏ và nhiều vị vua. Và tất nhiên còn có cả các vị tướng điều khiển các cuộc chiến và chỉ huy chiến binh nữa.”

“Nhưng có một Đức Vua Tối Cao ở trên tất cả,” Taran nói “Math, con trai của Mathonwy. Tướng của người là vị tướng hùng mạnh nhất Prydain. Thầy đã kể cho con nghe về người. Ông hoàng Gwydion! Đúng thế,” Taran hăm hở nói tiếp, “con biết...”

“Còn có những điều khác mà con **không biết**,” cụ Dallben nói. “vì một lý do hiển nhiên là ta chưa cho con biết. Nhưng lúc này thì ta không lưu tâm tới vương quốc của kẻ sống bằng vương quốc của người chết, Annuvin.”

Taran rùng mình khi nghe thấy cái tên ấy. Ngay cả cụ Dallben cũng chỉ dám thì thầm nói ra nó.

“Và cả vua Arawn, chúa tể của Annuvin nữa.” cụ Dallben nói. “Con phải biết điều này,” cụ nói tiếp thật nhanh. “Annuvin không chỉ là vùng đất của người chết. Nó còn là một kho báu, chứa đựng không phải là vàng bạc và đá quý mà là tất cả những gì có lợi cho con người. Từ thuở xa xưa, loài người làm chủ những vật báu này. Bằng những mưu mẹo xảo quyệt và lừa đảo, Arawn đã ăn cắp chúng, từng thứ một, để phục vụ những mục đích xấu xa của riêng hẳn. Một vài vật báu đã được giành lại từ tay hẳn, nhưng phần

lớn vẫn còn bị giấu kín sâu trong lòng Annuvin, nơi Arawn canh giữ chúng hết sức cẩn mật.”

“Nhưng Arawn đã không trở thành chúa tể của Prydain.” Taran nói.

“Con phải lấy làm biết ơn là chuyện đó đã không xảy ra.” cụ Dallben nói.

“Hắn đã có thể thống trị xứ sở này nếu như không có Các Con của Don, những người con trai của Phu Nhân Don và chồng của người là Belin, Vua Mặt Trời. Cách đây rất lâu, họ đã làm một cuộc hành trình từ Vương quốc Mùa Hè đến Prydain và thấy vùng đất này thật màu mỡ và tươi đẹp, mặc dù loài người có rất ít tài sản cho riêng mình. Các Con Trai của Don đã xây dựng pháo đài của họ tại Caer Dathyl, ở phía bắc của Núi Đại Bàn. Từ đó, họ đã giúp thu hồi lại ít ra là một phần những gì Arawn đã lấy cắp, và trở thành người bảo hộ chúng ta khỏi mối đe dọa luôn cận kề của Annuvin.”

“Con không thích nghĩ tới điều sẽ xảy ra nếu các Con Trai của Don không tới nơi này.” Taran nói. “Đúng là số phận may mắn đã đưa họ đến đây.”

“Ta không dám chắc như thế đâu.” cụ Dallben đáp với một nụ cười châm biếm. “Người dân xứ Prydain đã trở nên lệ thuộc vào sức mạnh của Dòng họ Don, chẳng khác nào một đứa trẻ bám chặt lấy mẹ nó. Ngày nay vẫn vậy. Math, Đứa Vua Tối Cao, là dòng dõi của Don. Ông hoàng Gwydion cũng thế. Nhưng tất cả cũng chỉ là vậy thôi. Prydain đã được tận hưởng thái bình - đến hết mức mà con người có thể có được – cho đến tận lúc này.

Có một điều con không biết,” cụ Dallben nói tiếp, "đó là: đã có tin đến tai ta rằng một vị tướng cực kì hùng mạnh mới nổi dậy, uy quyền không kém gì Gwydion; có người còn nói là uy quyền hơn nữa kia. Nhưng hắn là một kẻ xấu xa, với hắn cái chết là một thú vui đen tối. Hắn đùa bỡn với cái chết như ta đùa với một chú chó vậy.”

“Hắn là ai ạ?” Taran kêu lên.

Cụ Dallben lắc đầu. “Không ai biết tên hắn, cũng chưa ai nhìn thấy mặt hắn. Hắn luôn mang một chiếc mặt nạ có sừng, và vì thế người ta gọi hắn là Vua Sừng. Mục đích của hắn là gì thì ta không rõ. Ta nghi ngờ có bàn tay của Arawn nhúng vào, nhưng bằng cách nào thì ta không thể biết được. Ta nói cho con biết là để bảo vệ con.” Cụ Dallben nói thêm. “Theo như những gì ta thấy sáng nay thì đầu óc con nhồi nhét đầy những ý nghĩ vớ vẩn về các

chiến công oanh liệt. Con có ý tưởng gì đi chẳng nữa thì ta cũng khuyên con nên quên ngay chúng đi. Có một mối hiểm nguy khó lường đang rình rập bên ngoài. Con mới chỉ ngấp nghé đến ngưỡng tuổi trưởng thành, và ta có trách nhiệm trông nom sao cho con đến được cái tuổi ấy mà vẫn còn nguyên vẹn da thịt. Vì thế con không được rời Caer Dallben trong bất kỳ trường hợp nào, không được đi quá vườn cây ăn quả, và nhất là không được vào rừng – ít nhất là trong khoảng thời gian này.”

“Trong khoảng thời gian này ư!” Taran thốt lên. “Con thì nghĩ là lúc nào cũng là “khoảng thời gian này”, và suốt đời con sẽ chỉ toàn là rau cỏ và móng ngựa thôi!”

“Chậc,” cụ Dallben nói, “còn có những thứ khác tồi tệ hơn nhiều. Con định trở thành một vị anh hùng oai phong lẫm liệt sao? Con tưởng rằng chỉ việc vung kiếm và thúc ngựa phi nước đại là được sao? Còn về chuyện oai phong lẫm liệt thì...”

“Thế Ông hoàng Gwydion thì sao?” Taran kêu lên. “Đúng thế! Con mong có thể trở nên giống như người!”

“Ta e là điều đó hoàn toàn không thể được,” cụ Dallben tiếp.

“Nhưng tại sao chứ ạ?” Taran đứng bật dậy. “Con biết nếu như con có cơ hội...”

“Tại sao ấy à?” Cụ Dallben ngắt lời. “Trong một vài trường hợp,” cụ nói, “chúng ta muốn học từ việc tìm kiếm câu trả lời cho một câu hỏi và thường không tìm thấy nó nhiều hơn là học được từ chính câu trả lời ấy. Đây là một trong những trường hợp như thế. Ta có thể cho con biết tại sao, nhưng vào lúc này thì nó chỉ làm cho mọi việc thêm rối rắm mà thôi. Nếu con lớn lên mà có chút trí khôn – đôi khi con còn làm ta nghi ngờ điều này đấy – thì con sẽ tự rút ra được kết luận cho bản thân mình. Các kết luận của con có thể không đúng,” cụ nói thêm. “tuy nhiên, vì chúng là của riêng con, con sẽ thấy hài lòng với chúng hơn.”

Taran ngồi xuống ghế, ủ rũ và lặng lẽ. Cụ Dallben lại đã bắt đầu thiền. Cằm cụ từ từ hạ xuống xương đòn; bộ râu của cụ bông lên quanh hai tai như một màn sương mù; và cụ bắt đầu ngáy một cách bình thản.

Mùi hương mùa xuân của những bông hoa táo bay vào qua ô cửa sổ. Bên

ngoài phòng cụ Dallben, Taran thoáng trông thấy màu xanh xám của bìa rừng. Những cánh đồng sẵn sàng được cày xới, chẳng mấy chốc sẽ chuyển sang màu ánh vàng khi hè tới. Cuốn Sách về Bộ Ba đang nằm trên bàn. Taran chưa bao giờ được phép tự đọc cuốn sách; bây giờ cậu dám chắc nó chứa đựng nhiều hơn những gì cụ Dallben cho cậu biết. Trong căn phòng tràn ngập ánh nắng, với Dallben vẫn đang thien và không hề có dấu hiệu gì chứng tỏ cụ sắp ngừng lại, Taran liền đứng dậy và bước tới giữa những tia nắng lung linh. Từ cánh rừng vắng tới tiếng rúc buồn tẻ của một con bọ nào đó. Bàn tay cậu chạm tới bìa cuốn sách. Taran buột một tiếng kêu đau đớn và vội rút tay lại. Từng ngón tay của cậu nhức nhối như thể chúng đều bị ong bắp cày đốt vậy. Cậu nhảy lùi lại, vấp phải chiếc ghế và ngã lăn ra sàn, ở đó cậu thiếu nảo đưa tay lên miệng mút.

Dallben mở mắt. Cụ sầm soi nhìn Taran và chậm rãi ngáp dài.

“Con nên đến tìm bác Coll để bôi thuốc cho hai bàn tay đi.” cụ khuyên.

“Không thì ta sẽ không ngạc nhiên nếu thấy chúng bị phỏng rộp đâu.”

Với những ngón tay đau nhức, Taran ngượng ngùng chạy ra khỏi căn nhà tranh và tìm thấy bác Coll ở gần vườn rau.

“Hẳn cháu đã mó vào cuốn Sách về Bộ Ba.” Bác Coll nói. “Chẳng khó khăn gì mà không đoán ra được. Bây giờ thì cháu đã biết rồi đấy. Thôi, dù sao thì đó cũng là một trong ba nền móng của việc học tập: thấy nhiều, học nhiều, chịu đau đớn nhiều.”

Ông dẫn Taran đến chuồng ngựa, nơi cất giữ thuốc men cho gia súc và đổ thuốc lên những ngón tay của Taran.

“Học nhiều thì ích lợi gì kia chứ, khi mà cháu chẳng được thấy gì cả?”

Taran vắn lại.

“Cháu nghĩ số phận đã định rằng cháu sẽ không bao giờ được biết hay làm điều gì thú vị cả. Chắc chắn là cháu sẽ chẳng trở thành cái gì cả. Cháu chẳng là cái gì, ngay cả ở Caer Dallben này!”

“Được thôi,” bác Coll nói, “nếu điều đó làm cháu bận lòng, thì ta sẽ ban cho cháu một danh hiệu gì đó. Từ giờ trở đi, cháu sẽ là Taran, Phụ - Chăn lợn. Cháu sẽ giúp ta chăm sóc Hen Wen: lo cho máng ăn của nó luôn được đầy, xách nước cho nó, và cứ cách một ngày lại kì cọ nó cho thật kĩ.”

“Bây giờ cháu vẫn đang làm các việc ấy đấy thôi.” Taran cay đắng nói.

“Càng tốt,” Coll nói “bởi vì nó sẽ làm mọi việc càng dễ dàng hơn. Nếu cháu muốn trở thành một cái gì đó có tước hiệu thì ta không thể nghĩ ra được cái gì đúng hơn cả. Và lại, không phải chú bé nào cũng có thể trở thành người phụ việc chăm sóc một con lợn có tài tiên tri. Thật ra, nó là con lợn duy nhất có tài tiên tri ở xứ Prydain này, và là con lợn quý giá nhất.”

“Quý giá đối với thầy Dallben thôi,” Taran nói. “Nó chẳng bao giờ nói cho cháu biết điều gì cả.”

“Cháu nghĩ là nó sẽ nói chắc?” Bác Coll trả lời. “Với Hen Wen thì phải biết hỏi cho đúng cách – cái gì thế kia?”

Bác Coll đưa tay lên che mắt. Một đám mây đen kêu vo ve bay lên từ vườn quả, lao tới và vụt qua đầu Coll sát đến nỗi ông phải nhảy qua một bên.

“Đàn ong!” Taran hét. “Chúng đang chia tổ đấy!”

“Chưa đến lúc mà,” Coll kêu lên. “Có điều gì đó không ổn rồi.”

Đám mây bay lên cao về phía mặt trời. Đúng lúc đó, Taran nghe thấy một tiếng cục tác rất to từ phía chuồng gà. Cậu quay lại và thấy năm con gà mái cùng với chú gà trống đang đập cánh. Cậu chưa kịp nhận ra là chúng đang cố bay thì chúng đã bay vụt lên. Taran và bác Coll lao tới chuồng gà nhưng không kịp bắt lại đàn gia cầm. Với chú gà trống dẫn đầu, đàn gà vung về bay trên không trung và biến mất sau một sườn đồi. Ở khu chuồng gia súc, một cặp bò rống lên và đảo mắt về khiếp hãi. Cụ Dallben thò đầu ra cửa sổ. Cụ có vẻ hết sức bức bối.

“Không thể thiên toạ được gì cả.” cụ nói, đưa cái nhìn nghiêm khắc về phía Taran. “Ta đã cảnh cáo con một lần rồi kia mà...”

“Có điều gì đó khiến các con vật hoảng sợ.” Taran cãi lại. “Đầu tiên là đàn ong, sau đó cả đàn gà cũng bay mất...”

Gương mặt cụ Dallben trở nên nghiêm trọng. “Ta không hề hay biết gì về việc này cả.” cụ nói với bác Coll. “Phải hỏi Hen Wen việc này ngay lập tức, và chúng ta cần có thể bài. Nhanh lên, giúp ta đi tìm chúng ngay.”

Bác Coll vội vã đi về phía căn nhà. “Để ý đến Hen Wen đấy.” bác ra lệnh cho Taran. “Đừng để nó lọt khỏi tầm mắt cháu.”

Bác Coll biến vào trong nhà để lục tìm thẻ bài của Hen Wen, chúng là

những thanh gỗ tần bì có khắc những câu thần chú. Taran vừa sợ hãi vừa háo hức. Cậu biết cụ Dallben chỉ đến hỏi ý kiến Hen Wen trong những trường hợp cấp bách nhất. Trong trí nhớ của Taran thì việc này chưa bao giờ xảy ra. Cậu chạy vội đến chuồng lợn.

Hen Wen thường ngủ đến tận trưa. Sau đó bắt chấp thân hình béo tròn, nó sẽ lon ton chạy đến một góc chuồng có bóng râm và nằm nghỉ một cách thoải mái cho đến hết ngày. Cô lợn nái màu trắng này lúc nào cũng ủn ỉn một mình, và mỗi khi nhìn thấy Taran, nó lại ngẩng bộ mặt to tướng, tinh ranh lên để cậu gãi bên dưới cằm. Nhưng hôm nay thì nó chẳng thèm để ý đến cậu. Hen Wen đang vừa thở khò khè vừa điên cuồng đào bới lớp đất mềm phía bên kia chuồng, nhanh đến nỗi chẳng mấy chốc nó sẽ thoát ra được. Taran hét gọi nó, nhưng những cục đất vẫn bay lên tới tấp. Cậu nhảy qua hàng rào. Cô lợn có tài tiên tri liền dừng lại và nhìn quanh. Trong khi Taran tiến về phía cái hố, giờ đã khá lớn, Hen Wen liền chạy ngay sang phía đối diện chuồng và lại bắt đầu đào một cái hố mới. Taran rất khoẻ và dài chân, nhưng cậu thất đảm nhận ra Hen Wen còn chạy nhanh hơn. Cậu vừa xua nó khỏi cái hố thứ hai thì nó đã nhanh chóng xoay những chiếc chân ngắn ngủn và chạy về cái hố ban đầu. Cả hai cái hố giờ đều đã đủ to cho nó chui đầu và vai qua. Taran điên cuồng cào đất lấp cái hố. Hen Wen đào nhanh hơn cả một con lửng, hai chân sau trụ chắc, hai chân trước cào tới. Taran tuyệt vọng cố chặn nó lại. Cậu bò qua hàng rào và nhảy đến chỗ Hen Wen sắp chui ra, định tóm lấy nó và cứ giữ như thế cho tới khi cụ Dallben và bác Coll xuất hiện. Cậu đã không lường trước được Hen Wen nhanh và khoẻ đến thế nào. Đất và sỏi đá bắn tung lên khi cô lợn lao qua hàng rào và đẩy bật Taran lên không trung. Cậu ngã xuống mạnh đến nỗi không thở được. Hen Wen đã chạy qua cánh đồng và lao vào rừng. Taran liền đuổi theo. Trước mặt cậu, cánh rừng vươn cao tối tăm và đầy vẻ đe dọa. Cậu hít một hơi dài và lao theo sau Hen Wen.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 2**

Tấm mặt nạ của nhà vua

Hen Wen đã biến mất. Phía trước có tiếng sục sạo giữa đám lá. Cậu dám chắc là cô lợn đang trốn giữa những bụi cây. Bám theo tiếng sục sạo ấy, cậu dẫn tới. Một lát sau, mặt đất dốc dốc khiến cậu phải bò trên hai bàn tay và đầu gối lên một con dốc mọc đầy bụi rậm. Trên đỉnh dốc, cánh rừng nhường chỗ cho một đồng cỏ. Taran thoáng thấy Hen Wen chạy biến vào trong đám cỏ gọn sóng. Khi đã chạy qua đồng cỏ rồi, nó lại biến mất sau một rặng cây. Taran vội vàng đuổi theo nó. Cậu chưa bao giờ dám đi xa đến thế này, nhưng vẫn cố gắng vượt qua những bụi cây rậm rạp. Chẳng mấy chốc, một con đường mòn khá rộng hiện ra và cậu có thể tiến nhanh hơn. Hen Wen hoặc là đã ngừng chạy, hoặc là đã chạy trước cậu một khoảng xa. Cậu chẳng nghe thấy gì khác ngoài tiếng bước chân của chính mình. Cậu men theo con đường mòn một hồi lâu, định bụng sẽ dùng nó làm mốc để quay về, mặc dù nó uốn lượn và rẽ nhánh nhiều đến nỗi cậu không biết chắc là Caer Dallben nằm ở hướng nào nữa.

Lúc đi trên đồng cỏ, mặt Taran đỏ gay và mồ hôi toát ướt đẫm. Giờ đây cậu rùng mình trong sự tĩnh lặng giữa những cây sồi và cây du. Cánh rừng này không rậm lắm, nhưng bóng râm phủ kín những thân cây cao và mặt trời chỉ xuyên qua được len hoen vài vệt nắng. Không khí đầy mùi nhựa cây ẩm ướt. Không một tiếng chim hót; không một tiếng sóc kêu lách chách. Khu rừng tựa như đang nín thở. Thế nhưng, bên dưới sự yên lặng ấy, có một cái gì đó run rẩy, rung động và rên rỉ giữa những tán lá. Những cành cây vạn vẹo và nghiêng vào nhau ken kết như tiếng những chiếc răng gẫy. Con đường chao đảo dưới chân Taran và cậu lạnh cóng người. Cậu vòng tay quanh người và chạy thật nhanh cho đỡ lạnh. Cậu chợt nhận ra là mình đang chạy mà không có định hướng; cậu không thể chú ý nhớ hết những ngã rẽ của con đường nữa.



Bỗng nhiên cậu đứng sững lại. Có tiếng vó ngựa nện phía trước mặt cậu. Khu rừng run rẩy trong tiếng vó vang lớn hơn. Lát sau, một con ngựa ô hiện ra. Taran hốt hoảng lùi lại. Cưỡi trên lưng con vật đang sùi bọt mép là một hình dáng đáng sợ. Một chiếc áo choàng đỏ rực như đang bốc lửa vắt trên đôi vai trần của hắn. Hai cánh tay khổng lồ của hắn cũng được nhuộm đỏ. Taran kinh hoàng thấy hắn không có cái đầu của con người mà lại là cái đầu với bộ gạc của một con hươu. Đó chính là Vua Sừng! Taran vội nép vào một cây sồi để tránh những chiếc móng đang huơ lên cao và bộ sườn đen bóng đang thở phập phồng. Con ngựa và tên kỵ sĩ lướt qua. Chiếc mặt nạ được làm từ một cái đầu lâu; từ đó, đôi gạc khổng lồ vươn lên thành những đường cong dữ tợn. Cặp mắt của Vua Sừng loé sáng phía sau hai hốc mắt của cái đầu lâu trắng hếu.

Có rất nhiều kỵ sĩ khác phi ngựa theo sau hắn. Vua Sừng hú lên một tiếng dài như một con thú hoang, và đoàn tùy tùng của hắn cất tiếng hú theo trong khi thúc ngựa phóng tới. Một tên trong số đó, một chiến binh nhỏ nhắn, xấu xí, đã trông thấy Taran. Hắn quay ngựa lại và rút ra một thanh gươm. Taran nhảy ra khỏi chỗ cây sồi và lao vào bụi rậm. Lưỡi gươm bay theo, rít lên như một con rắn. Taran cảm thấy nó đâm vào lưng cậu đau nhói.

Cậu nhắm mắt lao bừa đi, mặc cho những cây con quất vào mặt và những hòn đá nhô ra giữa đường làm cậu ngã lăn ra và cứa vào gối cậu. Khi cánh rừng đã thưa hơn, Taran lao đảo đi theo một dòng suối cạn cho đến khi kiệt sức, trượt chân và phải chống tay xuống mặt đất đang chao đảo.

Mặt trời đã ngả về hướng Tây khi Taran mở mắt ra. Cậu đang nằm trên một đám cỏ, chiếc áo choàng đắp ngang người. Một bên vai cậu đau nhói. Một người đàn ông quỳ gối bên cạnh cậu. Gần đó, một con bạch mã đang gặm cỏ. Vẫn còn choáng váng và sợ đám kỵ sĩ bắt được mình, Taran ngồi dậy. Người đàn ông đưa cho cậu một bầu nước.

“Uống đi,” ông nói. “Cháu sẽ sớm khoẻ lại thôi.”

Người lạ mặt ấy có mái tóc bờm xờm điểm bạc như một con sói. Mắt ông ta sâu thẳm và có ánh xanh lục. Mặt trời và gió dãi dầu khuôn mặt khoáng đạt của ông, làm da ông sạm nắng và tạc lên đó những nếp nhăn mảnh. Áo

choàng của ông may bằng vải thô đã sờn. Một dải dây lưng rộng bản với cái khoá chạm trổ cầu kì thắt quanh mình ông.

“Uống đi.” Người lạ mặt lại nói, trong khi Taran cầm lấy bầu nước đầy về nghi ngờ. “Cháu nhìn như thế ta định đầu độc cháu vậy.” Ông ta mỉm cười. “Đó không phải là cách mà Gwydion, Con trai của Don đối xử với một người bị thương...”

“Gwydion ư!” Taran sắc nước và loạng choạng đứng dậy. “Ông không phải là Gwydion!” cậu kêu lên. “Tôi biết về người. Người là một vị tướng, một anh hùng! Người đâu phải là...”

Mắt cậu chạm phải thanh gươm dài đeo ở thắt lưng người lạ mặt. Chiếc nùm bằng vàng ở chuôi gươm được mài tròn và nhẵn bóng, cố tình che giấu đi màu sắc thật của nó; những chiếc lá tần bì màu vàng nhạt bện quanh chuôi gươm, và bao gươm được chạm trổ một mẫu hoa văn hình lá. Đó đúng là thanh gươm của một ông hoàng. Taran khụy một đầu gối xuống và cúi đầu.

“Thưa ông hoàng Gwydion,” cậu nói, “cháu không cố ý tỏ ra láo xược.”

Khi Gwydion kéo cậu đứng dậy, Taran vẫn nhìn bộ quần áo giản dị và gương mặt mệt mỏi đầy nếp nhăn mà không tin nổi vào mắt mình. Khác với những gì thầy Dallben đã kể cho cậu nghe về vị anh hùng oai phong này, những gì cậu mừng tượng ra. Taran cắn chặt môi. Gwydion nhận thấy vẻ thất vọng của Taran.

“Áo mũ cân đai không làm nên một ông hoàng,” ông nhẹ nhàng nói, “cũng như thanh gươm không làm nên một chiến binh. Lại đây,” ông bảo, “hãy cho ta biết tên cháu và chuyện gì đã xảy ra với cháu. Và đừng có bắt ta phải tin rằng cháu bị gươm đâm trong khi hái quả lý gai hay là đi bẫy thỏ đấy.”

“Cháu đã nhìn thấy Vua Sừng!” Taran kêu lên. “Đoàn tùy tùng của hãn cưỡi ngựa đi qua rừng; một tên trong số chúng định giết cháu. Cháu đã tận mắt nhìn thấy chính Vua Sừng! Thật đáng sợ, còn hơn cả thầy Dallben đã kể cho cháu nữa!”

Gwydion nheo mắt lại. “Cháu là ai?” ông hỏi. “Cháu là ai mà lại dám nhắc đến Dallben?”

“Cháu là Taran ở Caer Dallben.” Taran trả lời, cố tỏ ra mạnh bạo, nhưng lại

càng tái nhợt đi, hơn cả bị ngấm nước. <nguyên văn: paler than a mushroom: tái nhợt hơn cả cây nấm.>

“Ở Caer Dallben ư?” Gwydion thoáng ngừng lại và liếc nhìn Taran một cách kỳ lạ. “Thế cháu làm gì ở nơi xa xôi này? Dallben có biết cháu đi vào rừng không? Coll có đi cùng cháu không?”

Taran há hốc miệng. Cậu tỏ vẻ kinh ngạc đến nỗi Gwydion ngửa đầu về phía sau và cười phá lên.

“Cháu không cần phải tỏ ra ngạc nhiên như thế.” Gwydion nói, “Ta biết Dallben và Coll rất rõ. Và họ thì quá khôn ngoan để có thể cho phép cháu đi lang thang một mình thế này. Có phải cháu đã chạy trốn không? Ta phải cho cháu biết, Dallben không phải là người cháu có thể trái lời đâu.”

“Đó là vì Hen Wen đấy chứ ạ.” Taran cãi lại. “Lẽ ra cháu phải biết là cháu không thể ngăn nó lại. Giờ thì nó chạy mất rồi, và tất cả là tại cháu. Cháu là Phụ - Chăn lợn...”

“Chạy mất ư?” Khuôn mặt của Gwydion đanh lại. “Chạy đi đâu? Chuyện gì đã xảy ra với nó?”

“Cháu không biết.” Taran đáp. “Nó đang ở đâu đó trong rừng.” Cậu liền kể lại mọi việc đã xảy ra sáng hôm đó và Gwydion chăm chú lắng nghe.

“Ta đã không lường trước được việc này.” Gwydion lẩm bẩm, sau khi Taran đã kể xong. “Sứ mệnh của ta sẽ không thể được hoàn thành nếu không nhanh chóng tìm được nó.” Ông quay ngoắt sang Taran. “Đúng vậy,” ông nói, “ta cũng đang đi tìm Hen Wen.”

“Ngài ư?” Taran kêu lên. “Ngài đã làm cả một cuộc hành trình dài như thế...”

“Ta cần những tin tức mà chỉ mình Hen Wen mới biết được.” Gwydion nói nhanh. “Ta đã đi suốt một tháng trời từ Caer Dathyl đến đây vì những tin tức ấy. Ta đã bị bám theo, bị rình mò, bị săn đuổi. Thế mà giờ đây...” ông nói thêm với một tiếng cười chua chát, “nó lại chạy mất. Được thôi. Rồi sẽ tìm thấy nó. Ta phải khám phá ra tất cả những gì nó biết về Vua Sừng.” Gwydion ngáp ngừng. “Ta e là chính hãn cũng đang lùng kiếm nó, ngay lúc này.”

“Chắc là vậy rồi,” ông nói tiếp. “Hen Wen cảm thấy hãn đang đến gần Caer

Dallben, và đã chạy trốn vì hoảng sợ...”

“Nếu vậy thì chúng ta phải ngăn hẳn lại.” Taran tuyên bố. “Tấn công hẳn, đánh bại hẳn! Hãy trao cho cháu một thanh kiếm và cháu sẽ chiến đấu bên cạnh ngài!”

“Từ từ đã nào,” Gwydion quở. “Ta không nói rằng mạng sống của ta quý giá hơn người khác nhưng ta rất quý trọng nó. Cháu nghĩ rằng một chiến binh đơn độc và một chú bé Phụ - Chăn lợn lại dám tấn công Vua Sừng và binh lính của hẳn ư?”

Taran vươn thẳng người lên. “Cháu không sợ hẳn.”

“Không ư?” Gwydion nói. “Thế thì cháu là thằng ngốc. Hẳn là kẻ đáng sợ nhất toàn xứ Prydain này. Cháu có muốn nghe một điều ta đã nhận ra qua cuộc hành trình của mình, một điều mà thậm chí Dallben có lẽ cũng chưa biết không?” Gwydion quỳ xuống đám cỏ. “Cháu có biết nghề dệt không? Từng sợi, từng sợi một, đan vào nhau và tạo thành một mẫu hoa văn.” Vừa nói, ông vừa nhổ những lá cỏ dài và bện chúng lại thành một cái lưới.

“Hay quá,” Taran nói, nhìn những ngón tay thoăn thoắt của Gwydion. “Cho cháu xem được không?”

“Có một mạng lưới đáng gờm hơn đang được dệt.” Gwydion nói, bỏ chiếc lưới vào túi. “Cháu đã thấy một mắt lưới đang hiện ra ở Annuvin rồi đấy. Arawn không bao giờ rời Annuvin lâu cả.” Gwydion nói, “Nhưng bàn tay của hẳn vươn đi khắp mọi nơi. Có những vị thủ lĩnh đã bị lòng ham muốn quyền lực thúc giục như một mũi gươm. Với một số kẻ nhất định trong số đó, Arawn hứa hẹn sẽ cho chúng của cải và quyền thế, sử dụng lòng tham của chúng chẳng khác nào một ca sĩ hát rong chơi cây đàn hạc. Arawn đã đốt sạch mọi tình cảm của con người ra khỏi trái tim chúng, và chúng trở thành chư hầu của hẳn, phục vụ hẳn bên ngoài biên giới Annuvin và mãi mãi bị ràng buộc với hẳn.”

“Và Vua Sừng là...”

Gwydion gật đầu. “Phải. Ta không nghi ngờ gì việc hẳn đã thề trung thành với Arawn. Một lần nữa, sức mạnh của Annuvin lại đe dọa Prydain.”

Taran chỉ biết đứng nhìn, không nói nổi nên lời. Gwydion quay sang nhìn cậu.

“Khi thời khắc điếm, Vua Sừng và ta sẽ phải đối mặt. Và một trong hai chúng ta sẽ phải chết. Đó là lời thề của ta. Nhưng hẳn có những mục đích đen tối không ai biết được, và ta phải khám phá ra chúng nhờ vào Hen Wen.”

“Nó vẫn chưa thể đi xa được.” Taran kêu lên. “Cháu sẽ chỉ cho ngài chỗ nó biến mất. Cháu nghĩ cháu sẽ tìm lại được chỗ ấy. Đó là ngay trước khi Vua Sừng...”

Gwydion mỉm cười với cậu một cách nghiêm khắc. “Cháu có cặp mắt cú vọ có thể lần theo dấu vết trong đêm tối được chắc? Chúng ta phải ngủ lại đây thôi, và ta sẽ lên đường ngay lúc bình minh. Nếu may mắn, ta sẽ có thể tìm thấy nó trước khi...”

“Thế còn cháu thì sao ạ?” Taran ngắt lời. “Hen Wen là trách nhiệm của cháu. Cháu đã để nó chạy mất và chính cháu sẽ tìm lại nó.”

“Bản thân nhiệm vụ này quan trọng hơn việc ai là người thực hiện nó.” Gwydion nói. “Ta không thể bị cản trở bởi một chú bé Phụ - Chăn lợn tỏ ra sẵn sàng tự dẫn thân vào chỗ chết như thế.” Ông bỗng ngừng lại và nhìn Taran vẻ khôi hài. “Nhưng nghĩ lại thì... có vẻ là ta phải chịu thôi. Nếu Vua Sừng đã tiến về Caer Dallben thì ta không thể để cháu quay về một mình, còn ta thì lại không dám đi cùng với cháu và để mất cả một ngày lần theo dấu vết. Cháu cũng không thể ở lại trong khu rừng này được. Trừ khi ta tìm ra cách gì khác...”

“Cháu thề sẽ không cản trở ngài đâu.” Taran kêu lên. “Xin hãy cho cháu đi cùng với ngài. Thầy Dallben và bác Coll sẽ thấy rằng cháu có thể làm được điều cháu muốn làm!”

“Ta còn có lựa chọn nào khác chẳng?” Gwydion nói. “Có vẻ là chúng ta sẽ cùng đi một đường rồi Taran xử Caer Dallben ạ. Ít nhất là trong một khoảng thời gian ngắn.”

Con bạch mã đi tới và sục mũi vào bàn tay của Gwydion. “Melyngar nhắc ta là đã đến giờ ăn rồi.” Gwydion nói. Ông lấy thức ăn trong túi yên ra. “Tối nay không được nhóm lửa.” Ông dặn. “Các kỵ sĩ do thám của Vua Sừng có thể đang ở gần quanh đây.”

Taran nuốt vội vàng một bữa ăn nhanh. Sự hồi hộp đã làm cậu ăn mất ngon

và cậu nóng lòng mong trời mau sáng. Vết thương của cậu đã đóng vảy cứng đến nỗi cậu không thể nằm xuống giữa đám rễ cây và sỏi đá. Từ trước đến giờ cậu chưa hề nghĩ là một vị anh hùng cũng phải ngủ trên nền đất.

Gwydion, vẻ cảnh giác, ngồi dựa lưng vào một thân cây du khổng lồ, hai đầu gối nhô lên. Trong ánh sáng chạng vạng đang tắt dần, Taran gần như không phân biệt được đâu là người đâu là cây; và có thể bước tới chỉ cách ông một bước trước khi nhận ra ông không phải là một vệt bóng tối. Gwydion dường như đã chìm vào bóng tối của khu rừng; chỉ có cặp mắt ánh xanh của ông là sáng lên phản chiếu lại ánh sáng của vầng trăng mới mọc. Gwydion im lặng về suy tư một hồi lâu.

“Vậy ra cháu là Taran ở Caer Dallben.” cuối cùng ông nói. Từ trong bóng tối, giọng ông vang lên vừa trầm lắng vừa cấp bách. “Cháu ở với Dallben được bao lâu rồi? Gia đình cháu là những ai?”

Taran nằm khoanh lại dựa vào một cái rễ cây và kéo áo choàng sát lại quanh vai.

“Cháu vẫn luôn ở Caer Dallben từ trước đến giờ.” cậu trả lời. “Cháu không nghĩ là cháu có người bà con nào cả. Cháu còn không biết bố mẹ cháu là ai. Thầy Dallben chưa bao giờ cho cháu biết. Cháu nghĩ là...” cậu nói thêm, quay mặt đi hướng khác, “cháu còn chẳng biết chính mình là ai nữa.”

“Theo một cách nào đó, thì đó là điều mà tất cả chúng ta đều phải tự khám phá lấy.” Gwydion đáp. “Thật may mắn là chúng ta đã gặp nhau.” Ông nói tiếp. “Nhờ có cháu, ta đã biết được thêm một chút, và cháu đã giúp ta khỏi phải làm một cuộc hành trình vô ích đến Caer Dallben. Ta bản khoản không hiểu...” Gwydion nói tiếp với một tiếng cười không phải là không có vẻ tử tế, “liệu có phải số phận đã định rằng một chú bé Phụ - Chăn lợn sẽ giúp ta hoàn thành sứ mệnh của mình không?” Ông ngập ngừng. “Hay là ngược lại?” ông trầm ngâm nói.

“Ý ngài là sao ạ?” Taran hỏi.

“Ta cũng không chắc nữa.” Gwydion nói. “Nhưng không quan trọng. Giờ hãy ngủ đi, sáng mai chúng ta phải dậy sớm đấy.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 3**

Gurgi

Khi Taran thức dậy thì Gwydion đã đóng yên cho Melyngar xong xuôi. Chiếc áo choàng Taran dùng để đắp ướt đẫm sương đêm. Mọi khớp xương của cậu đau nhức vì phải nằm trên nền đất cứng. Với tiếng thúc giục của Gwydion, Taran loạng choạng bước về phía con ngựa, nó chỉ như một vệt trắng lơ mờ trong ánh bình minh xam xám hơi ửng hồng. Gwydion kéo Taran lên yên sau lưng ông, nhẹ nhàng ra lệnh cho Melyngar và con bạch mã phóng vào màn sương đang bốc lên. Gwydion muốn tìm lại nơi Taran đã nhìn thấy Hen Wen lần cuối. Nhưng còn lâu mới đến chỗ đó thì ông đã ghìm cương bắt Melyngar đứng lại và xuống ngựa. Taran quan sát ông quỳ xuống và xem xét bãi cỏ thật kỹ.

“Chúng ta gặp may rồi.” ông nói. “Ta nghĩ chúng ta đã dò đúng dấu vết của nó.” Gwydion chỉ vào một vòng tròn mờ mờ trên lớp cỏ bị dẫm nát. “Nó đã nằm ngủ đúng chỗ này, và cách đây chưa lâu lắm.” Ông bước mấy bước về phía trước, để ý từng cành khô, từng lá cỏ bị gãy.

Mặc dù Taran rất thất vọng khi thấy Ông hoàng Gwydion trong chiếc áo khoác thô sần và đôi ủng dính đầy bùn, cậu đi theo ông với một niềm ngưỡng mộ mỗi lúc một tăng. Cậu nhận thấy không có gì lọt khỏi cặp mắt của Gwydion. Tựa như một con sói xám gầy gò, ông di chuyển lạng lẽ và nhẹ nhàng. Đi được một đoạn ngắn, Gwydion dừng lại, ngẩng mái đầu bờm xờm lên và nheo mắt nhìn về phía một con dốc ở phía xa.

“Dấu vết ở đây không được rõ.” Ông nói, lông mày nhíu lại. “Ta chỉ có thể đoán là nó đã đi xuống dốc.”

“Nhưng với những cánh rừng ở khắp nơi thế này, chúng ta sẽ bắt đầu tìm kiếm thế nào đây?” Taran hỏi. “Nó có thể đến bất kì chỗ nào trên Prydain này.”

“Không hẳn thế đâu.” Gwydion đáp. “Có thể ta không biết rõ nó đã đi đâu,

nhưng ta biết chắc những nơi nó sẽ **không** đến.” Ông rút một con dao găm ở thắt lưng ra. “Đây, ta sẽ chỉ cho cháu thấy.” Gwydion quỳ xuống và vạch nhanh mấy đường trên đất. “Đây là rặng núi Đại Bàng.” Ông nói với một thoáng mong ước trong giọng. “Nó nằm trên vùng đất của ta ở phía Bắc. Đây là nơi dòng Đại Avren chảy qua. Cháu xem nó rẽ sang hướng tây trước khi chảy ra biển như thế nào. Có thể chúng ta sẽ phải vượt qua nó trước khi cuộc tìm kiếm này kết thúc. Và đây là sông Ystrad. Thung lũng của nó hướng về phía bắc, dẫn đến Caer Dathyl. Nhưng cháu hãy nhìn đây,” Gwydion nói tiếp, chỉ về bên trái cái vạch ông đã vẽ để chỉ sông Ystrad, “đây là núi Rông và là lãnh địa của Arawn. Hen Wen sẽ tránh xa nơi này hơn hết thảy. Nó đã bị giam cầm quá lâu ở Annuvin; nó sẽ không bao giờ dám bén mảng đến gần đó nữa.”

“Hen đã ở Annuvin ạ?” Taran ngạc nhiên hỏi. “Nhưng làm sao...”

“Cách đây rất lâu rồi.” Gwydion đáp. “Hen Wen đã sống giữa loài người. Chủ của nó là một người nông dân không hay biết gì về những năng lực của nó. Và có lẽ nó đã phải sống hết đời như bất kỳ một con lợn tầm thường nào khác. Nhưng Arawn biết nó hoàn toàn không tầm thường chút nào. Nó quý giá đến nỗi hẳn đã đích thân rời khỏi Annuvin là đi tìm bắt nó. Những điều khủng khiếp đã xảy ra khi nó bị Arawn giam giữ - tốt hơn hết là không nên nhắc đến chúng.”

“Tội nghiệp Hen.” Taran nói. “Chắc hẳn mọi chuyện đã rất kinh khủng với nó. Nhưng làm sao mà nó lại thoát được ạ?”

“Nó không tự trốn thoát,” Gwydion nói. “nó đã được giải cứu. Một chiến binh đã một mình xông vào chốn tận cùng Annuvin và đưa nó ra an toàn.”

“Thật là một hành động dũng cảm!” Taran reo lên. “Ước gì cháu...”

“Những ca sĩ hát rong ở xứ bắc vẫn còn hát về chiến công ấy.” Gwydion nói. “Tên của người chiến binh sẽ không bao giờ bị lãng quên.”

“Người đó là ai ạ?” Taran hỏi.

Gwydion nhìn cậu chăm chú. “Cháu không biết sao?” ông hỏi. “Dallben đã lơ là việc dạy dỗ cháu rồi. Đó là Coll,” ông nói, “Coll con trai của Collfrewr.”

“Coll!” Taran la lên. “Không phải là cùng một người...”



“Chính là cùng một người đấy.” Gwydion nói.

“Nhưng...nhưng...” Taran lắp bắp. “Bác Coll ư? Một vị anh hùng ư? Nhưng...nhưng bác ấy hói sạch đầu mà!”

Gwydion bật cười và lắc đầu. “Cậu bé Phụ - Chấn lợn ời,” ông nói, “cháu có những ý niệm thật kỳ lạ về các vị anh hùng đấy. Ta chưa bao giờ thấy lòng cam đảm lại được đong đếm bằng độ dài mái tóc cả. Hay đúng hơn là dựa vào việc người đó có tóc hay không.”

Tiu nghiu, Taran cúi xuống nhìn tấm bản đồ Gwydion đã vẽ và không nói gì nữa.

“Đây.” Gwydion nói tiếp, “cách Annuvin không xa lắm, là Lâu Đài Xoáy Ốc. Cả nơi này nữa, Hen Wen cũng sẽ tránh xa. Đó là nơi ở của nữ hoàng Achren. Mụ ta nguy hiểm không kém gì Arawn; xinh đẹp, song vô cùng độc ác. Nhưng có những điều bí mật liên quan đến Achren mà tốt hơn hết là không nên nói ra. Ta dám chắc là Hen Wen sẽ không đi về phía Annuvin hay Lâu Đài Xoáy Ốc. Từ những điều ít ỏi ta thấy đây thì nó đã chạy thẳng về phía trước. Nhanh lên, chúng ta sẽ cố lần theo dấu vết của nó.”

Gwydion quay Melyngar hướng về phía con dốc. Khi họ đến chân dốc, Taran đã có thể nghe thấy tiếng dòng Đại Avren cuộn cuộn chảy như tiếng gió rít trong một cơn bão mùa hè.

“Chúng ta lại phải đi bộ thôi.” Gwydion nói. “Dấu vết của nó có thể ở đâu đó quanh đây, vì thế tốt hơn hết là chúng ta nên di chuyển thật chậm và cẩn thận. Hãy theo sát sau lưng ta.” ông ra lệnh. “Nếu cháu vượt lên trước – và cháu có vẻ dễ làm thế lắm – thì cháu sẽ xoá hết mọi dấu vết nó để lại.”

Taran ngoan ngoãn đi theo sau ông vài bước. Gwydion không gây ồn ào gì hơn cái bóng của một con chim. Melyngar cũng bước thật nhẹ nhàng; gần nhưng không có một cành cây nào bị gãy dưới chân nó. Mặc dù rất cố gắng, Taran vẫn không thể đi lại lạng lã như thế. Cậu càng cố cẩn thận bao nhiêu thì lớp cành lá khô lại càng kêu lạo xạo và gãy răng rắc to bấy nhiêu. Dường như chỗ nào cậu đặt chân xuống cũng có một cái hốc hay một cành cây đáng ghét chìa ra để ngáng chân cậu. Ngay cả Melyngar cũng quay lại và ném cho cậu một cái nhìn trách móc.

Taran quá chăm chú cố không gây ra tiếng động đến nỗi chẳng mấy chốc

cậu đã tụt lại phía sau Gwydion một đoạn xa. Khi lên dốc, Taran nghĩ mình đã trông thấy một cái gì đó tròn tròn màu trắng. Mong là người đầu tiên tìm ra Hen Wen, cậu rẽ sang bên, lách qua đám cỏ để rồi chẳng thấy gì hơn ngoài một tảng đá. Thất vọng, Taran vội bước để bắt kịp Gwydion. Trên đầu cậu, những cành cây xào xạc. Cậu vừa dừng lại và ngẩng đầu lên thì ở phía sau, một vật gì nhảy đánh ạch xuống đất. Hai bàn tay khoẻ và lông lá bóp chặt lấy cổ cậu. Kẻ vừa túm lấy cậu phát ra những tiếng ăng ăng và khụt khịt. Taran cố thét lên kêu cứu. Cậu ra sức vật lộn với địch thủ giấu mặt, vặn vẹo người, chân đá tứ tung và cố xoay mình từ bên này sang bên kia. Đột nhiên cậu lại có thể thở bình thường trở lại. Một hình thù bay qua đầu cậu và đập vào một thân cây. Taran ngã xuống đất và đưa tay lên xoa cổ. Gwydion đang đứng cạnh cậu. Nằm sóng soài dưới gốc cây là một sinh vật kỳ lạ nhất mà Taran từng thấy. Cậu không biết chắc đó là người hay là thú nữa. Cậu nghĩ nó là cả hai. Bộ lông của nó rối bù và phủ đầy lá đến nỗi trông nó y hệt một cái tổ cú đang cần được dọn dẹp. Nó có hai cánh tay dài, khăng khiu, phủ đầy lông và đôi bàn chân cũng dạn dày và bản thủ như hai bàn tay của nó vậy. Gwydion đang nhìn sinh vật ấy với vẻ nghiêm khắc và bực bội.

“Thì ra là mi.” ông nói. “Ta đã ra lệnh cho mi không được cản trở ta hay bất kỳ ai được ta bảo vệ kia mà.”

Nghe vậy, sinh vật nọ rên lên một tiếng thật to nghe hết sức thảm thương, trợn mắt lên và đập tay xuống đất.

“Đó chỉ là Gurgi thôi.” Gwydion nói. “Nó lẫn lút chỗ này chỗ khác. Nó không hung bạo như vẻ bề ngoài và cũng không dữ tợn bằng một phần như nó mong muốn, và thường chỉ gây phiền toái hơn là bất kì điều gì khác. Nhưng bằng cách nào đó nó có thể nhìn thấy phần lớn những gì xảy ra quanh đây và có lẽ nó sẽ giúp được chúng ta.”

Taran mới bắt đầu lấy lại hơi. Người cậu dính đầy lông của Gurgi, thêm vào đó lại còn cả cái mùi không lấy gì làm dễ chịu của một con chó săn ướt đầm nước.

“Ôi Ông hoàng hùng mạnh.” Nó rên rĩ. “Gurgi rất hối tiếc; và giờ cái đầu yếu ớt khốn khổ của nó sẽ bị đập bởi bàn tay mạnh mẽ của ông hoàng vĩ

đại, những cú đánh thật đáng sợ. Phải, phải, Gurgi khốn khổ luôn phải chịu đựng những điều ấy. Nhưng thật vinh hạnh biết bao khi bị đánh bởi người vĩ đại nhất trong số các chiến binh!”

“Ta không hề có ý định đánh đập cái đầu yếu ớt khốn khổ của mi.” Gwydion nói, “Nhưng ta có thể sẽ đổi ý đấy, nếu mi không thôi ngay những tiếng rên rỉ than vãn ấy đi.”

“Vâng thưa chúa công hùng mạnh!” Gurgi kêu lên. “Hãy xem nó vâng lời nhanh chóng ngay lập tức như thế nào!”

Nó bắt đầu bò quanh bằng đôi bàn tay và đôi đầu gối với vẻ hết sức nhanh nhẩu. Nếu Gurgi mà có một cái đuôi thì Taran dám chắc là nó sẽ vẫy đuôi loạn lên.

“Sau đó thì hai vị anh hùng dũng mãnh này sẽ cho Gurgi cái gì đó để ăn chứ?” Gurgi nài xin. “Ôi, thật sung sướng biết bao khi được nhai gặm!”

“Để sau đã,” Gwydion nói. “Sau khi mi đã trả lời mọi câu hỏi của chúng ta.”

“Ôi, để sau ư!” Gurgi kêu lên. “Gurgi tội nghiệp có thể đợi lâu, thật lâu để được nhai gặm. Nhiều năm sau, khi các ông hoàng vĩ đại tiệc tùng trong lâu đài của mình - những bữa tiệc mới ngon làm sao - có lẽ các ngài sẽ nhớ tới Gurgi đói khát, khốn khổ vẫn đang chờ đợi các ngài.”

“Mi phải đợi được nhai gặm trong bao lâu,” Gwydion nói, “là phụ thuộc vào việc mi có nhanh chóng cho chúng ta biết điều chúng ta muốn biết hay không. Sáng nay mi có trông thấy một con lợn màu trắng không?”

Vẻ ranh mãnh loé lên trong cặp mắt nhỏ gần sát nhau của Gurgi. “Cũng đi tìm một cô lợn nhỏ là rất nhiều ông hoàng hùng mạnh trong rừng, cưỡi ngựa với những tiếng la hét thật đáng sợ. Họ sẽ không tỏ ra độc ác mà bỏ đói Gurgi đâu - ồ không - họ sẽ cho nó ăn...”

“Chúng sẽ cho đầu mi lìa khỏi cổ trước khi mi kịp nghĩ lại đấy.” Gwydion nói. “Có phải một tên trong số chúng mang chiếc mặt nạ có sừng không?”

“Vâng, vâng!” Gurgi đáp. “Những chiếc sừng vĩ đại! Ngài sẽ cứu Gurgi khốn khổ thoát khỏi những nhát đâm đau đớn chứ!” Nó lại hú lên một tiếng dài nghe phát sợ.

“Ta đang mất kiên nhẫn với mi rồi đấy.” Gwydion cảnh cáo. “Thế con lợn

đâu?”

“Gurgi nghe thấy những kỵ sĩ hùng mạnh ấy.” con vật nói tiếp. “Ồ vâng, lắng nghe rất thận trọng sau những thân cây. Gurgi rất nhẹ nhàng và tinh khôn, và chẳng ai để ý đến nó cả. Nhưng nó đã nghe thấy! Những chiếc binh vĩ đại ấy nói họ đã đi đến một nơi nào đó nhưng đám cháy lớn đã khiến họ phải bỏ chạy. Họ không vui vẻ chút nào và họ vẫn phải đi tìm một cô lợn nhỏ, với những tiếng la hét và những con ngựa.”

“Gurgi,” Gwydion nghiêm khắc nói, “thế con lợn đâu?”

“Cô lợn nhỏ ấy ư? Ôi cơn đói cào xé mới khủng khiếp làm sao! Gurgi không nhớ nổi nữa. Có một cô lợn nhỏ không nhỉ? Gurgi đang xiu đi và ngã vào bụi rậm, cái đầu yếu ớt khốn khổ của nó chỉ còn toàn không khí từ cái dạ dày rỗng không.”

Taran không còn kiềm chế nổi sự nôn nóng của mình nữa. “Hen Wen đâu rồi cái đồ ngu ngốc lông lá kia?” Cậu hét lên. “Nói cho bọn ta biết ngay! Sau khi nhảy xổ vào ta như thế thì mi đáng bị đánh vào đầu lắm!”

Với một tiếng rên rỉ, Gurgi nằm lăn ra và vùi mặt vào hai cánh tay. Gwydion nghiêm nghị quay sang Taran.

“Nếu cháu làm đúng theo lời ta thì cháu đã không bị nhảy xổ vào. Hãy để nó cho ta. Đừng làm nó hoảng sợ thêm nữa.” Gwydion cúi xuống nhìn Gurgi. “Được rồi.” ông bình thản nói, “Thế nó đã chạy đi đâu?”

“Ôi, cơn thịnh nộ mới đáng sợ làm sao!” Gurgi sụt sịt, “Cô lợn đã lồm bồm bơi qua sông rồi.” Nó ngồi dậy và đưa cánh tay lông lá chỉ về phía dòng Đại Avren.

“Nếu mi nói dối,” Gwydion nói, “thì ta sẽ phát hiện ra ngay. Đến lúc đó thì chắc chắn ta sẽ trở lại với một cơn thịnh nộ thật sự đấy”

“Bây giờ thì được nhai gặm chưa ạ, thưa ông hoàng hùng mạnh?” Gurgi lí nhí hỏi với một tiếng thút thít.

“Như ta đã hứa.” Gwydion đáp.

“Gurgi muốn nhai đứa bé kia.” Con vật nói, cặp mắt nhỏ và sáng liếc nhìn Taran.

“Không, không được.” Gwydion nói. “Cậu bé này là một Phụ - Chăn lợn và cậu ta sẽ rất không đồng tình với mi đấy.” Ông mở túi yên, lấy ra mấy

miếng thịt khô và ném cho Gurgi. “Đi đi. Nhớ là ta không muốn mi giờ trò gì nữa đâu đấy.”

Gurgi vỗ lấy chỗ thức ăn, nhét vào giữa hai hàm răng rồi vội vã trèo lên một thân cây và chuyền từ cây này sang cây khác cho đến khi nó biến khỏi tầm mắt.

“Thật là một con quái vật gớm ghiếc.” Taran nói. “Đồ xấu xa kinh tởm...”

“Ồ, trong thâm tâm thì nó không phải là kẻ xấu đâu.” Gwydion nói. “Nó sẽ rất muốn trở nên độc ác và đáng sợ đấy, mặc dù nó không thể làm nổi điều đó. Nó tự thương thân đến nỗi thật khó mà không nổi nóng với nó được. Nhưng nổi nóng thì chẳng đem lại ích lợi gì hết.”

“Liệu nó có nói thật về Hen Wen không nhỉ?” Taran hỏi.

“Ta nghĩ là nó nói thật đấy.” Gwydion nói. “Đúng như ta đã lo ngại. Vua Sừng đã đến Caer Dallben.”

“Và hắn đã đốt cháy nó!” Taran kêu lên. Mãi cho đến lúc này, cậu hầu như không nghĩ gì đến quê nhà. Giờ thì ý nghĩ về căn nhà tranh quét vôi trắng bị thiêu rụi, ký ức về bộ râu của thầy Dallben, về cái đầu hói của bác Coll anh dũng khiến lòng cậu nhói đau. “Thầy Dallben và bác Coll đang gặp nguy hiểm!”

“Chắc chắn là không đâu.” Gwydion nói. “Dallben là một ông già tinh khôn. Một con bọ bay vào Caer Dallben cũng không lọt khỏi mắt ông ấy. Không, ta chắc chắn rằng đám cháy đó là do Dallben dựng lên để đón những vị khách không mời. Chính Hen Wen mới đang gặp nguy hiểm. Cuộc truy tìm của chúng ta giờ càng trở nên cấp bách hơn bao giờ hết.” Gwydion vội vã nói tiếp. “Vua Sừng đã biết nó chạy mất. Hắn sẽ đuổi theo nó.”

“Nếu thế thì chúng ta phải tìm ra nó trước hắn!” Taran kêu lên.

“Chú bé Phụ - Chăn lợn ạ,” Gwydion nói, “đó là lời đề xuất hợp lý nhất của cháu từ trước đến giờ đấy.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 4**

Bầy quái điều

Melyngar nhanh chóng đưa hai người qua rặng cây mọc bên bờ sông Đại Avren dốc tuột. Họ xuống ngựa và vội vã đi bộ về hướng Gurgi đã chỉ. Gần một tảng đá xù xì, Gwydion dừng lại và kêu lên một tiếng đặc thẳng. Trên một mảng đất sét, dấu chân của Hen Wen in rõ mồn một như đã được tạc lên nền đất vậy.

“Gurgi thật là giỏi!” Gwydion reo lên. “Ta mong là nó thích bữa ăn của mình! Nếu biết trước nó có thể chỉ đường cho chúng ta đúng đến thế thì ta đã cho nó thêm rồi. Đúng là Hen Wen đã đi qua đây,” ông nói tiếp, “và chúng ta sẽ đi theo nó.”

Gwydion dẫn Melynger tiến tới. Không khí bỗng trở nên lạnh lẽo và âm u. Dòng Avren cuộn cuộn chảy xám xịt, những vệt bọt nước trắng xoá rạch ngang mặt sông. Bám chặt lấy mẫu yên của Melyngar, Taran rón rén bước từ trên bờ xuống. Gwydion bước thẳng xuống dòng nước. Taran, vì nghĩ rằng sẽ dễ dàng hơn nếu bị ướt từng chút một, do dự chùng lại thật lâu – cho đến tận khi Melyngar lao về phía trước và lôi cậu theo. Chân quờ quạng tìm đáy sông, cậu ngã xuống nước đánh tùm một cái, trong khi làn nước lạnh như băng cuộn xoáy dâng lên đến tận cổ. Dòng nước chảy mỗi lúc một mạnh, cuốn quanh chân Taran như một con rắn màu xám. Đáy sông thành linh trượt dưới chân; Taran bị mất thăng bằng và vùng vẫy điên loạn, không biết bám vào đâu, trong khi dòng sông tham lam túm lấy cậu. Melyngar bắt đầu bơi, những cái chân khoẻ giúp nó nổi lên và tiến về phía trước được, nhưng dòng nước xoay nó lại; nó đụng phải Taran và chìm cậu xuống nước.

“Buông cái yên ra!” Gwydion hét lên trên tiếng nước chảy xiết. “Bơi xa nó ra!”

Nước tràn vào tai và mũi Taran. Mỗi lần cậu cố hít thở thì dòng nước lại

tràn vào phổi cậu. Gwydion vội bơi theo, nhanh chóng bắt kịp cậu, túm lấy tóc cậu và kéo vào chỗ nước cạn. Ông kéo Taran đang ướm sừng và ho sặc sụa lên bờ. Melyngar đã vào được bờ cách đó một khoảng đang bước lại gần họ. Gwydion nghiêm khắc nhìn Taran.

“Ta bảo cháu phải bơi xa ra kia mà. Có phải tất cả các chú bé Phụ - Chăn lợn đều vừa điếc vừa cứng đầu cứng cổ không?”

“Cháu không biết bơi!” Taran thốt lên, hai hàm răng va vào nhau lập cập.

“Thế sao cháu không nói ra trước khi chúng ta vượt sông?” Gwydion giận dữ hỏi.

“Cháu đã nghĩ là cháu có thể học được,” Taran cãi, “một khi cháu đã xuống nước. Nếu Melyngar không va phải cháu thì...”

“Cháu phải học chịu trách nhiệm cho những hành động dại dột của mình.”

Gwydion nói. “Còn về Melyngar thì cháu không bao giờ hy vọng có thể trở nên tinh khôn được như nó đâu, ngay cả nếu cháu có sống sót để trở thành người trưởng thành - điều đó có vẻ ngày càng khó xảy ra nổi.”

Gwydion leo lên yên và kéo Taran vẫn đang ướm sừng và dầm bùn lên theo. Vó Melyngar gõ lên lớp sỏi đá. Taran sứt sứt và run rẩy, ngược nhìn về phía những ngọn đồi vươn cao trước mặt. Cao tít bên trên, in bóng lên nền trời xanh, ba hình thù có cánh đang bay quay vòng và chao liệng. Gwydion, vốn có cặp mắt để ý đến tất cả mọi thứ được cùng một lúc, nhìn thấy chúng ngay lập tức.

“Bọn Quái Điểu!” ông kêu lên và quay ngoắt Melyngar sang bên phải.

Hướng đi bị thay đổi đột ngột và Melyngar tăng tốc bất thành linh đã làm Taran mất thăng bằng. Chân cậu vung lên và cậu ngã sóng soài xuống bờ sông đầy sỏi. Gwydion vội ghì Melyngar lại. Trong khi Taran lảo đảo đứng dậy, Gwydion túm lấy cậu như thể cậu là một tảng thịt và kéo cậu lên lưng Melyngar. Bầy Quái Điểu, lúc ở xa thì nhìn chẳng khác gì những chiếc là khô chao đảo trong gió, giờ đang hiện ra mỗi lúc một lớn, chúng đang lao về phía con ngựa và hai kỵ sĩ. Chúng bổ nhào xuống, đôi cánh đen xì khổng lồ giúp chúng bay càng nhanh hơn. Melyngar lóc cóc phóng dọc bờ đông. Bầy Quái Điểu rít lên trên đầu họ. Đến một rặng cây, Gwydion đẩy Taran ra khỏi yên và nhảy xuống theo. Ông kéo cậu xuống nền đất bên dưới

vòm lá rộng của một cây sồi. Những cặp cánh đen bóng đập vào tán lá sồi. Taran thoáng trông thấy những cái mỏ cong và những móng vuốt sắc nhọn tựa dao găm. Cậu khiếp sợ thét lên và vội che mặt khi bầy Quái Điều vòng lại và nhào xuống một lần nữa. Đám lá xào xạc dưới cánh của chúng. Đám chim bay vút lên, lơ lửng trên không một lát rồi nhanh chóng bay lên cao và hướng về phía tây. Mặt trăng bệch, người run lẩy bẩy, Taran đánh liều ngẩng đầu lên. Gwydion bước về phía bờ sông và đứng nhìn bầy Quái Điều bay đi. Taran đi đến bên người bạn đồng hành của mình.

“Ta đã hi vọng là chuyện này không xảy ra.” Gwydion nói. Gương mặt ông tối sầm và nghiêm nghị. “Từ trước tới giờ ta đã tránh được chúng.”

Taran không nói gì. Cậu đã vụng về ngã khỏi lưng Melyngar đúng lúc họ đang cần tăng tốc nhất; ở chỗ cây sồi, cậu đã cư xử như một đứa trẻ con. Cậu chờ đợi lời mắng mỏ của Gwydion nhưng cặp mắt xanh của vị tướng chỉ mãi dõi theo những chấm đen.

“Không sớm thì muộn chúng cũng sẽ tìm ra chúng ta.” Gwydion nói. “Chúng là những tên do thám và đưa tin cho Arawn, người ta gọi chúng là Những Con Mắt của Annuvin. Không ai có thể trốn khỏi chúng được lâu. May cho chúng ta là vừa rồi chúng chỉ đang trinh sát chứ không đi săn.” Ông quay đi vì bầy Quái Điều cuối cùng đã biến mất. “Giờ chúng sẽ bay về những chiếc lồng sắt của chúng ở Annuvin,” ông nói. “Arawn sẽ có tin về chúng ta trước khi hết ngày. Hẳn sẽ không để mất thời gian đâu.”

“Giá mà chúng không nhìn thấy chúng ta.” Taran than vãn.

“Giờ có hối tiếc thì cũng chẳng ích gì.” Gwydion nói trong khi họ lại chuẩn bị lên đường. “Cách này hay cách khác thì Arawn cũng sẽ biết đến chúng ta thôi. Ta không nghi ngờ gì việc hẳn biết rõ ta đã rời khỏi Caer Dathyl vào lúc nào. Bọn Quái Điều không phải là những tay sai duy nhất của hẳn.”

“Cháu nghĩ hẳn chúng là những tên tay sai đáng sợ nhất.” Taran nói, bước nhanh hơn để bắt kịp Gwydion.

“Ngược lại là đằng khác.” Gwydion nói. “Nhiệm vụ của bọn Quái Điều là đưa tin nhiều hơn là giết chóc. Từ đời này sang đời khác chúng đã được huấn luyện để làm việc này. Arawn hiểu tiếng của chúng và chúng thuộc quyền điều khiển của hẳn ngay khi vừa nở từ trứng ra. Dù sao, chúng vẫn là



những sinh vật có xương có thịt và một thanh gươm có thể chọi lại với chúng. Có những kẻ khác mà đối với chúng gươm giáo là vô dụng.” Gwydion nói tiếp. “Trong số đó có bọn Vạc Dầu, chúng là các chiến binh của Arawn.”

“Chúng không phải là người ạ?” Taran hỏi.

“Chúng đã từng có lúc là người.” Gwydion đáp. “Chúng là những người đã chết, bị Arawn lấy cắp xác từ nơi yên nghỉ. Người ta nói rằng hãn nhúng những cái xác vào chiếc vạc của hãn để làm chúng sống lại - nếu có thể gọi đó là sự sống. Chẳng khác nào người chết, chúng vĩnh viễn câm lặng; ý nghĩ duy nhất của chúng là dẫn những người khác đến cùng một cảnh nô dịch ấy. Arawn giữ chúng làm vệ sĩ ở Annuvin, vì sức mạnh của chúng sẽ giảm đi nếu chúng ở cách xa chủ nhân của chúng quá lâu. Thế nhưng cũng có lúc Arawn phái một số tên ra khỏi Annuvin để thực hiện những nhiệm vụ tàn ác nhất. Những tên Vạc Dầu này hoàn toàn không biết thế nào là lòng khoan dung hay trắc ẩn.” Gwydion nói tiếp, “bởi vì Arawn đã truyền cho chúng sự độc ác hết sức khủng khiếp. Hãn đã xoá sạch những ký ức về việc chúng đã từng là người sống. Chúng không còn nhớ nước mắt hay tiếng cười, không còn nhớ nỗi đau hay lòng tốt. Trong những gì Arawn đã gây ra thì đây là một trong những hành động nhẫn tâm nhất.”

Sau một hồi sục sạo rất lâu, Gwydion mới tìm lại được dấu vết của Hen Wen. Chúng dẫn đến một cánh đồng hoang, sau đó là một khe núi cạn.

“Đến đây thì mất dấu,” ông nói, nhíu mày. “Đáng lẽ trên nền đất này phải có chút dấu vết gì đó chứ, đằng này ta lại chẳng thấy gì cả.”

Chậm rãi và hết sức cẩn thận, ông đi vòng quanh khoảng đất ở cả hai bên khe núi. Vừa mệt vừa chán nản, Taran gần như không nhắc nổi chân nữa, và cậu rất mừng khi trời tối bắt buộc Gwydion phải dừng lại. Gwydion cột Melyngar vào một bụi cây. Taran nằm ngả ra đất và gối đầu lên tay.

“Nó thực đã biến mất hoàn toàn.” Gwydion nói, đem thức ăn từ trên túi yên lại. “Có rất nhiều việc đã có thể xảy ra. Thời gian chúng ta có thì lại quá ngắn ngủi để có thể suy ngẫm từng khả năng một.”

“Thế giờ thì chúng ta có thể làm gì được ạ?” Taran hoảng sợ hỏi. “Không có cách nào để tìm được nó sao?”

“Cách tìm kiếm chắc chắn nhất không phải lúc nào cũng là cách ngắn nhất.” Gwydion nói, “Và có thể chúng ta sẽ cần đến sự giúp đỡ của người khác trước khi công việc hoàn thành. Dưới chân Núi Đại Bàng có một ông già đã ở đó rất lâu rồi. Tên ông ta là Medwyn, và người ta nói rằng ông ta có thể hiểu được ý nghĩ và tính tình của mọi sinh vật ở Prydain. Nếu có ai biết được Hen Wen đang trốn ở đâu thì chính là ông ta.”

“Nếu chúng ta có thể tìm được ông ta...” Taran mở lời.

“Cháu nói “nếu” là đúng đấy.” Gwydion trả lời. “Ta chưa bao giờ gặp ông ta. Nhiều người khác đã tìm ông mà không được. Chúng ta chỉ có thể hy vọng mơ hồ mà thôi. Nhưng thế còn hơn là không có chút hi vọng nào.”

Một cơn gió nổi lên, thổi xào xạc giữa những đám mây đen ngòm. Từ xa vẳng lại tiếng hú đờn độc của chó săn. Gwydion ngồi bật dậy, căng thẳng như một sợi dây cung.

“Có phải là Vua Sừng không ạ?” Taran kêu lên. “Hắn đã theo chúng ta sát đến thế rồi sao?”

Gwydion lắc đầu. “Không có giống chó săn nào lại hú như thế, ngoại trừ đàn chó của Gwyn Thợ Săn. Vậy ra...” ông trầm ngâm, “cả Gwyn cũng đang rình rập ở ngoài kia.”

“Lại một tên hầu cận của Arawn ạ?” Taran hỏi, giọng nói của cậu đã để lộ nỗi lo sợ trong lòng cậu.

“Gwyn phục vụ một vị vua mà ngay cả ta cũng không biết.” Gwydion đáp, “và có lẽ đó là một kẻ còn hùng mạnh hơn cả Arawn nữa. Gwyn Thợ Săn luôn cưỡi ngựa một mình cùng với đàn chó, và hắn đi đến đâu là xảy ra chết chóc đến đó. Hắn biết trước ở đâu sắp có chiến trận và giết chóc, và chỉ đứng từ xa để quan sát các chiến binh bị hạ gục.”

Vượt lên trên tiếng hú của đàn chó là một tiếng tù và đi săn kéo dài, rõ ràng. Ngân vang qua bầu trời, âm thanh ấy xuyên vào ngực Taran như một lưỡi dao lạnh ngắt khủng khiếp. Thế nhưng khác với âm thanh ấy, tiếng vọng từ dây đàn vẳng lại lại gây nên nỗi buồn nhiều hơn là sợ hãi. Trong khi tắt dần đi, chúng nhắc tới ánh mặt trời, tiếng chim, ánh lửa ấm áp, thức ăn và nước uống, tình bạn và tất cả những điều tốt đẹp đã bị phá hủy, không còn cách nào lấy lại được. Gwydion đặt một bàn tay mạnh mẽ lên

trán Taran.

“Tiếng tù và của Gwyn là một lời cảnh báo.” Gwydion nói. “Hãy coi nó là một lời cảnh báo và lợi dụng thông tin ấy nếu có thể. Nhưng đừng nghe quá nhiều tiếng vọng của nó. Nhiều người đã làm vậy và kể từ đó trở đi chỉ còn biết đi lang thang một cách tuyệt vọng.”

Tiếng hí của Melyngar cắt ngang giấc ngủ của Taran. Khi Gwydion đứng dậy và đi về phía nó, Taran thoáng thấy một cái bóng chạy vụt qua đằng sau một bụi rậm. Cậu ngồi bật dậy. Gwydion đang quay lưng lại. Dưới ánh trăng sáng rõ, cái bóng lại di chuyển. Cỗ nén nỗi sợ hãi đang dâng lên, Taran đứng phắt dậy và lao về phía bụi cây. Những chiếc gai cào toạc da cậu. Cậu nhào lên một vật gì đó và nó điên cuồng vật lộn để thoát ra. Cậu vung tay lên là túm được cái gì tựa như cái đầu của ai đó và cái mùi lông chó ướt không thể nhầm lẫn được xông vào mũi cậu.

“Gurgi!” Taran tức tối kêu lên, “Đồ lẩn lút...” Con thú cuộn tròn lại thành một cục trong khi Taran bắt đầu lắc mạnh nó.

“Đủ rồi, đủ rồi!” Gwydion cất tiếng gọi. “Đừng có làm tên khốn khổ ấy sợ mất mật nữa!”

“Lần sau thì ngài tự đi mà cứu chính mình ấy!” Taran cúi kính vặc lại trong khi Gurgi lấy hết hơi hú lên. “Đáng lẽ cháu phải biết một vị tướng vĩ đại thì không cần đến sự giúp đỡ của một thằng Phụ - Chăn lợn quèn!”

“Không giống như những tên Phụ - Chăn lợn, ta không coi khinh sự giúp đỡ của bất kì ai.” Gwydion nhẹ nhàng nói. “Và cháu phải tỏ ra hiểu biết hơn và đừng có nhảy xổ vào bụi gai mà không biết sẽ thấy gì trong đó. Hãy giữ cơn giận của cháu cho một mục đích tốt hơn...” Ông ngừng lại và chăm chú nhìn Taran. “Vậy, ta nghĩ rằng cháu đã nghĩ là ta đang bị nguy hiểm đến tính mạng.”

“Nếu cháu biết đó chỉ là tên Gurgi ngu ngốc đần độn này thì...”

“Nhưng cháu đã không biết.” Gwydion nói. “Vì thế ta sẽ lấy mục đích tốt để bù lại cho hành động đó. Cháu có thể là rất nhiều thứ, Taran ở Caer Dallben ạ, nhưng ta thấy cháu không phải là một kẻ hèn nhát. Mong cháu nhận lời tạ ơn của ta.” Ông nói thêm và cúi đầu thật thấp.

“Thế còn Gurgi khốn khổ thì sao?” con thú rống lên. “Chẳng có lời tạ ơn

nào cho nó hết - ôi không - chỉ có các cú đánh của các ông hoàng mà thôi. Thậm chí chẳng được cho một miếng ăn nhỏ vì đã giúp đi tìm cô lợn!”

“Chúng ta chẳng tìm thấy cô lợn nào cả.” Taran giận dữ đáp lại. “Và nếu mi muốn biết ta nghĩ gì thì ta thấy là mi biết quá nhiều về Vua Sừng đấy. Ta sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu mi đã đi tìm hăn và...”

“Không, không! Vị tướng có sừng đã phi ngựa đuổi đánh Gurgi khôn ngoan khôn khổ. Gurgi rất sợ những trò đánh đập. Nó chỉ đi theo những người bảo hộ hùng mạnh và nhân từ. Gurgi trung thành sẽ không bao giờ rời bỏ họ, không bao giờ!”

“Thế còn Vua Sừng thì sao?” Gwydion hỏi nhanh.

“Ôi, rất tức giận ạ.” Gurgi rên rỉ. “Những vị tướng độc ác vừa phi ngựa vừa gầm gừ vì họ không tìm thấy cô lợn.”

“Giờ chúng đang ở đâu?” Gwydion hỏi.

“Cách đây không xa ạ. Họ đã vượt sông, nhưng chỉ có Gurgi tinh khôn và không được cảm ơn biết họ ở đâu mà thôi. Và họ đã đốt đuốc với những ngọn lửa thật đáng sợ.”

“Mi dẫn bọn ta đến chỗ chúng được không?” Gwydion hỏi. “Ta sẽ biết được kế hoạch của chúng.”

Gurgi khẽ rên vẻ dò hỏi. “Nhai gặm chứ ạ?”

“Biết ngay là nó sẽ vùi mà.” Taran nói.

Gwydion đóng yên cho Melyngar và lần theo bóng tối, họ đi về phía dãy đồi tắm trong ánh trăng. Gurgi chạy trước dẫn đường, người khom xuống, hai cánh tay dài ve vẩy. Họ đi qua một thung lũng sâu, rồi lại một thung lũng nữa, trước khi Gurgi dừng lại trên một đỉnh dốc. Bên dưới, một cánh đồng rộng sáng rực dưới ánh đuốc và Taran nhìn thấy một vòng lửa lớn.

“Bây giờ được nhai gặm chưa ạ?” Gurgi xin.

Không để ý đến nó, Gwydion ra hiệu cho cả bọn xuống dốc. Không cần phải giữ im lặng làm gì. Một tiếng gõ trầm trầm vang khắp cánh đồng. Ngựa hí, tiếng người la hét và tiếng vũ khí loảng xoảng. Gwydion núp giữa đám dương xỉ và chăm chú quan sát. Vòng quanh đám lửa, những chiến binh đi cà kheo đang gõ những thanh gươm giờ cao vào các tấm khiên.

“Những người đó là ai thế ạ?” Taran thì thầm. “Và những cái giỏ đan bằng

cành liễu treo trên cột kia là gì?”

“Đó là những Người Bộ Hành Quang Vinh.” Gwydion đáp, “Họ đang nhảy điệu nhảy chiến trận, một nghi thức chiến tranh cổ xưa từ thời con người không hơn gì những kẻ man rợ. Còn những cái giỏ... cũng là một tục lệ cổ xưa mà tốt hơn là nên quên đi.”

“Nhìn kia!” đột nhiên Gwydion kêu lên. “Vua Sừng kia! Và kia nữa,” ông kêu lên, chỉ về phía những hàng kỵ sĩ, “ta thấy cờ của vương quốc Rheged! Cờ của Dau Gleddyn và cờ của Maur! Tất cả mọi vương quốc ở phương nam! Phải giờ thì ta hiểu rồi!”

Trước khi Gwydion kịp nói tiếp, Vua Sừng đã cầm một cây đuốc đứng lên, bước về phía những chiếc giỏ đan bằng cành liễu và dúi ngọn lửa vào chúng. Lửa bùng lên giữa những cành liễu; những làn khói hôi hám cuộn cuộn bốc lên trời. Các chiến binh đập những tấm khiên và đồng thanh hét lên. Từ những chiếc giỏ vang ra tiếng gào thét đau đớn của con người. Taran há hốc miệng và phải quay nhìn đi nơi khác.

“Chúng ta đã thấy đủ rồi.” Gwydion hạ lệnh. “Nhanh lên, phải rời khỏi đây thôi.”

Bình minh đã rạng khi Gwydion dừng lại bên một cánh đồng hoang. Ông không nói một lời nào cho đến tận lúc này. Ngay cả Gurgi cũng lặng ngắt, hai mắt nó tròn xoe khiếp hãi.

“Đây là một phần của những điều đã khiến ta phải làm cuộc hành trình dài đến thế để biết được.” Gwydion nói. Gương mặt ông tái xanh và nghiêm nghị. “Arawn giờ đã dám dùng đến cả quân đội. Vua Sừng là tư lệnh của hãn. Vua Sừng đã thu thập được một đạo quân rất mạnh và chúng sẽ lên đường tấn công chúng ta. Các Con Trai của Don không được chuẩn bị kỹ lưỡng để chống lại một kẻ địch mạnh đến thế. Họ phải được báo trước. Ta phải quay lại Caer Dathyl ngay lập tức.”

Từ một góc rừng, năm chiến binh trên lưng ngựa phi nước kiệu vào cánh đồng. Taran nhảy dựng lên. Tên kỵ sĩ đi đầu thúc ngựa chuyển sang nước đại. Melyngar cất tiếng hí chói tai. Những tên lính rút gươm ra.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 5**

Thanh gươm gãy

Gurgi khiếp sợ la lên và chạy biến đi. Gwydion đứng ngay cạnh Taran khi tên kỵ sĩ đầu tiên xông đến chỗ họ. Nhanh như cắt, Gwydion thọc tay vào trong áo và lôi ra chiếc lưới đan bằng cỏ. Đột nhiên, mớ cỏ đã héo quắt nở bùng ra dài hơn, rộng hơn, toả sáng lấp lánh và kêu lách tách, làm Taran loá cả mắt với những tia lửa mềm như nước. Tên kỵ sĩ vung kiếm lên. Với một tiếng thét lớn, Gwydion ném chiếc lưới sáng chói vào mặt hăn. Tên lính hét lên, buông rơi kiếm và quờ quạng trong không khí. Hăn ngã từ trên yên ngựa xuống trong khi chiếc lưới trùm khắp người hăn và bám chặt lấy như một tấm mạng nhện khổng lồ. Gwydion kéo Taran vẫn còn cứng đờ người đến bên một cây tần bì và rút một con dao sẵn ở thắt lưng ra, dúi vào tay Taran.

“Đây là món vũ khí duy nhất ta có thể cho cháu mượn.” ông hỗn hển. “Hãy cố gắng dùng nó cho thật tốt.”

Quay lưng lại với thân cây, Gwydion giáp mặt với bốn tên lính còn lại. Thanh gươm của ông vung lên thành một vòng cung chói lọi, lưới gươm loé sáng rít trên đầu Gwydion. Những kẻ tấn công lao tới. Một con ngựa lồng lên. Taran chỉ thấy một đám vó ngựa đang bổ nhào xuống mặt cậu. Tên kỵ sĩ hăn học chém mạnh xuống đầu Taran, quay ngoắt đi, rồi lại tiếp tục chém tới. Taran đâm bừa con dao của mình ra tứ phía. Rống lên vì giận dữ và đau đớn, tên kỵ sĩ vội ôm lấy một ống chân và quay ngựa tháo chạy. Không thấy Gurgi đâu, nhưng có một vệt trắng phóng hết tốc lực trên cánh đồng. Melyngar đã xông vào trận chiến. Cổ bờm óng vàng bay tung lên, con bạch mã cất tiếng hí đáng sợ và lao vào giữa đám kỵ sĩ. Bộ ức hùng dũng của nó đâm vào chúng, thúc bên này, ép bên kia, trong khi những con chiến mã của bọn lính kinh hoàng trợn tròn mắt. Một tên điên cuồng giật cương để quay ngựa của hăn đi hướng khác. Con vật ngã ngổ xuống.

Melyngar chồm lên, hai chân trước cào cào không khí và những chiếc vó sắc của nó chém lên tên kỵ sĩ khiến hắn ngã nhào ra đất. Melyngar quay lại và đạp lên tên kỵ sĩ co rúm. Ba tên lính vẫn còn trên lưng ngựa cố vượt qua con bạch mã đang lồng lộn. Bên gốc tần bì, lưỡi gươm của Gwydion vẫn đang chạm chan chát giữa chũng cành lá. Hai chân ông như đã bám rễ xuống đất; mặt đất rung chuyển khi ba tên kỵ sĩ phi nước đại lao tới cũng không làm ông chao đảo. Mắt ông loé lên một ánh sáng khủng khiếp.

“Hãy cố đứng vững thêm một chút nữa.” ông cất tiếng gọi Taran. Thanh gươm rít lên, một tên kỵ sĩ bật ra tiếng kêu tắc nghẹn. Hai tên kia không dẫn tới nữa mà do dự chùn lại một chút.

Tiếng vó ngựa vang lên trên đồng. Đúng lúc bọn tấn công bắt đầu định rút lui thì hai tên kỵ sĩ khác phi nước đại đến. Chúng nhanh chóng ghì cương, nhảy xuống không chút chần chừ và chạy về phía Gwydion. Mặt chúng xám ngắt; mắt chúng lạnh lẽo như đá. Những chiếc đai đồng nặng nề vòng quanh thắt lưng chúng, trên đó lủng lẳng những vòng roi da màu đen. Các tấm giáp che ngực của chúng được tán đầy những nùm đồng. Chúng không cầm khiên hay mang mũ. Miệng chúng cứng đờ một nụ cười gớm ghiếc của người chết.

Thanh gươm của Gwydion lại vung lên.

“Chạy đi!” ông hét gọi Taran. “Bọn Vạc Dầu đấy! Cười Melyngar đi khỏi đây ngay!”

Taran trụ chân đứng dựa vào cây tần bì và giờ cao con dao lên. Chỉ một giây sau, hai tên Vạc Dầu đã xông tới. Với Taran, nỗi kinh hoàng như những cánh chim đen tối phủ trùm lên cậu, không phải vì khuôn mặt tím bầm hay cặp mắt không chút ánh sáng của bọn Vạc Dầu, mà là vì sự im lặng ma quái của chúng. Những kẻ câm lặng vung kiếm lên, kim loại nghiêng vào kim loại. Hai tên lính tàn bạo chém xuống tới tấp. Lưỡi gươm của Gwydion vượt qua giáp trụ của một tên và đâm xuyên tim hắn. Tên lính xám ngắt không kêu lên một tiếng nào. Không có một giọt máu nào khi Gwydion rút gươm ra; tên Vạc Dầu chỉ khẽ rùng mình một cái; không hề thay đổi nét mặt, và lại tiến tới tấn công. Gwydion như một con sói bị dồn vào đường cùng, cặp mắt xanh của ông loé sáng, răng nhe ra. Lưỡi kiếm

của bọn Vạc Dầu đập vào áo giáp của ông. Taran nhảy tới đâm một tên lính xám ngắt; một mũi kiếm chém lên tay cậu và con dao bị ném tung vào một bụi dương xỉ.

Dòng máu chảy dọc xuống mặt Gwydion nơi một cú đâm không may đã chém qua trán và gò má. Lần đầu tiên lưới gươm của ông nao núng và một tên Vạc Dầu đâm về phía ngực ông. Gwydion quay ngoắt đi và bị mũi kiếm xuyên vào sườn. Hai tên lính xám ngắt liền lao vào tấn công hăng gấp đôi. Mái đầu bồm xồm của Gwydion gục xuống trong khi ông kiệt sức lao đảo ngã chúi về phía trước. Với một tiếng thét lớn, ông lao tới rồi khụy một đầu gối xuống. Ông cố thu chút lực tàn để vung gươm lên. Hai tên Vạc Dầu ném vũ khí của chúng sang bên, túm lấy ông, đè nghiêng ông xuống đất và nhanh chóng trói chặt ông lại. Giờ thì hai tên lính kia mới tiến lại. Một tên túm lấy cổ Taran, tên kia trói quặt tay cậu ra sau lưng. Taran bị lôi đến chỗ Melyngar và bị ném lên lưng nó, bên cạnh Gwydion.

“Cháu có bị thương không?” Gwydion hỏi, cố ngẩng đầu lên.

“Không ạ.” Taran đáp, “Nhưng vết thương của ngài có vẻ nặng lắm.”

“Điều làm ta đau đớn không phải là vết thương này.” Gwydion nói với một nụ cười cay đắng. “Ta đã từng bị thương nặng hơn nhiều và vẫn sống sót. Sao cháu lại không chạy đi như ta đã ra lệnh? Ta biết ta không thể chọi lại bọn Vạc Dầu, nhưng ta có thể tìm chúng lại cho cháu. Dù sao cháu cũng đã chiến đấu rất dũng cảm, Taran ở Caer Dallben ạ.”

“Ngài không chỉ là một vị tướng.” Taran thì thầm. “Sao ngài không cho cháu biết sự thật? Cháu nhớ chiếc lưới cỏ ngài đã đan trước khi chúng ta vượt sông Avren. Nhưng hôm nay trong tay ngài lại là một thứ lưới cỏ mà cháu chưa từng thấy.”

“Ta là người mà ta đã nói với cháu. Con về cái lưới cỏ thì... phải, nó cũng có chút phép thuật. Chính Dallben đã dạy ta cách dùng nó.”

“Ngài cũng là một pháp sư sao!”

“Ta cũng có biết một số phép thuật nhất định. Nhưng than ôi, chúng không đủ mạnh để giúp ta chống lại quyền lực của Arawn. Hôm nay,” ông nói thêm, “chúng còn không đủ để bảo vệ một người bạn đồng hành dũng cảm nữa.”



Một tên Vạc Dầu thúc ngựa đến bên Melyngar. Giật chiếc roi da từ thắt lưng ra, hấn tàn nhẫn quất mạnh lên mình các tù nhân.

“Đừng nói nữa.” Gwydion thì thầm. “Cháu sẽ chỉ làm mình thêm đau đớn thôi. Nếu chúng ta không gặp lại nhau nữa thì xin vĩnh biệt.”

Đám lính cưỡi ngựa suốt một chặng dài không ngừng nghỉ. Khi lội qua dòng nước nông của sông Istrad, bọn vạc dầu cưỡi ngựa ép sát vào hai bên các tù nhân. Taran liền mở miệng nói với Gwydion một lần nữa, nhưng ngọn roi quất xuống đã ngắt lời cậu. Họng Taran khô khốc, từng đợt sóng choáng váng dồn tới như muốn nhấn chìm cậu. Cậu không biết chắc họ đã cưỡi ngựa đi được bao lâu vì cứ chốc chốc cậu lại mê man vì lên cơn sốt. Mặt trời vẫn còn trên cao và cậu láng máng nhìn thấy một ngọn đồi với một pháo đài xám xịt vươn cao trên đỉnh. Melyngar gõ móng trên đá lóc cóc khi một cái sân hiện ra trước mặt cậu. Những bàn tay thô bạo lôi cậu từ trên lưng Melyngar xuống và đẩy cậu bước dúi dụi vào một hành lang hình vòng cung. Gwydion nửa bị kéo nửa bị vác đi phía trước cậu. Taran cố bắt kịp người bạn đồng hành của mình nhưng ngọn roi của bọn Vạc Dầu khiến đầu gối cậu khuỵ xuống. Một tên lính canh lôi cậu đứng lên và đá, bắt cậu đi tiếp.

Cuối cùng, các tù nhân bị giải vào trong một gian đại sảnh rộng. Những ngọn đuốc cháy lập loè trên các bức tường căng thảm đỏ thẫm. Bên ngoài kia trời sáng rực, còn trong gian đại sảnh khổng lồ không có cửa sổ này, hơi đêm lạnh và ẩm ướt bốc lên từ những phiến đá lát sàn tựa như một màn sương mù. Ở đầu kia của đại sảnh, ngồi trên một chiếc ngai chạm trổ bằng gỗ mun là một người đàn bà. Mái tóc dài của mẹ ánh lên như bạc trong ánh đuốc. Gương mặt mẹ vẫn còn trẻ trung và xinh đẹp; nước da tái xanh của mẹ dường như càng tái hơn mặc dù mẹ đang mặc một chiếc áo dài đỏ rực. Quanh cổ mẹ là những chuỗi đá quý, tay mẹ đeo đầy vòng ngọc và những chiếc nhẫn nặng nề phản chiếu lại ánh đuốc bập bùng. Thanh gươm của Gwydion nằm dưới chân mẹ. Mẹ đàn bà đứng dậy ngay lập tức.

“Điều đáng xấu hổ gì đã xảy ra dưới mái nhà của ta thế này?” mẹ thét hỏi những tên lính. “Vết thương của những người này còn mới nguyên mà không hề được chăm sóc gì cả. Sẽ có kẻ phải trả giá cho sự xao nhãng

này!” Mụ dừng lại trước mặt Taran. “Và chú bé này thì gần như không đứng vững nổi nữa.” Mụ vỗ tay. “Hãy đem thức ăn, rượu và thuốc men đến cho họ ngay.”

Mụ quay sang Taran. “Cậu bé tội nghiệp.” mụ nói, mỉm cười vẻ thương hại, “một điều hết sức sai trái đã xảy ra hôm nay.”

Mụ khẽ chạm vào vết thương của cậu bằng một bàn tay xanh xao nhưng mềm mại. Ngón tay mụ vừa chạm vào, một hơi ấm dịu dàng đã tràn ngập khắp cơ thể đang nhức nhối của Taran. Thay vì cơn đau thì một cảm giác uể oải dễ chịu bao trùm lấy cậu, cái cảm giác uể oải cậu nhớ rõ từ những ngày xa xưa ở Caer Dallben, của chiếc giường ấm áp thời thơ ấu của cậu, của những chiều hè ngái ngủ.

“Làm sao cháu đến được đây?” mụ dịu dàng hỏi.

“Chúng tôi đã vượt sông Avren.” Taran bắt đầu kể, “Bà thấy đấy, mọi chuyện xảy ra thế này...”

“Im ngay đi!” Gwydion hét, “Mụ ta chính là Achren! Mụ đang tìm cách gài bẫy cháu đấy!”

Taran há hốc miệng. Trong một thoáng, cậu không thể tin rằng vẻ đẹp tuyệt trần như thế lại che đậy một trái tim xấu xa mà cậu đã được cảnh báo trước. Gwydion đã nhầm chẳng? Nhưng cậu vẫn mím chặt môi. Mụ đàn bà quay sang Gwydion vẻ kinh ngạc.

“Thật không lịch thiệp chút nào khi kết tội ta như thế. Ta có thể tha thứ cho cách xử sự đó vì vết thương của ngài, nhưng không cần phải tỏ ra tức giận như thế. Ngài là ai? Và tại sao ngài lại...”

Mắt Gwydion loé lên. “Người biết rõ ta cũng như ta biết rõ người, Achren!” Ông thốt lên cái tên ấy như nhổ nó ra khỏi cặp môi ứa máu.

“Ta có nghe tin rằng ông hoàng Gwydion đang đi qua vương quốc của ta. Nhưng ngoài ra thì...”

“Arawn đã phái quân lính của hắn đến trừ khử chúng ta,” Gwydion gầm lên, “vậy mà giờ chúng ta lại đứng đây trong đại sảnh của người. Người vẫn nói là người không hay biết gì ư?”

“Arawn đã phái quân lính đi **tìm**, chứ không phải là trừ khử ngài,” Achren nói, “nếu không thì giờ này ngài đâu còn sống nữa. Giờ chúng ta đã giáp

mặt rồi,” mục nói, đưa mắt nhìn Gwydion, “ta lấy làm mừng vì ngài đã không chảy máu cho đến chết. Bởi vì có nhiều việc chúng ta phải bàn bạc với nhau, và nhiều điều có thể đem lại lợi ích cho ngài.”

“Nếu người muốn thương lượng với ta,” Gwydion nói, “thì hãy cởi trói và trả lại gươm cho ta.”

“Ngài còn dám đòi hỏi ư?” Achren nhẹ nhàng nói. “Có lẽ ngài không hiểu. Ta muốn cho ngài một điều mà ngài không thể có được ngay cả nếu ta cởi trói và trả lại vũ khí cho ngài. Điều đó, ông hoàng Gwydion ạ, ý ta muốn nói đến – chính mạng sống của ngài.”

“Đổi lại cái gì?”

“Ta đã định đổi lại một mạng sống khác,” Achren đáp, liếc nhìn Taran. “Nhưng ta thấy rằng nó chẳng quan trọng gì, sống hay chết cũng vậy. Không,” mục nói, “có những cách thoả thuận khác, dễ chịu hơn nhiều. Ngài không biết ta rõ như ngài tưởng đâu, Gwydion ạ. Ngài không hề có cơ hội thoát khỏi những cánh cổng này. Ta có thể hứa...”

“Lời hứa của người bốc toàn mùi Annuvin!” Gwydion quát. “Ta coi khinh chúng. Người không che giấu được bản chất thật của mình đâu!”

Mặt Achren tím bầm lại. Mục rút lên và vung tay tát Gwydion, những móng tay đỏ như máu của mục cào lên má ông. Achren rút thanh gươm của Gwydion ra khỏi vỏ rồi cầm nó bằng cả hai tay, mục lao mũi gươm về phía họng ông, dừng lại khi nó chỉ còn cách cổ ông một sợi tóc. Gwydion vẫn đứng yên đầy kiêu hãnh, mắt loé lên sáng chói.

“Không.” Achren thốt lên. “Ta sẽ không giết người; rồi người sẽ phải mong giá mà ta làm thế và cầu xin sự khoan dung của một lưỡi kiếm! Người coi khinh những lời hứa của ta ư! Lời hứa này chắc chắn ta sẽ giữ trọn!”

Achren giơ thanh gươm lên cao quá đầu và lấy hết sức đập nó vào một cây cột đá. Những tia lửa toé ra, lưỡi gươm rung lên nhưng không gãy. Với một tiếng thét tức tối, mục lao mũi gươm xuống đất. Thanh gươm vẫn rực sáng, không hề hấn gì. Achren lại vồ lấy nó, nắm chặt lấy lưỡi gươm sắc cho đến khi hai bàn tay đỏ như. Cặp mắt mục trợn ngược lên, miệng nghiêng lại méo mó. Một tia chớp loé lên trong gian đại sảnh, tiếp theo là ánh sáng chói loà tựa như vàng mặt trời đỏ rực và thanh gươm bị bẻ gãy rơi xuống đất thành

hai mảnh.

“Ta cũng sẽ bẻ gãy ngươi như thế đấy!”

Achren rít lên. Mụ giơ tay về phía bọn lính Vạc Dầu và nói lên mấy tiếng bằng một thứ ngôn ngữ kì lạ và khó nghe. Những tên lính xám ngắt tiến tới và lôi Taran cùng với Gwydion ra khỏi đại sảnh. Trong một dãy hành lang lát đá tối tăm, Taran vật lộn với những kẻ bắt giam, cố tìm cách đến bên Gwydion. Một tên trong bọn Vạc Dầu liền quật cán roi lên đầu Taran.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 6

Eilonwy

Taran tỉnh lại trên một cái ổ rơm bần thiêu, bốc mùi như thể Gurgi cùng bao đời tổ tiên nó đã ngủ trên đó vậy. Phía trên đầu cậu, ánh mặt trời vàng nhạt chiếu vào qua ô cửa sổ có chấn song sắt; tia sáng yếu ớt dừng lại đột ngột trên một bức tường đá xù xì, ẩm thấp.

Các chấn song cửa sổ in bóng trên mảng nắng nhỏ xíu; thay vì làm căn xà lim sáng sủa hơn thì những tia nắng nhợt nhạt càng khiến nó có vẻ tối tăm và tù túng. Khi mắt Taran đã quen với ánh chiều vàng vọt, cậu nhìn thấy một cánh cửa nặng nề đóng đầy đinh với một cái lỗ nhỏ ở bên dưới. Cả căn xà lim rộng chưa tới ba thước vuông.

Đầu cậu nhức nhối; và vì hai cánh tay vẫn bị trói quặt ra sau lưng nên cậu chẳng thể làm gì hơn ngoài việc đoán mò xem cái bấu đang đập nhoi nhói trên đầu to đến mức nào. Cậu không dám tưởng tượng xem chuyện gì đã xảy đến với Gwydion. Sau khi bị tên lính Vạc Dầu đánh, Taran đã tỉnh lại một chút trước khi lại chìm vào bóng tối cuộn xoáy. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, cậu mang máng nhớ là đã mở mắt ra và thấy mình bị quăng lên lưng một tên lính gác. Ký ức lộn xộn của cậu bao gồm một hành lang mờ tối, hai bên đều có cửa. Một lần Gwydion đã cất tiếng gọi cậu - hoặc là Taran tưởng thế - cậu không nhớ nổi người bạn đồng hành đã nói gì, thậm chí có lẽ đó chỉ là một phần của cơn ác mộng của cậu cũng nên. Cậu đoán Gwydion đã bị ném vào một ngục tối khác; Taran hết lòng mong như vậy. Cậu không thể xoá được bộ mặt tím bầm và tiếng hét kinh khủng của Achren ra khỏi trí nhớ, và cậu sợ là có thể mục đã ra lệnh xử tử Gwydion rồi. Tuy nhiên, vẫn có lý do cho cậu hi vọng người bạn đồng hành của mình vẫn còn sống. Achren đã có thể dễ dàng cắt cổ ông như ông đã thách thức mục ở gian đại sảnh, vậy mà mục lại chần chừ. Như vậy có nghĩa là mục có ý định giữ cho ông sống sót; nhưng có lẽ Gwydion chết đi lại tốt

hơn, Taran đau khổ tự nhủ. Ý nghĩ về vị tướng kiêu hãnh giờ chỉ còn là một thân xác kiệt quệ khiến lòng Taran tràn ngập một nỗi thương tiếc và nó nhanh chóng chuyển thành cơn thịnh nộ. Cậu loạng choạng đứng lên, lao đảo đi về phía cánh cửa, đá vào nó, quăng mình đập liên hồi lên nó với chút sức lực còn sót lại. Tuyệt vọng, cậu sụp xuống nền đá ẩm, đầu gục vào những phiến gỗ sồi không thể lay chuyển nổi. Một lát sau, cậu lại đứng lên và đá vào bức tường. Nếu may mà Gwydion đang bị nhốt ở xà lim bên cạnh thì Taran hi vọng là ông sẽ nghe được tín hiệu này. Nhưng theo như tiếng động mờ nhạt bị nghẹt lại mà cậu nghe được thì cậu đoán là bức tường quá dày, mấy cú gõ yếu ớt của cậu không thể xuyên qua được.

Cậu vừa quay đi thì một vật gì sáng chói rơi qua chấn song cửa sổ và lăn xuống sàn đá. Taran cúi xuống. Đó là một quả bóng nhìn như làm bằng vàng. Cậu bắn khoảng ngẩng đầu nhìn lên. Từ trên cửa sổ, một cặp mắt xanh thăm thăm nhìn xuống cậu.

“Xin làm ơn,” một giọng con gái nói, nhẹ nhàng và thánh thót, “tên tôi là Eilonwy và nếu anh không phiền thì làm ơn ném quả bóng lên cho tôi được không? Tôi không muốn anh nghĩ tôi vẫn còn là đứa bé con chơi đùa với một quả bóng ngớ ngẩn, bởi vì tôi không còn nhỏ nữa; nhưng thỉnh thoảng ở đây chẳng có việc gì làm cả và nó đã tuột khỏi tay tôi trong khi tôi đang tung nó...”

“Cô bé này,” Taran ngắt lời, “tôi không...”

“Nhưng tôi không phải là cô bé,” Eilonwy cãi. “Chẳng phải tôi vừa nói xong với anh đấy sao? Anh bị bệnh đần độn hay sao thế? Tôi rất lấy làm tiếc cho anh. Thật kinh khủng khi vừa tối dạ vừa ngốc nghếch. Tên anh là gì?” Cô nói tiếp. “Tôi thấy thật buồn cười khi không biết tên một người nào đó. Tôi thấy như là bước hụt ấy, anh hiểu không, hay là như có ba ngón cái trên một bàn tay vậy, nếu anh hiểu ý tôi. Tôi thấy rất lúng túng...”

“Tôi là Taran ở Caer Dallben,” Taran nói, rồi lại ước là mình đã không nói gì. Cậu nhận thấy đây rất có thể là một cái bẫy nữa.

“Hay quá nhỉ.” Eilonwy vui vẻ nói. “Tôi rất mừng được gặp anh. Tôi đoán anh là một hoàng tử, hay một chiến binh, hay một vị tướng, hoặc một ca sĩ hát rong, hay một con quái vật. Mặc dù ở đây chúng tôi không có quái vật

cũng đã khá lâu rồi.”

“Tôi không phải là bất kỳ thứ gì trong số đó.” Taran nói, cảm thấy rất hạnh diện vì Eilonwy đã đoán cậu là một trong những nhân vật nọ.

“Thế thì anh còn là cái gì được nữa?”

“Tôi là Phụ - Chăn lợn.” Taran nói. Cậu cắn chặt môi khi vừa dứt lời; rồi sau đó lại tự biện hộ cho cái lưỡi ba hoa của mình bằng cách tự nhủ là cho cô bé này biết chừng ấy thì cũng chẳng hại gì.

“Tuyệt quá.” Eilonwy nói. “Anh là người đầu tiên thuộc loại này chúng tôi nhất ở đây đây - không kể đến con người khốn khổ ở cái xà lim bên kia nếu ông ta cũng giống như vậy.”

“Cho tôi biết về ông ấy đi.” Taran vội nói. “Ông ấy còn sống chứ?”

“Tôi không biết.” Eilonwy đáp. “Tôi ngó qua chấn song cửa sổ, nhưng tôi không thể nói chắc được. Ông ta không hề cử động, nhưng tôi nghĩ ông ta còn sống đấy; nếu không thì Achren đã ném ông ta cho lũ quạ rồi. Giờ thì, làm ơn, nếu anh không phiền, nó ở ngay dưới chân anh đấy.”

“Tôi không thể nhặt quả bóng cho cô được,” Taran nói, “vì tay tôi vẫn bị trói.”

Cặp mắt xanh có vẻ kinh ngạc. “Thế ư? Thảo nào. Thế thì chắc là tôi phải tự xuống lấy thôi.”

“Cô không thể xuống đây lấy nó được.” Taran mệt mỏi nói. “Cô không thấy là tôi đang bị nhốt ở đây sao?”

“Tất nhiên là tôi có thấy.” Eilonwy đáp. “Bỏ một người vào ngục mà không nhốt người đó lại thì có tác dụng gì cơ chứ? Thật tình, Taran xứ Caer Dallben ạ, anh làm tôi ngạc nhiên với một vài lời nhận xét của anh đấy. Tôi không muốn xúc phạm anh, nhưng công việc Phụ - Chăn lợn có cần dùng đến nhiều trí khôn lắm không?”

Cái gì đó phía sau ô cửa chấn song và ngoài tầm mắt của Taran bỗng nhào xuống và cặp mắt xanh đột ngột biến đi. Taran lại nghe thấy một tiếng mà cậu đoán là tiếng xô đẩy, rồi tiếng thét nhỏ the thé, tiếp theo là một tiếng thét to hơn và tiếng tát đen đét. Cặp mắt xanh không hiện ra nữa. Taran liệng mình nằm xuống lớp rơm. Một lúc sau, trong cảnh tĩnh lặng và cô độc đáng sợ của căn xà lim, cậu bỗng ước là Eilonwy sẽ quay lại. Cô ta là con

người khó hiểu nhất mà cậu đã từng gặp, và chắc chắn là độc ác như tất cả những kẻ khác ở lâu đài này - mặc dù cậu không thể tự thuyết phục mình hoàn toàn tin vào điều đó. Mặc dù thế, cậu vẫn mong mỗi được nghe một giọng nói khác, cho dù chỉ là tiếng huyền thuyên của Eilonwy.

Ô cửa trên đầu cậu tối sầm lại. Màn đêm tuôn vào gian xà lim như một đợt sóng đen ngòm ớn lạnh. Cái lỗ dưới chân cửa lớn lạch cạch mở ra. Taran nghe thấy tiếng một vật gì được đẩy vào xà lim và bò đến đó. Đó là một cái bát nông. Cậu cẩn thận ngửi thật kỹ rồi cuối cùng đánh liều thè lưỡi vào bát nếm thử, chỉ sợ trong đó là thức ăn có thuốc độc. Nhưng đó không phải là thức ăn mà chỉ là một ít nước ấm ấm và có mùi mốc. Họng cậu khô khốc đến nỗi Taran chẳng thèm để ý đến mùi vị của nó nữa, cậu vục mặt vào cái bát và uống cạn. Cậu nằm cuộn tròn lại cố ngủ cho quên đi cơn đau; những vòng dây thít chặt vào da, nhưng thật may là hai bàn tay sưng vù lại tê cứng nên không có cảm giác gì. Giấc ngủ chỉ đem đến cho cậu những cơn ác mộng và cậu bật tỉnh giấc với một tiếng la. Cậu nằm xuống trở lại. Bên dưới lớp rơm bỗng vang lên tiếng cọt kẹt. Taran loạng choạng đứng dậy. Tiếng cọt kẹt vang lên to hơn.

“Tránh ra!” một giọng nho nhỏ kêu lên.

Taran kinh ngạc nhìn quanh.

“Bước ra khỏi viên đá này ngay!”

Cậu lùi lại. Giọng nói đang vang lên từ cái ổ rơm.

“Tôi không thể nhắc nó lên khi anh đang đứng trên nó được, đồ Phụ - Chấn lợn ngốc nghếch ạ!” giọng nói bị bóp nghẹt ấy kêu ca.

Sợ hãi và bối rối, Taran nhảy về phía tường. Cái ổ rơm từ từ nâng lên. Một phiến đá được nhắc lên, đẩy sang bên và một cái bóng mảnh dẻ hiện ra như chui từ lòng đất lên vậy.

“Người là ai?” Taran thét hỏi.

“Anh nghĩ còn là ai được chứ?” Giọng nói của Eilonwy đáp lại. “Và làm ơn đừng có làm ầm lên như thế. Tôi đã bảo tôi sẽ quay lại mà. A, quả bóng của tôi đây rồi...” Cái bóng cúi xuống và nhặt quả bóng toả sáng lên.

“Cô ở đâu thế?” Taran kêu lên. “Tôi không nhìn thấy gì cả...”

“Đó là điều đang làm anh bận tâm à?” Eilonwy hỏi. “Sao anh không nói



sớm?”

Ngay lập tức, ánh sáng rực rỡ tràn ngập trong xà lim. Nó phát ra từ quả cầu vàng trong tay cô bé. Taran kinh ngạc chớp mắt.

“Cái gì thế?” Cậu hỏi.

“Quả bóng của tôi.” Eilonwy đáp. “Tôi phải nói với anh bao nhiêu lần nữa đây?”

“Nhưng... nhưng nó phát sáng được!”

“Thế anh nghĩ nó sẽ làm gì? Hoá thành một con chim và bay đi chắc?”

Lần đầu tiên Taran ngơ ngác nhìn Eilonwy và thấy ngoài cặp mắt xanh ra thì cô còn có mái tóc vàng ánh đỏ dài đến tận thắt lưng. Chiếc áo ngắn màu trắng của cô dính đầy bùn và được thắt quanh bằng những mắt xích bạc. Một vòng trắng khuyết lung lẳng trên một sợi dây chuyền mảnh đeo quanh cổ cô. Cô bé kém cậu một hoặc hai tuổi, nhưng đã cao bằng cậu. Eilonwy đặt quả cầu sáng rực xuống sàn, đi đến bên Taran và cởi những nút dây đang trói chặt tay cậu ra.

“Tôi đã định quay lại sớm hơn,” Eilonwy nói. “Nhưng Achren đã bắt quả tang tôi đang nói chuyện với anh. Mụ quật cho tôi một trận. Tôi đã cắn vào tay mụ. Sau đó mụ nhốt tôi vào một căn buồng ở sâu dưới đất.” Eilonwy nói tiếp, chỉ vào những phiến đá lát sàn. “Có hàng trăm căn buồng như thế ở dưới Lâu Đài Xoáy Ốc, cùng vô số đường hầm và lối đi các loại, như một cái tổ ong vậy. Achren không phải là người xây dựng nên chúng; người ta nói toà lâu đài này trước kia thuộc về một vị vua vĩ đại. Mụ còn chưa đi đến được một nửa trong số đó nữa. Anh có thể tưởng tượng ra Achren mò mẫm trong một đường hầm không? Thật ra mụ ta già hơn vẻ bề ngoài nhiều, anh biết đấy.” Eilonwy cười khúc khích. “Nhưng tôi biết rõ từng lối đi một và phần lớn chúng đều thông với nhau. Mà tôi mất nhiều thời gian dò đường hơn trong bóng tối, vì không có quả bóng của tôi.”

“Cô định nói là cô sống ở cái nơi kinh khủng này à?” Taran hỏi.

“Tất nhiên rồi.” Eilonwy đáp. “Anh không nghĩ là tôi chỉ muốn lên đây chơi thôi đấy chứ?”

“Achren có phải là... là mẹ cô không?” Taran hốt hển lùi lại vẻ sợ sệt.

“Chắc chắn là không rồi!” cô bé thốt lên. “Tôi là Eilonwy, con gái của

Angharad, con gái của Regat, con gái của... ôi, để kể hết ra được thì lằng nhằng lắm. Tổ tiên của tôi,” cô kiêu hãnh nói, “là các Ngự Nhân. Tôi thuộc dòng dõi Llyr Nửa - Lờ, Vua Biển. Achren là dì tôi, mặc dù đôi khi tôi nghĩ thật ra mẹ ta chẳng phải bà con gì với tôi cả.”

“Nếu vậy thì cô ở đây làm gì?”

“Tôi đã bảo là tôi sống ở đây mà.” Eilonwy đáp. “Chắc phải giải thích lâu lắm thì anh mới hiểu được. Cha mẹ tôi đã qua đời và họ hàng của tôi gửi tôi đến đây để Achren dạy cho tôi trở thành một nữ pháp sư. Đó là một truyền thống trong dòng họ tôi, anh hiểu không? Con trai thì trở thành chiến binh, con gái thì thành nữ pháp sư.”

“Achren đã liên kết với Arawn ở Annuvin.” Taran kêu lớn. “Mẹ ta là một kẻ xấu xa đáng ghê tởm!”

“Ồ, cái đó thì ai cũng biết cả.” Eilonwy nói. “Nhiều lúc tôi ước gì họ hàng của tôi đã gửi tôi đến cho một ai khác. Nhưng tôi nghĩ họ đã quên mất tôi rồi.”

Cô nhận thấy một vết chém dài trên tay cậu.

“Làm sao anh lại bị thương thế?” Cô hỏi. “Tôi không nghĩ là anh giỏi chuyện đánh nhau cho lắm, nếu anh để cho người khác đập tới đập lui và chém cho một vết sâu như thế. Nhưng tôi cũng không nghĩ là các anh chàng Phụ - Chấn lộn hay bị phái đi làm những việc kiểu này.” Cô bé xé một dải vải từ gấu váy ra và bắt đầu băng vết thương của Taran lại.

“Tôi đâu có **để cho** mình bị chém.” Taran bực tức nói. “Đó là do Arawn, hoặc là do dì của cô – tôi cũng không biết là ai nữa, và tôi cũng không quan tâm, kẻ này cũng chẳng tốt đẹp gì hơn kẻ kia.”

“Tôi căm ghét Achren!” Eilonwy bật ra. “Mẹ đúng là một kẻ bần tiện, độc ác! Trong số tất cả những người đã đến đây, anh là người duy nhất ít ra nói chuyện cũng dễ chịu - vậy mà mẹ lại hành hạ anh thế này!”

“Chưa hết đâu,” Taran nói. “Mẹ ta còn định giết người bạn của tôi nữa.”

“Nếu mẹ định làm thế,” Eilonwy nói, “thì tôi chắc chắn mẹ sẽ giết cả anh luôn đấy. Achren không làm việc gì nữa vời bao giờ. Sẽ thật đáng tiếc nếu anh bị giết. Tôi sẽ rất buồn. Tôi biết tôi sẽ không muốn chuyện đó xảy ra với mình...”

“Eilonwy nghe này.” Taran ngắt lời, “Nếu có lối đi và đường hầm bên dưới lâu đài thì cô có thể vào các xà lim được không? Có đường thoát ra ngoài không?”

“Tất nhiên là có.” Eilonwy đáp. “Nếu có đường vào thì phải có đường ra chứ, phải không nào?”

“Cô giúp chúng tôi thoát ra được không?” Taran hỏi. “Chúng tôi phải thoát ra khỏi đây, việc này rất quan trọng. Cô sẽ chỉ đường cho chúng tôi chứ?”

“Giúp anh trốn thoát ư?” Eilonwy bật cười. “Thế nào Achren cũng sẽ nổi điên lên cho mà xem!” Cô hất đầu. “Cho đáng đời mù vì đã đánh đập và nhốt tôi lại. Phải, phải,” cô nói tiếp, mắt long lanh, “thật là một ý kiến tuyệt vời. Tôi sẽ rất thích thú được thấy mặt mù khi mù xuống tìm anh. Phải, tôi không nghĩ ra cái gì hay hơn được. Anh có thể tưởng tượng nổi...”

“Cô hãy nghe cho kỹ đây,” Taran nói, “có cách nào để cô dẫn tôi đến chỗ bạn tôi được không?”

Eilonwy lắc đầu. “Khó lắm. Anh thấy đấy, một vài đường hầm thông với lối đi dẫn đến các xà lim, nhưng nếu anh tìm cách đi chéo sang thì sẽ đụng phải những đường hầm dẫn đến...”

“Nếu vậy thì thôi,” Taran nói. “Tôi gặp ông ấy ở một trong các đường hầm được không?”

“Tôi không hiểu tại sao anh lại muốn làm vậy.” cô bé nói. “Sẽ đơn giản hơn nhiều nếu tôi giúp ông ta thoát ra và đợi anh ở bên ngoài lâu đài. Tôi không hiểu sao anh cứ muốn làm mọi việc thêm rắc rối như thế; hai người bò lổm ngổm dưới hầm đã đủ tệ rồi, nhưng cả ba người thì... hẳn là anh có thể tưởng tượng được nó sẽ như thế nào đấy. Và anh cũng không thể tự mình tìm ra đường đâu.”

“Tốt thôi.” Taran sốt ruột nói. “Hãy giải thoát cho bạn tôi trước. Tôi chỉ hy vọng là ông ấy đủ sức để đi được. Nếu không thì cô phải đến cho tôi biết ngay và tôi sẽ nghĩ cách gì đó để chuyển ông ấy ra. Và còn có cả một con bạch mã là Melyngar nữa.” Taran nói tiếp. “Tôi không biết người ta đã làm gì nó.”

“Hẳn là nó ở chuồng ngựa.” Eilonwy nói. “Chẳng phải đó là nơi người ta vẫn nhốt ngựa sao?”

“Xin làm ơn,” Taran nói, “cô phải giải thoát cho cả nó nữa. Và vũ khí của chúng tôi nữa. Cô có làm được không?”

Eilonwy nhanh chóng gật đầu. “Phải, chuyện này sẽ rất thú vị đây.” Cô lại bật cười khúc khích. Cô nhặt quả bóng sáng rực lên, khum bàn tay ôm lấy nó và căn xà lim lại tối đen. Phiến đá được kéo trở lại chỗ cũ và chỉ còn nghe văng lại tiếng cười lạnh lạnh của Eilonwy.

Taran đi đi lại lại. Lần đầu tiên cậu thấy có chút hy vọng; mặc dù cậu băn khoăn không biết có thể tin được cái cô bé đáng trí này đến mức nào. Rất có thể cô ta sẽ quên bằng mắt mình đang định làm gì cũng nên. Tội tệ hơn nữa, cô ta có thể phản bội và nộp cậu cho Achren. Đó có thể là một cái bẫy nữa, một cách tra tấn mới, hứa hẹn cho cậu được tự do chỉ để rồi lại cướp nó đi. Nhưng ngay cả nếu điều đó có xảy ra đi chăng nữa thì Taran cũng nghĩ là họ không thể chịu cảnh gì tồi tệ hơn được nữa. Để giữ sức, cậu nằm xuống ồ rơm và cố thư giãn. Cánh tay đã được băng bó của cậu không còn đau nữa và dù cậu vẫn còn đói và khát, bát nước ban nãy đã làm dịu bớt nỗi khổ của cậu. Cậu không biết sẽ mất bao lâu để đi qua những lối đi ngầm dưới đất ấy. Nhưng thời gian trôi qua và cậu dần ra lo lắng. Cậu cố nạy phiến đá cô bé đã đẩy lên. Nó không hề nhúc nhích, dù Taran đã cố đến độ ngón tay bật cả máu. Cậu lại ngồi phịch xuống trong bóng tối và chờ đợi một cách vô vọng. Eilonwy không quay lại.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 7

#### Cái bẫy

Từ ngoài hành lang, có tiếng động vọng lại mỗi lúc một to. Taran vội áp tai vào cái lỗ ở cánh cửa. Cậu nghe thấy tiếng chân giậm nặng nề, tiếng vũ khí chạm leng keng. Cậu đứng thẳng dậy và dựa lưng vào tường. Cô bé kia đã phản bội cậu rồi. Cậu xoay quanh cố tìm một cách gì đó để tự vệ, bởi vì cậu dám chắc chúng sẽ không hạ cậu một cách nhanh gọn đâu. Để cho có vật gì đó trong tay, Taran vội lấy một nắm rơm ẩm và giơ nó ra trong tư thế sẵn sàng ném trả; quả là một cách tự vệ thảm hại và cậu tuyệt vọng ước gì mình có phép thuật như Gwydion để có thể làm đám rơm bốc cháy. Tiếng bước chân vẫn đang tiến lại. Đến lúc này thì cậu lại sợ là chúng sẽ đi vào căn xà lim kia. Cậu thở ra một hơi dài nhẹ nhõm khi thấy tiếng chân không dừng lại mà tắt dần về phía mà cậu đoán là đầu bên kia của hành lang. Có lẽ đó chỉ là đám lính gác đang đổi phiên.

Cậu quay đi, dám chắc là Eilonwys sẽ không quay lại và nổi điên lên khi nghĩ đến những lời hứa suông của cô ta. Cô ta đúng là một con bé ngu ngốc đáng trí. Chắc hẳn cô ta sẽ cười hình hích và coi đó là một trò đùa thú vị khi bọn Vạc Dầu đến bắt cậu. Cậu vùi mặt vào hai bàn tay. Ngay lúc này đây cậu cũng có thể nghe thấy tiếng lải nhải của cô ta. Taran bỗng giật thót mình. Giọng nói cậu nghe thấy là có thật.

“Tại sao lúc nào anh cũng **phải** ngồi lên phiến đá này thế?” Giọng đó nói. “Anh nặng thế làm sao tôi nhắc lên được!”

Taran nháy bật dậy và vội vợ đám rơm đi. Phiến đá lát sàn được nâng lên. Ánh sáng của quả cầu vàng hơi lờ mờ, nhưng vẫn đủ cho cậu thấy vẻ tự đắc của Eilonwy.

“Người bạn đồng hành của anh đã được tự do rồi.” cô bé thì thào. “Và tôi đã cho Melyngar ra khỏi chuồng. Họ đang trốn ở khu rừng bên ngoài lâu đài. Tất cả đã xong xuôi hết rồi.” Eilonwy hân hoan nói. “Họ đang đợi anh

đấy. Vì vậy, nếu anh nhanh chân lên và đừng có mang cái bộ mặt ngơ ngác như thể đã quên mất tên của chính mình ấy đi thì chúng ta đã có thể đi gặp họ rồi.”

“Cô có tìm thấy vũ khí không?” Taran hỏi.

“Ồ, không. Tôi không kịp đi tìm chúng.” Eilonwy đáp. “Thật tình,” cô nói thêm, “anh không nghĩ là tôi có thể làm tất cả mọi việc cùng một lúc đấy chứ?”

Eilonwy giơ quả cầu phát sáng về phía cái sàn lát đá. “Anh đi trước,” cô nói “tôi sẽ theo sau để có thể đẩy viên đá về chỗ cũ. Sau đó, khi Achren ra lệnh xử tử anh thì sẽ chẳng còn dấu vết gì hết. Mụ ta sẽ nghĩ là anh đã biến vào không khí – và điều đó sẽ càng làm mụ điên tiết. Tôi biết cố tình chọc tức người khác là không hay ho gì - chẳng khác nào tặng họ một con cóc vậy - nhưng chuyện này quá thú vị không thể bỏ lỡ được, và tôi thì có lẽ sẽ chẳng còn cơ hội nào để đùa như thế nữa.”

“Achren sẽ biết là cô đã giúp chúng tôi trốn thoát đấy.” Taran nói.

“Không, mụ sẽ không biết đâu,” Eilonwy nói, “bởi vì mụ cứ ngỡ tôi vẫn đang bị nhốt. Và nếu mụ không biết là tôi có thể thoát ra được thì mụ sẽ không thể biết là tôi đã ở đây. Nhưng anh nghĩ đến điều đó thì thật là chu đáo quá. Nó chứng tỏ anh có một tấm lòng tốt, và tôi nghĩ là nó quan trọng hơn trí khôn nhiều.”

Trong khi Eilonwy tiếp tục nói huyền thuyên không ngừng, Taran từ từ tụt xuống cái lỗ hẹp. Cậu phát hiện ra là lối đi rất thấp và cậu gần như phải bò bằng tay và đầu gối. Eilonwy đẩy phiến đá về chỗ cũ rồi bắt đầu đi trước dẫn đường. Ánh sáng toả ra từ quả cầu chiếu lên hai bức tường bằng đất nện chặt. Trong khi Taran lom khom đi tới, những lối đi khác mở ra hai bên đường.

“Nhớ theo sát tôi đấy nhé.” Eilonwy gọi. “Đừng có đi vào bất kỳ một lối đi nào trong số đó. Một số sẽ rẽ sang hướng khác, còn một số lại chẳng dẫn đến đâu hết. Anh sẽ bị lạc, và bị lạc trong khi đang tìm cách trốn thoát thì thật là vô dụng.”

Cô bé đi nhanh đến nỗi Taran phải vất vả lắm mới theo kịp. Hai lần liền cậu vấp phải những hòn đá vương vãi trên đường, ngã sụp xuống đất và nhào

về phía trước. Quầng sáng nhỏ vẫn nhảy nhót trước mặt, trong khi những ngón tay dài ngoẵng của bóng đêm túm lấy chân cậu ở phía sau. Giờ cậu mới hiểu tại sao pháo đài của Achren lại có tên là Lâu Đài Xoáy Ốc. Những đường hầm chật hẹp, ngọt ngào rẽ nhánh liên tu bất tận; cậu không thể biết là họ đang tiến về phía trước hay đường hầm chỉ xoáy thành vòng tròn. Trần nhà bằng đất rung lên dưới những bước chân hối hả.

“Chúng ta đang ở ngay bên dưới phòng canh gác.” Eilonwy thì thầm. “Có chuyện gì đang xảy ra trên đó rồi. Achren không hay dựng đám lính gác dậy giữa lúc đêm khuya thế này.”

“Có lẽ chúng đã đi vào các xà lim.” Taran nói. “Có rất nhiều tiếng động lộn xộn, ngay trước khi cô đến. Chắc chắn chúng đã biết chúng ta chạy trốn rồi.”

“Hắn anh phải là một chàng Phụ - Chấn lộn quan trọng lắm nhỉ.” Eilonwy nói với một tiếng cười khe khẽ. “Achren sẽ không chịu nhiều phiền nhiễu như thế này, trừ khi...”

“Nhanh lên.” Taran giục. “Nếu mục ta cho quân lính gác quanh lâu đài thì chúng ta sẽ không bao giờ ra khỏi đây được đâu.”

“Tôi mong là anh hãy thôi lo lắng đi.” Eilonwy nói. “Anh nói nghe như thế ngón chân anh đang bị bẻ vậy. Achren cứ việc phái đi tất cả các lính gác mà mục muốn. Mục không biết miệng hầm nằm chỗ nào đâu. Và nó được giấu kín đến nỗi một con cú cũng không tìm ra nổi. Dù sao thì anh cũng không nghĩ là tôi sẽ dẫn anh ra đường cống chính đấy chứ?”

Mặc dù nói luôn miệng nhưng Eilonwy vẫn đều bước rất nhanh. Taran cúi lom khom sát đất, di chuyển nửa bằng xúc giác, mắt dán vào quầng sáng lơ mơ trước mặt; cậu trượt qua những ngã rẽ đột ngột, đụng phải bức tường xì xì xước cả đầu gối, rồi sau đó lại phải cố đi nhanh gấp đôi để bù lại quãng đường đã bỏ mất. Đến một khúc quanh khác, anh sáng từ quả cầu của Eilonwy chập chờn rồi biến mất. Trong bóng tối, Taran bị mất thăng bằng khi mặt đất bỗng dốc xuống ở một phía. Cậu ngã lăn nhào. Trước khi kịp lấy lại thăng bằng thì cậu đã trượt xuống trong một cơn mưa rào toàn đất đá. Cậu va phải một cục đá trời lên, lăn sang bên và đột ngột rơi vào bóng tối.

Cậu ngã mạnh xuống một nền đá nhẵn bằng phẳng, chân treo đi. Taran đau đớn cố đứng dậy và lắc mạnh đầu cho đỡ choáng váng. Đột nhiên cậu nhận thấy mình đã đứng thẳng lên được. Không thấy bóng dáng Eilonwy hay quả cầu phát sáng của cô đâu. Cậu liền cất tiếng gọi thật to. Một lát sau, cậu nghe thấy tiếng chân bước sột soạt trên đầu và nhìn thấy ánh phản chiếu mờ nhạt của quả cầu vàng.

“Anh đang ở đâu thế?” cô bé gọi. Giọng cô nghe có vẻ cách chỗ cậu khá xa. “Ồ - tôi thấy rồi. Một phần đường hầm đã bị sứt. Chắc anh đã trượt chân ngã vào một kẽ nứt.”

“Đây không phải là một kẽ nứt.” Taran gọi với lên. “Tôi ngã xuống một cái gì đó, sâu lắm. Cô chiếu sáng vào đây được không? Tôi phải trèo lên mới được.”

Lại có thêm mấy tiếng sột soạt nữa. “Đúng thế,” Eilonwy nói, “anh đã tự gây rắc rối cho mình rồi. Mặt đất đã sụp xuống hết ở chỗ này và ngay bên trên nó có một tảng đá to, như một vách đá trên đầu anh vậy. Làm sao mà anh lại làm được như thế đây?”

“Tôi không biết,” Taran trả lời, “nhưng chắc chắn một điều là tôi không cố ý.”

“Lạ thật,” Eilonwy nói. “Nó không hề có ở đây khi tôi đi qua. Hẳn là những bước chân đã làm cái gì đó rơi ra; khó mà nói chắc được. Tôi không nghĩ là những đường hầm này vững chãi được bằng nửa vẻ bề ngoài của chúng, và có lẽ ngay cả lâu đài cũng vậy. Achren vẫn luôn than phiền về những chỗ đột nát và những cánh cửa không đóng chặt được...”

“Thôi đừng lải nhải nữa,” Taran kêu lên, đưa hai tay ôm đầu. “Tôi không muốn nghe về những chỗ đột nát và những cánh cửa. Chiếu sáng xuống đây để tôi trèo lên đi.”

“Nhưng vấn đề chính là ở chỗ đó.” Cô bé nói. “Tôi không dám chắc là anh có thể trèo lên được. Anh thấy đấy, vách đá ấy chìa ra rất xa và dốc. Anh có với tới nó không?”

Taran giơ tay lên và cố hết sức nhảy lên thật cao. Cậu không thể bám vào đâu được. Theo như Eilonwy mô tả và căn cứ vào cái bóng khổng lồ trên đầu cậu thì cậu e là cô bé nói đúng. Cậu không thể với tới vách đá, nhưng



ngay cả nếu cậu có làm được thì độ dốc dựng đứng của nó cũng khiến cậu không trèo lên nổi. Taran rên lên một tiếng tuyệt vọng.

“Hãy đi tiếp đi, đừng đợi tôi.” cậu nói. “Hãy cho người bạn đồng hành của tôi biết là lâu đài đã được báo động...”

“Và anh định làm gì chứ? Anh không thể ngồi chết dí dưới đó như một con ruồi trong lọ được. Làm thế thì chẳng giải quyết được gì hết.”

“Chuyện gì xảy ra với tôi không quan trọng.” Taran nói. “Cô có thể tìm một đoạn dây và quay lại khi mọi chuyện đã an toàn...”

“Ai biết được khi nào thì đến lúc ấy? Nếu Achren nhìn thấy tôi thì không thể đoán được chuyện gì sẽ xảy ra. Và giả sử tôi không quay lại được thì sao? Chờ đợi mãi anh sẽ biến thành một bộ xương khô mất. Tôi không biết khoảng bao lâu thì người ta mới biến thành xương được, nhưng tôi đoán là cũng phải mất một thời gian đấy. Và anh sẽ phải chịu khổ hơn nhiều trước đó.”

“Tôi còn biết làm gì khác được?” Taran kêu lên.

Những lời của Eilonwy nhắc đến xương khô làm máu cậu đông lại. Lúc này cậu nhớ lại tiếng tù và của Gwyn Thợ Săn và ký ức ấy khiến nỗi đau khổ và sợ hãi tràn ngập lòng cậu. Cậu gục đầu xuống và quay mặt vào bức tường xù xì.

“Anh tỏ ra thật cao thượng,” Eilonwy nói, “nhưng tôi nghĩ điều đó không thật cần thiết đâu, ít ra là chưa phải lúc này. Nếu binh lính của Achren đi lục soát trong rừng thì tôi không nghĩ là người bạn của anh vẫn còn ngồi đó để đợi. Ông ta sẽ trốn đi và quay lại tìm anh sau, hay ít ra là tôi đoán vậy. Làm thế thì mới hợp lý. Tất nhiên, nếu ông ta cũng là Phụ - Chăn lợn thì khó mà đoán được đầu óc ông ta hoạt động thế nào.”

“Ông ấy không phải là Phụ - Chăn lợn.” Taran nói, “Ông ấy là... thôi, ông ấy là ai thì cũng chẳng liên quan gì đến cô cả.”

“Nói thế thì không lịch sự lắm đâu. Nhưng dù sao thì...” Giọng nói của Eilonwy tỏ vẻ muốn gạt chuyện ấy sang một bên. “Vấn đề chính bây giờ là làm sao để kéo anh lên.”

“Chúng ta chẳng làm được gì cả.” Taran nói. “Tôi đã bị mắc kẹt ở đây và bị nhốt còn chắc chắn hơn cả dự kiến của Achren nữa.”

“Đừng nói thế. Tôi có thể xé áo ra và bện thành một sợi thừng - mặc dù tôi phải nói cho anh biết ngay là tôi không thích thú gì khi phải bò quanh đường hầm mà không có lấy một manh quần áo nào. Nhưng tôi không nghĩ là nó sẽ đủ dài hay đủ khoẻ. Tôi có thể cắt tóc mình, nếu có kéo, và bện thêm vào – không thể vẫn không được. Anh im đi một lát cho tôi nghĩ được không? Chờ chút, tôi sẽ ném quả bóng xuống cho anh. Đờ này!”

Quả cầu vàng được tung xuống qua rìa đá. Taran bắt được nó giữa không trung.

“Giờ thì,” Eilonwy nói, “ở dưới đó có gì? Có phải chỉ là một cái hố không?”

Taran giơ quả cầu lên cao quá đầu. “Ồ, nó không phải là một cái hố!” cậu kêu lên. “Nó là một căn hầm, hay đại loại thế. Ở đây cũng có một lối đi nữa.” Cậu đi vài bước. “Tôi không nhìn được là nó kết thúc ở đâu. Nó to lắm...”

Đá kêu lục cục sau lưng cậu; một giây sau, Eilonwy nhảy xuống nền đất. Taran trở mắt nhìn cô như không tin nổi vào mắt mình.

“Đồ ngốc!” Cậu thét lên. “Đồ ám đầu... Cô đã làm gì thế này? Giờ thì cả hai chúng ta đều bị mắc kẹt rồi! Thế mà cô dám nói đến chuyện hành động hợp lý à! Cô không...”

Eilonwy mỉm cười đợi cho cậu tuôn ra hết hơi.

“Giờ thì,” cô nói, “nếu anh đã nói xong rồi, hãy để tôi giải thích cho anh một điều rất đơn giản. Nếu có một đường hầm thì nó hẳn phải dẫn đến đâu đó. Và dù nó dẫn đến đâu đi chăng nữa thì cũng rất có thể là chỗ tốt hơn nơi chúng ta đang ở lúc này.”

“Tôi không cố ý gọi cô bằng những cái tên không hay ấy,” Taran nói, “nhưng,” cậu rầu rĩ nói thêm, “cô không có lý do gì để phải dẫn thân vào chỗ nguy hiểm cả.”

“Anh lại thế rồi.” Eilonwy nói. “Tôi đã hứa sẽ giúp anh trốn thoát, và đó chính là điều tôi đang làm đây. Tôi biết rõ các đường hầm, và tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu lối đi này dẫn đến cũng một hướng với lối đi trên kia. Nó còn không có nhiều nhánh rẽ bằng một nửa lối đi kia. Thêm vào đó, nó lại rộng rãi thoải mái hơn nữa.”

Eilonwy cầm lấy quả cầu phát sáng từ tay Taran và bước vào đường hầm mới. Mặc dù còn nghi ngờ, Taran vẫn đi theo cô.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 8

#### Hầm mộ

Đúng như Eilonwy đã nói, lối đi này rộng rãi thoải mái hơn nhiều, vì bây giờ cả hai đã có thể đi cạnh nhau mà không phải lom khom bò như thỏ trong hang nữa. Không giống như các đường hầm ở phía trên, hai bức tường ở đây được lát bằng các phiến đá phẳng khổng lồ; trần nhà được tạo nên bởi những phiến đá còn to hơn nữa. Chúng được đỡ bằng các xà vuông góc đặt cách quãng dọc theo dãy hành lang vuông vắn. Không khí ở đây cũng dễ chịu hơn; hơi có mùi mốc meo như thể đã rất lâu rồi nó không được khuấy động nhưng không có cảm giác ngột ngạt bí hơi như trong các đường hầm kia. Nhưng những điều này không an ủi được Taran nhiều lắm. Chính Eilonwy cũng tự nhận là mình chưa bao giờ khám phá lối đi này; vẻ tự tin vô tư lự của cô không thuyết phục được cậu rằng cô có chút ý niệm nào về việc họ đang đi đâu. Tuy thế, cô bé vẫn nhanh nhẹn bước tới, tiếng dép của cô loẹt quẹt vọng lại, ánh sáng quả cầu vàng xuyên qua những cái bóng lơ lửng xung quanh tựa mạng nhện. Họ gặp một vài ngả rẽ nhưng Eilonwy đều bỏ qua.

“Chúng ta sẽ đi thẳng tới tận cuối đường hầm này,” cô tuyên bố. “Chắc chắn phải có cái gì ở đó chứ.”

Taran bắt đầu mong giá mình ở lại căn hầm ban nãy.

“Lẽ ra chúng ta không nên đi xa thế này.” cậu nói, nhíu mày. “Chúng ta nên ở lại và tìm cách trèo lên. Bây giờ thì cô còn không biết lối đi này kéo dài bao lâu nữa. Có thể chúng ta sẽ phải cuốc bộ thế này hàng mấy ngày trời cũng nên.”

Còn một điều khác cũng khiến cậu lo lắng. Sau quãng đường họ đã đi được, lẽ ra đường hầm phải dốc lên mới phải.

“Đường hầm này đúng ra phải dẫn chúng ta lên trên mặt đất,” cậu nói, “thế mà chúng ta cứ xuống dốc mãi. Chúng ta chẳng hề đi lên gì cả, chỉ đi

xuống mỗi lúc một sâu thoi.”

Eilonwy không hề để ý tới những lời nhận xét của cậu. Nhưng chẳng mấy chốc rồi cô cũng phải chú ý đến chúng. Sau khi họ đi thêm được vài bước nữa, lối đi đột ngột dừng lại, bị bịt kín bởi một bức tường đá.

“Đây chính là điều mà tôi vẫn sợ.” Taran tuyệt vọng kêu lên. “Chúng ta đã đi đến cuối cái đường hầm của cô, cái đường hầm mà **cô biết rất rõ ấy**, và chúng ta tìm thấy cái này đây. Giờ thì chúng ta chỉ có thể quay trở lại thôi; chúng ta đã bỏ phí mất bao nhiêu thời gian và chẳng đi đến được đâu tốt đẹp hơn chỗ ban đầu cả.”

Cậu quay đi trong khi cô bé tò mò xem xét bức tường đá.

“Tôi không hiểu,” Eilonwy nói, “tại sao người ta lại tốn công xây dựng một đường hầm mà lại không dẫn đến đâu cả. Chắc chắn phải vất vả lắm để đào lối đi này và vắn đá chặn nó lại. Anh nghĩ tại sao...?”

“Tôi không biết! Và tôi mong là cô hãy thôi đừng có bận tâm đến những chuyện chẳng liên quan gì đến chúng ta nữa. Tôi quay lại đây,” Taran nói.

“Tôi không biết tôi sẽ làm cách nào để trèo lên vách đá ấy, nhưng chắc chắn điều đó sẽ dễ làm hơn là đào xuyên qua một bức tường đá.”

“Nhưng quả là kỳ lạ,” Eilonwy nói. “Tôi dám chắc là tôi không còn biết mình đang ở đâu nữa.”

“Tôi đã biết trước là chúng ta sẽ bị lạc mà. Ngay cả tôi cũng có thể nói như thế.”

“Tôi không nói là chúng ta bị lạc.” cô bé cãi lại. “Tôi chỉ nói tôi không biết mình đang ở đâu thôi. Có một khác biệt lớn giữa hai điều đó. Khi bị lạc thì ta hoàn toàn không hề biết mình đang ở đâu. Còn **chỉ** không biết mình đang ở đâu thôi thì lại là một điều khác hẳn. Tôi biết mình đang ở bên dưới Lâu Đài Xoáy Ốc, và như thế cũng đã khá là tốt rồi.”

“Cô đang chẻ sợi tóc ra làm tư đấy.” Taran nói. “Bị lạc là bị lạc thôi. Cô còn tệ hơn cả Dallben nữa.”

“Dallben là ai?”

“Dallben là... ồ quên đi!”

Mặt hầm hầm, Taran bắt đầu quay lại đường cũ. Eilonwy vội vã chạy theo cậu.

“Chúng ta có thể đi vào một trong những nhánh rẽ nọ xem sao.” cô nói.

Taran không thèm đếm xỉa đến lời đề nghị đó. Tuy thế, khi đi đến một nhánh rẽ gần đó, cậu cũng bước chậm lại và ngó vào bóng tối âm u một lát.

“Đi đi.” Eilonwy giục. “Thử lối này xem. Nó có vẻ cũng giống như các đường khác thôi.”

“Suýt!” Taran cúi đầu xuống và chăm chú lắng nghe. Từ xa vẳng lại một tiếng vi vu xào xạc nhè nhẹ. “Có cái gì đó...”

“Nếu thế thì hãy đi xem đó là cái gì nào.” Eilonwy nói, thúc vào lưng Taran. “Anh đi trước đi chứ?”

Taran bước vài bước thận trọng. Lối đi này thấp hơn và dường như còn dốc xuống sâu hơn nữa. Với Eilonwy bên cạnh, cậu rón rén đi tới, đặt từng bàn chân xuống thật cẩn thận vì nhớ tới cú ngã đột ngột kinh khủng đã dẫn cậu đến chỗ này. Tiếng vi vu chuyển thành tiếng rền rĩ, tiếng than vãn đau đớn. Như thể có vô số giọng nói đã bị kéo ra như những sợi tơ, vụn xoắn và căng thẳng, chỉ thiếu chút nữa là đứt. Một luồng hơi lạnh buốt luôn qua không khí, đem theo những tiếng thở dài trống rỗng và một đợt sóng đầy những tiếng thì thào mơ hồ. Cũng có cả các âm thanh khác nữa; những tiếng ken két rợn người, giống như tiếng mũi kiếm bị kéo lê trên nền đá. Taran thấy tay mình run lên; cậu chần chừ một phút rồi ra hiệu cho Eilonwy dừng lại sau lưng mình.

“Đưa quả cầu cho tôi,” cậu thì thào, “và đợi tôi ở đây.”

“Anh nghĩ đấy có phải là ma không?” Eilonwy hỏi. “Tôi không có đũa để ném vào chúng, mà đó lại là cách duy nhất để trừ ma. Nhưng anh biết không, tôi không nghĩ đó là ma đâu. Tôi chưa bao giờ nghe tiếng một con ma, mặc dù tôi đoán là chúng cũng có thể kêu như thế nếu chúng muốn, nhưng tôi không hiểu sao chúng lại phải chịu phiền toái làm gì. Không, tôi nghĩ đó chỉ là tiếng gió mà thôi”

“Gió ư? Nhưng làm sao mà lại có... Đợi đã,” Taran nói. “có khi cô nói đúng đấy. Có thể ở đây có một lỗ thông hơi.”

Cổ không để ý đến những âm thanh đáng sợ và tưởng tượng rằng chúng chỉ là những luồng không khí chứ không phải là tiếng kêu của ma quỷ, Taran bước nhanh hơn. Eilonwy, không thèm để ý đến lời dặn phải đứng đợi của

cậu, liền đi theo. Chẳng mấy chốc họ đã đi đến cuối đường hầm. Một lần nữa đá lại lấp kín lối đi, nhưng lần này giữa các tảng đá có một khe hở hẹp, lờm chờm. Từ đó tiếng rền rĩ phát ra to hơn và Taran cảm thấy một luồng hơi lạnh phả vào mặt. Cậu áp quả cầu vào khe hở, nhưng những tia sáng vàng rực của nó cũng không thể xuyên qua tấm màn tối đen. Taran thận trọng lách qua rào cản, Eilonwy theo sau.

Họ đi vào một căn hầm thấp và ở đó, ánh sáng chập chờn yếu đi dưới sức mạnh của bóng tối. Lúc đầu, Taran chỉ nhìn thấy những hình dạng lờ mờ toả ra một quầng sáng xanh yếu ớt. Những tiếng thét cất lên, run rẩy trong cơn thịnh nộ. Bất kể làn gió lạnh lẽo, Taran vẫn ướt đầm mồ hôi. Cậu giơ quả cầu phát sáng lên và bước một bước tới trước. Các hình thù nọ trở nên rõ ràng hơn. Giờ cậu đã có thể nhìn thấy những tấm khiên treo trên tường và gươm giáo chất thành đống. Chân cậu đá phải vật gì đó. Cậu cúi xuống nhìn và bật nhảy lùi trở lại, cố nén một tiếng kêu. Đó là một xác người khô quắt - một chiến binh đóng giáp trụ đầy đủ. Một cái xác nữa nằm cạnh đó, rồi lại một cái nữa, làm thành một vòng xác chết canh gác quanh một phiến đá cao, phía trên là một hình người lờ mờ khác. Eilonwy hầu như không để ý đến các chiến binh, vì cô đã phát hiện ra một thứ khác thú vị hơn.

“Tôi dám chắc Achren không hề hay biết có những thứ này ở đây.”

Cô thì thầm, chỉ vào những đống áo da rái cá và những chiếc bình đất không lồ đầy tràn châu báu. Vũ khí lấp lánh giữa hàng chõng mũ sắt; những chiếc giỏ đan bằng cành cây chừa đầy trái cây, giáp che cổ và dây xích.

“Nếu biết thì mục đã lấy hết từ lâu rồi, mục rất mê đá quý mà, anh biết đấy, mặc dù chúng chẳng hợp với mục chút nào.”

“Chắc đây là một hầm mộ của vị vua đã xây dựng lâu đài này.” Taran thì thào.

Cậu bước qua những chiến binh và lại gần người nằm trên phiến đá. Một bộ y phục sang trọng phủ lên thân hình ông; những viên đá quý mài nhẵn bóng lóng lánh trên dải thắt lưng rộng của ông. Bàn tay ông vẫn còn nắm chặt cái chuôi nạm ngọc của một thanh gươm, như thể đang sẵn sàng rút nó ra khỏi vỏ. Taran lùi lại sợ hãi và kinh hoàng. Cái đầu lâu như đang nhìn mặt,

thách thức kẻ lạ mặt nào dám chiếm đoạt kho báu hoàng gia. Khi Taran quay đi, một luồng gió phả vào mặt cậu.

“Tôi nghĩ có một lối đi ở đây.” cậu nói to, “kia kia, ở bức tường kia.” Cậu chạy về phía những tiếng kêu ma quái ấy. Sát mặt đất, một đường hầm mở ra; cậu ngửi thấy khí trời trong lành và hít căng lồng ngực. “Nhanh lên.” cậu giục.

Taran giật lấy thanh gươm trong bàn tay chỉ còn trơ xương một chiến binh và chui vào đường hầm. Đó là đường hầm hẹp nhất mà họ gặp phải. Nằm dán bụng xuống đất, Taran vật lộn để mở đường qua những hòn đá vờng vãi. Sau lưng cậu, Eilonwy cũng đang hỗn hển cố len tới. Thế rồi một âm thanh khác vang lên, một tiếng động rầm rầm từ xa vọng lại. Đột nhiên đường hầm rung chuyển, những bộ rễ cây bị giấu kín bỗng thành linh xuất hiện, mặt đất nứt làm đôi bên dưới Taran, nhô lên và vỡ vụn ra. Một giây sau, cậu bị đẩy bắn ra dưới chân một con dốc đầy đá. Một tiếng đổ vỡ khủng khiếp vọng ra từ sâu bên trong lòng núi. Lâu Đài Xoáy Ốc, vươn cao trên đầu cậu, bị bao phủ trong một đám lửa xanh. Một luồng gió bất ngờ thổi tới, suýt nữa xô Taran ngã xuống đất. Một tia chớp loằng ngoằng xé ngang bầu trời. Sau lưng cậu, Eilonwy hét lên kêu cứu. Nửa người cô vẫn đang bị mắc kẹt trong đường hầm. Trong khi Taran vật lộn với những tảng đá đang rơi xuống, các bức tường của lâu đài Xoáy Ốc run rẩy tựa như một mớ giẻ vụn màu xám. Toà tháp chao đảo điên loạn. Taran nhổ bật lên từng cụm rễ cây đầy đất.

“Tôi bị vướng thanh gươm.” Eilonwy thở gấp. “Bao gươm bị mắc vào cái gì ấy.”

Taran vắn tảng đá cuối cùng sang một bên. “Thanh gươm nào?” cậu hỏi qua hàm răng nghiến chặt. Cậu túm lấy Eilonwy dưới cánh tay cô và kéo cô ra.

“Ui!” cô hỗn hển. “Tôi cảm thấy như các khúc xương của tôi đã bị gỡ ra rồi xếp lại không đúng thứ tự vậy. Thanh gươm ấy à? Anh nói là anh cần vũ khí mà, phải không? Và anh đã lấy một thanh gươm, nên tôi nghĩ là tôi cũng nên lấy một cái.”

Một tiếng nổ dữ dội như xé mặt đất ra làm đôi, Lâu Đài Xoáy Ốc sụp



xuống. Những phiến đá lớn từ các bức tường của nó vỡ vụn chẳng khác nào cành củi khô. Những cạnh sắc lờm chồm của chúng chia lên bầu trời. Rồi sau đó, tất cả trở nên lặng ngắt như tờ. Gió ngừng thổi; không khí ngột ngạt nặng trĩu.

“Cảm ơn anh đã cứu tôi.” Eilonwy nói. “So với một chàng Phụ - Chấn lợn thì tôi phải nói là anh khá dũng cảm đấy. Thật là tuyệt khi người khác làm ta kinh ngạc như thế. Tôi băn khoăn không biết chuyện gì đã xảy ra với Achren.” Cô nói tiếp, “Hắn mụ ta sẽ rất tức tối.” cô nói thêm với một tiếng cười thích thú, “và có lẽ sẽ đổ hết mọi chuyện lên đầu tôi, vì mụ luôn trừng phạt tôi vì những chuyện tôi thậm chí còn chưa nghĩ đến.”

“Nếu Achren nằm bên dưới đám đá kia thì mụ chẳng còn trừng phạt ai được nữa.” Taran nói. “Nhưng tôi không nghĩ là chúng ta nên ở lại để tìm câu trả lời.”

Cậu đeo thanh gươm của mình lên. Thanh gươm mà Eilonwy lấy từ hầm mộ quá dài, cô bé không thể đeo nó một cách thoải mái bên thắt lưng được nên cô quàng nó lên vai. Taran nhìn món vũ khí một cách kinh ngạc.

“Nhưng.. đây chính là thanh gươm vị vua kia cầm trong tay mà!”

“Tất nhiên rồi,” Eilonwy nói. “Vậy nên hẳn nó phải là thanh gươm tốt nhất, đúng không?” Cô cầm quả cầu phát sáng lên. “Chúng ta đang ở phía bên kia của lâu đài. Người bạn của anh đang ở dưới kia, giữa đám lá cây ấy – đó là giả sử ông ta vẫn đang đợi anh. Tôi sẽ lấy làm ngạc nhiên nếu ông ta vẫn còn ở đó, sau tất cả những chuyện vừa xảy ra.”

Họ chạy đến khoảng rừng thưa. Phía trước mặt, Taran nhìn thấy hình dạng mờ mờ của một bóng người mặc áo choàng và một con bạch mã.

“Họ kia rồi!” cậu reo lên. “Gwydion!” cậu gọi. “Gwydion!”

Mặt trăng hiện ra sau những đám mây. Bóng người kia quay lại. Taran đứng sững lại dưới ánh sáng bất ngờ và há hốc miệng. Cậu chưa bao giờ nhìn thấy người đàn ông này.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương ๔**

Fflewddur Fflam

Thanh gươm của Taran lao ra khỏi vỏ. Người đàn ông mặc áo choàng vội buông dây cương Melyngar ra và lao tới trốn sau một thân cây. Taran vung gươm lên. Vỏ cây bay tứ tung. Trong khi kẻ lạ mặt tránh bên này né bên kia, Taran đâm chém liên hồi, chặt nát vô số bụi rậm và cành cây.

“Mi không phải là Gwydion!” Cậu thét lên.

“Tôi chưa bao giờ nói tôi là người ấy cả.” Người lạ mặt gào lên đáp trả.

“Nếu cậu nghĩ tôi là Gwydion thì cậu nhầm to rồi.”

“Ra khỏi đó ngay.” Taran ra lệnh, lại đâm một nhát nữa.

“Chắc chắn là không, khi mà cậu vẫn còn vung vẩy thanh gươm khổng lồ ấy – này, này, cẩn thận chứ! Nhân danh Belin Vĩ Đại, trong ngục tối của Achren còn an toàn hơn!”

“Ra đây ngay không thì mi sẽ không còn cơ hội nào nữa đâu.” Taran hét.

Cậu lao tới tấn công hăng gấp đôi, điên cuồng chém vào những bụi cây.

“Xin hoà! Xin hoà!” Người lạ kêu lớn. “Cậu không thể đánh một người tay không được!”

Eilonwy, từ nãy giờ vẫn đứng cách Taran vài bước, giờ chạy tới và túm lấy cánh tay cậu.

“Dừng lại ngay!” Cô kêu lên. “Đối xử với bạn mình như thế thật không hay chút nào, nhất là sau khi tôi đã chịu bao rắc rối để giải thoát cho ông ta.”

Taran hất tay Eilonwy đi. “Chuyện phản bội gì thế này!” cậu gầm lên. “Cô đã để mặc người bạn đồng hành của tôi bỏ mạng. Cô đã liên kết với Achren ngay từ đầu. Lẽ ra tôi phải biết trước mới phải. Cô cũng chẳng tốt đẹp gì hơn mẹ ta!”

Với một tiếng thét dữ dội, cậu giơ gươm lên. Eilonwy nức nở chạy vào rừng. Taran buông rơi lưỡi gươm và gục đầu xuống. Người lạ mặt liền từ sau thân cây đi ra.

“Giảng hoà chứ?” Anh ta lại hỏi. “Xin hãy tin tôi, nếu biết trước sẽ xảy ra chuyện rắc rối thế này thì tôi đã không nghe theo cô bé tóc đỏ ấy rồi.”

Taran không buồn ngẩng đầu lên. Người lạ mặt thận trọng bước tới vài bước.

“Xin nhận lời tạ lỗi nhún nhường nhất của tôi vì đã làm cậu thất vọng.” anh ta nói. “Tôi rất lấy làm vinh hạnh vì cậu đã nhầm tôi với ông hoàng Gwydion. Tôi không thấy có điểm tương đồng nào, ngoại trừ...”

“Tôi không biết ông là ai,” Taran cay đắng nói. “Tôi chỉ biết là một người dũng cảm đã đổi mạng sống của mình cho ông.”

“Tôi là Fflewddur Fflam, con trai của Godo,” người lạ mặt đáp, cúi chào thật thấp, “một ca sĩ hát rong chơi đàn hạc, xin được phục vụ cậu.”

“Tôi không cần ca sĩ hát rong nào cả.” Taran nói. “Một cây đàn hạc không thể cứu người bạn đồng hành của tôi sống lại.”

“Ông hoàng Gwydion đã chết rồi ư?” Fflewddur Fflam hỏi. “Thật là một tin đáng buồn. Ông ấy là một người bà con của tôi và tôi đã thề trung thành với Dòng họ Don. Nhưng sao cậu lại đổ lỗi cho tôi vì cái chết của ông ấy? Nếu Gwydion đã đổi mạng sống của mình cho tôi thì ít nhất hãy cho tôi biết việc ấy xảy ra như thế nào và tôi sẽ khóc than cho ông ấy cùng cậu.”

“Hãy đi đường của ông đi.” Taran nói, “Đây không phải là lỗi của ông. Tôi đã tin tưởng giao tính mạng của Gwydion vào tay một kẻ phản bội và dối trá. Tôi sẽ phải trả giá bằng chính mạng sống của mình.”

“Những lời ấy dành cho một cô bé dễ thương như thế thì nặng nề quá,” người ca sĩ hát rong nói. “Nhất là khi cô bé không có mặt ở đây để tự bào chữa.”

“Tôi không muốn nghe một lời biện hộ nào của cô ta cả.” cậu đáp. “Cô ta không có gì để nói với tôi hết. Cô ta có bỏ mạng trong rừng tôi cũng không quan tâm.”

“Nếu cô bé đúng là một kẻ phản bội và dối trá như cậu nói,” Fflewddur nhận xét, “thì cậu để cô ta chạy thoát cũng dễ dàng đấy. Cậu có thể không cần lời biện hộ của cô ta, nhưng tôi dám chắc Gwydion sẽ muốn nghe chúng. Cho phép tôi được gợi ý là cậu hãy đi tìm cô bé trước khi cô ta kịp chạy quá xa.”

Taran gật đầu. “Đúng vậy,” cậu lạnh lùng nói. “Gwydion phải được báo thù.”

Cậu quay gót và đi về phía đám cây. Eilonwy đã không đi xa; cậu có thể nhìn thấy quầng sáng của quả cầu chỉ cách đó mấy bước chân, nơi cô bé đang ngồi trên một tảng đá giữa một khoảng rừng trống. Trông cô thật nhỏ bé và gầy guộc; đầu cô gục vào bàn tay và vai cô rung lên.

“Giờ thì anh làm tôi khóc rồi đấy!” cô bật ra khi Taran lại gần. “Tôi ghét khóc lắm, nó làm mũi tôi có cảm giác như một nhũ băng đang tan chảy ấy. Anh đã xúc phạm đến tôi, đồ Phụ - Chấn lộn ngu ngốc, và tất cả lại là do lỗi của anh trước.”

Taran ngạc nhiên đến nỗi cậu bắt đầu lắp bắp.

“Đúng thế,” Eilonwy nói, “tất cả là lỗi của anh! Anh cứ ngậm cứng miệng chẳng nói gì về người mà anh muốn tôi giải thoát, chỉ khẳng khẳng nói là bạn anh bị giam trong xà lim bên cạnh. Vậy là tôi giải thoát cho bất kỳ người nào bị nhốt trong xà lim bên cạnh, thế thôi.”

“Cô đâu có bảo là trong ngục còn ai khác nữa.”

“Chẳng còn ai nữa cả,” Eilonwy khẳng khẳng. “Ffleuddur Fflam hay gì - gì đấy là người duy nhất.”

“Nếu vậy thì người bạn đồng hành của tôi đâu?” Taran gặng hỏi. “Gwydion đâu?”

“Tôi không biết.” Eilonwy đáp. “Ông ta không bị giam trong ngục của Achren, điều đó là chắc chắn. Hơn thế nữa, ông ta chưa bao giờ bị nhốt ở đó cả.”

Taran chợt nhận ra là cô bé đang nói thật. Khi trí nhớ của cậu trở lại, cậu nhớ là Gwydion chỉ ở bên mình có một lát; cậu đã không thấy bọn lính canh nhốt ông vào một xà lim nào; điều đó chỉ là do Taran đoán mò ra thôi.

“Mụ ta có thể làm gì ông ấy được nhỉ?”

“Tôi không hề hay biết gì hết.” Eilonwy nói và sụt sịt mũi. “Mụ có thể đem ông ấy xuống hầm, hoặc nhốt ông ấy trên tháp canh – có vô số nơi cho mụ giam giữ ông ấy. Anh chỉ việc bảo: “Hãy đi giải thoát cho một người tên là Gwydion.” Thì tôi đã có thể tìm thấy ông ấy. Nhưng không, anh lại cứ phải làm ra vẻ hết sức thông thái và giữ mọi thứ cho riêng mình...”

Tim Taran trứ xuống.

“Tôi phải quay trở lại lâu đài và tìm ông ấy. Cô chỉ cho tôi những nơi Achren có thể giam ông ấy được không?”

“Chẳng còn lại gì ở lâu đài cả.” Eilonwy đáp. “Vả lại, tôi không dám chắc là tôi sẽ còn giúp anh lần nào nữa sau cái kiểu xử sự của anh; gọi tôi bằng đủ thứ tên xấu xa như thế, chẳng khác nào bỏ sâu róm vào người khác vậy.” Cô hất đầu, vênh cằm lên và không thèm nhìn đến cậu nữa.

“Tôi đã sai khi kết tội cô.” Taran nói. “Nỗi hổ thẹn của tôi cũng sâu sắc như nỗi đau buồn của tôi vậy.”

Eilonwy, vẫn không thèm hạ cằm xuống, đưa mắt lườm cậu.

“Tôi cũng đoán vậy.”

“Tôi sẽ một mình đi tìm ông ấy.” Taran nói. “Cô từ chối giúp tôi cũng phải thôi, việc này không liên quan gì đến cô.” Cậu quay đi và bắt đầu ra khỏi khoảng rừng trống.

“Này, anh không cần phải vội vàng đồng tình với tôi ngay như thế đâu.” Eilonwy kêu lên.

Cô tuột từ trên tảng đá xuống và vội chạy theo cậu. Fflewddur Fflam vẫn đang đứng đợi khi họ quay lại. Dưới ánh sáng từ quả cầu của Eilonwy, Taran mới nhìn rõ hơn chàng ca sĩ hát rong không mời mà đến này. Anh ta gầy và cao lêu nghêu, với một cái mũi dài nhọn. Mớ tóc vàng bù xù của anh ta vênh ra tua tủa khắp mọi hướng như một vàng mặt trời tả tơi. Áo khoác và quần dài của anh ta được vá ở đầu gối và khuỷu tay, khâu bằng những mũi chỉ to vụng về mà Taran dám chắc đó là công trình của chính chàng ca sĩ. Một cây đàn hạc với đường lượn duyên dáng đeo trên vai anh ta, nhưng ngoại trừ điểm ấy thì anh ta chẳng có vẻ gì giống với các ca sĩ hát rong Taran đã được biết từ cuốn Sách về Bộ Ba cả.

“Có vẻ là tôi đã được cứu nhầm rồi.” Fflewddur nói sau khi Taran đã giải thích rõ sự tình. “Lẽ ra tôi phải biết trước mọi chuyện sẽ xoay ra thế này. Trong lúc bò quanh những cái đường hầm kinh khủng ấy, tôi cứ tự hỏi không biết ai mà lại quan tâm đến việc mình đang chết dần chết mòn trong ngục tối kia chứ?”

“Tôi sẽ quay trở lại lâu đài.” Taran nói. “Có thể vẫn còn hy vọng là

Gwydion vẫn còn sống.”

“Tất nhiên rồi!” Ca sĩ thốt lên, mắt sáng rực. “Một người thuộc họ Fflam sẽ tới giải cứu! Hãy tấn công lâu đài! Hãy đột kích và chiếm đoạt nó! Hãy phá đổ các cánh cổng!”

“Chẳng còn lại gì mấy để mà đột kích đâu.” Eilonwy nói.

“Thế à?” Fflewddur thất vọng nói. “Thôi được, chúng ta sẽ cố hết sức vậy.” Trên đỉnh đồi, những tảng đá lớn nom như bị nghiền nát bởi một nắm tay khổng lồ. Chỉ vài cái vòm cửa vuông vắn của cánh cổng là còn đứng nguyên vẹn, khẳng khiu tựa như một khúc xương. Dưới ánh trăng, đồng tàn tích đã có vẻ nhuộm màu năm tháng. Achren hẳn đã biết về việc cậu trốn thoát, Taran đoán vậy, vì khi lâu đài bị phá huỷ thì mục đã phái đi một đội quân. Giữa đám gạch đá vụn, xác của chúng nằm sóng xoài bất động chẳng khác nào những hòn đá. Với nỗi tuyệt vọng tăng dần, Taran trèo lên đồng đổ nát. Nền móng của lâu đài đã sụp đổ hoàn toàn. Các bức tường đã đổ sập vào trong. Chàng ca sĩ và Eilonwy giúp Taran vắn một hai hòn đá vỡ sang bên, nhưng công việc ấy nặng nhọc quá sức họ. Cuối cùng, Taran kiệt sức lảo đảo.

“Chúng ta không thể tiếp tục được nữa.” cậu lẩm bẩm. “Nơi này sẽ trở thành nấm mồ chôn Gwydion.”

Cậu đứng đó một lát, lặng lẽ ngắm nhìn cảnh hoang tàn rồi quay đi. Fflewddur gợi ý là họ nên lấy vũ khí của đám lính canh. Anh ta lấy cho mình một con dao găm, một thanh kiếm và một ngọn giáo. Ngoài lưỡi gươm cô đã lấy từ hầm mộ, Eilonwy còn đeo thêm một con dao găm dài mảnh ở thắt lưng. Taran thì cố nhặt thật nhiều cung và ống tên. Cả nhóm bây giờ đã được vũ trang đơn giản nhưng hiệu quả. Với trái tim nặng trĩu, nhóm bạn tìm đường xuống đồi. Melyngar ngoan ngoãn theo sau, đầu cúi gằm như thể nó cũng hiểu rằng sẽ không được gặp lại ông chủ của mình nữa.

“Tôi phải rời khỏi nơi xấu xa này thôi.” Taran thốt lên. “Tôi nóng lòng muốn đi khỏi đây. Lâu Đài Xoáy Ốc chỉ đem cho tôi nỗi đau khổ; tôi không muốn nhìn thấy nó nữa.”

“Thế nó đã đem cái gì đến cho chúng tôi nào?” Eilonwy nói. “Anh cứ làm

như thế chúng tôi chỉ ngồi quanh ăn chơi nhảy múa trong khi anh phải gánh vác bao điều khổ sở vậy.”

Taran ngừng bật. “Tôi... tôi xin lỗi.” cậu nói. “Tôi không có ý nói vậy.”

“Hơn nữa,” Eilonwy nói, “nếu anh nghĩ là tôi sẽ đi bộ qua rừng giữa lúc đêm hôm thế này thì anh nhầm to rồi đấy.”

“Cả tôi nữa.” Fflewddur chen vào, “tôi cũng phải nói với cậu rằng tôi mệt đến nỗi có thể ngủ ngay trên ngưỡng cửa nhà Achren được ấy chứ.”

“Tất cả chúng ta đều cần được nghỉ.” Taran nói. “Nhưng tôi không tin Achren, dù mục ta còn sống hay đã chết, và chúng ta vẫn không biết gì về bọn Vạc Dầu cả. Nếu chúng chạy thoát được thì có lẽ chúng đang đi lùng kiếm chúng ta ngay lúc này. Dù chúng ta có mệt mỏi thế nào đi chăng nữa thì ở lại gần đây cũng sẽ là liều lĩnh.”

Eilonwy và Fflewddur đồng ý là họ sẽ đi thêm một quãng nữa. Một lúc sau, họ tìm thấy một khoảng trống có cây mọc kín xung quanh và kiệt sức nằm lăn ra bãi cỏ. Taran tháo yên cương cho Melyngar, biết ơn Eilonwy vì cô đã nghĩ đến việc đem theo cả bộ yên của Gwydion. Cậu tìm thấy một chiếc áo khoác trong túi yên và trao nó cho Eilonwy. Chàng ca sĩ hát rong thì đã tự hào lên người những chiếc áo tả tơi và cẩn thận đặt cây đàn hạc lên một rễ cây xù xì.

Taran thức canh phiên đầu. Ý nghĩ về những tên lính mặt mũi xám ngắt vẫn ám ảnh cậu và trong mỗi cái bóng cậu đều thấy như có chúng rình rập. Đêm càng kéo dài, mỗi tiếng thú hoang chạy qua hay tiếng gió vi vu giữa đám lá càng khiến cậu giật mình thon thót. Những bụi cây xào xạc. Lần này không phải vì gió. Cậu nghe thấy một tiếng sột soạt nhẹ nhẹ và đưa tay chộp lấy chuôi gươm. Một hình thù nhảy vọt ra dưới ánh trăng và lăn đến gần Taran. “Có được nhai gặm không ạ?” một giọng thút thít hỏi.

“Anh bạn kỳ lạ của cậu là ai thế?” chàng ca sĩ hỏi, ngồi dậy và tò mò nhìn kẻ mới xuất hiện.

“So với một anh chàng Phụ - Chấn lợn thì anh có những người bạn thật kỳ lạ đấy.” Eilonwy nhận xét. “Anh tìm được nó ở đâu đấy? Và nó là cái gì vậy? Cả đời tôi chưa bao giờ nhìn thấy con vật nào như thế.”

“Nó đâu phải là bạn của tôi.” Taran kêu lên. “Nó là một tên khốn nạn, lần

lút, đã bỏ rơi chúng tôi ngay khi chúng tôi bị tấn công.”

“Không, không!” Gurgi cãi lại, rên rỉ và lắc quày quật cái đầu rối bù. “Gurgi hèn mọn tội nghiệp chỉ trung thành với các ông hoàng hùng mạnh. Được phục vụ họ thật là một niềm vui sướng vô bờ, ngay cả khi bị xô đẩy và đánh đập.”

“Hãy nói thật đi,” Taran nói. “Mi đã bỏ chạy khi chúng ta cần mi nhất.”

“Chuyện đâm chém là dành cho các ông hoàng cao quý chứ không phải cho Gurgi yếu đuối khốn khổ. Ôi, tiếng những lưỡi gươm rít lên mới đáng sợ làm sao! Gurgi đã chạy đi tìm sự giúp đỡ, thưa ông hoàng hùng mạnh.”

“Mi đâu có tìm được cái gì.” Taran giận dữ nói.

“Ôi, đáng buồn biết bao!” Gurgi rên lên. “Không có ai để giúp những chiến binh can đảm cả. Gurgi đã đi xa, thật xa, với bao tiếng kêu la và gào thét.”

“Ta dám chắc như vậy.” Taran nói.

“Gurgi khốn khổ còn biết làm gì khác được? Nó rất đau buồn khi thấy các chiến binh vĩ đại gặp nguy hiểm! Nhưng trong chiến trận thì Gurgi tội nghiệp sẽ gặp phải cái gì khác ngoài việc bị đâm chém và cắt cổ.”

“Làm thế thì không được can đảm cho lắm.” Eilonwy nói, “nhưng cũng không phải là hoàn toàn ngu ngốc. Tôi không thấy việc nó bị chém thành từng mảnh có thể đem lại lợi ích gì, nhất là nó cũng chẳng giúp được gì cho anh ngay từ đầu.”

“Ôi, tiểu thư cao quý mới thông thái làm sao!” Gurgi kêu lên, lao mình sụp xuống chân Eilonwy. “Nếu Gurgi không đi tìm người đến giúp thì giờ nó đã không có ở đây để phục vụ các ngài. Nhưng nó đã có mặt ở đây! Phải, phải, Gurgi trung thành đã quay lại để chịu những cú đánh của người chiến binh đáng sợ!”

“Hãy tránh khỏi tầm mắt của ta,” Taran nói, “nếu không thì mi sẽ có điều để oán trách đấy.”

Gurgi sụt sịt. “Gurgi xin tuân lệnh ngay, thưa ông hoàng hùng mạnh. Nó sẽ không nói gì nữa, thậm chí không dám thì thầm nhắc đến **những điều nó đã thấy nữa**. Không, nó sẽ không làm phiền đến giấc ngủ của những người anh hùng mạnh mẽ. Hãy nhìn xem nó ra đi với những lời vĩnh biệt đầm nước mắt như thế nào.”



“Quay lại đây ngay.” Taran ra lệnh.

Mặt Gurgi sáng lên. “Nhai gặm ạ?”

“Hãy nghe đây,” Taran nói, “gần như không còn đủ thức ăn để chia nữa, nhưng ta sẽ cho mi một phần như những người khác. Sau đó thì mi sẽ phải tự tìm đồ ăn cho mình.”

Gurgi gật đầu. “Có rất nhiều binh lính đang hành quân trong thung lũng với những mũi giáo nhọn hoắt - ôi nhiều lắm. Gurgi đã theo dõi họ một cách lặng lẽ và tinh khôn, nó không dám nhờ họ giúp. Không, họ chỉ sẽ đem đến những điều xấu xa mà thôi.”

“Cái gì thế, cái gì thế?” Fflewddur kêu lên. “Một đạo quân ư? Tôi rất muốn được thấy họ. Tôi luôn thích xem các cuộc diễu hành và những thứ tương tự như vậy.”

“Kẻ thù của dòng họ Don đang tập hợp lại đây.” Taran vội nói cho chàng ca sĩ biết. “Gwydion và tôi đã nhìn thấy chúng trước khi chúng tôi bị bắt. Nếu Gurgi nói thật thì chúng đã có thêm quân tiếp viện rồi.”

Chàng ca sĩ đứng bật dậy. “Một người thuộc họ Fflam không bao giờ lùi bước trước hiểm nguy! Kẻ địch càng hùng mạnh thì vinh quang càng lớn! Chúng ta sẽ tìm ra chúng, tấn công chúng! Các ca sĩ sẽ đời đời hát ca ngợi chúng ta!”

Bị lôi cuốn bởi sự nhiệt tình của Fflewddur, Taran cũng nắm lấy thanh gươm của mình. Nhưng rồi cậu lắc đầu khi nhớ tới những lời Gwydion đã nói trong khu rừng gần Caer Dallben.

“Không... không,” cậu chậm rãi nói, “nghĩ đến việc tấn công chúng thì thật là dại dột.” Cậu vội mỉm cười với Fflewddur. “Các ca sĩ sẽ hát về chúng ta,” cậu công nhận, “nhưng chúng ta sẽ không thể thưởng thức được những bài hát ấy.”

Fflewddur lại ngồi xuống vẻ thất vọng.

“Các vị cứ việc nói về chuyện các ca sĩ sẽ hát ca ngợi các vị đi.” Eilonwy nói. “Tôi thì không muốn tham gia chiến trận chút nào hết. Tôi đi ngủ đây.”

Nói rồi cô nằm xuống, cuộn tròn lại và kéo áo choàng phủ lên đầu.

Vẫn chưa bị thuyết phục, Fflewddur ngồi tựa lưng vào một thân cây để chuẩn bị cho phiên gác của mình. Gurgi nằm cuộn tròn dưới chân Eilonwy.

Mặc dù hết sức mệt mỏi, Taran vẫn nằm thao thức. Trong óc cậu vẫn còn nguyên hình ảnh Vua Sừng và tiếng hét phát ra từ những chiếc lồng cháy rực. Cậu ngồi bật dậy. Mãi thương tiếc người bạn đồng hành của mình, cậu quên mất điều gì đã dẫn mình đến đây. Cuộc hành trình của cậu là để đi tìm Hen Wen; cuộc hành trình của Gwydion là để cảnh báo cho các Con Trai của Don. Đầu óc Taran quay cuồng. Giờ đây, khi mà người bạn đồng hành của cậu chắc chắn đã bỏ mạng, cậu có nên tìm đường đến Caer Dathyl không? Nếu vậy thì chuyện gì sẽ xảy ra với Hen Wen? Mọi chuyện không còn đơn giản như trước nữa. Cậu nhớ tiếc sự thanh bình ở Caer Dallben, nhớ tiếc cả việc nhổ cỏ trong vườn rau và rèn móng ngựa. Cậu trần trọc xoay mình mà không tìm ra nổi câu trả lời nào. Cuối cùng, sự mệt mỏi đã đánh bại cậu và cậu ngủ thiếp đi, chìm vào những cơn ác mộng.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 10

Thanh gươm Dyrnwyn

Khi Taran mở mắt thì trời đã sáng rõ. Gurgi đang đánh hơi chiếc túi yên về háu đói. Taran nhanh chóng đứng dậy và chia đều phần thức ăn còn lại, chỉ để lại chút ít dự phòng, vì cậu không biết việc tìm kiếm thức ăn trong cuộc hành trình tới sẽ khó khăn đến mức nào. Đêm qua trong lúc trăn trọc, cậu đã đi đến một quyết định, nhưng lúc này thì cậu chưa dám nói ra vì vẫn không dám chắc là mình đã lựa chọn một cách đúng đắn. Tạm thời thì cậu chỉ chú tâm vào bữa sáng nghèo nàn của mình mà thôi. Gurgi ngồi xếp bằng, ngốn ngấu phần thức ăn dành cho nó với vô số tiếng kêu thích thú và chép miệng to đến nỗi có vẻ như nó đang ăn nhiều gấp đôi. Fflewddur cũng nuốt gọn khẩu phần ít ỏi như thể đã mấy ngày nay rồi anh ta chưa có miếng nào vào bụng. Eilonwy thì lại để ý đến thanh gươm cô đã lấy từ hầm mộ hơn. Nó nằm trên đầu gối cô và với một cái nhú mào về bối rối, đầu lưỡi nằm giữa đôi môi, cô bé sẫm soi món vũ khí một cách tò mò. Khi Taran bước lại gần, Eilonwy giật thanh gươm đi.

“Này,” Taran cười nói, “cô đâu cần phải làm như thể tôi định ăn cắp nó vậy.”

Chuôi và nùm gươm nạm đầy ngọc, nhưng bao gươm lại mòn vẹt, biến màu, gần như đen sì vì cũ kỹ. Mặc dù thế, nó vẫn có một vẻ cổ kính và Taran nóng lòng được cầm thử nó.

“Nào,” cậu nói, “cho tôi xem lưỡi gươm đi.”

“Tôi không dám đâu.” Eilonwy kêu lên, trước vẻ ngạc nhiên của Taran. Cậu thấy khuôn mặt cô có vẻ hết sức nghiêm trọng, gần như sợ sệt.

“Có một dấu hiệu quyền lực trên bao gươm.” Eilonwy nói. “Tôi đã từng thấy ký hiệu ấy rồi, trên một vài đồ vật của Achren. Nó luôn có nghĩa là một thứ gì đó bị cấm đoán. Dĩ nhiên, tất cả các đồ vật của Achren đều bị cấm, nhưng có những thứ bị cấm nhiều hơn những thứ khác. Còn có mấy

chữ khắc trên đó nữa,” Eilonwy nói, lại nhíu mày. “nhưng đó là Cổ Ngữ.” Cô giậm chân. “Ôi, ước gì Achren đã dạy cho tôi học đến nơi đến chốn. Tôi gần như có thể đọc được nó, nhưng lại không hẳn, và không có gì đáng bực mình hơn nữa. Thật chẳng khác nào không kết thúc nổi một câu mình đang nói dở.”

Vào lúc ấy, Fflewddur bước tới và anh ta cũng ngắm nghía món vũ khí kỳ lạ.

“Lấy từ một hầm mộ hả?” Chàng ca sĩ lắc mái tóc vàng dựng ngược và huýt sáo. “Tôi đề nghị nên vứt nó ngay đi. Tôi không bao giờ tin vào những thứ tìm được trong hầm mộ cả. Chúng xui xẻo lắm. Ta chẳng bao giờ biết chắc được chúng đã ở những đâu và rơi vào tay những ai.”

“Đây là một món vũ khí có phép thuật,” Taran mở đầu, cậu lại càng mong được cầm thanh gươm hơn bao giờ hết, “sao chúng ta lại không nên giữ nó cơ chứ...”

“Ôi, im đi nào.” Eilonwy kêu lên. “Tôi không thể nghe nổi ý nghĩ của chính mình nữa. Tôi không hiểu cả hai người đang nói cái gì nữa, vứt nó đi hay không vứt nó đi. Dù sao thì nó cũng là của tôi kia mà, phải không? Tôi đã tìm thấy nó và đem nó ra ngoài, và suýt nữa thì đã bị mắc kẹt trong một đường hầm cũ kỹ bẩn thỉu cũng vì nó.”

“Các ca sĩ thường hiểu rõ những chuyện kiểu này.” Taran nói.

“Tất nhiên rồi.” Fflewddur đáp, mỉm cười tự tin và dí cái mũi dài của mình vào sát bao kiếm hơn. “Những chữ khắc này đều tựa tựa như nhau cả thôi. Tôi thấy là dòng chữ này được khắc trên bao chứ không phải là lưỡi gươm. Nó có nghĩa là... ờ... cái gì giống như là “Hãy coi chừng cơn thịnh nộ của ta.” - những lời nguyện thường gặp thôi mà.”

Đúng lúc đó, một tiếng “tưng” thật to vang lên. Fflewddur chớp mắt. Một dây đàn hạc vừa bị đứt.

“Xin vô phép.” Anh ta nói và chạy đến xem xét dây đàn của mình.

“Nghĩa của nó hoàn toàn không phải thế.” Eilonwy tuyên bố. “Giờ thì tôi có thể đọc được một vài chữ rồi. Đây này, nó bắt đầu từ chuỗi gươm và lượn vòng quanh như dây trường xuân vậy. Đầu tiên là chữ “Dyrnwyn”. Tôi không biết đó là tên thanh gươm hay tên của vị vua. Ồ, đúng rồi, đó là

tên thanh gươm, nó được nhắc lại đây này:  
HÃY TUỐT DYRNWYN RA KHỎI VỎ,  
HỒI NGƯỜI MANG DÒNG MÁU CAO QUÝ,  
ĐỂ THỐNG TRỊ,  
ĐỂ TẤN CÔNG KẸ...

“Đại loại thế.” Eilonwy nói tiếp. “Chữ khắc rất mờ, tôi không thể đọc hết được. Những dòng chữ đã bị mòn hết rồi. Không, kỳ lạ thật. Chúng không bị mòn mà đã bị mài đi. Chúng hẳn được khắc rất sâu vì vẫn còn lại vài dấu vết. Nhưng tôi không thể đọc nốt phần còn lại được. Chữ này hình như nói về cái chết ấy...” Cô rùng mình. “Nghe không được vui vẻ cho lắm nhỉ.”

“Để tôi rút nó ra khỏi bao xem nào.” Taran lại nài nỉ. “Có thể trên lưỡi gươm còn nữa.”

“Chắc chắn là không được.” Eilonwy nói. “Tôi đã bảo anh là nó có dấu hiệu của quyền lực và tôi bị ràng buộc bởi nó – đó là một điều sơ đẳng mà.”

“Achren không thể ràng buộc cô được nữa.”

“Không phải là Achren.” Eilonwy đáp. “Tôi chỉ nói là mọi thứ có những thứ mang dấu hiệu tương tự thế này thôi. Đây là một bùa phép mạnh hơn phép thuật của mọi người, tôi dám chắc như vậy. Tôi không dám rút nó ra và tôi cũng không có ý định để anh làm thế đâu. Hơn nữa, nó nói “hỡi người mang dòng máu cao quý” và chẳng nhắc gì đến tên Phụ - Chấn lộn nào cả.”

“Làm sao cô biết là tôi không có dòng máu cao quý?” Taran nổi giận hỏi lớn. “Tôi đâu có **sinh ra** đã là Phụ - Chấn lộn. Cha tôi có thể là một vị vua thì sao? Cô đâu có biết được. Chuyện đó vẫn xảy ra đây trong cuốn Sách về Bộ Ba đấy thôi.”

“Tôi chưa nghe nói về cuốn Sách về Bộ Ba nào cả.” Eilonwy nói. “Nhưng trước hết, tôi nghĩ là con trai của một vị vua hay là chính nhà vua đi chẳng nữa cũng chưa đủ. Dòng máu cao quý chỉ là một cách dịch thôi. Theo Cổ Ngữ thì nó không chỉ đơn giản có nghĩa là thuộc dòng dõi hoàng tộc. Ai cũng có thể thuộc dòng dõi hoàng tộc cả. Nó có nghĩa là... ôi, tôi cũng không biết nói thế nào nữa. Một điều gì đó rất đặc biệt. Và tôi nghĩ là nếu anh thực sự có điều đó trong người thì anh sẽ không phải băn khoăn xem mình có nó hay không.”

“Như thế có nghĩ là cô đã quyết định rằng tôi không có – cho dù nó là cái gì đi chăng nữa chứ gì.” Taran nói, tức giận vì những lời nhận xét của cô bé.

“Tôi không có ý xúc phạm anh.” Eilonwy vội nói. “So với một chàng Phụ - Chăn lợn thì tôi nghĩ anh khá là xuất sắc. Tôi còn nghĩ anh là người dễ thương nhất tôi từng gặp nữa kia. Chỉ có điều tôi bị cấm trao thanh gươm cho anh, thế thôi.”

“Thế cô sẽ làm gì với nó?”

“Dĩ nhiên là giữ nó rồi. Anh không nghĩ tôi sẽ ném nó xuống giếng đấy chứ?”

Taran khịt mũi vẻ khinh bỉ. “Trông cô sẽ hay ho lắm đấy: một con nhóc vác một thanh gươm.”

“Tôi không phải một con nhóc.” Eilonwy nói, hất tóc vẻ bực bội. “Trong dòng họ của tôi thuở xưa, các Nữ Kiếm Sĩ đã từng chiến đấu bên cạnh những người đàn ông.”

“Bây giờ không còn là thuở xa xưa nữa.” Taran nói. “Thay vì một thanh gươm, đáng lẽ cô nên ôm một con búp bê mới phải.”

Eilonwy bật ra một tiếng kêu tức tối và đang giơ tay lên định tát Taran thì Fflewddur Fflam quay lại.

“Thôi nào,” chàng ca sĩ nói, “đừng cãi vã chứ; làm thế chẳng có ích lợi gì đâu.”

Với một chiếc khoá lớn, anh ta vặn chặt cái núm gỗ giữ sợi dây đàn mới nối lại. Eilonwy chuyển cơn tức giận của mình sang Fflewddur.

“Dòng chữ khắc ấy rất quan trọng. Nó chẳng nói gì đến việc coi chừng cơn thịnh nộ của ai cả. Ông đọc sai bét rồi. Ông là một ca sĩ hát rong giỏi giang gồm nhì, đọc chữ viết trên một thanh gươm thần cũng không xong.”

“Ồ... cô thấy đấy... sự thực là thế này...” Fflewddur nói, đặng hăng và ngắc ngứ mãi không cất nên lời, “tôi không phải là một ca sĩ chính thức.”

“Tôi không biết là còn có ca sĩ **không chính thức** nữa kia đấy.” Eilonwy nhận xét.

“Ồ, có chứ.” Fflewddur đáp. “Ít ra là trong trường hợp của tôi. Tôi còn là một vị vua nữa.”

“Một vị vua ư?” Taran hỏi. “Thưa bệ hạ...” cậu quỳ gối xuống.

“Đừng làm thế, đừng làm thế.” Fflewddur vội nói. “Tôi không còn bắt ai phải quỳ như thế nữa.”

“Vương quốc của ông ở đâu?” Eilonwy hỏi.

“Nó nằm ở phía Đông Caer Dathyl, cách vài ngày đi đường.” Fflewddur nói. “Nó là một vương quốc rộng lớn...”

Đúng lúc ấy, Taran lại nghe thấy dây đàn bật “tưng” một tiếng nữa.

“Cái đàn chết tiệt,” chàng ca sĩ nói, “lại đứt thêm hai dây nữa rồi. Như tôi đang nói dở đấy. À... thật ra nó là một vương quốc **nhỏ** ở phương Bắc, rất nghèo nàn và buồn chán. Vì thế tôi đã bỏ nó ra đi. Tôi luôn thích làm ca sĩ hát rong đi lang thang – và đó là điều tôi đã quyết định mình sẽ làm.”

“Tôi tưởng là các ca sĩ phải học nhiều lắm kia mà.” Eilonwy nói. “Không phải ai cũng có thể tự nhiên hứng lên và quyết định...”

“Phải, đó là một trong những vấn đề của tôi.” cựu quân vương đáp. “Tôi có học; tôi thi cũng không đến nỗi nào...” Một sợi dây nhỏ ở cuối cây đàn hạc đứt ra với một tiếng kêu chói tai và cuộn lại như một tua cuốn của cây trường xuân. “Bài thi của tôi khá là tệ,” anh ta nói tiếp, “và Hội Đồng Ca Sĩ đã không chịu nhận tôi. Thật tình, ngày nay họ bắt người ta phải biết nhiều thứ quá. Vô số tuyển tập thơ, rồi các bài hát tụng, rồi âm nhạc, rồi cách dự đoán các mùa, rồi lịch sử; và đủ loại bảng chữ cái có trên đời, và cả các dấu hiệu bí mật nữa - một người không thể nhồi nhét hết chừng ấy thứ vào đầu được. Hội Đồng đã tỏ ra rất tốt với tôi.” Fflewddur nói tiếp. “Đích thân Taliesin, Ca Sĩ trưởng đã tặng tôi cây đàn hạc này. Ông ta nói nó chính là thứ tôi cần. Nhiều khi tôi cứ tự hỏi không hiểu ông ấy có thực sự muốn giúp tôi hay không. Nó là một cây đàn rất tốt, nhưng tôi gặp phải nhiều rắc rối với bộ dây quá. Tôi đã định vứt nó đi và kiếm một cây đàn mới, nhưng tiếng nó rất hay; tôi sẽ không bao giờ tìm nổi cây đàn nào khác tốt bằng. Giá mà những cái dây đáng ghét này...”

“Chúng có vẻ hay bị đứt thật.” Eilonwy mở lời.

“Vâng, đúng thế.” Fflewddur thừa nhận, vẻ hơi bẽn lễn. “Tôi nhận thấy nó hay xảy ra khi... ờ... tôi thuộc loại người dễ xúc động, và nhiều khi tôi có hơi quá lời. Tôi chỉ... ờ... thay đổi sự thật một chút; chỉ để cho thêm kịch tính thôi mà, các vị cũng hiểu đấy.”

“Nếu ông đừng thay đổi sự thật nhiều thế,” Eilonwy nói, “thì có lẽ ông sẽ không gặp phải rắc rối gì với cây đàn đầu.”

“Phải, tôi đoán là vậy.” chàng ca sĩ đáp với một tiếng thở dài. “Tôi đã cố, nhưng quả là khó, rất khó. Làm vua khiến người ta rơi vào thói quen ấy. Đôi khi tôi nghĩ tôi mất nhiều thời gian nổi dây hơn là chơi đàn. Nhưng biết làm sao đây? Ta không thể có tất cả mọi thứ được.”

“Ngài đang định đi tới đâu khi bị Achren bắt?” Taran hỏi.

“Không một nơi nào cụ thể cả.” Fflewddur đáp. “Đó là một cái lợi. Ta không bao giờ phải vội vàng cả. Ta cứ đi, thế rồi đột nhiên thấy mình đã đến đích. Thật không may, trong trường hợp của tôi, nơi đó lại là ngục tối của Achren. Mụ ta không quan tâm gì đến âm nhạc của tôi. Mụ đàn bà đó không hề biết nghe nhạc gì cả.” Fflewddur nói thêm, khẽ rùng mình.

“Bệ hạ,” Taran nói, “xin ban cho tôi một ân huệ.”

“Rất sẵn lòng.” cựu quân vương đáp. “Fflewddur sẽ làm ngay. Một ân huệ ư? Thật sung sướng! Tôi chưa hề ban ân huệ cho ai cả, kể từ khi rời bỏ ngai vàng.”

Fflewddur Fflam và Eilonwy ngồi xuống bãi cỏ trong khi Taran kể lại công cuộc tìm kiếm Hen Wen của cậu cùng những điều Gwydion đã cho cậu biết về Vua Sừng và việc các vương quốc đang nổi dậy. Gurgi đã ăn xong cũng rón rén đi tới và ngồi xồm trên một mô đất lắng nghe.

“Tôi không nghi ngờ gì,” Taran nói tiếp, “các Con Trai của Don phải được báo tin về cuộc nổi loạn trước khi Vua Sừng tấn công. Nếu hãn chiến thắng, Arawn sẽ nắm được Prydain. Tôi đã được nhìn tận mắt điều đó có nghĩa là gì.” Cậu cảm thấy không thoải mái khi cất tiếng nói như một vị tướng giữa hội nghị, nhưng chẳng mấy chốc, lời nói đã tuôn ra dễ dàng hơn. Có lẽ vì cậu đang nói thay cho Gwydion, cậu nghĩ.

“Tôi hiểu kế hoạch của cậu rồi.” Fflewddur ngắt lời. “Cậu sẽ tiếp tục đi tìm con lợn của cậu và cậu muốn tôi đi cảnh báo cho các chiến binh của dòng họ Don. Tuyệt vời! Tôi sẽ lên đường ngay lập tức. Và nếu đạo quân của Vua Sừng vượt lên trước tôi thì...” chàng ca sĩ chém một cú vào không khí. “Chúng sẽ được biết lòng dũng cảm của một người thuộc họ Fflam!”

Taran lắc đầu.



“Không, tôi sẽ tự mình đi đến Caer Dathyl. Tôi không nghi ngờ gì lòng can đảm của ngài,” cậu nói với chàng ca sĩ, “nhưng mỗi hiểm nguy là quá lớn. Tôi không đòi hỏi ai phải thay tôi đổi mặt với nó.”

“Thế cậu định khi nào sẽ đi tìm cô lợn của cậu?” Fflewddur hỏi.

“Tôi phải từ bỏ cuộc tìm kiếm của mình thôi.” Taran nói, đưa mắt nhìn Fflewddur. “Nếu có thể, sau khi hoàn thành nhiệm vụ đầu tiên, tôi định sẽ quay trở lại với nó. Cho tới lúc ấy thì tôi chỉ phục vụ Gwydion mà thôi. Chính tôi đã khiến ông ấy bỏ mạng, và để công bằng, tôi phải hoàn thành điều mà tôi tin ông ấy sẽ làm.”

“Theo như tôi hiểu,” chàng ca sĩ nói, “thì tôi nghĩ cậu đang tự đổ lỗi quá nhiều cho bản thân đấy. Cậu làm sao mà biết được Gwydion không bị nhốt trong ngục.”

“Điều đó không thay đổi được gì cả.” Taran trả lời. “Tôi đã quyết định rồi.” Fflewddur định phản đối nhưng vẻ kiên quyết trong lời nói của Taran đã khiến chàng ca sĩ phải im lặng. Một lát sau, anh ta hỏi,

“Vậy ân huệ cậu xin là gì?”

“Nó có hai phần,” Taran nói. “Trước hết, xin hãy cho tôi biết làm sao có thể đến được Caer Dathyl nhanh hết mức có thể. Thứ hai, tôi xin ngài hãy dẫn cô bé này trở về an toàn với họ hàng của cô ấy.”

Fflewddur chưa kịp mở miệng thì Eilonwy đã bật ra một tiếng kêu phẫn nộ và đứng phắt dậy.

“Dẫn về ư? Tôi sẽ được dẫn đi đến nơi nào tôi muốn! Tôi sẽ không chịu bị đuổi về chỉ để rồi lại bị đuổi đi một nơi khác; và đó sẽ lại là một nơi đáng chán nữa cho mà xem, điều đó thì anh có thể chắc chắn. Không, tôi sẽ cùng đến Caer Dathyl!”

“Đã có đủ mạo hiểm rồi.” Taran tuyên bố, “Tôi không muốn phải lo lắng cho một cô bé nữa.”

Eilonwy đưa tay lên chống nạnh. Mắt cô bé loé lên.

“Tôi không thích bị gọi là “cô bé này”, “cô bé nọ” như thể tôi không có tên vậy. Thật chẳng khác nào bị dúi đầu vào trong bọc. Nếu anh đã quyết định thì tôi cũng có quyết định của riêng mình. Tôi không cần biết anh sẽ có cách gì để ngăn tôi lại. Và nếu **ông**,” cô vội nói thêm, chỉ vào chàng ca sĩ,

“tìm cách dẫn tôi về với đám bà con xấu xa ngu ngốc của tôi – và thật ra họ gần như cũng chẳng có họ hàng gì với tôi cả - thì cây đàn hạc kia sẽ bị đập thành trăm mảnh ngay trước mắt ông đấy!”

Fflewddur chớp mắt và nắm chặt lấy cây đàn của mình để bảo vệ nó, trong khi Eilonwy nói tiếp.

“Và nếu một tên Phụ - Chấn lợn nào đó – tôi chẳng thèm nhắc đến tên **hắn** đâu – nghĩ khác thì hẳn nhầm to rồi đấy!”

Tất cả bắt đầu lên tiếng cùng một lúc.

“Dừng lại ngay!” Taran lấy hết sức gào lên. “Tốt thôi.” cậu nói, sau khi những người khác đã im lặng. “**Cô.**” cậu nói với Eilonwy, “có thể sẽ bị trói lại và đặt lên lưng Melyngar. **Nhưng,**” cậu nói thêm, giơ tay lên trước khi cô bé kịp ngắt lời, “việc đó sẽ không xảy ra. **Không phải** vì chuyện hỗn loạn cô đã gây ra, mà vì giờ tôi nhận ra đó là cách tốt hơn cả.”

Chàng ca sĩ hát rong tỏ vẻ ngạc nhiên. Taran nói tiếp.

“Chúng ta càng đông người thì càng an toàn. Cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa thì sẽ vẫn có nhiều cơ hội cho mộ trong số chúng ta đến được Caer Dathyl hơn. Tôi tin rằng chúng ta nên ở lại với nhau.”

“Và cả Gurgi trung thành nữa!” Gurgi reo lên. “Nó sẽ đi theo! Có quá nhiều kẻ địch xấu xa đang lẫn quất quanh đây, chờ đợi để đâm nó với những mũi giáo nhọn hoắt!”

“Nếu ông ấy đồng ý,” Taran nói, “thì Fflewddur sẽ dẫn đường. Nhưng tôi phải cảnh cáo hai người,” cậu nói thêm, liếc nhìn Gurgi và Eilonwy, “không điều gì có thể cản trở nhiệm vụ của chúng ta.”

“Thường thì tôi thích tự mình chỉ huy những cuộc viễn chinh kiểu này hơn.” Fflewddur nói. “Nhưng,” anh ta nói tiếp khi Taran định lên tiếng phản đối. “vì cậu đang thay mặt ông hoàng Gwydion, tôi xin chấp nhận quyền chỉ huy của cậu cũng như tôi sẽ chấp nhận quyền chỉ huy của ông ấy.” Anh ta cúi đầu thật thấp. “Một người thuộc dòng họ Fflam xin đợi lệnh của cậu.”

“Tiến lên nào!” chàng ca sĩ kêu lớn. “Và nếu chúng ta phải chiến đấu thì hãy chiến đấu! Thì đã sao nào, chính tôi đã từng mở đường qua hàng ngàn chiến binh giáo mác đầy mình...”

Sáu sợi dây đàn đứt tung cùng một lúc và những sợi khác căng thẳng đến nỗi trông chúng cũng có vẻ sắp đứt đến nơi. Trong khi Taran đóng yên cho Melyngar, chàng ca sĩ râu rĩ bắt đầu sửa lại cây đàn của mình.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 11**

Cuộc trốn chạy qua núi đồi

Lúc đầu, Taran đề nghị Eilonwy cười Melyngar, nhưng cô bé nhất quyết từ chối.

“Tôi cũng có thể đi bộ không kém gì hai người.” cô kêu lên vẻ giận dữ đến nỗi Taran không dám ép nữa; cậu đã học được là nên coi chừng miệng lưỡi sắc bén của cô bé.

Tất cả đều đồng ý là con bạch mã sẽ tải những món vũ khí đã lấy được từ Lâu Đài Xoáy Ốc - chỉ trừ thanh gươm Dyrnwyn. Eilonwy đã tự nhận làm người bảo hộ cho nó. Vạch lên mặt đất bằng mũi dao găm của mình, Fflewddur Fflam chỉ cho Taran thấy con đường mà anh định đi.

“Đạo quân của Vua Sừng chắc chắn sẽ dừng lại ở thung lũng Istrad. Đó là cách dễ dàng nhất đối với một đoàn người đang hành quân. Lâu Đài Xoáy Ốc nằm ở đây,” anh ta nói với một nhát đâm giận dữ để đánh dấu vị trí ấy, “phía Tây sông Ystrad. Còn đây, con đường ngắn nhất nằm thẳng về phía Bắc, ngay sau những ngọn đồi này.”

“Chúng ta sẽ đi đường ấy.” Taran nói cố nhìn cho ra những đường vạch ngang dọc rồi tinh rồi mù của Fflewddur.

“Tôi đề nghị là không nên, anh bạn ạ. Chúng ta sẽ đi qua Annuin hơi gần quá đấy. Thành trì của Arawn ở ngay gần Lâu Đài Xoáy Ốc; và tôi nghĩ chúng ta nên tránh xa chúng. Không, theo tôi chúng ta nên làm thế này: cứ đi trên nền đất cao ở bờ Tây sông Ystrad; chúng ta có thể đi gần như theo đường thẳng, vì không phải men theo thung lũng. Theo cách đó, chúng ta sẽ tránh được cả Annuin lẫn Vua Sừng. Bốn người chúng ta có thể đi nhanh hơn một đạo quân vũ trang nặng nề. Chúng ta sẽ vượt trước chúng và ở cách Caer Dathyl không xa lắm. Từ đó, chúng ta sẽ cố lao thật nhanh – và thế là sứ mệnh của chúng ta sẽ được hoàn thành.” Fflewddur đứng thẳng dậy, mỉm cười hài lòng. “Đấy.” anh ta nói, lau đất trên lưỡi gươm đi. “Một

kế hoạch hoàn hảo. Ngay cả vị tư lệnh của tôi cũng không thể làm tốt hơn.” “Ờ...” Taran nói, đầu óc vẫn còn rối tung vì những lời của chàng ca sĩ, nào là nền đất cao, nào là bờ phía Tây, “nghe có vẻ hợp lý lắm.”

Họ đi xuống một thảo nguyên rộng mênh mông đầy nắng. Buổi sớm đã sáng bừng lên và ấm áp hơn; sương vẫn còn đọng trên những lá cỏ uốn cong. Dẫn đầu là Fflewddur, đôi chân khăng khiu nhanh nhẹn bước tới. Cây đàn hạc xóc lên xóc xuống sau lưng anh ta, chiếc áo choàng sờn rách của anh ta cuộn lại trên vai. Eilonwy, tóc rối tung vì gió, thanh gươm lớn đen sì đeo trên lưng, đi sau, với Gurgi theo sát gót. Có nhiều lá và cành khô mắc trên lông Gurgi đến nỗi nó bắt đầu trông giống một con đập của hải ly biết di động. Nó vừa nhảy căng lên, hai tay vung vẩy, đầu lắc lư bên nọ bên kia vừa kêu ư ử và lẩm bẩm một mình. Năm dây cương dẫn Melyngar, Taran đi cuối cùng. Nếu không có những món vũ khí buộc trên yên ngựa thì những người bạn đồng hành này nom như đang làm một cuộc du ngoạn tận hưởng cảnh xuân. Eilonwy vui vẻ nói luôn miệng; thỉnh thoảng Fflewddur lại hứng lên cất tiếng hát. Chỉ một mình Taran là lo lắng. Với cậu, vẻ dịu dàng của buổi sáng rực rỡ này chỉ là dối lừa; các tán lá óng vàng dường như đang che đậy những bóng đen. Cậu rùng mình ngay cả dưới nắng ấm. Lòng cậu cũng không yên khi ngắm nhìn những người bạn đồng hành của mình. Khi còn ở Caer dallben, cậu đã mơ ước được trở thành một anh hùng. Nhưng cậu đã học được rằng mơ mộng thì rất dễ dàng; ở Caer Dallben, chẳng có mạng sống nào phụ thuộc vào óc xét đoán của cậu cả. Cậu chỉ sợ là sức lực của mình không đủ để gánh vác sứ mệnh này. Cậu quay lại nhìn về hướng Lâu Đài Xoáy Ốc, năm mồ chôn Gwydion một lần cuối. Trên đỉnh đồi, in rõ lên nền trời là hai bóng người cưỡi ngựa.

Taran kêu lớn và ra hiệu cho những người bạn đồng hành chạy trốn vào rừng. Melyngar phi nước đại lên trước. Một lát sau, họ đã chui vào núp trong một đám bụi rậm. Hai tên kỵ sĩ đi dọc theo đỉnh đồi. Chúng cách quá xa nên Taran không thể nhìn rõ mặt, nhưng bằng vào tư thế cứng đờ của chúng, cậu có thể đoán ra khuôn mặt tím ngắt và cặp mắt đờ đẫn của bọn Vạc Dầu.

“Chúng đuổi theo chúng ta được bao lâu rồi?” Fflewddur hỏi. “Chúng đã

nhìn thấy bọn ta chưa?”

Taran thận trọng ngó ra sau màn cây. Cậu chỉ về phía con dốc:

“Câu trả lời cho ông đó.” cậu nói.

Trên đỉnh dốc, hai tên lính Vạc Dầu xanh mét đã quay ngựa về hướng cánh đồng và đang dần tăng tốc lao xuống.

“Nhanh lên.” Taran ra lệnh. “Chúng ta phải vượt trước chúng.”

Nhóm bạn không quay trở lại cánh đồng nữa mà chạy băng vào rừng. Bọn lính Vạc Dầu xuất hiện khiến họ phải bỏ con đường mà Fflewddur đã chọn, nhưng chàng ca sĩ vẫn hy vọng họ có thể đánh lạc hướng hai tên chiến binh và vòng trở lại nơi nên đất cao hơn. Đi sát bên nhau, họ đi chuyển thật nhanh không dám dừng lại ngay cả để uống nước. Cánh rừng che cho họ khỏi ánh nắng mặt trời nhưng chẳng mấy chốc họ đã thấm mệt vì phải chạy nhanh. Chỉ có mình Gurgi là không tỏ ra mệt mỏi hay khó chịu. Nó đều bước chạy tới. Từng đàn muỗi vằn và sâu bọ đốt rất đau cũng không xuyên qua được bộ lông rối bù của nó. Eilonwy, vừa kiêu hãnh tuyên bố là mình rất thích chạy, thì bám chặt lấy bàn đạp Melyngar. Taran không thể biết chắc bọn lính ở gần đến mức nào; cậu chỉ biết bọn Vạc Dầu sẽ chẳng khó khăn gì mà không lần theo dấu vết họ được, nếu không vì cái gì khác thì chính là vì âm thanh. Họ không còn cố di chuyển lặng lẽ nữa. Tốc độ là hy vọng duy nhất của họ. Trời tối đã lâu rồi mà họ vẫn còn cố dẫn tới.

Chuyến đi đã trở thành một cuộc chạy trốn mù quáng trong bóng tối, dưới vầng trăng bị che phủ bởi những đám mây nặng nề. Các cành cây vô hình túm lấy họ hay quật vào mặt họ. Một lần, Eilonwy bị trượt chân và Taran kéo cô đứng dậy. Cô bé lại ngã nữa; đầu gục xuống. Taran tháo số vũ khí ra khỏi yên cương của Melyngar, chia sẻ gánh nặng ấy với Fflewddur và Gurgi rồi nhắc bổng Eilonwy vẫn đang phản đối lên lưng Melyngar. Cô cúi về phía trước, áp má vào cổ bờm vàng óng của con bạch mã.

Suốt đêm, họ gắng hết sức băng rừng, càng đến gần thung lũng Ystrad khu rừng càng rậm rạp. Khi tia sáng ban mai đầu tiên ngập ngừng hiện ra, ngay cả Gurgi cũng bắt đầu loạng choạng vì kiệt sức và gần như không nhắc nổi bàn chân lông lá lên nữa. Eilonwy đã rơi vào một giấc ngủ mê mệt đến nỗi Taran sợ là cô đã đổ bệnh. Tóc cô ướt đầm dính vào trán; mặt cô xanh mét.

Với sự giúp đỡ của chàng ca sĩ, Taran bế cô từ trên lưng ngựa xuống và đặt cô bên một bờ suối phủ đầy rêu. Khi cậu thử tìm cách tháo thanh gươm công kênh ra thì Eilonwy hé mở một bên mắt, nhả mặt bực bội và giật lưỡi gươm ra khỏi tay cậu - vẻ kiên quyết hơn cậu đoán nhiều.

“Anh chẳng bao giờ chịu hiểu cái gì hết.” Eilonwy lẩm bẩm, nắm chắc món vũ khí. “Nhưng tôi đoán là các gã Phụ - Chăn lợn đều giống nhau cả. Tôi đã bảo với anh là anh không thể có nó được, và giờ tôi lại nhắc lại một lần nữa – hay đây là lần thứ ba, thứ tư rồi? Tôi đã quên mất chẳng đếm nữa.” Nói đoạn, cô vòng tay ôm lấy bao gươm và lại ngủ thiếp đi.

“Chúng ta phải nghỉ lại đây thôi.” Taran bảo chàng ca sĩ, “dù chỉ là một lát.”

“Lúc này thì tôi chẳng cần biết kẻ nào bắt được tôi,” Fflewddur rên rỉ đáp lại. Anh ta đã nằm thẳng cẳng ra, mũi và các ngón chân chĩa lên trời. “Thậm chí tôi sẽ đón chào đích thân Arawn và hỏi hã có gì để ăn sáng không.”

“Bọn Vạc Dầu hã đã mất dấu chúng ta trong đêm.” Taran nói vẻ hy vọng nhưng không được tự tin cho lắm. “Giá mà tôi biết được chúng ta đã bỏ xa chúng đến mức nào - nếu đúng là chúng ta đã bỏ xa chúng thật.”

Nét mặt Gurgi tươi lên. “Gurgi tinh khôn sẽ biết được.” nó kêu lên, “bằng cách đi tìm kiếm và rình rập.”

Chỉ một giây sau, Gurgi đã leo tới lưng chừng một cây thông cao. Nó nhanh nhẹn trèo lên ngọn cây và ngồi trên đó như một con quạ khổng lồ, nhìn quanh quất về hướng họ vừa đi qua. Trong khi đó thì Taran mở túi yên ra. Còn lại ít thức ăn đến nỗi chẳng bỏ chia nữa. Cậu và Fflewddur đều nhất trí để dành phần thức ăn cuối cùng cho Eilonwy. Gurgi đánh hơi thấy thức ăn từ trên tận ngọn thông cao vút và hồi hã lao xuống, khụt khịt mũi vẻ háo hức trước viễn cảnh lại sắp được nhai gặm.

“Hãy khoan nghĩ đến chuyện ăn một lát đã.” Taran vội kêu. “Mi đã nhìn thấy gì?”

“Hai kỵ sĩ ở cách một khoảng xa, nhưng Gurgi đã thấy họ - vâng, vâng, họ phi ngựa với vẻ độc ác, dữ dội biết bao. Nhưng vẫn có thời gian cho một miếng gặm nhỏ chứ ạ?” Gurgi van xin. “Ôi, chỉ một miếng rất nhỏ thôi mà,

cho Gurgi khôn ngoan, dũng cảm.”

“Không còn gì để nhai gặm nữa đâu.” Taran nói. “Nếu bọn Vạc Dầu vẫn theo sát gót chúng ta thì mi nên bớt lo chuyện ăn uống và hãy lo cho tính mạng của mình đi.”

“Nhưng Gurgi sẽ tìm được thức ăn! Rất nhanh thôi - ồ, vâng – nó thật tinh khôn biết bao khi đi tìm thức ăn để an ủi dạ dày của các ông hoàng vĩ đại và cao quý. Nhưng họ sẽ quên Gurgi khốn khổ và thậm chí chẳng cho nó một miếng nhỏ nào.”

Sau khi vội vã bàn bạc với Fflewddur, anh ta trông cũng đói khát chẳng kém gì Gurgi, Taran đồng ý là họ sẽ bỏ ra chút thời gian để kiếm quả dại và rễ cây ăn được.

“Được thôi.” Chàng ca sĩ nói. “Tốt hơn hết là ăn những gì chúng ta kiếm được lúc này, khi bọn Vạc Dầu vẫn còn ở xa. Tôi sẽ giúp cậu. Tôi biết rõ mọi cách tìm kiếm thức ăn trong rừng. Tôi luôn luôn phải...” Cây đàn hạc căng ra và một sợi dây có vẻ sắp đứt đến nơi. “Không.” anh ta vội nói. “Tôi nên ở lại với Eilonwy thì hơn. Sự thật là tôi không phân biệt nổi một cây nấm thường với một cây nấm độc. Tôi ước là tôi có thể; nó sẽ giúp cho cuộc đời của một chàng ca sĩ lang thang được no đủ hơn.”

Đem theo áo choàng để đựng bất kỳ thứ gì tìm được, Taran và Gurgi lên đường. Bên một dòng suối nhỏ, Taran dừng lại để đổ đầy nước vào chiếc túi da của Gwydion. Gurgi đánh hơi về đói khát, chạy lên trước và biến vào một bụi thanh lương trà. Gần bờ suối, Taran thấy mấy cây nấm và vôi vàng hái chúng. Mải tìm kiếm, cậu không để ý đến Gurgi cho đến khi bất thành linh nghe thấy những tiếng kêu đau đớn sau đám cây. Ôm chặt những cây nấm quý giá của mình, Taran vội chạy đến xem đã xảy ra chuyện gì và nhìn thấy Gurgi nằm giữa đám cây, quần quai và rên rỉ, bên cạnh là một tảng đồ ong. Mới đầu, Taran tưởng rằng Gurgi bị ong đốt. Nhưng rồi cậu nhận ra con vật bị đau nặng hơn nhiều. Khi Gurgi trèo lên để lấy mật ong, một cành cây khô đã gãy dưới sức nặng của nó. Cẳng chân vạm vỡ của nó đã bị cành gỗ nặng chịch đè lên. Taran vội đẩy cành cây sang bên. Gurgi vừa thở hổn hển vừa lắc đầu.

“Cái chân của Gurgi khốn khổ đã bị gãy rồi.” nó rên lên. “Giờ thì nó không



còn đi lại được nữa!”

Taran cúi xuống xem xét vết thương. Cái chân không bị gãy nhưng đã bị rào rách và đang nhanh chóng sưng tấy lên.

“Giờ thì cái đầu của Gurgi sẽ bị chặt.” Con vật rên rỉ. “Xin hãy làm đi, thưa ông hoàng vĩ đại, xin hãy làm nhanh đi cho. Gurgi sẽ nhắm chặt mắt lại để khỏi thấy cú chém đau đớn hạ xuống.”

Taran nhìn Gurgi chăm chú. Con vật nói thật. Cặp mắt nó van xin nhìn Taran.

“Phải, phải.” Gurgi than khóc. “Ngay bây giờ, trước khi các chiến binh cầm lạng xuất hiện. Gurgi thà chết dưới lưỡi gươm của ngài còn hơn là trong tay chúng. Gurgi không đi nổi nữa! Tất cả sẽ bị giết với những cú đánh đập và đâm chém đáng sợ. Như thế này còn hơn...”

“Không.” Taran nói. “Mi sẽ không bị bỏ lại trong rừng, và mi cũng sẽ không bị chặt đầu - không phải bởi ta hay bất kỳ ai khác.”

Trong một thoáng, Taran suýt nữa đã thấy hối tiếc vì lời nói của mình. Con thú nói đúng, cậu biết vậy. Vết thương của nó sẽ làm chậm bước họ. Và Gurgi cũng như tất cả bọn họ, thà chết đi còn hơn là rơi vào tay Arawn. Dù thế, Taran vẫn không thể ép mình tuốt gươm ra được.

“Mi và Eilonwy có thể cùng cưỡi Melyngar.” Taran nói, dìu Gurgi đứng dậy và quàng một cánh tay lông lá của nó lên cổ cậu. “Đi nào. Từng bước một...”

Taran đã mệt mỏi khi họ về đến chỗ Eilonwy và người ca sĩ. Cô bé đã phục hồi đáng kể và đang nói liến thoắng hơn cả lúc trước. Trong khi Gurgi nằm bất động trên cỏ thì Taran chia đều tảng đồ ong. Mỗi người chỉ được một phần bé xíu thảm hại. Fflewddur gọi Taran sang một bên.

“Anh bạn lông lá của cậu sẽ làm mọi việc khó khăn đấy.” Anh ta khẽ nói. “Nếu Melyngar phải chở những hai người thì tôi không biết nó sẽ chịu được bao lâu.”

“Đúng là thế,” Taran nói. “nhưng tôi không biết chúng ta còn có thể làm gì khác được. Anh có đành lòng bỏ nó lại không? Anh có đành lòng chặt đầu nó không?”

“Chắc chắn rồi,” chàng ca sĩ kêu lên, “chỉ trong nháy mắt! Một người họ

Fflam không bao giờ chần chừ cả. Tôi đã trải qua bao cuộc chinh chiến. Ôi, khi thật! Lại đứt một dây nữa rồi. Sợi này lại dày nữa chứ.”

Khi Taran quay lại để sắp xếp lại chỗ vũ khí họ sẽ phải mang, cậu ngạc nhiên thấy một chiếc lá sồi to đặt trên mặt đất bên cạnh áo choàng của mình. Trên chiếc lá là phần mật ong tí xíu của Gurgi.

“Để cho ông hoàng vĩ đại đấy ạ.” Gurgi lẩm bẩm. “Hôm nay Gurgi không muốn nhai gặm gì cả.”

Taran nhìn khuôn mặt thiết tha của Gurgi. Lần đầu tiên cả hai mỉm cười với nhau.

“Món quà của mi thật hào hiệp,” Taran dịu dàng nói, “nhưng mi cũng phải đi như mọi người trong nhóm và mi cần giữ sức. Hãy lấy phần của mình đi; nó là của mi; mi còn xứng đáng nhận nhiều hơn nữa kia.”

Cậu nhẹ nhàng đặt tay lên vai Gurgi. Cái mùi lông chó ướt dường như không còn khó chịu như trước nữa.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 12**

Đàn sói

Có lúc trong ngày hôm ấy, Taran những tưởng họ đã vượt xa được bọn Vạc Dầu. Nhưng đến chiều muộn thì hai tên lính lại hiện ra sau một rặng cây ở đằng xa. In bóng lên vầng mặt trời đang ngả về hướng Tây, cái bóng dài của hai tên kỵ sĩ vươn qua sườn đồi dốc hướng về phía cánh đồng nơi đội quân bé nhỏ vẫn ra sức tiến tới.

“Sớm muộn gì rồi chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với chúng.” Taran nói, quệt mồ hôi trán. “Hãy để chuyện ấy xảy ra ngay lúc này đi. Không thể chiến thắng bọn Vạc Dầu được, nhưng nếu may mắn, ta có thể ghìm chân chúng trong chốc lát. Nếu Eilonwy và Gurgi chạy thoát thì vẫn còn cơ hội.” Gurgi đang nằm vấp mình trên yên Melyngar lập tức rống lên một tiếng phản đối.

“Không, không! Gurgi trung thành sẽ ở lại với ông hoàng hùng mạnh đã tha cho cái đầu yếu ớt của nó! Gurgi vui sướng, biết ơn cũng sẽ chiến đấu với những cú đâm chém...”

“Bọn ta rất trân trọng lòng can đảm của mi,” Fflewddur nói, “nhưng với cái chân ấy thì mi hầu như chẳng thể đâm chém hay làm gì khác được.”

“Tôi cũng sẽ không bỏ chạy đâu.” Eilonwy chen vào. “Tôi đã mệt mỏi vì suốt ngày phải chạy trốn, bị cào xước cả mặt và rách cả áo, tất cả chỉ vì mấy tên lính ngu ngốc ấy.”

Cô nhẹ nhàng nhảy từ trên yên cương xuống và giật lấy một cây cung và một năm tên từ cái bọc của Taran.

“Eilonwy! Dừng lại!” Taran kêu lên. “Những kẻ này bất tử! Chúng không thể bị giết đâu!”

Mặc dù bị vướng thanh gươm dài lủng lẳng trên lưng, Eilonwy vẫn chạy nhanh hơn Taran. Khi cậu bắt kịp được cô thì cô đã trèo lên một mô đất và đang căng dây cung. Bọn lính Vạc Dầu đang phi nước đại ngang qua cánh

đồng. Mặt trời phản chiếu loé lên trên những thanh gươm tuốt trần của chúng. Taran túm lấy eo cô bé và cố kéo cô đi. Cậu nhận được ngay một cú đá đau điếng vào ống quyển.

“Sao anh luôn chen ngang vào mọi chuyện thế?” Eilonwy phản nộ hỏi.

Trước khi Taran kịp ngăn cô lại lần nữa, cô giương một mũi tên về phía mặt trời và lăm bắm mấy lời kỳ lạ. Cô đặt mũi tên vào dây cung và bắn về phía bọn Vạc Dầu. Mũi tên lao vòng lên trời và gần như biến mất trên nền những tia sáng chói rực. Taran há hốc miệng ngắm mũi tên hạ dần xuống: trong khi nó lao thẳng xuống đất, những dải bạc dài mảnh tuôn ra từ cánh tên bằng lông. Trong chớp mắt, một tấm mạng nhện khổng lồ đã hiện ra lấp lánh trong không trung và chậm chậm hướng về phía bọn kỵ sĩ. Fflewddur, khi ấy vừa chạy đến, liền đứng sững lại kinh ngạc.

“Nhân danh Belin vĩ đại!” anh kêu lên. “Cái gì thế? Nom như đồ trang hoàng cho một bữa tiệc ấy!”

Tấm lưới từ từ phủ trùm lên bọn Vạc Dầu, nhưng những tên lính xanh mét không hề để ý đến nó. Chúng thúc ngựa tiến tới; những sợi tơ mảnh đứt tung và tan biến đi. Eilonwy đưa tay lên miệng.

“Nó không có tác dụng!” cô kêu lên, vẻ như sắp phát khóc. “Theo như cách của Achren thì mục ta có thể biến nó thành một sợi dây to tương dính nhớp nháp cơ. Ôi, tôi làm sai hết cả rồi. Tôi đã cố nghe trộm sau cánh cửa khi mục luyện phép, nhưng hẳn tôi đã bỏ mất điều gì quan trọng.” Cô dậm chân và quay đi.

“Hãy đưa cô ấy đi khỏi đây ngay!” Taran gọi chàng ca sĩ.

Cậu rút thanh gươm của mình ra khỏi vỏ và quay về phía bọn Vạc Dầu. Chỉ một lát nữa thôi là chúng sẽ xông tới cậu. Nhưng ngay khi thu hết can đảm để đối mặt với cuộc tấn công của chúng thì cậu thấy hai tên lính chần chừ. Bọn Vạc Dầu bất thành lình ghìm ngựa lại; rồi không hề báo trước, chúng quay ngựa và lẳng lẳng phi ngược trở lại về phía ngọn đồi.

“Nó có tác dụng rồi! Cuối cùng thì nó cũng có tác dụng!” Fflewddur sững sốt kêu lên.

Eilonwy lắc đầu.

“Không.” Cô chán nản nói, “điều gì đó đã khiến chúng quay lại, nhưng tôi

e rằng đó không phải vì bùa phép của tôi đâu.” Cô nới lỏng dây cung và nhặt những mũi tên cô đã đánh rơi lên.

“Tôi nghĩ là tôi biết đó là gì rồi.” Taran nói. “Chúng đang quay lại với Arawn đấy. Gwydion đã bảo tôi rằng chúng không thể rời Annuvin quá lâu. Sức mạnh của chúng hẳn đã yếu đi kể từ khi chúng ta rời Lâu Đài Xoáy Ốc và nó đã cạn đến giới hạn cuối cùng tại đây.”

“Tôi hy vọng chúng sẽ không đủ sức để quay về Annuvin,” Eilonwy nói. “Tôi mong là chúng sẽ nát vụn ra thành từng mảnh hay co rúm lại như lũ dơi ấy.”

“Tôi nghi ngờ điều đó đấy.” Taran nói, nhìn theo những tên kỵ sĩ đang biến dần sau rặng đồi. “Chúng hẳn phải biết chúng có thể ở lại bao lâu và đi bao xa mà vẫn còn đủ sức để quay về với chủ nhân của mình.” Cậu nhìn Eilonwy vẻ thán phục. “Nhưng không sao. Chúng đã đi xa rồi. Và tấm mạng nhện đó đúng là một trong những điều đáng kinh ngạc nhất mà tôi đã từng thấy. Gwydion biết đan một tấm lưới cỏ bấc cháy; nhưng tôi chưa gặp ai có thể tạo ra một tấm mạng nhện như thế.”

Eilonwy nhìn cậu vẻ ngạc nhiên. Má cô ửng đỏ còn hơn cả ánh hoàng hôn. “Sao, Taran xứ Caer Dallben,” cô nói “Tôi nghĩ đó là những câu lịch sử đầu tiên mà anh đã nói với tôi đấy.” Thế rồi Eilonwy đột nhiên hất đầu và xì một tiếng khinh bỉ. “Tất nhiên rồi, tôi phải biết trước mới phải; đấy chỉ là vì tấm mạng nhện mà thôi. Anh quan tâm tới nó nhiều hơn; anh đâu có thèm quan tâm xem tôi có gặp nguy hiểm hay không.” Cô kiêu kỳ bước lại chỗ Gurgi và Melyngar.

“Nhưng không phải thế.” Taran kêu lên. “Tôi... tôi có...”

Lúc ấy thì Eilonwy đã ra khỏi tầm nghe rồi. Tiu nghỉu, Taran đi theo cô.

“Tôi không thể hiểu nổi cô bé ấy.” cậu nói với chàng ca sĩ. “Ông có hiểu nổi cô ta không?”

“Đừng bận tâm.” Fflewddur đáp, “thật ra chúng ta không phải hiểu họ đâu mà.”

Đêm đó họ vẫn thay nhau thức canh chừng, mặc dù nỗi sợ của họ đã giảm đi nhiều vì bọn Vạc Dầu đã biến mất. Taran canh phiên cuối cùng trước lúc bình minh và cậu đã tỉnh từ lâu trước khi Eilonwy hết phiên.

“Cô nên ngủ đi thì hơn.” Taran bảo. “Tôi sẽ canh nốt phiên này cho cô.”

“Tôi hoàn toàn có thể làm trọn phần của mình.” Eilonwy nói, suốt từ chiều đến giờ cô vẫn không ngừng tỏ ra khó chịu với cậu.

Taran biết tốt hơn hết là không nên cố nài. Cậu nhặt cung và ống tên của mình lên, đứng bên một thân sồi tối sẫm và nhìn ra cánh đồng tràn ngập ánh trăng bạc. Gần đó, Fflewddur vẫn đang nhiệt tình ngáy đều. Gurgi, chân vẫn không đỡ hơn chút nào, lăn lộn không yên và khe khẽ rên trong giấc ngủ.

“Cô biết không,” Taran mở lời, vẻ ngạp ngừng lúng túng, “cái mạng nhện ấy...”

“Tôi không muốn nghe chuyện ấy nữa.” Eilonwy vặc lại.

“Không, ý tôi là: tôi thật lòng lo lắng cho cô mà. Nhưng tấm mạng nhện làm tôi ngạc nhiên quá nên tôi quên không nhắc đến. Cô thật dũng cảm đã dám chống trả lại bọn lính Vạc Dầu. Tôi chỉ muốn nói với cô vậy thôi.”

“Anh đợi lâu quá mới nói ra đấy.” Eilonwy đáp, một thoáng tự đắc trong giọng nói. “Nhưng tôi đoán là các gã Phụ - Chăn lợn đều chậm chạp hơn ta mong đợi. Có lẽ vì những việc họ phải làm. Đừng hiểu lầm, tôi nghĩ đó là một công việc hết sức quan trọng. Chỉ có điều nó là loại công việc mà không cần phải nhanh trí lắm mới làm được.”

“Mới đầu,” Taran nói tiếp, “tôi tưởng mình có thể đến Caer Dathyl một mình. Giờ tôi đã thấy là mình thậm chí sẽ không đi xa được đến thế này nếu không có sự giúp đỡ. Đúng là số mệnh may mắn đã đem đến cho tôi những người bạn đồng hành tốt như các bạn.”

“Đấy, anh lại thế rồi.” Eilonwy kêu lên vẻ nóng nảy đến nỗi một tiếng ngáy của Fflewddur tắc nghẹn lại. “Anh chỉ quan tâm đến chuyện ấy thôi! Chỉ cần ai đó giúp anh vác gươm giáo và các thứ đại loại thế. Đó có thể là **bất cứ ai** và anh sẽ vẫn hài lòng như thường. Tôi sẽ không bao giờ nói chuyện với anh nữa, Taran xứ Caer Dallben ạ.”

“Hồi ở nhà,” Taran tiếp tục nói - với chính mình vì Eilonwy đã kéo áo choàng đắp kín đầu và đang giả vờ ngủ - “chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Giờ thì bao nhiêu chuyện. Nhưng không hiểu sao tôi chẳng bao giờ có thể thu xếp cho chúng ổn thoả.”

Với một tiếng thở dài, cậu nắm chắc cây cung sẵn sàng và bắt đầu phiên gác của mình. Trời còn lâu mới sáng.

Đến sáng, Taran thấy chân Gurgi đã nặng hơn nhiều và cậu rời chỗ cắm trại để vào rừng tìm lá thuốc, lấy làm mừng vì bác Coll đã dạy cậu tính chất của các loại thảo mộc. Cậu làm một miếng cao và đắp lên vết thương của Gurgi. Trong lúc đó, Fflewddur lại bắt đầu vẽ những tấm bản đồ mới bằng mũi dao găm. Chàng ca sĩ giải thích rằng bọn lính Vạc Dầu đã đẩy nhóm bạn vào quá sâu trong thung lũng Ystrad. Để quay lại đường cũ thì họ sẽ phải mất ít nhất hai ngày dài vất vả.

“Vì chúng ta sẽ đi xa đến thế này,” Fflewddur nói tiếp, “chúng ta có thể vượt qua sông Ystrad và đi dọc theo dãy đồi luôn cũng được, để tránh khỏi Vua Sừng. Ta chỉ còn cách Caer Dathyl vài ngày đường và nếu giữ tốc độ tốt thì sẽ đến được đó kịp lúc.”

Taran đồng ý với kế hoạch mới này. Cậu nhận thấy mọi việc sẽ khó khăn hơn; nhưng cậu tin là Melyngar vẫn có thể chở Gurgi bất hạnh trên lưng chừng nào họ vẫn mang hộ nó đồng vũ khí. Eilonwy, quên mất là mình không thèm nói chuyện với Taran nữa, lại khẳng khẳng nói là cô cũng sẽ đi bộ.

Sau một ngày đi đường, họ đến bên bờ sông Ystrad. Taran thận trọng rón rén đi về phía trước. Nhìn xuống lòng thung lũng bao la, cậu thấy một đám mây bụi đang chuyển động. Khi cậu vội vã quay trở lại và báo cho Fflewddur biết, chàng ca sĩ đập lên vai cậu.

“Bọn ta đã vượt trước chúng rồi.” anh ta nói. “Thật là một tin tuyệt vời. Tôi cứ sợ là chúng ở gần ta hơn và sẽ phải đợi đến đêm mới vượt sông Ystrad được. Chúng ta đã tiết kiệm được những nửa ngày! Giờ thì hãy nhanh lên, và chúng ta sẽ đến được chân Dãy Núi Đại Bàn trước khi mặt trời lặn!”

Với cây đàn hạc quý báu giơ cao trên đầu, Fflewddur lao xuống nước và những người khác theo sau. Ở đây sông Ystrad chảy rất nông, chẳng cao hơn thắt lưng Eilonwy và nhóm bạn lội qua không chút khó khăn. Tuy thế, khi lên khỏi sông họ vẫn ướt sũng và lạnh cóng, và vầng mặt trời đang lặn chẳng thể sấy khô hay sưởi ấm nổi cho họ. Bỏ sông Ystrad lại phía sau, nhóm bạn trèo lên những con dốc dựng đứng và nhiều đá hơn bất kỳ con

dốc nào họ đã gặp phải. Có lẽ chỉ do cậu tưởng tượng ra, nhưng với Taran thì không khí quanh Lâu Đài Xoáy Ốc thật nặng nề và ngột ngạt. Càng đến gần Dãy Núi Đại Bàng, Taran càng thấy gánh nặng của mình nhẹ bớt đi, trong khi cậu hít căng lồng ngực múi lá thông khô ráo, nồng đượm.

Cậu đã định sẽ tiếp tục cuộc hành trình qua đêm nhưng tình trạng của Gurgi trở nên xấu đi bắt buộc Taran phải dừng lại. Dù đã được đắp thuốc, chân của Gurgi vẫn sưng tấy lên và nó run rẩy vì lên cơn sốt. Nó có vẻ gầy guộc và râu rĩ; thậm chí chuyện nhai gặm cũng không làm nó tươi tỉnh lên được. Ngay cả Melyngar cũng tỏ vẻ quan tâm. Khi Gurgi nằm đó với cặp mắt lơ đãng nửa khép nửa mở, đôi môi khô nẻ dính vào hàm răng, con bạch mã dịu dàng dụi mõm vào nó, khe khẽ hí lên và lo lắng phả hơi ra, như thể đang cố hết sức mình tìm cách an ủi nó. Taran đánh liều nhóm một đống lửa nhỏ. Cậu và Fflewddur đặt Gurgi nằm bên cạnh đó. Trong khi Eilonwy nâng đầu con vật đang đau đớn lên và cho nó uống nước từ cái bầu da, Taran và chàng ca sĩ đi ra xa một chút và khe khẽ bàn bạc với nhau.

“Tôi đã làm tất cả những gì tôi biết.” Taran nói. “Nếu còn cách gì nữa thì nó vượt quá khả năng của tôi.” Cậu buồn bã lắc đầu. “Hôm nay nó đã yếu lắm rồi, và gầy đến nỗi tôi tin rằng tôi có thể nâng nó lên chỉ bằng một bàn tay.”

“Caer Dathyl không còn xa nữa,” Fflewddur nói, “nhưng tôi e rằng anh bạn của chúng ta sẽ không sống nổi để thấy được nơi ấy.”

Đêm đó, sói hú lên trong bóng tối bên ngoài đống lửa. Suốt cả ngày hôm sau, đàn sói bám theo họ, khi thì im lặng, khi lại sủa lên để ra hiệu cho nhau. Chúng luôn ở ngoài tầm tên nhưng Taran đã nhìn thấy những hình thù gầy còm màu xám thoắt ẩn thoắt hiện sau đám cây cần cỗi.

“Chừng nào mà chúng không lại gần hơn,” cậu nói với chàng ca sĩ, “thì ta chưa cần lo đến chúng.”

“Ồ, chúng sẽ không tấn công chúng ta đâu.” Fflewddur nói. “Ít ra là chưa phải lúc này. Chúng có thể tỏ ra kiên nhẫn đến điên người khi biết có kẻ bị thương.” Anh ta lo lắng liếc nhìn về phía Gurgi. “Với chúng thì vấn đề chỉ là chờ đợi mà thôi.”

“Tôi phải nói là ông tỏ ra vui vẻ quá đấy.” Eilonwy nhận xét. “Ông nói cứ



như thế chúng ta chỉ có thể chờ đợi bị nhau ngẫu nhiên không bằng.”

“Nếu chúng tấn công thì ta sẽ chống trả lại.” Taran khe khẽ nói. “Gurgi đã sẵn sàng liều mạng vì chúng ta; tôi không thể để điều gì tệ hại hơn xảy ra với nó được. Hơn nữa, chúng ta không được để mất can đảm khi đã đến gần đoạn kết của cuộc hành trình thế này.”

“Một người thuộc dòng họ Fflam không bao giờ mất can đảm cả!” chàng ca sĩ kêu lên. “Cho dù phải đối mặt với chó sói hay gì đi nữa!”

Tuy thế, cảm giác lo lắng vẫn bao trùm lên nhóm bạn khi những hình thù màu xám tiếp tục bám theo họ; và Melyngar, từ trước đến giờ vẫn ngoan ngoãn và dễ bảo, giờ cũng tỏ ra bất kham. Con ngựa cái với cổ bờm vàng rực cứ lắc mạnh đầu và đảo tròn mắt mỗi khi có ai tìm cách dẫn dắt nó. Mọi chuyện càng thêm tồi tệ khi Ffleuddur tuyên bố là họ quá chậm chạp khi vượt qua dãy đồi.

“Nếu chúng ta đi xa hơn về phía Đông,” chàng ca sĩ nói, “thì sẽ gặp phải những dãy núi rất cao. Với tình trạng như hiện nay của chúng ta thì không thể vượt núi được. Nhưng ở đây chúng ta cũng gần như rơi vào ngõ cụt rồi. Đường nào cũng dẫn ta đi thành vòng tròn. Những vách đá này,” anh ta nói tiếp, chỉ vào những khối đá cao ngất bên trái mình, “thì quá lờm chờm, không trèo qua được. Lúc trước tôi đã nghĩ rằng chúng ta có thể tìm thấy một con đèo. Thôi đành vậy, biết làm sao. Chúng ta chỉ có thể tiếp tục cố gắng đi về hướng Bắc mà thôi.”

“Bọn chó sói có vẻ không khó khăn gì khi tìm đường.” Eilonwy nói.

“Cô bé thân mến của tôi ơi,” chàng ca sĩ đáp với vẻ hơi bực bội, “nếu tôi chạy được trên bốn chân và đánh hơi thấy bữa tối của mình cách xa cả dặm thì tôi cũng nghĩ là tôi sẽ chẳng gặp phải khó khăn gì hết.”

Eilonwy bật cười khúc khích. “Tôi sẽ rất muốn thấy ông thử đấy.” cô nói.

“Chúng ta có một người chạy bốn chân.” Taran đột nhiên nói. “Melyngar! Nếu có ai tìm được đường đến Caer Dathyl thì chính là nó.”

Ca sĩ bật ngón tay đánh tách. “Đúng rồi!” anh reo lên. “Con ngựa nào cũng biết đường về nhà! Cũng đáng thử xem sao – và chúng ta cũng không thể gặp chuyện gì tệ hơn được nữa.”

“So với một gã Phụ - Chăn lợn thì thỉnh thoảng anh cũng nghĩ ra được vài ý

hay đấy.” Eilonwy nói với Taran.

Khi nhóm bạn lại lên đường, Taran buông cương ra và để cho Melyngar được tự do. Với Gurgi đang mê man nằm trên yên, con bạch mã nhanh nhẹn phi nước kiệu đi trước về kiên quyết.

Đến giữa buổi chiều thì Melyngar đã tìm ra một con đèo mà Fflewddur thừa nhận là có lẽ anh đã bỏ sót. Trong khi ngày hôm ấy trôi qua, Melyngar nhanh chóng dẫn họ qua những khe hẻm đầy đá đến một đỉnh núi cao. Nhóm bạn phải cố hết sức mới theo kịp được nó. Khi nó phi vào một khe núi, Taran để mất dấu nó trong một thoáng và vội chạy tới trước, vừa kịp lúc để trông thấy con ngựa đột ngột rẽ vòng qua một khối đá trắng trời lên khỏi mặt đất.

Cất tiếng gọi chàng ca sĩ và Eilonwy theo sau, Taran chạy lên trước. Cậu bất ngờ đứng sững lại. Phía bên trái cậu, trên một vách đá cao, một con sói khổng lồ với cặp mắt vàng ánh và cái lưỡi đỏ lòm thè lè đang thu mình lấy đà. Taran chưa kịp rút gươm ra thì con vật gầy còm đã lao tới.

**Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 13**

Thung Lũng bí mật

Thân hình nặng nề lông lá của con vật xô mạnh vào ngực Taran và đẩy cậu ngã nhào. Trong lúc ngã xuống, cậu thoáng trông thấy Fflewddur. Chàng ca sĩ cũng đang bị đè xuống đất bởi một con sói khác. Eilonwy vẫn đứng nguyên nhưng con sói thứ ba đang thu mình trước mặt cô. Bàn tay Taran chộp lấy thanh gươm. Con sói xám ngoạm vào tay cậu. Thế nhưng hàm răng của con vật không cắn ngập vào da thịt mà chỉ kìm lấy cậu, giữ thật chặt không sao lay chuyển nổi. Ở cuối hẻm núi bỗng xuất hiện một dáng người cao lớn mặc áo choàng. Melyngar đang đứng cạnh ông. Người đàn ông giơ tay lên và ra lệnh cho lũ sói. Ngay lập tức con sói đang đè Taran nhả hai hàm răng và buông cậu ra, ngoan ngoãn như một chú chó nhà. Người đàn ông bước về phía Taran, cậu vội vã đứng dậy.

“Ông đã cứu mạng chúng cháu.” Taran mở lời. “Chúng cháu rất lấy làm biết ơn.”

Người đàn ông lại nói với lũ sói và chúng liền vây lấy ông, kêu ư ử và vẫy đuôi. Ông ta trông rất kỳ lạ, to ngang và vạm vỡ, cường tráng đầy sinh lực như một cây cổ thụ vững vàng. Mái tóc dài đến tận thắt lưng. Quanh trán ông là một chiếc vòng vàng hẹp bản có nạm duy nhất một viên ngọc xanh.

“Với những con vật này,” ông nói, giọng trầm nghiêm khắc nhưng không phải là không có vẻ ân cần, “thì tính mạng của các người không bao giờ bị nguy hiểm cả. Nhưng các người nên đi khỏi đây ngay. Đây không phải là nơi dành cho loài người.”

“Chúng cháu bị lạc,” Taran nói. “Chúng cháu đang đi theo con ngựa thì...”

“Melyngar à?” Người đàn ông hướng cặp mắt xám tinh anh về phía Taran. Dưới cặp lông mày rậm của ông, chúng lấp lánh như sương giá trong lòng thung lũng. “Melyngar đã đưa bốn người đến với ta ư? Ta tưởng rằng Gurgi chỉ có một mình. Nhưng được thôi, nếu các người là bạn của Melyngar. Nó

là Melyngar, phải không nhỉ? Nó trông rất giống mẹ nó; và bọn ngựa con thì quá đông đến nỗi ta không thể nhớ hết tên của chúng nữa.”

“Cháu biết ông là ai rồi.” Taran bỗng kêu lên. “Ông chính là Medwyn!”

“Thế à?” người đàn ông đáp với một nụ cười làm khuôn mặt nhăn nheo lại.

“Đúng rồi, ta đã từng được gọi là Medwyn. Nhưng sao cháu lại biết được điều đó?”

“Cháu là Taran ở Caer Dallben. Gwydion, ông hoàng dòng họ Don là bạn đồng hành của cháu và ông ấy đã nhắc đến ông trước khi... trước khi chết. Ông ấy đang trên đường quay về Caer Dathyl, cũng như chúng cháu bây giờ. Cháu không hề nghĩ là lại tìm được ông.”

“Cháu nói đúng đấy,” Medwyn trả lời. “Cháu không thể tìm thấy ta được. Chỉ có muông thú là biết đến thung lũng của ta mà thôi. Melyngar đã dẫn các cháu đến đây ư?” Ông đặt một bàn tay to lớn lên trán mình. “Để xem nào. Phải, ta cũng có một vài vị khách từ Caer Dallben tới.”

Tim Taran nhảy lên. “Hen Wen!” cậu reo lên.

Medwyn bối rối nhìn cậu. “Cháu đang đi tìm nó sao? Thế thì lạ thật. Không, nó không có đến đây.”

“Nhưng cháu cứ ngỡ...”

“Chúng ta sẽ nói về Hen Wen sau,” Medwyn nói. “Người bạn của cháu bị thương rất nặng, cháu biết đấy. Đi nào, ta sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp nó.” Ông ra hiệu cho cả bọn đi theo.

Đàn sói lặng lẽ theo sau Taran, Eilonwy và chàng ca sĩ. Đến chỗ Melyngar đang đứng đợi ở cuối hẻm núi, Medwyn bế Gurgi từ trên yên xuống như thể nó không nặng hơn một con sóc. Gurgi nằm yên trong tay Medwyn. Cả nhóm men theo một con đường mòn hẹp. Medwyn đi trước, chậm rãi và mạnh mẽ như một cái cây biết đi. Đôi chân của ông già để trần nhưng những hòn đá sắc cạnh và các viên sỏi không làm ông bận tâm. Lối mòn đột ngột rẽ sang bên, rồi lại rẽ một lần nữa. Medwyn vượt qua một kẽ hở bên một vách núi trần trụi và điều tiếp theo Taran biết là họ đã thành lĩnh bước vào một thung lũng xanh tươi ngập nắng. Những ngọn núi dường như không thể vượt qua nổi vươn cao ở mọi phía. Ở đây không khí dịu dàng hơn, không có cái buốt giá của làn gió; cỏ mọc xanh mơn mớn dưới chân

cậu. Giữa đám độc cần cao là những căn nhà tranh thấp quét vôi trắng, chẳng khác nào những căn nhà ở Caer Dallben. Nhìn thấy chúng, Taran bỗng thấy lòng nhói lên nỗi nhớ nhà. Trông sang mặt dốc đằng sau những căn nhà, cậu nhìn thấy cái gì thoạt trông thì giống như những thân cây phủ rêu; nhưng khi nhìn kỹ hơn, cậu ngạc nhiên thấy chúng giống những thanh sườn và rui kèo đã dãi dầu mưa nắng của một con thuyền rất dài thì đúng hơn. Chúng gần như đã bị phủ kín đất; cỏ và hoa đồng nội đã mọc trên đó càng che kín chúng hơn và biến chúng thành một phần của ngọn núi.

“Tôi phải nói là ông già này ở đây thật là kín đáo.” Fflewdder thì thầm. “Tôi sẽ không bao giờ tìm được đường vào. Thật ra tôi cũng không biết là mình có tìm nổi đường ra không nữa.”

Taran gật đầu. Thung lũng này là nơi đẹp nhất mà cậu từng thấy. Gia súc thanh thản gặm cỏ trên đồng. Gần đám cây độc cần, một cái hồ nhỏ in bóng bầu trời và lấp lánh hai màu xanh trắng. Đây đó giữa tán lá là bộ lông rực rỡ của các loại chim. Chỉ vừa bước qua bãi cỏ xanh mượt, Taran đã cảm thấy sự mệt nhọc rời khỏi tấm thân đang đau nhức của mình.

“Có một con nai kia!” Eilonwy thích thú reo lên.

Từ sau những căn nhà tranh, một cô nai chân dài, lông lốm đốm hiện ra, đánh hơi không khí rồi nhanh chóng bước về phía Medwyn. Con vật duyên dáng không chú ý gì đến đàn sói mà vui vẻ nhảy cẫng lên cạnh ông già. Nó nhút nhát lùi lại trước các vị khách lạ; nhưng sự tò mò đã chiến thắng, và chẳng mấy chốc nó đã tiến đến giụi mũi vào tay Eilonwy.

“Tôi chưa bao giờ được thấy một chú nai nào ở gần đến thế này.” cô bé nói. “Achren chẳng bao giờ nuôi thú vật – đúng hơn là chẳng bao giờ có con vật nào chịu ở lại với mọi cả. Cũng chẳng thể trách chúng được. Con nai này xinh quá; nó làm người ta thấy buồn buồn nhồn nhột như thể đang vuốt ve làn gió vậy.”

Medwyn ra hiệu cho họ đứng đợi rồi đem Gurgi vào căn nhà tranh lớn nhất. Đàn sói ngồi chồm hồm và nhìn đám lữ khách bằng những cặp mắt xếch. Taran tháo yên cho Melyngar, nó đã bắt đầu gặm lớp cỏ mềm. Nửa tá gà đang vừa cục tác vừa mổ thức ăn quanh một cái chuồng gà trắng tinh sạch sẽ. Chú gà trống ngẩng đầu lên phô trương cái mào khía thành hình chữ V.

“Đó là những con gà của thầy Dallben!” Taran kêu lên. “Chắc chắn là chúng rồi! Kia là con mái nâu, con mái trắng – tôi có thể nhận ra cái mào ấy ở bất kỳ đâu.”

Cậu chạy tới và cục cục gọi chúng. Đàn gà chỉ mãi ăn không chú ý đến cậu. Medwyn lại hiện ra ở khung cửa. Ông mang một chiếc giỏ lớn đan bằng cành liễu, chất đầy nào là các bình sữa, nào là pho mát, mật ong và các thứ quả mà ở dưới đồng bằng phải một tháng nữa mới đến mùa.

“Ta sẽ chăm sóc cho người bạn của các cháu.” Ông nói. “Trong lúc đó ta nghĩ các cháu sẽ thích... à phải, vậy là cháu đã tìm thấy chúng rồi hả.” Ông nói, nhận thấy Taran đang đứng với lũ gà. “Đó chính là những vị khách đến từ Caer Dallben của ta đấy. Còn có cả một đàn ong nữa, đang ở quanh đâu đây thôi.”

“Chúng đã bay đi,” Taran nói, “cũng vào cái hôm Hen Wen chạy mất.”

“Thế thì ta đoán là chúng đã chạy thẳng đến đây.” Medwyn nói. “Đàn gà sợ đến cứng đờ cả người; ta không thể hiểu nổi chúng nữa. Ồ, chúng bình tĩnh trở lại cũng nhanh thôi, nhưng tất nhiên, khi đó thì chúng đã quên băng mất tại sao mình lại bay đi. Các cháu biết lũ gà rồi đấy, phút trước còn tưởng đã đến ngày tận thế, phút sau đã lại mỗ ngô rồi. Chúng sẽ bay về khi chúng thấy sẵn sàng, đừng lo ngại gì hết. Mặc dù thật không may là Dallben và Coll sẽ phải chịu không có trứng ăn một thời gian. Ta đã định mời các cháu vào nhà,” Medwyn nói tiếp, “nhưng lúc này trong ấy đang lộn xộn lắm – vào bữa sáng có mấy chú gấu và các cháu có thể tưởng tượng được mọi thứ đang thế nào đấy. Vì thế ta phải bảo các cháu tự lo lấy thôi. Nếu muốn nằm nghỉ thì có rơm trong chuồng bò; hẳn nó cũng không quá bất tiện với các cháu.”

Những lũ khách không để mất chút thời gian nào mà ngay lập tức tự phục vụ với những thức ăn của Medwyn và đi tìm chuồng bò. Mùi cỏ khô thơm ngọt tràn ngập gian nhà thấp. Họ bốc ra từng đám rơm và phát hiện thấy một vị khách ăn sáng của Medwyn đang nằm cuộn tròn trong đó ngủ say. Ffleuddur mới đầu còn lo ngại, nhưng rồi cũng tin rằng chú gấu này không thích ăn các chàng ca sĩ hát rong chút nào và chẳng mấy chốc đã ngáy khò. Eilonwy thì ngủ thiếp đi khi miệng còn đang nói dở.

Taran không muốn nằm nghỉ chút nào. Thung lũng của Medwyn làm cậu tỉnh táo khoẻ mạnh hơn cả một giấc ngủ sâu. Cậu rời chuồng bò và thả bộ ngang qua thảo nguyên. Ở bên kia bờ hồ, bọn rái cá đã đập một con dốc và chơi đùa bằng cách nhào lộn từ trên đó xuống. Khi Taran lại gần, chúng dừng lại một lát, ngẩng đầu lên nhìn cậu như thể lấy làm tiếc là cậu không thể tham gia cùng chúng rồi lại chơi tiếp. Một con cá nhảy lên khỏi mặt nước với những chiếc vảy óng ánh bạc; làn sóng lăn tăn lan rộng ra mãi cho đến khi gợn sóng cuối cùng nhẹ nhàng vỗ vào bờ. Taran thấy Medwyn có cả vườn hoa lẫn vườn rau ở đằng sau căn nhà tranh. Taran ngạc nhiên thấy mình bỗng mong mỏi được làm việc với bác Coll trong mảnh vườn trồng rau của riêng cậu. Những công việc nhỗ cỏ và cuốc xới mà cậu đã từng xem thường khi còn ở Caer Dallben giờ bỗng trở nên vô cùng dễ chịu khi cậu nghĩ về cuộc hành trình đã qua và cuộc hành trình sắp tới. Cậu ngồi xuống bên mép hồ và nhìn qua rặng đồi. Dưới vầng mặt trời nằm trên các đỉnh đồi, bộ khung gỗ của con thuyền khổng lồ in bóng sắc nét trên nền mô đất đã gần như phủ kín nó. Cậu không có dịp ngắm kỹ nó vì lúc đó Medwyn xuất hiện, khoan thai bước qua cánh đồng; con nai lon ton đi bên cạnh ông, ba con sói theo sau. Trong chiếc áo choàng màu nâu và mái tóc bạc trắng, Medwyn trông vững chãi và khoáng đạt như một ngọn núi phủ tuyết.

“Gurgi đã khá hơn nhiều rồi.” ông già cất giọng trầm trầm nói. Con nai nhảy nhót quanh bờ hồ trong khi Medwyn chậm rãi ngồi xuống và nghiêng mái đầu to lớn về phía Taran. “Nó sẽ mau chóng khoẻ lại thôi; không còn nguy hiểm gì nữa. Ít ra là chừng nào nó còn ở lại đây.”

“Cháu đã nghĩ rất nhiều về Gurgi.” Taran nói, thành thật nhìn vào cặp mắt xám của ông già.

Sau đó, cậu giải thích lý do khiến cậu làm cuộc hành trình này và những việc đã dẫn tới tai nạn của Gurgi. Medwyn chăm chú lắng nghe, đầu nghiêng về một bên vẻ tư lự trong khi Taran kể lại Gurgi đã sẵn sàng hy sinh tính mạng mình chứ không chịu để những người khác gặp nguy hiểm.

“Mới đầu cháu không ưa nó lắm,” Taran thừa nhận. “giờ thì cháu đã bắt đầu thấy mến nó, bất kể những tiếng rên rỉ và than vãn của nó.”

“Tất cả mọi sinh vật đều đáng nhận được lòng kính trọng của chúng ta.” Medwyn nói, cặp lông mày rậm nhíu lại, “cho dù nó hèn mọn hay kiêu hãnh, xấu xí hay xinh đẹp.”

“Cháu sẽ không nói điều đó về bọn Quái Điều đâu.” Taran đáp.

“Ta chỉ thấy thật buồn cho những sinh vật không may ấy.” Medwyn nói. “Đã từng có thời, cách đây rất lâu, chúng cũng tự do như các loài chim khác, hiền lành và đáng tin cậy. Bằng mưu mẹo xảo quyệt, Arawn đã dụ dỗ chúng đến với hắn và bắt chúng phải phục tùng quyền lực của hắn. Hắn đã dựng nên những cái lồng sắt, giờ biến thành nhà ngục của chúng ở Annuvin. Những cực hình hắn bắt loài Quái Điều phải chịu đựng là hết sức ghê tởm, không lời nào tả xiết. Giờ chúng phải phục vụ hắn chỉ vì khiếp sợ. Bằng cách đó, hắn sẽ huỷ diệt mọi sinh vật ở Prydain, thậm chí cả loài người nữa. Đó là một trong những lý do ta ở lại thung lũng này. Ở đây, Arawn không thể làm hại chúng được. Nhưng ngay cả thế, nếu hắn trở thành kẻ thống trị xứ sở này, thì ta không biết ta có thể cứu giúp hết tất cả các loài vật hay không. Ai rơi vào tay hắn sẽ được coi là may mắn nếu nhanh chóng chết đi.”

Taran gật đầu. “Càng ngày cháu càng hiểu rõ hơn tại sao cháu phải cảnh báo các Con Trai của Don. Còn về Gurgi thì cháu băn khoăn không biết liệu để nó lại đây có an toàn hơn không.”

“An toàn hơn ư?” Medwyn hỏi. “Chắc chắn là thế rồi. Nhưng cháu sẽ khiến nó rất đau khổ nếu bây giờ lại đuổi nó đi. Gurgi bất hạnh ở chỗ nó không phải là người, cũng không phải là vật. Nó đã đánh mất bản năng của loài vật nhưng lại chưa học được kiến thức của con người. Vậy là cả hai đều xua đuổi nó. Nếu nó có một mục đích để vươn tới thì điều đó sẽ rất có ý nghĩa đối với nó. Ta không nghĩ là nó sẽ gây trở ngại cho cuộc hành trình của cháu, vì chỉ đến mai thôi nó sẽ đi lại được không kém gì ai. Ta xin cháu hãy đem nó theo. Nó thậm chí sẽ tự tìm ra cách để phục vụ cháu nữa kia. Đừng bao giờ từ chối khi có người cần được giúp đỡ,” Medwyn nói tiếp, “cũng như đừng bao giờ từ chối nhận sự giúp đỡ của người khác. Gwythyr, con trai của Greidawl đã học được điều ấy từ một chú kiến què đấy, cháu biết không?”



“Một chú kiến què ạ?” Taran lắc đầu. “Thầy Dallben đã dạy cháu nhiều về kiến, nhưng chẳng nhắc đến một chú kiến què nào cả.”

“Đó là một câu chuyện rất dài,” Medwyn nói, “có lẽ cháu sẽ được nghe hết vào một lúc khác. Lúc này thì cháu chỉ cần biết là khi Kilhuch – hay là cha anh ta nhỉ? Không, đó chính là chàng Kilhuch trẻ tuổi. Được rồi. Khi chàng Kilhuch trẻ tuổi đến cầu hôn nàng Olwen xinh đẹp, chàng đã được giao cho một số nhiệm vụ bởi cha nàng là Yspadadden; khi ấy ông ta là trưởng tộc Người Khổng Lồ. Các nhiệm vụ ấy là gì thì không liên quan đến chúng ta, chỉ cần biết là chúng gần như không thể thực hiện nổi và Kilhuch không thể hoàn thành chúng nếu không có sự giúp đỡ của các bạn mình. Một trong những nhiệm vụ ấy là nhặt chín thùng hạt lanh, mặc dù trên toàn xứ cũng không thể có được chừng ấy. Để giúp bạn, Gwythyr, con trai của Greidawl đã nhận nhiệm vụ này. Trong khi đang lang thang trên đồi, bản khoán không biết làm sao có thể hoàn thành được nhiệm vụ, chàng nghe thấy tiếng khóc than đau đớn vang ra từ một tổ kiến; ngọn lửa đã bốc lên quanh đó và đàn kiến đang bị nguy đến tính mạng. Gwythyr - phải, ta dám chắc đó chính là Gwythyr - liền dập tắt đám cháy. Để đền ơn, đàn kiến đã lụng sục khắp các cánh đồng cho đến khi chúng nhặt đủ chín thùng hạt lanh. Thế nhưng vị Tộc trưởng, vốn là một kẻ khó tính hay kén cá chọn canh, tuyên bố rằng họ đếm không đủ. Còn thiếu một hạt lanh nữa và nó phải được giao nộp trước lúc trời tối. Gwythyr không biết tìm đâu ra một hạt lanh nữa, nhưng cuối cùng, đúng lúc mặt trời bắt đầu lặn, một chú kiến què tập tễnh đi tới, vác trên lưng một gánh nặng trĩu. Đó là một hạt lanh cuối cùng và thế là số hạt lanh đã được đếm đủ.”

“Ta đã theo dõi loài người.” Medwyn nói tiếp, “Ta thấy khi chỉ có một mình thì con người yếu ớt chẳng khác nào cây sậy bên bờ hồ. Con người phải biết tự giúp chính mình, đúng thế; nhưng cũng phải học cách giúp đỡ lẫn nhau nữa. Chẳng phải các người, tất cả các người, đều là những chú kiến què cả sao?”

Taran im lặng. Medwyn đưa tay khuấy động mặt nước hồ. Lát sau, một con cá hồi lớn nhảy lên; Medwyn vuốt ve bộ hàm của con cá khổng lồ.

“Đây là một nơi thanh bình,” Medwyn nói, “chính vì thế nó không hợp với

loài người, hay ít ra bây giờ thì chưa. Cho tới lúc đó, ta chỉ dành thung lũng này cho những sinh vật của rừng sâu và biển thẳm mà thôi. Khi tính mạng chúng gặp nguy hiểm, chúng đến tìm ta, nếu chúng còn đủ sức – và cả khi chúng gặp phải nỗi đau khổ hay phiền muộn nữa. Cháu có tin rằng loài vật cũng biết buồn rầu, sợ hãi và đau khổ không? Thế giới của con người đã không nhân từ với chúng.”

“Thầy Dallben đã dạy cháu rằng khi Prydain bị nhấn chìm bởi dòng lũ đen từ xa xưa,” Taran nói, “Nevvid Nav Neivion đã đóng một con thuyền lớn và đem theo các con vật, mỗi loài một cặp. Khi nước rút, con thuyền dừng lại – không ai biết là ở đâu. Nhưng những loài vật đã quay trở lại thế giới loài người một cách an toàn thì vẫn nhớ nơi đó, và con cháu chúng cũng sẽ không bao giờ quên. Và ở đây,” Taran nói, chỉ về phía sườn đồi, “cháu nhìn thấy một con thuyền ở cách xa mặt nước. Gwydion gọi ông là Medwyn, nhưng cháu tự hỏi...”

“Ta là Medwyn,” ông già với bộ râu trắng toát đáp, “nếu cháu băn khoăn về cái tên của ta đến thế. Nhưng điều đó không quan trọng. Nỗi lo lắng hiện nay của ta là Hen Wen.”

“Vậy là ông không hề nhìn thấy nó ạ?”

Medwyn lắc đầu. “Ông hoàng Gwydion đã nói đúng: trên toàn xứ Prydain thì đây sẽ là nơi nó sẽ tìm đến đầu tiên, nhất là nếu nó cảm thấy tính mạng đang bị đe dọa. Nhưng ta chẳng thấy có dấu hiệu gì, chẳng có tin đồn gì. Tuy nhiên, sớm muộn gì nó cũng sẽ tìm được đường, trừ khi...”

Taran cảm thấy một làn sóng lạnh ngắt dội vào tim.

“Trừ khi nó đã bị giết.” cậu lẩm bẩm. “Ông có nghĩ là chuyện đó đã xảy ra không?”

“Ta không biết,” Medwyn đáp, “mặc dù ta e là như vậy.”

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 14

Hồ nước đen

Đêm đó, Medwyn chuẩn bị một bữa tiệc thịnh soạn cho các lữ khách. Sự lộn xộn do đám gấu gây ra sau bữa sáng đã được dọn sạch. Căn nhà tranh rất ấm cúng và gọn gàng, mặc dù còn nhỏ hơn cả căn nhà ở Caer Dallben. Taran có thể thấy đúng là Medwyn không quen với các vị khách là con người. Chiếc bàn của ông không đủ dài cho cả bọn ngồi xuống; và ông phải dùng cả ghế đầu vắt sữa và ghế dài để ngồi tạm. Medwyn ngồi ở đầu bàn. Cô nai nhỏ đã đi ngủ nhưng đàn sói vẫn nằm dưới chân ông, nhe răng cười vui vẻ. Đậu trên lưng ghế ông là một con đại bàng khổng lồ có bộ lông óng ánh vàng, nó ngăm nhìn mọi cử động bằng cặp mắt tinh tường không chớp. Ffleuddur, mặc dù vẫn còn lo ngại, không để nỗi sợ làm mình ăn mất ngon. Anh ta ăn nhiều gấp ba người khác và không hề có dấu hiệu gì tỏ ra là đã no. Nhưng khi anh xin một phần thịt nai nữa, Medwyn bật cười và giải thích với Ffleuddur đang kinh ngạc rằng đó không phải là thịt mà chỉ là rau củ được chế biến riêng theo công thức của ông.

“Tất nhiên đó chỉ là rau rồi.” Eilonwy nói với chàng ca sĩ. “Ông không nghĩ là ông ấy lại đi nấu các vị khách của mình đấy chứ? Thật chẳng khác nào mời ai đến ăn tối rồi lại đem họ ra quay giòn vậy. Thật tình, tôi thấy các ca sĩ hát rong cũng ngớ ngẩn y như các tên Phụ - Chăn lợn vậy; chẳng có ai trong số hai vị biết suy nghĩ cho rõ ràng cả.”

Mặc dù rất mừng vì có thức ăn và chỗ nghỉ, Taran chỉ im lặng suốt bữa ăn, và vẫn im lặng khi cậu quay về cái ổ rơm của mình. Cho đến giờ, chưa lúc nào cậu nghĩ là Hen Wen có thể không còn sống. Cậu đã nói chuyện với Medwyn một lần nữa, nhưng ông già không đảm bảo được với cậu điều gì. Không ngủ nổi, Taran rời chuồng bò và bước ra ngoài, ngẩng lên ngăm nhìn bầu trời. Trong không gian trong trẻo, những ngôi sao màu xanh - trắng trông gần hơn cậu đã từng thấy nhiều. Cậu cố thôi không nghĩ đến

Hen Wen nữa; nhiệm vụ của cậu bây giờ là đến Caer Dathyl, và riêng việc đó thôi cũng đã đủ khó khăn rồi. Một con cú bay qua trên đầu cậu, lặng lẽ như một nhúm tro. Một bóng người lảng lảng xuất hiện bên cạnh cậu, chính là Medwyn.

“Cháu không ngủ ư?” Medwyn hỏi. “Trần trọc trong đêm không phải là cách để bắt đầu một cuộc hành trình đâu.”

“Đó là một cuộc hành trình cháu mong sẽ sớm kết thúc.” Taran nói. “Có lúc cháu sợ sẽ không được thấy lại Caer Dallben nữa.”

“Con người không có khả năng biết được đoạn kết cuộc hành trình của mình.” Medwyn đáp. “Có thể cháu sẽ không quay về nơi thân yêu nhất với mình nữa. Nhưng điều đó thì có quan trọng gì, nếu điều cháu phải làm đang ở ngay đây, vào lúc này?”

“Cháu nghĩ,” Taran nói, vẻ khát khao, “nếu biết trước cháu sẽ không bao giờ được thấy lại quê hương nữa thì cháu sẽ rất vui lòng được ở lại thung lũng này.”

“Trái tim cháu vẫn còn trẻ trung và chưa được định hình,” Medwyn nói. “Nhưng nếu ta hiểu đúng thì cháu là một trong những người hiếm hoi ta sẽ đón nhận và cho phép ở lại đây. Thật ra, cháu có thể ở lại nếu muốn. Chắc chắn cháu có thể tin tưởng giao lại sứ mệnh của mình cho những người bạn của cháu.”

“Không ạ,” Taran nói, sau một hồi im lặng, “cháu đã tự đảm nhận sứ mệnh này, đó là lựa chọn của riêng cháu.”

“Nếu vậy,” Medwyn đáp, “thì cháu cũng có thể lựa chọn từ bỏ nó.”

Taran như nghe thấy những giọng nói vang lên khắp quanh thung lũng, nài nỉ cậu ở lại. Những cây độc cần thì thầm nói đến sự nghỉ ngơi yên bình, cái hồ nói đến ánh mặt trời còn sót lại dưới lòng nước của nó, đến niềm vui của bọn rái cá khi chơi đùa. Cậu quay đi.

“Không,” cậu nói nhanh, “cháu đã quyết định từ lâu rồi.”

“Vậy cũng được.” Medwyn nhẹ nhàng đáp lại. Ông đặt tay lên trán Taran. “Ta sẽ dành cho cháu điều duy nhất mà cháu cho phép ta: một giấc ngủ. Hãy ngủ say đi.”

Taran không nhớ cậu đã quay về chuồng bò hay ngủ thiếp đi như thế nào,

nhưng cậu thức dậy trong ánh mặt trời buổi sáng, tỉnh táo và khoẻ mạnh. Eilonwy và chàng ca sĩ đã ăn sáng xong và Taran hết sức vui mừng khi thấy Gurgi ngồi với họ. Khi Taran lại gần, Gurgi reo lên một tiếng hân hoan và sung sướng nhào lộn mấy cú.

“Ôi, vui sướng biết bao!” nó kêu lên. “Gurgi đã sẵn sàng cho một cuộc hành trình mới, ồ vâng! Và cả những cuộc tìm kiếm và săn lùng mới nữa! Những ông hoàng vĩ đại đã tỏ ra nhân từ biết bao với Gurgi vui vẻ, hạnh phúc!”

Taran nhận thấy Medwyn không chỉ chữa lành chân cho con vật mà còn tắm và chải lông cho nó nữa. Lông Gurgi chỉ còn lại cành và lá không bằng nửa lúc trước. Thêm vào đó, khi đóng yên cho Melyngar, Taran phát hiện ra Medwyn đã bỏ thức ăn vào túi yên và kèm theo áo khoác ấm cho tất cả bọn họ. Ông già gọi những người lữ hành lại quanh ông và ngồi xuống đất.

“Đội quân của Vua Sừng đã đi trước các cháu một ngày đường.” ông nói. “Nhưng nếu đi theo đường ta vạch ra đây, và đi nhanh, thì các cháu có thể bù lại khoảng thời gian đã bỏ mất. Thậm chí các cháu còn có thể đến Caer Dathyl trước chúng một, có khi là hai ngày nữa. Tuy nhiên, ta phải cảnh báo trước, đường núi không dễ đi đâu. Nếu các cháu muốn, ta sẽ chỉ cho một con đường quay về thung lũng Ystrad.”

“Nếu vậy thì chúng cháu phải đi sau Vua Sừng,” Taran nói. “sẽ có ít cơ hội vượt trước hẳn hơn và nguy hiểm hơn.”

“Đừng tưởng những ngọn núi là không nguy hiểm.” Medwyn nói. “Mặc dù đó là một loại nguy hiểm khác.”

“Một người thuộc họ Fflam sẽ có thể dựa vào hiểm nguy mà trở nên mạnh mẽ!” chàng ca sĩ kêu lên. “Cho dù là núi non hiểm trở hay là đội quân của Vua Sừng, ta không sợ cả hai - không sợ lắm.” anh ta vội nói thêm.

“Chúng cháu sẽ liều đi đường núi.” Taran nói.

“Lần này thì anh đã quyết định đúng rồi đấy.” Eilonwy ngắt lời. “Chắc chắn các ngọn núi sẽ không ném giáo vào chúng ta, cho dù chúng có nguy hiểm đến đâu đi chăng nữa. Tôi nghĩ là anh bắt đầu thông minh lên rồi đấy.”

“Nếu vậy thì hãy nghe cho kỹ đây.” Medwyn ra lệnh.

Trong khi ông nói, bàn tay ông khéo léo di chuyển trên nền đất mềm trước

mặt, nặn ra những mô hình những ngọn đồi tí hon mà Taran thấy dễ hiểu hơn tấm bản đồ mà Fflewddur đã vạch ra rất nhiều. Khi ông nói xong và các thứ đồ đạc cùng vũ khí của đoàn lữ hành đã được buộc chắc lên lưng Melyngar rồi, Medwyn liền dẫn nhóm bạn ra khỏi thung lũng. Taran để ý quan sát từng bước đi thật kỹ, nhưng cậu biết con đường mòn dẫn đến thung lũng của Medwyn sẽ biến mất ngay khi ông quay đi. Một lát sau, Medwyn dừng lại.

“Đường đi của các cháu nằm ở phía Bắc,” ông nói, “và chúng ta phải chia tay nhau ở đây thôi. Và cháu, Taran xứ Caer Dallben – cháu đã lựa chọn một cách khôn ngoan hay không thì trái tim cháu sẽ tự biết. Có lẽ rồi chúng ta sẽ gặp lại nhau, và cháu sẽ cho ta biết điều đó. Cho tới lúc đó thì xin tạm biệt.”

Taran chưa kịp quay lại và cảm ơn Medwyn thì ông già đã biến mất như thể bị lòng núi nuốt chửng; và những người lữ khách đứng một mình trên một cao nguyên đầy đá lộng gió.

“Thôi,” Fflewddru nói, xốc lại dây đàn hạc lên lưng, “tôi có cảm giác là nếu chúng ta gặp sói nữa thì chúng sẽ biết chúng ta là bạn của Medwyn.”

Ngày đi đường đầu tiên không khó khăn như Taran tưởng. Lần này cậu đi trước dẫn đường, bởi vì chàng ca sĩ thú nhận – sau khá nhiều dây đàn đã đứt tung - rằng anh không thể nhớ hết nổi tất cả mọi lời chỉ dẫn của Medwyn. Họ tiếp tục vượt núi một cách đều đặn rất lâu sau khi mặt trời đã ngả về phía Tây; và mặc dù mặt đất nhấp nhô gồ ghề, con đường mà Medwyn đã vạch ra cho họ vẫn nằm rõ ràng phía trước. Các dòng suối trên núi với làn nước lạnh trong veo tạo thành những đường uốn lượn lấp lánh ánh bạc, róc rách theo những con dốc chảy xuống các thung lũng xa. Không khí trong lành khiến họ thấy khỏe khoắn hơn, nhưng vẫn có một thoáng lạnh buốt khiến những người lữ hành lấy làm biết ơn vì chỗ áo ấm mà Medwyn đã cho họ.

Khi đến một khe núi không bị gió thổi, Taran ra hiệu dừng lại. Họ đã đi được một quãng đường dài trong ngày hôm đó, hơn dự đoán của cậu nhiều, và cậu không thấy có lý do gì phải tự làm mình kiệt sức bằng cách cố đi qua đêm. Những người bạn buộc Melyngar vào một thân cây còi cọc mọc

được trên độ cao này rồi chuẩn bị cắm trại. Vì không còn bị bọn Vạc Dầu đe dọa nữa, còn lính của Vua Sừng thì lại đang hành quân xa tít bên dưới về phía Tây, nên Taran nghĩ rằng họ có thể nhóm lửa mà không sợ gì. Thức ăn của Medwyn không cần phải nấu lại nhưng ngọn lửa sưởi ấm họ và làm họ vui hơn. Khi bóng đêm tràn từ trên đỉnh núi xuống, Eilonwy thả quả cầu vàng của cô lên và đặt nó vào một hốc đá. Gurgi suốt từ khi lên đường đến giờ không thốt ra một tiếng rên rỉ hay than vãn nào, giờ đang trèo lên một tảng đá và khoan khoái gãi mình; mặc dù sau khi được Medwyn tắm rửa và chải chuốt thì nó chỉ còn làm vậy theo thói quen chứ không vì cái gì khác. Chàng ca sĩ, vẫn khăng khieu như trước, bất kể chỗ thức ăn khổng lồ mà anh ta đã chén, lại ngồi sửa cây đàn của mình.

“Ông đã vác cây đàn ấy kể từ khi chúng ta gặp nhau,” Eilonwy nói, “vậy mà ông chưa bao giờ chơi nó cả. Thật chẳng khác nào bảo với một người rằng ông muốn nói chuyện với họ, nhưng khi họ sẵn sàng lắng nghe thì lại chẳng nói gì hết.”

“Cô không nghĩ là tôi lại chơi đàn khi hai tên Vạc Dầu ấy đang bám theo chúng ta đấy chứ?” Fflewddur nói. “Tôi nghĩ lúc ấy thì không hợp lắm đâu. Nhưng - một người họ Fflam luôn sẵn lòng phục vụ người khác, vì vậy nếu cô thực lòng muốn nghe thì...” anh ta nói thêm, vẻ vừa thích thú vừa ngượng ngùng.

Anh ôm cây đàn bằng một tay và, gần như trước cả khi ngón tay kia chạm vào dây đàn, một giai điệu du dương, đẹp đẽ chẳng kém gì đường lượn của cây đàn, đã cất lên như một giọng hát không có lời. Với Taran, giai điệu ấy có lời ca riêng của nó, dẹt nên một sợi chỉ mềm mại xuyên suốt giữa các nốt nhạc đang cất lên. “Quê hương, quê hương”, chúng hát; và bên trên những lời ấy, vụt qua nhanh đến nỗi cậu không dám chắc là đã thấy chúng, là những cánh đồng và vườn quả ở Caer Dallben, những buổi chiều Thu vàng rực rỡ và những sáng mùa Đông khô lạnh với ánh mặt trời nhuộm hồng lớp tuyết trắng. Rồi cây đàn ngừng lại. Fflewddur ngồi đó, đầu cúi xuống những sợi dây, một vẻ tò mò trên khuôn mặt dài ngoẵng.

“Chà, lạ thật.” cuối cùng chàng ca sĩ lên tiếng. “Tôi đã định chơi một điệu gì vui vẻ hơn, kiểu như vị tướng của tôi vẫn thích nghe - để thêm can đảm

ấy mà. Sự thực là...” anh nói thêm, vẻ hơi chán nản. “tôi không thể biết được nó sẽ phát ra điệu nhạc gì tiếp theo. Tay tôi gảy trên dây đàn, nhưng đôi khi tôi nghĩ là cây đàn biết tự chơi lấy. Có lẽ,” Fflewddur nói tiếp, “đó là lý do tại sao Taliesin lại nghĩ rằng ông ấy đã làm ơn cho tôi khi tặng tôi cây đàn này. Bởi vì khi đến gặp hội đồng Ca sĩ để thi, tôi chỉ có một cái đàn cũ rích của một ông ca sĩ già nào đó bỏ đi, và tôi chẳng thể làm gì hơn là gảy từng từng mấy bài hát tụng. Tuy nhiên, một người họ Fflam không bao giờ vạch miệng xem răng con ngựa người ta tặng cho mình cả, hay trong trường hợp này tôi phải nói là cây đàn hạc mới phải.”

“Điệu nhạc ấy buồn thật.” Eilonwy nói. “Nhưng lạ một điều là nỗi buồn ấy không làm ta đau khổ. Nó cũng như cảm giác sau khi khóc một trận cho thoả ấy. Nó làm tôi nhớ đến biển khơi, cho dù tôi đã không ra biển kể từ khi còn là một cô bé.” Nghe vậy, Taran khịt mũi chế nhạo nhưng Eilonwy không để ý đến cậu. “Những con sóng xô vào vách đá và nổi bọt, và ở đằng xa là những đầu ngọn sóng trắng phau, người ta gọi chúng là Đàn Bạch Mã của Vua Llyr, nhưng thực ra chúng chỉ là những con sóng đang đợi đến lượt để xô tới mà thôi.”

“Lạ thật,” chàng ca sĩ nói, “bản thân tôi thì lại nhớ tới toà lâu đài của mình. Nó rất nhỏ và tồi tàn, nhưng tôi mong được thấy lại nó; người ta không thể lang thang mãi được, các bạn cũng biết đấy. Nó khiến tôi nghĩ rằng có lẽ tôi nên ổn định trở lại và cố trở thành một vị vua tốt.”

“Caer Dallben với tôi lại càng thân thuộc hơn.” Taran nói. “Khi ra đi, tôi chưa bao giờ nghĩ nhiều về nó. Giờ thì tôi lại nghĩ tới nó suốt.”

Gurgi, từ này giờ vẫn im lặng lắng nghe, liền hú lên một tiếng dài.

“Vâng, vâng, các chiến binh vĩ đại sẽ sớm trở về gian đại sảnh của mình, kể lại mọi chuyện giữa vô số tiếng cười đùa. Và Gurgi khốn khổ sẽ lại phải quay về khu rừng đáng sợ để đặt cái đầu yếu ớt của nó xuống ngủ.”

“Gurgi,” Taran nói, “ta hứa sẽ đưa mi về Caer Dallben, nếu chính ta có thể quay về. Và nếu mi thích, và thấy Dallben đồng ý, mi có thể ở lại đó lâu chừng nào mi muốn.”

“Ôi, vui sướng biết bao!” Gurgi reo lên. “Gurgi trung thành, chăm chỉ xin được gửi những lời tạ ơn và lời chúc tốt đẹp nhất. Ồ, vâng, Gurgi dễ thương



ngoan ngoãn sẽ làm việc thật chăm chỉ...”

“Bây giờ thì Gurgi dễ thương ngoan ngoãn nên đi ngủ đi,” Taran khuyên, “và tất cả chúng ta cũng vậy. Medwyn đã giúp chúng ta đi được một quãng đường dài và hẳn nó không còn dài nữa đâu. Chúng ta sẽ đi tiếp khi trời sáng.”

Thế nhưng trong đêm đó, một cơn bão nổi lên và đến sáng thì một trận mưa như trút nước đổ xuống khe núi. Gió không hề giảm bớt mà càng trở nên mạnh hơn và gào rú trên các đỉnh núi đá. Nó đập vào chỗ trú ẩn của những người lữ hành như một nắm đấm rồi thò những ngón tay lạnh buốt vào như muốn túm lấy họ và ném xuống thung lũng. Bất chấp tất cả, họ vẫn lên đường, áo choàng giơ lên che mặt. Mọi chuyện càng tồi tệ hơn khi cơn mưa đột nhiên biến mất hoàn toàn và những vách núi dựng đứng hiện ra lù lù trước mặt họ. Mưa đã tạnh, sau khi nhóm bạn đã ướt như chuột lột, nhưng giờ thì các phiến đá lại trơn tuột và có thể rơi ra lúc nào không biết. Ngay cả Melyngar vốn luôn vững chân cũng vấp ngã và trong một lúc thót tim, Taran đã sợ là họ sẽ mất nó.

Dãy núi uốn thành hình bán nguyệt quanh một cái hồ đen ngòm và âm đạm bên dưới những đám mây đầy đe dọa. Taran dừng lại trên một phiến đá trôi ra và chỉ về phía ngọn đồi phía bên kia bờ hồ.

“Theo những gì Medwyn nói với chúng ta,” cậu nói với chàng ca sĩ, “thì chúng ta phải đi đến khe núi đó, ở mãi tận bên kia hồ. Nhưng tôi thấy không việc gì phải men theo đường núi khi chúng ta có thể đi tắt ngang qua. Ít ra bờ hồ cũng bằng phẳng, trong khi ở đây thì gần như không thể trèo qua được nữa.”

Fflewddur xoa xoa cái mũi dài của mình.

“Nếu tính cả thời gian chúng ta mất để trèo xuống rồi lại trèo lên, tôi nghĩ là chúng ta sẽ tiết kiệm được vài tiếng đấy. Phải, tôi thấy rất đáng thử xem sao.”

“Medwyn không nói lời nào về việc đi qua thung lũng cả.” Eilonwy xen vào.

“Ông ấy cũng không nói lời nào về những vách đá này.” Taran đáp. “Với ông ấy thì chúng chẳng là gì cả; ông ấy đã ở đây rất lâu rồi. Với chúng ta

thì lại là một điều khác hẳn.”

“Nếu anh không chịu nghe những gì người khác bảo,” Eilonwy nhận xét, “thì thật chẳng khác nào đút ngón tay vào lỗ tai và nhảy xuống giếng. So với một gã Phụ - Chấn lợn chưa đi xa bao giờ thì bỗng nhiên anh có vẻ hiểu biết nhiều quá đấy.”

“Ai đã tìm được đường ra khỏi hầm mộ nào?” Taran vạch lại. “Đã quyết định rồi. Chúng ta sẽ đi qua thung lũng.”

Đường xuống rất khó, nhưng một khi họ đã xuống được nền đất bằng rồi, Taran càng tin chắc hơn là họ sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian. Năm chắc dây cương Melyngar, cậu dẫn cả nhóm men theo bờ hồ hẹp. Mặt hồ vươn tới sát chân núi khiến Taran phải lội qua những chỗ nước nông. Cậu nhận ra là mặt hồ không đen vì phản chiếu lại bầu trời, mà làn nước của nó đen thực sự, phẳng lì và nặng nề như sắt. Lòng hồ cũng đáng sợ chẳng kém gì những phiến đá trên kia. Mặc dù đã rất cẩn thận, Taran vẫn loạng choạng và suýt nữa ngã nhào xuống nước. Khi quay lại để cảnh báo những người khác, cậu ngạc nhiên thấy Gurgi đã ở chỗ mực nước cao đến thắt lưng và đang tiến về phía giữa hồ. Fflewddur và Eilonwy cũng đang bì bõm lội mỗi lúc một xa bờ.

“Đừng lội xuống nước,” Taran gọi to. “Đi trên bờ ấy!”

“Giá mà chúng tôi làm được thế,” chàng ca sĩ gào lên đáp lại, “nhưng không hiểu sao chúng tôi lại bị mắc kẹt. Có một lực hút mạnh lắm...”

Một giây sau, Taran liền hiểu ngay chàng ca sĩ nói gì. Một đợt sóng bất ngờ đẩy cậu ngã nhào và khi cậu giơ tay ra để cưỡng lại cú ngã thì mặt hồ đen ngòm hút lấy cậu. Bên cạnh cậu, Melyngar đang quẫy đạp và hí vang. Bầu trời xoay tít trên đầu cậu. Cậu đang bị hút xuống như một cành cây giữa dòng nước xiết. Eilonwy lao qua cậu. Cậu cố lấy lại thăng bằng và túm lấy cô. Không kịp nữa. Cậu chìm xuống bên dưới mặt nước. Bờ hồ phía bên kia sẽ chặn họ lại, Taran nghĩ, cố giữ cho đầu mình nhô lên khỏi những ngọn sóng. Tiếng gào rú tràn vào tai cậu. Giữa hồ là một xoáy nước đang túm lấy cậu và hút xuống đáy sâu. Làn nước đen ngòm trùn lên đầu cậu và cậu biết mình đang chìm dần.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 15**

Vua Eiddileg

Cậu xoay tròn và lao xuống, vật lộn để hít lấy chút không khí trong một dòng lũ đổ ào ào lên đầu như một ngọn núi đang vỡ vụn. Dòng nước cuốn cậu đi mỗi lúc một nhanh, xô cậu sang phải rồi sang trái. Taran đung phẩy cái gì đó – là cái gì thì cậu không biết – nhưng cậu bám chặt lấy nó trong khi sức lực của cậu đang giảm dần. Có một tiếng nổ lớn như thể mặt đất đang tách ra; dòng nước bỗng ngẫu bọt và Taran thấy mình bị đập mạnh vào một bức tường cứng đanh. Cậu không còn nhớ gì nữa.

Khi cậu mở mắt ra, cậu đang nằm trên một mặt phẳng cứng, nhẵn bóng, tay nắm chặt cây đàn hạc của Fflewddur. Cậu nghe tiếng nước chảy ào ào gần bên. Một cách thận trọng, cậu sờ soạng xung quanh; ngón tay cậu chỉ chạm phải lớp đá phẳng, ẩm ướt, một loại đê đập gì đó. Thứ ánh sáng xanh nhạt chiếu cao trên đầu cậu. Taran nghĩ rằng cậu đã rơi vào một hang động nào đó. Cậu đứng lên và cử động của cậu khiến cây đàn hạc kêu lên lanh tanh.

“Xin chào! Ai đó?”

Một giọng nói vang vọng dọc theo con đập. Mặc dù yếu ớt, Taran vẫn nhận ra đó là giọng của chàng ca sĩ. Cậu vội bò dậy và rón rén đi về hướng âm thanh ấy. Dọc đường, cậu vấp phải một hình thù gì đó, và nó bật lên tiếng nói đầy phẫn nộ.

“Anh dẫn đường giỏi lắm nhỉ, Taran xứ Caer Dallben, với những cái lối đi tắt của anh. Giờ thì tôi ướt như chuột lột, và lại không tìm thấy quả bóng của tôi nữa – à, nó đây rồi, tất nhiên là cũng bị ướt. Và ai biết được chuyện gì đã xảy ra cho những người khác?”

Ánh sáng vàng bùng lên, lò mờ chiếu sáng khuôn mặt ướt sũng của Eilonwy, cặp mắt xanh của cô loé lên tức tối. Thân hình lông lá của Gurgi đang thở phì phì lăn lại gần họ.

“Ôi, cái đầu yếu ớt khốn khổ đầy những tiếng ào ào và ùng ục!”

Chỉ một thoáng sau thì Fflewddur cũng tìm thấy họ. Melyngar khe khẽ hí lên sau lưng anh.

“Tôi đã nghĩ là tôi nghe thấy tiếng cây đàn của tôi ở mé này.” Anh nói.

“Mới đầu tôi không thể tin được. Không hề nghĩ là sẽ lại được nhìn thấy nó. Nhưng - một người họ Fflam thì không bao giờ tuyệt vọng cả! Kể ra chúng ta cũng may thật.”

“Tôi thì nghĩ là mình sẽ chẳng bao giờ thấy lại cái gì nữa.” Taran nói, trao cây đàn lại cho Fflewddur. “Chúng ta đã bị cuốn vào một cái hang nào đó, nhưng nó không phải là hang tự nhiên. Thử nhìn những phiến đá lát này mà xem.”

“Nếu các vị nhìn Melyngar,” Eilonwy cất tiếng gọi, “thì các vị sẽ thấy tất cả thức ăn của chúng ta đã mất hết rồi. Cả vũ khí của chúng ta nữa, nhờ vào cái lối đi tắt quý báu của các vị đấy!”

Đúng vậy. Những dải dây buộc đã đứt tung và chiếc yên đã bị xoáy nước cuốn đi mất. May là nhóm bạn vẫn còn những thanh gươm của mình.

“Tôi xin lỗi,” Taran nói. “Tôi thừa nhận chúng ta bị rơi vào đây là do lỗi của tôi. Lẽ ra tôi không nên đi lối này, nhưng chuyện đã rồi. Tôi đã kéo chúng ta vào chỗ này thì chính tôi sẽ tìm được đường ra.”

Cậu nhìn quanh. Tiếng nước ào ào phát ra từ một dòng kênh lớn, nước chảy xiết. Hai bờ kênh rộng hơn cậu đoán nhiều. Trên các vòm cung cao trên đầu, những ánh sáng nhiều màu rơi xuống. Cậu lại quay sang những người bạn đồng hành.

“Lạ thật. Dường như chúng ta đã ở sâu dưới lòng đất, nhưng đây không phải là đáy hồ...”

Cậu chưa kịp nói thêm lời nào thì đã có một kẻ chộp lấy cậu từ phía sau và một cái túi nặng nặc mùi hành được chụp lên đầu cậu. Eilonwy hét lên, rồi giọng cô nghẹt đi. Taran nửa bị đẩy nửa bị kéo theo hai hướng cùng một lúc. Gurgi bắt đầu rú lên giận dữ.

“Này! Bắt tên kia lại!” một giọng cộc cằn kêu lớn.

“Mi tự đi mà bắt lấy! Không thấy ta đang vướng cả hai tay đây à?”

Taran vung ra một cú đánh. Một vật tròn tròn, rắn như đá, hẵn là cái đầu

của ai đó, húc vào bụng cậu. Có những tiếng tát đen đét vang lên trong bóng tối đầy mùi hành quanh cậu. Hẳn đó là Eilonwy. Giờ cậu lại bị thúc từ phía sau, đẩy tới hết tốc lực, trong khi những giọng giận dữ quát lên với cậu - và quát lẫn nhau.

“Đi nhanh lên!”

“Đồ ngốc, sao không lấy gương của chúng!” – Đúng lúc ấy, lại vang lên một tiếng thét nữa của Eilonwy, rồi tiếng gì nghe như ai bị đá, rồi một thoáng im lặng – “Được rồi, mặc kệ chúng giữ lấy mấy thanh gương. Mi sẽ phải chịu trách nhiệm đấy, để cho chúng lại gần đức vua Eiddileg mà lại mang vũ khí!”

Chân bước mà không nhìn thấy gì, Taran bị đẩy qua một đám đông. Tất cả đều đang cất tiếng cùng một lúc; vô số giọng nói vang lên inh cả tai. Sau vài lần rẽ, cậu lại bị đẩy tới trước. Một cánh cửa nặng nề sập lại sau lưng cậu; cái túi bốc mùi hành bị giật khỏi đầu cậu.

Taran chớp mắt. Cùng với Fflewddur và Eilonwy, cậu đang đứng giữa một gian đại sảnh cao, lấp lánh ánh sáng. Không thấy Gurgi đâu. Những kẻ đã bắt giữ họ là nửa tá chiến binh mập lùn, chân ngắn ngùn. Ở thắt lưng của họ giắt rìu và mỗi người đều có một cây cung và một ống tên đeo trên vai. Mắt trái của anh chàng thấp lùn, vạm vỡ đứng cạnh Eilonwy đang chuyển sang màu xanh đen. Trước mặt họ, ngồi ở một chiếc bàn đá dài, một người lùn tịt với bộ râu rẽ tre ánh vàng đang trừng mắt nhìn các chiến binh về giận dữ. Ông ta mặc chiếc áo choàng màu đỏ và xanh lá cây sặc sỡ. Những chiếc nhẫn lánh lánh trên các ngón tay mũm mĩm của ông ta.

“Cái gì thế này?” ông ta quát. “Những kẻ này là ai? Chẳng phải ta đã ra lệnh là không ai được quấy rầy ta đấy sao?”

“Nhưng tâu bệ hạ...” một tên lính nói, người lắc lư về lo lắng, “chúng thần bắt được bọn chúng...”

“Tai sao người cứ phải làm phiền ta với những chuyện nhỏ nhặt như thế?”

Vua Eiddileg kêu lên. “Người sẽ làm ta suy nhược mất thôi! Người sẽ làm ta chết mất thôi! Đi ra, đi ra ngay! Không, ta không nói bọn tù nhân, đồ ngốc!” Vừa lắc đầu vừa hõn hển lấp bắp, nhà vua ngã xuống một chiếc ngai chạm bằng đá. Đám lính canh vội lui ra. “Giờ thì nói toạc ra đi. Các người

muốn gì? Các người cũng nên biết trước là sẽ chẳng lấy được gì đâu.”

“Tâu bệ hạ,” Taran mở lời, “chúng tôi không đòi hỏi gì khác hơn một lối đi an toàn ra khỏi vương quốc của người. Bốn người chúng tôi...”

“Các người chỉ có ba người thôi,” vua Eiddileg quát, “Người không biết đếm à?”

“Một người bạn đồng hành của tôi đã bị mất tích.” Taran buồn bã nói. Cậu đã hi vọng là Gurgi có thể thắng được nỗi sợ hãi của nó, nhưng cậu không thể trách con thú vì đã bỏ chạy sau mẻ hú hồn với cái xoáy nước. “Tôi xin các lính hầu của người hãy đi tìm nó giùm. Còn nữa, thức ăn dự trữ và vũ khí của chúng tôi cũng đã bị cuốn mất...”

“Thật là phi lý!” đức vua hét lên. “Đừng có nói dối ta, ta không thể chịu đựng được.” Ông ta rút một chiếc khăn tay màu da cam từ trong ống tay áo ra và lau trán. “Tại sao các người lại đến đây?”

“Bởi vì một tên Phụ - Chăn lợn đã dẫn chúng tôi đi đuổi mặt trăng.” Eilonwy ngắt lời. “Chúng tôi thậm chí còn không biết mình đang ở đâu nữa chứ đừng nói đến chuyện tại sao. Thật là còn tệ hại hơn cả trượt chân ngã xuống dốc trong bóng tối.”

“Tất nhiên rồi,” Eiddileg nói, giọng đầy mỉa mai. “Các người không hề biết mình đang ở trong lòng Vương quốc Tylwyth Teg của Mỹ Tộc (Fair Folk), của Phúc Lạc Gia (Happy Family), của Người Tí Hon, hay bất kỳ cái tên ngu ngốc chán ngắt nào mà các người đã gán cho chúng ta.Ồ, không, tất nhiên là không rồi. Các người chỉ tình cờ đi ngang qua mà thôi.”

“Chúng tôi bị mắc kẹt trên hồ.” Taran cãi lại. “Nó đã hút chúng tôi xuống.”

“Rất tài tình phải không?” Vua Eiddileg đáp lại với một nụ cười tự mãn.

“Tất nhiên, chính ta cũng có đích thân cải tiến nó đôi chút.”

“Nếu ngài không muốn cho ai lại gần,” Eilonwy nói, “thì lẽ ra ngài phải có cái gì tốt hơn chứ - cái gì có thể khiến người ta **tránh đi** ấy.”

“Khi người ta đã lại gần **đến mức đó**,” Eiddileg đáp, “thì họ đã đến quá gần rồi. Lúc đó thì ta không muốn đuổi họ **đi** nữa, ta muốn kéo họ **vào**.”

Fflewddur lắc đầu. “Tôi cứ tưởng rằng người Mỹ Tộc có mặt ở khắp Prydain, chứ không chỉ có ở đây thôi.”

“Tất nhiên rồi, không chỉ có ở đây.” Eiddileg sốt ruột nói. “Nhưng nơi này

là thủ phủ hoàng gia. Chúng ta có hầm mỏ ở bất kỳ nơi nào các người có thể nghĩ tới. Nhưng công việc thực sự - công việc điều hành thực sự - diễn ra ở đây, ngay tại đây, ngay chỗ này – trong chính gian đại sảnh này. Tất cả đều đổ lên vai ta hết! Thật là quá sức, ta cho các người biết, quá sức đấy. Nhưng ta còn có thể tin ai được? Nếu muốn làm gì cho đến nơi đến chốn thì...” Nhà vua bất thần ngưng lại và gõ những ngón tay đeo đầy nhẫn lấp lánh lên mặt bàn đá. “Nhưng chuyện đó không liên quan đến các người.” Ông nói. “Các người đã gặp đủ rắc rối rồi. Ta sẽ không thể bỏ qua việc này.”

“Sao tôi chẳng thấy ai đang làm việc hết?” Eilonwy nói.

Taran chưa kịp bảo Eilonwy không được tỏ ra khinh thường thì cánh cửa gian đại sảnh đã mở tung ra và một đám đông tiến vào. Nhìn kỹ hơn, Taran nhận thấy không phải tất cả bọn họ đều là người lùn; một số rất cao, thanh mảnh, mặc áo choàng trắng; một số khác người phủ đầy vảy óng ánh như cá; lại có một số khác nữa đang vẫy những đôi cánh lớn thanh nhã. Trong một lúc, Taran chẳng nghe thấy gì khác ngoài những giọng nói hỗn loạn, những tiếng quát tháo và cãi cọ giận dữ, với tiếng Eiddileg cố gào lên át đi tất cả. Cuối cùng, vị vua cũng xoay sở đuổi được bọn họ ra ngoài.

“Chẳng có ai làm việc ư?” Ông ta kêu lớn. “Người đâu có biết được bọn ta đã phải vất vả thế nào. Những Đứa Con Của Bóng Đêm – đó lại là một cái tên nực cười khác mà loài người các người đã nghĩ ra - sẽ hát trong khu rừng ở Vương quốc Mawr đêm nay. Vậy mà chúng chưa hề luyện tập gì hết. Hai tên bị ốm, còn một tên thì biến đi đâu mất không tìm ra.

Đám Thuỷ Nữ thì cãi cọ suốt ngày; giờ chúng lại đang giở trò hờn dỗi. Tóc tai chúng rối tung rối mù cả lên. Và những chuyện ấy sẽ làm ai mang tai mang tiếng chứ? Ai sẽ là người phải phỉnh phờ, dỗ ngọt, cầu xin chúng? Câu trả lời đã rõ quá rồi. Và ta có được lời cảm ơn nào không?” Vua Eiddileg tiếp tục lảm nhảm. “Chẳng có một lời cảm ơn nào cả! Cái lũ chân dài các người có bao giờ chịu khó - dù chỉ là một lần thôi - thể hiện lòng biết ơn một cách đơn giản nhất, ví dụ như, “xin tạ ơn người, đức vua Eiddileg, vì những nỗ lực to lớn của người và những phiền phức mà người đã phải chịu, để chúng tôi được tận hưởng cái đẹp và vẻ yêu kiều ở thế giới

trên kia, nơi hẳn sẽ âm đạm không lời nào tả xiết nếu không có người và Mỹ Tộc của người.” chẳng hạn? Chỉ là một vài lời cảm ơn chân thành thôi mà. Nhưng không hề! Ngược lại là đằng khác! Nếu một tên đàn độn nào trong số các người gặp được một người dân Mỹ Tộc nào trên mặt đất thì chuyện gì xảy ra? Người túm lấy hẳn! Người nắm chặt hẳn bằng hai bàn tay to như cặp giò lợn và bắt hẳn dẫn người tới chỗ chôn kho báu. Hoặc là người bóp nghẹt hẳn cho đến khi hẳn ban cho người ba điều ước – không phải một, ồ không, mà những ba điều! Ta không bận lòng vì phải thông báo với các người điều này đâu,” Eiddileg nói tiếp, mặt mỗi lúc một đỏ lên, “ta đã kết thúc tất cả những chuyện ban cho điều ước và đi tìm kho báu này rồi! Không còn cái gì nữa! Tuyệt đối không! Ta lấy làm ngạc nhiên vì các người đã không huỷ diệt bọn ta từ lâu rồi!”

Đúng lúc đó, một dàn đồng ca lên tiếng sau cánh cửa của gian đại sảnh. Lời hát xuyên qua cả những bức tường đá dày cộp. Cả đời Taran chưa bao giờ được nghe tiếng hát nào hay đến thế. Cậu đứng nghe như bị mê hoặc, quên hẳn hết thầy trong chốc lát, chỉ chú ý đến những giai điệu trầm bổng. Ngay cả Eiddileg cũng thôi quát tháo cho đến khi tiếng hát ngừng lại.

“Có điều phải cảm ơn rồi,” cuối cùng nhà vua nói. “Chắc hẳn Những Đứa Con của Bóng Đêm đã trở lại với nhau. Chúng hát không được hay như ta mong đợi, nhưng chúng sẽ xoay sở được.”

“Tôi chưa bao giờ được nghe những bài hát của người dân Mỹ Tộc, mãi cho đến giờ.” Taran nói. “Tôi không ngờ là chúng lại hay đến thế.”

“Đừng có tìm cách nịnh ta.” Eiddileg quát, cổ tỏ ra tức tối, nhưng lại mỉm cười.

“Điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả,” Eilonwy nói, trong khi chàng ca sĩ trầm ngâm khẽ gảy cây đàn hạc của mình, cố hoạ lại giai điệu của bài hát, “là tại sao các vị lại chịu nhiều phiền phức đến thế. Nếu người dân Mỹ Tộc không ưa con người trên mặt đất đến thế, tại sao các vị lại cứ bận tâm đến chúng tôi làm gì?”

“Niềm tự hào nghề nghiệp, cô bé thân mến ạ.” vị vua lùn nói, đặt một bàn tay mũm mĩm lên ngực và khẽ cúi đầu. “Khi người dân Mỹ Tộc đã làm gì thì chúng ta đều làm đến nơi đến chốn. Ồ, đúng vậy,” ông ta thở dài,



“không bận tâm đến những hy sinh chúng ta phải chịu. Đó là một sứ mệnh phải được hoàn thành, và vậy là chúng ta đảm nhận nó. Không hề bận tâm đến cái giá phải trả. Về phần ta,” ông nói tiếp, tay huơ lên, “chuyện đó không thành vấn đề. Ta đã mất ngủ, đã gầy sút đi, nhưng điều đó không quan trọng...”

Nếu vua Eiddileg đã gầy sút đi, Taran tự hỏi, thì trước kia ông ta trông thế nào? Cậu nghĩ tốt hơn là không nên đưa ra câu hỏi ấy.

“Tôi có trân trọng điều đó chứ.” Eilonwy nói. “Tôi nghĩ những điều các vị có thể làm được thật đáng kinh ngạc. Hãn bệ hạ phải rất thông thái, và nếu trong phòng lúc này có tên Phụ - Chấn lộn nào thì hãn nên để ý mà học hỏi.”

“Xin cảm ơn, cô bé thân mến.” vua Eiddileg nói, cúi đầu thấp hơn. “Ta thấy rằng cô là loại người có thể trò chuyện một cách thông minh đấy. Ta chưa bao giờ nghe nói có ai trong đám thô lỗ cục mịch các người lại hiểu biết những chuyện này đến vậy. Nhưng ít ra thì cô cũng hiểu được những khó khăn mà chúng ta gặp phải.”

“Thưa bệ hạ,” Taran ngắt lời, “chúng tôi hiểu rằng thời gian của ngài là rất quý báu. Đừng để chúng tôi quấy rầy ngài lâu hơn nữa. Xin hãy dẫn chúng tôi đến Caer Dathyl một cách an toàn.”

“Cái gì?” Eiddileg quát lớn. “Rời khỏi đây ư? Không thể được! Chưa từng nghe đến bao giờ! Một khi đã đến với người dân Mỹ Tộc, cậu bé ngoan của ta, thì chỉ có thể ở lại thôi, không nghi ngờ gì nữa. Ồ, ta nghĩ ta cũng có thể châm chước, vì cô tiểu thư này, và thả cho các người đi. Chỉ việc đánh thuốc mê cho các người ngủ đi khoảng năm mươi năm, hay biến các người thành dơi cả là xong; nhưng đó chỉ là làm ơn thôi đấy, ta nói cho mà biết.”

“Nhiệm vụ của chúng tôi đã bỏ lỡ quá nhiều thời gian rồi.”

“Đó là việc của các người, không liên quan gì đến ta.” Eiddileg nhún vai.

“Nếu vậy thì chúng tôi sẽ tự tìm đường lấy.” Taran quát lên, tuốt gươm ra. Lưỡi gươm của Fflewddur cũng bật ra khỏi vỏ và chàng ca sĩ đứng sát bên Taran, sẵn sàng chiến đấu.

“Lại thêm chuyện thậm vô lý nữa.” Vua Eiddileg nói, khinh bỉ nhìn hai mũi gươm chĩa về phía mình. Ông ta dứ ngón tay về phía chúng. “Này! Này!

Giờ các người thử cử động tay xem nào.”

Taran căng cứng mọi cơ bắp. Thân thể cậu như đã hoá đá.

“Hãy bỏ gươm đi và bàn lại chuyện này một cách thật bình tĩnh.” vị vua lùn nói, lại giơ ngón tay lên. “Nếu người đưa ra một lý do chính đáng tại sao ta nên thả các người đi thì có thể ta sẽ suy nghĩ lại và trả lời các người sớm nhất, trong khoảng chừng một hai năm gì đó thôi.”

Taran nhận thấy rằng che giấu lý do của cuộc hành trình chẳng đem lại lợi ích gì; cậu liền giải thích cho Eiddileg chuyện đã xảy ra với họ. Vị vua lùn thôi không quát tháo nữa khi nghe đến tên Arawn, nhưng khi Taran nói xong, vua Eiddileg lắc đầu.

“Đây là cuộc xung đột mà bọn chân dài các người phải tự lo lấy. Người dân Mỹ Tộc không phải phục vụ bất kỳ ai hết.” ông giận dữ nói. “Prydain đã thuộc về chúng ta trước khi loài người xuất hiện. Chính các người đã đẩy chúng ta xuống lòng đất. Các người đã chiếm đoạt hết hầm mỏ của chúng ta, đồ thô lỗ cục mịch! Các người đã ăn cắp châu báu của chúng ta, và giờ các người vẫn tiếp tục trộm cắp, lũ đàn độn vụng về...”

“Thưa bệ hạ,” Taran đáp, “tôi không thể chịu tội thay cho ai ngoài chính mình. Tôi chưa bao giờ ăn cướp của ngài và cũng không hề muốn làm vậy. Đối với tôi, sứ mệnh của mình quan trọng hơn kho báu của ngài nhiều. Nếu có chuyện thù hằn giữa người dân Mỹ Tộc với loài người thì họ sẽ tự giải quyết với nhau. Nhưng nếu Vua Sừng chiến thắng, nếu bóng đen của Annuin bao trùm lên mặt đất trên kia, thì bàn tay của Arawn sẽ vươn tới những hang động sâu nhất của ngài.”

“So với một tên Phụ - Chăn lợn thì người hùng biện cũng khá đấy.” Eiddileg nói. “Nhưng người dân Mỹ Tộc sẽ lo tới Arawn khi thời khắc điểm.”

“Thời khắc đã điểm rồi,” Taran nói, “tôi chỉ hy vọng là nó chưa qua đi mà thôi.”

“Tôi nghĩ ngài chẳng hay biết chuyện gì đang xảy ra trên mặt đất cả.” Eilonwy đột nhiên kêu lớn. “Ngài nói về cái đẹp và vẻ yêu kiều, và hy sinh bản thân để làm mọi thứ tươi đẹp hơn. Nhưng tôi không tin là ngài thực lòng quan tâm đến những điều đó. Ngài thật là hợm hĩnh, bướng bỉnh và

ích kỷ...”

“Họm hinh ư!” Eiddileg gầm lên, mắt lồi ra. “Ích kỷ ư! Các người sẽ không thể tìm được ai rộng rãi và tốt bụng hơn ta đâu! Sao người dám nói vậy! Người muốn gì? Máu của ta ư?” Nói đoạn ông ta xé toạc chiếc áo choàng ném lên không, rút những chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay và ném đi tứ phía. “Đó! Lấy hết đi! Làm ta phá sản luôn đi! Các người còn muốn gì nữa - cả vương quốc của ta chắc? Các người muốn đi ư? Thì đi đi! Càng sớm càng tốt! Bướng bỉnh ư! Ta đã quá ư là mềm mỏng! Nó sẽ làm ta chết mất thôi! Nhưng các người đâu có bận tâm!”

Đúng lúc đó, cánh cửa đại sảnh lại bật mở. Hai người lính canh lùn tịt tiến vào, cố giữ chặt lấy Gurgi. Nó đang vung vẩy hai cánh tay tựa như họ là hai con thỏ vậy.

“Xin gửi tới những lời chào vui sướng! Gurgi trung thành đã quay lại với các anh hùng mạnh mẽ! Lần này Gurgi gan dạ đã không bỏ chạy! Ồ, không, không! Gurgi dũng cảm đã chiến đấu với những cú đánh đập chí tử. Nó đã chiến thắng! Nhưng rồi những ông hoàng vĩ đại bị bắt đi. Gurgi khôn ngoan đã đi rình mò, tìm kiếm để cứu họ, đúng vậy! Và nó đã tìm thấy họ! Nhưng chưa hết. Ôi, Gurgi trung thành, tận tâm, can đảm đã tìm thấy một thứ nữa. Ngạc nhiên và vui sướng biết bao, ôi thật là hân hoan!” Gurgi phấn khích đến nỗi nó bắt đầu nhảy lò cò vòng quanh và vỗ tay. “Các chiến binh vĩ đại đang muốn tìm một cô lợn nhỏ! Chính Gurgi tinh khôn, khéo léo đã tìm ra nó!”

“Hen Wen ư?” Taran thốt lên. “Nó đang ở đâu?”

“Ở đây, thưa ông hoàng vĩ đại,” Gurgi kêu lớn, “cô lợn đang ở đây!”

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 16

Doli

Taran quay ngoắt sang vua Eiddileg về cáo buộc.

“Ngài không hề nhắc gì đến Hen Wen cả.”

“Người đâu có hỏi ta.” Eiddileg đáp.

“Thật là bất lương quá,” Fflewddur lẩm bẩm, “ngay cả đối với một vị vua.”

“Như vậy còn tồi tệ hơn là nói dối nữa.” Taran giận dữ nói. “Ngài đã có thể để chúng tôi ra đi, và chúng tôi sẽ không bao giờ biết chuyện gì đã xảy ra với nó.”

“Ngài phải tự thấy hổ thẹn chứ.” Eilonwy cũng xen vào, một ngón tay chỉ về phía nhà vua, ông ta có vẻ hết sức ngượng ngùng vì đã bị phát giác.

“Thật chẳng khác nào ngoảnh mặt đi khi có người sắp sa xuống hố.”

“Ai tìm được thì người ấy giữ.” Vị vua lùn vặc lại. “Một đội quân Mỹ Tộc đã tìm thấy nó gần bờ sông Avren. Nó đang chạy qua một hẻm núi. Và ta sẽ bảo cho các người một điều mà các người không biết. Nửa tá chiến binh đang đuổi theo nó, toàn là tay sai của Vua Sừng. Đội quân của ta đã xử lý những tên chiến binh đó – chúng ta có những cách riêng của mình để đối phó với bọn vụng về các người – và chúng ta đã đem con lợn của mi đến đây, xuống dưới lòng đất.”

“Thảo nào Gwydion không thấy dấu vết gì.” Taran lẩm bẩm với chính mình.

“Người Mỹ Tộc đã cứu nó.” Eiddileg tức giận nói tiếp, mặt đỏ bừng bừng, “và đó lại là một ví dụ hay ho nữa. Ta có được một lời cảm ơn nào không? Tất nhiên là không rồi. Nhưng ta lại bị gọi bằng những cái tên chẳng hay ho gì và bị người ta ném vào mặt những ý nghĩ xấu xa.Ồ, ta có thể thấy rõ trên mặt các người. Eiddileg là một tên ăn cắp, một kẻ độc ác – các người đang tự nhủ thế đấy. Vì lý do ấy, các người sẽ không lấy lại được nó đâu. Và các người sẽ phải ở lại đây, tất cả các người, cho đến khi ta muốn thả

các người đi.”

Eilonwy há hốc miệng phần nộ.

“Nếu ngài làm vậy,” cô kêu lên, “thì ngài đích thực là một tên ăn cắp, một kẻ độc ác! Ngài đã hứa với tôi rồi cơ mà! Người dân Mỹ Tộc không nuốt lời bao giờ.”

“Nhưng ta không nhắc đến con lợn nào cả, không hề.” Eiddileg đặt hai tay lên cái bụng phệ và ngậm cứng miệng.

“Không,” Taran nói, “đúng là không có. Nhưng đây là chuyện về sự trung thực và danh dự.”

Eiddileg chớp chớp mắt và liếc nhìn sang bên. Ông ta lại lôi chiếc khăn màu da cam ra lau trán.

“Danh dự,” ông ta lầm bầm, “phải, ta đã sợ là các người sẽ nhắc đến điều đó. Đúng là người dân Mỹ Tộc không bao giờ nuốt lời cả. Được thôi,” ông ta thở dài, “đây là cái giá phải trả cho việc tỏ ra tốt bụng và rộng lượng. Đành vậy. Các người sẽ được nhận lại con lợn.”

“Chúng tôi cần cả vũ khí để thay cho chỗ đã mất nữa.” Taran nói.

“Cái gì!” Eiddileg hét. “Các người định làm ta phá sản hay sao?”

“Và đồ nhai gặm nữa!” Gurgi chen vào.

Taran gật đầu. “Cả thức ăn nữa.”

“Chuyện này đi quá xa rồi, Eiddileg gầm lên. “Các người đang bòn rút ta đến chết! Nào là vũ khí! Thức ăn! Lợn!”

“Và chúng tôi xin một người dẫn đường có thể chỉ đường cho chúng tôi đến Caer Dathyl.”

Nghe vậy, Eiddileg gần như nổ tung. Khi đã bình tĩnh lại, ông ta miễn cưỡng gật đầu.

“Ta sẽ cử Doli đi với các người.” Ông nói. “Y là kẻ duy nhất ta không cần đến ở đây.” Ông ta vỗ tay và ra lệnh cho những người lính lùn, rồi quay sang nhóm bạn. “Giờ thì đi đi, trước khi ta đổi ý.”

Eilonwy bước nhanh đến bên chiếc ngai, cúi xuống và hôn lên đỉnh đầu Eiddileg.

“Cảm ơn ngài,” cô thì thầm, “ngài đúng là một vị vua rất dễ thương.”

“Đi ra! Đi ra!” Vị vua lùn quát. Nhưng khi cánh cửa khép lại sau lưng cậu,

Taran còn thấy vua Eiddileg xoa xoa đầu và mỉm cười vui sướng.

Quân đội Mỹ Tộc dẫn nhóm bạn đi dọc những dãy hành lang hình vòm. Mới đầu Taran tưởng vương quốc của Eiddileg chỉ là một mê cung gồm toàn những đường hầm ngầm dưới đất. Cậu kinh ngạc khi thấy hành lang nhanh chóng mở ra thành những đại lộ rộng rãi. Trên những mái vòm khổng lồ xa tít trên đầu, đá quý lóng lánh chẳng khác nào ánh mặt trời. Không có cỏ, nhưng những tấm thảm địa y xanh mượt trải rộng như những thảo nguyên. Có những hồ nước xanh cũng lấp lánh như những viên đá quý ở trên; cả các túp nhà tranh và trang trại. Taran và những người bạn đồng hành của cậu khó mà nhận ra là họ đang ở dưới lòng đất.

“Tôi đã nghĩ là,” Fflewddur thì thầm, “có lẽ sẽ khôn ngoan hơn nếu để Hen Wen ở lại đây đến khi chúng ta có thể quay lại đón nó.”

“Tôi cũng đã nghĩ thế.” Taran đáp. “Không phải là tôi không tin Eiddileg sẽ giữ lời. Chỉ là tôi không dám chắc chúng ta nên liều mạng lần nữa với cái hồ, và tôi không biết còn cách nào khác để đến vương quốc của ông ta không. Ông ta sẽ không để chúng ta quay lại một cách dễ dàng đâu, tôi e là vậy. Không, chúng ta nên đem theo Hen Wen một khi có cơ hội. Một khi nó đã quay lại với tôi thì tôi sẽ không để nó ra khỏi tầm mắt mình một lần nữa.”

Đột nhiên đám lính Mỹ Tộc dừng lại trước một căn nhà tranh, và từ một chiếc chuồng gỗ được đóng khá khéo léo, Taran nghe thấy một tiếng “Éc!” to. Cậu chạy vụt tới chuồng lợn. Hen Wen đang đứng với hai chân trước chồm lên hàng rào, lấy hết hơi ừ ừ thật to. Một người lính Mỹ Tộc mở cổng và cô lợn trắng lao ra, vừa uốn éo vừa kêu en éc. Taran vòng tay quanh cổ Hen Wen.

“Ôi Hen!” cậu kêu lên. “Ngay cả Medwyn cũng tưởng mày chết rồi!”

“Éc! Éc!” Hen Wen sung sướng ừ ừ. Cặp mắt tròn nhỏ của nó sáng lên lấp lánh. Nó âu yếm dụi vào dưới cằm Taran bằng chiếc mõm lớn màu hồng và suýt nữa xô cậu ngã xuống đất.

“Nó có vẻ là một cô lợn ngoan.” Eilonwy nói, gãi gãi sau tai Hen Wen. “Thật vui khi được thấy hai người bạn đoàn tụ. Giống như thức dậy dưới ánh mặt trời vậy.”

“Đúng là một cô lợn to lớn,” chàng ca sĩ cũng đồng ý, “nhưng cũng rất xinh, tôi phải thừa nhận là như vậy.”

“Và Gurgi khéo léo, ưu tú, dũng cảm, khôn ngoan đã tìm thấy nó.”

“Đừng lo,” Taran nói, mỉm cười với Gurgi, “chúng ta sẽ không bao giờ quên đâu.”

Lắc lư trên những chiếc chân ngắn ngắn núng nính, Hen Wen vui sướng đi theo Taran trong khi đội quan Mỹ Tộc vượt qua cánh đồng đến nơi một người thấp lùn đang đứng đợi. Viên chỉ huy đội quân nói rằng đó là Doli, người dẫn đường mà Eiddileg đã hứa. Doli người chắc nịch và lùn mập, bề ngang gần bằng chiều cao, mặc một chiếc áo da màu rỉ sắt và mang đôi ủng chắc chắn cao đến đầu gối. Một chiếc mũ tròn chụp trên đầu ông ta, nhưng không đủ để che kín một vành tóc đỏ như lửa. Một chiếc rìu và một thanh gươm ngắn lủng lẳng bên thắt lưng ông ta; và trên vai ông là cây cung ngắn của chiến binh Mỹ Tộc. Taran lịch sự cúi đầu chào. Người chiến binh thấp lùn nhìn cậu chăm chăm bằng cặp mắt đỏ tươi và khịt mũi. Thế rồi Taran kinh ngạc thấy Doli hít một hơi dài và nín thở cho tới khi mặt ông ta đỏ như và trông như thể sắp nổ tung ra. Một lát sau, ông lùn phồng má lên và lại khịt mũi.

“Có chuyện gì vậy?” Taran hỏi.

“Mi vẫn nhìn thấy ta phải không?” Doli giận dữ thốt lên.

“Tất nhiên là tôi vẫn thấy ông.” Taran nhú mày. “Tại sao tôi lại không thấy chứ?”

Doli chỉ ném cho cậu một cái nhìn khinh khỉnh và không thèm đáp lại. Hai người lính Mỹ Tộc dẫn Melyngar đến. Taran nhẹ người nhận thấy vua Eiddileg đã giữ đúng lời hứa. Những chiếc túi yên căng đầy thức ăn, và con bạch mã còn chở trên lưng mấy cây giáo, cung và mũi tên - tất cả đều ngắn mập và nặng nề, giống như tất cả các vũ khí khác của người Mỹ Tộc, nhưng được chế tạo cẩn thận và chắc chắn. Không nói thêm một lời, Doli ra hiệu cho họ đi qua cánh đồng. Càu nhàu và lầm bầm một mình, ông ta dẫn họ đến một nơi nhìn như một vách đá dựng đứng. Chỉ khi đến gần Taran mới nhìn thấy những bậc thang dài đục vào vách đá. Doli hết đầu về phía chiếc thang và họ bắt đầu trèo lên.

Lối đi này của người dân Mỹ Tộc dốc hơn bất kỳ ngọn núi nào mà họ đã vượt qua. Melyngar gắng sức dẫn tới. Hen Wen vừa thở khò khè vừa hỗn hển trèo lên từng bậc thang một. Cầu thang uốn éo hết sang bên này lại bên kia; có lúc bóng tối dày đặc đến nỗi những người bạn không nhìn thấy nhau. Một lát sau, các bậc thang kết thúc và cả nhóm men theo một lối đi hẹp lát đá. Những dải ánh sáng trắng gợn lăn tăn trước mặt họ và những người lữ hành thấy mình đang ở sau một thác nước. Từng người một, nối theo nhau, họ nhảy lên những phiến đá ngẫu bọt và cuối cùng bước ra trong làn không khí mát lạnh của rặng đồi.

Doli nheo mắt ngắm mặt trời.

“Không còn lại nhiều ánh sáng ban ngày nữa,” ông ta lẩm bẩm, còn có vẻ cộc cằn hơn cả vua Eiddileg. “Cũng đừng tưởng ta sẽ đi bộ suốt đêm đến gậy cả chân. Ta đâu có xung phong nhận nhiệm vụ này, các người biết đấy. Ta **bị** chọn. Phải dẫn đường cho một bọn... một bọn gì kia chứ! Một tên Phụ - Chăn lợn; một thằng ngốc tóc vàng khè với một cây đàn hạc; một con bé đeo gươm; một con... gì gì đó lông là bồm xồm. Chưa kể đến con gia súc kia nữa. Chỉ mong là không đụng phải một đội quân thôi. Chúng sẽ cho các người đi đời, chắc chắn là thế rồi. Chẳng có ai trong số các người trông có vẻ nâng nổi một lưỡi gươm cả. Hừm!”

Doli chưa bao giờ nói nhiều đến thế kể từ khi họ rời khỏi vương quốc của Eiddileg, và bất chấp những ý kiến không được thân thiện cho lắm của ông lùn này, Taran vẫn hy vọng ông ta rồi sẽ trở nên lịch sự hơn. Nhưng Doli đã nói hết những điều mình muốn nói trong một thời gian lâu tiếp theo; sau đó, khi Taran thử bắt chuyện với ông ta, người chiến binh lùn chỉ bực bội quay đi và lại nín thở.

“Lạy trời,” Eilonwy kêu lên, “tôi mong là ông hãy thôi cái trò ấy đi. Chỉ nhìn thôi cũng đủ khiến tôi có cảm giác như tôi đã uống phải một bụng nước vậ.”

“Nó vẫn không có tác dụng.” Doli làu bàu.

“Ông đang cố làm gì vậ?” Taran hỏi.

Ngay cả Hen Wen cũng nhìn ông lùn về tò mò.

“Nó trông giống cái gì chứ?” Doli đáp, “Ta đang cố biến mình thành vô



hình.”

“Thật là một cố gắng kỳ lạ đấy.” Fflewddur nhận xét.

“Lẽ ra ta **phải** trở nên vô hình được mới đúng.” Doli cúi kính nói. “Cả gia đình ta đều làm được như thế. Chỉ bộp một phát! Như thổi một cây nến vậy. Nhưng ta thì không. Thảo nào tất cả bọn họ đều cười nhạo ta. Thảo nào Eiddileg lại phái ta đi dẫn đường cho một lũ ngốc. Nếu có việc gì tệ hại hay khó chịu cần làm thì lúc nào cũng là “Hãy đi tìm lão Doli già ấy.” Nếu phải cắt đá quý hay trang trí lười gươm hay làm mũi tên... thì đó sẽ là việc của lão Doli già này.”

Ông lùn lại nín hơi, lần này lâu đến mức mặt ông ra xanh ngắt đi và hai tai run rẩy.

“Tôi nghĩ ông sắp làm được rồi đấy.” chàng ca sĩ nói với một nụ cười động viên. “Tôi không thể nhìn thấy ông nữa.” Anh ta vừa dứt lời thì một sợi dây đàn đứt phụt ra làm đôi. Fflewddur rầu rĩ cúi nhìn cây đàn. “Cái đàn chết tiệt.” anh ta lầm bầm, “Tôi biết là tôi có hơi nói quá một chút; tôi chỉ làm vậy để ông ta vui hơn thôi. Ông ta có hơi mờ đi ở chỗ các đường viền một chút thật mà.”

“Nếu tôi có thể chạm trở đá quý và làm tất cả những việc ông nói,” Taran nói với Doli vẻ thông cảm, “thì tôi sẽ không phiền lòng vì không trở thành vô hình được đâu. Tôi chỉ biết chăm sóc rau cỏ và rèn móng ngựa, và cả hai đều không giỏi lắm.”

“Thật là ngốc,” Eilonwy nói thêm, “khi lo lắng chỉ vì ông không thể làm một việc mà đơn giản là ông không thể làm. Như thế còn tệ hơn cả cố làm cho mình cao lên bằng cách trồng cây chuối.”

Không một lời nào trong số những lời nhận xét đầy thiện chí ấy làm ông lùn vui vẻ hơn, ông ta chỉ bực bội bước lên trước, chiếc rìu vung từ bên này sang bên kia. Bất chấp tình hình khó chịu của ông, Taran vẫn nhận ra Doli là một người dẫn đường tuyệt hảo. Phần lớn thời gian, ông không nói gì ngoài những tiếng cầu nhàu và khịt mũi thường lệ, cũng như không hề tìm cách giải thích con đường ông ta đang đi hay gợi ý xem nhóm bạn sẽ mất bao lâu để đến được Caer Dathyl. Tuy thế, Taran vẫn học được rất nhiều về nghề đi rừng và cách lần theo dấu vết trong suốt cuộc hành trình, và cậu

biết là cả nhóm đang bắt đầu hướng về phía Tây để xuống núi. Nội trong một buổi chiều, họ đã đi được một đoạn đường dài mà Taran không nghĩ là họ có thể đi nổi, và cậu biết đó là nhờ vào tài dẫn đường lão luyện của Doli. Khi cậu chúc mừng người chiến binh lùn về điều này, Doli chỉ đáp lại “Hừm!” và nín hơi.

Đêm đó họ cắm trại trên một con dốc kín gió ở rào cản cuối cùng của rặng núi. Gurgi, vốn đã được Taran dạy cách nhóm lửa, rất sung sướng được tỏ ra hữu ích; nó vui vẻ đi nhặt cành khô, đào một cái hố bếp và khiến tất cả mọi người ngạc nhiên khi chia đều thức ăn mà không để lại một phần để nhai gặm sau. Doli từ chối không làm gì hết. Ông ta lấy thức ăn từ một chiếc túi da đeo bên sườn ra và ngồi nhai trên một hòn đá vè ủ rũ, bực bội khịt mũi giữa mỗi miếng, và cứ chốc chốc lại nín thở.

“Cứ tiếp tục đi, ông bạn!” Fflewddur cất tiếng. “Chỉ thử thêm một lần nữa thôi là được! Đường viền ngoài của ông đã mờ đi rồi đấy!”

“Thôi, im đi nào!” Eilonwy bảo chàng ca sĩ. “Đừng có khuyến khích ông ta nữa, không thì ông ta sẽ quyết định nín thở vĩnh viễn mất.”

“Tôi chỉ muốn động viên thôi mà.” Chàng ca sĩ tiu ngịu giải thích. “Một người họ Fflam không bao giờ bỏ cuộc, thế thì tại sao một người lùn lại phải làm thế?”

Cả ngày hôm ấy, Hen Wen đã bám theo Taran không rời. Giờ đây, khi cậu trải chiếc áo choàng lên nền đất, cô lợn trắng eng éc vẻ thích thú, núng nính lại gần và nằm phịch xuống bên cạnh cậu. Đôi tai gấp nếp của nó duỗi ra; nó thoải mái thúc mõm vào vai Taran và khẽ ừn ừn trong họng một cách hài lòng, trên mặt như có một nụ cười sung sướng. Chẳng mấy chốc toàn bộ sức nặng của đầu nó đã đè lên cậu khiến Taran không thể nằm nghiêng đi được. Hen Wen khoan khoái ngáy khò khò và Taran đành chịu và cố ngủ, mặc dù bị một loạt những tiếng rít và ùng ục chõ ngay vào bên dưới tai.

“Tao rất mừng được gặp lại mày Hen ạ,” cậu nói, “và tao cũng rất vui vì mày mừng khi thấy tao, nhưng tao mong là mày không phải to mồm đến thế.”

Sáng hôm sau, họ quay lưng lại với dãy núi Đại Bàng và bắt đầu đi về hướng mà Taran hy vọng là Caer Dathyl. Khi cây cối bắt đầu rậm rạp hơn

xung quanh họ, Taran quay lại để nhìn Đỉnh Đại Bàng một lần cuối, vươn cao lặng lẽ ở đằng xa. Cậu lấy làm biết ơn là con đường vừa đi đã không dẫn họ qua nơi ấy, nhưng trong thâm tâm cậu mong một ngày nào đó sẽ được quay lại và trèo lên đỉnh núi đá đen phủ đầy băng tuyết dưới ánh mặt trời. Trước cuộc hành trình này, cậu chưa bao giờ nhìn thấy một ngọn núi nào, nhưng giờ cậu đã hiểu vì sao Gwydion lại nói về Caer Dathyl với vẻ khao khát đến vậy. Ý nghĩ ấy khiến Taran lại băn khoăn không hiểu Gwydion còn muốn hỏi Hen Wen điều gì nữa. Khi họ dừng chân, cậu nói với Fflewddur về việc này.

“Có lẽ ở Caer Dathyl sẽ có người hiểu được nó.” Taran nói. “Nhưng giá mà chúng ta có thể khiến nó trở tài tiên tri nay lúc này thì biết đâu nó có thể nói cho chúng ta biết một điều gì đó quan trọng.”

Chàng ca sĩ đồng tình; tuy nhiên, theo như Taran đã nói thì họ không có thể bài.

“Tôi có thể thử một câu thần chú khác.” Eilonwy xung phong. “Achren đã dạy tôi một vài câu nữa, nhưng tôi không biết liệu chúng có tác dụng gì không. Chúng chẳng liên quan đến cô lợn có tài tiên tri nào hết. Nhưng tôi biết một câu rất hay có thể gọi cóc đến. Achren sắp dạy tôi một câu thần chú để mở các loại khoá, nhưng tôi đoán là giờ tôi không thể học được nữa rồi. Mà ngay cả thế thì khoá cũng chẳng liên quan đến lợn nhiều cho lắm.”

Eilonwy quỳ xuống bên cạnh Hen Wen và thì thầm liên thoảng. Hen Wen lịch sự lắng nghe một hồi, hàm răng nhe rộng, thở khò khè và đánh hơi khìn khịt. Nó không tỏ vẻ hiểu được những lời của cô bé chút nào; và cuối cùng, với một tiếng “Éc!” vui vẻ, nó bỏ đi và chạy đến với Taran, hân hoan uốn éo thân mình.

“Chẳng có tác dụng gì đâu,” Taran nói, “chỉ tổ mất thời gian vô ích thôi. Tôi hy vọng là họ có thể bài ở Caer Dathyl. Mặc dù tôi nghi ngờ điều ấy. Không biết thẻ bài của thầy Dallben là thứ gì, nhưng có vẻ đó là loại thẻ bài duy nhất trên toàn Prydain này.”

Họ lại lên đường. Gurgi giờ đã chính thức trở thành đầu bếp và người nhóm lửa, mạnh dạn đi theo sau ông lùn. Doli dẫn nhóm bạn qua một khoảng rừng thưa và vượt qua một rặng cây tổng quán sủi. Một lát sau, ông bỗng

dừng lại và nghiêng đầu lắng nghe. Taran cũng nghe thấy âm thanh đó: một tiếng kêu yếu ớt, chói tai. Hình như nó phát ra từ một bụi gai vụn vẹo. Gương tuốt ra, Taran vội chạy lên trước ông lùn. Mới đầu cậu không nhìn thấy gì trong đám cây quấn vào nhau tối mò. Cậu lại gần hơn, rồi bất ngờ đứng sững lại.

Đó là một con Quái Điều.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 17**

Con chim non

Con Quái Điều nằm như một mảnh giẻ đen nhẵn nhúm, một bên cánh giơ lên, bên kia gập lại trước ngực. Không lớn hơn một con quạ, nó vẫn còn non và chưa qua lần thay lông đầu tiên; cái đầu dường như quá to so với thân mình, bộ lông hầy còn lưa thưa đầy lông măng. Khi Taran thận trọng lại gần, con Quái Điều đập cánh một cách tuyệt vọng nhưng không thể thoát ra. Nó mở chiếc mỏ cong vòng và rít lên cảnh cáo; nhưng mắt nó đã mờ đi và lờ đờ nửa khép nửa mở. Những người khác đi theo sau Taran. Vừa nhìn thấy con vật, Gurgi đã rụt vai lại và với vô số cái nhìn sợ sệt về phía sau, nó quay đi và rón rén chuồn ra một khoảng xa an toàn. Melyngar bồn chồn hí lên. Chỉ có cô lợn trắng là không hề tỏ ra lo ngại, nó ngồi bệt xuống một cách vui vẻ. Ffleuddur khẽ huýt lên một tiếng sáo khi nhìn thấy con chim.

“May mà chim bố mẹ không ở quanh đây.” Anh ta nói. “Những con vật ấy có thể xé xác một người nếu con chúng gặp nguy hiểm.”

“Nó làm tôi nhớ đến Achren,” Eilonwy nói, “nhất là cái quầng quanh mắt ấy, vào những hôm mù ta đang bực mình.”

Doli rút cây rìu ở thắt lưng ra.

“Ông định làm gì vậy?” Taran hỏi.

Người chiến binh lùn ngạc nhiên nhìn cậu.

“Định làm gì ấy à? Mi còn câu hỏi nào ngu ngốc hơn nữa không? Mi không nghĩ là ta chỉ đơn giản để mặc nó nằm đấy chứ? Trước tiên ta phải chặt đầu nó cái đã.”

“Không!” Taran kêu lên, chộp lấy cánh tay ông ta. “Nó đang bị thương nặng mà.”

“Càng tốt,” Doli cáu bẳn nói, “nếu không thì cả ta lẫn mi, hay bất kỳ ai khác trong số bọn ta chẳng còn đứng đây được nữa đâu.”

“Tôi không để ông giết nó đâu.” Taran tuyên bố. “Nó đang bị đau và cần được giúp đỡ.”

“Đúng thế,” Eilonwy nói, “trông nó không thoải mái chút nào. Thật ra trông nó còn tệ hơn cả Achren nữa.”

Ông lùn ném cây rìu xuống đất và đưa tay lên chống nạnh.

“Ta không thể biến mình thành vô hình,” ông khịt mũi vẻ khinh bỉ, “nhưng ít ra ta cũng không phải thẳng ngực. Đây, làm đi. Đỡ lấy con vật xấu xa ấy đi. Cho nó uống nước đi. Vuốt ve đầu nó đi. Rồi các người sẽ thấy chuyện gì sẽ xảy ra. Chẳng nào nó đủ mạnh, điều đầu tiên nó làm là xé xác các người ra thành từng mảnh. Và sau đó nó sẽ bay thẳng về với Arawn. Đến lúc đó thì chúng ta sẽ rơi vào cảnh hay ho lắm đấy.”

“Doli nói đúng đấy.” Fflewddur nói thêm. “Bản thân tôi cũng chẳng thích thú gì chuyện đâm chém. Con chim trông cũng hay hay, theo một cách khó chịu nào đó. Nhưng chúng ta đã gặp may cho tới tận bây giờ rồi, ít ra là không gặp rắc rối gì với bọn Quái Điểu. Tôi thấy không có lợi ích gì trong việc cứu giúp một tên “do thám của Arawn cả”, như cậu nói đấy. Một người họ Fflam luôn tốt bụng, nhưng tôi thấy thế này là hơi quá rồi.”

“Medwyn sẽ không nói vậy đâu.” Taran đáp. “Ở trên ngọn đồi, ông ấy đã nói phải tử tế với tất cả các loài vật; và ông ấy đã kể cho tôi nghe rất nhiều về loài Quái Điểu. Tôi nghĩ đem con vật này đến Caer Dathyl là một việc rất quan trọng. Theo tôi biết thì chưa từng có ai bắt sống được một con Quái Điểu cả. Ai biết được nó sẽ có giá trị gì?”

Chàng ca sĩ gãi đầu.

“Ồ, phải, tôi đoán là nếu nó có chút giá trị nào đó thì nó còn sống sẽ tốt hơn đã chết. Nhưng dù thế nào thì lời đề nghị ấy cũng thật liều lĩnh.”

Taran ra hiệu cho những người khác đứng cách xa bụi cây. Cậu thấy rằng con Quái Điểu không chỉ bị thương vì gai; có lẽ một con đại bàng đã tấn công nó, vì máu đọng trên lưng nó và một đám lông đã rụng hết. Cậu thận trọng thò tay vào. Con Quái Điểu lại rít lên, một tiếng khò khè vang trong họng. Taran sợ là con chim sắp chết mất rồi. Cậu luồn một tay xuống dưới cơ thể nóng rực của nó. Con Quái Điểu giương vuốt và mở ra mõ, nhưng sức lực của nó đã cạn. Taran nhắc nó ra khỏi bụi gai.

“Nếu tìm được đúng loại thảo mộc thì tôi sẽ làm một lá cao.” Taran bảo với Eilonwy. “Nhưng tôi cần nước nóng để ngâm chúng.”

Trong khi cô bé lót một cái ổ bằng cỏ và lá khô, Taran nhờ Gurgi nhóm lửa và nung mấy viên đá để thả vào hâm nóng một cốc nước. Sau đó, với Hen Wen theo sát gót, cậu nhanh chóng đi tìm cây thuốc.

“Chúng ta sẽ phải ở lại đây trong bao lâu nữa?” Doli hét lên gọi với theo cậu. “Không phải vì nó làm ta bận tâm đâu đấy. Các người mới đang vội chứ không phải ta! Hừm!” Ông giắt cây rìu vào thắt lưng, chụp chiếc mũ lên đầu và lại nín hơi một cách nóng nảy.

Một lần nữa, Taran lại lấy làm biết ơn bác Coll đã dạy cậu về các loại thảo mộc. Cậu tìm được phần lớn những gì cậu cần mọc quanh đó. Hen Wen cũng nhiệt tình tham gia tìm kiếm, ủn ỉn vẻ vui sướng khi đào giúi bên dưới đám lá cây và các hòn đá. Chính cô lợn đã tìm thấy một loại cây mà Taran bỏ sót.

Con Quái Điều không chống cự khi Taran đập cao cho nó; rồi nhúng một dải vải xé ra từ áo mình vào một thứ thuốc khác, cậu vắt từng giọt thuốc vào mỏ con chim.

“Hay lắm,” Doli nói, lòng hiếu kỳ của ông ta đã chiến thắng và ông cũng mon men đến gần xem cậu chữa bệnh. “Thế mi định đem con vật kinh tởm ấy theo bằng cách nào? Cho nó đậu trên vai chắc?”

“Tôi không biết,” Taran nói. “Tôi nghĩ có thể bọc nó vào áo choàng.”

Doli khịt mũi.

“Vấn đề của bọn cục mịch các người là thế đấy, các người không nhìn được xa quá đầu mũi. Nhưng nếu mi trông đợi ta đan cho một cái lồng thì mi nhầm to rồi đấy.”

“Đúng là tôi cần một cái lồng.” Taran đồng ý. “Không, tôi sẽ không làm phiền ông đâu. Tôi sẽ tự làm lấy một cái.”

Ông lùn khinh khỉnh ngăm Taran đi nhạt về một nắm cây non và cố đan chúng vào với nhau.

“Ôi, thôi đi!” rất cuộc Doli hét lên. “Ta không thể chịu được khi nhìn cách làm việc lóng ngóng như thế. Đây, tránh ra.”

Ông dùng vai huých Taran sang một bên, ngồi xồm cuống và nhạt những

cành cây non lên. Ông thành thạo dùng con dao của mình cắt tỉa chúng, buộc chúng bằng những dây leo bện lại, và chỉ trong nháy mắt đã giơ lên một chiếc lồng tiện lợi.

“Quả là thiết thực hơn cố biến mình thành vô hình nhiều.” Eilonwy nói.

Ông lùn không đáp lại, chỉ ném cho cô một cái nhìn giận dữ. Taran lót đáy lồng bằng lá cây, nhẹ nhàng đặt con Quái Điều vào trong và họ lại lên đường. Giờ Doli còn đi nhanh hơn trước để bù lại quãng thời gian họ đã bỏ mất. Ông đều bước xuống dốc mà chẳng thèm quay lại xem Taran và những người khác có theo kịp không. Nhưng Taran nhận thấy là tốc độ này cũng chẳng có tác dụng gì mấy, vì bây giờ họ phải dừng lại nhiều hơn. Nhưng cậu nghĩ sẽ khôn ngoan hơn nếu không nhắc đến điều này với ông lùn.

Trong ngày hôm ấy, con Quái Điều nhanh chóng lại sức. Mỗi lần dừng lại, Taran lại cho nó ăn và đổ thuốc cho nó. Gurgi vẫn quá sợ hãi không dám lại gần; chỉ một mình Taran dám sờ sờ cho con vật. Khi Fflewddur cố tìm cách làm quen và thò ngón tay qua nan lồng, con Quái Điều bật dậy và giương mỏ mổ anh ta.

“Ta đã báo trước rồi đấy,” Doli cúi kính nói, “nó sẽ chẳng đem lại điều gì tốt đẹp đâu. Nhưng đừng có để ý đến những gì ta nói. Cứ làm đi. Tự cắt cổ mình đi. Rồi sau đó lại trở về kêu ca than vãn. Ta chỉ là người dẫn đường; ta làm những gì đã được ra lệnh, có vậy thôi.”

Khi đêm xuống, họ dựng trại và bàn bạc kế hoạch cho ngày mai. Con Quái Điều đã hoàn toàn bình phục và luôn miệng đòi ăn. Nó kêu quang quác về tức tối khi Taran không kịp mang thức ăn đến cho nó và quẹt mỏ lách cách vào nan lồng. Nó nuốt chửng những mẩu thức ăn mà Taran dứt cho rồi nhìn quanh xem còn thêm không. Sau khi ăn xong, con Quái Điều nằm xuống đáy lồng, đầu nghiêng sang một bên lắng nghe, mắt dõi theo mọi cử động. Cuối cùng Taran đánh liều thò một ngón tay qua nan lồng và gãi gãi đầu Quái Điều. Con vật không rít lên nữa, và không hề tìm cách mổ cậu. Nó thậm chí còn để Eilonwy dứt thức ăn cho, nhưng mọi cố gắng của chàng ca sĩ đều thất bại.

“Nó thừa biết ông đã đồng ý với việc chặt đầu nó,” Eilonwy bảo Fflewddur, “nên ông cũng không thể trách con vật tội nghiệp vì đã tỏ ra khó chịu với



ông. Nếu có ai đó muốn chặt đầu **tôi** rồi sau đó lại đến tìm cách tỏ ra thân thiện thì tôi cũng sẽ mổ họ.”

“Gwydion bảo tôi rằng những con chim này được huấn luyện ngay khi còn nhỏ.” Taran nói. “Ước gì ông ấy có ở đây. Hẳn ông ấy sẽ biết cách tốt nhất để điều khiển con vật. Chắc nó có thể được dạy khác đi. Nhưng chắc chắn ở Caer Dathyl phải có một người nuôi chim giỏi, và chúng ta sẽ xem ông ta có thể làm được gì.”

Nhưng đến sáng hôm sau, chiếc lồng rỗng không. Doli, vốn luôn thức dậy rất lâu trước những người khác, là người đầu tiên phát hiện ra nó. Ông giận dữ dúi chiếc lồng vào dưới mũi Taran. Những nan lồng bằng cây non đã bị chiếc mỏ của con Quái Điều bẻ gãy vụn.

“Thấy chưa!” Doli hét lên. “Ta đã bảo mà! Đừng có nói là ta không báo trước nhé. Con vật bội phản ấy giờ chắc đã bay được nửa đường đến Annuvin rồi, sau khi nghe hết những lời chúng ta nói. Nếu Arawn chưa biết chúng ta đang ở đâu thì giờ hẳn sẽ sớm biết được thôi. Các người quả là giỏi, ồ, giỏi lắm.” Doli khịt mũi. “Xin miễn cho ta khỏi phải dây dưa với những tên ngốc và những thằng Phụ - Chăn lợn nữa!”

Taran không giấu nổi sự thất vọng và nỗi sợ của mình. Fflewddur không nói gì, nhưng gương mặt chàng ca sĩ tối sầm lại.

“Tôi lại làm sai rồi, vẫn như mọi khi.” Taran tức tối nói. “Doli đã đúng. Giữa một tên ngốc và một thằng Phụ - Chăn lợn chẳng có khác biệt nào cả.”

“Có lẽ đúng như vậy,” Eilonwy nói, nhận xét của cô chẳng làm Taran vui lên chút nào. “Nhưng,” cô nói tiếp, “tôi không thể chịu nổi những người cứ suốt ngày làm nhảm “đã bảo mà không chịu nghe”. Thật còn tệ hơn cả bị người khác chén mất bữa tối trước khi kịp ngồi xuống. Nhưng dù thế,” cô nói thêm, “Doli cũng có ý tốt. Ông ấy không khó chịu bằng nửa bề ngoài đâu, và tôi dám chắc là ông ấy có lo lắng cho chúng ta. Ông ấy giống như một con nhím ấy, ở ngoài thì đầy gai nhọn nhưng lật bụng lên thì lại rất mềm mại. Giá mà ông ấy thôi cái trò cố biến thành vô hình đi thì tôi nghĩ tính khí của ông ấy sẽ cải thiện nhiều đấy.”

Không còn thời gian để hối tiếc nữa. Doli dẫn họ đi còn nhanh hơn. Họ vẫn

men theo rặng đồi dọc thung lũng Ystrad, nhưng đến quăng trưa thì ông lùn rẽ sang hướng Tây và lại bắt đầu xuống núi. Bầu trời đã trở nên xám xịt và nặng như chì. Những luồng gió dữ dội quất vào mặt họ. Vầng mặt trời nhợt nhạt chẳng toả ra chút hơi ấm nào. Melyngar bồn chồn hí vang; Hen Wen, từ trước đến giờ vẫn tỏ ra điềm tĩnh và ngoan ngoãn, giờ cũng bắt đầu trợn tròn mắt và càu nhàu một mình. Khi nhóm bạn dừng lại nghỉ một lát, Doli đi lên trước để do thám địa hình. Chỉ một chốc sau, ông đã quay lại. Ông dẫn họ lên một đỉnh đồi, ra hiệu cho họ cúi thấp xuống sát đất và chỉ về phía dòng Ystrad phía dưới.

Trên cánh đồng đầy chiến binh, cả bộ binh lẫn kỵ mã. Những dải cờ đen bay phấp phật trong gió. Ngay từ khoảng cách này, Taran vẫn có thể nghe thấy tiếng vũ khí gõ leng keng, tiếng chân hành quân đều đều, rầm rập. Cưỡi ngựa đi đầu đội quân là Vua Sừng. Hình dáng to lớn của hắn cao vượt lên hẳn các chiến binh đang phi ngựa phía sau. Cặp gạc uốn lượn vươn lên như móng đại bàng. Trong khi Taran nhìn theo, kinh hãi nhưng không thể quay đi hướng khác, Vua Sừng chậm rãi quay đầu về phía ngọn đồi. Taran vội ép mình nằm sát xuống đất. Cậu dám chắc tên tướng của Arawn không thể nhìn thấy cậu; đó chẳng qua là đầu óc đang đánh lừa cậu, phản chiếu lại nỗi sợ trong lòng cậu, nhưng cậu cảm thấy dường như cặp mắt của Vua Sừng đang nhắm vào cậu và xuyên qua cậu như một mũi dao.

“Chúng đã vượt trước chúng ta rồi.” Taran chán nản nói.

“Nhanh lên.” ông lùn quát, “Phải đi ngay, đừng có la cà ở đây mà than vãn nữa. Chúng ta chỉ còn cách Caer Dathyl một ngày đường và chúng cũng vậy. Chúng ta vẫn có thể đi nhanh hơn. Nếu các người không dừng lại vì con chim do thám vô ơn của Annuvin thì giờ chúng ta đã có thể đi trước chúng một đoạn xa rồi. Đừng có bảo là ta không báo trước đấy.”

“Chúng ta nên tự vũ trang tốt hơn.” Chàng ca sĩ nói. “Vua Sừng hẳn sẽ cho kỵ sĩ mở đường ở cả hai bên thung lũng.”

Taran tháo chỗ vũ khí trên lưng Melyngar xuống và trao cho mỗi người bạn đồng hành một cây cung, một ống tên và thêm một cây giáo ngắn nữa. Vua Eiddileg đã cho họ cả những tấm khiên tròn bằng đồng; nhưng chúng lại là cỡ dành cho các chiến binh lùn và sau khi nhìn đội quân đang tiến tới,

Taran thấy chúng nhỏ bé đến thảm hại. Gurgi đeo một thanh gươm ngấn lên lưng. Trong cả nhóm thì nó tỏ ra phẫn khích hơn cả.

“Phải, phải!” nó reo lên. “Giờ thì Gurgi dũng cảm, gan dạ cũng trở thành một chiến binh mạnh mẽ rồi! Nó có một thanh gươm sắc bén và một mũi giáo nhọn hoắt! Nó đã sẵn sàng cho trận chiến vĩ đại!”

“Và ta cũng vậy!” Fflewddur tuyên bố. “Không gì có thể chống lại sự tấn công của một người họ Fflam đang trong cơn thịnh nộ!”

Ông lùn chụp tay lên đầu và nghiến răng.

“Đừng có làm nhảm nữa, đi ngay!” ông lắp bắp, lần này giận dữ đến độ quên cả nín thở.

Taran xốc tẩm khiên lên vai. Hen Wen lùi lại và sợ sệt ứn ứn.

“Tao biết mày sợ,” Taran thì thầm dỗ dành, “nhưng ở Caer Dathyl mày sẽ được an toàn.”

Cô lợn miễn cưỡng đi theo; nhưng khi Doli bước tới thì nó tụt lại sau và Taran phải cố hết sức để đẩy nó lên. Chiếc mõm hồng hồng của nó run rẩy; mắt đảo từ bên này sang bên kia lối đi. Khi họ phải dừng lại một lần nữa, Doli gọi Taran đến.

“Nếu cứ tiếp tục thế này,” ông hét lên, “thì mi sẽ chẳng còn cơ hội nào đâu. Đầu tiên thì bị một con Quái Điều cắn chân, giờ lại đến một con lợn!”

“Nó đang hoảng sợ.” Taran cố giải thích với ông lùn đang cúi giận. “Nó biết Vua Sừng đang ở gần đây.”

“Thế thì trói nó lại,” Doli nói, “đặt nó lên lưng ngựa.”

Taran gật đầu. “Được thôi, nó sẽ không thích như thế đâu, nhưng chúng ta không thể làm gì khác được.”

Một phút trước, cô lợn đang núp sau một gốc cây, giờ thì chẳng thấy bóng dáng nó đâu hết.

“Hen?” Taran gọi. Cậu quay sang chàng ca sĩ. “Nó chạy đâu mất rồi?” cậu hoảng hốt nói.

Chàng ca sĩ lắc đầu. Cả anh ta lẫn Eilonwy đều không thấy nó chạy đi đâu; Gurgi thì đang bận cho Melyngar uống nước và không hề chú ý tới cô lợn.

“Nó không thể lại chạy mất được.” Taran rên lên. Cậu chạy trở lại khu rừng. Khi quay lại, mặt cậu tái nhợt.

“Nó biến mất rồi.” cậu hỗn hển, “Nó đang trốn ở đâu đó, tôi biết mà.” Cậu ngồi phịch xuống đất và vùi mặt vào hai bàn tay. “Lẽ ra tôi không được để nó ra khỏi tầm mắt, cho dù chỉ trong chốc lát.” cậu cay đắng nói. “Tôi đã lơ là nó những hai lần.”

“Hãy để những người khác đi trước,” Eilonwy nói, “chúng ta sẽ đi tìm nó và bắt kịp họ sau.”

Taran chưa kịp trả lời thì đã nghe thấy một âm thanh khiến máu cậu đông lại. Từ rặng đồi vắng lại tiếng sủa âm ỉ của bầy chó săn và tiếng tù và kéo dài. Cả nhóm bạn đứng sững người khiếp hãi. Như có một cục băng kinh hoàng chặn trong họng, Taran nhìn những gương mặt cứng đờ quanh cậu. Âm thanh độc ác ấy run rẩy trong không trung; một bóng đen thoáng hiện lên trên bầu trời đang tối sầm lại.

“Nơi nào Gwyn Thợ Săn đi tới,” Fflewddur lẩm bẩm, “cái chết liền kề theo sau.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 18**

Ngọn lửa Dyrnwyn

Tiếng tù và của Gwyn vừa chìm vào dãy đồi thì Taran giật thót mình, như vừa giật mình dậy từ một cơn ác mộng. Tiếng vó ngựa gõ vang khắp cánh đồng.

“Bọn trinh sát của Vua Sừng đây!” Fflewddur kêu lên, chỉ những tên kỵ sĩ đang phi nước đại về phía họ. “Chúng đã nhìn thấy ta rồi!”

Từ trên cánh đồng, đám kỵ sĩ tăng tốc, cúi gập người trên yên, thúc ngựa phóng tới. Chúng tiến lại gần hơn, thương chĩa ra, mỗi mũi thương nhọn đang tìm đến mục tiêu của nó.

“Tôi có thể thử làm một tấm mạng nhện nữa,” Eilonwy gợi ý, rồi lại nói thêm, “nhưng tôi e là lần trước nó cũng không có tác dụng lắm.”

Lưỡi gươm của Taran loé lên.

“Bọn chúng chỉ có bốn tên thôi.” cậu nói “Ít ra ta cũng ngang với chúng về số lượng.”

“Hãy cất gươm của cậu đi,” Fflewddur nói. “dùng cung tên trước, rồi chúng ta sẽ có khối việc phải dùng đến gươm sau.”

Họ tháo cung tên từ trên vai xuống. Theo lệnh của Fflewddur, họ xếp thành một hàng và quỳ xuống, vai kề vai. Mái tóc vàng dựng ngược của chàng ca sĩ tung bay trong gió; gương mặt sáng rực lên vì phấn khích.

“Đã lâu lắm rồi tôi không được chiến đấu một trận cho ra trò.” Anh ta nói.

“Đó là một trong những điều tôi rất nhớ kể từ khi trở thành ca sĩ hát rong. Rồi chúng sẽ thấy tấn công một người họ Fflam là thế nào!”

Taran đặt một mũi tên lên dây cung. Khi chàng ca sĩ lên tiếng, cả nhóm giương cung và nhắm.

“Bắn!” Fflewddur hét.

Taran nhìn thấy mũi tên của mình bay cách tên kỵ sĩ đi đầu một khoảng xa. Với một tiếng kêu tức tối, cậu chộp lấy một mũi tên khác từ ống tên. Bên

cạnh mình, cậu nghe tiếng Gurgi kêu lên đặc thảng. Trong cả loạt tên bắn ra, chỉ có mũi tên của Gurgi là tìm được đến đích. Một tên lính ngã nhào từ trên lưng ngựa xuống, mũi tên cắm sâu vào họng.

“Chúng đã biết ta có tên rồi đấy.” Fflewddur kêu lớn. “Bắn tiếp!”

Những tên kỵ sĩ đổi hướng. Giờ chúng tỏ ra thận trọng hơn và giờ khiên lên. Trong số ba tên còn lại, hai tên phóng thẳng về phía nhóm bạn; tên thứ ba quay ngựa và phi sang bên sườn họ.

“Nào, các bạn,” chàng ca sĩ hét, “hãy quay lưng lại với nhau!”

Taran nghe thấy tiếng Doli càu nhàu trong họng khi ông bắn một mũi tên về phía tên lính gần nhất. Phát bắn của Gurgi vừa rồi chỉ là ăn may; giờ thì những mũi tên rít lên trong không khí chỉ lướt qua tấm khiên của bọn tấn công. Sau lưng Taran, Melyngar hí vang và điên cuồng cào đất. Taran nhớ lại nó đã chiến đấu bên Gwydion dùng cảm ra sao, nhưng giờ nó đang bị buộc và cậu không dám rời khỏi nhóm bạn đang tự vệ để thả nó ra. Ba tên kỵ sĩ xoay vòng lại. Một tên quay bên sườn không có gì chắn đỡ về phía nhóm bạn. Mũi tên của Doli vọt ra khỏi dây cung và cắm phập vào cổ hắn. Hai tên kỵ sĩ kia vội quay ngựa lại và bỏ chạy ngang qua cánh đồng.

“Chúng ta thắng rồi!” Eilonwy reo lên. “Chẳng khác nào một đàn ong đánh đuổi được đàn chim ưng vậy!”

Fflewddur thở hỗn hển và lắc đầu.

“Chúng sẽ không cử vài tên lính quèn đến để đối phó với chúng ta nữa đâu. Chúng sẽ quay lại với cả một đạo quân. Lòng can đảm của chúng ta thật đáng khen ngợi, nhưng tôi không nghĩ là chúng ta nên ngồi đây đợi chúng đến. Một người họ Fflam phải biết khi nào nên chiến đấu và khi nào nên rút lui. Và lúc này tôi nghĩ chúng ta nên chạy thôi.”

“Tôi sẽ không bỏ Hen Wen lại đâu.” Taran kêu lớn.

“Thế thì đi mà tìm nó.” Doli càu nhàu. “Mi không chỉ mất con lợn mà còn mất cả đầu nữa đấy.”

“Gurgi khôn ngoan sẽ đi.” Gurgi xung phong. “Một cuộc tìm kiếm can đảm.”

“Rất có khả năng chúng sẽ lại tấn công chúng ta.” Chàng ca sĩ nói. “Chúng ta không thể để mất chút sức mạnh ít ỏi có được. Một người họ Fflam

không bao giờ lo sợ trước quân thù đông hơn, nhưng thiếu đi một tay kiếm cũng sẽ là nguy hiểm chết người. Tôi dám chắc cô lợn của cậu có thể tự lo cho mình được; cho dù nó đang ở đâu thì nó cũng gặp ít nguy hiểm hơn chúng ta bây giờ.”

Taran gật đầu.

“Thôi được. Nhưng tôi rất đau khổ vì lại để mất nó một lần nữa. Tôi đã quyết định từ bỏ cuộc tìm kiếm của mình để đến Caer Dathyl; thế rồi, sau khi Gurgi tìm thấy Hen Wen, tôi đã hy vọng mình có thể hoàn thành cả hai sứ mệnh. Nhưng tôi e là mình chỉ có thể làm được một trong hai thôi.”

“Vấn đề bây giờ là,” Fflewddur nói, “có còn cơ hội nào để cảnh báo cho các Con trai của Don trước khi Vua Sừng tấn công không? Doli là người duy nhất có thể trả lời được câu hỏi đó.”

Ông lùn cau mặt suy nghĩ một hồi lâu.

“Cũng có thể,” ông nói, “nhưng chúng ta sẽ phải đi xuyên qua thung lũng. Nếu làm vậy thì chúng ta sẽ đụng ngay đội quân tiên phong của Vua Sừng.”

“Chúng ta có thể vượt qua chúng chứ?” Taran hỏi.

“Chưa thử thì không thể biết được.” Doli đáp.

“Quyền quyết định là của cậu đấy.” chàng ca sĩ nói, liếc nhìn Taran.

“Chúng ta sẽ thử xem sao.” Taran trả lời.

Suốt khoảng thời gian còn lại trong ngày hôm đó, họ đi không nghỉ. Khi đêm xuống, Taran rất muốn được dừng lại, nhưng ông lùn cảnh báo là không nên. Nhóm bạn cố đi tới trong sự im lặng mệt mỏi. Họ đã thoát được cuộc tấn công mà Fflewddur đã dự đoán trước; nhưng một đạo quân kỵ cầm đuốc đã vượt qua họ, chỉ cách một tầm tên bắn. Nhóm bạn núp sau rặng cây cho đến khi những đốm lửa lượn quanh một ngọn đồi và biến mất. Chỉ một lát sau, Doli dẫn cả nhóm vào thung lũng, ở đó, họ tìm được chỗ nấp trong một khoảng rừng.

Nhưng bình minh lên đã rọi sáng một cảnh tượng khiến nỗi tuyệt vọng tràn ngập trong lòng Taran. Cả thung lũng đầy quân lính, bất kể cậu đưa mắt đến đâu. Những dải cờ đen bay phấp phật trên nền trời. Đạo quân của Vua Sừng tựa như thân hình của một tên khổng lồ được vũ trang, không ngừng chuyển động. Trong một lát, Taran nhìn mà không tin nổi vào mắt mình. Rồi

cậu quay mặt đi.

“Quá muộn rồi,” cậu lẩm bẩm, “đã quá muộn rồi. Chúng ta đã thất bại.”

Trong khi người chiến binh lùn quan sát đội quân đang tiến đến, Fflewddur bước lên trước.

“Vẫn còn một điều chúng ta có thể làm được.” anh ta kêu lớn. “Caer Dathyl đã nằm ngay trước mặt chúng ta rồi. Hãy tiến tới và chiến đấu một trận sống còn ở đó.”

Taran gật đầu.

“Phải. Vị trí của tôi là ở bên cạnh người dân của Gwydion. Doli sẽ dẫn Gurgi và Eilonwy đến nơi an toàn.” Cậu hít một hơi dài và thắt lại đai gươm cho chặt. “Ông đã dẫn đường cho chúng tôi rất tài tình.” cậu khẽ nói với ông lùn. “Xin hãy trở về với đức vua của ông với lòng biết ơn của chúng tôi. Nhiệm vụ của ông đã hoàn thành.”

Ông lùn giận dữ nhìn cậu.

“Hoàn thành ư!” ông ta xì một tiếng. “Đồ đần độn ngốc nghếch! Ta chẳng quan tâm chuyên gì xảy ra với các người đâu, nhưng đừng nghĩ là ta sẽ đứng đây nhìn các người bị chém ra thành từng mảnh. Ta không thể chịu được khi phải nhìn những việc làm vụng về lóng ngóng. Các người thích hay không mặc kệ, ta vẫn sẽ đi cùng với các người.”

Doli chưa dứt lời thì một mũi tên đã sượt qua đầu ông. Melyngar chồm hai chân trước lên. Một đám lính bộ binh nhảy ra từ rừng cây sau lưng đám bạn.

“Đi đi!” chàng ca sĩ hét lên với Taran. “Hãy cưỡi ngựa chạy nhanh hết sức có thể, nếu không thì tất cả chúng ta sẽ chết hết đấy!”

Khi Taran còn chần chừ, chàng ca sĩ túm lấy vai cậu xô về phía con ngựa và đẩy Eilonwy theo sau. Fflewddur tuốt gươm ra.

“Hãy làm như lời tôi bảo!” chàng ca sĩ quát lớn, mắt anh toé lửa.

Taran nhảy lên yên Melyngar và kéo Eilonwy lên theo. Con bạch mã lao về phía trước. Eilonwy bám lấy eo lưng Taran trong khi con ngựa phi nước đại băng qua đám dương xỉ thẳng về phía đạo quân tiên phong của Vua Sừng. Taran không tìm cách kéo nó đi hướng khác; con ngựa đã tự chọn đường cho mình. Đột nhiên cậu rơi vào giữa đám chiến binh. Melyngar chồm lên



và lao xuống. Thanh gươm của Taran bật ra khỏi bao và cậu chém sang hai bên. Một bàn tay tùm lầy bàn đạp rồi bị kéo tuột đi. Taran nhìn thấy tên lính loạng choạng lùi lại và chìm vào một đám đông chen chúc. Con bạch mã thoát ra và phóng lên đỉnh đồi. Giờ một tên kỹ sĩ đang phi nước đại đuổi theo họ. Bằng một cái liếc nhìn kinh hoàng về phía sau, Taran trông thấy cặp gạc cong vút của Vua Sừng.

Con ngựa ô đuổi họ sát nút. Melyngar bất thành lình rẽ vào rừng. Vua Sừng quay theo nó và khi họ xông qua những bụi rậm và hàng cây đầu tiên, tên khổng lồ đeo sừng đã tiến lại gần cho đến khi hai con chiến mã phóng song song nhau. Con ngựa của Vua Sừng đột ngột tăng tốc một lần cuối và lao tới trước; bộ ực của con vật đập vào Melyngar, nó điên cuồng lồng lên và giáng bộ vó xuống. Taran và Eilonwy ngã nhào ra khỏi yên. Vua Sừng quay ngựa lại, định tìm cách đạp lên họ. Taran loạng choạng bò dậy và lao bừa thanh gươm ra, rồi túm lấy Eilonwy, cậu kéo cô vào chỗ ẩn nấp sâu hơn trong đám cây. Vua Sừng nặng nề nhảy xuống đất và chỉ bằng vài sải chân đã bắt kịp họ. Eilonwy thét lên. Taran quay ngoắt lại để đối mặt với kẻ đeo sừng. Nỗi hoảng sợ đen ngòm bóp chặt lấy Taran, như thể chính Chúa tể Annuvin đã mở ra một vực thẳm dưới chân cậu và cậu đang lao xuống đó. Cậu thở hỗn hển vì đau đớn, tựa như vết thương cũ của cậu lại vừa mở miệng. Tất cả những nỗi tuyệt vọng cậu cảm thấy khi bị Achren giam cầm lại trở lại để rút kiệt sức lực của cậu.

Đằng sau cái đầu lâu trắng hếu, cặp mắt của Vua Sừng cháy rực khi hấn giơ lên một cánh tay nhuộm đỏ thắm. Taran mù quáng giơ gươm lên. Nó run rẩy trong tay cậu. Lưỡi gươm của Vua Sừng chém vào món vũ khí và chỉ bằng một cú đập đã làm nó vỡ tan thành từng mảnh. Taran buông rơi những mảnh vụn vô dụng. Vua Sừng ngưng lại, một tiếng gầm gừ sung sướng man rợ thoát ra khỏi họng hấn, và hấn nắm chặt món vũ khí của mình hơn. Nỗi sợ hãi sinh tồn khiến Taran bật dậy. Cậu nhảy lùi lại và quay sang Eilonwy. “Dyrnwyn!” cậu kêu lớn. “Đưa thanh gươm cho tôi!”

Trước khi cô kịp cử động, cậu đã giật chiếc đai và thanh gươm ra khỏi vai cô. Vua Sừng nhìn thấy bao gươm đen sì và chần chừ lùi lại, như vì sợ hãi. Taran nắm lấy chuôi gươm. Bao gươm không rời ra được. Cậu vắn hết sức

kéo. Lưỡi gươm lộ ra khỏi vỏ một chút. Vua Sừng giơ thanh gươm của hắn lên. Khi Taran cố giật mạnh một lần cuối, bao gươm trượt đi trong tay cậu. Một tia sáng chói loà xé toạc làn không khí trước mặt cậu. Tia chớp đốt cháy cánh tay cậu và cậu bị ném mạnh xuống đất.

Thanh gươm Dyrnwyn rực sáng như một ngọn lửa chói loà, nhảy ra khỏi tay cậu và rơi quá tầm với của cậu. Vua Sừng đứng vươn cao bên trên cậu. Với một tiếng thét, Eilonwy lao tới tên khổng lồ đeo sừng. Hắn găm gươm ném cô sang một bên. Một giọng nói vang lên sau lưng Vua Sừng. Mặc dù mắt mờ đi vì đau đớn, Taran thoáng thấy một dáng người cao lớn tựa vào một thân cây và một tiếng thét mà cậu không hiểu. Vua Sừng đứng nguyên bất động, tay giơ cao. Ánh chớp loé lên trên thanh gươm của hắn. Tên khổng lồ bỗng cháy bùng lên như một cành khô bốc cháy. Cặp sừng hươu biến thành những vệt lửa đỏ rực. chiếc mặt nạ đầu lâu tan ra tựa kim loại bị nấu chảy. Một tiếng gào đau đớn và phần nộ thoát ra khỏi họng Vua Sừng. Hét lên một tiếng, Taran đưa tay lên che mặt. Đất rung chuyển và như đang tách ra bên dưới cậu. Rồi cậu không biết gì nữa.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 19

Điều bí mật

Ánh mặt trời tràn qua ô cửa sổ cao của một căn phòng mát mẻ, thơm tho thật dễ chịu. Taran chớp mắt và cố ngồi dậy trên chiếc trường kỷ dài hẹp. Đầu cậu quay cuồng; cánh tay cậu được quấn vải lạnh trắng, giần giật đau nhói. Sàn nhà phủ cói khô; những tia nắng rực rỡ biến chúng thành màu vàng óng như lúa mì. Bên cạnh chiếc trường kỷ, một hình thù màu trắng lốm đốm vệt nắng bỗng chuyển động và nhảy bật lên.

“Éc!” Hen Wen thở phì phò và kêu ừ ừ trong họng, gương mặt tròn xoe như đang cười vui. Với một tiếng eng éc sung sướng, nó bắt đầu dụi mõm vào má Taran. Miệng cậu há hốc, nhưng cậu không nói nổi nên lời. Tiếng cười lạnh lạnh như bạc cất lên từ một góc phòng.

“Xem mặt anh kìa. Trông cứ như một con cá trèo nhằm vào tổ chim ấy.” Eilonwy đứng dậy từ một chiếc ghế đẩu làm bằng cây liễu gai. “Tôi đã hi vọng là anh sẽ sớm tỉnh dậy. Anh không thể tưởng tượng được phải ngồi nhìn người khác ngủ thì chán đến mức nào đâu. Chẳng khác nào đếm từng viên đá trên một bức tường vậy.”

“Họ đã bắt chúng ta đến đâu thế này? Đây có phải là Annuvin không?”

Eilonwy lại bật cười và lắc đầu.

“Đúng là loại câu hỏi chỉ có một anh chàng Phụ - Chăn lợn mới nghĩ ra được. Annuvin ư? Eo ơi! Tôi không muốn đến đó chút nào. Sao lúc nào anh cũng phải nghĩ đến những chuyện không hay thế nhỉ? Tôi đoán vết thương của anh đã ảnh hưởng sao đó đến đầu óc của anh. Giờ trông anh khá hơn nhiều rồi, nhưng vẫn xanh xao lắm, như một cây tỏi tây luộc ấy.”

“Đừng huyền thuyên nữa, cho tôi biết chúng ta đang ở đâu đi!” Taran cố ra khỏi chiếc trường kỷ nhưng rồi lại yếu ớt nằm phịch xuống và đưa tay lên đầu.

“Anh chưa được ngồi dậy đâu.” Eilonwy cảnh cáo, “Nhưng tôi đoán là anh

đã tự khám phá ra điều đó rồi.”

Uốn éo thân mình và ưỡn ỉn thật to, Hen Wen bắt đầu vui vẻ trèo lên chiếc trường kỷ. Eilonwy bật ngón tay đánh tách một cái.

“Dừng lại ngay, Hen,” cô ra lệnh, “mày biết là mày không được quấy rầy hay làm phiền anh ấy, nhất là không được **ngồi** lên anh ấy mà.” Cô bé lại quay sang Taran. “Chúng ta đang ở Caer Dathyl.” cô nói. “Thật là một nơi tuyệt vời. Dễ chịu hơn Lâu Đài Xoáy Ốc nhiều.”

Taran ngồi bật dậy một lần nữa khi nhớ lại mọi chuyện.

“Vua Sừng!” cậu kêu lên, “Chuyện gì đã xảy ra? Hãn đang ở đâu?”

“Có lẽ là dưới mồ, tôi nghĩ vậy.”

“Hãn chết rồi ư?”

“Chắc chắn rồi.” cô bé đáp. “Anh không nghĩ hãn sẽ chịu bị ném xuống mồ nếu hãn chưa chết đấy chứ? Hãn không còn lại nhiều nhận gì, nhưng những gì còn lại đã được chôn rồi.” Eilonwy rùng mình. “Tôi nghĩ hãn là kẻ đáng sợ nhất tôi từng gặp, và đó là đã tính cả Achren luôn rồi đấy. Hãn đã ném tôi một cú móc ghê chứ - ngay trước khi hãn sắp sửa tấn công anh.” Cô xoa xoa trán. “Nhưng tôi cũng phải nói là anh đã giật lấy thanh gươm của tôi hơi thô bạo quá đấy. Tôi đã nói đi nói lại là anh không được rút nó ra khỏi vỏ cơ mà. Nhưng anh có chịu nghe đâu. Chính vì thế anh mới bị bỏng tay.”

Taran nhận thấy cái bao gươm màu đen của thanh Dyrnwyn không còn lủng lẳng trên vai Eilonwy nữa.

“Nhưng mà chuyện gì...”

“Thật may là anh đã ngắt đi.” Eilonwy nói tiếp, “Anh đã không phải thấy phần tồi tệ nhất. Mặt đất rung chuyển và Vua Sừng cháy bùng lên cho đến khi hãn... ờ... tan thành từng mảnh. Thật chẳng hay ho gì. Tôi thực sự không muốn nói đến chuyện ấy nữa. Nó vẫn có thể làm tôi gặp ác mộng, ngay cả khi tôi không ngủ.”

Taran nghiêng chặt hàm răng.

“Eilonwy,” cuối cùng cậu nói, “tôi muốn cô nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra thật chậm rãi và kỹ càng. Nếu không, tôi sẽ rất tức giận và cô sẽ phải hối tiếc đấy.”

“Làm - sao - tôi - kể - cho - anh - nghe - được” Eilonwy nói, cố tình nhấn

mạnh từng chữ và nhăn mặt trong lúc nói, “nếu - anh - không - để - tôi - nói?” Cô nhún vai. “Thôi dù sao thì,” cô nói tiếp với tốc độ liên thoảng như trước, “ngay khi đội quân thấy Vua Sừng đã chết, chúng cũng tan rã luôn. Tất nhiên là không theo cùng một cách tan rã như hãn. Chúng bỏ chạy tán loạn thì đúng hơn, tựa như một đàn thỏ vậy – không, nói thế không đúng, phải không? Nhưng nhìn những người đàn ông đã trưởng thành sợ hãi như vậy thật là thảm hại. Tất nhiên, đến lúc đó thì các Con Trai của Don đã có cơ hội tấn công. Anh phải thấy những dải cờ óng ánh vàng mới được. Và những chiến binh mới đẹp trai làm sao.” Eilonwy thở dài. “Nó giống như... giống như... tôi thậm chí còn chẳng biết nó giống gì nữa.”

“Và Hen Wen...”

“Nó chưa hề rời khỏi căn phòng này kể từ khi người ta đem anh vào đây.” Eilonwy nói. “Cả tôi cũng thế.” Cô nói thêm, liếc nhìn Taran. “Nó là một cô lợn rất tinh khôn.” Eilonwy tiếp tục. “Ồ, tôi đoán là nó cũng có lúc hoảng lên và mất bình tĩnh. Và nó có thể tỏ ra rất bướng bỉnh khi nó muốn. Đôi khi tôi tự hỏi không biết giữa những con lợn và người chăn dắt chúng có khác biệt lắm không. Tôi không nói đến một ai cụ thể đâu, anh cũng biết đấy.”

Cánh cửa đối diện chiếc trường kỷ của Taran hé mở. Cái đầu tóc vàng dựng đứng và chiếc mũi nhọn của Fflewddur Fflam hiện ra.

“Vậy là cậu đã quay lại với chúng tôi rồi.” chàng ca sĩ reo lên. “Hay như theo cậu sẽ nói thì chúng tôi đã quay lại với cậu.”

Gurgi và ông lùn đang đứng sau lưng chàng ca sĩ cũng lao vào; bất chấp lời phản đối của Eilonwy, họ vây quanh Taran. Fflewddur và Doli không bị thương tích gì, nhưng đầu Gurgi bị băng bó và nó hơi tập tễnh một chút.

“Vâng! Vâng!” nó kêu, “Gurgi đã chiến đấu cho người bạn của nó! Những cú đâm chém mới đáng sợ làm sao! Những tên chiến binh hung ác đã đánh lên cái đầu yếu ớt khốn khổ của nó, nhưng Gurgi gan dạ đã không bỏ chạy, ồ, không!”

Taran cảm động mỉm cười với nó.

“Tôi rất lấy làm tiếc vì cái đầu yếu ớt khốn khổ của bạn,” cậu nói, đặt tay lên vai Gurgi, “và vì một người bạn đã bị thương vì tôi.”

“Vui sướng biết bao! Những cú đâm chém chan chát mới kinh khủng làm sao! Gurgi dữ tợn đã khiến những chiến binh độc ác phải hoảng sợ và la hét.”

“Đúng thế đấy,” chàng ca sĩ nói, “nó là người dũng cảm nhất trong số chúng tôi. Mặc dù ông bạn nhỏ con của tôi đây cũng làm được những điều thật đáng kinh ngạc với cây rìu.”

Lần đầu tiên Doli nhe răng cười.

“Chưa bao giờ tôi nghĩ là có ai trong số các bạn lại có chút dũng khí nào.” Ông nói, cố tỏ ra cộc cằn. “Cứ tưởng các bạn chỉ là một lũ hèn nhát, nhu nhược. Xin nhận lời tạ lỗi sâu sắc nhất của tôi.” Ông nói thêm, cúi đầu xuống.

“Chúng tôi đã ghìm chân đội quân lại,” Fflewddur nói, “cho đến khi chúng tôi biết chắc là các bạn đã chạy xa rồi. Một số trong bọn chúng hẳn sẽ thù chúng tôi lâu lắm đây.” Gương mặt chàng ca sĩ sáng lên. “Và thế là chúng tôi đứng đó,” anh ta nói to, “chiến đấu như điên, mặc dù quân thù đông hơn gấp bội. Nhưng một người họ Fflam không bao giờ đầu hàng! Tôi đối phó với ba tên một lúc. Chém một cú! Đâm một cú! Một tên túm lấy tôi từ phía sau, đồ hèn. Nhưng tôi gạt được hắn đi. Bọn tôi đã bắt chúng phải lùi lại và cứ thế tiến về phía Caer Dathyl, vừa đi vừa đâm bên nọ, chém bên kia, bị bao vây tứ phía...”

Taran nghĩ bộ dây đàn của Fflewddur sắp bật tung ra bất kỳ lúc nào. Cậu ngạc nhiên thấy chúng vẫn vẹn nguyên.

“Và về phần chúng tôi là như thế.” Fflewddur kết luận với một cái nhún vai vô tư lự. “Nghĩ lại thì mọi việc cũng khá dễ dàng; tôi không hề sợ là mọi việc sẽ tệ đi, không một phút nào.”

Một sợi dây đứt đánh “tưng” một cái. Fflewddur cúi xuống gần Taran.

“Tôi chết khiếm đi được,” anh ta thì thào, “sợ đến xanh mét cả mặt.”

Eilonwy túm lấy chàng ca sĩ và đẩy anh ta ra cửa.

“Đi đi!” cô hét lên, “tất cả các vị! Các vị sẽ làm anh ấy mệt lử với những chuyện huyền thuyên vớ vẩn ấy thôi.” Cô bé đẩy Gurgi và ông lùn theo sau Fflewddur. “Và ở lại ngoài ấy đi! Không ai được vào cho đến khi tôi cho phép.”

“Kể cả ta ư?”

Taran bật dậy khi nghe thấy giọng nói quen thuộc. Gwydion đang đứng nơi ngưỡng cửa. Trong một thoáng, Taran không nhận ra ông. Thay cho chiếc áo choàng bạc màu và cái áo trong bằng vải thô, Gwydion đang mặc bộ y phục sang trọng của một ông hoàng. Tấm áo choàng lông lầy của ông rủ xuống những nếp gấp mềm mại. Trên sợi dây chuyền quanh cổ ông lấp lánh một đĩa vàng tròn hình mặt trời. Cặp mắt xanh của ông sáng rực với một chiều sâu và sức mạnh mới mẻ. Giờ Taran thấy ông giống hệt như cậu đã mừng tượng. Không chú ý tới cánh tay bị thương của mình, Taran nháy ra khỏi chiếc trường kỷ. Vị tướng cao lớn sải bước về phía cậu. Dáng điệu uy nghi của ông khiến Taran quỳ một gối xuống.

“Ông hoàng Gwydion.” cậu khẽ nói.

“Đây đâu phải là lời chào của một người bạn dành cho một người bạn.” Gwydion nói, nhẹ nhàng nâng Taran dậy. “Ta sẽ vui hơn nếu nhớ đến một chú bé Phụ - Chăn lợn đã từng sợ bị ta đầu độc trong cánh rừng gần Caer Dallben.”

“Sau khi rời Lâu Đài Xoáy Ốc,” Taran lắp bắp, “cháu không bao giờ nghĩ là còn được thấy ngài con sống.” Cậu nắm chặt bàn tay Gwydion và oà khóc không chút ngưng ngừng.

“Ta còn sống sót khoẻ mạnh hơn cháu một chút.” Gwydion mỉm cười. Ông đỡ cậu ngồi xuống ghế.

“Nhưng làm sao mà...” Taran mở lời, khi nhìn thấy món vũ khí đen sì méo mó đeo bên người Gwydion.

Gwydion nhận thấy vẻ dò hỏi trên mặt Taran.

“Đó là một món quà,” ông nói, “một món quà vương giả do một cô tiểu thư tặng cho ta.”

“Chính tôi đã thắt đai gươm cho ông ấy đấy.” Eilonwy ngắt lời. Cô quay sang Gwydion. “Cháu đã bảo anh ấy không được rút nó ra khỏi vỏ, nhưng anh ấy thật là bướng bỉnh không thể cứu vãn được.”

“May là cháu chưa rút nó hoàn toàn ra khỏi vỏ.” Gwydion nói với Taran. “Ta e là ngọn lửa của Dyrnwyn quá mạnh, ngay cả với một chú bé Phụ - Chăn lợn. Nó là một món vũ khí đầy quyền lực, đúng như Eilonwy đã nhận

ra.” Gwydion nói thêm, “Nó cổ xưa đến nỗi ta đã nghĩ rằng nó chỉ là một truyền thuyết. Vẫn còn rất nhiều điều bí mật sâu kín liên quan đến thanh gươm Dyrnwyn mà ngay cả những người thông thái nhất cũng không thể biết hết được. Việc nó bị lấy mất đã khiến Lâu Đài Xoáy Ốc sụp đổ và giáng cho Arawn một đòn nặng nề.”

Bằng một cử chỉ mạnh mẽ, Gwydion rút lưỡi gươm ra và giơ nó lên. Món vũ khí toả ánh sáng chói loà. Sợ hãi và kinh ngạc, Taran lùi lại, vết thương của cậu lại nhói lên. Gwydion vội tra lưỡi gươm vào bao.

“Ngay khi nhìn thấy ông hoàng Gwydion,” Eilonwy chen vào, nhìn vị tướng vẻ ngờng mộ, “tôi biết ông ấy chính là người có thể có được thanh gươm. Phải nói là tôi rất mừng khi thoát được cái vật công kèn ấy.”

“Đừng ngắt lời nữa,” Taran kêu lên, “hãy để tôi tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với người bạn của tôi trước khi cô lại tiếp tục làm nhảm.”

“Ta sẽ không làm cháu mệt mỏi với một câu chuyện dài dòng đâu.” Gwydion nói. “Mối đe dọa từ Arawn đã bị gạt sang bên. Có thể hẳn sẽ lại tấn công lần nữa, bao giờ và bằng cách nào thì không ai đoán được. Nhưng trong lúc này thì không còn gì đáng phải lo ngại.”

“Thế còn Achren thì sao ạ?” Taran hỏi. “Và Lâu Đài Xoáy Ốc...”

“Ta không có mặt ở Lâu Đài Xoáy Ốc khi nó sụp đổ.” Gwydion nói. “Achren đã lôi ta ra khỏi xà lim và trói ta quẳng lên lưng một con ngựa. Cùng với bọn Vạc Dầu, mục đưa ta đến lâu đài Oeth – Anoeth.”

“Oeth – Anoeth?” Taran hỏi.

“Đó là một pháo đài ở Annuvin,” Gwydion đáp, “cách Lâu Đài Xoáy Ốc không xa lắm. Nó được dựng lên từ khi Arawn còn thống trị một vùng rộng lớn hơn trên xứ Prydain này. Nó là nơi cái chết ngự trị, các bức tường của nó chất đồng xương người. Ta đã có thể thấy trước những cực hình mà Achren định bắt ta phải chịu. Thế nhưng trước khi ném ta vào ngục tối, mục túm lấy cánh tay ta. ‘Tại sao người lại chọn cái chết, ông hoàng Gwydion?’ mục thét hỏi, ‘trong khi ta có thể khiến người được bất tử và cho người quyền lực mà người trần không có được? Ta đã thống trị xứ Prydain này từ lâu trước Arawn.’ Achren bảo ta, ‘Chính ta đã ban cho hẳn quyền lực - nhưng hẳn đã dùng nó để phản bội ta. Giờ đây, nếu người muốn, người có



thể thể chỗ chính Arawn và trị vì vương quốc của hắn.’ ‘Ta rất sẵn lòng lật đổ Arawn’, ta đáp lại, ‘và ta sẽ dùng những quyền lực ấy để tiêu diệt cả người cùng với hắn.’ Nỗi cơn thịnh nộ, mụ ném ta vào ngục tối sâu nhất.” Gwydion nói. “Ta chưa bao giờ đến gần cái chết của mình như ở Oeth – Anoeth. Ta không biết mình đã nằm đó bao lâu.” Gwydion nói tiếp. “Ở Oeth – Anoeth, thời gian không trôi qua như những nơi khác. Tốt hơn hết là ta không nên nhắc đến các cách tra tấn mà Achren đã nghĩ ra. Nhưng cực hình khủng khiếp nhất không giáng vào thân thể mà giáng vào tinh thần, và trong số đó thì nỗi tuyệt vọng là điều đau đớn nhất. Thế nhưng ngay cả trong những lúc cùng cực nhất ta vẫn cố bám lấy hi vọng. Bởi vì Oeth – Anoeth là thế: nếu một người có thể trụ vững khi bị giam cầm ở đó, thì thậm chí cả cái chết cũng sẽ chia sẻ những bí mật của nó với anh ta. Ta đã trụ vững.” Gwydion khẽ nói, “và cuối cùng ta đã khám phá ra những điều trước kia vẫn bị che lấp. Nhưng ta cũng sẽ không nói tới những điều này. Các cháu chỉ cần biết là ta đã hiểu được sự sống và cái chết, hiểu được tiếng cười và nước mắt, hiểu được kết thúc và khởi đầu. Ta thấy được mọi chân lý của thế giới, và biết rằng không xiềng xích nào có thể trói buộc được ta. Gông cùm của ta trở nên nhẹ bồng như những giấc mơ. Khi đó, những bức tường nhà ngục giam cầm ta điều tan biến.”

“Thế chuyện gì đã xảy ra với Achren ạ?” Eilonwy hỏi.

“Ta không biết,” Gwydion nói, “sau đó ta không nhìn thấy mụ nữa. Ta nấp trong rừng vài ngày để những vết thương trên người lành lại. Lâu Đài Xoáy Ốc chỉ còn là một đồng đố nát khi ta quay lại tìm cháu; và ở đó ta đã khóc than cho cái chết của cháu.”

“Cũng như cháu đã khóc than cho ngài.” Taran nói.

“Ta lại lên đường để quay về Caer Dathyl.” Gwydion nói tiếp. “Ta đi theo con đường mà Fflewddur đã chọn một hồi lâu, nhưng ta đi qua thung lũng sau các cháu. Về đến đây thì ta đã đi trước các cháu một đoạn. Hôm ấy, một con Quái Điều lao từ trên trời xuống và bay thẳng về phía ta. Ta kinh ngạc thấy nó không tấn công hay bay vụt đi khi nhìn thấy ta mà lại vỗ cánh dừng lại trước mặt ta, kêu lên một cách lạ lùng. Tiếng kêu của loài Quái Điều bây giờ không còn xa lạ gì đối với ta – hay tiếng nói của bất kỳ sinh vật nào

cũng vậy – và ta hiểu rằng một nhóm người lữ hành đang đi từ rặng đồi gần đó lại và một con lợn trắng đi theo họ. Ta vội vã trở lại đường cũ. Đến lúc đó, Hen Wen đã nhận ra ta đang ở gần. Khi nó chạy khỏi cháu,” Gwydion nói với Taran, “nó không chạy vì hoảng sợ mà là để tìm ta. Những điều nó cho ta biết còn quan trọng hơn cả dự đoán của ta, và ta đã hiểu tại sao Arawn lại sẵn lòng nó ráo riết đến thế. Hãn cũng hiểu rằng nó biết được điều duy nhất có thể huỷ diệt được hãn.”

“Đó là gì ạ?” Taran vội hỏi.

“Nó biết tên thật của Vua Sừng.”

“Tên hãn ư?” Taran kinh ngạc kêu lớn. “Cháu không biết là một cái tên lại có quyền lực đến thế.”

“Đúng vậy.” Gwydion đáp, “Một khi cháu có đủ dũng khí để nhìn thẳng vào cái ác, nhận rõ chân tướng nó và gọi đúng tên nó thì nó không thể làm gì cháu được, và cháu có thể tiêu diệt nó. Nhưng, bất kể sự am hiểu của ta,” ông nói, đưa tay gãi gãi chiếc tai của cô lợn trắng, “ta cũng không thể khám phá ra được tên của Vua Sừng nếu không có Hen Wen.

Hen Wen đã cho ta biết bí mật này trong rừng. Ta không cần đến thẻ bài hay sách thần chú, vì chúng ta có thể trò chuyện như cùng một trái tim khối óc. Con Quái Điều bay vòng trên đầu đã đưa ta đến chỗ Vua Sừng. Phần còn lại thì cháu biết rồi đấy.”

“Con Quái Điều ấy giờ đang ở đâu ạ?” Taran hỏi.

Gwydion lắc đầu.

“Ta không biết. Nhưng ta không nghĩ là nó sẽ quay về Annuvin đâu. Arawn sẽ xé xác nó ra nếu hãn phát hiện những điều nó đã làm. Ta chỉ biết là nó đã đền đáp lại lòng tốt của cháu một cách tốt nhất. Giờ thì cháu nghỉ đi.”

Gwydion nói. “Sau này chúng ta sẽ nói đến những chuyện vui vẻ hơn.”

“Thưa ông hoàng Gwydion,” Eilonwy cất tiếng gọi khi ông đứng lên đi ra. “thế tên thật của Vua Sừng là gì ạ?”

Một nụ cười nở ra trên khuôn mặt đầy nếp nhăn của Gwydion.

“Nó sẽ mãi mãi là một điều bí mật.” ông đáp, rồi khẽ vỗ lên má cô bé.

“Nhưng ta đảm bảo rằng nó không đẹp bằng một nửa tên cháu đâu.”

Vài ngày sau, khi Taran đã lại sức và có thể đi lại mà không cần người đỡ,

Gwydion dẫn cậu đi quanh Caer Dathyl. Nằm trên một đỉnh đồi cao, chỉ một mình pháo đài này cũng đủ rộng để chứa vài Caer Dallben trong đó. Taran nhìn ngắm những xưởng đúc vũ khí, chuồng ngựa, lò ủ bia, các xưởng dệt và một lâu đài lớn. Những căn nhà tranh nằm trong thung lũng bên dưới, nơi các dòng suối trong veo chảy qua, lấp lánh ánh vàng dưới ánh mặt trời. Sau đó, Gwydion cho gọi tất cả nhóm bạn đến gian đại sảnh của Caer Dathyl, và ở đó, giữa những dải cờ và những hàng gươm giáo, họ được nhận lời tạ ơn của Vua Math, con trai Mathonwy, người trị vì dòng họ Don. Vị quốc vương có chòm râu bạc trắng, trông già gần bằng cụ Dallben và cũng nghiêm nghị như vậy, vậy mà hoá ra lại còn huyền thuyên hơn cả Eilonwy. Sau khi rốt cuộc người cũng kết thúc một trong những bài diễn văn dài nhất mà Taran từng được nghe, nhóm bạn liền cúi đầu chào và một đội lính danh dự kiệu Vua Math ra khỏi gian Đại Sảnh trên một chiếc kiệu phủ vóc vàng. Khi Taran và các bạn chuẩn bị cáo từ, Gwydion gọi họ lại.

“Đây là những món quà nhỏ dành cho lòng can đảm lớn lao.” Ông nói. “Nhưng ta có quyền ban chúng cho các bạn, và ta rất vui sướng được làm vậy, với hi vọng các bạn sẽ trân trọng chúng vì chúng là những vật lưu niệm nhiều hơn vì giá trị của chúng. Dành cho Fflewddur Fflam là một sợi dây đàn hạc. Cho dù tất cả các sợi dây đàn khác của anh có đứt hết thì sợi này vẫn mãi mãi nguyên vẹn, bất kể anh có phóng đại nhiều đến mức nào. Và âm thanh của nó sẽ là tiếng nhạc chuẩn nhất và hay nhất. Dành cho Doli người chiến binh Mỹ Tộc là khả năng tàng hình, chùng nào mà ông còn muốn sử dụng nó. Dành cho Gurgi trung thành và gan dạ là một túi thức ăn luôn luôn đầy. Hãy giữ gìn nó thật cẩn thận; nó là một trong những báu vật của Prydain đấy. Dành cho Eilonwy của Dòng họ Llyr là một chiếc nhẫn vàng nạm một viên ngọc được chạm khắc bởi những người thợ thủ công Mỹ Tộc cổ xưa. Nó rất quý giá; nhưng với ta thì tình bạn của cháu con quý hơn. Còn dành cho Taran xứ Caer Dallben...” nói đến đây, Gwydion dừng lại. “Phần thưởng dành cho cậu bé là khó lựa chọn hơn cả.”

“Cháu không đòi hỏi một phần thưởng nào.” Taran nói. “Cháu không cần người bạn nào phải đền đáp lại những điều cháu sẵn lòng làm vì tình bạn và danh dự của cháu.”

Gwydion mỉm cười.

“Taran xứ Caer Dallben,” ông nói, “cháu vẫn dễ tự ái và ương ngạnh như trước. Hãy tin là ta biết rõ điều mà trái tim cháu mong ước nhất. Những mơ ước về các chiến công oanh liệt và các thành tích anh dũng đều là những ước mơ cao quý; nhưng chính cháu, chứ không phải ta, mới là người có thể biến nó thành sự thật. Hãy yêu cầu ta một điều gì khác, và ta sẽ ban nó cho cháu.”

Taran cúi đầu.

“Bất kể những gì đã xảy ra với cháu, cháu vẫn yêu mến các thung lũng và những ngọn đồi ở vùng đất phương Bắc của ngài. Nhưng ý nghĩ của cháu vẫn hướng về Caer Dallben. Cháu nóng lòng được trở về nhà.”

Gwydion gật đầu. “Được.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 20**

Trở về

Cuộc hành trình về Caer Dallben rất nhanh chóng và không bị cản trở gì, vì các ông hoàng của những vương quốc phía Nam đã mất hết quyền lực và phải lần lút trở về ngai vàng của mình. Taran và nhóm bạn đồng hành, với đích thân Gwydion dẫn đầu, cưỡi ngựa về phía Nam qua thung lũng Ystrad. Eilonwy vốn đã được nghe Taran kể rất nhiều về bác Coll và thầy Dallben, nên cậu không thể từ chối mời cô đến thăm, và cô cũng cưỡi ngựa cùng với họ. Gwydion đã tặng cho mỗi người một con chiến mã rất đẹp; riêng Taran ông dành cho con tốt nhất: con tuấn mã màu xám bõm ánh bạc tên là Melynlas, nó cùng nòi với Melyngar và cũng nhanh như vậy. Hen Wen đặc thăng ngồi trên một chiếc kiệu trên lưng ngựa, vẻ hết sức hài lòng với bản thân.

Caer Dallben chưa bao giờ chứng kiến một cuộc đón chào hân hoan đến vậy - mặc dù đến lúc này thì Taran không dám chắc về những điều thầy Dallben đã thấy và chưa thấy nữa - với một bữa tiệc linh đình đến nỗi ngay cả Gurgi cũng no căng bụng. Bác Coll ôm chặt Taran, cậu lấy làm ngạc nhiên là một người anh hùng như ông mà cũng hạ cố nhớ tới một thằng Phụ - Chấn lợn; ông ôm cả Eilonwy, Hen Wen và bất cứ ai ông ôm được; một nụ cười nở bừng trên gương mặt ông như ngọn lửa ấm áp giữa mùa đông và cái đầu hói của ông bóng lên vì vui sướng. Cụ Dallben ngưng giờ thiên toạ lại giữa chừng để có mặt ở bữa tiệc, tuy nhiên, ngay sau khi buổi hội kết thúc, cụ rút lui về phòng mình và không ai thấy cụ suốt một lúc lâu. Sau đó, cụ nói chuyện riêng với Gwydion trong mấy giờ đồng hồ liền, vì có những điều quan trọng mà Gwydion chỉ cho một mình vị pháp sư già biết. Gurgi, thoải mái tự nhiên như ở nhà, đã ngày khò khò dưới một đám rơm trong nhà kho. Trong khi Fflewddut và Doli đi thăm thú xung quanh, Taran chỉ cho Eilonwy thấy chuồng của Hen Wen, nơi cô lợn lại đang ủn ỉn vui sướng

y như trước kia.

“VẬY RA ĐÂY LÀ NƠI TẮT CẢ BẮT ĐẦU.” Eilonwy nói. “TÔI KHÔNG MUỐN TỎ Ý CHÊ BAI ĐÂU, NHƯNG TÔI KHÔNG NGHĨ LÀ ANH LẠI PHẢI VẮT VÀ ĐẾN THẾ ĐỂ GIỮ NÓ TRONG CHUÔNG. CAER DALLBEN QUẢ LÀ ĐẸP ĐÚNG NHƯ ANH ĐÃ NÓI, VÀ HẸN ANH RẤT MỪNG ĐƯỢC TRỞ VỀ NHÀ.” CÔ NÓI TIẾP. “GIỐNG NHƯ BỔNG NHIÊN NHỚ RA MÌNH ĐÃ CẤT MỘT VẬT MÌNH ĐANG TÌM Ở CHỖ NÀO ẤY.”

“PHẢI, TÔI ĐOÁN VẬY.” TARAN NÓI, DỰA VÀO HÀNG RÀO VÀ NGHIÊN CỨU NÓ THẬT KỸ. “BÂY GIỜ ANH ĐỊNH LÀM GÌ?” EILONWY HỎI. “TÔI NGHĨ LÀ ANH SẼ QUAY TRỞ LẠI LÀM PHỤ - CHẶN LỢN NHI.”

Không ngẩng lên, Taran gật đầu.

“Eilonwy này,” cậu ngập ngừng, “TÔI HI VỌNG... Ý TÔI LÀ, TÔI BẮN KHOẢN KHÔNG BIẾT...”

TRƯỚC KHI CẬU KỊP NÓI XONG, BÁC COLL ĐÃ CHẠY RA VÀ THÌ THÀO BẢO RẰNG CỤ DALLBEN MUỐN GẶP RIÊNG CẬU.

“Eilonwy này...” Taran lại bắt đầu, rồi đột ngột ngừng lại và đi về phía căn nhà tranh.

KHI CẬU BƯỚC VÀO GIAN BUỒNG, CỤ DALLBEN ĐANG VIẾT VÀO CUỐN SÁCH VỀ BỘ BA BẰNG MỘT CÂY BÚT LÔNG TO TƯỚNG. VỪA NHÌN THẤY TARAN, CỤ VỘI ĐÓNG SẬP QUYỂN SÁCH LẠI VÀ ĐẨY NÓ SANG MỘT BÊN.

“GIỜ THÌ,” CỤ DALLBEN NÓI, “TA MUỐN THẦY TRÒ TA BÌNH THẢN NÓI CHUYỆN VỚI NHAU. TRƯỚC HẾT, TA RẤT MUỐN BIẾT CON NGHĨ GÌ VỀ VIỆC TRỞ THÀNH MỘT ANH HÙNG. TA ĐOÁN LÀ CON PHẢI TỰ HÀO VỀ BẢN THÂN LẮM ĐẤY NHI. MẶC DÙ,” CỤ NÓI THÊM, “TA KHÔNG CÓ ĐƯỢC ẮN TƯỢNG ẤY TỪ VẸ MẶT CỦA CON.”

“CON KHÔNG CÓ LÝ DO CHÍNH ĐÁNG NÀO ĐỂ CẢM THẤY TỰ HÀO.” TARAN NÓI, NGỒI XUỐNG CHIẾC GHẾ DÀI QUEN THUỘC. “CHÍNH GWYDION MỚI LÀ NGƯỜI TIÊU DIỆT VUA SỪNG, VÀ HEN WEN ĐÃ GIÚP ÔNG ẤY. CHÍNH GURGI, CHỨ KHÔNG PHẢI CON, MỚI LÀ NGƯỜI TÌM RA NÓ. DOLI VÀ FFLEWDDUR ĐÃ CHIẾN ĐẤU HẾT SỨC DỪNG CẢM TRONG KHI CON BỊ THƯƠNG VÌ MỘT THANH GƯƠM CON KHÔNG ĐƯỢC PHÉP RÚT RA KHỎI VỎ. VÀ CHÍNH EILONWY MỚI LÀ NGƯỜI LẤY THANH GƯƠM ẤY TỪ HẦM MỘ LÊN NGAY TỪ ĐẦU. VỀ PHẦN CON THÌ HẦU NHƯ CHẴNG LÀM ĐƯỢC GÌ NGOÀI GÂY RA NHỮNG LỖI LẦM.”

“TRỜI Ạ,” CỤ DALLBEN NÓI, “NHỮNG LỜI ẤY ĐỦ LÀM CHO MỘT BỮA TIỆC LINH ĐÌNH

trở nên mất vui đấy. Dù những gì con vừa nói có thể đúng, con vẫn có lý do để tự hào. Chính con là người giữ cả nhóm đoàn kết với nhau và dẫn dắt họ. Con đã hoàn thành điều con định làm khi ra đi, và Hen Wen đã an toàn trở về với chúng ta. Nếu con gây ra lỗi lầm thì con cũng đã nhận ra chúng. Như ta đã nói với con trước đây, có những lúc việc tìm kiếm lại quan trọng hơn kết quả tìm được. Chuyện ai làm việc gì thì có quan trọng không,” cụ Dallben nói tiếp, “khi mà tất cả đều chia sẻ cùng một mục đích và một mối hiểm nguy? Chúng ta không thể làm việc gì một mình cả. Trong tất cả mọi người đều có một phần của bản thân ta – chính con, hơn bất kì ai hết, phải hiểu được điều đó. Từ những gì ta nghe được, con đã tỏ ra hăng máu không kém gì anh bạn Fflewddur của con; ta được nghe kể là có đêm con đã đâm đầu vào một bụi gai, chưa kể đến những việc khác nữa. Và chắc chắn là con cũng đã tự thương thân không kém gì Gurgi; và cũng như Doli, đã cố gắng làm những điều không thể.”

“Đúng vậy,” Taran thừa nhận, “nhưng đó không phải là tất cả những điều khiến con bận lòng. Con đã thường mơ về Care Dallben và con yêu nơi này – và cả thầy cùng với bác Coll nữa – hơn bao giờ hết. Con không đòi hỏi gì hơn là được quay về nhà, và lòng con hết sức hoan hỉ. Nhưng thật là lạ. Con đã quay về gian buồng con vẫn nằm ngủ và nhận ra là nó nhỏ hơn trước kia. Những cánh đồng vẫn đẹp, nhưng không giống như con đã nhớ. Và con lấy làm băn khoăn, không hiểu liệu có phải con đã trở thành một kẻ xa lạ với chính quê hương mình?”

Cụ Dallben lắc đầu.

“Không, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Không phải là Caer Dallben đã nhỏ đi, mà là con đã lớn lên. Có vậy thôi.”

“Và còn Eilonwy nữa,” Taran nói. “chuyện gì sẽ xảy ra với cô ấy? Liệu... liệu thầy có cho phép cô ấy ở lại đây được không?”

Cụ Dallben mím môi lại và lật lật cuốn Sách về Bộ Ba.

“Đúng ra thì,” cụ nói, “công chúa Eilonwy phải trở về với gia đình mình - phải cô bé là một công chúa. Cô bé không cho con biết sao? Nhưng không việc gì phải vội. Cô bé có thể ưng thuận ở lại đấy, nếu con nói chuyện với cô bé.”

Taran đứng bật dậy. “Con sẽ nói ngay!”

Cậu vội ra khỏi phòng và chạy đến bên chuồng Hen Wen. Eilonwy vẫn đang đứng đó, ngắm cô lợn có tài tiên tri vẻ tò mò thích thú.

“Cô có thể ở lại!” Taran reo lên. “Tôi đã hỏi thầy Dallben rồi!”

Eilonwy hất đầu.

“Tôi đoán là,” cô nói, “anh đã không nghĩ đến chuyện hỏi **tôi**.”

“Phải... nhưng ý tôi là...” cậu lắp bắp, “tôi không nghĩ là...”

“Thường thì anh có nghĩ bao giờ đâu.” Eilonwy thở dài. “Không sao. Bác Coll đã đi thu xếp chỗ cho tôi rồi.”

“Đã thu xếp ư?” Taran kêu lên. “Làm sao bác ấy biết được? Làm sao **cô** biết được?”

“Hừ!” Eilonwy nói.

“Éc éc!” Hen Wen kêu lên.

Hết quyển 1.



**Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

**Quyển II - Vạc dầu đen**

**Chương 1**

Buổi hội nghị ở Caer Dallben

Mùa thu đến thật bất ngờ. Ở những vương quốc bắc Prydain, cây cối đã trụi hết lá, và ở giữa các cánh khô chỉ còn bám những tổ chim trống không xơ xác. Ở phía Nam, bên kia dòng sông Đại Avren, rừng đồi che cho Caer Dallben khỏi gió lạnh, nhưng ngay cả ở đây, trang trại nhỏ bé này cũng đang dần thu mình lại. Với Taran, mùa hè đã kết thúc trước cả khi nó kịp bắt đầu. Sáng hôm đó, cụ Dallben đã giao cho cậu việc tắm rửa cô lợn có tài tiên tri. Nếu vị pháp sư già có ra lệnh cho cậu phải bắt sống một con Quái Điều bây giờ thì Taran cũng sẵn lòng đuổi theo một trong những con chim nguy hiểm ấy. Nhưng vì không phải vậy, nên lúc này cậu chỉ biết kéo nước giếng lên đổ đầy vào xô và miễn cưỡng lê bước đến khoảnh đất rào quây nhốt Hen Wen. Cô lợn trắng thường vẫn rất háo hức mỗi khi được tắm, giờ lại kêu eng éc vẻ lo lắng và lăn lừng trong vũng bùn. Quá bận bịu kéo Hen Wen đứng dậy, Taran không nhìn thấy một người kỵ sĩ cho đến khi anh ta gò lưng ghì ngựa dừng lại trước chuồng lợn.

“Này, thằng kia! Thằng quản lợn kia!”

Người kỵ sĩ đang nhìn xuống cậu là một chàng trai chỉ hơn Taran vài tuổi. Mái tóc anh ta hung hung vàng, mắt đen thẫm và sâu hoắm trên khuôn mặt tai tái đầy vẻ ngạo mạn. Y phục của anh ta thuộc loại thượng hạng, nhưng lâu ngày đã sờn hết cả, và chiếc áo choàng của anh được xếp nếp cố tình để che đi bộ quần áo xơ xác bên trong. Taran thấy ngay cả chiếc áo choàng cũng được vá víu rất khéo léo và cẩn thận. Anh ta ngồi trên lưng một con ngựa lang, con vật gầy còm và bõn chồn, lông đốm đỏ và vàng, với một cái đầu dài và hẹp, vẻ mặt cáu bẳn không kém gì chủ nhân mình.

“Này, thằng quản lợn kia.” Anh ta nhắc lại, “đây có phải là Caer Dallben không?”

Giọng nói và dáng điệu của chàng kỵ sĩ khiến Taran bức bối, nhưng cậu nén giận và lịch sự cúi đầu chào.

“Đúng thế,” cậu đáp. “Nhưng tôi không phải là một thằng quân lợn,” cậu nói thêm, “tôi là Taran, Phụ - Chăn lợn.”

“Lợn nào mà chẳng là lợn,” người lạ mặt nói, “và một thằng quân lợn chỉ là một thằng quân lợn mà thôi. Hãy đi báo cho chủ nhân của người là ta đã đến.” Anh ta ra lệnh “Hãy nói rằng Hoàng tử Ellidyr, con trai của Pen – Llarcau...”

Hen Wen liền chộp lấy cơ hội ấy để lăn vào một vũng bùn khác.

“Dừng lại ngay, Hen!” Taran kêu lên, chạy vội theo nó.

“Bỏ mặc con lợn nái ấy đi.” Ellidyr ra lệnh. “Người có nghe thấy ta nói không? Hãy làm theo lệnh ta ngay, và nhanh chân lên.”

“Ngài tự đi mà nói với thầy Dallben ấy!” Taran nói vọng qua vai mình, vạt lợn để giữ cho Hen Wen khỏi lăn vào bùn. “Hoặc là đợi đến khi tôi xong việc đã!”

“Hãy coi chừng cái miệng láo xược của người,” Ellidyr đáp, “nếu không người sẽ bị nện một trận ra trò đấy.”

Taran đỏ bừng mặt. Để mặc Hen Wen làm theo ý mình, cậu bước đến hàng rào và trèo qua.

“Nếu tôi có bị nện,” cậu cúi kính trả lời, ngẩng đầu lên và nhìn thẳng vào mặt Ellidyr, “thì cũng không phải là từ tay **ngài** đâu.”

Ellidyr cất tiếng cười khinh bỉ. Taran chưa kịp nhảy sang bên tránh đường thì con ngựa lang đã phóng tới. Ellidyr cúi gập người trên yên túm lấy ngực áo Taran. Taran vùng vẫy chân tay một cách vô ích. Mặc dù rất khoẻ, cậu vẫn không thoát nổi. Cậu bị đấm thùm thụp và lắc mạnh đến nỗi hai hàm răng va vào nhau lách cách. Rồi Ellidyr thúc con ngựa lang phóng nước đại, kéo lê Taran qua bãi cỏ về phía căn nhà tranh, và ở đó, trong khi đàn gà chạy tán loạn khắp nơi, anh ta thô bạo ném cậu xuống đất. Những tiếng náo động đã khiến cụ Dallben và bác Coll phải bước ra ngoài. Công chúa Eilonwy cũng vội chạy ra từ buồng rửa bát, chiếc tạp dề của cô tung bay, và trong tay vẫn còn cầm một cái nôi. Với một tiếng kêu hoảng hốt, cô lao tới bên Taran. Ellidyr, vẫn không thèm xuống ngựa, cất tiếng gọi vị pháp sư có

chòm râu bạc trắng.

“Ông có phải là Dallben không? Ta đem thặng quản lợn của ông đến đây để trừng phạt cái tội xác láo của nó đây.”

“Hừ!” Cụ Dallben nói, không hề nao núng trước vẻ giận dữ của Ellidyr. “Có thật nó đã tỏ ra xác láo không là một chuyện, còn nó có phải bị trừng phạt hay không lại là một chuyện khác. Trong cả hai trường hợp, ta đều không cần đến đề xuất ý kiến của ngài.”

“Nhưng ta là Hoàng tử Dòng họ Pen – Llarcau!” Ellidyr kêu lên.

“Phải, phải” cụ Dallben ngắt lời, xua xua bàn tay gầy gò. “Ta biết rất rõ điều đó và quá bận để có thời gian quan tâm đến nó. Đi đi, hãy cho ngựa của ngài uống nước, và đổ nước cho cả cơn giận của ngài nữa. Ngài sẽ được gọi khi nào cần.”

Ellidyr toan vặc lại, nhưng cái nhìn nghiêm khắc của vị pháp sư khiến anh ta cứng lưỡi. Anh ta quay con ngựa lang lại và thúc nó về phía chuồng ngựa. Trong lúc đó thì Công chúa Eilonwy và bác Coll to khoẻ, hói đầu đã chạy lại đỡ Taran đứng dậy.

“Cháu phải biết là không nên cãi cọ với người lạ chứ, cậu bé.” Bác Coll độ lượng nói.

“Đúng thế,” Eilonwy nói thêm, “nhất là khi họ đang trên lưng ngựa còn anh lại đi bộ.”

“Lần sau tôi gặp hẳn thì...” Taran mở lời.

“Khi con gặp lại anh ta,” cụ Dallben tiếp, “ít ra con cũng phải tự kiềm chế và xử sự một cách tự trọng – ta phải thừa nhận rằng điều đó có thể sẽ không lấy gì làm dễ dàng, nhưng con phải cố gắng hết sức thôi. Giờ thì đi đi. Công chúa Eilonwy sẽ giúp con sửa sang bản thân chỉnh tề hơn.”

Hết sức chán nản, Taran đi theo cô gái tóc vàng vào buồng rửa bát. Cậu vẫn cảm thấy đau đớn, vì những lời của Eilonwy nhiều hơn là vì trận đòn; và cậu chẳng vui vẻ chút nào khi để cho Eilonwy thấy cậu nằm sóng xoài dưới chân gã hoàng tử kiêu ngạo.

“Làm sao mà việc này lại xảy ra thế?” Eilonwy hỏi, lấy một cái khăn ướt lau mặt cho Taran.

Taran không đáp mà chỉ ủ rũ để mặc cho cô sờn sóc. Eilonwy chưa làm

xong thì một hình thù lông lá, phủ đầy lá cây và cành khô, đã nhô lên ở cửa sổ và nhanh nhẹn trèo qua bậc cửa.

“Đau đớn và thống khổ biết bao!” Con vật than vãn, chạy tới bên Taran. “Gurgi đã nhìn thấy hoàng tử to khoẻ đánh đập cậu chủ! Thật bất hạnh cho cậu chủ nhân từ! Gurgi rất thương xót cậu. Nhưng có tin mới!” Gurgi vội nói tiếp. “Tin vui! Gurgi cũng đã thấy ông hoàng hùng mạnh nhất cưỡi ngựa đến! Vâng, vâng, phi nước đại trên lưng con bạch mã với một thanh gươm đen, thật sung sướng biết bao!”

“Cái gì?” Taran kêu lên. “Mi định nói là Ông hoàng Gwydion sao? Không thể nào...”

“Đúng thế đấy.” một giọng nói vang lên sau lưng cậu.

Gwydion đang đứng ở ngưỡng cửa. Kêu lên kinh ngạc, Taran chạy vụt tới và nắm chặt tay ông. Eilonwy quàng tay ôm lấy người chiến binh cao lớn, trong khi Gurgi vui sướng nhảy rầm rầm trên sàn nhà. Khi Taran gặp ông lần trước, Gwydion mặc bộ y phục của một ông hoàng Dòng họ Don vương giả. Còn giờ ông chỉ mặc một chiếc áo choàng giản dị có mũ màu xám và bên trong là chiếc áo bằng vải thô không thêu thùa gì. Thanh gươm đen, Dyrnwyn, đeo bên sườn ông.

“Xin chào tất cả các bạn.” Gwydion nói. “Gurgi trông vẫn háu đói như trước, Eilonwy thì xinh xắn hơn nhiều. Còn cháu, cậu bé Phụ - Chăn lợn,” ông nói thêm, một nụ cười nở trên khuôn mặt dài dàu mưa nắng đầy nếp nhăn của ông, “nom hơi tệ nhỉ. Dallben đã nhắc đến chuyện vì sao cháu lại bị những vết thâm tím ấy.”

”Cháu đâu có định tìm chuyện gây sự.” Taran thanh minh.

“Nhưng dù sao thì nó vẫn tìm ra cháu.” Gwydion nói. “Ta nghĩ rằng với cháu, mọi việc sẽ luôn xảy ra theo cách ấy thôi, Taran xứ Caer Dallben ạ. Nhưng không sao,” ông nói, lùi lại và ngắm Taran kỹ càng bằng cặp mắt ánh xanh lục. “Để ta ngắm cháu xem nào. Cháu đã lớn hơn nhiều kể từ lần trước chúng ta gặp nhau.” Gwydion gật gật mái đầu tóc xám, bờm xồm như lông sói của mình, vẻ khen ngợi. “Ta chỉ hi vọng rằng sự khôn ngoan của cháu cũng tăng lên cùng với chiều cao. Rồi chúng ta sẽ kiểm ra việc đó. Giờ thì ta phải chuẩn bị cho buổi hội nghị đã.”

“Buổi hội nghị gì?” Taran kêu lên. “Thầy Dallben chẳng nhắc đến buổi hội nghị nào cả. Thấy ấy còn không nói là ngài sắp đến nữa kia.”

“Sự thật là,” Eilonwy chen vào, “cụ Dallben chẳng nói gì với ai cả.”

“Đến giờ thì các cháu phải hiểu rằng,” Gwydion nói, “Dallben ít khi nói ra những điều mình biết. Đúng vậy, sắp diễn ra một hội nghị, và ta đã triệu tập những người khác đến đây.”

“Cháu đã đủ lớn để tham dự hội nghị của những người trưởng thành rồi.” Taran sôi nổi ngắt lời. “Cháu đã học được rất nhiều; cháu đã chiến đấu bên cạnh ngài, cháu đã...”

“Từ từ, từ từ thôi.” Gwydion nói. “Chúng ta đã quyết định là cháu cũng sẽ có chỗ. Nhưng tuổi trưởng thành...” ông nhẹ nhàng nói thêm với một thoáng buồn, “có thể không giống như cháu vẫn tưởng đâu.” Gwydion đặt hai tay lên vai Taran. “Trong lúc này thì cháu hãy chuẩn bị sẵn sàng. Một sứ mệnh sẽ sớm được giao cho cháu đấy.”

Đúng như Gwydion đã báo trước, suốt thời gian còn lại của buổi sáng hôm ấy có thêm rất nhiều người khác đến. Một đội kỵ binh xuất hiện và nhanh chóng dựng trại trên cánh đồng đầy gốc rạ phía bên kia vườn quả. Taran thấy những chiến binh này đều được vũ trang sẵn sàng để chiến đấu. Tim cậu nháy lên. Chắc chắn việc này cũng có liên quan đến hội nghị của Gwydion. Với vô số câu hỏi tràn ngập trong đầu, cậu chạy vội về phía cánh đồng. Nhưng chưa được nửa đường thì cậu đã kinh ngạc đứng sững lại. Hai dáng người quen thuộc đang cưỡi ngựa tới. Taran liền lao đến chỗ họ.

“Fflewddur!” Cậu gọi to, trong khi chàng ca sĩ, với cây đàn hạc tuyệt đẹp đeo trên vai, giơ tay vẫy chào. “Và Doli nữa! Có đúng là ông đấy không?”

Ông lùn tóc đỏ rực đánh đu từ trên lưng con ngựa nhỏ xuống. Ông cười toe toét trong một thoáng rồi lấy lại ngay vẻ mặt cau có thường ngày. Nhưng ông vẫn không giấu nổi vẻ hài lòng lấp lánh trong cặp mắt tròn đỏ tươi của mình.

“Doli!” Taran vỗ lên lưng ông lùn. “Tôi không nghĩ là sẽ được thấy lại ông. Ý tôi là thật sự **nhìn thấy** ông đấy, sau khi ông đã có được khả năng tàng hình.”

“Hừm!” ông lùn mặc chiếc áo khoác da buông một tiếng. “Trò tàng hình ấy

à! Tôi ngán nó lắm rồi. Cậu có biết phải vất vả đến thế nào mới tàng hình được không? Thật kinh khủng! Nó làm tai tôi kêu ong ong ấy. Và đó vẫn chưa phải là phần tồi tệ nhất. Khi không ai nhìn thấy cậu thì thế nào cậu cũng bị người khác giẫm lên ngón chân hay bị cùi chỏ thúc vào mắt. Không, không, nó không phải là dành cho tôi. Tôi không thể chịu nổi nó nữa!”

“Và anh nữa, Fflewddur!” Taran kêu lên, khi chàng ca sĩ xuống ngựa. “Tôi rất nhớ anh đấy. Anh có biết hội nghị bàn về việc gì không? Đó là lý do anh đến đây, phải không? Và cả Doli nữa?”

“Tôi chẳng biết về hội nghị nào cả.” Doli lẩm bẩm. “Vua Eiddileg đã lệnh cho tôi đến đây. Một đặc ân dành cho Gwydion. Nhưng tôi có thể nói với cậu ngay rằng tôi thà ở lại vương quốc Mỹ Tộc và lo lấy việc của mình còn hơn.”

“Về phần tôi,” chàng ca sĩ nói, “Gwydion tình cờ đi ngang qua vương quốc của tôi, hoàn toàn ngẫu nhiên thôi, có vẻ là như vậy, mặc dù bây giờ thì tôi bắt đầu nghĩ là không phải thế. Ông ấy gợi ý là có lẽ tôi sẽ thích đến Caer Dallben. Ông ấy nói ông bạn già Doli cũng sẽ có mặt, và vì thế tất nhiên là tôi lên đường ngay. Tôi đã thôi không làm ca sĩ hát rong nữa,” Fflewddur nói tiếp, “và đã trở lại làm vua một cách khá là vui vẻ. Thật tình tôi đến đây chỉ là để làm ơn cho Gwydion thôi.”

Anh ta vừa dứt lời thì hai sợi dây trên cây đàn hạc đứt đánh “tưng” một tiếng rõ to. Fflewddur liền ngừng lại ngay lập tức và tăng hăng.

“Ờ, phải,” anh ta nói thêm, “sự thật là thế này: tôi hết sức khổ sở. Tôi sẽ kiếm lấy bất kỳ cái cơ nào để ra khỏi toà lâu đài tối tăm ẩm thấp ấy. Cậu nói là có một hội nghị hả? Tôi đã hi vọng là sẽ có lễ hội tạ ơn sau mùa gặt và người ta sẽ cần đến tôi để giúp vui.”

“Cho dù là vì cái gì đi chăng nữa,” Taran nói “thì tôi rất mừng vì hai vị đã đến.”

“Tôi thì không.” Ông lùn càu nhàu, “Khi họ bắt đầu nói ông bạn già Doli thế này, ông bạn già Doli thế nọ là phải coi chừng! Lại sắp có chuyện gì không hay cho mà xem.”

Trong khi họ đi về phía căn nhà tranh, Fflewddur thích thú nhìn quanh.

“Chà, chà, có phải tôi vừa thấy cờ của vua Smoit ở đằng kia không nhỉ? Hẳn là ông ta cũng đến đây theo yêu cầu của Gwydion, không nghi ngờ gì nữa.”

Đúng lúc đó, một kỵ sĩ phi nước kiệu tới và gọi tên Fflewddur. Chàng ca sĩ vui vẻ reo lên.

“Đó là Adaon, con trai của Taliesin, Chủ tịch Hội đồng Ca sĩ đấy.” anh bảo Taran. “Hôm nay Caer Dallben đúng là có vinh hạnh lớn!”

Người kỵ sĩ xuống ngựa và Fflewddur vội vã giới thiệu những người bạn của mình với anh ta. Taran thấy Adaon là một chàng trai cao lớn với mái tóc đen suôn dài đến tận vai. Mặc dù dáng điệu cao quý, anh chỉ mặc bộ quần áo giản dị của một người lính, không mang đồ trang sức gì ngoài một chiếc trâm sắt hình thù kì lạ cài nơi cổ áo. Cặp mắt xám của anh sâu lạ lùng, sáng trong như ngọn lửa, và Taran cảm thấy không có gì thoát khỏi cái nhìn trầm tư mà sắc sảo của Adaon.

“Xin chào Taran xứ Caer Dallben và Doli người Mỹ Tộc.” Adaon nói, siết chặt tay từng người. “Tên của các bạn rất quen thuộc với các ca sĩ hát rong phương Bắc đấy.”

“Vậy ra ngài cũng là một ca sĩ?” Taran hỏi, cung kính cúi đầu chào.

Adaon mỉm cười và lắc đầu.

“Cha tôi đã nhiều lần yêu cầu tôi ra mắt để được kết nạp vào Hội đồng, nhưng tôi vẫn muốn đợi xem. Còn rất nhiều điều tôi muốn học hỏi, và trong thâm tâm tôi thấy mình chưa sẵn sàng. Có lẽ một ngày nào đó tôi cũng sẽ trở thành một ca sĩ.” Adaon quay sang Fflewddur. “Cha tôi chuyển lời chào tới ngài và hỏi xem tình hình cây đàn hạc ông tặng cho ngài sao rồi. Tôi thấy có vẻ nó cần được sửa sang đấy nhỉ.” Anh nói thêm với một nụ cười thân thiện.

“Đúng vậy.” Fflewddur thừa nhận. “Thình thoảng tôi lại gặp rắc rối với nó. Tôi không thể không... ờ... thêm mắm dặm muối một tý cho các câu chuyện - nhiều câu chuyện rất cần cái đó. Nhưng cứ một khi tôi làm vậy,” anh ta thở dài, nhìn hai sợi dây vừa đứt, “thì kết quả là đây.”

“Vui lên nào.” Adaon nói, cười to. “Những câu chuyện đẹp đẽ của ngài đáng giá hơn tất cả những sợi dây đàn trên toàn Prydain này. Và các bạn,

Taran và Doli, hãy hứa sẽ kể cho tôi nghe về những chiến công nổi tiếng của các bạn nhé. Nhưng trước hết tôi phải đi tìm ông hoàng Gwydion đã.”

Từ biệt nhóm bạn, Adaon lên ngựa và phóng tới trước. Fflewddur nhìn theo anh vẻ yêu mến và ngưỡng mộ.

“Không thể là chuyện gì vặt vãnh nếu Adaon cũng có mặt ở đây.” Anh ta nói. “Anh ấy là một trong những con người dũng cảm nhất tôi từng biết. Còn hơn thế nữa, vì anh ấy có trái tim của một ca sĩ chân chính. Một ngày kia, anh ấy sẽ trở thành ca sĩ vĩ đại nhất trong số bọn tôi, các vị cứ nhớ lấy lời tôi đấy.”

“Và đúng là anh ấy biết tên chúng ta chứ?” Taran hỏi, “Và đã có những bài hát về chúng ta thật sao?”

Fflewddur mỉm cười.

“Sau trận chiến của chúng ta với Vua Sừng, phải, tôi đã sáng tác một bài hát. Một tặng phẩm khiêm tốn thôi mà. Nhưng thật phấn khởi khi biết nó đã được lưu truyền. Chừng nào sửa xong mấy sợi dây chết tiệt này, tôi sẽ rất vui lòng chơi cho các bạn nghe.”

Chỉ một lát sau buổi trưa hôm ấy, khi tất cả đã nghỉ ngơi lại sức, bác Coll gọi họ vào phòng của Dallben. Ở đó đặt một chiếc bàn dài, hai bên xếp ghế. Taran nhận thấy vị pháp sư thậm chí còn cố gắng sắp xếp lại tập sách cổ kính nằm chật ních khắp phòng cho gọn nữa. Cuốn Sách về Bộ Ba, quyển sách chứa đựng những bí mật sâu kín nhất của cụ Dallben, đã được cẩn thận đặt lên đỉnh một cái giá. Taran liếc nhìn nó vẻ gần như sợ sệt, cậu dám chắc là nó chứa đựng hơn những gì thầy Dallben muốn tiết lộ rất nhiều. Những người khác đã bắt đầu bước vào khi Fflewddur nắm lấy cánh tay Taran, kéo cậu sang bên tránh đường cho một chiến binh có bộ râu đen nhánh bước qua.

“Một điều chúng ta có thể chắc chắn,” chàng ca sĩ khẽ nói, “đó là Gwydion không định tổ chức lễ hội tạ ơn mùa gặt nào hết. Cậu có thấy những ai đang có mặt ở đây không?”

Người chiến binh râu đen ăn mặc sang trọng hơn bất kỳ ai trong số những người đến dự hội nghị. Chiếc mũ cao của ông ta khoằm như mỏ chim ưng, mắt ông ta sụp xuống nặng nề nhưng vẫn tinh tường. Ông ta chỉ cúi đầu



chào có một mình Gwydion; rồi sau khi ngồi xuống bàn, ông ta lạnh lùng đưa mắt nhìn những người quanh mình.

“Đó là ai thế?” Taran hỏi, không dám nhìn lâu con người kiêu hãnh và vương giả ấy.

“Vua Morgant xứ Madoc đấy.” Chàng ca sĩ đáp, “Vị tướng táo bạo nhất trên toàn Prydain, chỉ thua có mình Gwydion thôi. Ông ta trung thành với dòng họ Don.” Anh lắc đầu về thàn phục. “Người ta bảo đã có lần ông ta cứu mạng Gwydion. Tôi tin là như vậy. Tôi đã thấy ông ta trong chiến trận rồi. Lạnh như băng! Hoàn toàn không biết sợ là gì! Nếu Morgant cũng tham gia vào việc này thì chắc hẳn có điều rất đáng quan tâm đây. Ồ, nghe kìa. Vua Smoit đấy. Lúc nào cũng nghe thấy tiếng ông ta trước khi thấy mặt.”

Một chuỗi tiếng cười như sấm vang vọng khắp gian phòng, và chỉ lát sau, một chiến binh tóc đỏ khổng lồ bước vào bên cạnh Adaon. Ông ta cao vượt hẳn tất cả mọi người trong phòng, và bộ râu của ông đỏ rực như lửa bốc quanh khuôn mặt chẳng chịt sọc đến nỗi không thể biết được đâu là nơi cái sọc này kết thúc và cái khác bắt đầu. Mũi ông ta bị gãy giập xuống sát xương gò má; vàng trán nặng nề gần như biến mất trong đám lông mày rối tung; và cổ ông to ngang eo lưng Taran.

“Đúng là một con gấu!” Fflewddur nói với tiếng cười trù mẩn. “Nhưng không hại ai bao giờ. Khi các vương quốc phía Nam nổi dậy chống lại các Con trai của Don, Smoit là một trong những người hiếm hoi vẫn trung thành với họ. Vương quốc của ông ấy là xứ Cadiffor.”

Smoit dừng lại giữa phòng, hất tấm áo choàng về phía sau và thọc ngón tay cái vào chiếc đai lưng kết sù bằng đồng thắt ngang người, căng như sắp đứt.

“Chào, Morgant!” ông nói lớn. “Vậy ra họ mời cả ngài đến hả?” ông ta khịt mũi thật to. “Tôi ngửi thấy sắp mùi máu đổ trong không khí đây.” Ông ta tiến về phía vị tướng nghiêm nghị và đập mạnh lên vai ông ta.

“Hãy coi chừng,” Morgant nói với một cái nhếch môi cười chỉ để lộ ra chút đầu răng. “đừng để nó là máu của ngài.”

“Hô! Ô Hô!” Vua Smoit rống lên và vỗ vào cặp đùi đồ sộ của mình. “Hay

lắm! Hãy coi chừng đừng để là máu của tôi! Đừng lo, ông bạn băng giá ạ! Máu thì tôi có thừa!” Ông ta nhìn thấy Fflewddur. “Lại một người bạn cũ nữa!” Ông nói lớn, vội đi đến bên chàng ca sĩ và vung tay ôm chặt anh ta, nhiệt tình đến nỗi Taran nghe thấy những chiếc xương sườn của Fflewddur kêu răng rắc. “Trái tim tôi ơi!” Smoit reo lên. “Máu thịt tôi ơi! Hãy chơi một điệu gì nghe cho vui đi nào, anh bạn gảy đàn hạc tóc vàng!” Mắt ông chạm phải Taran. “Cái gì thế này, cái gì thế này?” Ông ta túm lấy Taran bằng một bàn tay mạnh mẽ phủ đầy lông đỏ. “Một con thỏ mới bị lột da à? Một con gà mới bị vặt lông à?”

“Cậu bé là Taran, Phụ - Chăn lợn của pháp sư Dallben.” Chàng ca sĩ đáp.

“Tôi ước gì nó là đầu bếp của Dallben.” Smoit kêu lớn. “Tôi hầu như chưa được miếng nào vào bụng cả!”

Cụ Dallben bắt đầu gõ lên bàn ra hiệu im lặng. Smoit bước đến chỗ ngồi của mình sau khi tặng cho Fflewddur một cái ôm nữa.

“Có thể ông ta không làm đau ai bao giờ,” Taran nói với chàng ca sĩ, “nhưng tôi nghĩ sẽ an toàn hơn nếu làm bạn với ông ta.”

Tất cả giờ đã ngồi vào bàn, cụ Dallben và Gwydion ở một đầu còn bác Coll ở đầu kia. Vua Smoit, tràn cả ra ngoài ghế, ngồi bên trái vị pháp sư, đối diện vua Morgant. Taran ép mình ngồi xuống giữa chàng ca sĩ và Doli, ông ta đang bực bội kêu ca rằng cái bàn quá cao. Ngồi bên phải Morgant là Adaon, và bên cạnh anh là Ellidyr, từ sáng đến giờ Taran chưa gặp lại anh ta. Cụ Dallben đứng dậy và im lặng hồi lâu. Mọi người quay về phía cụ. Vị pháp sư giựt giựt một nhúm râu.

“Ta đã quá già rồi, không cần phải tỏ ra lịch sự nữa,” cụ nói, “và ta cũng không có ý định đọc một bài diễn văn chào mừng các vị. Nhiệm vụ của chúng ta hết sức khẩn cấp và chúng ta sẽ bàn đến nó ngay. Chưa đầy một năm trước, như một số các vị vẫn còn nhớ,” cụ Dallben nói tiếp, đưa mắt nhìn Taran và các bạn, “Arawn, Chúa Tể xứ Annugin đã phải chịu một tổn thất nặng nề khi Vua Sừng, tên thuộc hạ mạnh nhất của hắn, bị tiêu diệt. Sức mạnh của Vùng Đất Tử Thần đã bị ngăn chặn lại trong một thời gian. Nhưng ở Prydain cái ác không bao giờ thoái lui. Không ai trong số chúng ta lại ngu ngốc tin rằng Arawn có thể chịu thua dễ dàng như vậy.” cụ Dallben

tiếp tục. “Ta đã hi vọng sẽ có thêm thời gian để suy ngẫm về mối đe dọa mới ở Annuvin. Nhưng than ôi, thời gian không cho phép. Kế hoạch của Arawn đã quá rõ ràng rồi. Để nói về chúng, ta xin nhường lời lại cho Ông hoàng Gwydion.”

Gwydion liền đứng dậy. Gương mặt vô cùng nghiêm nghị.

“Có ai mà chưa từng nghe về bọn Vạc Dầu, những tên lính câm lặng bất tử phục vụ cho Chúa tể Annuvin? Chúng là những xác chết của các chiến binh tử trận, bị lấy cắp, sau đó được nhúng vào chiếc vạc của Arawn để hồi sinh. Chúng xuất hiện tàn nhẫn như chính cái chết vậy, mọi nhân tính đều đã biến mất. Thực ra chúng không còn là người nữa mà chỉ là những vũ khí sát nhân, vinh viễn là nô lệ cho Arawn. Để thực hiện công việc ghê tởm này,” Gwydion nói tiếp, “Arawn đã ăn cắp xác ở những ngôi mộ của các chiến binh thiệt mạng trong chiến trận. Giờ đây, trên khắp Prydain đang xảy ra vô số những vụ mất tích bí hiểm, nhiều người đàn ông biến mất, không để lại dấu vết gì; và những tên Vạc Dầu xuất hiện ở những nơi chưa từng thấy chúng bao giờ. Arawn đã không để mất thời gian. Như tôi đã khám phá, bọn hầu cận của hắn giờ còn sát hại cả người sống và đem họ về Annuvin nhằm bành trướng đội quân bất tử của hắn. Thế là cái chết lại đẻ ra cái chết; hung ác lại đẻ ra hung ác.”

Taran rùng mình. Ngoài kia cánh rừng cháy rực lên màu đỏ thẫm và vàng óng. Không khí ấm áp dịu dàng như thể một ngày hè vẫn còn vương vấn lại đâu đây. Nhưng những lời của Gwydion khiến cậu lạnh cóng chẳng khác một làn gió buốt giá bất giờ. Cậu còn nhớ rõ những đôi mắt đờ đẫn không sức sống và khuôn mặt xám ngắt của bọn lính Vạc Dầu, sự im lặng ma quái và những lưỡi gươm tàn bạo của chúng.

“Chúng chỉ là những bị thối thối mà!” Smoit gầm lên. “Chẳng lẽ chúng ta là một lũ thỏ cả sao? Chẳng lẽ chúng ta lại phải sợ lũ nô lệ của cái vạc ấy hay sao?”

“Rồi sẽ có khối thối cho ngài nhai đấy.” Gwydion đáp với một nụ cười nghiêm nghị. “Tôi xin nói ngay rằng chưa có ai trong số chúng ta từng thực hiện một nhiệm vụ nguy hiểm đến thế. Tôi mong các vị giúp đỡ, bởi vì tôi

có ý định tấn công thẳng vào Annuvin, cướp lấy chiếc vạc của Arawn, và phá huỷ nó.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 2**

#### Chỉ định nhiệm vụ

Taran giật thót mình trên ghế. Căn phòng lặng ngắt như tờ. Vua Smoit, vẻ như đang định nói điều gì, ngồi đó với cái miệng hé mở. Chỉ mình vua Morgant là không hề tỏ ra kinh ngạc; ông ta ngồi bất động, mắt cụp xuống, một vẻ kỳ lạ hiện trên nét mặt.

“Không còn cách nào khác,” Gwydion nói, “vì bọn Vạc Dầu không thể bị giết, chúng ta phải ngăn chặn không cho số lượng của chúng tăng lên. Sự cân bằng giữa quyền lực của Annuvin và sức mạnh của chúng ta quá mỏng manh. Arawn càng thu thập được nhiều quân lính mới thì bàn tay hắn càng vươn đến sát họng chúng ta. Tôi cũng không thể quên những người sống đã bị sát hại một cách tàn ác và mãi mãi bị đày đoạ trong cảnh nô lệ còn tàn ác hơn. Cho tới hôm nay,” Gwydion nói tiếp, “chỉ có Đức Thượng Hoàng Math và một vài người khác biết được kế hoạch của tôi. Giờ thì các vị đều đã biết, và các vị có thể tự do ở lại hay ra đi tùy ý. Nếu các vị muốn trở lại vương quốc của mình, tôi cũng không hề đánh giá lòng can đảm của các vị thấp hơn chút nào.”

“Nhưng tôi thì có!” Smoit gầm lên. “Bất cứ tên hèn nhát nhu nhược nào không chịu ủng hộ ngài sẽ phải đối mặt với tôi!”

“Smoit, ông bạn của tôi,” Gwydion đáp, kiên quyết nhưng vẫn có vẻ trù mến, “đây là điều họ có thể lựa chọn mà không cần đến sự thuyết phục của ngài đâu.”

Không ai cử động. Gwydion nhìn quanh và hài lòng gật đầu.

“Các vị không làm tôi thất vọng.” ông nói. “Tôi đã tin tưởng trao cho mỗi vị một nhiệm vụ, chúng sẽ được làm rõ sau.”

Lòng phấn khích của Taran đã xua đi nỗi sợ hãi bọn Vạc Dầu. Cậu phải cố gắng lắm mới nén được cơn sốt ruột và ngăn mình lên tiếng hỏi Gwydion, ngay nơi này, ngay lúc này, rằng nhiệm vụ của cậu là gì. Lần này cậu đã

khôn ngoan giữ im lặng. Thay vào đó, chính Fflewddur mới là người đứng bật dậy.

“Tất nhiên rồi!” Chàng ca sĩ reo lên. “Tôi đã thấy rõ mọi việc ngay lập tức! Ngài sẽ cần có các chiến binh, dĩ nhiên, để đi tìm cái vạc kinh tởm ấy. Nhưng ngài cũng cần cả một ca sĩ để sáng tác những bản anh hùng ca ca ngợi chiến thắng nữa. Tôi xin nhận lời! Rất sẵn lòng!”

“Tôi chọn anh,” Gwydion nói, vẻ độ lượng, “vì thanh gươm hơn là vì cây đàn hạc.”

“Sao lại thế?” Fflewddur hỏi. Trán anh ta nhăn lại vì thất vọng. “Ồ, tôi hiểu rồi.” anh ta nói thêm, tươi tỉnh hơn. “Vâng, tôi không chối rằng tôi cũng có chút tiếng tăm trong lĩnh vực ấy. Một người thuộc họ Fflam luôn tỏ ra gan dạ! Tôi đã từng chiến đấu với hàng ngàn...” anh ta lo lắng liếc nhìn cây đàn hạc, “ờ... có lẽ nên nói là rất nhiều kẻ địch thì đúng hơn.”

“Tôi hi vọng là các vị sẽ sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ của mình một khi được chỉ định.” Gwydion nói, lôi từ trong áo ra một cuộn giấy da và trải nó lên bàn. “Chúng ta gặp gỡ ở Caer Dallben này không chỉ vì lý do an toàn.” Ông nói tiếp. “Dallben là vị pháp sư có phép thuật cao cường nhất trên toàn xứ Prydain này, ở đây chúng ta được ông ấy bảo vệ. Caer Dallben là nơi duy nhất Arawn không dám tấn công, nhưng nó cũng là nơi thích hợp nhất để bắt đầu cuộc hành trình đến Annuvin của chúng ta.” Ông dùng ngón tay lần theo một đường hướng về phía Tây Bắc khu trại nhỏ. “Mùa này dòng Đại Avren còn cạn,” ông nói, “và chúng ta có thể vượt qua không chút khó khăn. Một khi đã qua bờ bên kia rồi, đường đi sẽ khá dễ dàng, qua vương quốc Cadiffor của vua Smoit đến khu rừng Idris nằm ở phía Nam Annuvin. Ở đó, chúng ta có thể nhanh chóng đi tới Hắc Môn.”

Taran nín thở. Cũng như những người khác, cậu đã nghe về Hắc Môn, đôi ngọn núi đứng canh lối đi phía Nam dẫn vào Vùng Đất Tử Thần. Mặc dù không đồ sộ như Đỉnh Núi Rồng phía Bắc Annuvin, Hắc Môn vẫn hiểm hóc với những vách đá cheo leo nhọn hoắt và những vực thẳm ẩn mình mai phục.

“Đó là một con đường khó khăn,” Gwydion nói tiếp, “nhưng ít bị canh giữ nhất, như Coll con trai Collfrewr có thể cho các vị biết.”

Bác Coll đứng dậy. Người chiến binh già, với cái đầu hói nhẵn bóng và đôi bàn tay to lớn, trông như thể ông thích được ra trận hơn là diễn thuyết giữa hội nghị này. Tuy nhiên, ông vẫn mỉm cười tươi tắn với mọi người và bắt đầu nói.

“Có thể nói là chúng ta sẽ đi vào theo cửa sau của Arawn. Cái vạc được đặt trên một cái bệ trong Đại Sân Chiến Binh, nó nằm ngay sau Hắc Môn, như tôi vẫn còn nhớ rất rõ. Lối vào Hắc Môn bị canh gác, nhưng có một cánh cửa khác ở phía sau, được cài then rất kỹ lưỡng. Một người có thể mở nó ra cho những người khác nếu có thể di chuyển mà không bị ai nhìn thấy, như Doli.”

“Tôi đã bảo là tôi sẽ không ưa chuyện này mà,” Doli lăm bắm với Taran. “Cái trò tàng hình này! Một món quà ư? Một lời nguyện thì có! Hãy xem nó đã dẫn đến chuyện gì này! Hừm!” Ông lùn khịt mũi một cách nóng nảy nhưng không phản đối thêm nữa.

“Đây là một kế hoạch táo bạo,” Gwydion nói, “nhưng với những người bạn can đảm thì nó có thể thành công. Tại Hắc Môn, chúng ta sẽ chia làm ba nhóm. Nhóm thứ nhất gồm Doli người Mỹ Tộc, Coll con trai Collifrewr, Ffleuddur Fflam con trai Godo, và chính tôi. Đi cùng chúng tôi sẽ là sáu chiến binh mạnh nhất và dũng cảm nhất của vua Morgant. Doli, tàng hình, sẽ vào trước để mở các then cài và cho chúng tôi biết lính gác của Arawn được bố trí ra sao. Sau đó chúng tôi sẽ chọc thủng hành rào canh gác đó và cướp lấy chiếc vạc.

Cùng lúc đó, theo hiệu lệnh của tôi, nhóm thứ hai gồm vua Morgant và kỵ binh của ngài sẽ tấn công Hắc Môn, làm ra vẻ có lực lượng thật mạnh khiến quân địch rối loạn và đánh lạc hướng được càng nhiều lính của Arawn càng tốt.”

Vua Morgant gật đầu và lần đầu tiên lên tiếng. Giọng nói của ông lạnh lùng nhưng có vẻ thận trọng và lịch thiệp.

“Tôi rất mừng là rốt cuộc chúng ta cũng quyết định tấn công vào thẳng sào huyệt của Arawn. Bản thân tôi đã muốn đảm nhận nhiệm vụ đó từ lâu rồi, nhưng tôi bắt buộc phải đợi lệnh của ông hoàng Gwydion. Nhưng giờ tôi xin nói điều này,” Morgant tiếp. “Trong khi kế hoạch này có vẻ rất hợp lý

thì con đường mà các vị đã chọn lại không thích hợp để có thể rút lui nhanh chóng nếu bị Arawn đuổi theo.”

“Không còn con đường nào ngắn hơn dẫn về Caer Dallben cả.” Gwydion đáp, “và chiếc vạc phải được đem về đây. Chúng ta phải chấp nhận liều lĩnh thôi. Tuy nhiên, nếu bị đuổi theo sát quá, chúng ta sẽ tạm lánh ở Caer Cadarn, pháo đài của vua Smoit. Chính vì vậy tôi xin vua Smoit hãy sẵn sàng cùng với tất cả binh lính của ngài ở gần khu rừng Idris.”

“Cái gì?” Smoit gầm lên, “Không cho ta đến Annuvin sao?” Ông nắm tay nắm mạnh xuống bàn. “Ngài định để tôi ngồi mút ngón tay chắc? Hãy để cho Morgant, cái lão râu đen, máu lạnh, lấu cá kia làm lính bọc hậu ấy!”

Morgant không hề tỏ ra dấu hiệu gì là đã nghe thấy những lời giận dữ của Smoit. Gwydion lắc đầu.

“Chúng ta có thành công được không là phụ thuộc vào hành động mau lẹ và bất ngờ chứ không phải là số lượng. Ngài, Smoit, phải lo đội quân dự bị hùng hậu để phòng kế hoạch của chúng ta thất bại. Nhiệm vụ của ngài cũng không kém phần quan trọng đâu.

Nhóm thứ ba sẽ đợi chúng ta ở gần Hắc Môn để canh chừng súc vật thờ, bảo vệ cuộc rút lui, và chiến đấu khi cần; nhóm này sẽ gồm Adaon con trai Taliesin, Taran xứ Caer Dallben, và Ellidyr con trai Pen – Llarcau.”

Giọng nói của Ellidyr bật ra tức tối.

“Tại sao tôi lại bị cản đường như vậy? Chẳng lẽ tôi không hơn gì một thằng quản lợn hay sao? Nó chưa hề được thử thách, chỉ là một quả táo còn xanh!”

“Chưa được thử thách ư!” Taran hét lớn, đứng bật dậy. “Tôi đã chống lại bọn Vạc Dầu bên cạnh chính Gwydion. Còn ngài? Ngài đã từng được thử thách theo cách nào tốt hơn chưa hả, thưa Hoàng tử Áo Vá?”

Bàn tay Ellidyr chộp lấy chuôi gươm.

“Ta là con trai của Pen – Llarcau và không bao giờ chấp nhận lời sỉ nhục của...”

“Im lặng!” Gwydion ra lệnh. “Trong nhiệm vụ nguy hiểm này, lòng dũng cảm của một người Phụ - Chăn lợn cũng quan trọng không kém gì lòng dũng cảm của một Hoàng tử. Ta cảnh cáo anh, Ellidyr, hãy biết kiềm chế



hoặc rời khỏi hội đồng ngay. Còn cháu,” Gwydion nói thêm, quay sang Taran, “cháu đã đáp lại sự giận dữ bằng một lời lăng mạ trẻ con. Ta đã nghĩ cháu khá hơn thế kia đấy. Ngoài ra, cả hai sẽ phải tuân lệnh Adaon khi ta vắng mặt.”

Taran đỏ bừng mặt và ngồi xuống. Ellidyr cũng trở lại chỗ ngồi, gương mặt chán chường và u ám.

“Hãy kết thúc buổi họp này ở đây.” Gwydion nói. “Tôi sẽ nói chuyện riêng với từng người sau và nói kỹ càng hơn. Giờ tôi có việc phải bàn bạc với Coll. Bình minh ngày mai các vị hãy sẵn sàng để cưỡi ngựa đến Annuvin.”

Khi mọi người lục tục ra khỏi gian phòng, Taran bước đến bên Ellidyr và chìa tay ra.

“Trong sứ mệnh này chúng ta không thể là kẻ thù được.”

“Tự nói với bản thân người ấy.” Ellidyr trả lời. “Ta không muốn phải chiến đấu bên một thằng quân lộn láo xược. Ta là con trai của một quốc vương. Người là con của ai nào? Vậy ra người đã chiến đấu với bọn Vạc Dầu,” anh ta phì một tiếng chế giễu. “Và chiến đấu cùng với Gwydion nữa cơ đấy. Người đã không bỏ lỡ cơ hội để khoe khoang điều đó với mọi người nhỉ.”

“Ngài khoe khoang về tên tuổi của mình,” Taran đáp, “còn tôi tự hào về những người bạn của mình.”

“Tình bạn của người với Gwydion không thể là tấm lá chắn với ta được đâu.” Ellidyr nói. “Cứ để ông ta thiên vị người thế nào cũng được. Nhưng nghe cho rõ đây, đi với ta thì người sẽ phải tự lo lấy nhiệm vụ của mình.”

“Tôi sẽ đảm nhận nhiệm vụ của mình,” Taran nói, cơn giận của cậu bùng bùng. “Để rồi xem ngài có đảm nhận nhiệm vụ của ngài một cách can đảm như ngài nói hay không.”

Adaon đã tiến đến sau lưng họ.

“Thôi nào, các bạn.” anh cười nói. “Tôi nghĩ chúng ta chiến đấu chống lại Arawn chứ đâu phải đánh lẫn nhau.” Anh nói nhẹ nhàng nhưng với giọng đầy quyền lực khi anh nhìn từ Taran sang Ellidyr. “Chúng ta cầm giữ mạng sống của nhau trong những bàn tay rộng mở, không phải trong những nắm đấm siết chặt.”

Taran cúi đầu. Ellidyr quấn chặt tấm áo choàng vá víu quanh mình và hiên ngang ra khỏi phòng không nói một lời. Taran sắp sửa đi theo Adaon thì cụ Dallben gọi cậu lại.

“Hai con đúng là một cặp nóng đầu.” Vị pháp sư già nhận xét. “Ta đang cố nghĩ xem đầu óc của ai trong số hai đứa điên rồ hơn. Quả là không dễ dàng,” cụ ngáp dài, “có lẽ phải thiền một lúc thì mới biết được.”

“Ellidyr nói đúng.” Taran cay đắng nói. “Con là con của ai kia chứ? Con chẳng có cái tên nào khác ngoài tên thầy đặt cho con. Còn Ellidyr là một hoàng tử.”

“Anh ta có thể là một hoàng tử,” cụ Dallben nói, “nhưng có lẽ không được may mắn như con đâu. Anh ta là con trai út của vua Pen – Llarcau già nua ở phương Bắc; những người anh của anh ta đã thừa kế hết chút gia tài ít ỏi còn lại, và ngay cả phần gia tài ấy cũng đã bị tiêu tán hết. Ellidyr chỉ còn lại cái tên và thanh gươm của mình, mặc dù ta phải thừa nhận là anh ta sử dụng hai thứ đó không được khôn ngoan cho lắm. Tuy nhiên,” Dallben nói tiếp, “những điều đó có thể tự sửa chữa được. À, trước khi ta quên mất...”

Chiếc áo thụng buông thông quanh đôi chân dài khăn khiu, cụ Dallben đi đến bên một cái rương khổng lồ, mở nó ra bằng chiếc chìa khoá cổ lỗ và mở nắp rương lên. Cụ cúi xuống lục tìm trong đó.

“Ta thú nhận là ta có một số điều phải hối tiếc và lo âu,” cụ nói, “nhưng chúng chắc chắn không thể làm con quan tâm, nên ta sẽ không trút gánh nặng ấy lên con. Trái lại, ở đây có một thứ mà ta chắc sẽ làm con thích thú. Và nói cho đúng ra, nó cũng sẽ là gánh nặng cho con nữa.”

Cụ Dallben đứng thẳng dậy và quay sang Taran. Trong tay cụ là một thanh gươm. Tim Taran nhảy lên. Cậu hăm hở chộp lấy món vũ khí, hai tay run rẩy đến nỗi suýt nữa đánh rơi nó. Bao gươm và chuôi gươm không được trang hoàng gì, sự khéo léo nằm ở vẻ cân xứng và thẳng băng của nó. Mặc dù đã cũ kỹ, lưỡi gươm vẫn loé lên trong sáng không chút tì vết, và chính vẻ giản dị của nó lại có một vẻ đẹp cao quý riêng. Taran cúi đầu thật thấp trước cụ Dallben và lắp bắp nói lời cảm ơn. Cụ Dallben lắc đầu.

“Con có cần phải cảm ơn ta không thì còn phải xem đã.” cụ nói. “Hãy sử dụng nó một cách khôn ngoan.” cụ nói thêm. “Ta chỉ có thể hi vọng con sẽ

không có lý do gì để phải dùng đến nó.”

“Nó có sức mạnh gì?” Taran hỏi, mắt lấp lánh sáng rực. “Xin thầy hãy cho con biết ngay đi, để con có thể...”

“Sức mạnh ư?” Cụ Dallben đáp với một nụ cười buồn bã. “Cậu bé của ta ơi, đây chỉ là một thanh kim loại được rèn theo một hình dáng không lấy gì làm tốt đẹp cho lắm; nó là một cái kéo tĩa cây hay một lưỡi cày thì tốt hơn nhiều. Sức mạnh của nó ư? Cũng như mọi vũ khí khác, nó chỉ có sức mạnh của người cầm nó trong tay mà thôi. Sức mạnh của con là gì thì ta chưa thể nói được. Giờ thầy trò ta phải tạm biệt nhau thôi.” cụ Dallben nói, đặt tay lên vai Taran.

Lần đầu tiên Taran nhận thấy khuôn mặt vị pháp sư già nua và tiêu tụy vì lo lắng đến mức nào.

“Ta không muốn gặp bất kỳ ai trong số các con trước khi lên đường.” Cụ Dallben nói tiếp. “Những buổi chia tay là một điều mà ta tự miễn cho bản thân mình. Hơn nữa, đầu óc con rồi sẽ đầy những mối bận tâm khác và con sẽ quên hết những điều ta nói với con cho mà xem. Đi đi, và xem con có thể thuyết phục được Công chúa Eilonwy thắt đai thanh gươm ấy cho mình không. Giờ nó đã thuộc về con rồi,” cụ thở dài, “ta nghĩ là cũng nên tiến hành cho đủ mọi nghi thức.”

Eilonwy đang cất những chiếc bát và đĩa bằng đất nung khi Taran lao vào phòng rửa bát.

“Xem này!” cậu reo lên. “Thầy Dallben đã cho tôi đấy! Cô thắt đai cho tôi đi – ý tôi là, xin làm ơn. Cô đồng ý đi. Tôi muốn cô làm việc này mà.”

Eilonwy ngạc nhiên quay sang nhìn cậu.

“Được thôi, tất nhiên rồi,” cô nói, mặt ửng hồng, “nếu anh thật sự...”

“Tôi muốn thật mà!” Taran kêu lên. “Dù sao thì,” cậu nói thêm, “cô cũng là cô gái duy nhất ở Caer Dallben này.”

“Ra là thế đấy!” Eilonwy vặc lại. “Tôi biết ngay là có chuyện không hay ho khi anh bỗng nhiên tỏ ra lịch sự đến vậy. Được thôi, Taran xứ Caer Dallben, nếu đó là lý do duy nhất của anh thì anh đi mà tìm người khác đi, và tôi không quan tâm là anh phải mất bao lâu, nhưng càng lâu càng tốt!” Cô hất đầu và bắt đầu nóng nảy lau một cái bát.

“Giờ thì lại chuyện gì đây?” Taran bối rối hỏi. “Tôi đã nói “làm ơn” rồi mà. Thắt đai gươm cho tôi đi.” cậu nài nỉ. “Tôi hứa sẽ cho cô biết chuyện gì đã xảy ra trong hội nghị.”

“Tôi không cần biết.” Eilonwy đáp. “Tôi không quan tâm chút nào. Thế chuyện gì đã xảy ra? Ồ, thôi, đưa nó cho tôi nào.”

Một cách khéo léo, cô thắt chiếc đai da quanh lưng Taran.

“Đừng có nghĩ là tôi sẽ tiến hành mọi nghi lễ và những bài diễn văn về chuyện tỏ ra can đảm và bất khả chiến bại như thế nào đấy.” Eilonwy nói.

“Thứ nhất, tôi không nghĩ chúng thích hợp với các gã Phụ - Chăn lợn, và hơn nữa tôi cũng không biết những bài diễn văn ấy. Xong rồi,” cô nói, lùi lại một bước. “Tôi phải công nhận,” cô nói thêm, “nó cũng khá hợp với anh đấy.”

Taran rút gươm ra và giơ cao lên.

“Đúng thế,” cậu kêu lớn, “đây đúng là vũ khí của một người đàn ông trưởng thành, một chiến binh.”

“Thôi đủ rồi!” Eilonwy kêu lên, giậm chân sốt ruột. “Thế hội nghị thì sao?”

“Chúng ta sẽ lên đường đến Annuvin,” Taran thì thầm vẻ háo hức, “vào lúc bình minh để cướp lấy chiếc Vạc Dầu của Arawn. Chiếc vạc hãn dùng để...”

“Sao anh không nói ngay.” Eilonwy kêu lên. “Tôi sẽ không có đủ thời gian để chuẩn bị sẵn sàng mất. Chúng ta sẽ đi trong bao lâu? Tôi cũng phải hỏi xin cụ Dallben một thanh gươm mới được. Anh có nghĩ là tôi sẽ cần...”

“Không, không.” Taran ngắt lời, “Cô không hiểu. Đây là sứ mệnh dành cho các chiến binh. Chúng ta không thể để bị vướng víu bởi một cô bé được. Khi tôi nói “chúng ta” ở đây nghĩa là...”

“Cái gì?” Eilonwy rít lên. “Và suốt này giờ anh đã để mặc cho tôi tưởng rằng... Taran xứ Caer Dallben, anh làm tôi giận điên lên hơn bất kỳ ai tôi từng gặp đấy. Các chiến binh ư! Tôi không cần biết cho dù anh có cả trăm thanh gươm đi nữa! Bên dưới tất cả những thứ đó anh vẫn chỉ là một tên Phụ - Chăn lợn mà thôi. Và nếu Gwydion sẵn sàng cho anh theo thì chẳng có lý do gì ông ấy lại không cho tôi theo cả! Ôi, cút khỏi buồng rửa bát của tôi ngay!”

Với một tiếng thét, Eilonwy chộp lấy một chiếc đĩa. Taran so vai lại và bỏ chạy, trong khi chiếc đĩa đất nung bị ném vỡ tan ngay sau lưng cậu.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 3

Adaon

Khi ánh sáng đầu tiên của buổi bình minh ló rạng, các chiến binh đã sẵn sàng lên đường. Taran vội đóng yên cho Melynlas, chú ngựa lông xám bờm bạc, con của Melyngar, chiến mã của Gwydion. Gurgi, rầu rĩ như một con cú bị ướt lông vì bị bỏ lại, giúp cậu nhồi chặt các túi yên. Cự Dallben đã đổi ý về việc không gặp ai và đang đứng im lặng, trầm ngâm ở ngưỡng cửa căn nhà tranh, với Eilonwy bên cạnh.

“Tôi không thềm nói chuyện với anh đâu!” Cô kêu lên với Taran. “Cái kiểu xử sự của anh ấy. Thật chẳng khác nào mời một người đến dự tiệc rồi lại bắt họ phải rửa bát đĩa! Nhưng... dù sao thì cũng tạm biệt. Cái đó,” cô thêm vào, “không tính là nói chuyện đâu.”

Gwydion dẫn đầu nhóm kỵ sĩ cưỡi ngựa xuyên qua màn sương mù cuộn xoáy. Taran nhõm người trên yên, quay lại vẫy chào một cách tự hào. Căn nhà tranh màu trắng và ba dáng người trước cửa nhỏ dần đi. Cánh đồng và vườn cây ăn quả cũng lùi lại phía sau trong khi Melynlas phi nước kiệu về phía rặng cây. Cánh rừng khép lại sau lưng Taran và cậu không còn nhìn thấy Caer Dallben nữa. Với một tiếng hí hốt hoảng, Melynlas bắt thần chồm hai chân trước lên. Khi Ellidyr phóng ngựa lên từ phía sau Taran, con ngựa của anh ta vươn cái cổ dài hẳn học cắn cho con tuấn mã của cậu một miếng. Taran bám lấy dây cương và suýt nữa thì ngã.

“Hãy tránh xa Islimach ra.” Ellidyr nói với một tiếng cười sòng sạo. “Nó hay cắn lắm đấy. Chúng ta rất giống nhau, Islimach và ta.”

Taran sắp sửa giận dữ vặc lại thì Adaon, vốn đã nhìn thấy việc vừa xảy ra, liền thúc con ngựa hồng của mình đến bên Ellidyr.

“Anh nói đúng, con trai của Pen – Llarcau ạ.” Adaon nói. “Con ngựa của anh phải mang một gánh nặng khó khăn và anh cũng vậy.”

“Ta thì phải mang gánh nặng gì kia chứ?” Ellidyr nổi giận hỏi lớn.

“Đêm qua tôi đã mơ thấy tất cả chúng ta.” Adaon tiếp, trầm ngâm mân mê chiếc trâm cài ở cổ. “Về anh thì tôi thấy một con quái vật đen ngòm trên vai anh. Hãy cẩn trọng, Ellidyr, nếu không nó có thể nuốt chửng anh đấy.” anh nói thêm, giọng dịu dàng làm giảm bớt sự nghiêm khắc trong lời khuyên.

“Xin miễn cho ta những thăng quản lợn và những kẻ mơ mộng đi!” Ellidyr vặc lại và với một tiếng hét, thúc Islimach lên đầu đội quân.

“Thế con tôi thì sao?” Taran hỏi. “Giấc mơ của ngài nói gì về tôi?”

“Cậu ư?” Adaon đáp, sau một thoáng chần chừ. “Nỗi đau khổ tràn ngập trong cậu.”

“Tôi có lý do gì để đau khổ kia chứ?” Taran ngạc nhiên hỏi. “Tôi tự hào được phục vụ Ông hoàng Gwydion và có cơ hội giành được vinh quang lớn lao hơn là tắm rửa cho lợn và nhổ cỏ trong vườn nhiều!”

“Tôi đã hành quân với nhiều đạo quân ra trận,” Adaon khẽ trả lời, “nhưng tôi cũng đã gieo hạt và gặt lúa bằng chính hai bàn tay này. Và tôi đã học được rằng có nhiều vinh quang trên một cánh đồng được cày xới tốt tươi hơn là trên một cánh đồng ngập trong máu.”

Đội quân bắt đầu di chuyển gấp gáp hơn và họ cũng thúc ngựa phóng nhanh hơn. Adaon cười ngựa một cách thoải mái và điều luyện; đầu ngẩng cao, nụ cười luôn nở trên môi, anh có vẻ như đang uống lấy từng hình ảnh, âm thanh của buổi sáng sớm. Trong khi Fflewddur, Doli và Coll đi cùng với Gwydion, và Ellidyr sừng sĩa theo sau đội quân của vua Morgant thì Taran vẫn đi bên cạnh Adaon trên con đường phủ đầy lá khô.

Trong khi trò chuyện để quên bớt những gian khổ trong cuộc hành trình, Taran nhận ra rằng hầu như không có việc gì Adaon chưa từng thấy hay làm qua. Anh đã giương buồm đi xa hơn cả đảo Mona, thậm chí đến cả các vùng biển phương Bắc; anh đã từng làm việc bên chiếc bàn quay của thợ gổm; tung lưới cùng những người đánh cá; dệt vải trên khung cửi của những người nơi thôn dã; và cũng như Taran, làm việc bên những bể lò rèn rực lửa. Anh cũng đã học rất nhiều về rừng núi, và Taran kinh ngạc lắng nghe trong khi Adaon kể cho cậu về tính tình và tập quán của các sinh vật trong rừng, về những con lửng bạo gan, những con sóc chuột thận trọng, và

vẻ đẹp của những đàn ngỗng trời vỗ cánh bay dưới ánh trăng.

“Vẫn còn rất nhiều điều để học hỏi,” Adaon nói, “và hơn hết thầy là còn nhiều điều để trân trọng, cho dù đó là vòng quay của các mùa hay hình dạng một viên sỏi dưới lòng sông. Chúng ta càng tìm được nhiều điều để yêu thương trân trọng thì trái tim ta càng rộng mở.”

Gương mặt Adaon ngời sáng trong những tia nắng mặt trời buổi sớm, nhưng có một thoáng khát khao len vào giọng nói của anh. Khi Taran hỏi có chuyện gì không ổn, anh không trả lời ngay, như thể muốn giữ những ý nghĩ của mình lại.

“Trái tim tôi sẽ nhẹ nhõm hơn khi sứ mệnh của chúng ta hoàn thành.” cuối cùng Adaon nói. “Arianlyn, vị hôn thê của tôi, đang chờ đợi tôi ở phương Bắc, và chiếc vạc của Arawn bị phá huỷ sớm chừng nào thì tôi có thể trở về với nàng sớm chừng ấy.”

Đến cuối ngày hôm ấy thì họ trở thành bạn thân. Đêm xuống, khi Taran đến ngồi với Gwydion và các bạn mình, Adaon cũng cắm trại với họ. Họ đã vượt qua dòng Đại Avren và đang trên đường tiến vào vương quốc của vua Smoit. Gwydion rất hài lòng với tốc độ này, mặc dù ông báo trước rằng đoạn đường nguy hiểm và khó khăn nhất vẫn còn ở phía trước. Tất cả đều vui vẻ, ngoại trừ Doli, ông ghét phải cưỡi ngựa và cộc cằn tuyên bố là nếu đi bộ thì ông có thể đi nhanh hơn nhiều. Trong khi đội quân nghỉ ngơi trong một khoảng rừng kín đáo, Fflewddur trao cây đàn hạc của mình cho Adaon và xin anh hãy chơi một điệu gì đó. Adaon ngồi tựa lưng thoải mái vào một thân cây và đặt cây đàn lên vai. Anh trầm ngâm một lát, đầu cúi xuống, rồi đưa tay chạm nhẹ vào dây đàn. Tiếng đàn và giọng hát của Adaon quyện vào nhau thành những hoà âm mà Taran chưa bao giờ được nghe. Gương mặt chàng trai cao lớn ngẩng lên hướng về phía những vì sao và đôi mắt xám của anh như vượt ra khỏi chúng. Khu rừng đã trở nên tĩnh mịch; mọi âm thanh của màn đêm đều tắt lặng. Bài hát của Adaon không phải là một bài chiến ca mà là một bài hát về sự thanh bình và những niềm vui sâu lắng, và trong khi Taran lắng nghe, tiếng vọng của nó vang mãi lên trong tim cậu. Cậu mong tiếng nhạc kéo dài mãi, nhưng Adaon dừng lại gần như quá đột ngột, và với một nụ cười nghiêm nghị, trao trả cây đàn lại cho



Fflewddur.

Đội quân đắp áo choàng ngang người và ngủ. Ellidyr nằm cách xa họ một quãng, duỗi dài trên mặt đất dưới chân con ngựa lang của mình. Taran gói đầu lên yên cương, tay nắm chặt thanh gươm mới của mình, cậu nóng lòng mong trời mau rạng và hăm hở muốn được tiếp tục cuộc hành trình. Thế nhưng khi ngủ thiếp đi, cậu nhớ đến giấc mơ của Adaon và cảm thấy một cái bóng tựa như đôi cánh đen ngòm của bóng tối phủ xuống.

Ngày hôm sau, đạo quân vượt sông Ystrad và bắt đầu hường về phương Bắc. Vẫn còn càu nhàu vì không được tham gia cuộc hành trình, vua Smoit tuân theo lời Gwydion rời khỏi đoàn quân và quay ngựa về Caer Cadarn để chuẩn bị cho quân lính của mình. Sau đó, tốc độ của đội quân chậm lại khi những thảo nguyên bằng phẳng chuyển thành đồi núi. Chỉ một lát sau buổi trưa hôm ấy, các kỵ sĩ đã tiến vào rừng Idris. Ở đây, đám cỏ nâu khô úa sắc như gai. Lần đầu tiên những cây sồi và cây tổng quán sủi quen thuộc bỗng trở nên lạ lẫm với Taran; những chiếc lá úa vàng bám vào các cành cây vụn vụn và những thân cây đen sì vươn lên tựa như những khúc xương bị đốt cháy.

Cuối cùng cánh rừng cũng chấm dứt, để lộ ra những dốc đá dựng đứng lờm chờm. Gwydion ra hiệu cho đội quân tiến tới. Cổ họng Taran thắt lại. Trong một thoáng lạnh người, cậu không dám thúc Melynlas tiến về phía dốc đá. Cậu biết, không cần nghe Gwydion báo trước, rằng Hắc Môn của Annuin không còn xa nữa. Những lối mòn hẹp vươn cao ngay trên những hẻm núi sâu bắt buộc đội quân phải đi thành hàng một. Taran, Adaon và Ellidyr vẫn đi ở cuối hàng, nhưng Ellidyr thúc gót vào sườn Islimach và chen qua mặt Taran.

“Chỗ của ngươi là ở cuối, tên quân lợn ọ!” Anh ta nói lớn.

“Và chỗ của ngài là nơi nào ngài tự mình giành được!” Taran đáp trả, thản nhiên cho Melynlas vượt lên.

Hai con ngựa len lỏi xông lên; hai kỵ sĩ chen lấn, đầu gối thúc vào nhau. Islimach chồm lên và điên cuồng hí vang. Bằng bàn tay để không của mình, Ellidyr túm lấy dây cương Melynlas để ghìm con tuấn mã lại phía sau. Taran cố quay đầu con ngựa của mình đi, nhưng Melynlas đã trượt khỏi lối

mòn xuống bờ dốc dựng đứng trong cơn mưa sỏi đá đang rào rào đổ xuống. Taran bị ném khỏi yên và phải bám lấy những phiến đá để chặn cú trượt ngã. Melynlas, vững chân hơn cậu chủ, đã lấy lại thăng bằng trên một rìa đá bên dưới lối mòn. Taran nằm xoài trên nền đá, cố gắng một cách vô ích để trèo lên. Adaon liền nhảy xuống ngựa, chạy đến mép bờ dốc và cố nắm lấy tay Taran. Ellidyr cũng xuống ngựa. Anh ta đẩy Adaon sang bên, nhảy xuống và túm lấy cánh tay Taran phía dưới. Bằng một cú nhấc mạnh mẽ, anh ta kéo Taran lên lối mòn an toàn tựa như cậu là một tảng thịt. Thận trọng đi từng bước về phía Melynlas, Ellidyr kê vai bên dưới đai yên và cố hết sức đẩy. Bằng tất cả sức mạnh của mình, từng chút một, anh ta nâng Melynlas lên cho đến khi con tuấn mã có thể tự trèo lên khỏi gờ đá.

“Ồngốc!” Taran quát Ellidyr, chạy tới bên Melynlas và lo lắng xem con ngựa có bị thương không. “Lòng tự phụ của ngài đã đẩy hết cả trí khôn ra khỏi đầu ngài rồi sao?” Cậu nhẹ người khi thấy Melynlas không sao. Bất chấp cơn giận của mình, cậu vẫn nhìn Ellidyr vẻ ngạc nhiên và không phải là không có chút ngưỡng mộ. “Tôi chưa từng thấy ai có sức mạnh như vậy.” Taran thừa nhận.

Lần đầu tiên, Ellidyr tỏ ra bối rối và sợ hãi.

“Ta không cố ý đẩy người ngã.” Anh ta mở lời. Rồi ngả đầu về phía sau với một nụ cười nhạo báng, anh nói thêm, “Ta quan tâm đến con chiến mã của người chứ không phải mạng sống của người.”

“Tôi cũng rất thán phục sức mạnh của anh, Ellidyr.” Adaon nghiêm khắc nói. “Nhưng anh phải lấy làm hổ thẹn vì đã chứng tỏ nó theo cách ấy. Con quái vật đen tối ấy đang ngồi trên yên cùng anh. Ngay lúc này tôi cũng có thể nhìn thấy nó.”

Một người lính của Morgant nghe thấy những tiếng ầm ĩ đã kêu lên báo động. Một lát sau, Gwydion, theo sau là vua Morgant, đi dọc con đường mòn trở lại. Vội vã theo sau họ là Fflewddur và ông lùn đang có vẻ lo lắng.

“Tên quân lợn của ngài đã ngu ngốc chen lên trước tôi.” Ellidyr nói với Gwydion. “Nếu tôi không kéo hẳn và con ngựa của hẳn lại thì...”

“Có đúng vậy không?” Gwydion hỏi, liếc nhìn Taran và bộ quần áo rách toạc của cậu.

Taran sắp sửa trả lời, nhưng lại bặm chặt môi và gật đầu. Cậu thấy gương mặt giận dữ của Ellidyr thoáng vẻ ngạc nhiên.

“Chúng ta không có mạng sống nào để bỏ phí cả,” Gwydion nói. “vậy mà cháu lại đặt tính mạng của những hai người vào nguy hiểm. Ta không thể thiếu đi một người, nếu không thì ta đã bắt cháu quay trở về Caer Dallben ngay lập tức rồi. Nhưng ta sẽ làm vậy nếu việc này lại xảy ra lần nữa. Và cả anh nữa, Ellidyr, hay bất kỳ ai khác trong đội quân này.”

Vua Morgant bước tới trước.

“Việc này đã chứng tỏ điều tôi vẫn lo ngại, ông hoàng Gwydion. Đường đi của chúng ta rất khó khăn, ngay cả khi không bị vướng chiếc vạc. Một khi lấy được nó rồi, tôi xin ngài đừng quay về Caer Dallben nữa. Sẽ là khôn ngoan hơn nếu đưa chiếc vạc lên phương Bắc, về vương quốc của tôi. Tôi cũng nghĩ là,” Morgant nói tiếp, “một số chiến binh của tôi nên được phái đi để bảo vệ cuộc rút lui của chúng ta. Đối lại tôi sẽ dành cho ba người này,” ông nói, chỉ về phía Taran, Adaon và Ellidyr, “một vị trí trong đội kỵ binh của tôi khi tấn công. Nếu như những gì tôi nhận ra trên mặt họ là đúng thì họ sẽ thích như vậy hơn là làm quân dự bị đấy.”

“Vâng!” Taran kêu lên, nắm chặt thanh gươm. “Xin hãy cho chúng tôi tham gia cuộc tấn công!”

Gwydion lắc đầu.

“Kế hoạch sẽ được tiến hành như tôi đã định. Lên ngựa nhanh đi, chúng ta để phí quá nhiều thời gian rồi.”

Mắt vua Morgant ánh lên.

“Xin theo lệnh ngài, thưa ông hoàng Gwydion.”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Fflewddur thì thầm hỏi Taran. “Đừng có bảo tôi rằng Ellidyr không có lỗi đấy. Tôi có thể thấy anh ta đúng là một tay hay gây chuyện. Tôi không hiểu Gwydion nghĩ gì mà lại cho anh ta theo.”

“Tôi cũng có lỗi.” Taran nói. “Tôi đã xử sự không hay ho gì hơn anh ta. Lẽ ra tôi phải biết cách giữ cái lưỡi của mình. Nhưng với Ellidyr,” cậu nói thêm, “thì quả là không dễ.”

“Đúng thế,” chàng ca sĩ thở dài, liếc nhìn cây đàn hạc của mình. “Tôi cũng gặp phải vấn đề tương tự như vậy đấy.”

Suốt ngày hôm sau, đạo quân tiến lên một cách hết sức thận trọng, vì đã thấy từng đàn Quái Điểu, những con chim đưa tin đáng sợ của Arawn bay lượn trên nền trời. Không lâu trước khi mặt trời lặn, lối mòn dẫn họ xuống một lòng chảo nông mọc đầy thông và bụi rậm. Ở đó, Gwydion dừng lại. Trước mặt họ dựng lên hai vách đá cheo leo hiểm ác của Hắc Môn, con dốc đôi đỏ rực trong ánh chiều tà. Cho tới giờ, đội quân vẫn chưa hề gặp phải một tên Vạc Dầu nào. Taran nghĩ họ đã gặp may nhưng Gwydion lo ngại cau mày.

“Tôi lo sợ về bọn Vạc Dầu nhiều hơn khi chúng ta không thấy chúng.” Gwydion nói, sau khi gọi các chiến binh lại quanh mình. “Tôi đã gần như tưởng rằng chúng đã rời bỏ Annuvin hoàn toàn. Nhưng Doli đã đem đến những tin tức mà tôi ước sao có thể miễn không phải cho các bạn biết.”

“Bắt tôi tàng hình và chạy lên trước, ông ta đã bắt tôi làm thế đấy.” Doli giận dữ cắn nhả với Taran. “Khi chúng ta vào được Annuvin rồi thì lại phải tàng hình một lần nữa. Hừ! Tai tôi đã ù đặc như có cả một bầy ong rồi.”

“Hãy thận trọng, tất cả các bạn.” Gwydion nói tiếp. “Bọn Thợ Săn của Annuvin đang ở quanh đây.”

“Cháu đã đổi mặt với bọn Vạc Dầu!” Taran mạnh bạo nói lớn. “Những tên Thợ Săn này không thể đáng sợ hơn được.”

“Cháu tin như vậy sao?” Gwydion hỏi với một nụ cười nghiêm nghị. “Ta thì sợ chúng không kém. Chúng cũng tàn nhẫn y như bọn Vạc Dầu vậy, và sức mạnh của chúng còn lớn hơn. Chúng chỉ đi bộ, nhưng tốc độ của chúng rất lớn, và chúng có sức chịu đựng vô cùng dẻo dai. Mệt mỏi và đói khát không ảnh hưởng nhiều đến chúng lắm.”

“Bọn Vạc Dầu bắt tử,” Taran nói, “nếu những tên này là người thì chúng có thể bị tiêu diệt.”

“Chúng là người,” Gwydion đáp, “mặc dù ta không muốn gọi chúng là người chút nào. Chúng là những tên lính đê tiện nhất đã phản bội lại đồng đội; những tên sát nhân giết người chỉ để mua vui. Để thoả mãn sự tàn bạo của mình, chúng tự nguyện chọn vương quốc của Arawn và thề trung thành với hãn băng một lời huyết thệ mà bản thân chúng cũng không thể phá vỡ.

Đúng vậy,” Gwydion nói thêm, “chúng có thể bị tiêu diệt. Nhưng Arawn đã biến chúng thành một hội sát nhân và ban cho chúng sức mạnh khủng khiếp. Chúng đi thành từng nhóm nhỏ, trong đó, cái chết của một tên sẽ làm cho sức mạnh của những tên còn lại tăng lên. Hãy tránh xa chúng.” Gwydion cảnh báo. “Đừng chiến đấu với chúng nếu có thể tránh được. Bởi vì càng tiêu diệt chúng nhiều bao nhiêu thì chúng lại mạnh hơn bấy nhiêu. Cùng với số lượng của chúng giảm xuống thì sức mạnh của chúng vẫn tăng lên. Giờ hãy tìm nơi ẩn nấp.” ông ra lệnh, “và nghỉ ngơi. Đêm nay chúng ta sẽ tấn công.”

Bồn chồn, Taran không thể ép mình nhắm mắt. Khi cậu thiếp đi thì đó chỉ là một giấc ngủ chập chờn không yên. Rồi cậu giật mình thức dậy, sờ soạng tìm thanh gươm. Adaon đã thức giấc từ lâu, ra lệnh cho cậu im lặng. Vầng trăng đã ở trên cao, lạnh lẽo và sáng rực. Các chiến binh của vua Morgant đi chuyển như những chiếc bóng. Có tiếng yên cương lách cách yếu ớt, tiếng leng keng khe khẽ của lưỡi gươm được rút ra khỏi vỏ. Doli đã biến thành vô hình và tiến về Hắc Môn. Taran thấy chàng ca sĩ đang buộc chắc cây đàn hạc yêu quý của mình lên vai.

“Tôi không nghĩ là tôi sẽ cần đến nó.” Fflewddur thừa nhận. “Mặc khác, không bao giờ có thể biết ta sẽ phải làm việc gì. Một người họ Fflam thì luôn luôn sẵn sàng!”

Bên cạnh anh, Coll cũng vừa chụp lên đầu một chiếc mũ sắt vừa vặn. Nhìn người chiến binh già can đảm với chiếc mũ gần như không đủ chắc chắn để bảo vệ mái đầu hói của mình, Taran bỗng thấy buồn vô hạn. Cậu vòng tay ôm lấy bác Coll và chúc ông may mắn.

“Thôi nào, cậu bé của ta.” Bác Coll nói, nháy mắt. “Đừng sợ. Chúng ta sẽ sớm quay trở lại thôi. Rồi lại quay về Caer Dallben và thế là sứ mệnh của chúng ta sẽ được hoàn thành.”

Vua Morgant, trong tấm áo choàng nặng trĩu một màu đen, dừng lại bên cạnh Taran.

“Ta sẽ rất vinh hạnh nếu có cậu trong đội quân của ta.” Ông nói. “Gwydion đã kể cho ta nghe chút ít về cậu, và ta cũng đã tự mình quan sát. Ta cũng là một chiến binh và có thể nhận ra ai là người có khí phách.”

Đây là lần đầu tiên Morgant nói chuyện trực tiếp với cậu, Taran lấy làm ngạc nhiên và vui sướng đến độ không kịp lắp bắp nổi một câu trả lời trước khi vị tướng bước về phía con ngựa của ông. Taran trông thấy Gwydion đang trèo lên lưng Melyngar và chạy tới bên ông.

“Xin hãy cho cháu đi cùng với ngài.” cậu nài nỉ. “Nếu cháu đã đủ trưởng thành để tham dự hội nghị và đi xa đến thế này thì cháu cũng đủ trưởng thành để đi cùng với các chiến binh của ngài.”

“Cháu ưa thích hiểm nguy đến vậy sao?” Gwydion hỏi. “Trước khi trưởng thành,” ông nhẹ nhàng nói, “cháu sẽ phải học cách căm ghét nó. Phải, và sợ hãi nó nữa, như chính ta vậy.” Ông cúi xuống và siết chặt tay Taran. “Hãy giữ vững một trái tim gan dạ. Đêm nay lòng can đảm của cháu sẽ được thử thách.”

Thất vọng, Taran quay đi. Các kỵ sĩ biến mất sau rặng cây và khoảng rừng bỗng trở nên trống trải và hoang vắng. Melynlas, được buộc giữa những con ngựa khác, khẽ hí lên ai oán.

“Đêm nay sẽ dài lắm đây.” Adaon nói, chăm chú nhìn xuyên qua bóng tối về phía Hắc Môn. “Cậu, Taran, sẽ canh phiên đầu tiên; còn Ellidyr canh phiên thứ hai, cho đến khi trăng lặn.”

“Để cho người có thêm thời gian mơ mộng hả.” Ellidyr nói với một tiếng cười khinh bỉ.

“Đêm nay anh sẽ không có cơ để phàn nàn về những giấc mơ của tôi đâu.” Adaon đôn hậu đáp, “vì tôi sẽ cùng canh gác với cả hai người. Ngủ đi, Ellidyr.” anh nói thêm. “Hoặc nếu anh không ngủ thì ít ra cũng xin anh yên lặng.”

Ellidyr giận dữ quần áo khoác quanh mình và nằm phịch xuống đất gần Islimach. Con ngựa lang hí khẽ và cúi đầu xuống, dụi mũi vào chủ. Đêm lạnh buốt. Sương giá đã bắt đầu lóng lánh đọng trên những than cây lách khô và một đám mây lướt qua mặt trăng. Adaon rút gươm ra và bước đến bên bìa rừng. Ánh trăng chiếu vào mắt anh khiến chúng sáng rực lên như ánh sao. Anh đứng lặng yên, đầu ngẩng cao, cảnh giác như một con vật hoang dã của rừng sâu.

“Ngài nghĩ họ đã đến Annugin chưa?” Taran thì thầm hỏi.

“Họ sẽ sớm đến nơi thôi.” Adaon đáp.

“Ước gì Gwydion cho phép tôi đi theo ông ấy.” Taran nói một cách cay đắng. “Hoặc là đi theo Morgant.”

“Đừng ước vậy.” Adaon vội nói. Một vẻ lo lắng hiện ra trên khuôn mặt anh.

“Tại sao lại không?” Taran ngạc nhiên hỏi. “Tôi sẽ rất tự hào nếu được đi theo Morgant. Sau Gwydion thì ông ấy là vị tướng vĩ đại nhất Prydain.”

“Ông ấy là một người dũng cảm và mạnh mẽ.” Adaon đồng tình. “Nhưng tôi thấy lo cho ông ấy. Trong giấc mơ của tôi đêm trước khi chúng ta lên đường, quân lính đang chậm chậm đi thành vòng tròn quanh ông ta và thanh gươm của Morgant gãy vụn, ứa máu.”

“Có lẽ nó chẳng có nghĩa gì đâu.” Taran gợi ý, để tự an ủi mình cũng như Adaon. “Nó có luôn xảy ra không - những giấc mơ của ngài có không trở thành sự thật không?”

Adaon mỉm cười.

“Sự thật nằm trong tất cả mọi điều, nếu như ta thực sự hiểu chúng.”

“Ngài chưa hề cho tôi biết ngài đã mơ gì về những người khác.” Taran nói.

“Về bác Coll hay ông bạn Doli tốt bụng – hay chính bản thân ngài nữa.”

Adaon không đáp mà chỉ quay đi và nhìn về hướng Hắc Môn. Gươm tuốt ra khỏi vỏ, Taran lo lắng đi về phía bìa rừng.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 4

Dưới bóng Hắc môn

Đêm nặng nề trôi qua, và sắp đến lượt Ellidyr phải canh gác thì Taran nghe thấy một tiếng xào xạc trong bụi cây. Cậu ngẩng phắt đầu lên. Tiếng động ngừng lại. Giờ thì cậu không dám chắc mình đã nghe thấy nó nữa. Cậu nín thở và chờ đợi, người căng ra trong tư thế sẵn sàng. Adaon, tai cũng thính không kém gì cặp mắt tinh, cũng đã chú ý đến âm thanh đó và ngay lập tức có mặt bên cạnh Taran. Taran nghĩ mình đã trông thấy một ánh sáng lập loè. Một cành cây gãy đánh rắc gần đó. Thét lên một tiếng, Taran vung gươm lên và nhảy về phía ấy. Một tia sáng vàng loé lên chiếu vào mắt cậu và một tiếng ré phần nộ đập vào tai cậu.

“Bỏ thanh gươm ấy xuống!” giọng Eilonwy hét lên. “Lần nào tôi nhìn thấy anh, anh cũng đang khua khoảng nó loạn xạ hay chĩa nó vào người khác.”

Taran lùi lại sững sờ. Đúng lúc đó, một hình thù tối sẫm nhảy qua Ellidyr, anh ta liền đứng bật dậy, thanh gươm rút khỏi bao rít lên trong không khí.

“Cứu! Cứu với!” Gurgi rú lên. “Ông hoàng đang trong cơn thịnh nộ sẽ đánh đập cái đầu yếu ớt khốn khổ của Gurgi mất!” Nó hối hả leo lên lưng chừng một cây thông, và từ khoảng cách an toàn ấy, dứ dứ một nắm đấm về phía Ellidyr đang sững sờ.

Taran lôi Eilonwy ra giữa khoảng trống được che kín bởi rừng cây. Tóc cô rối bù, chiếc áo dài rách toạc và dính đầy bùn đất.

“Cô đã làm gì thế này?” Cậu kêu lên. “Cô muốn bọn tôi bị giết hết hay sao? Tắt quả cầu ấy đi!” Cậu giật lấy quả cầu sáng rực và mò mẫm nó một cách vô ích.

“Ôi, anh sẽ không bao giờ học được cách sử dụng quả cầu của tôi đâu.”

Eilonwy sốt ruột nói. Cô lấy lại quả cầu vàng, khum tay ôm lấy nó, và thế là ánh sáng của quả cầu biến mất. Adaon đã nhận ra cô bé và lo lắng đặt tay lên vai cô.



“Công chúa, Công chúa, lẽ ra cô không nên đi theo chúng tôi mới phải.”

“Tất nhiên là cô ấy không nên rồi.” Taran tức giận xen vào. “Cô ấy phải quay về ngay lập tức. Cô ấy chỉ là một con bé ngốc nghếch, đãng trí...”

“Không ai cho gọi và cũng không ai cần đến cô ta cả.” Ellidyr nói, sải bước lại gần. Anh ta quay sang Adaon. “Lần này thì tên quản lợn tỏ ra biết lý lẽ đấy. Hãy đuổi con bé ngu ngốc ấy về với đám xoong chảo của nó đi.”

Taran quay ngoắt sang anh ta.

“Im đi! Tôi chịu đựng những lời lăng mạ của ngài vì lợi ích của cuộc hành trình, nhưng ngài không có quyền nói xấu người khác.”

Thanh gươm của Ellidyr vung lên. Taran cũng giơ lưỡi gươm của mình ra. Adaon đứng chắn giữa họ và đưa tay ra chặn họ lại.

“Đủ rồi, đủ rồi.” anh ra lệnh. “Các bạn nóng lòng muốn có đổ máu đến thế sao?”

“Tại sao ta lại phải nghe một thằng quản lợn mắng mỏ?” Ellidyr vặc lại.

“Tại sao ta lại phải để một con bé người hầu làm ta mất mạng?”

“Con bé người hầu ấy à!” Eilonwy rít lên. “Để tôi nói cho ngài biết...”

Trong lúc đó thì Gurgi đã trèo từ cây thông xuống một cách thận trọng và chạy tới đứng bên Taran.

“Lại còn cái này nữa!” Ellidyr cười chua chát chỉ về phía Gurgi. “Cái – con này! Nó có phải là con quái vật đen ngòm đã khiến anh hết hoảng đến vậy không anh chàng mơ mộng?”

“Không, Ellidyr ạ, không phải.” Adaon lẩm bẩm, vẻ gần như buồn bã.

“Đây là Gurgi chiến binh!” Gurgi mạnh bạo kêu lên sau vai Taran. “Đúng, đúng thế! Gurgi gan dạ, khôn ngoan đã đến với chủ nhân để bảo vệ cậu ấy khỏi nguy hiểm và đau đớn!”

“Yên nào.” Taran ra lệnh. “Mi đã gây ra đủ chuyện rắc rối rồi.”

“Làm sao mà hai người đến được đây?” Adaon hỏi. “Cả hai đang đi bộ mà.”

“Ờ, không hẳn vậy.” Eilonwy đáp, “Ít ra là chúng tôi cũng không đi bộ suốt quãng đường. Hai con ngựa chỉ vừa mới chạy mất thôi.”

“Cái gì?” Taran kêu lên. “Cô đã lấy ngựa ở Caer Dallben và để lạc mất chúng ư?”

“Anh thừa biết chúng là ngựa riêng của bọn tôi mà.” Eilonwy nói. “Đó là lũ ngựa mà Gwydion đã tặng chúng tôi năm ngoái. Và bọn tôi đâu có để lạc mất chúng. Chúng lạc mất bọn tôi thì đúng hơn. Bọn tôi dừng lại để cho chúng uống nước và hai con ngựa ngu ngốc liền phóng đi mất. Tôi đoán là chúng sợ. Tôi nghĩ chúng không thích ở gần Annuvin đến thế, mặc dù tôi phải nói với các vị là chuyện đó không làm tôi bận lòng chút nào.

Dù sao thì,” cô kết luận, “anh cũng không cần phải lo cho chúng đâu. Khi bọn tôi nhìn thấy chúng lần cuối, chúng đang hướng thẳng về Caer Dallben.”

“Và cô cũng vậy.” Taran nói.

“Tôi thì không!” Eilonwy nói to. “Tôi đã nghĩ rất lâu sau khi anh đi, vừa đủ lâu để anh kịp vượt qua cánh đồng. Và tôi đã quyết định rồi. Ai nói gì thì mặc kệ, công bằng vẫn là công bằng. Nếu anh được phép tham gia vào hành trình này thì tôi cũng thế. Đơn giản vậy thôi.”

“Và chính Gurgi khôn ngoan đã tìm ra đường!” Gurgi kêu hãnh chen vào. “Đúng, đúng thế, bằng cách đánh hơi và hít ngửi! Gurgi không để cho nàng Công chúa cao quý đi một mình, ồ, không đâu! Và Gurgi trung thành cũng không bỏ bạn bè lại phía sau.” Nó nói thêm với Taran vẻ trách móc.

“Vì hai người đã đi xa đến thế này,” Adaon nói, “các bạn có thể ở lại đợi Gwydion. Mặc dù các bạn có thể sẽ không thích cách ông ấy xử trí với hai kẻ bỏ trốn như các bạn đâu. Cuộc hành trình của các bạn,” anh nói thêm, mỉm cười nhìn cô công chúa rách rưới như xơ mướp, “có vẻ khó khăn hơn chúng tôi nhiều. Giờ hãy nghỉ ngơi và ăn uống cho lại sức.”

“Vâng, vâng!” Gurgi reo to. “Đồ nhai gặm dành cho Gurgi dùng cảm đang đói ngấu!”

“Ngài thật chu đáo và tốt bụng.” Eilonwy nói, nhìn Adaon vẻ ngưỡng mộ. “Hơn những gì người ta có thể trông đợi ở những tên Phụ - Chấn lợn nhiều.”

Adaon đi lấy thức ăn dự trữ, trong khi Ellidyr bước đến vị trí canh gác của mình. Taran mệt mỏi ngồi xuống một hòn đá, thành gờm gác ngang đầu gối.

“Chúng tôi không đói đến thế đâu.” Eilonwy nói. “Gurgi có nhớ mang theo

chiếc túi da đựng thức ăn. Phải, đó cũng là một món quà của Gwydion, vì thế Gurgi hoàn toàn có quyền đem nó theo. Nó đúng là một chiếc túi thần kỳ.” cô nói tiếp; “Nó dường như không bao giờ cạn. Thức ăn cũng khá bổ dưỡng, tôi chắc vậy, và có thức ăn khi ta cần thì thật là tuyệt vời. Nhưng sự thật là chúng vô vị thế nào ấy. Rắc rối với những món đồ thần kỳ là thế đấy. Chúng chẳng bao giờ đúng như người ta mong đợi cả. Anh giận phải không?” Eilonwy tiếp tục. “Tôi biết mà. Trông anh cứ như vừa nuốt phải một con ong bắp cày ấy.”

“Giá mà cô dừng lại và suy nghĩ về những nguy hiểm có thể gặp phải,” Taran đáp, “thay vì bỏ trốn mà không biết mình đang làm gì.”

“Anh nói chuyện mới hay ho làm sao chứ, Taran xứ Caer Dallben.” Eilonwy tiếp. “Thêm nữa, tôi không nghĩ là anh giận đến thế đâu, sau khi nghe những lời anh nói với Ellidyr. Cái cách anh tỏ ra sẵn sàng đập hẳn ta để bênh vực cho tôi như thế thật tuyệt vời. Tất nhiên là anh không cần phải làm vậy. Tôi cũng có thể tự mình xử lý hẳn ta. Và tôi không định nói rằng anh không chu đáo vào tốt bụng. Anh có chu đáo và tốt bụng thật đấy, chỉ có điều không phải lúc nào anh cũng thế. So với một anh chàng Phụ - Chấn lợn thì anh rất xuất sắc...”

Eilonwy chưa kịp nói xong thì Ellidyr quát lên một tiếng báo động. Con ngựa chở một kỵ sĩ lao đến khoảng rừng. Đó là Fflewddur. Theo sau là con ngựa nhỏ lông bờm xồm của Doli phóng nước đại. Hết cả hơi, và với mái tóc vàng dựng đứng xoè ra tứ phía, chàng ca sĩ nhảy khỏi yên chạy đến chỗ Adaon.

“Hãy sẵn sàng rời đi ngay!” Anh kêu lên. “Đem vũ khí theo. Cho đàn ngựa thồ lên đường ngay đi. Chúng ta sẽ đến Caer Cadarn...” Anh nhìn thấy Eilonwy. “Belin Vĩ Đại! Cô làm gì ở đây thế này?”

“Tôi đã mệt mỏi vì câu hỏi ấy lắm rồi.” Eilonwy nói.

“Chiếc vạc!” Taran kêu lên. “Các bạn lấy được nó chưa? Những người khác đâu? Doli đâu?”

“Ở đây chứ còn ở đâu được nữa.” Một giọng cáu bẳn đáp lại. Một thoáng sau, Doli hiện hình trở lại trên chiếc yên mới nhìn thì tưởng là không người. Ông nặng nề nhảy xuống đất. “Thậm chí không còn thời gian để

hiện hình lại nữa.” Ông đưa tay lên ôm đầu. “Ôi, hai cái tai của tôi!”

“Gwydion ra lệnh cho chúng ta rút lui ngay lập tức.” chàng ca sĩ nói tiếp về hết sức kích động. “Ông ấy và Coll đang đi với Morgant. Họ sẽ cố gắng bắt kịp chúng ta. Nếu không thì chúng ta sẽ tập hợp tại Caer Cadarn.”

Trong khi Ellidyr và Adaon vội vã tháo dây buộc các con vật, Taran và chàng ca sĩ gói ghém số vũ khí dự trữ lại.

“Cầm lấy này.” Fflewddur ra lệnh, dúm một cây cung và một ống tên và tay Eilonwy. “Còn các bạn, hãy vũ trang thật cẩn thận.”

“Chuyện gì xảy ra vậy?” Taran sợ hãi hỏi. “Kế hoạch thất bại rồi ư?”

“Kế hoạch à?” Fflewddur nói. “Nó thật hoàn hảo. Không thể tốt hơn được. Morgant và lính của ông ấy cưỡi ngựa với chúng tôi đến Hắc Môn – chà, cái tay Morgant ấy! Thật là một chiến binh cừ! Không lo lắng chút nào. Lạnh như băng. Nhìn thì cứ ngỡ ông ta đi dự tiệc cơ.” Chàng ca sĩ lắc lắc mái đầu tua tủa của mình. “Và thế là chúng tôi đứng đó, ngay ngưỡng cửa Annuvin! Ôi rồi cậu sẽ được nghe những bài ca về chuyện này, hãy nhớ lấy lời tôi đấy.”

“Thôi đừng có lải nhải nữa.” Doli ra lệnh, thúc giục những con ngựa thồ còn đang ngơ ngác. “Phải, **kế hoạch** thì không có vấn đề gì.” Ông giận dữ nói to. “Nó đã được thực hiện trôi chảy, trơn như mỡ ấy. Chỉ có mỗi một chuyện không ổn thôi. Chúng ta đã lãng phí thời gian và đánh liều tính mạng của mình chẳng vì cái gì cả!”

“Có ai trong số hai vị nói cho ra đầu ra đuôi được không?” Eilonwy bật kêu lên. “Tôi chẳng quan tâm đến các bài ca hay là mỡ! Nói thẳng ra đi! Chiếc vạc đâu?”

“Tôi không biết.” chàng ca sĩ đáp, “Không ai biết cả.”

“Không phải các người đã đánh mất nó rồi chứ!” Eilonwy há hốc mồm, đưa tay lên bịt miệng. “Không! Ôi, đúng là một lũ xuẩn ngốc! Những vị anh hùng mới vĩ đại làm sao! Tôi biết lẽ ra tôi nên đi cùng các người ngay từ đầu!”

Doli trông như thể sắp nổ tung ra. Hai tai ông run lên; ông nhồm người đứng trên đầu ngón chân, hai nắm đấm siết chặt.

“Cô không hiểu sao? Cái vạc biến mất rồi! Mất rồi! Không còn ở đó nữa!”

“Không thể thế được!” Taran kêu lên.

“Đừng có bảo với ta là không thể.” Doli quát. “Ta đã đến đó. Ta biết ta nhìn thấy gì. Ta biết ta nghe thấy gì. Ta vào trước, đúng như Gwydion đã ra lệnh. Ta tìm thấy gian Đại Sảnh Chiến Binh. Không vấn đề gì. Thậm chí còn không có cả lính gác. A ha, ta nghĩ, thật dễ còn hơn cả huyết sáo. Ta lách vào – ta có thể đường đường chính chính đi vào giữa thanh thiên bạch nhật cũng được. Và tại sao ư? Bởi vì chẳng có cái quái gì để canh gác cả! Cái bệ trống trơn!”

“Arawn đã di chuyển cái vạc đi nơi khác.” Taran ngắt lời. “Có một nơi cất giấu mới; hẳn đã giấu nó vào một nơi khác.”

“Cậu nghĩ tôi sinh ra không có trí khôn chắc?” Doli vặn lại. “Đó là điều đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi. Thế là tôi lại lên đường – tôi sẽ vào tận buồng ngủ của Arawn mà tìm nếu cần. Thế nhưng chưa đi được sáu bước thì tôi đụng phải một toán lính canh của Arawn. Hay đúng hơn là chúng đụng phải tôi, cái lũ đần độn vụng về.” Doli lẩm bẩm, xoa xoa một bên mắt bầm tím. “Tôi bám theo chúng một đoạn. Đến lúc đó thì tôi đã nghe đủ rồi. Hẳn việc này mới xảy ra vài ngày trước. Bằng cách nào và do ai thì tôi không biết. Cả Arawn cũng không biết. Các bạn có thể tưởng tượng cơn thịnh nộ của hẳn đấy! Nhưng cho dù là ai thì chúng cũng đã nâng tay trên chúng ta. Chúng đã làm thật gọn. Cái vạc đã hoàn toàn biến mất khỏi Annuvin.”

“Nhưng như thế thì thật là tuyệt!” Eilonwy nói. “Sứ mệnh của chúng ta đã được hoàn thành và chúng ta chẳng mất gì ngoài một cuộc hành trình.”

“Ngược lại là đằng khác.” Giọng nghiêm nghị của Adaon vang lên. Anh vừa chắt đồ lên lưng một con ngựa thồ và đã đến đứng bên cạnh Taran. Ellidyr cũng đang lắng nghe chăm chú.

“Chúng ta không có được vinh quang khi chiến đấu để giành lấy nó.” Taran nói. “Nhưng điều quan trọng là Arawn không còn nó nữa.”

“Không dễ dàng thế đâu.” Adaon cảnh báo. “Đây là một thất bại nặng nề đối với Arawn; hẳn sẽ làm tất cả những gì có thể để giành lại chiếc vạc. Nhưng còn nữa. Chính chiếc vạc cũng là một mối nguy hiểm, ngay cả khi nó không còn trong tay Arawn. Nếu nó rơi vào tay kẻ xấu thì sao?”

“Chính Gwydion cũng nói như vậy.” Fflewddur xen vào. “Bằng mọi giá phải tìm lại nó và huỷ diệt nó ngay, không thể chần chừ nữa. Gwydion sẽ lên kế hoạch cho cuộc tìm kiếm mới ở Caer Cadarn. Có vẻ như công việc của chúng ta mới chỉ bắt đầu thôi.”

“Hãy lên ngựa đi.” Adaon ra lệnh. “Chúng ta không thể chất nặng hơn cho đàn súc vật thồ được; Công chúa Eilonwy và Gurgi sẽ phải đi chung ngựa với chúng ta.”

“Islimach chỉ chịu chở một mình ta thôi.” Ellidyr nói. “Nó đã được huấn luyện như thế ngay từ khi còn non.”

“Tôi cũng chẳng trông chờ gì vào nó, nó là ngựa của ngài mà.” Taran nói. “Eilonwy sẽ đi cùng với tôi.”

“Và tôi sẽ cho Gurgi đi cùng trên Lluagor.” Adaon nói. “Đi nào, nhanh lên.”

Taran chạy đến bên Melynlas, nhảy lên yên và kéo Eilonwy lên theo. Doli và những người khác cũng vội vã lên ngựa. Nhưng đúng lúc đó, những tiếng kêu man rợ bỗng vang lên từ cả hai phía và một loại tên rít lên giữa không trung.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 5**

Những tên thợ săn của Annuvin

Đàn ngựa thồ kinh hãi hí vang. Melynlas lồng lên khi những mũi tên bay vun vút qua các cành cây. Fflewddur tuốt kiếm cầm tay, quay ngoắt con ngựa của mình lại và lao về phía những kẻ tấn công. Giọng Adaon vang dội giữa những tiếng hỗn loạn.

“Bọn Thợ Săn đấy! Hãy cố vượt qua chúng để thoát ra!”

Ban đầu, Taran cảm thấy như các bóng đen đã sống dậy. Không có hình thù gì rõ rệt, chúng xô vào cậu, tìm cách lôi cậu từ yên cương xuống. Cậu nhắm mắt vung bừa thanh gươm. Melynlas lồng lộn chồm lên bổ xuống, cố thoát khỏi đội chiến binh. Những vạch dài đỏ rực đã bắt đầu hiện ra trên nền trời. Mặt trời mọc lên sau đám thông đen ngòm và rặng cây trụi lá, rọi lên khoảng rừng thưa thứ ánh sáng đáng sợ. Taran giờ đã có thể thấy bọn tấn công có khoảng một chục. Chúng mặc quần áo bằng da thú. Ở thắt lưng chúng giắt những con dao dài, và trên cổ một tên chiến binh đeo một chiếc tù và đi săn uốn cong. Khi những tên lính xoay tròn quanh cậu, hơi thở Taran như nghẹn lại vì khiếp hãi. Mỗi tên Thợ Săn đều có một dấu sắt nung đỏ trên trán. Nhìn thấy nó, lòng Taran tràn ngập nỗi kinh hoàng, bởi cậu biết dấu hiệu đó là biểu tượng quyền lực của Arawn. Cậu cố cưỡng lại nỗi sợ đang làm tim cậu lạnh ngắt và vắt kiệt sức lực của cậu. Phía sau lưng, cậu nghe tiếng Eilonwy hét lên. Rồi cậu bị túm ngang lưng và lôi khỏi yên Melynlas. Một tên Thợ Săn vật lộn với cậu trên nền đất. Bị ghì quá chặt, Taran không thể vung gươm chống trả. Tên thợ săn linh thành ngồi dậy và thúc mạnh đầu gối vào ngực Taran. Mắt tên chiến binh loé lên; hần nhe răng thành một nụ cười gớm giếc trong khi giơ lưỡi dao lên. Đang găm lên một tiếng đặc thẳng, giọng tên Thợ Săn bỗng nghệt lại giữa chừng và hần bất thần ngã nhào về phía sau. Ellidyr nhìn thấy Taran gặp nguy hiểm đã vung gươm chém xuống một cú thật mạnh. Đẩy cái xác bất động sang bên,

anh ta kéo Taran đứng dậy. Trong một thoáng, mắt họ gặp nhau. Trên khuôn mặt của Ellidyr, bên dưới mái tóc hung vàng bết máu, là vẻ khinh bỉ pha lẫn kiêu ngạo. Dường như anh ta định nói gì đó, nhưng lại quay ngoắt đi không nói một lời và lại quay lại cuộc chiến.

Khoảng rừng đột nhiên lặng ngắt. Một hơi thở kéo dài tràn qua những kẻ tấn công như thể mỗi tên vừa hít vào một hơi. Tim Taran thót lại khi cậu nhớ tới lời cảnh báo của Gwydion. Với một tiếng gầm lớn, bọn Thợ Săn lại tiếp tục tấn công còn hung tợn hơn trước, điên cuồng xông lên, nhảy bổ vào đội quân đang gắng sức vật lộn. Từ trên lưng Melynlas, Eilonwy đặt một mũi tên vào dây cung. Taran vội chạy đến bên cô.

“Đừng giết chúng!”, cậu kêu lớn, “Hãy tự vệ nhưng đừng giết chúng!”

Vừa lúc đó, một hình thù lông lá dính đầy cành khô nhảy ra từ bụi rậm. Gurgi đã vớ được một thanh gươm dài gần bằng người nó. Mắt nhắm nghiền, nó giậm chân, hú lên và vung món vũ khí trên đầu tựa như đó là một lưỡi hái vậy. Điên cuồng như một con ong bắp cày, nó chạy đi chạy lại giữa đám Thợ Săn, nhảy lên nhảy xuống, lưỡi kiếm không lúc nào yên. Khi bọn chiến binh nhảy sang bên, Taran nhìn thấy một tên trong số chúng bỗng quờ quạng năm lấy không khí và xoay tròn lăn lông lốc. Một tên Thợ Săn khác thì gập người lại và ngã xuống, bị những năm đấm vô hình nện lia lịa. Hấn lăn trên mặt đất, tìm cách thoát khỏi những cú đấm túi bụi, nhưng khi vừa đứng dậy thì một tên lính khác, miệng hò hét, người quần quai đã bị ném vào hấn. Những tên Thợ Săn vung vũ khí ra, chỉ để thấy chúng bị giật mất và ném vào bụi rậm. Trước đợt tấn công dữ dội bất ngờ này, chúng chỉ còn biết hoảng hốt lùi lại.

“Doli!” Taran kêu lên. “Đó là Doli đấy!”

Adaon chớp lấy cơ hội này lao tới. Anh tóm lấy Gurgi và kéo nó lên lưng Lluagor.

“Theo tôi!” Adaon kêu lớn. Anh quay ngựa và phóng qua những chiến binh đang vật lộn.

Taran nhảy lên lưng Melynlas. Với Eilonwy bám chặt lấy thắt lưng, cậu cúi rạp trên cổ bờm óng bạc của con ngựa. Những mũi tên bay vèo vèo qua đầu cậu trong khi Melynlas vọt lên trước. Rồi con tuấn mã thoát được khoảng



rừng thưa và gỗ móng rậm rạp phóng qua cánh đồng trống. Tai cụp về phía sau, Melynlas phi nước đại qua một hàng cây. Lá khô bị móng ngựa khuấy động bốc lên thành một xoáy lốc khi con tuấn mã tăng tốc lao lên đỉnh đồi. Taran đánh liêu liếc về phía sau. Bên dưới, một số tên Thợ Săn đã tách ra khỏi nhóm và đang bỏ chạy. Chúng đi rất nhanh, đúng như Gwydion đã cảnh báo. Trong những tấm áo khoác bằng da thú, chúng giống những con thú hoang hơn là con người khi tản ra thành một vòng rộng quanh con dốc. Chúng vừa chạy vừa hét lên với nhau những tiếng kỳ quái khó hiểu như thể vọng ra từ chính hai vách đá hiểm ác của Hắc Môn vậy. Lạnh cứng người vì sợ, Taran thúc Melynlas đi tới. Những bụi cỏ vươn cao giữa những thân cây đã bị đốn ngã và các cành khô. Trước mặt cậu, Lluagor đang phóng xuống một bờ dốc.

Adaon dẫn họ trốn xuống một lòng sông. Làn nước đen ngòm đọng thành từng vũng nông, nhưng phần lớn dòng sông đã cạn và hai bờ sông đất sét đủ cao để che chắn cho họ. Adaon ghìm Lluagor lại và liếc nhanh về phía sau để biết chắc tất cả đã theo kịp, rồi ra hiệu cho đội quân tiến lên. Họ bắt đầu phóng nước đại. Lòng sông uốn lượn dưới những cây linh sam vươn cao và cây tổng quán sủi tươi tắn, nhưng chỉ một lát sau, bờ sông hạ xuống và cánh rừng thưa trở thành tấm màn che chắn duy nhất cho họ. Mặc dù Melynlas không hề chậm bước, Taran thấy rằng những con ngựa khác đã bắt đầu thấm mệt vì tốc độ của họ. Chính cậu cũng mong được nghỉ. Con ngựa nhỏ lông bờm xồm của Doli gắng sức lách qua những thân cây; còn chiến mã của chàng ca sĩ thì đổ mồ hôi đầm đìa. Mặt Ellidyr tái nhợt, vết thương trên trán anh ta vẫn chảy máu ròng ròng.

Theo như Taran thấy thì họ vẫn không ngừng đi về phía Tây, và Hắc Môn đã nằm lại một khoảng khá xa sau lưng, không còn nhìn thấy hai chỏm nhọn của nó nữa. Taran đã hi vọng Adaon có thể quay trở lại con đường họ đi lúc trước với Gwydion, nhưng giờ cậu biết họ cách nó rất xa và đang ngày càng xa hơn. Adaon dẫn họ đến một khoảng rừng rậm và ra hiệu cho tất cả xuống ngựa.

“Chúng ta không thể ở lại đây lâu.” Anh cảnh báo. “Không có chỗ ẩn nấp nào mà những tên Thợ Săn của Arawn không tìm ra.”

“Nếu vậy thì hãy đứng lên chống trả lại chúng!” Chàng ca sĩ kêu lên. “Một người họ Fflam không bao giờ lùi bước!”

“Vâng, vâng! Cả Gurgi cũng sẽ đối mặt với chúng!” Gurgi xen vào, dù có vẻ như nó không nhắc nổi đầu lên nữa.

“Chúng ta sẽ chỉ chống lại chúng nếu bắt buộc.” Adaon nói. “Giờ chúng còn mạnh hơn cả khi trước và lại không dễ kiệt sức như chúng ta.”

“Chúng ta nên chiến đấu ngay lúc này.” Ellidyr nói lớn. “Đây là niềm vinh quang chúng ta có được nhờ đi theo Gwydion đấy ư? Để chúng dồn đuổi chúng ta như những con thú thể này ư? Hay các người sợ chúng quá?”

“Tôi không sợ chúng.” Taran vặn lại, “Nhưng tránh xa chúng thì không phải là điều đáng hổ thẹn. Chính Gwydion cũng sẽ ra lệnh như vậy.”

Eilonwy, mặc dù mệt mỏi và đầu bù tóc rối, vẫn không để cái lưỡi của mình được nghỉ ngơi.

“Ôi, cả hai người im đi nào!” Cô ra lệnh. “Các vị lo nghĩ quá nhiều đến vinh quang và danh dự đấy, trong khi lẽ ra nên nghĩ xem làm cách nào để quay về Caer Cadarn được.”

Taran đang ngồi tựa vào một thân cây bông ngẩng đầu lên khỏi hai bàn tay. Từ xa vọng lại một tiếng hú dài, run rẩy. Một giọng khác đáp lại, rồi lại một giọng khác nữa.

“Chúng đã từ bỏ cuộc tìm kiếm rồi sao?” Cậu hỏi. “Chúng ta đã vượt được chúng rồi sao?”

Adaon lắc đầu.

“Tôi nghi ngờ điều đó. Chúng sẽ không đuổi theo ta xa đến thế này chỉ để rồi để chúng ta chạy thoát.” Anh khó nhọc trèo lên lưng Lluagor. “Chúng ta phải đi tiếp cho đến khi tìm được một nơi an toàn để nghỉ lại. Nếu để chúng tìm được lúc này thì chúng ta sẽ không có mấy hi vọng đâu.”

Khi Ellidyr bước đến bên Islimach đang mệt lử, Taran nắm lấy cánh tay anh ta.

“Ngài đã chiến đấu rất gan dạ, con trai Pen – Llarcau.” cậu khẽ nói. “Tôi nghĩ rằng tôi nợ ơn cứu mạng của ngài.”

Ellidyr quay sang cậu vẫn với cái nhìn khinh bỉ mà Taran thấy lúc còn trong khoảng rừng thưa.

“Nó chỉ là một cái ớn nhỏ thôi.” Anh ta đáp. “Người quý trọng nó quá mức đấy.”

Họ lại lên đường vào sâu hơn trong rừng, cố đi nhanh hết mức mà sức lực cho phép. Ngày hôm đó trở nên u ám, ẩm ướt và lạnh lẽo. Mặt trời xám tả tơi. Tốc độ của họ chậm lại vì gặp phải những bụi rậm và đám lá ướt quần chân đàn ngựa đang cố sức dẫn tới. Doli đang cúi gập người trên yên bỗng bật dậy. Ông đưa cặp mắt tinh tường nhìn quanh. Không hiểu ông đã nhìn thấy gì, nhưng nó khiến ông tỏ ra hân hoan kì lạ.

“Có người dân Mỹ Tộc ở quanh đây.” Ông tuyên bố khi Taran thúc ngựa đến bên ông.

“Ông có chắc không?” Taran hỏi. “Sao ông biết?”

Mặc dù đã nhìn rất kỹ, cậu thấy khoảng rừng này chẳng có gì khác với những nơi họ vừa đi qua.

“Sao tôi biết? Sao tôi biết ấy à?” Doli quát. “Thế cậu có biết làm cách nào để nuốt thức ăn không?”

Ông thúc gót vào sườn con ngựa nhỏ của mình và vọt qua Adaon, anh cũng ngạc nhiên dừng lại. Doli nhảy xuống, và sau khi xem xét kỹ một vài cái cây, liền vội chạy đến một gốc sồi rỗng khổng lồ đã mục nát. Ông thò đầu vào trong và bắt đầu lấy hết hơi gào lên. Taran cũng xuống ngựa. Với Eilonwy theo sát gót, cậu chạy đến chỗ gốc cây, chỉ sợ rằng sự mệt mỏi và căng thẳng ngày hôm ấy đã khiến ông lùn đâm ra loạn óc.

“Thật là nực cười!” Doli lẩm bẩm, lui đầu ra khỏi gốc cây. “Tôi không thể nhâm lẩm đến thế được.”

Ông cúi xuống, nhìn thật kỹ mặt đất và bấm đốt ngón tay làm mấy phép tính khó hiểu.

“Nó phải ở đây chứ!” Ông kêu lên. “Đức vua Eiddileg không thể để mọi thứ bị xao lãng đến mức này được.”

Nói đoạn ông co chân đá vào rễ cây mấy cái thật mạnh. Taran dám chắc ông lùn sẽ đích thân trèo vào gốc cây nếu cái lỗ ở thân cây rộng hơn.

“Ta sẽ báo lại việc này.” Doli kêu lên, “Phải, báo với chính Eiddileg! Thật chưa từng thấy bao giờ! Đúng là quá lắm!”

“Tôi không hiểu ông đang định làm gì nữa.” Eilonwy nói, gạt ông lùn sang

bên và bước tới chỗ gốc sồi. “Nhưng nếu ông cho chúng tôi biết thì chúng tôi có thể giúp ông cũng nên.”

Cũng như ông lùn đã làm, cô nhòm vào thân cây rỗng.

“Tôi không biết ai đang ở dưới đó,” cô gọi, “nhưng chúng tôi đang ở trên này và Doli muốn nói chuyện với ông. Ít ra thì ông cũng phải trả lời đi chứ! Ông có nghe thấy không?”

Eilonwy quay đầu đi và lắc đầu.

“Bất lịch sự quá, cho dù họ là ai đi nữa. Thật còn tệ hơn một người nhắm tịt mắt lại hòng mong ta không nhìn thấy họ!”

Một giọng yếu ớt nhưng rõ ràng vang lên từ dưới gốc cây.

“Đi đi.” giọng đó nói.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 6**

Gwystyl

Doli vội vàng đẩy Eilonwy sang bên và thò đầu vào thân cây. Ông lại bắt đầu gào lên, nhưng lớp gỗ mục làm nget tiếng đến nỗi Taran không hiểu họ đang nói những gì với nhau, phần lớn cuộc trò chuyện chỉ gồm hàng tràng những lời giận dữ từ phía ông lùn, đáp lại là những câu trả lời cụt ngủn và miễn cưỡng. Cuối cùng Doli cũng đứng dậy và ra hiệu cho những người khác theo sau. Ông chạy hết tốc lực thẳng qua khoảng rừng, và sau khi đi được khoảng hơn một trăm bước, ông nhảy xuống một bờ đất nhô ra. Taran, dẫn theo con ngựa của ông lùn và Melynlas, vội vã đi theo. Adaon, Ellidyr và chàng ca sĩ cũng nhanh chóng quay ngựa lại, chẳng mấy chốc đã ở sau lưng họ. Bờ đất đổ xuống dốc đứng và rậm rạp đến độ đàn ngựa khó mà đặt chân nổi. Chúng nhón chân bước qua những bụi mâm xôi và những hòn đá lổn nhổn. Islimach hất bồm và bồm chồn hí lên. Con ngựa của chàng ca sĩ suýt ngã ngời, và ngay cả Melynlas cũng khịt mũi bực bội vì con dốc khó đi.

Khi Taran xuống được tới đất bằng thì Doli đã chạy đến phía được che chắn của bờ đất và đang sốt ruột đứng trước một bụi gai khổng lồ nhăng nhít. Taran kinh ngạc thấy bụi gai bắt đầu rung lên như thể bị đẩy từ bên trong, và rồi, cùng với vô số tiếng lá lạo xào và cành cây gãy rãng rãc, cả bụi cây tách ra làm đôi.

“Đó là một trạm canh đường của người Mỹ Tộc.” Eilonwy kêu lên. “Tôi biết họ có trạm canh ở khắp nơi, nhưng phải nhờ đến ông bạn già Doli tốt bụng thì mới tìm ra được!”

Khi Taran đến bên ông lùn, khe hở đã mở ra đủ rộng cho cậu nhìn thấy một bóng người đứng sau nó. Doli ngó vào trong.

“VẬY RA LÀ ÔNG ĐÓ HẢ, GWYSTYL.” Ông nói. “Lẽ ra tôi phải biết trước mới phải.”

“VẬY RA LÀ ÔNG ĐÓ HẢ, DOLI.” Một giọng buồn bã đáp lại. “Tôi mong là ông đã báo trước cho tôi biết.”

“Báo trước ấy à!” Ông lùn kêu lớn. “Tôi sẽ cho ông hơn một lời báo trước nếu ông không mở cửa ra! Eiddileg sẽ được báo về việc này. Trạm canh đường để làm gì khi anh không thể vào đó lúc cần thiết? Ông biết luật rồi đấy: nếu bất kỳ người Mỹ Tộc nào gặp nguy hiểm... và đó chính là thứ chúng tôi đang gặp phải đây! Tôi dễ phải gào đến khản cả cổ rồi, chưa kể đến những việc khác nữa!” Ông nóng nảy đá cho bụi gai một cú.

Người nọ thốt ra một tiếng thở dài thườn thượt vẻ sầu muộn và khe cửa mở rộng hơn. Taran nhìn thấy một sinh vật thoát trông thì tựa một nắm cành khô với đầy mạng nhện dính trên đầu. Cậu nhanh chóng nhận ra người giữ cửa kỳ lạ này giống với một người Mỹ Tộc mà cậu đã thấy ở vương quốc của Eiddileg; có điều người này có vẻ đang ở trong tình trạng ốm yếu vô cùng tồi tệ.

Không giống như Doli, Gwystyl không thuộc họ người lùn. Mặc dù cao hơn, ông ta lại cực kỳ gầy còm. Mái tóc thưa của ông dài và xoã xượi; cái mũi mệt mỏi khoằm xuống môi trên, và cái môi trên này lại rủ xuống cằm ông ta với vẻ hết sức thiếu nảo. Trán ông đầy nếp nhăn và mắt cứ chớp chớp liên tục vẻ lo lắng; ông ta nom như sắp oà khóc đến nơi. Trên vai ông là một tấm áo choàng bẩn thỉu xơ xác mà ông đang mân mê một cách bồn chồn. Ông ta sụt sịt mũi, lại thở dài, và miễn cưỡng ra hiệu cho Doli bước vào. Gurgi và Fflewddur tiến đến sau lưng Taran. Khi nhìn thấy họ, Gwystyl liền thốt ra một tiếng rên rỉ nghẹn ngào.

“Ôi, không.” Ông nói. “Không phải con người chứ. Có lẽ để hôm khác. Tôi rất tiếc, Doli ạ, tin tôi đi. Nhưng không thể là con người được.”

“Họ đi cùng với tôi.” Ông lùn quát. “Họ cần sự bảo vệ của người Mỹ Tộc, và tôi sẽ lo liệu sao cho họ có được điều đó.”

Con ngựa của Fflewddur lách qua những cành cây và hí lên một tiếng to. Khi nghe thấy, Gwystyl liền đập tay lên trán.

“Ngựa ư!” Ông ta thốt thức. “Không thể được! Hãy đưa đám người đó vào nếu ông buộc phải làm thế. Nhưng ngựa thì không. Hôm nay thì không cho ngựa vào được, Doli ạ, hôm nay tôi không chịu nổi ngựa đâu. Doli, xin làm

ơn,” ông ta rên rỉ, “xin đừng làm thế với tôi. Tôi không khoẻ, không khoẻ chút nào, thật đấy. Tôi không thể chịu nổi. Nào là những tiếng khịt mũi và gõ móng rầm rập, những cái đầu to tướng xương xẩu. Hơn nữa lại không có đủ chỗ. Không đủ chỗ đâu.”

“Đây là chỗ quái quỷ nào thế?” Ellidyr giận dữ hỏi. “Người đã dẫn bọn ta đến đâu thế này, tên lùn kia? Ngựa của ta sẽ không chịu rời ta đâu. Các người cứ việc chui vào cái hang chuột này đi. Ta sẽ tự mình canh chừng Islimach.”

“Chúng ta không thể để đám ngựa lại trên mặt đất được.” Doli nói với Gwystyl, ông này đã bắt đầu lúi vào trong. “Hãy dọn lấy một chỗ hoặc tìm cho ra chỗ khác.” Doli ra lệnh. “Dứt khoát rồi đấy!”

Sụt sịt, rên rỉ và lắc đầu, Gwystyl hết sức miễn cưỡng đẩy cánh cửa mở rộng ra.

“Được thôi.” Ông ta thở dài, “đưa họ vào đi. Đưa tất cả vào đi. Và nếu ông biết còn có ai nữa thì mời cả họ luôn đi. Cũng chẳng sao. Tôi chỉ gợi ý thế thôi - một đề nghị dành cho trái tim hào phóng của ông đấy, Doli ạ. Nhưng giờ thì tôi chẳng quan tâm nữa. Nó chẳng thay đổi được điều gì cả.”

Taran cũng bắt đầu nghĩ rằng Gwystyl có lý do chính đáng để lo ngại. Ô cửa gần như không đủ cao cho đàn ngựa đi qua. Con chiến mã cao lớn của Adaon phải rất khó khăn mới chui qua được; còn Islimach thì lồng lộn trợn tròn mắt khi bị gai cào vào sườn. Tuy nhiên, khi đã đi qua rào cản rồi thì Taran thấy họ bước vào một kiểu hành lang gì đó, rất dài và thấp. Một bên là đất nện, bên kia là một bức màn rậm rạp toàn bụi gai và cành cây không thể nhìn qua được nhưng vẫn có đủ kẽ hở cho chút không khí lọt qua.

“Tôi nghĩ các vị có thể cho đám ngựa vào đây.” Gwystyl thở dài, tay run run chỉ về phía hành lang. “Tôi mới dọn nó cách đây chưa lâu. Tôi không nghĩ là rồi nó lại biến thành một cái chuồng ngựa. Nhưng cứ làm đi. Nó chẳng thay đổi được điều gì đâu.”

Nghẹn ngào thở dài một mình, Gwystyl sau đó dẫn cả nhóm qua một lối đi bốc mùi ẩm ướt. Ở một bên Taran nhận thấy một cái hốc đã được đào; trong đó chất đầy rễ cây, địa y và nấm - cậu đoán đây chắc hẳn là kho thức ăn của ông chủ nhà sâu muộn. Nước nhỏ tong tong từ trên mái trần bằng

đất hay chảy thành từng dòng nhỏ dọc theo tường. Mùi đất mùn và lá mục đọng lại trong hành lang. Xa hơn, lối đi dẫn đến một gian buồng tròn. Ở đây, một đồng lửa đốt bằng cỏ đang bập bùng trong lò sưởi bé xíu đầy bồ hóng, chốc chốc lại toả ra một luồng khói cay xè. Một cái ổ rơm bừa bãi đặt cạnh đó. Có một cái bàn gậy chân, hai cái ghế đầu và vô số những bó thảo mộc treo trên tường cho khô. Các bức tường đã được cố bào cho nhẵn, nhưng đây đó những rễ cây vụn vẹo vẫn chìa ra. Mặc dù gian buồng rất nóng và ngột ngạt, Gwystyl vẫn run rẩy kéo áo sát vào vai hơn.

“Rất ấm cúng.” Ffleuddur vừa nhận xét vừa ho sù sụ.

Gurgi chạy đến bên lò sưởi và bắt chắp khói ngồi phịch xuống bên cạnh. Adaon, gần như không thể đứng thẳng lên được, thì lại có vẻ không chú ý lắm đến cảnh bừa bãi. Anh đến gần Gwystyl và lịch sự cúi đầu.

“Chúng tôi xin đa tạ lòng hiếu khách của ông.” Adaon nói. “Chúng tôi đã bị đuổi theo sát.”

“Hiếu khách ấy à!” Doli cúi kính nói. “Có thấy tí may mắn hiếu khách nào đâu! Đi, Gwystyl, đi kiếm cái gì cho chúng tôi ăn và uống đi.”

“Ồ, được thôi, được thôi.” Gwystyl lầm bầm, “nếu các vị muốn. Các vị bảo là bao giờ các vị lại lên đường ấy nhỉ?”

Eilonwy reo lên một tiếng thích thú. “Xem kìa, ông ấy nuôi một con quạ!”

Gần đồng lửa, trên một cành cây được uốn thô sơ thành một chỗ cho chim đậu là một đám tối sẫm mà Taran nhận ra đúng là một con quạ to lớn. Cậu và Eilonwy liền chạy lại xem. Con quạ trông giống như một quả bóng gù gù với đám lông đuôi thừa thớt, lông nó cũng rũ rượi và rối bù như mái tóc mạng nhện của Gwystyl. Nhưng cặp mắt nó rất tinh anh và chúng nhìn chăm chăm vào Taran vẻ tò mò. Với mấy tiếng lách cách khô khan, con chim quẹt mỏ mài vào thanh đậu và nghiêng đầu sang một bên.

“Thật là một con quạ đáng yêu.” Eilonwy nói. “Dù tôi chưa bao giờ thấy con quạ nào có lông như thế. Chúng trông thật lạ, nhưng khi đã quen mắt rồi thì trông cũng đẹp đấy chứ.”

Thấy con quạ không tỏ vẻ khó chịu, Taran liền nhẹ nhàng gỡ gỡ đám lông quanh cổ nó và đưa một ngón tay vuốt dọc cái mỏ sắc và bóng nhẵn. Cậu bỗng chạnh lòng nhớ tới con quái đểu non cậu đã cứu - dường như cách



đây lâu lắm rồi – và tự hỏi không biết con vật giờ ra sao. Trong lúc đó, con quạ thích thú tận hưởng sự chú ý mà rõ ràng là nó không hay nhận được. Nó lắc lư đầu, vui vẻ nháy máy và tìm cách quẹt mỏ vào tóc Taran.

“Tên nó là gì ạ?” Eilonwy hỏi.

“Tên ấy à?” Gwydtyl đáp. “Ờ, tên nó là Quạc (Kaw). Bởi vì tiếng kêu của nó ấy mà, cô thấy đấy. Đại loại thế.” Ông ta lơ đãng nói thêm.

“Quạc!” Fflewddur reo lên, từ nãy đến giờ anh vẫn ngăm nhìn con chim vẻ thích thú. “Thật tuyệt vời! Thật là khéo léo! Tôi sẽ không bao giờ nghĩ ra nổi một cái tên như vậy.” Anh ta gật gù vẻ vui thích và khen ngợi.

Trong khi Taran vuốt ve bộ lông của con quạ đang khoái chí thì Adaon xem xét vết thương của Ellidyr. Từ chiếc túi da nhỏ ở thắt lưng, anh lấy ra một nắm lá thuốc khô và nghiền chúng thành bột.

“Cái gì thế này,” Ellidyr nói, “anh vừa mơ mộng vừa là thầy lang à? Nếu vết thương không làm phiền ta thì tại sao nó lại làm phiền anh chứ?”

“Nếu anh không muốn coi đây là một cử chỉ xuất phát từ lòng tốt,” Adaon nói, không hề bối rối và vẫn tiếp tục săn sóc vết thương, “thì hãy coi nó như một sự phòng ngừa. Trước mặt chúng ta còn một chặng đường gian khổ và nguy hiểm. Tôi không thể để anh bị bệnh và làm chậm bước tiến của tất cả.”

“Ta sẽ không làm các người chậm bước đâu.” Ellidyr đáp lại. “Khi có cơ hội, lẽ ra ta đã có thể trụ vững trước kẻ thù. Thế mà giờ đây ta lại phải chui nhủi dưới đất như lũ cáo thế này.”

Gwystyl lo lắng ngó qua vai Adaon.

“Ngài có thứ thuốc gì cho căn bệnh của tôi không?” Ông ta run run hỏi. “Không, tôi đoán là ngài không có. Thôi, cũng chẳng sao. Chẳng làm được gì với hơi ẩm và nước tù ở đây; không, chúng sẽ sống lâu hơn tôi thôi, chắc chắn là vậy.” ông ta nói thêm với giọng buồn nản.

“Thôi đừng làm nhảm về chuyện nước tù đọng nữa.” Doli cộc cằn ra lệnh, “mà hãy nghĩ cách gì để bọn tôi ra khỏi đây một cách an toàn đi. Nếu ông phụ trách một trạm canh đường thì ông phải sẵn sàng cho các trường hợp khẩn cấp chứ.” Ông giận dữ quay đi. “Thật không hiểu Eiddileg nghĩ sao mà lại cử ông ra đây.”

“Tôi cũng thường tự hỏi như vậy.” Gwystyl đồng ý với một tiếng thở dài ảo não. “Nơi này quá gần Annuvin, chẳng có kẻ tử tế nào đến gõ cửa cả - tôi không có ý ám chỉ bất kỳ ai trong số các vị đâu.” Ông ta vội nói thêm. “Nhưng nó ảm đạm lắm. Chẳng có gì hay ho cả, thật thế. Không, Doli ạ, tôi e là chẳng làm gì để giúp ông được đâu. Ngoài trừ tiễn chân các vị lên đường càng sớm càng tốt.”

“Thế còn bọn Thợ Săn thì sao?” Taran xen vào. “Nếu chúng vẫn đang bám theo chúng tôi thì...”

“Thợ Săn ư?” Mặt Gwystyl tái đi và tay ông run lên. “Làm sao mà các vị lại đụng phải chúng thế? Tôi rất tiếc khi nghe vậy. Nếu tôi biết trước thì may ra... ôi giờ thì quá muộn rồi. Chúng sẽ cần quét sạch trơn nơi này mất thôi. Không, thật tình, lẽ ra các vị phải quan tâm đến tôi hơn một chút chứ.” “Ông tưởng là bọn tôi muốn bị chúng đuổi theo chắc!” Eilonwy kêu lên, không kìm nổi vẻ sốt ruột nữa. “Thật chẳng khác nào mời ong đến đốt mình cả.”

Trước những lời giận dữ của cô, Gwystyl co rúm lại trong chiếc áo choàng và trông càng thiếu não hơn bao giờ hết. Ông ta nhe răng, run run đưa tay lên lau trán và để mặc cho một giọt nước mắt to tướng lăn xuống mũi.

“Tôi không hề có ý nói vậy, cô bé thân mến ạ, xin hãy tin tôi.” Gwystyl sụt sịt. “Tôi chỉ không biết phải làm gì - nếu con có thể làm gì được nữa. Các vị đã rơi vào một tình thế gay go đáng sợ lắm đấy. Bằng cách nào hay tại sao thì tôi không thể hiểu được.”

“Gwydion đã dẫn chúng tôi đến tấn công Arawn.” Taran mở đầu.

Gwystyl vội vàng giơ tay lên.

“Đừng nói gì với tôi nữa.” ông ta ngắt lời, mặt nhăn lại vẻ lo sợ. “Cho dù nó là gì đi chăng nữa thì tôi cũng không muốn nghe đâu. Tôi thà không biết còn hơn. Tôi không muốn dính vào bất kỳ kế hoạch điên rồ nào của các vị. Gwydion ấy à? Tôi lấy làm ngạc nhiên là **ông ấy**, ít ra, phải không tỏ ra hiểu biết hơn chứ. Nhưng tôi đoán cũng chẳng thể mong đợi được điều gì khác được. Giờ có than van cũng chẳng ích gì.”

“Sứ mệnh của chúng tôi hết sức cấp bách.” Adaon nói, anh đã băng bó xong vết thương của Ellidyr và đến đứng bên cạnh Gwystyl. “Chúng tôi

không yêu cầu ông làm bất kỳ điều gì khiến ông phải gặp nguy hiểm. Tôi không muốn cho ông biết chuyện gì đã đưa chúng tôi đến đây, nhưng nếu không biết rõ thì ông không thể hiểu được chúng tôi cần sự giúp đỡ của ông đến mức nào.”

“Chúng tôi đến đây để cướp chiếc vạc ở Annuvin.” Taran nói.

“Vạc ư?” Gwystyl lẩm bẩm.

“Phải, vạc ấy.” Ông lùn cúi tiết gầm lên. “Đồ ấu trùng tái mét! Đồ đom đóm không đèn! Chiếc vạc đã sinh ra bọn Vạc Dầu của Arawn ấy!”

“A, chiếc vạc **đó** ư.” Gwystyl yếu ớt đáp lại. “Thứ lỗi cho tôi, Doli, tôi đang nghĩ đến chuyện khác. Các vị bảo bao giờ các vị sẽ lại lên đường ấy nhỉ?”

Ông lùn nom như thể sắp sửa túm lấy Gwystyl và lắc mạnh ông ta, nhưng Adaon liền tiến lên và giải thích chuyện gì đã xảy ra ở Hắc Môn.

“Tiếc thật.” Gwystyl khẽ nói với một tiếng thở dài u sầu. “Lẽ ra các vị không nên dây dưa gì với cái vạc ấy. Nhưng giờ có nghĩ đến thì cũng đã quá muộn rồi, tôi e rằng như vậy. Các vị phải cố gắng hết mình thôi. Tôi sẽ không ghen tị với các vị đâu. Tin tôi đi, không ghen tị chút nào. Đó quả là một việc không may.”

“Nhưng ông không hiểu sao.” Taran nói. “Chúng tôi đâu có dây dưa gì với cái vạc. Nó không còn ở Annuvin nữa. Có kẻ đã lấy mất nó.”

“Phải.” Gwystyl nói, rầu rĩ nhìn Taran. “Phải, tôi biết rồi.”

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 7

#### Quạ

Taran ngừng phất lại.

“Ông biết ư?” Cậu kinh ngạc hỏi. “Thế sao ông không hề...”

Gwystyl nuốt nước miếng đánh ực một cái và đưa mắt liếc nhìn xung quanh vẻ lo sợ.

“Ồ, tôi biết. Nhưng chỉ biết một cách rất chung chung thôi, cậu biết đấy, ý tôi là, thật tình thì tôi chẳng biết gì cả. Chỉ là những tin đồn vô căn cứ người ta thường nghe được ở một nơi kinh khủng như thế này thôi mà. Không quan trọng gì đâu. Xin đừng để ý đến nó.”

“Gwystyl.” Doli gay gắt nói. “Ông biết rõ về việc này nhiều hơn những gì ông để lộ ra. Nào, nói toạc ra đi.”

Con người ủ rũ nọ liền đưa tay lên ôm đầu và bắt đầu vừa rên rỉ vừa lắc lư thân mình tới lui.

“Xin hãy đi đi và để tôi yên.” Ông ta thốt thức. “Tôi không khoẻ; tôi có rất nhiều việc phải làm, tôi sẽ không bao giờ làm xong mất.”

“Ông phải cho chúng tôi biết!” Taran kêu lên. “Xin làm ơn.” cậu nói thêm, hạ giọng xuống vì Gwystyl khốn khổ lại bắt đầu run lẩy bẩy, mắt trợn ngược lên như thể sắp xỉu đến nơi. “Xin đừng giấu chúng tôi những điều ông biết. Nếu ông không chịu nói thì chúng tôi đã liều mạng một cách vô ích rồi.”

“Hãy để nó yên.” Gwystyl nghẹn ngào nói, dùng một góc áo tự quạt cho mình. “Đừng bận tâm đến nó nữa. Hãy quên nó đi. Đó là điều tốt nhất mà các vị có thể làm đấy. Hãy quay về nơi các vị đã ra đi đi. Thậm chí đừng có nghĩ đến nó nữa.”

“Làm sao chúng tôi có thể làm như thế được?” Taran hỏi lớn. “Arawn sẽ không chịu ngồi yên chừng nào hấn chưa lấy lại được chiếc vạc.”

“Tất nhiên hấn sẽ không ngồi yên rồi.” Gwystyl đáp, “Ngay lúc này hấn

cũng đã không ngồi yên rồi. Đó chính là lý do tại sao các vị nên từ bỏ cuộc tìm kiếm và lặng lẽ ra đi đi. Các vị sẽ chỉ gây ra thêm rắc rối thôi. Và thứ đó thì đã có đủ rồi.”

“Nếu vậy thì tốt hơn hết là chúng ta nên tìm đến Caer Cadarn để gặp Gwydion càng nhanh càng tốt.” Eilonwy nói.

“Đúng, đúng thế, chắc chắn rồi.” Gwystyl xen vào, với một thoáng hăm hở lần đầu tiên Taran nhìn thấy ở con người kỳ lạ này. “Tôi cho các vị lời khuyên ấy vì lợi ích của các vị thôi. Tôi lấy làm mừng, rất mừng, là các vị đã quyết định làm theo nó. Giờ thì, tất nhiên,” ông ta nói thêm, gần như có vẻ sung sướng, “hãy các vị sẽ muốn lên đường ngay. Như vậy là rất khôn ngoan. Tôi thì... thật bất hạnh biết bao, phải ở lại đây thôi. Tôi ghen tỵ với các vị, thật đấy. Nhưng mọi sự là vậy, và chẳng ai có thể làm gì được. Rất vui được gặp tất cả các vị. Xin tạm biệt.”

“Tạm biệt ư?” Eilonwy kêu lên. “Nếu chúng tôi thò mũi lên mặt đất và bọn Thợ Săn đang đợi sẵn thì - phải, thật sự là vĩnh biệt luôn. Doli nói ông có nhiệm vụ giúp đỡ chúng tôi. Vậy mà ông chưa làm được gì cả. Ngoại trừ thở dài và kêu rên! Nếu đây là những gì tốt nhất người Mỹ Tộc có thể làm thì tôi thà bị treo trên cây bằng những ngón chân thắt vào nhau còn hơn!”

Gwystyl lại ôm lấy đầu.

“Xin làm ơn, làm ơn đừng quát tháo như thế. Hôm nay tôi không chịu nổi tiếng quát tháo đâu. Nhất là sau khi phải chịu đựng lũ ngựa nữa. Một người trong số các vị có thể đi xem xem bọn Thợ Săn còn quanh đây không. Nhưng thật ra làm thế cũng chẳng có tác dụng gì mấy, vì có thể chúng chỉ rời đi một lát thôi.”

“Tôi tự hỏi không biết ai sẽ lại là người phải làm việc đó nhỉ?” Ông lùn lẩm bẩm. “Lại là lão Doli già, tất nhiên rồi. Thế mà mình cứ tưởng là đã xong xuôi với trò tàng hình rồi kia đấy.”

“Tôi có thể cho các vị cái này,” Gwystyl nói tiếp, “mặc dù nó chẳng có tác dụng gì nhiều cho lắm. Nó là loại bột tôi đã cất đi phòng khi cần đến. Tôi để dành nó cho những trường hợp khẩn cấp.”

“Thế ông gọi trường hợp này là gì hả đồ đần độn!” Doli gầm lên.

“Vâng, ờ, ý tôi là... ờ... dành cho trường hợp khẩn cấp của riêng tôi thì

đúng hơn.” Gwystyl tái mặt giải thích. “Nhưng tôi thì có quan trọng gì. Các vị có thể dùng nó. Lấy đi, lấy hết đi. Các vị hãy bôi nó vào bàn chân, hay bất kỳ cái gì mà các vị dùng để đi, ý tôi là vó ngựa và các thứ đại loại thế.” Gwystyl nói thêm. “Nó không có tác dụng tốt lắm, phải chịu khó đến thế hầu như cũng chẳng ích gì, bởi vì nó sẽ biến mất. Tất nhiên, nếu các vị đi trên nó thì nó sẽ biến mất thôi. Tuy nhiên nó sẽ che đậy dấu vết của các vị trong một thời gian.”

“Đúng là thứ chúng ta cần.” Taran nói. “Một khi bọn Thợ Săn đã mất dấu chúng ta thì tôi nghĩ chúng ta có thể vượt trước chúng.”

“Tôi sẽ đi lấy.” Gwystyl hăm hờ nói. “Sẽ không lâu đâu.”

Nhưng khi ông ta định đi khỏi gian buồng thì Doli túm lấy cánh tay ông ta. “Gwystyl” ông lùn nghiêm nghị nói. “Trong mắt ông có vẻ lén lút gian xảo lắm. Biết đâu ông đang định bịp các bạn tôi thì sao. Nhưng đừng quên là ông cũng đang phải đối phó với một người Mỹ Tộc đấy nhé. Tôi có cảm giác,” Doli nói thêm, siết chặt tay hơn. “là ông nóng lòng mong chúng tôi ra đi quá. Tôi đã bắt đầu tự hỏi không biết nếu tôi bóp ông chặt hơn chút nữa thì còn cái gì khác có thể thòi ra nữa đây.”

Nghe vậy, Gwystyl trợn ngược mắt lên và ngất xỉu. Ông lùn phải đỡ ông ta ngồi thẳng lên trong khi Taran và những người khác quạt cho ông ta. Mãi một lúc sau Gwystyl mới hé một mắt ra.

“Xin lỗi.” Ông ta thều thào. “Hôm nay tôi không được khoẻ. Rất tiếc về chiếc vạc. Thật là một việc không may.”

Chú quạ, từ này đến giờ vẫn chăm chú quan sát mọi việc, đưa cặp mắt tròn sáng nhìn ông chủ mình và bỗng đập cánh mạnh đến nỗi Gurgi hốt hoảng nhảy dựng lên.

“Orddu!” Quạ kêu lên.

Fflewddur ngạc nhiên quay sang nhìn.

“Chà, các bạn có tưởng tượng được không! Nó đâu có kêu “quạ”. Ít nhất thì tôi không nghe như vậy. Tôi xin thề là nó đã kêu cái gì nghe như là “or-do” ấy.”

“Orwen!” Quạ lại kêu lên. “Orgoch!”

“Đấy!” Fflewddur nói, nhìn con chim vẻ thích thú và ngạc nhiên. “Nó lại

kêu nữa kia.”

“Lạ nhỉ.” Taran đồng ý. “Nghe như là orduorwenorgoch ấy! Và nhìn nó xem, nó chạy đi chạy lại trên cọc đậu kia. Các bạn có nghĩ chúng ta làm phiền nó không?”

“Có vẻ như nó muốn nói với chúng ta điều gì ấy.” Eilonwy mở đầu.

Trong lúc ấy thì mặt Gwystyl đã chuyển sang màu một miếng pho mát cũ rích.

“Có thể ông không muốn cho bọn tôi biết,” Doli nói, thô bạo túm lấy Gwystyl đang hoảng hốt, “nhưng nó thì có đấy. Lần này, Gwystyl ạ, tôi sẽ bóp nghẹt ông thật đấy.”

“Không, không, Doli, xin đừng làm thế.” Gwystyl rên rỉ. “Đừng để ý đến nó. Nó hay làm những việc kỳ quái lắm; tôi đã cố dạy nó cách cư xử cho ngoan ngoãn hơn, nhưng chẳng ích gì.”

Tiếp đó Gwystyl tuôn ra một tràng những lời van xin và rên rỉ, nhưng ông lùn không thèm để ý đến và bắt đầu thực hiện lời đe dọa của mình.

“Không.” Gwystyl hét. “Xin đừng bóp. Hôm nay thì không. Doli xin hãy nghe tôi.” Ông nói thêm, hai mắt lác xệch cả đi. “Nếu tôi nói thì các vị hứa sẽ đi ngay chứ?”

Doli gật đầu và buông tay ra.

“Quạ chỉ muốn nói là,” Gwystyl vội tiếp, “chiếc vạc đang ở trong tay Orddu, Orwen và Orgoch. Có vậy thôi. Thật đang tiếc, nhưng chắc chắn là không thể làm gì với việc đó. Gần như không bỏ công nhắc đến nữa kia.”

“Orddu, Orwen và Orgoch là ai?” Taran hỏi. Nỗi hồi hộp và nóng ruột của cậu cũng khiến cậu mất bình tĩnh và cậu chỉ muốn xông đến giúp Doli bóp cổ Gwystyl.

“Họ là ai ư?” Gwystyl lẩm bẩm. “Cậu nên hỏi họ là cái gì thì đúng hơn.”

“Được thôi.” Taran nói lớn. “Vậy họ là cái gì?”

“Tôi không biết.” Gwystyl trả lời. “Khó nói lắm. Cũng chẳng quan trọng gì; họ đã có được chiếc vạc rồi thì tốt nhất là các vị nên để nó ở yên đấy đi.” Ông ta run bắn lên. “Đừng có dây dưa với họ, chẳng đem lại lợi ích gì đâu.”

“Cho dù họ là ai đi chăng nữa,” Taran nói to, quay sang những người khác,

“tôi đề nghị hãy đi tìm họ và lấy lại chiếc vạc. Đó là việc chúng ta định làm khi ra đi, và giờ chúng ta không nên quay trở lại nữa. Họ sống ở đâu?” Cậu hỏi Gwystyl.

“Sống ư?” Gwystyl nhắc lại với một cái nhú mày. “Họ không sống. Không hẳn là như vậy. Tất cả đều mập mờ lắm. Thật tình tôi cũng chẳng biết nữa.” Quạc lại vỗ cánh. “Morva!” Nó kêu lên.

“Ý tôi là,” Gwystyl kêu lên khi Doli lại giận dữ giơ tay về phía ông ta, “họ ở trong khu đầm lầy Morva. Cụ thể là ở đâu thì tôi không biết, không hề biết. Vấn đề là ở chỗ đó đấy. Các vị sẽ không bao giờ tìm được họ đâu. Và nếu có tìm được, một việc chắc chắn không thể xảy ra, thì rồi các vị cũng sẽ ước mình là đã không bao giờ tìm thấy.” Gwystyl vắn vẹo hai bàn tay xương xẩu, và trên gương mặt run rẩy của ông ta quả thật có một vẻ sợ hãi vô cùng.

“Tôi đã nghe nói đến khu đầm lầy Morva.” Adaon nói. “Chúng nằm ở phía Tây. Nhưng cách đây bao xa thì tôi không biết.”

“Tôi biết!” Fflewddur ngắt lời. “Khoảng một ngày đường, tôi đoán vậy. Tôi đã đi qua nơi đó một lần khi làm ca sĩ hát rong. Tôi còn nhớ khá rõ. Một nơi không lấy gì làm dễ chịu và hơi đáng sợ. Tất nhiên điều đó không khiến tôi bận tâm. Không hề nao núng, tôi đã bước qua...”

Một sợi dây đàn hạc bật đứt đánh “tưng” một cái.

“Tôi đã đi vòng qua chúng.” Chàng ca sĩ vội vã sửa lại. “Những đầm lầy mới dễ sợ, xấu xí và bốc mùi mới kinh tởm làm sao. Nhưng,” anh nói thêm, “nếu chiếc vạc đang ở đó thì tôi đồng ý với Taran hãy đi đến đó! Một người họ Fflam không bao giờ chần chừ cả!”

“Một người họ Fflam không bao giờ chần chừ mở miệng thì đúng hơn.” Doli xen vào. “Lần này thì Gwystyl nói thật, tôi dám chắc như vậy. Hồi còn ở vương quốc của Eiddileg, tôi đã được nghe nhiều chuyện về cái đám – gì – gì – ấy. Và bọn họ không dễ chịu chút nào. Không ai biết nhiều về bọn họ. Hay là có biết người ta cũng không nói ra.”

“Anh nên chú ý lời ông Doli đang nói đấy.” Eilonwy ngắt lời, sốt ruột quay sang Taran. “Tôi không hiểu sao anh lại có thể nghĩ đến chuyện cướp lại chiếc vạc từ tay bất kỳ kẻ nào đang giữ nó mà thậm chí còn không biết



những kẻ đó là cái gì. Hơn nữa,” Eilonwy nói tiếp, “Gwydion đã ra lệnh cho chúng ta đến gặp ông ấy ở Caer Cadarn, và nếu trí nhớ của anh chưa bị thủng lỗ chỗ vì những điều vớ vẩn tôi đã phải nghe thì ông ấy không nói một lời nào về việc đi theo hướng ngược lại cả.”

“Cô không hiểu.” Taran vạch lại. “Khi ông ấy ra lệnh cho chúng ta đến gặp, ông ấy có ý định lập kế hoạch cho một cuộc tìm kiếm mới. Ông ấy không biết rằng chúng ta có thể tìm được chiếc vạc.”

“Thứ nhất,” Eilonwy nói, “anh chưa tìm được chiếc vạc nào cả.”

“Nhưng chúng ta biết nó đang ở đâu!” Ffleuddur kêu lên. “Và như thế cũng đã tốt chán rồi!”

“Và thứ hai,” Eilonwy nói tiếp, lờ chàng ca sĩ đi, “nếu anh có được tin tức gì về nó thì điều khôn ngoan nhất anh có thể làm là đi tìm Gwydion và nói cho ông ấy những điều anh biết.”

“Đúng đấy.” Doli chen vào. “Chỉ riêng với việc đi đến Caer Cadarn thôi chúng ta cũng đã gặp đủ rắc rối rồi, đừng nói tới việc phải lò mò đến một khu đầm lầy nào để đuổi mặt trăng nữa. Cậu hãy nghe theo cô ấy đi. Cô ấy là người duy nhất, ngoại trừ tôi, có chút ý niệm về điều chúng ta nên làm đấy.”

Taran ngần ngừ.

“Có lẽ,” cậu nói, sau một thoáng im lặng, “sẽ là khôn ngoan hơn nếu ta quay trở lại gặp Gwydion. Vua Morgant và binh lính của ông ấy có thể giúp sức cho chúng ta.”

Cậu phải cố gắng lắm mới có thể nói ra được những lời ấy; trong thâm tâm cậu mong đi tìm chiếc vạc, đem nó đến cho Gwydion trong vinh quang. Tuy thế, cậu vẫn không thể phủ nhận rằng Eilonwy và Doli đã đưa ra một giải pháp chắc chắn hơn.

“Tôi thấy có vẻ là...” cậu mở đầu. Nhưng chưa kịp đồng tình với Doli thì Ellidyr đã chen tới đứng bên cạnh lò sưởi.

“Tên quản lợn kia,” Ellidyr nói, “người đã chọn đúng đắn đấy. Hãy quay về với các bạn người và chúng ta sẽ chia tay ở đây thôi.”

“Chia tay ư?” Taran bối rối hỏi.

“Người nghĩ là ta sẽ quay lưng vào lúc này, khi sắp giành được chiến lợi

phẩm sao?” Ellidyr lạnh lùng nói. “Hãy đi đường của người đi, thẳng quản lợn, và ta sẽ đi đường của ta. Ta sẽ tự mình đến khu đầm lầy Morva. Hãy đợi ta ở Caer Cadarn.” Ellidyr nói thêm với một nụ cười khinh khỉnh. “Hãy sưởi ấm lòng can đảm của người bên lò lửa, ta sẽ đem chiếc vạc đến đó.”

Trước những lời ấy của Ellidyr, mắt Taran ánh lên giận dữ. Ý nghĩ về việc Ellidyr có thể tìm được chiếc vạc khiến cậu không chịu nổi.

“Tôi sẽ sưởi ấm lòng can đảm của tôi trên bất kỳ lò lửa nào mà ngài chọn, con trai Pen – Llarcau!” Cậu nói to. “Các bạn hãy quay về đi, nếu đó là điều các bạn muốn. Tôi thật ngốc vì đã nghe theo ý kiến của một cô bé!”

Eilonwy hét lên tức tối. Doli giơ tay lên phản đối nhưng Taran ngăn ông lại. Giờ đây, khi cơn giận ban đầu đã qua, cậu trở nên bình tĩnh hơn.

“Đây không phải là một trò chơi thử thách lòng can đảm.” Cậu nói. “Tôi sẽ ngu ngốc gấp đôi, và tất cả chúng ta cũng vậy, nếu để bị kích động bởi một lời chế giễu vu vơ. Ít nhất đó là điều tôi đã học được từ Gwydion. Nhưng còn điều này nữa: ngay lúc này Arawn cũng đang tìm kiếm chiếc vạc. Chúng ta không thể để mất khoảng thời gian cần thiết để đi tìm người giúp. Nếu hẳn tìm được chiếc vạc trước chúng ta thì...”

“Thế nếu hẳn không tìm được nó thì sao?” Doli hỏi. “Làm sao cậu biết được là hẳn cũng biết chiếc vạc đang ở đâu? Và nếu hẳn không biết thì hẳn sẽ mất bao lâu để khám phá ra điều đó? Cũng phải mất khá lâu đấy, tôi đoán vậy, ngay cả với lũ Vạc Dầu và Thợ Săn, quái đản và gì gì đi nữa! Đẳng nào thì chúng ta cũng phải liều lĩnh, bất kỳ tên ngốc nào cũng thấy được điều đó. Nhưng nếu cậu muốn biết ý kiến của tôi thì sẽ là đại đột hơn nhiều nếu chúng ta lại đi đâm đầu vào vùng đầm lầy Morva.”

“Và anh, Taran xứ Caer Dallben,” Eilonwy nói, “anh chỉ đang kiếm cớ để biện hộ cho ý tưởng nông nổi của anh mà thôi. Từ nãy đến giờ anh cứ nói và nói mà đã quên mất một điều: anh không có quyền quyết định; và cả ngài cũng không, Ellidyr ạ. Adaon mới chính là người chỉ huy ở đây, nếu tôi không nhầm.”

Lời nhắc nhở của Eilonwy khiến Taran đỏ chín mặt.

“Xin thứ lỗi cho tôi, Adaon.” cậu nói, cúi đầu xuống. “Tôi không có ý làm trái lệnh ngài. Quyền quyết định là của ngài.”

Adaon, nãy giờ vẫn lặng lẽ ngồi nghe bên lò sưởi, liền lắc đầu.

“Không.” Anh khẽ nói, “quyền quyết định không thể là của tôi được. Tôi không ủng hộ và cũng không phản đối kế hoạch của các bạn; quyết định này quá hệ trọng, tôi không dám tự mình lựa chọn.”

“Nhưng tại sao?” Taran kêu lên. “Tôi không hiểu.” cậu nói vẻ lo lắng. “Trong số tất cả chúng ta thì ngài phải là người biết rõ điều gì tốt nhất.”

Adaon hướng cặp mắt xám của mình về phía ngọn lửa.

“Có lẽ rồi một ngày nào đó cậu sẽ hiểu. Giờ thì hãy tự lựa chọn con đường của mình, Taran xứ Caer Dallben.” Anh nói. “Cho dù nó dẫn đến đâu đi chẳng nữa thì tôi cũng xin hứa sẽ giúp cậu.”

Taran lùi lại và đứng lặng hồi lâu, lòng ngập tràn một cảm giác đau buồn và lo lắng. Không phải nỗi sợ hãi bóp chặt tim cậu, mà là một nỗi buồn không thể diễn tả được bằng lời, tựa như những chiếc lá khô tiêu điều trước gió. Adaon vẫn tiếp tục ngắm nhìn ngọn lửa đang nhảy nhót bập bùng.

“Tôi sẽ đến khu đầm lầy Morva.” Taran nói.

Adaon gật đầu. “Được thôi.”

Không ai nói gì. Ngay cả Ellidyr cũng không lên tiếng; anh ta cắn chặt môi và mân mê chuỗi gươm của mình.

“Thôi được.” cuối cùng Doli nói, “Tôi đoán là tôi cũng nên theo cùng. Làm giúp tất cả những gì tôi có thể. Nhưng đây là một sai lầm, tôi cảnh báo trước đây.”

“Sai lầm ư?” chàng ca sĩ hớn hở reo lên. “Không hề! Tôi sẽ không chịu bị đẩy ra ngoài đâu!”

“Và chắc chắn tôi cũng không.” Eilonwy tuyên bố. “Phải có ai đó đi theo để đảm bảo rằng ít ra cũng có ai đó trong số chúng ta còn biết điều gì là đúng đắn. Đầm lầy ư? Eo ơi! Nếu anh cứ khẳng khẳng muốn biến mình thành thẳng góc thì tôi ước gì anh chọn một con đường khô ráo hơn.”

“Và Gurgi cũng sẽ giúp!” Gurgi kêu to, đứng bật dậy. “Phải, phải, bằng cách tìm kiếm và sục sạo!”

“Gwystyl,” Doli nói vẻ cam chịu, “có lẽ ông nên đi tìm cái loại bột mà ông nói ban nãy đi thì hơn.”

Trong khi Gwystyl sốt sắng lục tìm chỗ hốc tường, ông lùn hít một hơi sâu

và biến mất. Một lúc sau, ông quay trở lại, hiện hình rõ ràng và có vẻ hết sức tức giận, tai ông run lên và ngả sang màu xanh.

“Năm tên Thợ Săn cắm trại trên đỉnh gò.” Ông nói. “Chúng đã dừng lại... ôi hai cái tai của tôi... dừng lại qua đêm. Nếu loại bột đó có tác dụng thì chúng ta có thể đi được một đoạn xa trước khi chúng kịp biết ta đã có mặt ở đây.”

Nhóm bạn bôi lên chân mình và móng ngựa thứ bột đen mà Gwystyl lấy ra từ trong một chiếc túi mốc meo. Ông ta tỏ ra gần như sung sướng khi Taran cởi dây buộc Melynlas và dẫn con ngựa ra từ sau bức tường cây gai.

“Tạm biệt, tạm biệt.” Gwystyl nói. “Tôi không muốn phải nhìn các bạn bỏ phí thời giờ, đó là chưa kể đến cả mạng sống của các bạn nữa. Hôm nay còn ở đây, ngày mai đã biến mất, và ai có thể làm được gì để thay đổi điều đó cơ chứ? Tạm biệt. Tôi hi vọng chúng ta sẽ gặp lại nhau. Nhưng đừng sớm quá. Tạm biệt.”

Thế rồi khe cửa đóng sập lại. Taran nắm chắc hơn dây cương Melynlas và nhóm bạn lặng lẽ tiến vào rừng.

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 8**

Hòn sỏi trong móng ngựa

Bên ngoài trạm canh đường, màn đêm đã buông xuống; bầu trời trong trở lại, nhưng hơi lạnh trở nên buốt giá hơn. Adaon và Fflewddur bàn bạc thật nhanh xem nên đi theo đường nào, và nhất trí là họ nên cưỡi ngựa về hướng Tây cho đến khi mặt trời mọc, tìm chỗ trú ẩn và ngủ lại, rồi rẽ về hướng Nam. Vẫn như lúc trước, Eilonwy cưỡi chung Melynlas với Taran và Gurgi thì bám chặt lấy lưng Lluagor. Fflewddur xung phong dẫn đường. Anh tuyên bố rằng chưa bao giờ bị lạc và nhắm mắt cũng tìm được khu đầm lầy; nhưng sau hai sợi dây đàn đứt tung thì anh suy nghĩ lại và giao nhiệm vụ của mình cho Adaon. Doli, miệng vẫn càu nhàu về đôi tai còn kêu ong ong, cưỡi ngựa bọc hậu, tuy nhiên ông thẳng thừng từ chối biến thành cô hình, cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa. Ellidyr chưa hề nói một lời nào với ai từ khi họ chia tay Gwystyl u sâu, và Taran thấy trong mắt anh ta ẩn chứa một cơn thịnh nộ lạnh lùng khi cả nhóm quyết định sẽ tiến về khu đầm lầy Morva.

“Tôi nghĩ anh ta chắc chắn sẽ tìm cách tự mình đi cướp chiếc vạc về.” Taran nói với Eilonwy. “Và cô biết là nếu chỉ có một mình thì anh ta có bao nhiêu cơ hội đấy. Đó đúng là cái kiểu hành động trẻ con mà tôi vẫn thường làm hồi còn là Phụ - Chăn lợn.”

“Anh vẫn còn là Phụ - Chăn lợn đấy thôi.” Eilonwy đáp. “Anh đang đi đến khu đầm lầy ngu ngốc ấy chính vì Ellidyr, và dù anh có nói gì đi nữa thì cũng chỉ là vớ vẩn mà thôi. Đừng có bảo với tôi sẽ không khôn ngoan hơn nếu đi tìm Gwydion đấy. Nhưng không, anh cứ phải quyết định ngược lại và lôi tất cả chúng tôi theo cùng.”

Taran không đáp. Những lời của Eilonwy đã chạm vào lòng tự ái của cậu - nhất là bởi cậu cũng đã bắt đầu hối tiếc về quyết định của chính mình. Giờ đây, khi cả nhóm đã lên đường, những nghi ngờ kéo đến dần vạt khiến tim

cậu trĩu nặng. Taran không thể quên được vẻ kỳ lạ trong giọng nói của Adaon và tự hỏi đi hỏi lại, sao anh lại từ chối quyền quyết định chính đáng của mình. Cậu thúc Melynlas đến gần Adaon hơn và nghiêng người trên yên về phía anh.

“Tôi thấy rất băn khoăn.” cậu thấp giọng nói. “Và giờ tôi tự hỏi không biết liệu chúng ta có nên quay trở lại không. Tôi e là ngài đang giấu tôi điều gì đó, và nếu tôi biết đó là gì thì tôi đã quyết định khác đi rồi.”

Nếu Adaon cũng có những mối băn khoăn như Taran thì anh cũng không để lộ nó ra ngoài. Trên yên cương, anh ngồi vươn thẳng người, như thể vừa có được một sức mạnh mới và sự gian khổ trong cuộc hành trình không thể chạm đến anh được nữa. Trên mặt anh là một vẻ mà Taran chưa nhìn thấy bao giờ và không thể hiểu nổi. Trong đó có niềm kiêu hãnh, nhưng còn hơn thế nữa; vẻ mặt ấy còn chứa đựng một ánh sáng gần như vui sướng. Sau một hồi lâu im lặng, Adaon nói.

“Số phận đã định, rằng chúng ta đang làm điều chúng ta phải làm, mặc dù chúng ta không phải lúc nào cũng có thể hiểu được nó.”

“Tôi nghĩ ngài thấy được rất nhiều điều,” Taran khẽ đáp lại, “những điều ngài không nói với bất kỳ ai. Tôi đã nghĩ về việc này rất lâu,” cậu ngập ngừng nói tiếp. “và giờ nó càng khiến tôi bận tâm hơn - về giấc mơ của ngài, vào cái đêm cuối cùng ở Caer Dallben. Ngài đã thấy Ellidyr và vua Morgant; về tôi ngài dự đoán là tôi sẽ đau khổ, nhưng ngài đã thấy gì về bản thân mình?”

Adaon mỉm cười.

“Đó là điều khiến cậu băn khoăn sao? Được thôi, tôi sẽ cho cậu biết. Tôi thấy mình ở một trang cỏ; và dù sương giá mùa đông vây quanh, nó vẫn ấm áp và tràn ngập ánh nắng. Chim cất tiếng hót và hoa mọc lên từ những phiến đá trơ trụi.”

“Giấc mơ của ngài đẹp quá.” Eilonwy nói. “Nhưng tôi không thể đoán được ý nghĩa của nó.”

Taran gật đầu.

“Đúng là rất đẹp. Tôi đã sợ nó là một cơn ác mộng vì vậy ngài không muốn nói đến nó.”

Adaon không nói gì thêm nữa và Taran lại chìm vào dòng suy nghĩ của mình, vẫn chẳng yên tâm hơn chút nào. Melynlas vẫn vững chân tiến về phía trước, bất chấp bóng đêm. Con tuấn mã tự tránh được những hòn đá và những cành cây gãy nằm vương vãi trên con đường uốn lượn, thậm chí ngay cả khi không có tay Taran giữ dây cương. Mắt nặng trĩu vì mệt mỏi, Taran cúi xuống vỗ vỗ lên cái cổ khoẻ mạnh của con tuấn mã. “

Cứ theo đường mà đi nhé, anh bạn.” Taran khẽ nói. “Chắc hẳn mày biết rõ hơn tao nhiều.”

Đến lúc bình mình thì Adaon giơ tay lên và ra hiệu dừng lại. Theo những gì Taran thấy thì suốt đêm đó họ đã đi xuống một dãy dài những con dốc. Họ vẫn còn trong rừng Idris, nhưng ở đây mặt đất đã bằng phẳng hơn chút ít. Rất nhiều cây cao vẫn còn lá; cái bụi cây bên dưới thì rậm rạp hơn; đất đai ở đây cũng đỡ trơ trụi hơn so với dãy đồi xung quanh Hắc Môn. Doli, trên lưng con ngựa nhỏ đang thở ra từng luồng hơi trắng, phóng lên để báo rằng không thấy bóng dáng tên Thợ Săn nào đang bám theo họ.

“Cái thứ bột của lão giun già búng beo ấy tác dụng được bao lâu thì tôi không đoán nổi.” ông lùn nói. “Vả lại, tôi cũng không nghĩ là nó có tác dụng nhiều lắm. Nếu Arawn cũng đang đi tìm chiếc vạc thì hẳn sẽ lục soát rất kỹ lưỡng quanh đây thôi. Bọn Thợ Săn hẳn đã đoán được chúng ta đang đi về hướng này. Nếu chúng có nhiều tên bám theo ta thì sớm muộn gì chúng cũng sẽ tìm thấy chúng ta thôi. Cái lão Gwystyl ấy giúp đỡ được nhiều lắm! Hừ! Cả con quạ của lão nữa! Tôi ước là chúng ta đã không đụng phải bất kỳ ai trong hai kẻ đó.”

Ellidyr đã xuống ngựa và lo lắng xem xét chân trước bên trái của Islimach. Taran cũng trèo xuống và đến bên Ellidyr. Con ngựa hí lên và trợn tròn mắt khi cậu lại gần.

“Nó bị khập khiễng rồi.” Taran nói. “Trừ khi chúng ta chữa được cho nó, nếu không thì tôi sợ nó không thể theo kịp đâu.”

“Ta không cần một tên quản lợn dạy bảo.” Ellidyr trả lời. Anh ta cúi xuống và kiểm tra móng con ngựa với vẻ dịu dàng khiến Taran kinh ngạc.

“Nếu ngài giảm bớt gánh nặng cho nó,” Taran gợi ý, “có thể sẽ làm nó đỡ đau trong chốc lát. Fflewddur có thể cho ngài đi cùng.”

Ellidyr đứng thẳng dậy, mắt tối sầm tức giận.

“Đừng có khuyên bảo ta về con ngựa của riêng ta. Islimach có thể đi tiếp được. Và nó sẽ đi tiếp.”

Tuy thế, khi Ellidyr quay đi, Taran thấy mặt anh ta hằn lên những nếp nhăn lo lắng.

“Hãy để tôi xem qua nó.” Taran nói. “Có khi tôi sẽ phát hiện ra nó bị làm sao.” Cậu quỳ xuống và với tay về phía chân trước của Islimach.

“Đừng có chạm vào nó.” Ellidyr kêu lớn. “Nó không chịu cho bàn tay người lạ đụng vào đâu.”

Islimach chồm lên và nhe răng. Ellidyr cất tiếng cười khinh bỉ.

“Hãy nhận lấy bài học của người đi, tên quân lợn kia.” Anh ta nói. “Móng nó sắc như dao vậy, rồi người sẽ thấy.”

Taran đứng dậy và nắm lấy dây cương của Islimach. Trong một thoáng, khi con ngựa hết tung vó, cậu đã sợ nó sẽ giẫm lên cậu thật. Mắt Islimach trợn tròn kinh hãi; nó hí lên và đá cậu. Một bên móng của nó sượt qua vai cậu, nhưng Taran không rời lỏng tay. Cậu vươn tay lên chạm vào cái đầu dài xương xẩu của Islimach. Con ngựa cái rùng mình, nhưng Taran vẫn nhẹ nhàng an ủi nó. Nó hất bồm, những bắp cơ căng cứng của nó giãn ra; sợi dây cương chùng xuống và nó không cố tìm cách chạy đi nữa. Vẫn không ngừng nói những lời dịu dàng an ủi, Taran nâng móng của nó lên. Đúng như cậu đoán, có một hòn sỏi sắc giắt sâu trong móng con vật. Cậu rút con dao của mình ra. Islimach run rẩy, nhưng Taran làm rất nhanh và khéo. Hòn sỏi được cạy ra và rơi xuống đất.

“Ngay cả Melynlas cũng đã gặp phải chuyện này.” Taran giải thích, vỗ vỗ vào sườn con ngựa lang. “Trong móng ngựa có một khe hở sâu, ai cũng có thể bỏ qua chỗ ấy nếu không biết rõ. Bác Coll đã dạy tôi tìm ra nó.”

Mặt Ellidyr tím bầm lại.

“Người đã tìm cách ăn cắp vinh quang của ta, tên quân lợn kia.” Anh ta rít lên qua hàm răng nghiến chặt. “Giờ người lại định cướp cả con ngựa của ta nữa sao?”

Taran không trông đợi được một lời cảm ơn nào, nhưng những lời tức tối của Ellidyr giáng mạnh vào cậu khiến cậu kinh ngạc. Tay Ellidyr đã đặt lên



chuôi gươm. Taran cảm thấy một cơn giận trào lên đáp trả, má cậu đỏ rực, nhưng cậu quay đi.

“Vinh quang của ngài vẫn là của riêng ngài,” Taran lạnh lùng trả lời. “và cả con chiến mã của ngài cũng vậy. Hòn sỏi nào giắt trong giày của ngài vậy, Hoàng tử dòng họ Pen–Llarcau?”

Cậu quay về chỗ nhóm bạn, họ đã tìm được chỗ trú ẩn trong đám cây bụi um tùm. Gurgi mở chiếc túi của mình ra và đang hào hứng phân phát thức ăn trong đó.

“Phải, phải!” Gurgi vui sướng reo lên, “có đủ đồ nhai gặm cho mọi người! Tất cả là nhờ Gurgi hào phóng, tốt bụng! Nó sẽ không để các chiến binh dừng cảm phải chịu giữ cái dạ dày rỗng, không có gì ngoài những tiếng sôi réo!”

Ellidyr vẫn đứng lại đằng sau, vỗ vỗ lên cổ Islimach và thì thầm vào tai con ngựa. Thấy anh ta không bước đến chia sẻ bữa ăn với mọi người, Taran liền cất tiếng gọi. Nhưng hoàng tử dòng họ Pen – Llarcau chỉ ném cho cậu một cái nhìn chua chát và ở lại bên Islimach.

“Cái con nghèo khó chịu ấy là thứ duy nhất mà hẳn quan tâm,” Chàng ca sĩ khề nói. “và theo như tôi thấy thì nó cũng là thứ duy nhất quan tâm đến hẳn. Đúng là cùng một giuộc cả, nếu các vị muốn biết ý kiến của tôi.”

Adaon ngồi cách xa những người khác một chút, gọi Taran lại gần.

“Tôi khen ngợi sự kiên nhẫn của cậu đấy.” anh nói. “Con quái vật đen tối đã thật sự xúi giục Ellidyr một cách độc ác.”

“Tôi nghĩ anh ta sẽ dễ chịu hơn khi chúng ta tìm được chiếc vạc.” Taran nói. “Khi ấy sẽ có đủ vinh quang cho tất cả cùng chia sẻ.”

Adaon mỉm cười nghiêm nghị.

“Chẳng lẽ không vinh quang sao khi được sống trong khoảng thời gian chúng ta có được? Cậu nên biết là được ở bên những người mình yêu thương, những thứ mình yêu quý và mọi vẻ đẹp trên đời, chỉ riêng điều ấy thôi cũng đã là một cuộc phiêu lưu rồi. Nhưng tôi muốn nói với cậu về một việc khác.” Adaon nói tiếp. Gương mặt xinh đẹp của anh mọi khi vẫn thanh thản, giờ như bị một đám mây đen che phủ. “Tôi không có nhiều của cải lắm, bởi tôi không coi chúng là quan trọng. Nhưng những vật này thì đối

với tôi hết sức quý báu: Lluagor, chiếc túi đựng thảo mộc, và cái này.” Anh nói, chạm vào chiếc trâm cài ở cổ. “Chiếc trâm cài của tôi, một món quà quý giá do Aeriallyn, vị hôn thê của tôi tặng. Nếu tôi có chuyện gì xảy ra với tôi, chúng sẽ thuộc về cậu. Tôi đã quan sát cậu rất kỹ, Taran xứ Caer Dallben. Trong suốt những cuộc hành trình đã qua, tôi chưa gặp ai xứng đáng để tin tưởng giao cho những vật này hơn.”

“Xin đừng nói đến chuyện ấy.” Taran kêu lên. “Chúng ta là bạn đồng hành và sẽ bảo vệ nhau khỏi mọi hiểm nguy. Hơn nữa, Adaon, tình bạn của ngài đối với tôi đã là món quà quý giá lắm rồi.”

“Mặc dù vậy,” Adaon đáp lại, “chúng ta vẫn không thể biết trước được tương lai sẽ đem đến điều gì. Cậu sẽ nhận chúng chứ?”

Taran gật đầu.

“Tốt lắm.” Adaon nói. “Giờ tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn rồi.”

Sau khi ăn xong, họ quyết định sẽ nghỉ ngơi đến giữa trưa. Ellidyr không nói gì khi Adaon ra lệnh cho anh ta thức canh phiên đầu. Taran nằm cuộn tròn trong chiếc áo choàng của mình dưới bóng một bụi rậm. Kiệt sức vì cuộc hành trình và những mối nghi ngờ, sợ hãi của chính mình, cậu ngủ say li bì.

Mặt trời đã lên cao khi cậu mở mắt. Cậu giật mình ngồi bật dậy, nhận ra phiên gác của mình đã gần trôi qua. Quanh cậu, những bạn đồng hành vẫn đang ngủ say.

“Ellidyr.” Cậu gọi. “Sao ngài không đánh thức tôi dậy?”

Cậu vội đứng lên. Chẳng thấy bóng dáng Ellidyr hay Islimach đâu hết. Taran liền đánh thức những người khác dậy ngay lập tức. Cậu chạy vào đám cây một quãng rồi vòng trở lại.

“Anh ta bỏ đi rồi!” Taran kêu lên. “Anh ta đã đi tìm chiếc vạc một mình. Anh ta đã nói sẽ làm vậy, và bây giờ anh ta bỏ đi thật rồi!”

“Hắn định lên đi trước hả?” Doli lầm bầm. “Chúng ta sẽ bắt kịp hắn, còn nếu không thì... đó là việc hắn phải lo lắng chứ không phải chúng ta. Hắn không biết mình đang đi đâu, và thật ra, cả chúng ta cũng thế.”

“Sao không tống khứ hắn luôn đi cho rảnh.” Fflewddur nói. “Nếu may mắn thì chúng ta sẽ không phải gặp lại hắn nữa.”

Lần đầu tiên Taran thấy trên mặt Adaon hiện lên vẻ hoảng hốt.

“Chúng ta phải bắt kịp anh ta ngay.” Adaon nói. “Sự kiêu ngạo và tham vọng của Ellidyr đã nuốt chửng anh ta rồi. Tôi không muốn nghĩ đến điều gì sẽ xảy ra nếu anh ta tìm được chiếc vạc.”

Họ liền gấp rút lên đường. Chẳng mấy chốc Adaon đã tìm thấy dấu chân của Ellidyr hướng về phía Nam.

“Tôi đã từng hi vọng hẳn sẽ chán ghét việc này và quyết định quay về nhà.” Ffleuddur nói, “Nhưng giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa, hẳn đã đi đến Morva rồi.”

Mặc dù đã cố gắng đi thật nhanh, nhóm bạn vẫn không thấy bóng dáng Ellidyr đâu. Họ cố dần tới, vắt kiệt sức đám ngựa đã mệt lử cho đến khi buộc phải dừng lại nghỉ. Một luồng gió lạnh lẽo bốc lên, cuốn lá khô thành những xoáy lốc trên đầu họ.

“Tôi không biết liệu chúng ta có bắt kịp được anh ta không.” Adaon nói. “Anh ta cưỡi ngựa cũng nhanh không kém gì chúng ta, và lại đi trước gần một phần tư ngày đường.”

Tim đập thình thịch, Taran nhảy từ trên lưng Melynlas xuống và ngồi sụp xuống đất. Cậu gục đầu vào hai bàn tay. Từ xa vẳng đến một tiếng chim kêu the thé, tiếng chim đầu tiên mà cậu nghe được từ khi rời Caer Dallben.

“Đó không phải là tiếng chim.” Adaon kêu lên, đứng bật dậy. “Bọn Thợ Săn đã tìm thấy chúng ta rồi.”

Không đợi lệnh Adaon, ông lùn phóng về hướng mà ám hiệu của bọn Thợ Săn vọng tới. Trong khi Taran nhìn theo, Doli biến mất ngay trước mắt cậu. Adaon tuốt gươm ra.

“Lần này chúng ta phải chống trả thôi.” Anh nói. “Chúng ta không thể chạy trốn mãi được.”

Anh nhanh chóng ra lệnh cho Taran, Eilonwy và Gurgi chuẩn bị cung tên sẵn sàng, trong khi anh và chàng cai sĩ trèo lên lưng ngựa. Một lát sau, ông lùn quay lại.

“Năm tên Thợ Săn!” ông kêu lên. “Các bạn đi đi. Tôi sẽ xử lý chúng bằng cách lần trước.”

“Không.” Adaon nói. Tôi không nghĩ là nó sẽ lại có tác dụng đâu. Nhanh

lên, đi theo tôi.”

Anh dẫn họ qua một khoảng trống và dừng lại ở phía bên kia.

“Ở đây chúng ta sẽ giáp mặt với chúng.” Adaon nói với Taran. “Ngay khi chúng hiện ra, Fflewddur, Doli và tôi sẽ tấn công chúng ở bên sườn. Khi chúng quay lại để đánh trả thì các bạn hãy bắn tên ra.”

Adaon xoay ngoắt lại đối mặt với khoảng trống, chỉ một lát sau, những tên Thợ Săn nhảy ra khỏi rừng. Chúng chỉ vừa bước một bước tới trước thì Adaon, với một tiếng hét lớn, đã thúc ngựa phóng ngang qua khoảng đất. Doli và chàng ca sĩ phi nước đại theo sau anh. Ngay khi Taran giương cung lên thì Adaon đã ở giữa đám Thợ Săn, lưỡi gươm đâm lia lịa sang hai bên. Ông lùn cũng rút cây rìu ngắn ở thắt lưng ra và điên cuồng chém vào kẻ địch. Sừng sốt vì đợt tấn công dữ dội này, bọn Thợ Săn vội quay lại để giao chiến với những người kỵ sĩ. Taran bắn mũi tên của mình đi và nghe tiếng hai mũi tên khác của Eilonwy và Gurgi phóng qua cậu. Đường bay của cả ba mũi tên bị gió thổi lệch đi và chúng lao vào đám cây khô. Gào lên tức giận, Gurgi lại lấp một mũi tên khác vào cung. Ba tên Thợ Săn đang xông về phía Fflewddur và ông lùn, dồn họ vào một bụi rậm. Thanh gươm của Adaon loé sáng chém vào vũ khí của những kẻ tấn công chan chát. Giờ thì Taran không dám bắn một mũi tên nào nữa vì sợ trúng vào các bạn của mình.

“Chúng ta chiến đấu vô ích thôi.” Cậu kêu lên, ném cây cung xuống đất. Cậu rút gươm ra và chạy đến bên Adaon trợ chiến.

Một tên Thợ Săn chuyển sang tấn công Taran. Cậu liền vận hết sức đánh trả lại. Cú chém của cậu sượt qua chiếc áo bằng lông thú, nhưng tên Thợ Săn bị mất thăng bằng và ngã xuống đất. Taran bước tới. Cậu đã quên băng những con dao găm đáng sợ của bọn Thợ Săn cho đến khi thấy hấn nhồm dậy và đưa tay chộp vào thắt lưng mình. Taran cứng đờ người vì kinh hoàng. Trước mặt cậu, một khuôn mặt đang gầm gừ với dấu sắt nung đỏ rực trên trán. Cánh tay hấn giơ lên chuẩn bị đâm mũi dao xuống. Đột nhiên Lluagor thành linh hiện ra chắn giữa cậu và tên Thợ Săn. Adaon nhồm người khỏi yên và chém thanh gươm xuống. Khi tên Thợ Săn ngã ra, con dao loé sáng vung lên trong không trung. Adaon hít mạnh và đánh rơi thanh

gươm. Anh gục xuống bờm Lluagor, tay nắm chặt con dao đã đâm ngập vào ngực. Thét lên một tiếng sợ hãi, Taran đỡ được anh đúng lúc anh sắp ngã xuống.

“Fflewddur! Doli!” Taran gào lên. “Lại đây! Adaon bị thương rồi!”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 9**

Chiếc trâm cài

Con ngựa của Fflewddur chồm lên trong khi bọn Thợ Săn chuyên hướng tấn công sang anh ta. Cái chết của một tên khiến chúng càng hung tợn và điên cuồng hơn.

“Hãy đưa anh ấy đến chỗ an toàn!”

Chàng ca sĩ kêu lớn. Với cú nhảy mạnh mẽ, con chiến mã của anh lao ra khỏi đám bụi rậm và phóng vào rừng. Ông lùn trên lưng con ngựa nhỏ cũng vọt theo. Với một tiếng gầm thịnh nộ, những tên Thợ Săn còn lại liền đuổi theo họ. Taran túm lấy dây cương Lluagor trong khi Adaon bám chặt lấy bờm nó, lao về phía bìa rừng. Eilonwy chạy tới với họ. Cả hai cùng giữ cho Adaon khỏi ngã xuống và đâm bổ vào đám bụi rậm. Gurgi, dắt theo Melynlas, cũng vội vã chạy theo. Họ cứ thế nhắm mắt chạy bừa, loạng choạng ngã sấp ngã ngửa qua những bụi gai và đám dây leo chết quăn lại thành những mạng lưới ác nghiệt. Gió nổi lên mạnh hơn, lạnh buốt như một cơn bão, mùa đông, nhưng khu rừng khu đi một chút và khi mặt đất dốc xuống thì họ đã đến được một lòng chảo nhỏ được che chắn bởi những cây tổng quán sủi. Từ trên lưng Lluagor, Adaon ngấn đầu lên và ra hiệu cho họ dừng lại. Mặt anh xám ngoét và đau đớn, mái tóc đen của anh bết vào trán ướt đẫm.

“Để tôi xuống.” anh thì thào. “Hãy để tôi lại đây. Tôi không thể đi xa hơn được nữa. Doli và chàng ca sĩ sao rồi?”

“Họ đã đánh lạc hướng bọn Thợ Săn khỏi chúng ta.” Taran vội trả lời. “Chúng ta sẽ được an toàn ở đây trong một thời gian ngắn. Tôi biết Doli có thể làm chúng mất dấu chúng ta, và Fflewddur sẽ giúp ông ấy. Rồi họ sẽ tìm được chúng ta bằng cách nào đó thôi, tôi dám chắc như vậy. Giờ ngài hãy nghỉ ngơi đi. Tôi đi lấy thuốc ở túi yên.”

Một cách thận trọng, họ nhắc Adaon từ trên lưng ngựa xuống và đưa anh

lên một gò đất. Trong khi Eilonwy đem bầu da đựng nước lại thì Taran và Gurgi tháo yên cương của Lluagor ra và kê chiếc yên xuống dưới đầu Adaon. Gió lồng lộn hú lên trên những ngọn cây, nhưng ngược lại, chỗ kín gió này lại có vẻ ấm áp. Những đám mây trôi dạt ra; ánh mặt trời nhộm những tán lá thành màu vàng rực. Adaon ngồi dậy. Cặp mắt xám của anh nhìn quanh tráng cỏ và anh khẽ gật đầu.

“Phải, đây là một nơi rất tốt. Tôi sẽ nghỉ lại đây.”

“Chúng ta sẽ chữa lành vết thương của ngài.” Taran đáp, vội vã mở gói thuốc ra. “Chẳng mấy chốc ngài sẽ thấy dễ chịu hơn thôi, và nếu phải đi chuyển thì chúng tôi sẽ làm một cái cáng bằng cành cây và buộc nó giữa hai con ngựa.”

“Tôi đang cảm thấy khá dễ chịu rồi.” Adaon nói. “Tôi không còn đau nữa, và ở đây thật thoải mái, ấm áp như mùa xuân vậy.”

Trước những lời ấy của Adaon, nỗi kinh hoàng tràn vào tim Taran. Tráng cỏ yên bình, vàng mặt trời chiếu trên rặng tổng quán sủi, tất cả bỗng trở nên đầy đe dọa.

“Adaon!” cậu hốt hoảng kêu lên. “Đây chính là nơi ngài đã mơ thấy!”

“Đúng, nó rất giống với giấc mơ của tôi.” Adaon khe khẽ đáp.

“Vậy là ngài đã biết trước!” Taran thốt lên. “Ngài đã biết trước mình sẽ bị nguy hiểm đến tính mạng. Sao ngài không nói ra từ trước? Nếu biết trước thì tôi đã không bao giờ quyết định đi tìm khu đầm lầy. Chúng ta đã có thể quay trở lại.”

Adaon mỉm cười.

“Đúng thế. Thật ra, đó chính là lý do vì sao tôi không dám lên tiếng. Tôi cũng nóng lòng được trở về bên Arianllyn yêu dấu của tôi, ý nghĩ của tôi luôn hướng về nàng. Nhưng nếu quyết định quay lại thì tôi sẽ mãi mãi tự hỏi mình đã lựa chọn điều đó theo trí óc hay theo những mong ước của trái tim. Tôi thấy mọi việc phải xảy ra như thế này, và đó là số phận của tôi. Tôi bằng lòng được chết ở đây.”

“Ngài đã cứu sống tôi.” Taran kêu lên. “Ngài sẽ không phải bỏ mạng vì tôi đâu. Chúng ta sẽ tìm được đường về Caer Cadarn và gặp Gwydion.”

Adaon lắc đầu. Anh đưa tay lên cổ và tháo chiếc trâm bằng sắt ra.

“Hãy cầm lấy.” anh nói. “Hãy gìn giữ nó thật cẩn thận. Nó chỉ là một vật nhỏ bé, nhưng quý giá hơn cậu tưởng nhiều.”

“Tôi phải từ chối thôi.” Taran đáp với nụ cười không che giấu nỗi lo lắng của cậu. “Đây là món quà của người hấp hối, nhưng ngài sẽ sống, Adaon ạ.”

“Hãy cầm nó đi.” Adaon nhắc lại. “Đây không phải là mệnh lệnh, mà là nguyện vọng của một người bạn dành cho một người bạn.” Anh gửi chiếc trâm vào bàn tay miễn cưỡng của Taran.

Eilonwy đã đem nước đến để ngâm thảo mộc. Taran đón lấy bầu nước từ tay cô và quỳ xuống cạnh Adaon. Mắt Adaon đã nhắm lại. Gương mặt anh trở nên thanh thản; bàn tay xoè ra và duỗi dài trên mặt đất. Và anh đã ra đi như vậy đó.

Khi nỗi đau buồn đã phần nào nguôi ngoai, nhóm bạn liền đào một cái huyệt và lót những phiến đá phẳng dưới đáy. Họ bọc Adaon bằng tấm áo choàng của anh và từ từ hạ huyệt, rồi nhẹ nhàng phủ cỏ lên trên, trong khi Lluagor ai oán hí lên và cào cào lớp đất khô. Sau đó họ chất lên một đồng đá nhỏ. Ở một góc kín gió trên trảng cỏ, Eilonwy tìm được một bó hoa vẫn chưa bị sương giá chạm tới. Cô rải những đoá hoa này lên nấm mộ, chúng rơi vào các khe hở và nhìn như mọc lên từ đá vậy. Họ lặng lẽ ngồi đó cho đến tận đêm mà vẫn không thấy bóng dáng Fflewddur hay Doli đâu.

“Chúng ta sẽ đợi họ cho đến khi trời sáng.” Taran nói. “Sau lúc đó thì ta không thể ở lại đây được nữa. Tôi sợ rằng chúng ta đã mất đi nhiều hơn một người bạn dũng cảm. Adaon đã báo trước là tôi sẽ phải chịu đau khổ.” cậu lẩm bẩm với chính mình. “Và đúng là tôi đã đau khổ, nhiều gấp ba nữa kia.”

Lòng nặng trĩu nỗi đau buồn, lại quá mệt mỏi để thức canh, nhóm bạn cuộn mình vào áo choàng và ngủ thiếp đi. Cũng như tâm trạng của mình, những giấc mơ của Taran hết sức rối loạn, đầy những chuyện đau buồn và đáng sợ. Trong mơ, cậu nhìn thấy vẻ mặt u sầu của những người bạn và gương mặt bình thản của Adaon. Cậu nhìn thấy Ellidyr bị một con quái vật đen ngòm túm lấy, nó cắn ngập vuốt sắc vào người anh và bóp chặt tới khi Ellidyr đau đớn hét lên. Những hình ảnh lộn xộn ấy nhưng chỗ cho



một thảo nguyên mênh mông, trên đó Taran đang chạy qua lớp cỏ cao ngang vai, tuyệt vọng tìm kiếm đường đi. Trên đầu cậu, một con chim lớn màu xám đang sải cánh bay tới. Cậu đi theo nó và một lối mòn mở ra dưới chân cậu. Cậu cũng nhìn thấy xon suối chảy xiết với một phiến đá nhô lên giữa dòng. Trên phiến đá là cây đàn hạc của Fflewddur, nó tự kêu lên khe khẽ khi làn gió lướt qua những sợi dây. Thế rồi sau đó Taran lại thấy mình đang chạy qua một đầm lầy không có đường mòn nào. Một con gấu và hai con sói đang đuổi theo cậu, nhe nanh muốn xé xác cậu. Kinh hoàng, cậu đành nhảy xuống một cái ao đen sì, nhưng mặt nước bỗng biến thành đất cứng. Ba con thú nổi điên gầm lên và nhảy theo cậu.

Cậu giật mình thức giấc, tim đập thình thịch. Đêm vẫn chưa tàn; những tia sáng bình minh đầu tiên vừa hé lên trên trăng cỏ. Eilonwy cựa mình; Gurgi khẽ rên trong giấc ngủ. Taran cúi đầu, vùi mặt vào hai bàn tay. Giấc mơ vẫn còn đè nặng lên cậu; cậu vẫn có thể nhìn thấy cái miệng há ngoác của con sói và những cái răng trắng nhơn, sắc nhọn. Cậu rùng mình. Cậu biết bây giờ mình sẽ phải quyết định nên quay về Caer Cadarn hay tiếp tục tìm kiếm khu đầm lầy Morva. Taran quay sang nhìn Gurgi và Eilonwy vẫn đang ngủ say bên mình. Chỉ trong có một ngày mà đội quân đã tan tác như lá rụng, và tất cả bây giờ chỉ còn là một nhóm nhỏ thảm hại, lạc lối và kiệt sức. Làm sao họ có thể hy vọng tìm được chiếc vạc đây? Taran sợ họ chưa chắc giữ nổi mạng sống của mình nữa kia; nhưng hành trình đến Caer Cadarn có thể cũng nguy hiểm không kém gì cuộc tìm kiếm này, thậm chí có khi còn nguy hiểm hơn nữa kia. Mặc dù vậy, cậu vẫn phải lựa chọn.

Một lát sau, cậu đứng lên và đóng yên cho hai con ngựa. Eilonwy cũng đã thức giấc và Gurgi đang thò cái đầu rối bù dính đầy cành khô ra khỏi những nếp gấp áo choàng.

“Nhanh lên.” Taran ra lệnh. “Chúng ta nên lên đường sớm trước khi bọn Thợ Săn bắt kịp.”

“Chúng sẽ sớm tìm thấy ta thôi.” Eilonwy nói. “Có khi chúng đang nhan nhản khắp chặng đường từ đây đến Caer Cadarn cũng nên.”

“Chúng ta sẽ đi đến khu đầm lầy,” Taran nói “không phải là Caer Cadarn.”

“Cái gì?” Eilonwy kêu lên. “Anh vẫn còn nghĩ về mấy cái đầm lầy đáng

ghét đó sao? Anh thật sự nghĩ chúng ta có thể tìm thấy chiếc vạc sao? Chưa kể đến chuyện kéo nó về từ bất kì nơi nào nó đang bị giấu nữa. Nhưng...” Eilonwy nói tiếp, trước khi Taran kịp trả lời, “tôi đoán đó là điều duy nhất chúng ta còn có thể làm vào lúc này, khi anh đã kéo chúng ta quá sâu vào cái mớ bòng bong này. Và cũng không thể đoán được Ellidyr có ý định gì trong đầu. Nếu anh đừng làm hấn ghen tức vì chuyện con ngựa ngu ngốc ấy thì...”

“Tôi thấy thương hại cho Ellidyr.” Taran đáp. “Adaon từng nói với tôi anh ấy thấy một con quái vật đen tối đang đè nặng lên vai Ellidyr. Giờ thì tôi đã hiểu một chút điều anh ấy muốn nói.”

“Tôi ngạc nhiên khi nghe anh nói vậy đấy.” Eilonwy nhận xét. “Nhưng anh thật tốt vì đã chữa khỏi chân cho Islimach; tôi rất mừng vì anh đã làm thế. Tôi chắc anh chỉ có ý tốt, và riêng điều đó thôi đã đáng khích lệ rồi. Nó khiến người ta nghĩ có lẽ anh vẫn còn chút hi vọng.”

Taran không đáp lại, vì cậu vẫn còn thấy lo lắng và sợ hãi, mặc dù những cơn ác mộng đáng sợ đã mờ nhạt dần. Cậu trèo lên lưng Melynlas; Gurgi và Eilonwy cưỡi chung Lluagor; và rồi nhóm bạn nhanh chóng rời trắng cỏ. Taran có ý định hướng về phía Nam, hi vọng nội trong ngày có thể tìm thấy khu đầm lầy Morva bằng cách này hay cách khác; mặc dù cậu phải tự thú nhận với mình rằng cậu cũng chỉ có chút ý niệm lơ mơ về độ dài quãng đường và vị trí cụ thể của khu đầm lầy.

Ngày hôm đó sáng trong, lạnh nhưng khô ráo. Trong khi Melynlas phi nước kiệu trên mặt đất phủ đầy sương giá, Taran thấy một tấm mạng nhện đọng sương lấp lánh trên cành táo gai và một con nhện đang bận rộn sửa lại nó. Taran có thể nhận thấy mọi hoạt động dọc theo con đường mòn xuyên rừng rõ ràng một cách kỳ lạ. Lũ sóc đang tích trữ lương thực cho mùa đông; đàn kiến đang cần cù làm việc trong những pháo đài bằng đất của chúng. Cậu nhìn thấy chúng rất rõ ràng, không phải bằng mắt mà theo một cách mà trước giờ cậu chưa từng biết. Chính trong không trung cũng có những mùi vị đặc biệt. Một gợn gió phả tới, lạnh buốt nhưng trong lành, như một ly rượu lạnh. Taran biết mà không cần nghĩ ngợi gì rằng đó là một cơn gió bắc vừa nổi lên. Thế nhưng giữa luồng không khí cậu còn nhận thấy một mùi vị

khác nữa. Cậu quay Melynlas về hướng ấy.

“Vì anh đang là người dẫn đường,” Eilonwy nói, “tôi tự hỏi liệu có quá đáng lắm không khi trông đợi anh biết chúng ta đang đi đâu.”

“Gần đây có nước.” Taran nói. “Chúng ta cần đổ đầy bầu nước.” Cậu ngừng lại vẻ bối rối. “Đúng, có một dòng suối,” cậu lẩm bẩm, “tôi dám chắc là như thế. Chúng ta phải đi đến đó.”

Mặc dù vậy, cậu vẫn không khỏi lấy làm kinh ngạc khi một lát sau, quả nhiên họ tìm thấy một dòng suối róc rách uốn lượn qua những bụi thanh lương trà. Họ thúc ngựa đến bên bờ suối. Bật kêu một tiếng, Taran kéo cương ghìm Melynlas lại. Ngồi trên một hòn đá giữa suối là Fflewddur. Anh ta đang ngâm đôi chân trần trong nước cho mát. Chàng ca sĩ nhảy dựng lên và bì bõm lội tới với các bạn. Mặc dù có vẻ phờ phạc và mệt mỏi, anh có vẻ không bị thương tích gì.

“Thật may khi tìm được các bạn – hay đúng hơn là các bạn tìm thấy tôi. Tôi ghét phải thừa nhận điều này, nhưng tôi bị lạc rồi. Lạc hoàn toàn. Không hiểu sao tôi lại bị mất phương hướng sau khi Doli và tôi nhử cho bọn Thợ Săn đuổi theo. Cố tìm đường quay lại chỗ các bạn thì lại càng bị lạc hơn. Adaon thế nào rồi? Tôi rất mừng là các bạn đã có thể...” Chàng ca sĩ ngừng lại. Vẻ mặt của Taran đã cho anh biết điều gì xảy ra. Fflewddur buồn bã lắc đầu. “Hiếm có người như Adaon.” Anh nói. “Đúng là một mất mát nặng nề. Và cả chuyện mất ông bạn già Doli tốt bụng nữa. Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra.” Fflewddur nói tiếp. “Tôi chỉ biết chúng tôi đang phóng ngựa hết tốc lực. Giá mà các bạn nhìn thấy ông ấy! Ông ấy thúc ngựa phi như điên, chốc chốc lại tàng hình rồi lại hiện ra, bọn Thợ Săn bám sát sau lưng. Nếu không có ông ấy thì hẳn chúng đã quật tôi ngã xuống rồi. Giờ chúng càng mạnh hơn bao giờ hết. Thế rồi con ngựa của tôi bị ngã. Ý tôi là,” chàng ca sĩ vội nói thêm khi những sợi dây trên cây đàn của anh căng ra và kêu lên “pung pung”, “tôi bị ngã ngựa. Cũng may, lúc đó thì Doli đã dụ chúng đi xa lắm rồi. Với tốc độ của ông ấy thì...” Fflewddur nặng nề thở ra một hơi dài. “Sau đó chuyện gì xảy ra với ông ấy thì tôi không rõ nữa.”

Chàng ca sĩ quán lại xà cạp. Anh đã đi bộ suốt quãng đường và rất vui

mừng khi lại được cưỡi ngựa. Gurgi ngồi đằng sau anh trên lưng Lluagor. Taran và Eilonwy cưỡi Melynlas. Tin tức của chàng ca sĩ khiến tâm trạng Taran càng thêm buồn nản, vì giờ cậu đã nhận ra không có mấy cơ hội cho Doli quay trở về với họ. Tuy thế, cậu vẫn tiếp tục dẫn cả nhóm đi về phía Nam. Fflewddur nhất trí rằng đây là hướng duy nhất họ có thể theo cho tới khi nào nhận ra một mốc địa giới.

“Vấn đề là,” anh giải thích, “nếu lệch về phía Nam quá thì chúng ta sẽ đi thẳng ra biển và hoàn toàn bỏ qua khu đầm lầy mất.”

Bản thân Taran không gợi ý được điều gì. Chán chường, cậu buông cương để mặc cho Melynlas tự do và hầu như không hề tìm cách hướng nó đi đâu hết. Rừng cây thưa dần lùi lại sau lưng họ, nhóm bạn tiến vào một thảo nguyên rộng lớn bao la. Taran đang gà gật trên yên, chiếc áo choàng quấn quanh vai, bỗng ngồi thẳng dậy vẻ lo ngại. Thảo nguyên này, với đám cỏ cao trải dài quanh họ, có vẻ rất quen. Cậu đã từng nhìn thấy nó; nhưng ở đâu thì cậu không nhớ nổi. Cậu mân mê chiếc trâm cài của Adaon trên cổ. Đột nhiên, vừa sợ hãi vừa phấn khích, cậu bỗng hiểu ra. Tay cậu run lên trước phát hiện này. Taran ngược nhìn lên trên đầu. Một con chim lớn màu xám đang lượn tròn và chào liệng, với đôi cánh xoé rộng rồi nhanh chóng bay ngang qua cánh đồng và biến mất.

“Đó là một con chim đầm lầy.” Taran nói, vội quay Melynlas lại. “Nếu chúng ta theo nó,” cậu nói thêm, chỉ về hướng con chim vừa bay, “tôi dám chắc chúng ta sẽ đi thẳng đến khu đầm lầy Morva.”

“Giỏi lắm!” Chàng ca sĩ reo lên. “Tôi phải thừa nhận là mình chẳng bao giờ nghĩ ra được.”

“Ít nhất thì hôm nay anh cũng làm được một việc khôn ngoan rồi đấy.” Eilonwy thừa nhận.

“Không phải do tôi đâu.” Taran nói với một cái nhú mày bối rối. “Adaon đã nói đúng. Món quà của anh ấy quả thật rất quý giá.” Cậu vội kể cho Eilonwy về chiếc trâm cài và giấc mơ đêm trước. “Cô không thấy sao?” Cậu reo lên. “Tôi đã mơ thấy cây đàn hạc của Fflewddur – và chúng ta đã tìm ra anh ấy. Tôi không hề có ý định đi tìm một dòng suối; nó chỉ tự nhiên hiện ra trong đầu tôi và tôi biết chúng ta sẽ tìm thấy nó. Vừa rồi, ta nhìn

thấy con chim – nó cũng đã xuất hiện trong giấc mơ của tôi. Và còn một giấc mơ khác nữa, một cơn ác mộng về hai con sói... Rồi chuyện đó cũng sẽ xảy ra, tôi dám chắc vậy. Những giấc mơ của Adalon luôn trở thành sự thật. Anh ấy đã kể cho tôi nghe về chúng.”

Mới đầu Eilonwy không chịu tin cậu.

“Adalon là một con người tuyệt vời.” cô nói. “Anh không thể nói với tôi tất cả chỉ là do một miếng sắt được. Tôi không tin nó có phép màu gì.”

“Tôi không có ý vậy.” Taran nói. “Tôi tin là...” cậu trầm ngâm nói thêm, “Adalon luôn hiểu được những điều này. Ngay cả khi có chiếc trâm cài của anh ấy thì vẫn còn rất nhiều điều tôi không hiểu. Tôi chỉ biết là tôi có cảm giác khác lạ thế nào ấy. Tôi có thể nhìn thấy những thứ tôi chưa từng thấy bao giờ - hay ngửi thấy, hay nếm thấy nữa. Tôi không thể nói chắc chắn nó là cái gì. Nó thật kỳ lạ, và cũng hơi đáng sợ nữa. Và đôi khi lại rất đẹp đẽ. Có những điều tôi biết được...” Taran lắc đầu, “mà tôi còn không biết chắc là vì sao mình biết được chúng nữa.”

Eilonwy im lặng hồi lâu.

“Phải.” cô chậm rãi nói. “Bây giờ thì tôi tin rồi. Anh không nói chuyện như anh vẫn nói thường ngày nữa. Chiếc trâm cài của Adalon đúng là một món quà vô giá. Nó khiến anh hiểu biết hơn.” Cô nói thêm. “Và tôi đoán đó là điều mà những gã Phụ- Chấn lộn cần hơn hết.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 10**

Khu đầm lầy Morva

Từ khi con chim đầm lầy xuất hiện, Taran dẫn cả nhóm đi thật nhanh, không chút chần chừ theo một hướng giờ đây đã trở nên hết sức rõ ràng. Cậu cảm thấy những cơ bắp khỏe khoắn của Melynlas chuyển động bên dưới thân mình và điều khiển con ngựa một cách khéo léo chưa từng thấy. Con tuấn mã đáp lại đôi bàn tay mới mẻ trên dây cương bằng cách vụt tăng tốc, mạnh mẽ đến nỗi Lluagor khó mà theo kịp. Fflewddur kêu lớn gọi Taran dừng lại một chút để tất cả nghỉ chân. Gurgi, nom như một đồng rơm bị gió thổi bạt, trèo xuống yên ngựa vẻ biết ơn. Ngay cả Eilonwy cũng thở ra một hơi dài nhẹ nhõm.

“Giờ chúng ta đã dừng lại rồi,” Taran nói, “có lẽ Gurgi nên chia một ít thức ăn luôn thế. Nhưng tốt hơn hết là chúng ta đi tìm chỗ trú ẩn đã, nếu không muốn bị ướt.”

“Uớt ấy à?” Fflewddur kêu lên. “Nhân danh Belin Vĩ Đại, trên trời không có lấy một gợn mây mà! Hôm nay đúng là một ngày đẹp trời – xét về mọi mặt rồi đấy nhé.”

“Nếu tôi là ông,” Eilonwy khuyên chàng ca sĩ đang ngỡ ngác, “thì tôi sẽ nghe lời anh ấy. Bình thường thì đó không phải là một điều khôn ngoan cho lắm, nhưng giờ thì mọi chuyện hơi khác rồi.”

Chàng ca sĩ chún vai lắc đầu, nhưng vẫn theo Taran băng qua cánh đồng rộng đến một hẻm núi nông. Ở đó, họ tìm thấy một cái hốc rộng và khá sâu nằm bên một vách đồi.

“Tôi hi vọng là cậu không bị thương.” Fflewddur nhận xét. “Vị tướng ở quê tôi có một vết thương cũ, cứ mỗi khi trở trời là lại nhức nhối. Tôi phải thừa nhận như thế khá tiện, nhưng dự đoán thời tiết theo kiểu đó thì có vẻ đau quá. Tôi luôn nghĩ rằng chỉ việc ngồi đợi thôi thì dễ dàng hơn nhiều, vì chẳng sớm thì muộn một kiểu thời tiết nào đó cũng sẽ xuất hiện.”

“Gió đã đổi chiều rồi.” Taran nói. “Giờ nó đang thổi từ biển tới. Nó có vẻ bất an và có vị mặn mẫn. Còn có cả mùi lau sậy nữa, chúng khiến tôi nghĩ là chúng ta không còn cách xa Morva bao nhiêu. Nếu mọi chuyện ổn thoả thì ngày mai chúng ta sẽ đến được khu đầm lầy.”

Chỉ một thoáng sau, quả thực mây đen đã kéo đến che kín bầu trời và một cơn mưa lạnh buốt đổ xuống quả đồi. Nó nhanh chóng chuyển thành một trận mưa rào như trút nước. Nước chảy thành dòng ở hai bên nơi trú ẩn của họ, nhưng nhóm bạn vẫn được khô ráo.

“Chủ nhân mới khôn ngoan làm sao,” Gurgi reo lên, “vì đã bảo vệ chúng ta khỏi bị ướt sũng như chuột lột!”

“Tôi phải thừa nhận là,” chàng ca sĩ nói, “cậu dự đoán đúng thật.”

“Không phải tôi đâu.” Taran nói. “Nếu không có chiếc trâm cài của Adaon, tôi sợ chúng ta đều đã ướt sũng cả rồi.”

“Sao lại thế được nhỉ?” Fflewddur bối rối hỏi. “Tôi cứ nghĩ một chiếc trâm thì chẳng liên quan gì đến việc này cả.”

Như đã giải thích với Eilonwy, Taran kể lại cho chàng ca sĩ những điều cậu khám phá ra về chiếc trâm. Fflewddur thận trọng xem xét kĩ chiếc trâm cài trên cổ Taran.

“Hay thật.” anh nói. “Không biết nó còn mang những phép thuật gì khác không, nhưng nó dấu hiệu của những ca sĩ hát rong – ba đường kẻ kia, giống như đầu mũi tên vậy.”

“Tôi có nhìn thấy chúng,” Taran nói, “nhưng tôi không hiểu chúng có nghĩa gì.”

“Tất nhiên là cậu không biết.” Fflewddur nói. “Nó là một phần của những tri thức bí mật mà các ca sĩ phải biết. Tôi chỉ nhớ được có ngần ấy khi học để chuẩn bị cho kỳ thi.”

“Nhưng chúng có nghĩa là gì?” Taran hỏi.

“Theo như tôi nhớ,” Eilonwy xen vào, “lần gần đây nhất khi tôi nhờ ông ấy đọc những dòng chữ cổ...”

“Phải, phải,” Fflewddur ngượng ngùng nói, “nhưng đó lại là chuyện khác. Tôi biết rất rõ biểu tượng của giới ca sĩ. Nó là một điều bí mật, nhưng vì cậu đã có chiếc trâm nên tôi nghĩ cho cậu biết cũng chẳng hại gì. Ba đường

đó tượng trưng cho tri thức, chân lý và tình yêu.”

“Nghe hay nhỉ.” Eilonwy nói, “Nhưng tôi không thể tưởng tượng được tại sao tri thức, chân lý và tình yêu lại là một bí mật lớn đến thế.”

“Có lẽ tôi nên nói nó vừa khác thường vừa bí mật thì đúng hơn.” Chàng ca sĩ đáp. “Tôi vẫn thường nghĩ rằng để tìm được chỉ riêng một trong ba điều đó thôi cũng đã đủ khó rồi. Đặt chúng bên cạnh nhau thì chúng sẽ trở thành một thứ quyền lực vô cùng mạnh mẽ.”

Taran mê mải chiếc trâm vẻ trầm ngâm, bỗng cậu dừng lại và lo ngại nhìn quanh.

“Nhanh lên,” cậu nói, “ta phải ra khỏi đây ngay.”

“Taran xứ Caer Dallben,” Eilonwy kêu lên, “anh đi quá xa rồi đấy! Tôi có thể hiểu vì sao chúng ta chạy khỏi cơn mưa, nhưng tôi không hiểu vì sao bây giờ lại đi thẳng vào nó.”

Tuy thế, cô vẫn đi theo; và những người bạn đồng hành, theo lệnh cấp bách của Taran, cởi dây buộc ngựa và chạy khỏi sườn đồi. Họ chưa đi được mười bước thì toàn bộ sườn đồi, bị nước mưa xói mòn, sụp xuống trong tiếng kêu lớn ầm ầm. Fflewddur đưa tay lên chống nạnh và huýt sáo.

“Chà, chà, thử tưởng tượng xem, chỉ một phút nữa thôi là chúng ta có thể bị chôn sống vĩnh viễn trong đó rồi. Đừng bao giờ rời chiếc trâm cài ấy ra, anh bạn ạ. Nó đúng là một kho báu đấy.”

Taran im lặng. Cậu đưa tay lên chiếc trâm của Adaon và nhìn sườn đồi vừa sụt lở với vẻ băn khoăn.

Mưa ngớt một chút trước khi trời tối. Mặc dù ướt sũng và lạnh buốt đến tận xương, nhóm bạn vẫn đi một quãng đường dài cho đến khi Taran cho phép họ dừng lại nghỉ. Ở đây, những cánh đồng hoang xám xịt buồn thảm trải dài trước mặt. Gió và nước mưa đã xói mòn trên mặt đất những rãnh sâu tựa như bị những ngón tay của một tên khổng lồ cào xuống. Nhóm bạn cắm trại trong một khe núi hẹp, mừng vì được nghỉ ngơi, cho dù trên mặt đất bùn lầy. Taran ngủ thiếp đi với một bàn tay đặt lên chiếc trâm, tay kia nắm chuôi gươm. Cậu không kiệt sức như cậu đoán, bất chấp cuộc hành trình dài mệt mỏi. Một cảm giác hồi hộp kì lạ khiến cậu thấy phấn khích, rất khác với cảm giác khi cậu Dallben trao cho cậu thanh gươm. Thế nhưng



những giấc mơ đêm hôm ấy vẫn rối loạn và không lấy gì làm vui vẻ. Khi ánh mặt trời đầu tiên hiện ra và nhóm bạn tiếp tục cuộc hành trình, Taran kể lại cho Eilonwy nghe những giấc mơ của mình.

“Tôi không thể hiểu được chúng.” cậu ngập ngừng nói. “Tôi thấy Ellidyr bị nguy hiểm đến tính mạng. Trong lúc đó thì dường như tôi đang bị trói và không thể giúp anh ta được.”

“Tôi e là anh chỉ có thể thấy Ellidyr trong mơ thôi.” Eilonwy đáp. “Chẳng thấy bóng dáng hấn đâu hết. Theo như những gì chúng ta biết thì có thể hấn đã đến Morva và rời đi rồi, hoặc là không hề đến được khu đầm lầy cũng nên. Thật tiếc khi anh không mơ thấy cách nào dễ hơn để tìm ra chiếc vạc và chấm dứt tất cả những chuyện này. Tôi vừa lạnh vừa ướt và đến nước này thì tôi bắt đầu chẳng thèm quan tâm xem ai đang có nó nữa.”

“Tôi cũng mơ thấy chiếc vạc nữa.” Taran lo ngại nói. “Nhưng mọi thứ đều rối rắm và mù mờ. Tôi thấy hình như chúng ta đã tìm thấy chiếc vạc. Vậy mà,” cậu nói thêm, “khi chúng ta tìm được nó thì tôi lại oà khóc.”

Lần này thì cả Eilonwy cũng lặng ngắt, và Taran không còn lòng dạ nào để nói về giấc mơ nữa. Sau buổi trưa một lát thì họ đến khu đầm lầy Morva. Taran đã cảm nhận được chúng từ lâu trước đó, khi mặt đất nhũn ra và trở nên hiểm trở hơn dưới vó Melynlas. Cậu nhìn thấy nhiều loại chim đầm lầy hơn và nghe thấy vắng từ xa tiếng kêu kỳ lạ và đơn độc của một con chim lặn. Từng cuộn sương mù, luồn lách và uốn éo như những con bạch xà đã dần bốc lên từ mặt đất hôi hám nồng nặc.

Đến đây thì nhóm bạn dừng lại, và im lặng đứng trước một lối đi thắt cổ chai dẫn vào đầm lầy. Từ đó, khu đầm lầy Morva trải dài về hướng Tây mãi đến tận đường chân trời. Ở chỗ này, những bụi kim tước không lồ đầy gai vươn lên. Phía đằng xa, Taran nhận thấy những cụm cây khăng khiu ảm đạm. Bên dưới bầu trời xám xịt, những vũng nước tù đọng lẫn lẫn giữa đám cỏ chết và lau sậy ngã rạp. Mùi thối rửa lưu cữu xông lên làm nghẹt lỗ mũi cậu. Một tiếng rên rỉ đều đều không ngừng run rẩy vang vọng trong không trung. Mắt Gurgi tròn xoe kinh hãi và chàng ca sĩ lo lắng cựa mình trên lưng Lluagor.

“Vậy là anh đã dẫn được chúng tôi đến đây rồi.” Eilonwy nói. “Nhưng làm

sao anh lại mong có thể tìm được chiếc vạc ở một nơi như thế này?”

Taran ra hiệu cho cô im lặng. Trong khi cậu nhìn quanh khu đầm lầy đáng sợ, một điều gì đó bỗng chực quật trong trí nhớ cậu.

“Đừng cử động.” cậu hạ giọng cảnh báo.

Cậu liếc nhìn nhanh về phía sau. Những hình thù xam xám đã hiện ra sau rặng cây mọc rải rác trên một gò đất. Chúng không phải hai con sói như cậu tưởng khi mới thoát nhìn, mà là hai tên Thợ Săn mặc áo lông sói. Một tên thợ săn khác, trong chiếc áo nặng nề làm bằng da gấu, đang khom mình bên cạnh chúng.

“Bọn Thợ Săn đã tìm thấy chúng ta rồi.” Taran nhanh chóng nói tiếp. “Hãy theo sát tôi từng bước. Nhưng đừng cử động cho đến khi tôi ra hiệu.”

Giờ cậu đã hiểu rõ giấc mơ về hai con sói và biết chính xác mình phải làm gì. Bọn Thợ Săn tưởng có thể bắt được con mồi lúc họ không cảnh giác, đang tiến lại gần hơn.

“Đi!” Taran hét. Cậu thúc Melynlas về phía trước và phi thẳng vào khu đầm lầy.

Thở hỗn hển và cố sức lao đi, con tuấn mã vật lộn vượt qua bãi lầy. Với một tiếng gầm lớn, bọn Thợ Săn đuổi theo cậu. Có lúc Melynlas suýt nữa bị sa lầy trong một vũng bùn sâu. Những sải chân dài của bọn Thợ Săn đưa chúng lại gần hơn, gần đến nỗi khi khiếp sợ liếc nhìn lại phía sau, Taran thấy một tên đang nhe răng gầm gừ, tay vươn tới hông túm lấy bàn đạp của Lluagor. Taran quay ngoắt Melynlas sang phải, Lluagor lao theo. Một tiếng la kinh hoàng vang lên sau lưng họ. Một tên mặc áo lông sói bị trượt chân và ngã nhào về phía trước, hấn gào thét trong khi vùng lầy đen sì túm lấy và nhấn chìm hẳn. Hai tên đồng bọn của hắn bám víu lấy nhau, cố sức một cách vô ích để thoát khỏi mặt đất đang rã ra dưới chân chúng. Tên Thợ Săn khoác áo da gấu vung tay ra chụp lấy đám lau sậy, gầm lên trong cơn thịnh nộ; tên chiến binh cuối cùng giẫm lên đầu những kẻ đang chìm, tuyệt vọng tìm một chỗ đặt chân để thoát ra khỏi vũng lầy chết người. Melynlas phi nước đại phóng tới trước. Những tia nước lợ phun lên dưới móng nó, nhưng Taran điều khiển con tuấn mã đi theo một dải đất chìm, không hề dừng lại ngay cả khi đã sang đến bờ bên kia của đầm lầy. Ở đây, trên mặt

đất cứng, cậu lao qua đám kim tước và đi xa hơn cả những cụm cây. Trong khi Lluagor gõ món rầm rập phía sau lưng, Taran men theo rãnh nước dài, đi tới một gò đất cao an toàn.

Đột nhiên cậu ghìim cương con tuấn mã lại. Ở một mé gò, thoạt trông thì tưởng là một phần của bãi lau sậy, một căn nhà tranh thấp lè tè vươn lên. Nó được che đậy bằng cỏ và cành cây khéo đến nỗi Taran phải nhìn lại mới thấy được ô cửa. Bao quanh gò đất là một dây chuồng ngựa xiêu vẹo và cái gì đó nhìn như một chuồng gà đổ nát. Taran kéo Melynlas lùi ra xa đám nhà cửa lạ lùng này và cảnh báo những người khác giữ im lặng.

“Tôi sẽ không lo về việc ấy đâu.” Eilonwy nói. “Nếu có ai sống ở đây thì chắc hẳn họ đã nghe thấy tiếng chúng ta phóng ngựa đến rồi. Nếu đến giờ mà họ vẫn chưa ra đón chào hay đánh nhau với chúng ta thì tôi nghĩ rằng ở đó chẳng có ai đâu.”

Cô nhảy từ trên lưng Melynlas xuống và bước về phía căn nhà tranh.

“Quay lại đi!” Taran gọi.

Cậu rút gươm ra và đi theo cô. Chàng ca sĩ và Gurgi cũng xuống ngựa và rút vũ khí ra. Cảnh giác và thận trọng, Taran tiến lại gần ô cửa thấp lè tè. Eilonwy phát hiện ra khung cửa sổ bị cỏ mọc che khuất hết phân nửa và giờ đang nhòm vào đó.

“Tôi chẳng thấy ai cả.” cô nói trong khi những người khác đi tới. “Anh tự nhìn xem.”

“Thật ra,” chàng ca sĩ nói, cúi đầu xuống và nheo mắt nhìn qua Eilonwy. “tôi nghĩ là không có ai ở đây đã từ lâu lắm rồi. Càng tốt! Dù thế nào thì chúng ta cũng có chỗ khô ráo để nghỉ ngơi.”

Taran thấy quả là gian buồng có vẻ bị bỏ hoang thật, ít ra là không có người ở, bởi nó còn bị chõng chất bừa bộn hơn cả phòng của thầy Dallben nữa. Ở một góc phòng là chiếc khung cửa với vô số sợi tơ rũ xuống lòng thòng. Miếng vải trên khung cửa chưa dệt xong một nửa và bị thắt nút rối tung đến nỗi cậu không thể tưởng tượng nổi có ai lại muốn tiếp tục dệt nó. Bát đĩa bằng sành nứt rạn chất đầy trên một cái bàn nhỏ. Năm vương vãi xung quanh là những món vũ khí đã gãy và rỉ sét cả.

“Mi sẽ thích thú đến mức nào,” một giọng vui vẻ cất lên sau lưng Taran,  
“nếu bị biến thành một con cóc và bị giẫm lên?”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 11**

Căn nhà tranh

Taran quay ngoắt lại và vung gươm lên. Bỗng nhiên trong tay cậu xuất hiện một con rắn lạnh ngắt quấn quai rít lên, uốn mình sẵn sàng tấn công. Với một tiếng thét kinh sợ, cậu vội ném nó đi. Con rắn rơi xuống đất và ở đó, thế chỗ nó, lại là lưỡi gươm của Taran. Eilonwy cố ghìm một tiếng thét. Taran sợ hãi lùi lại.

Đối mặt với cậu là một bà già nhỏ bé, thấp lùn và khá mập mạp, với khuôn mặt tròn xoe, nhăn nheo và cặp mắt đen sắc sảo. Mái tóc bà rũ xuống như một nắm lau sậy bạc màu, được buộc lại bằng dây leo và trang điểm bằng những chiếc ghim cài nạm ngọc nhưng đã bị nhận chìm trong mớ tóc rối bù. Bà ta mặc một chiếc áo dài kỳ dị màu sẫm, không có thắt lưng, đầy những miếng vá và vết bẩn. Hai bàn chân của bà to lớn lạ thường và để trần. Nhóm bạn xúm lại với nhau. Gurgi run rẩy núp sau lưng Taran. Chàng ca sĩ, tuy mặt tái mét sợ hãi, vẫn tỏ ra sẵn sàng chống chọi lại kẻ địch.

“Đi nào, những chú vịt con của ta.” mẹ phù thủy vui vẻ nói. “Ta hứa là sẽ không đau đâu. Con có thể đem theo thanh gươm nếu con muốn,” mẹ nói thêm với một nụ cười bao dung hướng về phía Taran, “mặc dù con sẽ không cần đến nó đâu. Ta chưa nhìn thấy một con cóc cầm gươm bao giờ. Ngược lại, ta cũng chưa thấy một thanh gươm trong tay một con cóc bao giờ, vì thế con cứ tự do làm theo ý muốn.”

“Chúng tôi chỉ muốn giữ nguyên hình dạng như hiện giờ thôi.” Eilonwy kêu lên. “Bà đừng nghĩ là chúng tôi sẽ chịu để cho bất kỳ ai...”

“Bà là ai?” Taran kêu lên. “Chúng tôi chẳng làm gì hại đến bà cả, bà không có lý do gì để đe dọa chúng tôi.”

“Trong một cái tổ chim có bao nhiêu cành khô?” Mẹ phù thủy bỗng hỏi. “Trả lời nhanh. Đấy, thấy chưa.” mẹ nói thêm, “Những chú gà con tội nghiệp, các con còn không biết cả điều đó nữa. Vậy thì làm sao các con có

thể hi vọng biết được mình thực sự muốn gì trong đời?”

“Có một điều chắc chắn tôi không muốn,” Eilonwy nói. “Đó là bị biến thành một con cóc.”

“Con là một con vịt con xinh xắn đấy.” mẹ phù thủy nói giọng hiền từ dễ dàng. “Con sẽ cho ta mái tóc của con khi đã dùng xong nó chứ? Dạo này ta gặp phải nhiều rắc rối với tóc của ta quá. Con có bao giờ có cái cảm giác mọi thứ biến mất vào trong ấy và có thể con sẽ không bao giờ tìm được chúng lại nữa không? Không sao.” mẹ nói tiếp, “Rồi các con sẽ thích làm cóc lắm cho mà xem, được nhảy nhót khắp nơi này, được ngồi trên những cây nấm độc này - ờ, có lẽ không có chuyện đó. Thật ra cóc không ngồi trên nấm độc đâu. Nhưng các con có thể nhảy múa trên những vòng sương đêm. Đúng là một ý tưởng thú vị.

Đừng sợ nhé,” mẹ nói thêm, ngả người về phía trước và thì thầm vào tai Taran. “Chắc hẳn con không nghĩ là ta sẽ làm tất cả những điều ta dọa đấy chứ. Ôi trời, không đâu, ta không thể tưởng tượng được rằng sẽ giẫm lên các con. Ta không chịu nổi cái tiếng loét nhoét ấy.”

Với nỗi kinh hoàng mỗi lúc một tăng, Taran tuyệt vọng cố moi óc nghĩ ra một cách gì đó để cứu những người bạn đồng hành của mình. Cậu đã có thể cho rằng ý định của mẹ già đầu bù tóc rối này chỉ là một ý tưởng điên rồ và không thể thành hiện thực được, nếu như cậu không nhớ tới con rắn độc trong tay mình lúc này, với hai chiếc răng nanh đáng sợ và cặp mắt lạnh lẽo.

“Có thể mới đầu các con sẽ không thích làm cóc.” Mẹ phù thủy thủ thỉ nghe rất lọt tai. “Sẽ phải mất một thời gian mới quen được. Nhưng,” mẹ nói thêm bằng giọng an ủi, “khi đã nghe quen rồi thì ta dám chắc các con không muốn thay đổi gì nữa đâu.”

“Tại sao bà làm thế?” Taran hỏi lớn, càng giận dữ vì sự bất lực của mình. Cậu ngoảnh mặt đi vì sợ hãi và kinh tởm khi mẹ phù thủy thân ái khẽ vỗ lên má cậu một cái.

“Không thể để người lạ rình mò xoi mói quanh đây được.” mẹ đáp. “Điều đó thì con hiểu chứ? Châm chước cho một người, và rồi sau đó là hai, ba, và tiếp theo là hàng trăm hàng ngàn kẻ kéo đến, giẫm đạp hết tất cả. Hãy

tin ta đi, đây là điều tốt nhất cho tất cả.”

Đúng lúc đó, từ phía sườn đồi, hai người nữa xuất hiện. Cả hai đều rất giống mục già thấp bé mập mạp nọ, chỉ khác là một người mặc áo choàng đen có mũ trùm che gần kín mặt; và người kia thì đeo ở cổ một chuỗi hạt đá trắng như sữa. Mục phù thuỷ chạy tới bên họ và vui sướng gọi to lên.

“Orwen! Orgoch! Nhanh lên! Chúng ta sẽ hoá phép ra cóc đấy!”

Taran há hốc miệng. Cậu đưa mắt liếc nhìn chàng ca sĩ và Eilonwy một cái thật nhanh.

“Các bạn có nghe thấy mấy cái tên đó không?” cậu vội thì thào. “Chúng ta tìm thấy họ rồi!”

Gương mặt chàng ca sĩ đầy vẻ hoảng hốt.

“Chẳng biết rồi nó có đem lại điều gì tốt đẹp cho chúng ta không.” Anh ta nói. “Đến khi họ biến hoá xong xuôi thì tôi không nghĩ chúng ta còn quan tâm đến cái vạc hay bất kỳ cái gì khác nữa đâu. Tôi chưa bao giờ nhảy múa trên vòng sương đêm cả.” anh ta thì thầm nói tiếp. “Trong trường hợp khác thì tôi có thể sẽ rất thích thú việc đó đấy. Nhưng giờ thì không.” Anh ta nói thêm với một cái rùng mình.

“Tôi chưa bao giờ gặp ai,” Eilonwy khẽ nói, trong khi Gurgi khịt khịt mũi vẻ sợ sệt, “mà lại có thể vừa nói những việc đáng sợ như thế vừa mỉm cười được. Cứ như bị kiến bò dọc sống lưng ấy.”

“Chúng ta phải khiến họ mất cảnh giác.” Taran nói. “Tôi không biết bọn họ có thể làm gì với chúng ta. Tôi thậm chí còn không biết chúng ta có làm gì nổi họ không nữa. Nhưng chúng ta phải liều thôi. Có thể một hoặc hai người trong số chúng ta sẽ thoát được.”

“Tôi đoán đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm.” Chàng ca sĩ đồng ý. Anh ta khó khăn nuốt nước bọt và ném cho Taran một cái nhìn lo lắng. “Nếu mọi chuyện lại hoá ra... ý tôi là, nếu tôi có... phải, ờ... ý tôi là nếu có chuyện gì xảy ra với tôi thì xin các bạn hãy cẩn thận để ý nhìn kĩ dưới chân mình đấy.”

Trong lúc đó, ba mục phù thuỷ đã quay trở lại căn nhà tranh.

“Ôi, Orddu.” mục đeo chuỗi hạt đá nói, “Tại sao lúc nào cũng phải là cóc chứ? Bà không nghĩ ra được cái gì khác ư?”

“Nhưng chúng rất dễ làm mà.” Orddu đáp, “ngăn gọn và tiện lợi.”

“Cóc thì sao chứ?” Mụ đội mũ trùm hỏi. “Vấn đề của bà là vậy đấy Orwen ạ, bà lúc nào cũng làm mọi việc thêm rắc rối.”

“Tôi chỉ gợi ý biến chúng thành thứ gì khác thôi mà Orgoch,” mụ phù thủy tên Orwen đáp, “chỉ để cho đa dạng thôi mà.”

“Tôi thích cóc.” Orgoch nói và chép môi. Ngay cả dưới bóng của chiếc mũ trùm, Taran vẫn có thể thấy nét mặt mụ phù thủy giật giật và nhăn nhó với một vẻ khiến cậu e là mụ đang mất kiên nhẫn.

“Hãy nhìn chúng đứng kia kìa.” Orddu nói. “Những con ngỗng con tội nghiệp, ướt sũng và lấm bùn. Tôi đã nói chuyện với chúng rồi, và tôi nghĩ có lẽ cuối cùng chúng cũng đã nhận ra điều gì là tốt nhất cho chúng.”

“Sao? Đây chính là những kẻ phóng ngựa qua khu đầm lầy chúng ta đã thấy mà.” Orwen nói, vui vẻ nghịch ngợm những viên đá trên chuỗi hạt của mụ. “Con thật là thông minh,” mụ nói thêm, mỉm cười với Taran, “vì đã nhử cho bọn Thợ Săn sa vào vũng lầy như vậy, giỏi lắm.”

“Một lũ kinh tởm, bọn Thợ Săn ấy.” Orgoch lẩm bẩm. “Toàn những tên bẩn thỉu, lông lá, xấu xa. Chúng làm tôi muốn lộn mửa.”

“Chúng chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi.” Chàng ca sĩ đánh liêu nói. “Tôi chỉ có thể nói về chúng như vậy.”

“Hôm nọ chúng ta có cả một bầy Thợ Săn kéo đến.” Orddu nói. “Chúng rình mò và xoi mói khắp nơi, cũng như các con đấy. Giờ thì hẳn các con đã hiểu tại sao ta lại nói rằng chúng ta không thể châm chước cho ai được.”

“Chúng ta đã không hề châm chước cho chúng, phải không Orddu?” Orwen nói. “Nhưng chúng không bị biến thành cóc, nếu bà còn nhớ.”

“Tôi còn nhớ rất rõ, bà bạn thân mến ạ.” mụ phù thủy thứ nhất đáp.

“Nhưng hôm đó bà là Orddu, và khi đang làm Orddu thì bà có thể làm mọi thứ theo ý mình. Nhưng hôm nay tôi là Orddu, và tôi nói là...”

“Thật không công bằng,” Orgoch ngắt lời. Lúc nào bà cũng muốn làm Orddu. Tôi đã phải làm Orgoch ba lần liên nhau rồi, còn bà mới chỉ làm Orgoch có một lần.”

“Đó đâu phải là lỗi của chúng tôi, bà bạn yêu quý.” Orddu nói, “khi chúng tôi không thích làm Orgoch. Điều đó không dễ chịu chút nào hết, bà biết



đấy. Nó khiến bà bị khó tiêu ghê gớm. Giá mà bà chú ý đến những thứ bà ăn vào hơn.”

Taran cố để hiểu câu chuyện của ba mẹ phù thủy, nhưng mỗi lúc lại thấy càng thêm rối rắm. Giờ thì cậu không còn biết ai là Orddu, Orwen và Orgoch, hay họ là cả ba người cùng một lúc. Tuy nhiên, những nhận xét của họ về bọn Thợ Săn đã khiến cậu lần đầu tiên có chút hi vọng.

“Nếu bọn Thợ Săn của Annuvin cũng là kẻ thù của các bà,” Taran nói, “thì chúng ta có chung một mục đích rồi. Chúng tôi cũng phải chiến đấu chống lại chúng.”

“Kẻ thù, bạn hữu, cuối cùng tất cả rồi cũng như nhau cả thôi.” Orgoch lẩm bẩm. “Nhanh lên, Orddu, đem chúng đến nhà kho đi. Đúng là một buổi sáng dài kinh khủng.”

“Bà hấp tấp quá đấy.” Orddu nói, mỉm cười bao dung với mẹ phù thủy đội mũ trùm. “Đó lại là một lý do nữa tại sao cả hai chúng tôi đều không muốn làm Orgoch khi có thể tránh được. Có lẽ nếu bà học cách kiềm chế mình thì tốt hơn. Giờ hãy nghe xem các chú chuột nhắt này có chuyện gì để kể cho chúng ta không nào. Hẳn là sẽ thú vị lắm đấy, chúng nói ra những điều đến là dễ thương.” Orddu quay sang Taran. “Nào, chú vị con của ta,” mẹ cậu dịu dàng nói. “tại sao các con lại khó chịu với bọn Thợ Săn thế?”

Taran lưỡng lự, không muốn để lộ kế hoạch của Gwydion.

“Chúng đã tấn công chúng tôi.” cậu mở đầu.

“Tất nhiên rồi, những chú ngỗng con tội nghiệp của ta.” Orddu thông cảm nói. “Chúng luôn tấn công tất cả mọi người mà. Đó là một cái lợi khi làm cóc đấy; các con sẽ không phải lo lắng về những việc ấy nữa. Sẽ chỉ con toàn những cuộc nô đùa trong rừng và những buổi sáng âm ướt dễ chịu. Bọn Thợ Săn sẽ không làm phiền các con nữa. Tất nhiên, các con sẽ phải để ý đến chim diệc, bói cá và rắn. Nhưng ngoài những cái đó ra thì các con sẽ chẳng phải lo lắng gì hết.”

“Nhưng “chúng tôi” là những ai?” Orwen ngắt lời. Mẹ quay sang Orddu. “Bà không định hỏi tên chúng sao?”

“Có chứ, tất nhiên rồi.” Orgoch lẩm bẩm, lại chép môi. “Tôi thích những cái tên lắm.”

Một lần nữa, Taran lại ngần ngừ.

“Đây...đây...” cậu nói, chỉ về phía Eilonwy, “là Indeg, và Hoàng tử Glessic...”

Orwen cười khúc khích và âu yếm hích khuỷu tay vào Orddu.

“Nghe chúng nói mà xem.” mẹ nói. “Chúng nói dối thật là thú vị.”

“Nếu chúng không chịu nói thật,” Orgoch nói, “thì hãy lôi chúng đi ngay đi.”

Taran ngừng phất lại. Orddu đang chăm chú nhìn cậu. Bỗng nhiên mất hết can đảm, cậu chợt nhận ra mọi cố gắng của mình chỉ là vô ích.

“Đây là Eilonwy, con gái của Angharad,” cậu nói, “và Fflewddur Fflam.”

“Một ca sĩ hát rong chơi đàn hạc” Fflewddur bổ sung.

“Còn đây là Gurgi.” Taran nói tiếp.

“VẬY RA NÓ LÀ MỘT CON GURGI.” Orwen nói, vẻ hết sức thích thú. “Hình như ta đã nghe nói về chúng rồi thì phải, nhưng ta chưa bao giờ biết chúng là cái gì.”

“Không phải là một **con** gurgi.” Eilonwy cãi lại. “Nó tên là Gurgi. Và chỉ có một Gurgi duy nhất mà thôi.”

“Phải, phải!” Gurgi chen vào, đánh liều bước ra từ sau lưng Taran. “Nó rất can đảm và tinh khôn! Nó sẽ không để những người bạn đồng hành can đảm bị biến thành cóc, mọc bướu trên lưng và phải nhảy quanh đâu!”

Orgoch tò mò nhìn nó.

“Người ta làm gì với một con gurgi nhỉ?” mẹ hỏi. “Ăn nó hay ngồi lên nó?”

“Tôi nghĩ là,” Orddu gợi ý, “cho dù làm gì với nó đi nữa thì cũng phải tắm cho nó trước đã. Còn con, chú vịt của ta,” mẹ nói với Taran, “con là ai?”

Taran vươn thẳng người lên và ngẩng cao đầu.

“Tôi là Taran,” cậu đáp, “Phụ - Chăn lợn ở Caer Dallben.”

“Dallben ư?” Orddu kêu lên. “Những chú gà con lạc lối khốn khổ, sao các con không nói ngay ra từ đầu? Nói cho ta biết, bé Dallben nhỏ yêu quý giờ sao rồi?”

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 12

Dallben bé nhỏ

Miệng Taran trề xuống. Trước khi cậu kịp trả lời, ba mẹ phù thủy đã vây quanh nhóm bạn và dẫn họ vào căn nhà tranh. Lấy làm lạ, cậu quay sang Ffleuddur, giờ mặt anh đã bớt tái vì Orddu đã thôi không còn nhắc đến chuyện cóc nhái nữa.

“Dallben **bé nhỏ** ư?” Taran thì thào. “Cả đời tôi chưa bao giờ nghe ai nói về thầy ấy như vậy cả. Liệu chúng ta có đang nói về cùng một Dallben không nhỉ?”

“Tôi không biết.” chàng ca sĩ thì thào đáp lại. “Nhưng nếu họ nghĩ vậy thì, Belin vĩ đại, đừng có nói với họ khác đi!”

Trong nhà, lảng xảng hồi hả chạy đi chạy lại một cách vui sướng, nhưng thực ra chẳng làm được gì mấy, ba mẹ phù thủy vội vã dọn dẹp lại gian buồng. Orwen, với vẻ vui mừng và phấn khích rõ ràng, đem ra mấy chiếc ghế ọp ẹp; Orgoch dọn đồng bát đĩa trên bàn bằng cách quét chúng xuống sàn; Orddu thì chắp hai tay vào nhau và nhìn nhóm bạn mỉm cười.

“Ta không bao giờ có thể nghĩ đến chuyện này.” mẹ mở đầu. “Ồ, không, không, được, vệt con của ta!” Mẹ vội kêu lên với Eilonwy, cô đã đến gần cái khung cửa và vừa cúi xuống để xem miếng vải. “Không được đụng vào đâu nhé. Sẽ bị châm đau lắm đấy. Nó toàn gai tầm ma cả thôi. Lại đây, ngồi với chúng ta đi, ngoan nào.”

Bất kể sự đón chào nồng nhiệt bất ngờ này, Taran vẫn liếc nhìn ba mẹ phù thủy vẻ lo lắng. Cả gian buồng khiến cậu có những linh tính kỳ dị mà cậu không thể nắm bắt được, chúng trượt ra khỏi đầu cậu như những chiếc bóng. Gurgi và chàng ca sĩ thì trái lại, tỏ ra hết sức sung sướng trước diễn biến lạ lùng của sự việc, và bắt đầu ngốn ngấu một cách ngon lành các món ăn được bày trên bàn. Taran nhìn Eilonwy vẻ dò hỏi. Cô đã đoán được ý nghĩ của cậu.

“Đừng sợ thức ăn.” Cô che tay lên miệng nói. “Tất cả đều ổn, không có độc hay bị bỏ bùa đâu. Tôi biết mà. Tôi đã học được cách kiểm tra thức ăn hồi còn ở với Achren và học để trở thành một nữ pháp sư. Chỉ việc...”

“Nào, con sẽ non của ta,” Orddu ngắt lời, “con phải kể cho chúng ta tất cả về Dallben bé nhỏ thân yêu đấy nhé. Giờ nó đang làm gì? Nó vẫn còn giữ cuốn **Sách về Bộ Ba** chứ?”

“À... vâng, thầy ấy vẫn giữ.” Taran nói, với một chút bối rối, và bắt đầu tự hỏi không biết có phải ba mục phù thủy này biết về Dallben nhiều hơn cậu hay không.

“Con chim cổ đỏ bé nhỏ tội nghiệp,” Orddu nhận xét, “và cuốn sách ấy thì mới nặng ghê gồm làm sao. Ta lấy làm ngạc nhiên là nó có đủ sức để giữ những trang giấy đó.”

“Ờ... như bà biết đấy,” Taran nói, vẫn còn bối rối, “cụ Dallben mà chúng tôi biết, cụ ấy không còn **bé nhỏ** nữa đâu. Ý tôi là... cụ ấy đã khá già rồi.”

“**Khá** già ư?” Fflewddur bật ra. “Cụ ấy đã ba trăm tám mươi tuổi rồi còn gì nữa! Chính Coll đã nói cho tôi biết.”

“Nó đúng là một thằng bé đáng yêu, ngoan ngoãn,” Orwen thở dài. “với cặp má hồng hào và những ngón tay mũm mĩm.”

“Tôi thích trẻ con lắm.” Orgoch nói, chép môi.

“Tóc cụ ấy đã bạc nhiều lắm rồi.” Taran tiếp, cậu không thể bắt mình tin rằng ba bà già cổ quái này đang nói về người thầy già lão của cậu. Cái ý nghĩ về thầy Dallben uyên bác mà cũng đã từng có cặp má hồng hào và những ngón tay mũm mĩm vượt quá trí tưởng tượng của cậu. “Cụ ấy có cả một bộ râu nữa.” cậu nói thêm.

“Một bộ râu ư?” Orddu kêu lên. “Bé Dallben thì làm gì với một bộ râu kia chứ? Sao nó lại muốn có một thứ như thế nhỉ? Đúng là một con nòng nọc nhỏ dễ thương!”

“Chúng ta tìm thấy nó trên đầm lầy một sáng nọ.” Orwen kể. “Chỉ có một mình trong cái giỏ to tướng đan bằng cành liễu. Thật dễ thương không lời nào tả hết. Tất nhiên là Orgoch đã...”

Nghe vậy, Orgoch thốt ra một tiếng kêu bực dọc và mắt mù loé lên dưới bóng che của chiếc mũ trùm.

“Thôi nào, Orgoch thân mến, đừng có tỏ ra khó chịu như thế.” Orddu nói. “Ở đây chúng ta đều là bạn cả; chúng ta có thể nói đến những chuyện đó được mà. Thôi, ta sẽ nói thế này để không chạm đến lòng tự ái của Orgoch. Bà ấy đã không muốn giữ thằng bé. Không giữ nó theo cách **bình thường** ấy mà. Nhưng chúng ta thì muốn. Và thế là chúng ta đã đem con chim non tội nghiệp ấy về căn nhà tranh.”

“Nó lớn mới nhanh chứ.” Orwen nói. “Chỉ trong thoáng chốc nó đã chập chững đi lại, rồi bi bô nói, rồi đi lo việc vặt cho chúng ta. Tốt bụng và ngoan ngoãn biết bao. Đúng là một niềm vui hoàn hảo. Và con nói là nó có râu à?” Mụ lắc đầu. “Lạ quá nhỉ. Nó moi đâu ra được một bộ râu chứ?”

“Phải, nó đúng là một con sê non đáng yêu.” Orddu tiếp. “Nhưng rồi,” mụ nói với một nụ cười buồn bã, “đã xảy ra một tai nạn đáng buồn. Sáng hôm ấy chúng ta đang nấu các loại thảo mộc để pha chế một thứ biệt dược.”

“Và Dallben,” Orwen thở dài, “bé Dallben đáng yêu giúp chúng ta khuấy nồi. Đó là một trong những việc tử tế, chu đáo nó vẫn thường hay làm. Nhưng khi cái nồi sôi lên, một ít thuốc đã sủi bọt và bắn ra ngoài.”

“Nó đã làm bỏng những ngón tay nhỏ nhắn, tội nghiệp của thằng bé.” Orddu nói thêm. “Nhưng nó không khóc, không hề. Nó chỉ cho tay vào miệng mút, con sáo nhỏ mới dừng cảm làm sao. Tất nhiên, một ít thuốc vẫn còn dính trên đó và nó đã nuốt phải.”

“Vừa nuốt chỗ thuốc ấy vào,” Orwen giải thích, “thì nó liền biết hết mọi điều mà chúng ta biết. Đó là một thần dược, các con hiểu chứ, một công thức để nấu ra học vấn.”

“Sau đó,” Orddu nói tiếp, “thì không thể giữ nó ở lại với chúng ta được nữa. Mọi chuyện sẽ không bao giờ còn được như trước nữa; không, không bao giờ, không thể có nhiều người biết nhiều thứ đến thế ở chung dưới một mái nhà được. Nhất là khi thằng bé đã đoán được một vài điều Orgoch vẫn nung nấu trong đầu. Vậy là chúng ta phải để cho nó đi – nghĩa là thật sự thả cho nó đi ấy. Đến lúc này thì Orgoch lại là người muốn giữ nó lại, theo cách riêng của bà ấy, và ta nghĩ thằng bé sẽ không thích thế đâu.”

“Lẽ ra nó đã có thể là một thằng bé nhỏ nhắn **ngon lành** biết bao.” Orgoch lẩm bẩm.

“Ta phải nói là chúng ta đã đối xử với nó hết sức tử tế.” Orddu nói tiếp. “Chúng ta đã cho phép nó được chọn đem theo một cây đàn hạc, một thanh gươm, hoặc là cuốn Sách về Bộ Ba. Nếu nó chọn cây đàn hạc thì nó đã có thể trở thành ca sĩ nổi tiếng nhất trên đời; chọn thanh gươm thì chú vịt con thân yêu ấy đã có thể thống trị xứ Prydain. Ấy vậy mà,” Orddu nói, “nó lại chọn cuốn Sách về Bộ Ba. Nói thật là chúng ta cũng vui như thằng bé thôi, vì cuốn sách nặng trĩu, mốc meo và chẳng làm được gì hơn ngoài hút bụi. Thế là thằng bé lên đường chu du thế giới. Và đó là lần cuối cùng chúng ta còn nhìn thấy nó.”

“Cũng may mà bé Dallben đáng yêu không có mặt ở đây.” Fflewddur bật cười với Taran. “Lời miêu tả của họ chẳng khớp chút nào. Tôi e là họ sẽ bị sốc đấy.”

Từ này đến giờ, trong khi Orddu kể chuyện, Taran vẫn lặng im, tự hỏi không biết làm thế nào để có đủ can đảm nhắc đến chiếc vạc.

“Dallben đã là thầy của tôi từ khi tôi có thể nhớ mọi việc.” cuối cùng cậu nói, quyết định rằng cách tốt nhất là tỏ ra thành thật - nhất là khi những mù phù thủy này lại đoán được khi nào cậu nói dối. “Nếu các bà cũng yêu quý thầy ấy như tôi thì...”

“Chúng ta rất yêu nó, thằng bé dễ thương ấy,” Orddu nói. “Điều đó thì con có thể chắc chắn.”

“Nếu vậy thì xin các bà hãy giúp chúng tôi thực hiện những mong ước của thầy ấy và cũng là mong ước của Gwydion, ông hoàng dòng họ Don.” Taran nói tiếp.

Cậu giải thích điều đã diễn ra ở hội nghị, điều họ đã khám phá được ở Hắc Môn và từ Gwystyl. Cậu nói về việc đem chiếc vạc về Caer Dallben cấp bách ra sao, và cũng hỏi xem họ có nhìn thấy Ellidyr không. Orddu lắc đầu. “Một người con trai của Pen – Llarcau à? Không, vịt con của ta, không có ai như thế ở quanh đây cả. Nếu hăn có tới khu đầm lầy thì chắc chắn chúng ta đã thấy hăn rồi.”

“Từ những đầm lầy trên đỉnh đồi chúng ta có một tầm nhìn rất đẹp.” Orwen xen vào, nhiệt tình đến nỗi chuỗi hạt của mũ nảy lên kêu lách cách. “Các con phải lên đó ngắm nhìn mới được. Thật ra, các con hoàn toàn có thể tự

do ở lại lâu chừng nào các con muốn.” mẹ sốt sắng nói thêm. “Từ khi bé Dallben bỏ đi và lại còn kiếm được cho mình một bộ râu thì chỗ này không còn vui vẻ như trước nữa. Chúng ta sẽ không biến các con thành cóc đâu, trừ khi các con khăng khăng cố nài.”

“Hãy ở lại đi.” Orgoch khàn khàn nói với một cái liếc mắt ranh mãnh.

“Sứ mệnh của chúng tôi là đi tìm chiếc vạc.” Taran nhấn mạnh, cố tình bỏ qua lời nói của Orgoch. “Theo những gì Gwystyl cho chúng tôi biết thì...”

“Con nói là con quạ của hãn cho các con biết mà, con cừ non của ta.”

Orddu ngắt lời. “Đừng bao giờ tin lời một con quạ.”

“Doli người Mỹ Tộc đã tin nó.” Taran nói. “Giờ các bà lại nói rằng các bà không có chiếc vạc sao? Tôi xin thay mặt chính thầy Dallben hỏi điều này.”

“Vạc ấy ư?” Orddu đáp. “Sao, trời ạ, chúng ta có hàng tá ấy chứ! Vạc này, nôi này, ấm này... chúng ta gần như không thể biết hết được nữa.”

“Tôi nói đến chiếc vạc của Annuvin kia.” Taran kiên quyết nói, “chiếc vạc của Arawn và những tên chiến binh bất tử của hãn.”

“Ồ,” Orddu nói, cất tiếng cười vui vẻ, “hãn con định nói đến Vạc Tái Sinh.”

“Tôi không biết tên của nó,” Taran nói, “nhưng đó có lẽ đúng là cái vạc chúng tôi đang tìm kiếm.”

“Con có chắc là con không thích lấy những chiếc vạc khác không?” Orwen hỏi. “Chúng đẹp hơn cái vạc cũ kỹ đó nhiều. Và tiện lợi hơn nữa. Các con thì cần gì đến bọn lính Vạc Dầu cơ chứ? Chúng chỉ gây phiền toái mà thôi. Chúng ta có thể cho các con một cái ấm nấu được những loại thuốc ngủ hiệu nghiệm nhất trên đời, hoặc là một thứ bột rắc lên cây thủy tiên hoa vàng để làm cái màu vàng đáng ghét ấy biến đi.”

“Chúng tôi chỉ quan tâm đến chiếc Vạc Tái Sinh thôi.” Taran khăng khăng nói, chắc chắn rằng đó chính là chiếc vạc của Arawn. “Các bà không muốn cho tôi biết sự thật sao? Chiếc vạc có ở đây không?”

“Tất nhiên là nó ở đây rồi.” Orddu đáp. “Tại sao lại không chứ, vì nó thuộc về chúng ta cơ mà? Và vốn đã luôn thuộc về chúng ta.”

“Của các bà?” Taran kêu lên, “Vậy là Arawn đã lấy cắp nó từ tay các bà sao?”

“Lấy cắp ấy à?” Orddu đáp. “Không hẳn là vậy. Không, chúng ta không thể nói là nó đã bị lấy cắp được.”

“Nhưng các bà không thể trao nó cho Arawn được,” Eilonwy kêu lên. “nếu biết trước hẳn định dùng nó để làm gì!”

“Ngay cả Arawn cũng phải được ban cho một cơ hội chứ.” Orddu bao dung nói. “Rồi một ngày, các con sẽ hiểu tại sao. Bởi vì mọi thứ đều có số phận định sẵn cho nó cả; từ những chiếc vạc to dùng xấu xí cho đến những chú vịt con tội nghiệp, và cả chúng ta cũng có số phận của mình nữa. Thêm vào đó, Arawn đã trả giá đắt để được dùng nó, rất đắt đấy, các con có thể chắc chắn về điều đó. Chi tiết của chuyện này thì, vịt con của ta, là một việc riêng tư không liên quan gì đến con cả. Nhưng dù sao, chiếc vạc cũng không thể mãi mãi thuộc về hẳn được.”

“Arawn đã thề sẽ sớm trả lại nó.” Orwen nói. “Nhưng khi đến thời hạn thì hẳn lại không thềm giữ lời, điều đó cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên.”

“Chúng ta nhẹ dạ quá.” Orgoch lẩm bẫm.

“Và vì hẳn không chịu trả nó lại,” Orddu nói, “nên chúng ta còn có thể làm gì khác được nữa? Chúng ta đã đi lấy lại nó.”

“Ôi Belin vĩ đại!” Chàng ca sĩ kêu lớn. “Ba bà dám vào tận trong lòng Annuvin để lôi cái vạc ra sao? Các bà đã làm cách nào vậy?”

Orddu mỉm cười.

“Có rất nhiều cách, con chim sẻ tò mò của ta ạ. Chúng ta có thể làm cho Annuvin chìm ngập trong làn nước đen sì và đẩy cái vạc trôi ra. Chúng ta có thể đánh thuốc mê bọn lính canh. Hoặc chúng ta cũng có thể tự biến mình thành... thôi, không quan trọng, chỉ cần biết là chúng ta có thể dùng rất nhiều cách. Dù sao thì chiếc vạc cũng đã ở đây rồi. Và,” mẹ phù thủy nói tiếp, “nó sẽ ở lại đây. Không, không.” mẹ nói, đưa tay lên chặn Taran lại. “Ta có thể thấy con rất muốn có nó, nhưng điều đó là không thể được. Nó quá nguy hiểm với những chú gà nhép lang thang như các con. Trời ạ, chúng ta sẽ lo lắng đến mất ngủ mất. Không, không, thậm chí là bé Dallben cũng không được. Thật ra,” Orddu nói tiếp, “các con thà làm cóc còn an toàn hơn là dính đến cái Vạc Tái Sinh ấy.” Mẹ lắc đầu. “Hay hơn nữa, chúng ta có thể biến các con thành chim và để các con bay về Caer Dallben



ngay lập tức. Quả thực là không được.” mẹ nói tiếp, đứng lên khỏi bàn và nắm lấy vai Taran. “Đàn vịt nhỏ, các con phải đi đi, và đừng nghĩ về chiếc vạc nữa. Hãy nói với bé Dallben thân yêu và ông hoàng Gwydion là chúng ta rất tiếc, và nếu có điều gì khác chúng ta có thể làm thì... Nhưng việc đó thì không. Ôi, trời ạ, không đâu.”

Taran mở miệng toan phản đối nhưng Orddu ngắt lời cậu và nhanh chóng dẫn cậu ra cửa, trong khi hai mẹ phù thủy kia đẩy các bạn đồng hành của cậu theo sau.

“Đêm nay các con có thể ngủ lại trong nhà kho, đàn gà con bé nhỏ của ta.” Orddu nói. “Sau đó, sáng sớm mai, hãy quay về với bé Dallben ngay. Và lúc đó các con sẽ quyết định xem các con có thích đi trên đôi chân không. Hay là,” mẹ nói thêm, lần này thì không mỉm cười, “các con thích bay bằng đôi cánh hơn.”

“Hay là,” Orgoch lẩm bẩm, “phải nhảy cóc cả quãng đường.”

## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Chương 13**

Kế hoạch

Cánh cửa đóng sập lại sau lưng họ và một lần nữa nhóm bạn lại phải đứng bên ngoài ngôi nhà tranh.

“Hay thật!” Eilonwy phẫn nộ kêu lên. “Sau khi nói chán chê bé Dallben thân yêu thế này, bé Dallben dễ thương thế nọ, họ lại đuổi biến chúng ta ra ngoài!”

“Thà bị biến ra ngoài còn hơn bị biến vào trong, nếu cô hiểu ý tôi.” Chàng ca sĩ nói. “Một người họ Fflam luôn đối xử tốt với động vật, nhưng tôi không thể thuyết phục được mình rằng tôi thích làm một con trong số chúng!”

“Không, ồ, không!” Gurgi hăng hái kêu lên. “Gurgi cũng chỉ muốn được giữ nguyên như bản thân nó hiện giờ thôi – gan dạ và can đảm!”

Taran quay lại căn nhà tranh và bắt đầu đấm lên cánh cửa.

“Họ phải nghe chúng ta chứ!” cậu kêu lên. “Họ thậm chí còn không thềm bỏ ra chút thời gian để suy xét mọi việc nữa.”

Nhưng cánh cửa không mở, và mặc dù cậu cũng chạy cả đến bên cửa sổ và gõ lên đó thật lâu, ba mụ phù thủy vẫn không hề xuất hiện trở lại.

“Tôi e rằng đó là câu trả lời của cậu đấy.” Fflewddut nói. “Họ đã nói hết những điều muốn nói rồi – và có khi như thế lại tốt hơn cũng nên. Và tôi có một cảm giác không lấy gì làm dễ chịu rằng những tiếng gõ đập này có thể...ờ, gọi họ là gì nhỉ, ờ... mấy bà già ấy khó chịu vì tiếng ồn cũng nên.”

“Chúng ta không thể bỏ đi được.” Taran đáp. “Chiếc vạc đang nằm trong tay họ và cho dù họ có là bạn của thầy Dallben hay không thì ai mà đoán được là họ sẽ làm gì với nó. Tôi sợ và không tin họ chút nào. Các bạn đã nghe thấy cách mà cái mụ tên Orgoch nói rồi đấy. Phải, tôi tưởng tượng được rất rõ mụ ta đã có thể làm gì với thầy Dallben.” Cậu nghiêm nghị lắc đầu. “Đây chính là điều mà Gwydion đã cảnh báo trước. Bất kỳ kẻ nào có

được chiếc vạc cũng có thể trở thành mối nguy hiểm chết người đối với Prydain nếu chúng muốn.”

“Ít ra thì Ellidyr cũng chưa tìm thấy nó.” Eilonwy nói. “Đó là một điều đáng để vui mừng đấy chứ.”

“Nếu các bạn muốn nghe lời khuyên của một người dù sao cũng là lớn tuổi nhất trong số chúng ta,” chàng ca sĩ nói, “thì tôi nghĩ tốt hơn hết chúng ta nên quay về nhà ngay, để cho Dallben và Gwydion lo liệu mọi việc. Xét cho cùng, hẳn cụ Dallben phải biết cách đối phó với ba mụ ấy.”

“Không,” Taran đáp, “tôi sẽ không làm thế. Chúng ta sẽ lãng phí những ngày đi đường quý báu. Bọn Thợ Săn đã không lấy được chiếc vạc. Nhưng ai biết rồi Arawn còn định giở trò gì nữa? Không, chúng ta không thể để nó lại đây được.”

“Lần này thì tôi đồng ý.” Eilonwy tuyên bố. “Chúng ta đã đi xa đến thế này rồi và phải đi tiếp đến cùng. Tôi cũng không tin mấy mụ phù thủy ấy chút nào. Họ sẽ lo lắng đến mất ngủ nếu nghĩ đến việc chúng ta có chiếc vạc ư? Tôi thì chắc chắn rằng mình sẽ mơ thấy ác mộng khi nghĩ đến việc họ đang giữ nó! Chưa kể đến Arawn nữa! Tôi tin rằng không có ai, người thường hay bất kỳ ai khác, lại được phép có nhiều quyền lực đến thế.” Cô rùng mình. “Eo ơi! Tôi lại thấy như có kiến bò dọc sống lưng rồi.”

“Ồ, phải đúng thế.” Fflewddur mở đầu. “Nhưng sự thật vẫn vậy - họ có cái vạc chết tiệt ấy và chúng ta thì không. Họ đang ở trong đó và chúng ta thì ở ngoài này, và có vẻ mọi chuyện sẽ giữ nguyên như vậy thôi.”

Taran trầm ngâm một hồi lâu.

“Khi Arawn không chịu trả chiếc vạc cho họ,” cậu nói, “họ đã đi lấy lại nó. Giờ đây, vì họ không chịu đưa chiếc vạc cho chúng ta, tôi chỉ thấy một cách duy nhất mà thôi: chúng ta sẽ phải lấy trộm nó.”

“Lấy trộm ư?” chàng ca sĩ kêu lên. Vẻ mặt lo lắng của anh thay đổi tức thì và mắt sáng rực lên. “Ý tôi là,” anh hạ thấp giọng thì thào, “lấy trộm nó ư? Thật là một ý nghĩ xuất chúng.” Anh hăm hở nói tiếp. “Tôi chưa bao giờ nghĩ đến cả. Đúng, đúng, chỉ còn cách đó thôi.” Anh ta nói thêm, đầy phần khích. “Thật là tài tình!”

“Chỉ có một điều khó khăn thôi.” Eilonwy nói. “Chúng ta không biết họ

giấu cái vạc ở chỗ nào và rõ ràng họ sẽ không cho chúng ta vào để lục tìm đâu.”

Taran nhú mày.

“Tôi ước gì Doli có ở đây; nếu thế chúng ta sẽ chẳng gặp phải rắc rối gì hết. Tôi không biết - hẳn phải có cách gì đó chứ. Họ đã bảo là chúng ta có thể ở lại qua đêm,” cậu nói tiếp, “như vậy là chúng ta có thời gian từ giờ cho đến lúc bình minh. Đi nào, đừng đứng trước cửa nhà họ nữa, không thì họ sẽ biết chúng ta đang âm mưu gì đấy. Orddu đã có nhắc đến một cái nhà kho.” Nhóm bạn dắt ngựa của mình đến một phía bên sườn đồi, nơi căn nhà thấp tè đổ nát đứng xiêu vẹo trên bãi cỏ. Nó trống không, xơ xác và gió thu rít qua những kẽ hở trên vách tường đất. Chàng ca sĩ giậm chân và đập đập hai cánh tay.

“Chỗ này thì hơi lạnh để nghĩ ra được kế hoạch gì.” Anh ta nhận xét. “Mấy bà phù thủy ấy có tầm nhìn đẹp xuống khu đầm lầy thật đấy, nhưng nó lạnh lẽo quá.”

“Giá mà chúng ta có một ít rơm,” Eilonwy nói, “hoặc là bất kỳ cái gì để đắp cho ấm. Chúng ta sẽ chết cồng trước khi kịp nghĩ ra điều gì mất.”

“Gurgi sẽ đi tìm rơm.” Gurgi xung phong. Nó hồi hả ra khỏi nhà kho và chạy về phía chuồng gà.

Taran đi đi lại lại.

“Chúng ta sẽ phải đột nhập vào căn nhà ngay sau khi họ ngủ.” cậu lắc đầu và mân mê chiếc trâm cài ở cổ. “Nhưng bằng cách nào bây giờ? Chiếc trâm của Adaon không gợi cho tôi ý tưởng nào cả. Những giấc mơ về chiếc vạc lại chẳng có ý nghĩ gì đối với tôi. Giá mà tôi có thể hiểu được chúng...”

“Giả sử bây giờ cậu chớp mắt một chút,” Fflewddur sốt sắng nói. “và cố ngủ thật nhanh xem sao? Ý tôi là ngủ thật say ấy. Có lẽ cậu sẽ tìm được câu trả lời.”

“Tôi không dám chắc.” Taran nói. “Nó không hiện ra theo cách ấy đâu.”

“Nhưng chắc chắn là nó dễ hơn khoan một cái lỗ xuyên qua ngọn đồi,” chàng ca sĩ nói, “đó là gợi ý tiếp theo của tôi.”

“Chúng ta có thể bịt ống khói của họ lại và hun khói đuổi họ ra ngoài.” Eilonwy nói. “Rồi một người trong số chúng ta có thể lén vào trong nhà.

Không, không được.” cô nói tiếp. “Sau khi nghĩ lại thì tôi sợ là nếu chúng ta bỏ cái gì **xuống** thì... ờ... rất có thể họ sẽ ném **lên** một cái gì đó khác tệ hại hơn nhiều. Và lại, họ cũng chẳng có ống khói, nên chúng ta nên quên ý định đó đi.”

Trong lúc đó Gurgi đã quay trở lại, hai tay ôm một nắm rơm to lấy từ chuồng gà, và nhóm bạn bắt đầu phủ chúng lên sàn đất một cách đầy biết ơn. Khi Gurgi lại chạy đi để lấy một ôm nữa, Taran nghi ngại nhìn đồng rơm xơ xác.

“Tôi đoán là mình nên thử nắm mơ xem sao.” cậu nói, vẻ không hy vọng lắm. “Tôi chắc chắn không có gợi ý nào hay hơn.”

“Chúng tôi có thể dọn cho cậu một chỗ nằm tử tế.” Fflewddur nói, “Và trong khi cậu nắm mơ, chúng tôi cũng có thể cố nghĩ ra một cái gì đó. Như vậy thì tất cả chúng ta đều khả dĩ làm việc theo cách riêng của mình. Tôi không hề lấy làm bận tâm khi phải thú nhận với cậu điều này,” anh nói thêm, “ước gì tôi có chiếc trâm của Adaon. Ngủ ư? Chẳng cần phải hỏi đến lần thứ hai đâu, vì tôi đang mệt chết đi được.”

Taran vẫn còn nghi ngờ, đang chuẩn bị nằm xuống đám rơm thì Gurgi lại xuất hiện, mắt mở to, run rẩy. Con vật hốt hoảng đến nỗi nó chỉ có thể thờ hồn hển và đưa tay làm hiệu. Taran đứng bật dậy.

“Có chuyện gì vậy?” cậu kêu lên.

Gurgi ra hiệu về phía chuồng gà và cả nhóm vội vã đi theo nó. Gurgi, vẻ hết sức kích động, dẫn họ vào căn nhà bằng liếp trát bùn, rồi khiếp sợ lùi lại. Nó chỉ về một góc ở phía xa. Ở đó, giữa đám rơm, là chiếc vạc.

Nó thấp bè và đen sì, cao bằng nửa một người lớn. Cái miệng xấu xí của nó há hốc, đủ to để chứa một thân người. Vành của chiếc vạc méo mó, mòn vẹt, hai bên thân nó lồi lõm và đầy vết chém; trên mép và quanh bụng nó lổm đổm những vết nâu sẫm mà Taran biết không phải là gỉ sét. Cái quai to, dài, được móc bằng một thanh ngang nặng; hai cái vòng lớn, như hai mắt xích của một sợi xích khổng lồ gắn ở hai bên. Mặc dù được làm bằng sắt, chiếc vạc trông chẳng khác nào một vật sống, dữ tợn và đầy hăm dọa bởi những điều xấu xa đã tích trữ từ bao đời. Làn gió lạnh buốt rít qua cái miệng trống hoác của nó và một tiếng thì thầm nổi lên từ đáy sâu của chiếc

vạc, nghe như tiếng nói bị quên lãng của những người chết bị đọa đày.

“Đúng là chiếc Vạc Tái Sinh rồi.” Taran thì thào về sợ hãi pha lẫn kinh ngạc.

Cậu hoàn toàn có thể hiểu được sự khiếp hãi của Gurgi, vì chỉ cần nhìn thấy chiếc vạc thôi cũng đủ khiến cậu cảm thấy như có một bàn tay lạnh ngắt đang bóp chặt lấy tim mình. Cậu ngoảnh mặt đi, gần như không dám nhìn nó lâu hơn nữa. Mặt Fflewddur tái mét. Eilonwy đưa tay lên bịt miệng. Ở một góc, Gurgi đang run rẩy thật đáng thương. Mặc dù chính nó đã tìm thấy chiếc vạc, nó không thốt ra một tiếng kêu đặc trưng vui sướng nào. Thay vào đó, nó rúc sâu hơn vào đồng rơm và cố thu mình lại thật nhỏ.

“Phải, tôi đoán chính là nó.” Fflewddur đáp và nuốt khan. “Nhưng mặt khác,” anh nói thêm về hy vọng, “cũng có thể không phải. Họ đã nói họ có rất nhiều vạc và nôi nằm vương vãi quanh đây. Ý tôi là, chúng ta không muốn nhầm lẫn, phải không?”

“Nó đúng là chiếc vạc ấy.” Taran nói. “Tôi đã mơ thấy nó. Và ngay cả nếu không mơ thấy thì tôi vẫn có thể nhận ra nó, vì tôi cảm nhận được cái ác trong nó.”

“Tôi cũng vậy.” Eilonwy khẽ nói. “Nó chứa đầy chết chóc và đau khổ. Tôi đã hiểu tại sao Gwydion lại muốn phá huỷ nó.” Cô quay sang Taran. “Anh đã đúng khi đi tìm nó ngay mà không trì hoãn gì cả.” Eilonwy nói thêm với một cái rùng mình. “Tôi xin rút lại tất cả những gì tôi đã nói. Chiếc vạc phải bị huỷ diệt càng sớm càng tốt.”

“Thôi được,” Fflewddur thở dài, “tôi e rằng đây chính là chiếc Vạc Tái Sinh rồi. Tại sao nó lại không thể là một cái vạc nhỏ xinh xinh thay vì cái thứ to đùng xấu xí này nhỉ? Tuy nhiên,” anh ta hít một hơi dài nói tiếp, “hãy lấy nó đi! Một người họ Fflam không bao giờ chần chừ cả!”

“Không!” Taran kêu lên, đưa một tay ra chặn chàng ca sĩ lại. “Chúng ta không thể lấy nó giữa thanh thiên bạch nhật được; và chúng ta cũng không thể ở lại đây, nếu không họ sẽ biết chúng ta đã tìm ra nó. Chúng ta sẽ quay lại khi trời tối và dẫn theo ngựa để kéo nó đi. Trong lúc này thì tốt hơn hết, chúng ta nên quay lại nhà kho và làm như không có chuyện gì xảy ra cả.”

Nhóm bạn nhanh chóng quay trở lại nhà kho. Khi đã rời chỗ chiếc vạc,

Gurgi liền lấy lại được chút khí thế của mình.

“Gurgi tinh khôn đã tìm thấy nó!” Nó reo lên. “Ồ, phải! Nó luôn tìm thấy những thứ bị mất! Nó đã tìm thấy cô lợn, và giờ nó lại tìm thấy chiếc vạc to lớn đã gây ra những việc độc ác và nấu ra những liều thuốc xấu xa! Cậu chủ nhân từ sẽ ban thưởng cho Gurgi hèn mọn. Tuy thế, nó vẫn nhăn nhúm lại vì sợ hãi.”

Taran vỗ lên vai Gurgi để an ủi nó.

“Đúng thế anh bạn ạ,” cậu đáp, “mi đã giúp chúng ta hơn một lần rồi. Nhưng tôi không thể tưởng tượng được họ lại giấu chiếc vạc trong một cái chuồng gà bỏ không, dưới một đồng rơm bần.” Cậu lắc đầu. “Tôi đã nghĩ họ muốn canh gác nó cẩn thận hơn kia đấy.”

“Không phải vậy đâu.” Chàng ca sĩ nói. “Họ tinh khôn lắm. Họ giấu nó ở một nơi ai cũng có thể tìm đến đầu tiên, vì nghĩ rằng như thế có vẻ dễ dàng đến nỗi sẽ không ai nghĩ tới chuyện đi tìm ở đó cả.”

“Có lẽ vậy.” Taran đáp. Cậu nhíu mày. “Hay cũng có thể là...” cậu nói thêm, không nén nổi nỗi sợ bỗng dâng lên trong lòng, “họ cố tình để cho chúng ta tìm thấy nó.”

Quay về nhà kho, nhóm bạn cố ngủ, vì biết rằng đêm nay sẽ phải làm việc rất cực nhọc và nguy hiểm. Fflewwdur và Gurgi chợp mắt một lúc; Eilonwy quấn mình vào áo choàng với một ít rơm đập quanh người. Taran thì quá bồn chồn và lo lắng, thậm chí không nhắm mắt nổi nữa. Cậu ngồi yên lặng, trong tay là cuộn thừng dài cậu đã lấy từ đám đồ dùng ít ỏi còn sót lại của cả nhóm. Họ đã quyết định sẽ treo chiếc vạc vào giữa hai con ngựa và đi từ khu đầm lầy đến một chỗ ẩn nấp an toàn trong rừng, ở đó, họ sẽ phá hủy nó.

Không có dấu hiệu gì chứng tỏ có người ở trong căn nhà tranh. Tuy nhiên, khi đêm xuống, một ngọn nến loé sáng trên ô cửa sổ. Taran khẽ đứng dậy và rón rén ra khỏi nhà kho. Lần theo bóng tối, cậu đi đến căn nhà thấp và nhìn vào. Trong một lúc, cậu đứng đờ ra, kinh ngạc, không thể cử động nổi. Rồi cậu quay phắt lại và chạy thật nhanh về chỗ những người khác.

“Tôi đã nhìn thấy họ trong đó!” Cậu thì thầm, đánh thức chàng ca sĩ và Gurgi dậy. “Trông họ không còn giống như trước nữa!”

“Cái gì?” Eilonwy kêu lên. “Anh có chắc là anh đã không đi nhầm đến một căn nhà nào khác không đấy?”

“Tất nhiên là không rồi.” Taran vật lại. “Và nếu không tin thì các bạn tự đi mà xem. Họ không còn như cũ nữa. Đúng là vẫn có ba người, nhưng họ khác lắm. Một người đan chải len, một người đang xe sợi, người thứ ba đang dệt vải.”

“Tôi đoán,” chàng ca sĩ nói, “đó là cách họ tiêu thời giờ. Ở giữa đêm lầy buồn chán này thì chẳng có mấy việc để làm.”

“Tôi phải tự đi xem mới được.” Eilonwy tuyên bố. “Dệt vải thì chẳng có gì lạ, nhưng ngoài việc đó ra thì tôi không thể hiểu nổi những lời anh nói.”

Với Taran dẫn đầu, nhóm bạn thận trọng rón rén bò đến ô cửa sổ. Đúng như cậu đã nói. Trong căn nhà tranh, ba người đang bận rộn làm việc, nhưng không một ai trong số họ giống với Orddu, Orwen hay Orgoch cả.

“Họ đẹp quá!” Eilonwy thì thầm.

“Tôi đã nghe chuyện các mục phù thủy giả dạng những cô gái xinh đẹp,” chàng ca sĩ lẩm bẩm, “nhưng tôi chưa bao giờ nghe những cô gái xinh đẹp lại muốn giả dạng làm các mục phù thủy xấu xí cả. Nó không tự nhiên chút nào, và tôi phải thú nhận là nó khiến tôi nổi da gà. Tôi nghĩ chúng ta nên lấy chiếc vạc và chuồn khỏi đây ngay.”

“Tôi không biết họ là ai,” Taran nói, “nhưng tôi e là họ có quyền lực mạnh hơn chúng ta tưởng. Bằng cách nào đó chúng ta đã gặp phải một vấn đề... tôi không biết đó là vấn đề gì nữa, nhưng nó khiến tôi lo lắng. Đúng, chúng ta nên lấy chiếc vạc càng sớm càng tốt, nhưng chúng ta phải đợi đến khi họ ngủ cái đã.”

“**Nếu** họ có đi ngủ.” chàng ca sĩ nói. “Bây giờ sau khi thấy tất cả những điều này thì chẳng có gì còn làm tôi ngạc nhiên được nữa, ngay cả nếu họ có treo ngược lên như lũ dơi.”

Trong một lúc lâu, Taran sợ rằng chàng ca sĩ nói đúng và ba bà phù thủy sẽ không ngủ ghê gì hết. Nhóm bạn thay phiên nhau canh chừng căn nhà, và phải đến lúc gần sáng thì cây nến mới được tắt đi. Một cách hết sức khổ sở, Taran vẫn chần chừ đợi tiếp một lát nữa. Chẳng mấy chốc, một tiếng ngáy to từ trong nhà vang ra.



“Hắn họ đã biến hình lại như cũ rồi.” chàng ca sĩ nhận xét. “Tôi không tưởng tượng nổi các cô gái xinh đẹp lại ngáy như thế. Không, đó là Orgoch đây. Tôi có thể nhận ra âm thanh đó ở bất kì đâu.”

Trong bóng tối tĩnh mịch vẫn còn vương lại của buổi bình minh, nhóm bạn vội chạy tới chuồng gà, ở đó Eilonwy đánh liều thả sáng quả cầu của mình lên. Chiếc vạc ngồi chồm hồm ở góc của nó, đen sì và dữ tợn.

“Nhanh lên.” Taran ra lệnh, nắm lấy cái quai. “Fflewddur và Eilonwy, nhắc hai cái vòng ấy; còn Gurgi, nhắc phía bên kia lên. Chúng ta sẽ lôi nó ra và buộc nó giữa hai con ngựa. Sẵn sàng chưa? Tất cả cùng nhắc nào.”

Nhóm bạn cố sức đẩy một cú thật mạnh, rồi suýt nữa ngã nhào ra đất. Chiếc vạc không hề xô dịch.

“Nó nặng hơn tôi tưởng.” Taran nói. “Thử lại nào.”

Cậu định chuyển chỗ nắm trên quai. Nhưng tay cậu không rút ra được. Sợ điếng người, cậu cố kéo tay ra. Chỉ vô ích.

“Này,” chàng ca sĩ lầm bầm, “hình như tay tôi bị dính cái gì thì phải.”

“Tôi cũng thế!” Eilonwy thét lên, cố sức kéo tay mình ra.

“Và Gurgi cũng bị dính vào rồi!” Gurgi khiếp sợ rú lên. “Ôi, đau quá! Nó không thể cử động được!”

Một cách tuyệt vọng, nhóm bạn đẩy tới đẩy lui, vật lộn với kẻ địch bằng sắt câm lặng. Taran vặn và giật mạnh tay cho đến khi phát khóc vì kiệt sức. Eilonwy cũng đã mệt phờ gục xuống, tay vẫn dính vào cái vòng sắt nặng trĩu. Taran lại cố giật ra một lần nữa. Chiếc vạc vẫn giữ chặt cậu. Một bóng người mặc áo choàng đen hiện ra ở khung cửa.

“Orddu đây!” chàng ca sĩ kêu lên. “Lần này thì chúng ta chắc chắn bị biến thành cóc rồi!”

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 14

Ngã giá

Orddu, mắt chớp chớp về ngái ngủ và đầu tóc rối bù hơn bao giờ hết, bước vào chuồng gà. Theo sau mụ là hai mụ phù thủy kia, cũng đang mặc những chiếc áo ngủ phất phơ, tóc không búi lên mà xoã xượi xuống vai thành những đám thắt nút rối tung. Họ đã lại có vẻ bề ngoài của những mụ phù thủy già xấu xí, không còn chút gì giống với ba cô gái mà Taran đã thấy qua cửa sổ. Orddu giơ cao một cây nến đang kêu xèo xèo và chăm chăm nhìn nhóm bạn.

“Ôi, những con cừ non khốn khổ!” Mụ kêu lên. “Chúng đã làm chuyện gì thế này? Chúng ta đã cố cảnh báo chúng về cái vạc xấu xa, nhưng đám ngỗng con ương ngạnh này đâu có chịu nghe. Ôi trời,” mụ buồn bã tặc lưỡi, “giờ thì những ngón tay bé nhỏ của chúng đã bị dính vào đó rồi.”

“Bà có nghĩ là,” Orgoch nói với một tiếng thì thầm khàn khàn, “chúng ta nên đi nhóm lửa không?”

Orddu quay sang mụ ta.

“Thôi đi nào, Orgoch.” mụ kêu lên. “Thật là một ý nghĩ kinh khủng. Còn quá sớm để nấu bữa sáng mà.”

“Không bao giờ là quá sớm cả.” Orgoch lẩm bẩm.

“Nhìn chúng mà xem.” Orddu âu yếm nói. “Nom chúng hoảng sợ mới dễ thương làm sao! Như những con chim non chưa mọc lông vậy!”

“Bà đã chơi khăm chúng tôi, Orddu!” Taran nói lớn. “Bà biết là chúng tôi sẽ tìm thấy chiếc vạc, bà biết chuyện gì sẽ xảy ra!”

“Sao, tất nhiên là chúng ta biết, gà con của ta ạ.” Orddu dịu dàng đáp.

“Chúng ta chỉ tò mò muốn tìm hiểu xem các con sẽ làm gì khi tìm thấy nó. Và giờ thì các con đã tìm thấy nó, và chúng ta đã biết rồi!”

Taran tuyệt vọng cố vật lộn để tự giải thoát mình. Dù khiếp sợ, cậu vẫn ngẩng cao đầu và nhìn thẳng vào Orddu vẻ thách thức.

“Nếu muốn thì hãy giết chúng ta đi, đồ phù thủy độc ác!” cậu kêu lên. “Phải, chúng ta sẽ lấy trộm chiếc vạc và phá huỷ nó! Và ta sẽ cố gắng làm thế chừng nào còn sống!” Taran điên tiết lao mình vào chiếc vạc trơ ì và một lần nữa lại vận hết sức một cách vô ích để đẩy nó đi.

“Tôi rất thích ngắm chúng nổi giận, bà có thấy thế không?” Orwen thì thầm hỏi Orgoch một cách thích thú.

“Cẩn thận đấy,” Orddu khuyên bảo Taran, “cứ quấy đập như thế thì con chỉ sẽ tự làm mình đau thôi. Chúng ta tha lỗi cho con vì đã gọi chúng ta là đồ phù thủy độc ác.” mục khoan dung nói. “Con đang tức giận, chú gà con tội nghiệp, và có thể nói ra bất kỳ điều gì.”

“Các bà là những kẻ xấu xa!” Taran thét lên. “Các bà muốn làm gì chúng tôi cũng được, nhưng sớm muộn gì các bà cũng sẽ bị lật đổ. Gwydion sẽ biết chuyện gì đã xảy ra với chúng tôi. Và thầy Dallben...”

“Đúng, đúng thế!” Gurgi cũng gào lớn. “Họ sẽ tìm thấy các bà, ồ, đúng vậy! Và sẽ tấn công và trừng phạt các bà!”

“Những con gà tơ của ta,” Orddu đáp, “các con vẫn chưa hiểu sao? Xấu xa ư? Lạy trời phù hộ những trái tim bé nhỏ của các con, chúng ta không xấu đâu.”

“Tôi không gọi thế này là “tốt” đâu.” Chàng ca sĩ lẩm bầm. “Ít ra là nếu xem xét từ phía cá nhân tôi.”

“Tất nhiên là không rồi.” Orddu đồng ý. “Chúng ta không tốt cũng không xấu. Chỉ đơn giản là chúng ta thích mọi việc như hiện trạng của chúng mà thôi. Và hiện trạng của mọi việc lúc này thì có vẻ như các con đã bị dính vào chiếc vạc rồi.”

“Và các bà không thèm quan tâm!” Eilonwy nói lớn. “Như thế còn tệ hơn cả xấu xa nữa!”

“Chắc chắn là chúng ta có quan tâm chứ, con thân yêu.” Orwen dịu dàng nói. “Chỉ có điều chúng ta không “quan tâm” theo cùng một cách như các con, hay đúng hơn, “quan tâm” là một tình cảm chúng ta không thể có được.”

“Thôi nào,” Orddu nói, “đừng bận óc vì những chuyện như thế nữa. Ta cứ đứng đây nói mãi trong khi bọn ta có tin vui cho các con đây. Hãy đem

chiếc vạc ra ngoài đi, trong này ngột ngạt lắm, và toàn mùi trứng, rồi chúng ta sẽ cho các con biết. Đi nào.” mẹ nói thêm, “Giờ thì các con có thể nhắc nó lên rồi đấy.”

Taran ném cho Orddu một cái nhìn nghi ngờ, nhưng đánh liều dồn sức vào chiếc vạc. Nó nhúc nhích, và cậu cũng nhận thấy tay mình đã gỡ ra được. Một cách vất vả, nhóm bạn xoay sở nhắc chiếc vạc nặng trĩch lên và đem nó từ chuồng gà ra.

Bên ngoài, mặt trời đã mọc. Khi nhóm bạn đặt chiếc vạc xuống đất và vội vã lùi ra, những tia nắng buổi bình minh biến lớp sắt đen thành màu đỏ ối như máu.

“Được rồi, giờ thì như ta đã nói ban nãy,” Orddu nói tiếp, trong khi Taran và các bạn xoa bóp những cánh tay và bàn tay đau nhức, “chúng ta đã bàn bạc và đồng ý – ngay cả Orgoch cũng đồng ý - rằng các con có thể có được cái vạc nếu các con thực sự muốn nó.”

“Các bà để cho chúng tôi đem nó đi ư?” Taran kêu lên. “Sau tất cả những gì các bà đã làm sao?”

“Đúng vậy.” Orddu trả lời. “Chiếc vạc này hoàn toàn vô tích sự - ngoại trừ để sinh ra bọn Vạc Dầu. Arawn đã làm hỏng nó, không còn dùng vào việc gì khác được nữa, các con cũng có thể tưởng tượng ra đấy. Thật đáng buồn, nhưng việc đã rồi. Và ta xin đảm bảo với các con rằng lũ Vạc Dầu là những sinh vật sau rốt trên thế giới này chúng ta muốn thấy quanh đây. Chúng ta đã quyết định rằng cái vạc chẳng là gì ngoài một thứ phiền phức đối với chúng ta. Và, bởi vì các con là bạn của Dallben...”

“Các bà chịu trao chiếc vạc cho chúng tôi sao?” Taran kinh ngạc mở lời.

“Rất vui sướng đa tạ các bà.” Chàng ca sĩ nói.

“Từ từ đã nào, đàn vịt con của ta.” Orddu ngắt lời. “**Trao** chiếc vạc cho các con ư? Ôi, trời ạ, không! Chúng ta không tự nhiên **trao** cái gì cho ai cả. Chỉ có thứ gì tự mình giành được thì mới đáng được hưởng. Nhưng chúng ta sẽ cho các con một cơ hội để mua lại nó.”

“Chúng tôi không có của cải gì để đem ra thương lượng cả.” Taran buồn nản nói. “Than ôi, chúng tôi hoàn toàn không có.”

“Chúng ta không thể mong các con có thể trả giá đắt như Arawn được.”

Orddu đáp, “Nhưng chúng ta dám chắc các con có thể tìm được một thứ gì đó để đem ra đổi. Ờ... để xem... ngọn Gió Bắc trong một cái túi được không?”

“Gió Bắc!” Taran thốt lên. “Không thể được! Sao các bà lại có thể mơ đến chuyện...”

“Tốt thôi,” Orddu nói, “chúng ta không cần cầu kỳ lắm đâu. Gió Nam cũng được. Nó ấm áp và dễ chịu hơn nhiều.”

“Các bà đang chế nhạo chúng tôi ư?” Taran giận dữ kêu lên. “Cái giá mà các bà đòi hỏi vượt quá sức bất kỳ ai trong số chúng tôi.”

Orddu ngần ngừ.

“Có lẽ các con nói đúng.” Mụ thừa nhận. “Ờ, thế thì thứ gì riêng tư hơn vậy. Ta nghĩ ra rồi!” Mụ nói mỉm cười với Taran. “Hãy cho chúng ta – hãy cho chúng ta ngày hè thú vị nhất mà con có thể nhớ được! Con không thể nói điều đó là quá sức được, vì nó thuộc về con mà!”

“Đúng vậy.” Orwen hăng hái nói. “Một chiều hè tuyệt đẹp, rực nắng và đầy những mùi hương êm ái.”

“Không có cái gì ngọt ngào hơn,” Orgoch lẩm bẩm, hít hà qua kẽ răng, “so với buổi chiều hè của một con cừu non.”

“Làm sao tôi có thể cho các bà thứ ấy được?” Taran phản đối. “Hay bất kỳ ngày nào khác, khi mà chúng... chúng nằm trong người tôi? Các bà không thể lấy nó ra được! Ý tôi là...”

“Chúng ta có thể thử xem.” Orgoch lẩm bẩm.

Orddu kiên nhẫn thở dài. “Được rồi, các chú ngỗng nhỏ của ta. Chúng ta đã đưa ra những gợi ý của mình, và chúng ta rất sẵn lòng nghe gợi ý của các con. Nhưng nhớ cho kỹ, để việc đổi chác được công bằng, đó phải là thứ mà đối với các con cũng quý giá ngang với chiếc vạc.”

“Tôi rất quý thanh gươm của mình.” Taran nói. “Nó là một món quà của thầy Dallben và là thanh gươm đầu tiên thực sự thuộc về tôi. Để đổi lại chiếc vạc, tôi sẵn sàng lìa bỏ nó.”

Cậu toan cởi đai gươm ra, nhưng Orddu phẩy tay về thờ ơ.

“Một thanh gươm ư?” Mụ lắc đầu đáp lại. “Trời ơi, không, vệt con của ta ạ. Chúng ta đã có nhiều lắm rồi – quá nhiều là đằng khác. Và có nhiều thanh

trong số chúng là những món vũ khí nổi tiếng của những chiến binh vô cùng hùng mạnh.”

“Vậ thì...” Taran ngập ngừng, “tôi xin trao cho các bà Lluagor. Nó là một con chiến mã rất cao quý.” Cậu dừng lại khi thấy Orddu nhăn mặt. “Hay là,” cậu miễn cưỡng hạ giọng nói thêm, “con ngựa của tôi, Melynlas, nó là con của Melyngar, chiến mã của chính ông hoàng Gwydion. Không có con ngựa nào chạy nhanh hay vững chân hơn nó. Đối với tôi, Melynlas quý báu hơn tất cả.”

“Ngựa ấy à?” Orddu nói. “Không, không thể được. Phải cho chúng ăn, rồi chăm sóc chúng, phiền phức lắm. Hơn nữa, với Orgoch thì cũng khó mà có vật nuôi được.”

Taran im lặng một hồi lâu. Mặt cậu tái đi khi nghĩ đến chiếc trâm cài của Adaon và bàn tay cậu chộp lấy nó như để che chở.

“Tôi chỉ có vậy thôi.” cậu chậm rãi nói.

“Không, không!” Gurgi kêu lên, chen lên đứng trước ba mụ phù thủy và chìa chiếc túi của mình ra. “Xin hãy lấy báu vật của Gurgi ấy! Hãy lấy chiếc túi đựng đồ nhai gặm này!”

“Thức ăn cũng không.” Orddu nói. “Không được. Người duy nhất trong bọn ta quan tâm đến thức ăn là Orgoch. Và ta chắc chắn trong cái túi của con không có thứ gì khả dĩ khiến bà ta thích thú.”

Gurgi buồn nản nhìn Orddu.

“Nhưng đó là tất cả những gì Gurgi khổ khổ có.” Nó lại chìa chiếc túi ra. Mụ phù thủy mỉm cười và lắc đầu. Tay Gurgi rơi xuống bên cạnh mình; vai nó rũ xuống và nó rầu rĩ quay đi.

“Hẳn các bà thích đồ trang sức.” Eilonwy nói xen vào. Cô rút chiếc nhẫn ở ngón tay mình và đưa cho Orddu xem. “Đây là một vật rất đẹp.” Eilonwy nói. “Chính ông hoàng Gwydion đã tặng nó cho tôi. Bà có thấy viên ngọc không? Nó được chạm khắc bởi người Mỹ Tộc đấy.”

Orddu cầm chiếc nhẫn, đưa nó lên sát mắt và nheo mắt lại ngắm nghía.

“Đáng yêu, đáng yêu lắm.” mụ nói. “Rất đẹp. Cũng đẹp gần bằng con đấy, con cừ non của ta. Nhưng cổ xưa hơn nhiều. Không, ta e là không được. Chúng ta có nhiều thứ như vậy lắm. Quả thực, chúng ta không muốn có

thêm nữa. Hãy giữ lấy nó, gà con của ta, một ngày kia con sẽ dùng nó vào một việc gì đó có ích, nhưng chúng ta thì chắc chắn là không.” Mụ trả chiếc nhẫn cho Eilonwy, cô buồn bã đeo nó lại vào ngón tay mình.

“Tôi còn một vật quý giá khác.” Eilonwy nói tiếp. “Cô thọc tay vào nếp áo choàng và lôi quả cầu vàng ra. “Đây.” Cô nói, xoay nó trong tay mình để nó toả ra ánh sáng rực rỡ. “Nó hay hơn một cây đèn nhiều.” Eilonwy nói. “Nó có thể khiến ta nhìn thấy mọi vật khác đi, rõ ràng hơn. Nó rất có ích.”

“Con định trao nó cho chúng ta như thế thật là đáng yêu.” Orddu nói. “Nhưng nó cũng lại là một thứ mà chúng ta không thật sự cần đến.”

“Các bà, các bà này!” Fflewddur kêu lên. “Các bà đã bỏ qua một món hời rồi đây.” Anh bước tới trước và tháo cây đàn hạc trên vai ra. “Tôi có thể hiểu tại sao chiếc túi đựng thức ăn và những thứ đại loại như vậy lại không thể khiến các bà thích thú. Nhưng tôi xin các bà hãy cân nhắc về cây đàn hạc này. Các bà chỉ có một mình trong khu đầm lầy ẩm đạm này,” anh nói tiếp, “và chút ít âm nhạc đúng là thứ các bà cần. Cây đàn hạc này có thể tự chơi được.” Fflewddur nói tiếp. Anh đặt cây đàn uốn lượn tuyệt đẹp lên vai, chỉ hơi chạm vào các dây đàn, và một điệu nhạc du dương vang lên tràn ngập trong không trung. “Các bà thấy chưa?” chàng ca sĩ kêu lên. “Không phải làm gì hết!”

“Ồ, hay thật!” Orwen lẩm bẩm về tiếc nuối. “Và thử nghĩ đến những bài hát chúng ta có thể hát cho vui xem.”

Orddu ngó kỹ cây đàn hạc.

“Ta thấy rất nhiều dây đàn đã bị nổi lại. Chúng bị ngấm mưa nắng hay sao thế?”

“Không, không phải do mưa nắng đâu.” Chàng ca sĩ nói. “Với tôi thì chúng rất hay đứt. Chỉ khi nào tôi... khi tôi thêm thắt cho câu chuyện một chút thôi. Tôi dám chắc các bà sẽ không gặp phải rắc rối ấy đâu.”

“Ta có thể hiểu tại sao anh lại quý trọng nó.” Orddu nói. “Nhưng, nếu muốn có âm nhạc thì chúng ta có thể gọi vài con chim đến. Không, sau khi suy xét kỹ thì nó cũng chỉ thêm phiền thôi. Phải luôn lên dây cho nó giữ đúng âm và các thứ đại loại thế.”

“Các con có chắc là không còn thứ gì nữa không?” Orwen khấp khởi hy

vọng hỏi.

“Chỉ có thể thôi.” Chàng ca sĩ chán nản trả lời. “Đó là tất cả rồi. Trừ khi các bà muốn cả áo choàng trên lưng chúng tôi nữa.”

“Lạy trời phù hộ các con, không đâu!” Orddu nói. “Đàn vịt nhỏ các con đi mà lại không có chúng thì thật không hay chút nào. Các con sẽ chết cóng mất. Và đến lúc đó thì có chiếc vạc cũng đâu còn tích sự gì đâu? Ta rất tiếc, những chú gà con của ta ạ.” Orddu nói tiếp. “Có vẻ đúng là các con không có thứ gì mà chúng ta thích thật. Tốt thôi, chúng ta sẽ giữ lấy chiếc vạc, còn các con hãy đi đi.”



## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 15

Vạc đầu đen

“Tạm biệt, những con cú nhỏ của ta.” Orddu nói, quay về phía căn nhà tranh. “Thật tiếc là các con không mặc cả được gì với chúng ta. Nhưng mọi việc là vậy. Hãy bay về tổ đi, và gửi lời chào thân ái của chúng ta đến cho bé Dallben nhé.”

“Xin hãy đợi!” Taran vội gọi to và bước theo sau mụ.

Eilonwy nhận ra ý định của cậu, hét lên một tiếng phản đối và túm lấy cánh tay cậu. Taran nhẹ nhàng đẩy cô sang bên. Orddu dừng lại và quay đầu nhìn cậu.

“Còn... còn một thứ nữa.” Taran hạ thấp giọng nói. Cậu căng người lên và hít một hơi thật sâu. “Chiếc trâm tôi đang cài đây, một món quà của Adaon, con trai của Taliesin.”

“Trâm à?” Orddu nói, tò mò nhìn cậu. “Một chiếc trâm cài à? Phải, cái đó nghe có vẻ hay đấy. Có lẽ đúng là thứ chúng ta muốn cũng nên. Lẽ ra con nên nhắc đến nó sớm hơn mới phải.”

Taran ngẩng đầu lên và mắt cậu gặp mắt Orddu. Trong giây lát ấy, cậu cảm thấy như họ chỉ có một mình. Cậu chậm chậm đưa tay lên cổ và cảm nhận sức mạnh của chiếc trâm cuộn cuộn trong người.

“Bà đã đùa giỡn với chúng tôi từ nãy giờ, Orddu ạ.” cậu thì thầm. “Bà đã nhìn thấy tôi đeo chiếc trâm của Adaon ngay từ khi chúng tôi đến đây. Bà đã biết rõ nó là vật gì.”

“Điều đó thì có quan trọng gì?” Orddu trả lời. “Nó vẫn là lựa chọn của con, cho dù con có muốn đem nó ra trao đổi hay không. Phải, chúng ta biết rất rõ chiếc trâm cài này. Menwy, con trai Teirgwaedd, ca sĩ hát rong đầu tiên, đã làm ra nó từ cách đây lâu lắm rồi.”

“Bà đã có thể giết chúng tôi” Taran lẩm bẩm, “và cướp lấy chiếc trâm.”

Orddu mỉm cười buồn rầu.

“Con không hiểu sao, chú gà con tội nghiệp? Cũng như chính tri thức, chân lý và tình yêu, chiếc trâm phải được trao đi một cách tự nguyện, nếu không thì quyền lực của nó sẽ bị phá vỡ. Và đúng là nó có rất nhiều quyền lực đấy. Cả điều này nữa con cũng phải hiểu. Bởi vì Menwy Ca sĩ đã phù phép cho nó bằng một câu thần chú rất mạnh, và truyền cho nó những giấc mơ, tri thức, cùng những lời tiên tri. Với một chiếc trâm như thế, một chú vịt nhỏ có thể giành được rất nhiều danh tiếng và vinh quang. Ai có thể nói trước được? Cậu ta có thể sẽ đánh bại tất cả các anh hùng trên toàn xứ Prydain này, thậm chí cả Gwydion, ông hoàng dòng họ Don nữa. Hãy suy nghĩ cho kỹ, chú vịt nhỏ của ta,” Orddu nói. “một khi con đã từ bỏ nó, nó sẽ không còn tác dụng với con nữa đâu. Con có muốn đổi nó lấy một cái vạc xấu xa mà con chỉ có ý định phá huỷ không?”

Cầm chiếc trâm cài trong tay, Taran cay đắng nhớ lại rõ ràng niềm vui khi cảm nhận mọi hình ảnh, mọi mùi hương, khi nhìn thấy từng giọt sương trên mạng nhện, khi cứu những người bạn đồng hành khỏi vụ lở đất, nhớ lại lời Gurgi ca ngợi sự uyên bác của cậu, nhớ lại ánh mắt ngưỡng mộ của Eilonwy, và nhớ lại Adaon đã tin tưởng giao chiếc trâm cho cậu ra sao. Một lần nữa, cậu lại cảm nhận niềm tự hào khi có được sức mạnh và tri thức. Dưới chân cậu, chiếc vạc xấu xí như đang cười chế nhạo. Taran gật đầu, gần như không nói nên lời.

“Được.” cậu nặng nề đáp. “Đây sẽ là vật trao đổi của tôi.”

Cậu từ từ tháo chiếc trâm trên cổ ra. Khi cậu thả miếng sắt vào tay Orddu, như thể một tia sáng run rẩy, loé lên rồi tắt ngấm trong tim cậu, và cậu suýt nữa khóc oà lên vì đau đớn tột cùng.

“Xong, chú gà con của ta!” Orddu reo lên. “Chiếc trâm cài đổi lấy Vạc Tái Sinh!”

Quanh cậu, những người bạn đồng hành đứng lặng lẽ và ủ rũ. Hai tay Taran siết chặt lại.

“Chiếc vạc là của chúng tôi,” cậu nói, nhìn thẳng vào mặt Orddu, “có đúng vậy không? Nó là của chúng tôi và chúng tôi có thể làm gì với nó cũng được?”

“Sao? Tất nhiên là thế rồi, con chim nhỏ thân yêu.” Orddu nói. “Chúng ta

không bao giờ bội ước trong một cuộc đổi chác cả. Nó hoàn toàn thuộc về các con, không còn nghi ngờ gì nữa.”

“Trong chuồng ngựa của các bà,” Taran nói, “tôi nhìn thấy có búa và thanh sắt. Các bà cho chúng tôi dùng chúng được không? Hay là,” cậu chua chát nói thêm, “chúng tôi lại phải trả một cái giá nữa?”

“Các con cứ tự nhiên dùng chúng.” Orddu đáp. “Chúng ta sẽ tính nó vào một phần của cuộc trao đổi, vì con đúng là một chú gà nhép táo gan, chúng ta phải thừa nhận như vậy.”

Taran dẫn nhóm bạn đến chuồng ngựa và dừng lại ở đó.

“Tôi hiểu các bạn đã cố làm gì.” cậu khẽ nói, lần lượt nắm tay từng người. “Mỗi người trong các bạn đều sẵn sàng từ bỏ thứ mà mình yêu quý nhất vì tôi. Tôi rất mừng là Orddu đã không lấy cây đàn hạc của anh, Fflewddur ạ.” cậu nói. “Tôi biết anh sẽ đau khổ ra sao nếu không có âm nhạc, thậm chí còn hơn cả tôi khi không có chiếc trâm. Và Gurgi, lẽ ra cậu không bao giờ nên tìm cách hy sinh chiếc túi thức ăn của mình chỉ vì tôi. Và Eilonwy, chiếc nhẫn và quả cầu của cô quá hữu ích và quá đẹp, không thể đem ra đổi lấy một cái vạc xấu xí được. Tất cả những thứ này,” Taran nói, “giờ còn đáng quý gấp đôi. Và các bạn cũng vậy, đúng là những người bạn đồng hành chân chính tốt nhất trên đời.” Cậu vỗ lấy một chiếc búa đang dựa vào tường. “Đi thôi, chúng ta vẫn còn một việc phải làm nốt cho xong.”

Trang bị bằng những gậy sắt và búa tạ, nhóm bạn vội vã quay trở lại căn nhà tranh và trong khi ba mục phù thủy tò mò ngắm nhìn, Taran giơ cây búa lên. Vận hết sức mình, cậu giáng nó xuống chiếc vạc. Chiếc búa nảy bật lên. Cái vạc rung lên như tiếng chuông sâu thẳm báo trước ngày tận thế, nhưng không hề suy chuyển. Với một tiếng thét tức giận, Taran lại giáng búa xuống. Chàng ca sĩ và Eilonwy cũng điên cuồng đập tới tấp, trong khi Gurgi dùng một thanh sắt nện lấy nện để lên chiếc vạc. Bất chấp cố gắng của họ, chiếc vạc vẫn không bị chút tổn hại nào. Ướt đẫm mồ hôi và kiệt sức, Taran tựa vào chiếc búa của mình và lau khuôn mặt đang ròng ròng mồ hôi.

“Lẽ ra các con phải cho chúng ta biết trước ý định của các con chứ, đàn ngỗng con của ta.” Orddu nói. “Không thể làm vậy với chiếc Vạc Tái Sinh

đâu, các con biết đấy.”

“Cái vạc giờ là của chúng tôi.” Eilonwy vặc lại. “Taran đã phải trả một cái giá quá đắt rồi. Nếu chúng tôi có muốn đập nát nó thì cũng là chuyện riêng của chúng tôi!”

“Tất nhiên rồi,” Orddu đáp, “và các con cứ việc gõ đập nó từ giờ cho đến khi chim xây tổ lại cũng được. Nhưng, những con ngỗng nhỏ ngốc nghếch của ta ơi, các con sẽ không bao giờ phá huỷ được nó theo cách ấy đâu. Trời ạ, không, các con làm sai hết rồi!”

Gurgi, đang định bò vào lòng chiếc vạc và tấn công nó từ trong ra, dừng lại để lắng nghe khi Orddu tiếp tục nói.

“Vì chiếc vạc là của các con rồi,” mẹ nói, “các con có quyền biết làm cách nào để phá huỷ được nó. Chỉ có một cách thôi, rất đơn giản và gọn ghẽ.”

“Cho chúng tôi biết đi!” Taran kêu lên. “Để chúng tôi có thể tống khứ cái vật xấu xa này!”

“Một người sống phải trèo vào trong đó.” Orddu nói. “Khi đó, chiếc vạc sẽ tự tan vỡ. Nhưng” mẹ nói thêm, “chỉ có một điều hơi khó chịu thôi, đó là con vịt nhỏ khốn khổ nào trèo vào trong chiếc vạc sẽ không bao giờ còn có thể sống sót để trèo ra được nữa.”

Với một tiếng kêu khiếp sợ, Gurgi nhảy phắt ra xa chiếc vạc và chạy đi một quãng an toàn, ở đó, nó điên tiết vung thanh sắt của mình lên và dứ dứ năm đấm về phía cái vạc.

“Phải,” Orddu mỉm cười, “chỉ có cách đó thôi. Con chỉ mất một cái trâm để đổi lấy chiếc vạc, nhưng phải mất một mạng người để phá huỷ nó. Không những thế, kẻ nào hy sinh mạng mình để phá huỷ chiếc vạc phải làm điều đó một cách tự nguyện và biết rõ điều mình đang làm. Và giờ thì, đàn gà con của ta,” mẹ nói tiếp, “chúng ta thật sự phải nói lời chia tay thôi. Orgoch đang buồn ngủ lắm. Các con đã đánh thức chúng ta dậy quá sớm, các con biết đấy. Tạm biệt, tạm biệt.” mẹ đưa tay lên vẫy rồi cùng với hai mẹ phù thủy kia quay vào trong căn nhà tranh.

“Khoan đã!” Taran hét lên. “Hãy cho chúng tôi biết đi, không còn cách nào khác sao?”

Cậu chạy tới bên cánh cửa. Cái đầu của Orddu ló ra một thoáng.

“Không còn cách nào khác cả, gà con của ta ạ.” mẹ nói và lần đầu tiên trong giọng nói của mẹ có một thoáng thương hại.

Cánh cửa đóng sập trước mặt Taran. Cậu tuyệt vọng đấm mãi lên nó; nhưng ba mẹ phù thủy không đáp lại nữa. Ngay cả ô cửa sổ cũng đột nhiên tối sầm lại như bị che phủ bởi một màn sương đen không thể chọc thủng nổi.

“Khi Orddu và các bạn của bà ta nói lời từ biệt,” chàng ca sĩ nhận xét, “thì họ nói thật đấy. Tôi không nghĩ chúng ta sẽ gặp lại họ nữa đâu.” Mặt anh ta tươi lên một chút. “Và đó là tin tức đáng phấn khởi nhất mà tôi được nghe từ sáng đến giờ.”

Taran mệt mỏi buông rơi cây búa xuống đất.

“Chắc hẳn phải có điều gì khác chúng ta có thể làm chứ. Mặc dù chúng ta không thể phá huỷ chiếc vạc, chúng ta cũng không thể bỏ nó lại được.”

“Hãy giấu nó đi,” Fflewddu gợi ý, “chôn nó đi. Và tôi đề nghị làm càng sớm càng tốt. Cậu có thể chắc chắn là chúng ta sẽ không tìm được ai tự nguyện nhảy vào đó phá vỡ nó đâu.”

Taran lắc đầu.

“Không, chúng ta không thể giấu nó đi được. Không sớm thì muộn Arawn cũng sẽ tìm ra nó, và mọi cố gắng của chúng ta sẽ thành công cốc hết. Thầy Dallben hẳn sẽ biết.” cậu nói tiếp. “Chỉ một mình thầy ấy có đủ uyên bác để xử lý chiếc vạc. Chính Gwydion cũng có ý định đem chiếc vạc về Caer Dallben. Giờ đó sẽ là nhiệm vụ của chúng ta.”

Fflewddur gật đầu.

“Tôi đoán là điều an toàn duy nhất. Nhưng nó là một thứ quái thai cồng kềnh, tôi không biết làm cách nào bốn người chúng ta có thể lôi nó đi qua những đường núi được.”

Phía trước căn nhà tranh im lìm, nhóm bạn dẫn Lluagor và Melynlas ra, rồi buộc chiếc vạc và giữa hai con chiến mã. Gurgi và Eilonwy cầm cương dắt hai con ngựa phải kéo nặng, trong khi Taran và chàng ca sĩ đi bộ, một người đi trước, một người đi sau, để giữ vững chiếc vạc.

Mặc dù rất nóng lòng rời khỏi căn nhà tranh của Orddu, Taran không dám đánh liều đi qua khu đầm lầy Morva nữa. Thay vào đó, cậu quyết định nhóm bạn sẽ đi một quãng trên nền đất cứng ở mép đầm và men theo vòng

cung hình bán nguyệt của đầm lầy cho tới khi họ đến được cánh đồng hoang.

“Đường ấy xa hơn,” Taran nói, “nhưng khu đầm lầy lại quá hiểm hóc. Lần trước tôi có chiếc trâm của Adaon dẫn đường. Giờ thì,” cậu nói thêm với một tiếng thở dài, “tôi e rằng tôi sẽ chỉ dẫn chúng ta đến cùng một kết cục như bọn Thợ Săn thôi.”

“Đó cũng là một ý hay đấy!” Chàng ca sĩ kêu lên. “Không phải là cho chúng ta,” anh vội nói thêm, “mà là cho chiếc vạc ấy. Hãy ném các vạc chết tiệt này chìm xuống cát lún đi!”

“Không, cảm ơn nhiều!” Eilonwy đáp. “Đến khi tìm được chỗ cát lún thì chúng ta cũng chìm luôn với cái vạc rồi. Nếu ông mệt thì chúng ta có thể đổi chỗ và ông có thể dẫn Melynlas.”

“Không, không hề.” Fflewddur lẩm bẩm. “Nó không nặng đến thế đâu. Tôi thấy đây là một cách rèn luyện sức khỏe rất hay. Một người họ Fflam không bao giờ chùn bước cả!”

Anh ta vừa dứt lời thì một sợi dây đàn bật tung, nhưng chàng ca sĩ không thèm để ý đến nó vì đang quá bận bịu giữ cho chiếc vạc khỏi chao đảo. Taran lặng lẽ bước, chỉ mở miệng để chỉ hướng cho Eilonwy và Gurgi. Họ đi tiếp suốt ngày hôm ấy, thỉnh thoảng mới dừng lại nghỉ. Mặc dù vậy, đến khi mặt trời lặn thì Taran nhận ra họ chỉ mới đi được một quãng ngắn và chưa đến gần được cánh đồng hoang rộng mênh mông. Cậu còn nhận thấy cả sự mệt mỏi của mình cũng nặng nề như chính chiếc vạc vậy, một cảm giác mệt mỏi mà cậu chưa bao giờ chú ý đến khi còn đeo chiếc trâm cài của Adaon.

Họ cắm trại trên một cánh đồng thạch nam trống trải và lạnh lẽo, phủ đầy sương mù bốc lên từ đầm lầy Morva. Ở đó, họ tháo chiếc vạc ra khỏi hai con ngựa mệt mỏi và Gurgi lấy thức ăn từ trong chiếc túi của nó ra. Sau bữa ăn, Fflewddur phấn chấn trở lại. Mặc dù còn run rẩy vì lạnh và ẩm ướt, chàng ca sĩ đặt cây đàn hạc lên vai và tìm cách làm đám bạn phấn khởi hơn bằng một bài hát vui vẻ. Taran, thường vẫn rất háo hức được nghe chàng ca sĩ chơi nhạc, giờ ngồi tách xa một quãng, rầu rĩ nhìn chiếc vạc. Một lát sau, Eilonwy lại gần và đặt tay lên vai cậu.

“Tôi biết rằng điều này không thể an ủi anh được,” cô nói, “nhưng nếu anh nhìn mọi việc theo cách khác thì thực ra anh không hề từ bỏ bất kỳ thứ gì. Đúng là anh đã đánh đổi chiếc trâm và mọi quyền lực đi kèm với nó. Nhưng anh không thấy sao? Tất cả những quyền lực đó đều xuất phát từ chính chiếc trâm; chúng đâu phải là **của anh**. Tôi nghĩ,” cô nói thêm, “sẽ tệ hơn nhiều nếu phải từ bỏ một ngày hè. Ý tôi là đó mới chính là **một phần của anh**. Tôi biết, tôi sẽ không muốn từ bỏ bất kỳ ngày hè nào của mình, hay thậm chí một ngày đông đi chẳng nữa. Vì vậy, nếu anh nghĩ cho kỹ lại thì Orddu đâu có lấy đi **của anh** cái gì; anh vẫn là chính bản thân mình, và anh không thể chối cãi được điều đó!”

“Đúng thế.” Taran đáp. “Tôi vẫn chỉ là một thằng Phụ - Chăn lợn. Lẽ ra tôi phải biết rằng bất kỳ điều gì quá tốt đẹp thì sẽ không thể kéo dài lâu được.”

“Có thể đúng như vậy,” Eilonwy nói, “nhưng xét về chuyện Phụ - Chăn lợn thì tôi nghĩ anh là một người cực kỳ xuất sắc. Hãy tin tôi đi, tôi không nghi ngờ chút nào về việc anh là người Phụ - Chăn lợn giỏi nhất trên toàn xứ Prydain này. Có bao nhiêu người Phụ - Chăn lợn khác thì tôi không biết, nhưng đó là chuyện lạc đề rồi. Và tôi không nghĩ là bất kỳ ai trong số họ có thể làm những điều anh đã làm.”

“Tôi không thể làm gì khác.” Taran nói, “Nếu không thì chúng ta sẽ không có được chiếc vạc. Orddu nói họ chỉ quan tâm đến mọi việc như ở nguyên trạng của chúng.” cậu nói tiếp, “Giờ thì tôi tin, họ chỉ quan tâm đến mọi việc **như chúng phải diễn ra** thì đúng hơn. Adaon biết số phận của anh ấy đã được định đoạt,” Taran tiếp tục, quay sang Eilonwy, giọng cậu trở nên vững vàng hơn, “và anh ấy đã không trốn chạy nó, mặc dù nó khiến anh ấy phải mất mạng. Được thôi,” cậu tuyên bố, “nếu tôi cũng đã có một số phận được định sẵn thì tôi sẽ đối mặt với nó. Tôi chỉ hy vọng rằng tôi có thể can đảm đối mặt với nó như Adaon mà thôi.”

“Nhưng cũng đừng quên,” Eilonwy nói thêm, “cho dù chuyện gì khác xảy ra thì anh cũng đã giành được chiếc vạc cho Gwydion, cho cụ Dallben và tất cả chúng ta. Đó là điều mà không ai có thể cướp đi của anh. Chỉ riêng điều đó thôi cũng đã cho anh đủ lý do để tự hào rồi.”

Taran gật đầu. “Phải, tôi đã làm được ngần ấy.”

Cậu không nói gì nữa và Eilonwy lặng lẽ để cậu ngồi lại đó. Rất lâu sau, khi những người khác đã đi ngủ, Taran vẫn ngồi nhìn chăm chăm vào chiếc vạc. Cậu nghĩ thật kỹ về những điều Eilonwy đã nói; nỗi tuyệt vọng của cậu vơi đi chút ít và lòng tự hào dâng lên trong cậu. Chẳng bao lâu nữa chiếc vạc sẽ được giao vào tay Gwydion và sứ mệnh dài đằng đẵng này sẽ kết thúc.

“Mình đã làm được ngần ấy.” Taran nhắc đi nhắc lại với chính mình, và một sức mạnh mới mẻ nảy nở trong tim cậu.

Tuy nhiên, khi ngọn gió than vãn thổi qua cánh đồng thạch nam và chiếc Vạc Tái Sinh đứng lù lù trước mặt cậu như một bóng đen bằng sắt, cậu lại nghĩ về chiếc trâm, rồi cậu vùi mặt vào hai bàn tay và khóc.



## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 16

Dòng sông

Giấc ngủ đêm đó của Taran không khiến cậu thấy khoẻ khoắn hơn là bao và hầu như không làm giảm bớt sự mệt nhọc. Tuy vậy, đến lúc bình minh, cậu vẫn dậy cùng những người bạn đồng hành và với một nỗ lực to lớn, họ lại bắt đầu buộc chiếc vạc vào Lluagor và Melynlas. Khi làm xong, Taran nhìn quanh vẻ lo ngại.

“Trên những cánh đồng này chẳng có gì để che chắn cho chúng ta cả.” cậu nói. “Tôi đã hy vọng chúng ta có thể đi trên đồng bằng, nơi đó cuộc hành trình sẽ dễ dàng hơn. Nhưng tôi sợ Arawn sẽ phái bọn quái điểu đi tìm chiếc vạc. Sớm muộn gì chúng cũng tìm thấy chúng ta thôi, và ở chỗ này thì chúng có thể bỏ nhào xuống chúng ta chẳng khác nào điều hâu bắt gà con.”

“Xin đừng nhắc đến gà con nữa.” chàng ca sĩ nhăn mặt nói. “Tôi phải nghe cái từ đó từ miệng Orddu đã đủ lắm rồi.”

“Gurgi sẽ bảo vệ cậu chủ nhân từ!” Gurgi kêu lên.

Taran mỉm cười và đặt tay lên vai Gurgi.

“Ta biết mi sẽ cố hết sức mình.” cậu nói. “Nhưng tất cả chúng ta gộp vào cũng không đủ sức chống chọi lại thậm chí chỉ một con quái điểu.” Taran lắc đầu. “Không,” cậu miễn cưỡng nói, “tôi nghĩ tốt nhất là chúng ta nên rẽ về hướng Bắc và đi về khu rừng Idris. Đó là đường dài nhất nhưng ít ra nó cũng che chắn được cho chúng ta phần nào.”

Eilonwy đồng ý.

“Thường thì không khôn ngoan chút nào khi đi ngược lại hướng mình muốn đến.” cô nói. “Nhưng các bạn có thể dám chắc là tôi không muốn phải chống lại bọn quái điểu chút nào.”

“Vậy thì hãy lên đường thôi.” Fflewddur nói. “Một người họ Fflam không bao giờ nản chí cả! Mặc dù những khớp xương đau nhức của tôi cảm thấy

như thế nào thì lại là chuyện khác!”

Khi đi ngang qua những cánh đồng hoang, nhóm bạn không gặp phải khó khăn nào, nhưng khi đã đến khu rừng Idris rồi, chiếc vạc trở nên nặng nề hơn. Mặc dù có những cây cao, bụi rậm che chở và bảo vệ cho họ nhưng lối đi lại rất hẹp. Lluagor và Melynlas vấp ngã luôn, và bất chấp cố gắng kiên cường nhất, chúng vẫn không thể kéo chiếc vạc qua những bụi cây. Taran cất tiếng gọi ra hiệu dừng lại.

“Hai con ngựa của chúng ta đã kéo hết sức mình rồi.” cậu nói, vỗ vỗ cái cổ dầm mồ hôi của Melynlas. “Giờ đến lượt chúng ta phải giúp chúng. Tôi ước gì có Doli ở đây.” Cậu thở dài. “Tôi chắc là ông ấy sẽ nghĩ ra một điều gì đó thông minh. Làm một cái cáng bằng cành cây và dây leo chẳng hạn.”

“Đúng!” Eilonwy kêu lên. “Chính anh vừa nói ra đấy còn gì! Anh đang dẫn đường rất tốt thậm chí khi không có chiếc trâm của Adaon!”

Taran và chàng ca sĩ dùng gươm chặt những cành cây chắc khoẻ, trong khi Eilonwy và Gurgi giật dây leo từ các thân cây xuống. Taran phấn chấn hơn một chút khi cậu thấy chiếc cáng thành hình đúng như dự định của cậu. Nhóm bạn nhấc chiếc vạc lên đó và tiếp tục lên đường. Nhưng ngay cả khi chiếc cáng đỡ cho phần nào thì họ vẫn tiến lên hết sức chậm chạp và khó nhọc.

“Ôi, những cánh tay mệt mỏi khốn khổ.” Gurgi than vãn. “Ôi công việc lao lực mới vất vả làm sao! Cái vạc xấu xa này biến chúng ta thành nô lệ một cách độc ác và tàn nhẫn biết bao! Ôi, đau đớn quá! Từ giờ Gurgi yếu ớt sẽ không bao giờ tự nguyện rời khỏi Caer Dallben nữa!”

Taran nghiêng chặt răng, trong khi những cành cây thô ráp cứa vào vai. Cậu cũng cảm thấy dường như cái vạc xấu xí, nặng trĩu có một sự sống kỳ lạ của riêng nó. Cái Vạc Tái Sinh, thấp bè và dính đầy vết máu, trông thành sau lưng, trong khi cậu loạng choạng vượt qua những bụi rậm. Nó mắc vào những cành cây chìa ra như thể cố tình bám chặt lấy chúng. Thường thường, mỗi khi bị cản lại đột ngột như vậy, nhóm bạn lại bị mất thăng bằng và ngã lộn nhào. Rồi sau đó, một cách vất vả, họ lại phải nhấc chiếc vạc đặt lên cái cáng một lần nữa. Mặc dù trời lạnh đến nỗi hơi thở của họ phả ra trắng xoá, quần áo họ vẫn ướt đẫm mồ hôi và gần như bị xé toạc vì

vướng vào những bụi gai. Cây cối đã trở nên rậm rạp hơn, và mặt đất dốc lên một đỉnh đồi. Với Taran, chiếc vạc như nặng lên theo mỗi bước chân. Cái miệng há hốc nhạo báng của nó như đang chế giễu cậu, và nó vắt kiệt sức cậu trong khi cậu cố hết sức kéo nó lên con đường dốc đứng. Nhóm bạn đã lên gần đến đỉnh đồi thì một trong những cành cây làm giá đỡ gãy đánh rắc. Chiếc vạc lao xuống đất và Taran cũng đâm đầu ngã theo. Đau đớn cố đứng dậy và xoa xoa vai, cậu nhìn chăm chăm cái vạc đáng ghét và lắc đầu.

“Vô ích thôi,” Taran hõn hển nói, “chúng ta sẽ không bao giờ có thể kéo nó qua rừng được. Có cố cũng chẳng ích gì.”

“Anh nói cứ như Gwystyl vậy.” Eilonwy nhận xét. “Nếu không mở mắt thì tôi không thể thấy được sự khác biệt đâu.”

“Gwystyl ư!” chàng ca sĩ kêu lên, rầu rĩ nhìn hai bàn tay phồng rộp của mình. “Tôi ghen tỵ với lão già trong hang thỏ ấy đấy! Đôi khi tôi nghĩ ông ta đã nói đúng.”

“Chúng ta quá ít người, không thể vác một gánh nặng như thế này được.” Taran tuyệt vọng nói. “Nếu thêm được một con ngựa hay một người nữa thì có thể có cơ hội. Chúng ta sẽ chỉ tự lừa dối chính mình nếu nghĩ chúng ta có thể đem chiếc vạc về Caer Dallben.”

“Có lẽ đúng như vậy,” Eilonwy mết mỏi thở dài. “Nhưng tôi không biết chúng ta còn có thể làm gì được nữa, ngoại trừ lừa dối chính mình. Và có khi đến lúc ấy thì chúng ta đã về đến nhà rồi cũng nên.”

Taran cắt một cành cây mới cho cái cáng nhưng tim cậu nặng trĩu như chính chiếc vạc vậy. Và khi nhóm bạn đã hì hục vằn được gánh nặng ấy lên đỉnh đồi rồi lại xuống một thung lũng sâu, Taran gần như gục xuống vì tuyệt vọng. Trước mặt họ, dòng sông đang chảy xiết như một con mãng xà khổng lồ màu nâu dữ tợn. Taran ủ rũ nhìn dòng nước cuộn cuộn hồi lâu rồi quay đi.

“Số phận đã định rằng chúng ta sẽ không bao giờ có thể đem chiếc vạc về Caer Dallben được.”

“Vớ vẩn!” Eilonwy kêu lên. “Nếu giờ anh bỏ cuộc thì anh đã từ bỏ chiếc trâm của Adaon một cách vô ích! Còn tệ hơn cả đeo dây chuyền cho một

con cú rồi lại để nó bay mất!”

“Nếu tôi không lầm,” Fflewddur sốt sắng nói, “thì đây là sông Tevvyn. Tôi đã từng vượt qua nó về phía Bắc, gần đầu nguồn. Những điều người ta thu thập được khi làm một ca sĩ lang thang thật đáng ngạc nhiên.”

“Than ôi, nó cũng chẳng đem lại cho chúng ta điều gì tốt đẹp cả, anh bạn ạ,” Taran nói, “trừ khi chúng ta lại có thể quay về phương Bắc và vượt qua chỗ dòng sông hẹp hơn.”

“Có vẻ ở dưới kia nước nông hơn.” Eilonwy nói, chỉ về hướng nơi dòng sông uốn lượn quanh một bờ đất mọc đầy la lách. “Được rồi, Taran xứ Caer Dallben,” cô nói, “bây giờ chúng ta sẽ làm gì đây nào? Chúng ta không thể ngồi đây cho đến khi bọn quái đần, hay thậm chí là thứ gì khác đáng sợ hơn, tìm thấy chúng ta, và chắc chắn chúng ta cũng không thể quay lại tìm Orddu và xin đổi lại chiếc vạc được.”

Taran hít một hơi dài.

“Nếu các bạn đều sẵn lòng,” cậu nói, “thì chúng ta sẽ cố vượt sông xem sao.”

Một cách chậm chạp, vật lộn với sức nặng phũ phàng của chiếc vạc, nhóm bạn vắn nó đến bờ sông. Trong khi Gurgi, tay cầm cương dẫn lũ ngựa, thận trọng thò một chân, rồi chân kia xuống nước, thì Taran và chàng ca sĩ khoác chiếc cáng lên vai. Eilonwy đi theo bên cạnh họ để giữ chiếc vạc khỏi chao đảo. Làn nước buốt giá chém vào chân Taran như một lưỡi dao. Cậu bám chặt bàn chân xuống lòng sông, cố tìm một chỗ đặt chân chắc chắn hơn. Cậu bước xuống sâu hơn; sau lưng cậu, Fflewddur cũng đang hì hục cố hết sức để không đánh rơi bên cáng của mình. Hơi lạnh của dòng sông khiến Taran ngẹt thở. Đầu cậu quay cuồng, các cành cây gần như tuột khỏi những ngón tay tê cứng. Trong một khoảng khắc kinh hoàng, cậu thấy mình đang ngã xuống. Chân cậu tìm được một hòn đá và cậu bám lấy nó. Những sợi dây leo kêu ken két và căng ra khi sức nặng của chiếc vạc chuyển hướng. Nhóm bạn giờ ở giữa dòng và nước chỉ dâng đến thắt lưng họ. Taran ngẩng khuôn mặt rùng rùng mồ hôi lên. Bờ bên kia không còn xa nữa; mặt đất có vẻ bằng phẳng hơn, rừng cây cũng không còn rậm như trước.

“Sắp tới nơi rồi!” Cậu kêu lên, cảm thấy hăng hái hơn.

Cậu thấy Gurgi đã dẫn hai con ngựa lên được bờ và đang quay lại để giúp những người bạn đang ì ạch vật lộn. Ở gần bờ, lòng sông bỗng lổn nhổn toàn đá. Không nhìn thấy gì, Taran cố bước qua những hòn đá hiểm trở. Phía trước mặt cậu nhô lên một đám đá tảng cao và cậu thận trọng kéo chiếc vạc tránh qua chúng. Gurgi đang chìa tay ra thì Taran nghe chàng ca sĩ kêu lên một tiếng thất thanh. Chiếc vạc tròn tránh. Taran vận hết sức dẫn tới. Eilonwy vội nắm lấy quai vạc và kéo một cách tuyệt vọng. Taran lao mình lên bờ đất khô.

Chiếc vạc lăn sang một bên và chìm xuống vũng nước nông đầy bùn.

Taran quay lại để giúp Fflewddur. Chàng ca sĩ, vừa bị ngã va mạnh vào một tảng đá, đang hì hục cố lộn vào bờ. Mặt anh ta trắng bệch; cánh tay phải buông thõng vô dụng xuống một bên.

“Nó có gãy không? Nó có gãy không?” Fflewddur rên rỉ khi Taran và Eilonwy vội chạy tới kéo anh ta lên bờ.

“Ta sẽ biết ngay thôi.” Taran đáp, đỡ chàng ca sĩ đang loạng choạng ngồi xuống, tựa lưng vào một cây tổng quán sủi.

Cậu cởi áo choàng của Fflewddur ra, xé toạc cánh tay áo của anh ta ra và thận trọng xem xét kỹ cánh tay bị thương. Taran nhanh chóng thấy rằng chàng ca sĩ không chỉ ngã một cú rất nặng mà còn bị một chân của chiếc vạc rạch một vết sâu bên sườn.

“Phải,” Taran nói vẻ nghiêm trọng, “tôi e là nó bị gãy rồi.”

Nghe vậy chàng ca sĩ rên lên thê thảm và gục đầu xuống.

“Kinh khủng quá, thật là kinh khủng.” anh ta than vãn. “Một người họ Fflam luôn tỏ ra vui vẻ, nhưng như thế này thì quá lắm rồi, không thể chịu đựng được nữa.”

“Đó là một tai nạn không may.” Eilonwy nói, cố giấu vẻ lo lắng, “nhưng ông không cần phải tỏ ra đau khổ đến vậy. Nó có thể chữa được mà. Chúng tôi sẽ băng nó lại.”

“Vô ích thôi!” Fflewddur tuyệt vọng nức nở. “Nó sẽ không bao giờ còn được như cũ nữa! Ôi, tất cả là tại cái vạc đáng kinh tởm kia! Nó đã cố tình đập vào tôi, tôi dám chắc là như vậy!”

“Rồi anh sẽ ổn cả thôi, tôi hứa đấy.” Taran an ủi chàng ca sĩ đang đau khổ. Cậu xé mấy dải vải rộng từ áo choàng của mình ra. “Chỉ một thời gian là lại như trước thôi.” cậu nói thêm. “Tất nhiên, anh sẽ không thể cử động tay cho đến khi nó lành lại.”

“**Tay** ấy à?” Fflewddur kêu lên. “Tôi đâu có quan tâm đến cái tay! Tôi muốn nói **cây đàn hạc** kia!”

“Cây đàn của ông lành lặn hơn ông nhiều đấy.” Eilonwy nói, lấy cây đàn từ trên vai chàng ca sĩ xuống và đặt nó vào lòng anh ta.

“Cám ơn Belin Vĩ Đại, nhưng các bạn đã cho tôi một mẻ hết hồn!” Fflewddur nói, vuốt ve cây đàn với tay không bị băng của mình. “Tay ấy à? Tất nhiên là chúng sẽ tự lành lại, không có vấn đề gì. Tôi đã bị gãy xương cả chục lần... à, ờ, ý tôi là bị trẹo cổ tay một lần khi tập đấu kiếm... nhưng dù sao thì tôi cũng có đến hai cánh tay cơ mà. Đàn hạc thì chỉ có một chiếc thôi!” Chàng ca sĩ thở ra một hơi dài nhẹ nhõm. “Quả thực là tôi thấy khá hơn nhiều rồi.”

Bất chấp nụ cười can đảm của Fflewddur, Taran thấy rằng chàng ca sĩ bị đau hơn những gì anh ta chịu thừa nhận nhiều. Nhanh chóng và nhẹ nhàng, Taran làm một thanh nẹp quanh cánh tay anh ta và quấn những dải vải quanh nó, rồi đem thuốc từ túi yên của Lluagor lại.

“Hãy nhai những lá thuốc này đi.” cậu bảo Fflewddur. “Chúng sẽ giúp anh bớt đau. Và anh phải nằm yên một lúc, không được cử động gì cả.”

“Nằm yên ư?” Chàng ca sĩ kêu lên. “Không thể được, nhất là vào lúc này! Chúng ta phải lôi cái vạc góm ghiếc ấy lên chứ!”

Taran lắc đầu.

“Ba người chúng tôi sẽ cố kéo nó lên. Với cái tay bị gãy thì một người họ Fflam chẳng giúp được gì mấy đâu.”

“Không hề gì!” Fflewddur phản đối. “Một người họ Fflam luôn tỏ ra hữu ích!”

Anh ta cố đứng lên, nhăn mặt, và lại phải ngồi phịch xuống. Thở hỗn hển vì đau do phải cố gắng, anh ta ủ rũ nhìn xuống vết thương. Taran tháo sợi thừng ra và với Gurgi cùng Eilonwy theo sau, bước về phía vũng nước nông. Chiếc vạc nằm chìm một nửa dưới nước. Dòng sông chảy cuộn xoáy

quanh cái miệng há hốc của nó, chiếc vạc nom như đang lằm bằm những lời thách thức. Taran nhìn thấy cái cằng không bị hư hại gì, nhưng chiếc vạc bị mắc kẹt giữa hai tảng đá. Cậu thắt một cái thòng lọng và ném nó lên cái chân vạc chìa ra rồi hướng dẫn cho Gurgi cùng Eilonwy kéo nó khi nào cậu ra hiệu. Cậu lội xuống sông, cúi xuống và cố dùng vai đẩy chiếc vạc lên. Gurgi và Eilonwy cố vận hết sức kéo. Chiếc vạc không hề nhúc nhích. Ngâm mình trong nước, hai tay tê dại, Taran vật lộn một cách vô ích với chiếc vạc. Hết cả hơi, cậu lão đảo quay trở lại bờ. Ở đó, cậu buộc dây vào Lluagor và Melynlas.

Rồi Taran quay trở lại dòng sông băng giá một lần nữa. Cậu hét gọi Eilonwy và cô dẫn hai con ngựa. Những sợi dây căng ra; hai con chiến mã dốc sức kéo; Taran vừa kéo vừa đẩy cái vạc trở lại. Chàng ca sĩ đã đứng lên được và cố giúp những gì anh có thể. Gurgi và Eilonwy lội xuống nước bên cạnh Taran, nhưng chiếc vạc vẫn kháng cự lại mọi sức mạnh cơ bắp của họ. Tuyệt vọng, Taran ra hiệu cho họ dừng lại. Lòng trĩu nặng, nhóm bạn quay trở vào bờ.

“Chúng ta sẽ cắm trại ở đây cho đến hết ngày.” Taran nói. “Ngày mai, khi đã lấy lại sức, chúng ta có thể cố thử lại một lần nữa. Có lẽ sẽ có cách gì khác để lôi nó ra, tôi cũng không biết nữa. Nó đã kẹt cứng và tất cả những gì chúng ta làm có vẻ chỉ khiến mọi việc thêm tệ hại thôi.”

Cậu đưa mắt nhìn về phía dòng sông, ở đó, chiếc vạc nằm khom mình tựa như một con dã thú đang rình mồi.

“Nó đúng là một vật xấu xa độc ác.” Taran nói, “và chẳng đem lại điều gì ngoài cái xấu và cái ác. Giờ đây, tôi e là nó đã đánh bại chúng ta rồi.”

Cậu ngoảnh mặt đi. Sau lưng cậu, những bụi cây kêu sột soạt. Taran quay phắt lại, tay nắm chặt chuôi gươm. Một bóng người từ bìa rừng bước ra.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 17

Lựa chọn

Đó chính là Ellidyr. Với Islimach theo sau, anh ta bước đến bên bờ sông. Bùn khô bết chặt vào mớ tóc hung hung và làm mặt anh ta cáu bẩn. Má và tay anh ta bị cào xước; chiếc áo vấy máu gần như bị xé toạc khỏi vai, và anh ta không mặc áo choàng. Cặp mắt thâm quầng của anh ta sáng rực như đang lên cơn sốt. Ellidyr dừng lại trước nhóm bạn đang sững sờ không nói nên lời, ngẩng cao đầu và ném cho họ một cái nhìn khinh bỉ.

“Chào,” anh ta nói giọng khàn đặc, “những tên bù nhìn can đảm.” Môi anh ta nhếch lên thành một nụ cười chua chát. “Tên quản lợn này, con bé hầu nấu bếp này, còn kẻ mơ mộng kia đâu?”

“Ngài làm gì ở đây?” Taran nói lớn, giận dữ bước tới đối mặt với anh ta. “Ngài còn dám nhắc đến Adaon sao? Anh ấy đã bị giết và đang nằm dưới mộ rồi. Ngài đã phản bội tất cả chúng tôi, con trai Pen – Llarcau! Ngài đã ở đâu khi bọn thợ săn tấn công chúng tôi? Khi mà chỉ cần thêm một thanh gươm nữa là đã có thể đảo ngược tình thế? Chúng tôi đã phải trả giá bằng tính mạng của Adaon, một người tốt mà ngài sẽ không bao giờ có thể sánh bằng!”

Ellidyr không trả lời mà khó nhọc bước qua mặt Taran và ngồi xõm xuống trước đồng túi yên.

“Cho ta thức ăn.” Anh ta gay gắt nói. “Ta đã không có được thứ gì khác để ăn và uống ngoài rễ cây và nước mưa.”

“Tên phản trắc xấu xa!” Gurgi quát, nháy bật dậy. “Kẻ độc ác xấu xa thì không được nhai gặm, không, không!”

“Ngậm miệng lại.” Ellidyr nói, “không thì coi chừng cái đầu của người đấy.”

“Hãy cho anh ta thức ăn như anh ta yêu cầu.” Taran ra lệnh.

Miệng vẫn còn giận dữ lăm lăm, Gurgi vâng theo và mở chiếc túi thức ăn



ra.

“Và chỉ bởi vì chúng ta cho người thức ăn,” Eilonwy nói, “đừng tưởng là người được đón chào!”

“Con bé hầu không vui khi thấy ta nhỉ.” Ellidyr nói. “Xem nó nổi giận rồi kìa.”

“Ta cũng không thể trách cứ cô bé được.” Fflewddur cũng xen vào. “Và ta không hiểu sao người có thể mong điều gì khác. Người đã chơi chúng ta một vở đau đấy. Người muốn bọn ta tổ chức tiệc ăn mừng sao?”

“Ít ra tên chơi đàn hạc vẫn còn đi với các người.” Ellidyr nói, vờ lấy chỗ thức ăn từ tay Gurgi. “Nhưng ta thấy hãn đã là một con chim gãy cánh rồi.”

“Lại nhắc đến chim chóc.” Chàng ca sĩ lẩm bẫm và rùng mình. “Liệu có bao giờ người ta để mình quên Orddu đi không?”

“Tại sao ngài lại đến tìm chúng tôi?” Taran hỏi. “Trước kia ngài đã muốn rời bỏ chúng tôi kia mà. Giờ thì điều gì lại đem ngài đến đây?”

“Đến tìm các người ư?” Ellidyr cất tiếng cười khô khan. “Ta đang đi tìm khu đầm lầy Morva đấy chứ.”

“Thế thì người đang ở cách nơi ấy rất xa đấy.” Eilonwy kêu lên. “Nhưng nếu người vội đến đó – và ta hy vọng thế - thì ta sẽ rất vui lòng chỉ đường cho người. Khi người đến nơi rồi thì ta gợi ý là người nên đi tìm Orddu, Orwen và Orgoch. Họ sẽ sung sướng được gặp người hơn chúng ta nhiều.” Ellidyr nuốt trọn phần thức ăn của mình và ngồi xuống tựa lưng vào đồng túi yên.

“Khá hơn rồi.” anh ta nói. “Giờ thì ta đã có thêm chút sức lực.”

“Đủ để người đi đến bất kỳ nơi nào người đang định đến đấy.” Eilonwy quát.

“Và cho dù các người đang định đến bất kỳ nơi nào,” Ellidyr đáp lại, “thì ta cũng chúc các người một cuộc hành trình vui vẻ. Các người sẽ thấy đủ Thợ Săn, tha hồ cho các người đánh trả.”

“Cái gì?” Taran kêu lên, “Bọn Thợ Săn vẫn còn quanh đây sao?”

“Phải, thẳng quản lợn ạ.” Ellidyr đáp. “Toàn bộ Annuvin đang sôi lên sùng sục. Ta đã vượt được bọn Thợ Săn, một cuộc săn đuổi hết sức ngoạn mục. Bọn quái đần cũng đã được giải trí với ta.” Anh ta nói thêm với một tiếng

cười khinh khỉnh, “mặc dù trò chơi ấy đã khiến chúng tiêu mất hai mạng. Nhưng vẫn còn đủ cho các người có một cuộc săn ra trò, nếu các người thích.”

“Ta hy vọng người không dẫn chúng đến chỗ chúng ta.” Eilonwy mở đầu.

“Ta không dẫn chúng đến đâu cả.” Ellidyr nói. “Đến chỗ các người lại càng không, vì ta đâu có biết các người đang ở đây. Khi bọn quái đần và ta chia tay, xin cam đoan chắc chắn với các người rằng ta không chú ý nhiều lắm đến con đường ta đang đi.”

“Người vẫn còn có thể đi đường của mình.” Eilonwy nói, “chừng nào nó còn dẫn người tránh xa khỏi chúng ta. Và ta hy vọng rằng người đi theo nó cũng nhanh như khi người lên trốn khỏi bọn ta.”

“Lên trốn ư?” Ellidyr cười phá lên. “Một người con trai của Pen – Llarcau không bao giờ lên trốn. Các người quá chậm so với ta. Có những việc cấp bách hơn cần được lo liệu.”

“Lúc nào cũng chỉ biết đến vinh quang của một mình ngài!” Taran gay gắt đáp lại. “Ngài đâu có nghĩ đến điều gì khác! Ellidyr, ít ra thì ngài cũng có thể nói thật chứ.”

“Đúng là ta có ý định đến khu đầm lầy Morva.” Ellidyr nói với một nụ cười cay đắng. “Và đúng là ta đã không tìm thấy chúng. Mặc dù ta đã có thể làm được, nếu bọn Thợ Săn không cản chân ta. Theo như lời con bé hầu,” Ellidyr nói tiếp, “thì ta đoán là các người đã đến được Morva.”

Taran gật đầu.

“Phải, chúng tôi đã đến đó. Giờ thì chúng tôi đang trên đường quay trở về Caer Dallben.”

Ellidyr lại cất tiếng cười.

“Và cả các người cũng đã thất bại. Nhưng, bởi vì cuộc hành trình của các người dài hơn, ta xin hỏi ai trong số chúng ta đã bỏ phí nhiều công sức và chịu nhiều đau đớn hơn?”

“Thất bại ư?” Taran kêu lên. “Chúng tôi không hề thất bại! Chiếc vạc đã thuộc về chúng tôi! Nó đang nằm ở kia kia.” cậu nói thêm, chỉ qua bờ sông về phía cái bóng đen ngòm của chiếc vạc.

Ellidyr đứng bật dậy và nhìn qua sông.

“Sao lại có thể như vậy được?” Anh ta tức giận gào lên. “Người lại lừa ta một lần nữa sao?” Cơn thịnh nộ khiến mặt anh ta tím bầm lại. “Chẳng lẽ ta đã đánh liều mạng sống của mình chỉ để cho một tên quân lợn cướp mất vinh quang sao?”

Mặt anh ta long lên và anh ta toan tóm lấy cổ Taran. Taran gạt tay anh ta đi. “Tôi chưa bao giờ đánh lừa ngài, con trai Pen – Llarcau ạ!” cậu nói lớn. “Vinh quang của ngài ư? Đánh liều mạng sống của ngài ư? Chúng tôi đã mất đi một mạng người và đổ máu vì chiếc vạc. Đúng thế, chúng tôi đã phải trả một cái giá nặng nề, nặng nề hơn ngài nhiều, hoàng tử xứ Pen – Llarcau ạ.”

Ellidyr dường như bị cơn thịnh nộ của mình bóp nghẹt. Anh ta đứng bất động, mặt co rúm lại giật giật. Nhưng rồi anh ta nhanh chóng bắt mình lạnh lùng và cao ngạo trở lại, mặc dù tay anh ta vẫn run lên.

“Ra là vậy, tên quân lợn.” anh ta nói bằng một giọng trầm khàn khàn, “VẬY là cuối cùng người cũng đã tìm thấy chiếc vạc. Tuy nhiên, có vẻ như nó thuộc về dòng sông hơn là các người đấy. Ngoài một tên quân lợn ra thì còn ai có thể để nó bị mắc kẹt như vậy chứ? Người không có đủ trí khôn hay sức khoẻ để đập vỡ nó, đến nỗi phải tha nó theo hay sao?”

“Chiếc vạc không thể bị phá huỷ trừ khi có người tự nguyện hy sinh tính mạng mình và chui vào lòng nó.” Taran đáp. “Chúng tôi có đủ trí khôn để biết nó phải được chuyển đến tay cụ Dallben một cách an toàn.”

“Người có muốn làm một anh hùng không tên quân lợn kia?” Ellidyr hỏi. “Sao người không chui vào trong đó? Chắc hẳn người có đủ can đảm chứ? Hay thật ra, trong thâm tâm, người cũng chỉ là một kẻ hèn nhát khi thực sự bị thử thách?”

Taran bỏ qua lời nhạo báng của Ellidyr.

“Chúng tôi cần sự giúp đỡ của ngài.” cậu khẩn khoản nói. “Chúng tôi không đủ sức. Hãy giúp chúng tôi đem chiếc vạc về Caer Dallben. Hay ít ra hãy giúp chúng tôi kéo nó lên bờ sông.”

“Giúp các người ư?” Ellidyr ngửa đầu về phía sau và cười phá lên như hoá dại. “Giúp người ư? Để rồi một tên quân lợn có thể vênh vang đi đến trước mặt Gwydion và khoe khoang về những chiến công của mình sao? Và

hoàng tử xứ Pen – Llarcau cũng chỉ là một kẻ hạ đẳng thôi sao? Không, các người sẽ không nhận được bất kỳ sự giúp đỡ nào của ta đâu. Chẳng phải ta đã cảnh báo với người hãy tự lo lấy nhiệm vụ của mình sao? Giờ thì hãy làm vậy đi, đồ quân lợn!”

Bỗng Eilonwy thét lên một tiếng và chỉ lên trời. “Bọn quái điều kia!”

Ba con quái điều đang chao liệng trên cao, bên trên những ngọn cây. Chạy đua với những đám mây bị gió thổi bạt, đàn chim không lồ lao tới gần hơn. Taran và Eilonwy xốc lấy hai bên Fflewddur và đâm đầu vào một bụi rậm. Gurgi gần như mất vía vì sợ, vội kéo giạt dây cương của hai con ngựa và dẫn chúng vào chỗ an toàn giữa những thân cây. Trong khi Ellidyr chạy theo, đàn quái điều bổ nhào xuống, gió thổi phần phật vào bộ lông sáng bóng của chúng.

Rít lên những tiếng chói tai đáng sợ, đàn quái điều lượn vòng quanh chiếc vạc, cặp cánh đen sì của chúng che kín cả mặt trời. Một trong ba con chim dữ tợn đập xuống chiếc vạc và đứng ở đó một lát, đập cánh liên hồi. Bọn quái điều không tìm cách tấn công nhóm bạn mà chỉ lượn vòng quanh một lần nữa rồi bay lên cao. Chúng rẽ về hướng Bắc và nhanh chóng khuất sau rặng núi. Mặt tái mét, người run rẩy, Taran bước ra từ sau bụi cây.

“Chúng đã tìm thấy cái chúng cần tìm rồi.” cậu nói. “Arawn sẽ sớm biết rằng chiếc vạc đang đợi để bị cướp khỏi tay chúng ta.” Cậu quay sang Ellidyr. “Xin hãy giúp chúng tôi.” cậu lại nói. “Tôi cầu xin ngài. Chúng ta không thể để mất một phút nào nữa.”

Ellidyr nhún vai và bước đến bờ sông rồi lội xuống vũng nước nông để nhìn cho kỹ hơn chiếc vạc đang bị chìm một nửa.

“Có thể kéo nó lên được.” anh ta nói khi quay trở lại. “Nhưng người không làm nổi đâu, đồ quân lợn. Người sẽ phải cần sức mạnh của Islimach thêm vào hai con ngựa của người – và người cũng sẽ cần sức mạnh của ta nữa.”

“Nếu vậy thì xin hãy dùng sức mạnh của ngài để giúp chúng tôi đi.” Taran van vỉ. “Hãy lôi chiếc vạc lên bờ và đi khỏi đây trước khi có thêm kẻ hầu cận nào của Arawn tìm được nó.”

“Có thể ta sẽ giúp các người; cũng có thể không.” Ellidyr trả lời, với một vẻ kì lạ trong ánh mắt. “Người nói người đã phải trả một cái giá rất đắt để có

được chiếc vạc ư? Được thôi, bây giờ người sẽ phải trả một cái giá nữa. Hãy nghe ta nói đây, tên quân lợn.” anh ta nói tiếp. “Nếu ta giúp các người đưa chiếc vạc về Caer Dallben, thì các người sẽ phải nghe theo những điều kiện của ta.”

“Bây giờ đâu phải lúc ra điều kiện.” Eilonwy kêu lên. “Chúng ta không muốn nghe những điều kiện của người, Ellidyr ạ. Chúng ta sẽ tự tìm cách lôi chiếc vạc ra. Hoặc chúng ta sẽ ở lại đây canh chừng nó và một trong số chúng ta có thể quay lại và dẫn Gwydion đến.”

“Thế thì cứ việc ở lại đây để bị giết đi.” Ellidyr đáp. “Việc này phải được làm ngay, và làm theo lời ta, nếu không thì thôi.” Anh ta quay sang Taran. “Đây là các điều kiện của ta.” Anh ta nói. “Chiếc vạc là của ta, và các người sẽ phải theo lệnh ta. Chính ta mới là người tìm được nó, chứ không phải là người, đồ chần lợn. Chính ta đã chiến đấu và giành được nó. Các người sẽ kể lại như vậy với Gwydion và những người khác. Và các người sẽ phải thề lời thề nghiêm ngặt nhất, không thể phá vỡ nổi.”

“Không, chúng ta sẽ không làm vậy!” Eilonwy hét lớn. “Người bắt chúng ta nói dối để người ăn cắp chiếc vạc và mọi công lao của chúng ta ư? Người điên rồi, Ellidyr ạ!”

“Ta không điên, con hầu kia,” Ellidyr nói, mắt toé lửa, “ta đã mệt lắm rồi. Người không hiểu sao? Suốt đời ta bị đẩy xuống hàng thứ hai. Ta luôn bị ném sang một bên, bị coi thường. Vinh quang ư? Ta luôn phải chịu khước từ điều đó. Nhưng lần này, ta sẽ không để chiến lợi phẩm tuột khỏi tay lần nữa đâu.”

“Adaon đã nhìn thấy một con quái vật đen trên vai ngài.” Taran lặng lẽ nói. “Và cả tôi cũng đã nhìn thấy nó. Ngay lúc này đây, tôi cũng đang nhìn thấy nó, Ellidyr ạ.”

“Ta không thèm quan tâm đến con quái vật của người!” Ellidyr gầm lên. “Ta chỉ quan tâm đến danh dự của ta thôi!”

“Và ngài nghĩ rằng,” Taran đáp, “tôi không quan tâm tới danh dự của tôi ư?”

“Danh dự của một thằng chần lợn thì là cái gì,” Ellidyr cất tiếng cười, “khi đem so sánh với danh dự của một hoàng tử?”

“Tôi đã phải trả giá cho danh dự của mình.” Taran đáp, cao giọng hơn, “trả giá đắt hơn cái giá ngài phải trả cho danh dự của ngài nhiều. Giờ ngài lại bắt tôi phải quảng nó đi hay sao?”

“Người, một thằng chần lộn, lại dám chỉ trích ta vì theo đuổi vinh quang,” Ellidyr nói, “trong khi chính người lại bám chặt lấy nó với hai bàn tay bần thiu của mình. Ta sẽ không nấn ná ở lại đây nữa. Theo điều kiện của ta, hoặc là không gì cả. Hãy chọn đi.”

Taran đứng im lặng. Eilonwy túm lấy áo Ellidyr.

“Sao người dám đòi một cái giá như thế?”

Ellidyr hất cô ra. “Hãy để thằng quản lợn quyết định. Hẳn có muốn trả cái giá ấy không là quyền của hẳn.”

“Nếu tôi thề như vậy,” Taran nói, quay sang các bạn đồng hành của mình, “thì các bạn cũng sẽ phải thề theo. Một khi đã nói ra rồi, tôi không bao giờ phá vỡ lời thề, và sẽ càng nhục nhã hơn nếu tôi phá bỏ lời thề này. Trước khi quyết định, tôi phải biết các bạn có muốn tự ràng buộc mình như vậy không. Chúng ta phải cùng đồng ý với nhau về việc này.”

Không ai nói gì. Cuối cùng, Fflewddur lẩm bẩm.

“Tôi trao quyền quyết định cho cậu và sẽ tuân theo những gì cậu làm.”

Gurgi cũng nghiêm trang gật đầu.

“Tôi sẽ không nói dối đâu!” Eilonwy kêu lên, “Vì tên phản bội và đào ngũ này!”

“Đây không phải là vì anh ta,” Taran khẽ nói, “mà là vì sứ mệnh của chúng ta.”

“Nhưng làm vậy không đúng.” nước mắt Eilonwy bắt đầu ứa ra.

“Chúng ta đâu có nói đến chuyện đúng sai.” Taran trả lời. “Chúng ta đang nói đến chuyện hoàn thành một sứ mệnh.”

Eilonwy quay đi.

“Fflewddur đã nói quyền quyết định là của anh.” Cuối cùng cô khẽ nói. “Tôi cũng phải nói vậy thôi.”

Trong một lúc lâu, Taran không nói gì. Mọi đau đớn cậu đã cảm thấy khi chiếc trâm của Adaon rời khỏi tay cậu giờ lại tràn về. Và cậu nhớ lại những lời của Eilonwy vào lúc cậu cảm thấy tuyệt vọng nhất, nhớ lại giọng nói

của cô đã nhắc cậu rằng không gì có thể cướp đi những điều cậu đã làm. Vậy mà giờ đó lại chính là cái giá mà Ellidyr đòi hỏi. Taran cúi đầu.

“Ellidyr, chiếc vạc là của ngài.” cậu chậm rãi nói. “Chúng tôi xin tuân lệnh ngài, và mọi việc sẽ như lời ngài nói. Chúng tôi xin thề như vậy.”

Tim trĩu nặng, nhóm bạn lẳng lặng làm theo lệnh Ellidyr và lại buộc thừng quanh chiếc vạc đang chìm xuống. Ellidyr đóng ba con ngựa cạnh nhau rồi buộc sợi thừng vào chúng. Trong khi Fflewddur giữ dây cương bằng bên tay không bị thương thì nhóm bạn lội xuống vũng nước nông. Ellidyr đứng ngấp đến đầu gối trong dòng nước đang chảy cuồn cuộn, ra lệnh cho Taran, Eilonwy và Gurgi đứng hai bên chiếc vạc và giữ nó khỏi trượt lại vào giữa hai hòn đá. Anh ta ra hiệu cho chàng ca sĩ đang đứng đợi, rồi cúi xuống lo phần việc của mình. Giống như lần đã làm với Melynlas trước kia, Ellidyr ép vai xuống bên dưới chiếc vạc thấp hết mức mà những hòn đá cho phép. Người anh ta căng lên, những mạch máu nổi lên vàng trán đầm mồ hôi như sắp nổ tung. Chiếc vạc vẫn không động đậy. Bên cạnh anh ta, Taran và Eilonwy cũng gò lưng kéo chiếc vạc một cách vô ích. Thở hỗn hển lấy lại hơi, Ellidyr lại quay về phía chiếc vạc. Cái cáng cọ vào hai tảng đá kêu ken két, hai sợi thừng căng ra. Vai Ellidyr bị xước và chảy máu, mặt anh ta trắng bệch. Anh ta cố thốt lên một lời nữa ra lệnh cho nhóm bạn; các cơ bắp run lên trong nỗ lực cuối cùng. Với một tiếng kêu, anh ta lao đầu xuống nước, loạng choạng cố giữ thăng bằng. Rồi anh ta reo lên một tiếng hô hoan. Chiếc vạc đã được nhắc lên.

Nhóm bạn hì hục dốc sức kéo chiếc vạc vào bờ. Ellidyr nắm lấy một đầu cáng và đẩy mạnh. Chiếc vạc trượt lên nền đất khô ráo, vững chắc. Trên bờ sông, họ nhanh chóng buộc chiếc vạc vào giữa Lluagor và Melynlas. Ellidyr đóng Islimach lên đầu để dẫn hai con ngựa kia và chia sẽ một phần sức nặng. Cho tới lúc đó, mắt Ellidyr rục lên vẻ đặc trắng, nhưng phút chốc, nét mặt anh ta bỗng thay đổi.

“Ta đã giành lại được chiếc vạc của mình từ dòng sông.” Anh ta nói, liếc nhìn Taran một cách kỳ lạ. “Nhưng ta nghĩ, có lẽ ta quá hấp tấp. Người chịu chấp nhận điều kiện của ta nhanh chóng quá.” Anh ta nói thêm. “Hãy nói cho ta biết, người đang âm mưu điều gì trong đầu vậy, tên quân lộn kia?”

Anh ta lại nổi cơn thịnh nộ. “Ta biết rõ mà! Người lại tìm cách lừa ta một lần nữa!”

“Ngài đã có lời thề của tôi rồi mà.” Taran mở lời.

“Lời thề của một thằng chăn lợn thì có nghĩa lý gì?” Ellidyr nói. “Người thề nhưng người lại thất ước ngay thôi!”

“Chính người mới như vậy thì có!” Eilonwy giận dữ nói. “Đó là điều người sẽ làm, hoàng tử xứ Pen – Llarcau ạ. Nhưng chúng ta thì không giống người đâu.”

“Chiếc vạc cần có tất cả chúng ta mới có thể nâng lên được.” Ellidyr nói tiếp, hạ thấp giọng hơn. “Nhưng có cần tất cả chúng ta để kéo nó đi không? Một vài người là đủ rồi.” anh ta nói thêm. “Phải, phải, chỉ vài người thôi. Có lẽ chỉ cần một người thôi cũng đủ, nếu anh ta đủ khỏe. Cái giá của ta có rẻ mạt quá chăng?” Anh ta nói tiếp, quay phắt sang đối mặt với Taran.

“Ellidyr!” Taran kêu lớn. “Ngài điên thật rồi.”

“Đúng thế!” Ellidyr cười phá lên. “Điên vì đã tin vào lời nói của người! Cái giá phải trả sẽ là sự im lặng, im lặng hoàn toàn!” Tay anh ta đã chộp lấy thanh gươm. “Phải, thằng quản lợn kia, ta đã biết sẽ có ngày chúng ta phải đối mặt với nhau.”

Anh ta lao tới trước, thanh gươm tuốt trần giơ lên cao. Taran chưa kịp rút gươm ra thì Ellidyr đã điên cuồng vung gươm lên và xông tới tấn công. Taran loạng choạng lui về phía bờ sông và nhảy lên một tảng đá, luống cuống cố nắm lấy vũ khí của mình. Ellidyr lợi xuống nước trong khi những người bạn đồng hành của cậu chạy đến để chặn anh ta lại. Khi Ellidyr lại vung gươm lên, Taran mất thăng bằng và ngã nhào từ trên tảng đá xuống. Cậu cố đứng lên, nhưng những hòn đá trượt đi dưới chân và cậu ngã về phía sau. Cậu giơ hai tay lên. Dòng nước chồm lên vỗ lấy cậu và vùi chìm xuống. Cạnh sắc của một hòn đá lù lù hiện ra. Rồi cậu không biết gì nữa.



## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 18

#### Mất mát

Khi Taran tỉnh lại thì trời đã tối. Cậu thấy mình đang được đặt tựa vào một khúc gỗ, chiếc áo choàng quấn quanh người. Đầu cậu nhức nhối; người đau như dầm. Eilonwy đang lo lắng cúi xuống. Taran chớp mắt và cố ngồi dậy. Suốt một lúc lâu, trong trí nhớ của cậu chỉ lộn xộn những hình ảnh và âm thanh lẫn lộn, tiếng nước ào ào, một hòn đá, một tiếng thét; đầu cậu vẫn còn quay cuồng. Một ánh sáng vàng chiếu vào cậu. Khi đầu óc dần dần tỉnh táo hơn, cậu nhận ra, đó là cô bé đã thả sáng quả cầu của mình và đặt nó lên khúc gỗ. Bên cạnh cậu, một đồng lửa nhỏ đang cháy bập bùng. Ngồi xõm bên cạnh, chàng ca sĩ và Gurgi đang đặt cành khô vào nuôi ngọn lửa.

“Tôi mừng là anh đã quyết định tỉnh lại.” Eilonwy nói, cố tỏ ra vui vẻ, trong khi Ffleuddur và Gurgi cũng đến bên cạnh Taran. “Anh đã uống phải nhiều nước đến nỗi chúng tôi sợ sẽ không thể bơm hết chúng ra khỏi người anh được, và cái bấu trên đầu anh cũng không làm mọi chuyện tốt đẹp hơn chút nào.”

“Chiếc vạc!” Taran hỗn hển. “Ellidyr!” cậu nhìn quanh mình. “Đồng lửa này,” cậu lẩm bẩm, “chúng ta không thể thả sáng được... bọn chiến binh của Arawn...”

“Hoặc là nhóm lửa hoặc là để cậu bị chết cồng.” Chàng ca sĩ nói, “Vì vậy, tất nhiên là chúng tôi chọn điều thứ nhất. Vào lúc này,” anh nói thêm với nụ cười gượng gạo, “thì tôi nghĩ nó cũng chẳng thay đổi gì nhiều lắm đâu. Vì chiếc vạc đã tuột khỏi tay chúng ta, tôi không tin là Arawn lại quan tâm chúng ta như trước nữa. Kể cũng may.”

“Chiếc vạc đâu?” Taran hỏi. Bất chấp cái đầu đang quay cuồng, cậu vẫn ngồi dậy khỏi khúc gỗ.

“Ellidyr kéo nó đi rồi.” Eilonwy đáp.

“Và nếu cậu định hỏi hấn ở đâu,” chàng ca sĩ nói, “thì chúng tôi có thể trả

lời luôn: chúng tôi không biết.”

“Gã hoàng tử xấu xa đã bỏ đi cùng với cái vạc xấu xa.” Gurgi bổ sung.

“Đúng, đúng thế, cưỡi ngựa phóng đi thật nhanh!”

“Cũng may mà tổng khứ được chúng.” Fflewddur đồng ý. “Tôi không biết cái gì tệ hơn: chiếc vạc hay Ellidyr. Nhưng giờ thì ít ra chúng cũng ra đi cùng nhau rồi.”

“Các bạn để cho anh ta chạy mất ư?” Taran hoảng hốt kêu lên. Cậu đưa tay lên đầu. “Các bạn để cho anh ta ăn cắp chiếc vạc ư?”

“Để cho không phải là từ chính xác lắm đâu, anh bạn ạ.” Chàng ca sĩ rầu rĩ nói.

“Hình như anh đã quên mất,” Eilonwy nói thêm. “Ellidyr đã tìm cách giết anh. Cũng may là anh ngã xuống sông, bởi tôi có thể nói cho anh biết, những chuyện xảy ra trên bờ chẳng lấy gì làm hay ho đâu. Thật ra mọi chuyện rất kinh khủng.” cô bé nói tiếp. “Tất cả chúng tôi đuổi theo Ellidyr, trong lúc đó thì anh đã trôi theo dòng nước như một cái lá khô giữa... ờ... một cái lá khô giữa dòng sông vậy. Chúng tôi định tìm cách cứu anh nhưng Ellidyr lại xoay sang tấn công chúng tôi. Tôi dám chắc là hẳn định giết cả chúng tôi luôn.” Eilonwy nói. “Anh phải thấy vẻ mặt và ánh mắt hẳn mới hiểu. Hẳn như nổi điên vậy. Còn tệ hại hơn nữa kia. Fflewddur đã cố chống trả lại hẳn...”

“Tên côn đồ ấy khoẻ bằng mười người thường ấy!” Chàng ca sĩ nói. “Tôi gần như không rút nổi gươm ra nữa. Khi bị gãy tay thì người ta đâm ra vụng về lắm, cậu cũng hiểu đấy. Nhưng tôi đã đối mặt với hẳn! Vũ khí chạm nhau chan chát, ghê cả người! Cậu chưa bao giờ được thấy sự táo bạo của một người họ Fflam trong cơn thịnh nộ đâu! Chỉ thêm một phút nữa thôi, tôi đã có thể bắt hẳn phải cầu xin lòng khoan dung của tôi, nói theo một cách nào đó.” Chàng ca sĩ vội thêm vào. “Hẳn đã đánh tôi ngã chổng vó.”

“Và Gurgi cũng chiến đấu! Đúng, đúng thế, với những cú đập và cắn!”

“Tội nghiệp Gurgi.” Eilonwy nói. “Nó đã cố hết sức, nhưng Ellidyr nhấc nó lên và ném nó vào một thân cây. Khi tôi tìm cách giương cung lên thì hẳn giật nó khỏi tay tôi và bẻ làm đôi.”

“Sau đó hắn đuổi bọn tôi chạy vào rừng.” Fflewddur tiếp. “Tôi chưa từng thấy ai điên loạn như thế. Hắn lấy hết hơi gào lên, gọi bọn tôi là đồ trộm cắp, đồ phản bội, và nói rằng bọn tôi tìm cách đẩy hắn xuống hàng thứ hai. Đó là tất cả những gì hắn có thể nói hay suy nghĩ vào lúc đó, nếu cậu có thể gọi đó là suy nghĩ.”

Taran buồn bã lắc đầu.

“Tôi e là con quái vật đen tối ấy đã nuốt chửng anh ta đúng như Adaon đã báo trước.” cậu nói. “Tôi thấy thương hại cho Ellidyr từ tận đáy lòng mình.”

“Tôi sẽ thấy thương hại cho hắn hơn,” Fflewddur lầm bầm, “nếu hắn không tìm cách bỏ vào đầu tôi.”

“Trước kia tôi thấy căm ghét anh ta,” Taran nói, “nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi đeo chiếc trâm của Adaon, tôi tin rằng tôi đã hiểu anh ta rõ hơn. Trái tim bất hạnh của anh ta bị giày vò. Tôi cũng sẽ không bao giờ quên điều anh ta đã nói: tôi chê trách anh ta vì theo đuổi vinh quang, nhưng chính tôi lại cũng bám chặt lấy nó,” Taran xoè hai bàn tay mình ra trước mặt, “với hai bàn tay bẩn thỉu.” cậu nặng nề thốt lên.

“Đừng bận tâm đến những gì Ellidyr nói.” Eilonwy kêu lên. “Sau tất cả những gì hắn đã bắt chúng ta làm, hắn không có quyền đổ lỗi cho bất kỳ ai vì bất kỳ điều gì.”

“Tuy thế,” Taran khẽ nói, gần như với chính mình, “anh ta đã nói đúng.”

“Đúng ư?” Eilonwy nói. “Đúng quá thì có. Vì danh dự và vinh quang của mình, hắn có thể giết hết chúng ta.”

“Chúng tôi đã tìm cách thoát được hắn.” Fflewddur tiếp. “Hay đúng ra... cuối cùng hắn cũng thôi không đuổi theo chúng tôi nữa. Khi chúng tôi quay lại thì ba con ngựa, chiếc vạc và Ellidyr đều đã biến mất. Sau đó chúng tôi đi xuôi theo dòng sông để tìm cậu. Cậu đã trôi đi không xa lắm. Nhưng tôi vẫn lấy làm kinh ngạc khi một người chỉ trôi một đoạn ngắn như vậy mà lại có thể uống phải nhiều nước đến thế.”

“Chúng ta phải đi tìm anh ta ngay!” Taran kêu lớn. “Chúng ta không thể để anh ta giữ chiếc vạc được! Lẽ ra các bạn nên bỏ tôi lại và đuổi theo anh ta chứ.” cậu cố gắng đứng dậy. “Đi nào, không còn thời gian để bỏ lỡ đâu!”

Fflewddur lắc đầu.

“Tôi sợ là sẽ chẳng có tác dụng gì đâu, như ông bạn Gwystyl của chúng ta sẽ nói đấy. Chẳng thấy bóng dáng hãn đâu hết. Chúng ta không hề hay biết hãn sẽ đi đâu hay có ý định gì. Hãn cũng đã đi trước chúng ta một quãng dài. Và, mặc dù rất ghét phải thừa nhận điều này, nhưng tôi phải nói là chưa chắc bất kỳ ai trong số chúng ta, hay thậm chí là tất cả chúng ta đi nữa, có thể địch nổi hãn.” Chàng ca sĩ liếc nhìn cánh tay bị gãy của mình. “Nếu có tìm được bọn chúng đi chẳng nữa thì chúng ta cũng không đủ sức để chọi lại chiếc vạc hay Ellidyr.”

Taran lặng lẽ nhìn vào ngọn lửa.

“Anh nói đúng, anh bạn ạ.” cậu rầu rĩ nói. “Các bạn đã làm được nhiều hơn những gì tôi dám đòi hỏi. Than ôi, các bạn còn làm tốt hơn cả chính tôi nữa. Phải, giờ mà đi tìm Ellidyr cũng chỉ vô ích thôi, vô ích như chính cuộc hành trình của chúng ta vậy. Chúng ta đã đánh đổi tất cả chẳng vì cái gì: chiếc trâm của Adaon, danh dự của chúng ta, và giờ là cả chiếc vạc. Chúng ta sẽ quay về Caer Dallben, tay trắng. Có lẽ Ellidyr nói đúng,” cậu lẩm bẩm. “Một thằng chẵn lợn thì không thể tìm kiếm cùng một vinh quang như một hoàng tử được.”

“Một thằng chẵn lợn ư!” Eilonwy bất bình kêu lên. “Đừng bao giờ nói về bản thân mình như thế Taran xứ Caer Dallben. Cho dù chuyện gì đã xảy ra, anh vẫn là một người Phụ - Chẵn lợn! Riêng điều đó tự bản thân nó cũng đã vinh dự rồi! Nghĩ cho kỹ thì tuy chúng cùng chỉ một công việc,” cô nói, “nhưng một chức danh đáng tự hào còn cái kia thì không. Nếu được chọn, sao anh lại không chọn cái đáng tự hào ấy!”

Một hồi lâu Taran không nói gì, rồi cậu ngẩng đầu lên nhìn Eilonwy.

“Adaon đã từng nói trên một cánh đồng được cày xới tốt tươi có nhiều vinh quang hơn trên một cánh đồng đẫm máu.” Trong khi nói, trái tim cậu như nhẹ nhàng đi. “Giờ tôi đã hiểu điều anh ấy nói là đúng. Tôi không ghen tỵ với Ellidyr vì vinh quang của anh ta đâu. Tôi cũng sẽ đi tìm vinh quang cho mình. Nhưng tôi sẽ đi tìm nó ở nơi mà tôi biết tôi có thể tìm thấy nó.”

Nhóm bạn nghỉ qua đêm trong rừng và sáng hôm sau thì hướng về phía Nam qua những vùng đất dễ đi hơn. Họ không gặp phải Thợ Săn hay quái

điều, và họ cũng không tìm cách ẩn nấp, vì như chàng ca sĩ nói, binh lính của Arawn đang tìm chiếc vạc chứ không tìm một đám người lang thang thảm hại. Không phải mang vác nặng, họ đi chuyển dễ dàng hơn, nhưng vì không có Lluagor và Melynlas, họ phải đi bộ thật chậm chạp và khó nhọc. Taran lẳng lặng lê bước, cúi đầu trước ngọn gió buốt giá. Lá khô bị gió thổi đập vào mặt, nhưng cậu không để ý đến chúng vì tâm trí đang tràn ngập nỗi đau buồn.

Xế trưa, Taran nhìn thấy những bóng người di chuyển giữa các rặng cây bao phủ một đỉnh đồi. Đoán trước mối nguy hiểm, cậu giục nhóm bạn nhanh chóng vượt qua cánh đồng rộng trống trải và tìm chỗ ẩn nấp trong một khoảng rừng rậm. Nhưng họ chưa kịp đến nơi thì một nhóm kỵ sĩ đã hiện ra trên đỉnh đồi và phi nước đại về phía họ. Taran và chàng ca sĩ tốt gươm ra, Gurgi đặt một mũi tên lên cung, và nhóm bạn mệt mỏi cố gắng sẵn sàng tự vệ tốt hết mức có thể. Fflewddur đột nhiên kêu lớn và phẫn khởi vẫy gươm.

“Hãy cất vũ khí đi!” Anh ta reo lên. “Cuối cùng thì chúng ta cũng an toàn rồi! Họ là các chiến binh của Morgant! Họ mang huy hiệu của dòng họ Madoc!”

Các chiến binh phóng lại gần hơn. Taran cũng kêu lên một tiếng nhẹ nhõm. Họ đúng là các kỵ sĩ của vua Morgant, và đi đầu chính là ông ta. Khi họ ghìm ngựa lại bên cạnh nhóm bạn, Taran vội chạy tới trước con ngựa của Morgant và quỳ một bên gối xuống.

“Xin chào bệ hạ.” cậu nói. “Chúng tôi cứ lo binh lính của ngài là bọn hầu cận của Arawn.”

Vua Morgant nhảy từ trên yên xuống. Chiếc áo choàng đen của ông rách nát, bám đầy bụi đường, mặt ông hốc hác và nghiêm nghị, nhưng trong mắt ông vẫn có vẻ kiêu hãnh dữ tợn của một con chim ưng. Một nụ cười thoáng hiện trên môi ông.

“Nhưng dù sao các bạn cũng vẫn sẵn sàng chống trả.” Ông nói, kéo Taran đứng dậy.

“Chuyện gì đã xảy ra với ông hoàng Gwydion và bác Coll?” Taran vội hỏi, bỗng cảm thấy lo lắng. “Chúng tôi đã lạc nhau ở Hắc Môn và không nghe

được tin tức gì của họ. Adaon thì than ôi, đã bị sát hại. Và cả Doli nữa, tôi e là vậy.”

“Về người chiến binh lùn thì không thấy có dấu vết gì cả.” Morgant trả lời. “Ông hoàng Gwydion và Coll con trai của Collfrewr đều bình an. Ngay lúc này đây họ cũng đang tìm kiếm các bạn. Mặc dù vậy,” Morgant nói thêm, lại cười nửa miệng, “ta đã may mắn tìm được các bạn trước. Chúng ta chưa đến nơi,” Morgant nói, “thì đã nghe tin các bạn đã quyết định tự mình đến khu đầm lầy Morva. Đúng là một quyết định táo bạo, Taran xứ Caer Dallben ạ.” Morgant nói thêm, “Có lẽ vừa táo bạo vừa ngu ngốc nữa. Cậu phải biết rằng một người lính thì phải tuân lệnh vị tướng của mình.”

“Nhưng chúng tôi không thể làm gì khác được.” Taran cãi lại. “Chúng tôi phải tìm được chiếc vạc trước Arawn. Nếu là ngài thì ngài cũng sẽ làm như vậy chứ?”

Morgant gật đầu. “Ta không trách lòng can đảm của cậu, nhưng cậu phải hiểu là chính ông hoàng Gwydion cũng sẽ do dự khi quyết định một điều quan trọng như vậy. Chúng ta đã có thể không biết gì về cuộc hành trình của các bạn nếu Gwystyl, người Mỹ Tộc không đem tin tức đến. Và vậy là ông hoàng Gwydion và ta đã chia quân ra để đi tìm các bạn.”

“Gwystyl ấy à?” Eilonwy ngắt lời. “Không phải là Gwystyl đó chứ? Ông ta chẳng chịu giúp gì cho chúng tôi – cho đến khi Doli dọa sẽ bóp cổ ông ta! Gwystyl ư? Ông ta lúc nào cũng chỉ muốn được yên thân rúc vào cái hang đáng ghét của mình thôi!”

Morgant quay sang cô. “Cô không biết mình đang nói gì đâu, công chúa ạ. Trong số những người giữ trạm canh đường thì Gwystyl là người lanh lợi và gan dạ nhất. Cô nghĩ rằng vua Eiddileg lại tin tưởng giao cho một kẻ kém cỏi trông giữ một nơi gần Annuvin đến thế sao? Nhưng,” ông ta nói thêm, “nếu các bạn nghĩ sai về ông ta thì đó chỉ có thể là do ông ta cố tình khiến các bạn nghĩ thế thôi. Còn về chiếc vạc tái sinh,” Morgant nói tiếp, trong khi Taran kinh ngạc nhìn ông, “mặc dù các bạn đã không đem được nó về đây, nhưng hoàng tử Ellidyr đã làm giúp chúng ta một việc hết sức đáng khâm phục. Đúng thế,” Morgant nói thêm, “binh lính của ta đã gặp anh ta gần sông Tevvyn khi đang trên đường tìm kiếm các bạn. Theo lời

anh ta thì cậu đã bị chết đuối và các bạn đồng hành của cậu đã bị tan tác cả, và rằng anh ta đã kéo chiếc vạc từ Morva về.”

“Không đúng như vậy.” Eilonwy mở lời, mắt loé lên giận dữ.

“Im đi!” Taran kêu lớn.

“Không, tôi sẽ không im lặng đâu.” Eilonwy vặc lại, quay ngoắt sang Taran. “Anh không định nói với tôi rằng anh vẫn còn bị ràng buộc bởi lời thề anh đã bắt tất cả chúng tôi cùng thề đấy chứ!”

“Cô ấy nói thế nghĩa là thế nào?” Morgant hỏi, ông nheo mắt lại chăm chú nhìn Taran.

“Tôi sẽ cho ngài biết tôi định nói gì!” Eilonwy đáp, không thềm để ý đến lời phản đối của Taran. “Mọi việc rất đơn giản. Taran đã phải trả một cái giá để đổi lấy chiếc vạc, một cái giá rất đắt. Chúng tôi gần như đã phải vác nó trên lưng từng bước một suốt từ Morva về đây, cho đến khi Ellidyr xuất hiện. Hẳn đã giúp chúng tôi - phải hẳn đã làm thế, giống như một tên trộm giúp chúng ta dọn phòng vậy! Đó là sự thật, và tôi không cần biết những người khác nói gì!”

“Có đúng là cô ấy nói thật không?” Morgant hỏi.

Khi ấy Taran không trả lời, Morgant chậm rãi gật đầu và trầm ngâm nói tiếp. “Ta tin là như vậy, mặc dù cậu không nói gì. Trong câu chuyện của hoàng tử Ellidyr ta thấy có nhiều điều đối trá. Như ta đã nói với cậu trước kia, ta là một chiến binh và ta hiểu rõ binh lính của mình. Nhưng khi cậu đối mặt với chính Ellidyr thì ta sẽ không còn phải nghi ngờ gì nữa. Đi nào.” Morgant nói, đỡ Taran lên con ngựa của mình, “chúng ta sẽ quay về khu trại của ta. Sứ mệnh của các bạn đã hoàn thành. Chiếc vạc đã ở trong tay ta.”

Các kỵ sĩ của Morgant cho những người bạn đồng hành của cậu cùng cưỡi ngựa và họ nhanh chóng phi nước đại vào rừng. Vị tướng dựng trại trong một khoảng trống có cây che kín xung quanh, lối vào được nguy trang bằng một hàng bụi rậm. Taran nhìn thấy Lluagor và Melynlas đang được buộc giữa đàn ngựa của các chiến binh; cách đó một quãng, Islimach đang bồn chồn cào đất và cố kéo sợi dây buộc của mình. Ở giữa khoảng trống, Taran ngệt thở khi nhìn thấy chiếc Vạc Tái Sinh, giờ đã được tháo ra khỏi cáng.

Mặc dù có hai người lính của Morgant đứng cạnh nó với thanh gươm tuốt trần, Taran vẫn không thể rũ bỏ nỗi khiếp sợ và linh tính có điềm gở bao quanh chiếc vạc như một màn sương mù đen tối.

“Ngài có sợ Arawn sẽ tấn công ngài ở đây để giành lại chiếc vạc không?” Taran thì thầm.

Mi mắt Morgant sụp xuống và ông ta liếc nhìn Taran vẻ vừa giận dữ vừa kiêu hãnh.

“Bất kỳ kẻ nào dám thách thức ta sẽ phải trả giá.” Ông ta lạnh lùng nói. “Cho dù đó là chính Chúa Tể Annuvin đi nữa.”

Một người lính vén tấm màn che cửa một trong những chiếc liều lớn nhất và vị tướng dẫn cả nhóm vào. Ở đó, với tay chân đang bị trói chặt, Ellidyr đang nằm bất động. Mặt anh ta đầy máu và anh ta có vẻ bị thương nặng đến nỗi Eilonwy không ghìm nổi một tiếng kêu thương xót.

“Sao lại thế này?” Taran kêu lớn, quay sang Morgant vẻ choáng váng và trách cứ. “Thưa bệ hạ,” cậu vội nói thêm, “các chiến binh của ngài không có quyền đối xử với anh ta tồi tệ đến vậy! Đây thật là một cách đối đãi đê tiện và đáng hổ thẹn.”

“Người dám chất vấn cách xử sự của ta sao?” Morgant trả lời. “Người phải học cách vâng lời đi. Các chiến binh của ta tuân theo lệnh ta và người cũng vậy. Hoàng tử Ellidyr dám chống lại ta. Ta khuyên người không nên học theo gương hắn.”

Morgant vừa hạ lệnh, một toán lính canh có vũ trang liền bước ngay vào lều. Vị tướng khoát tay ra hiệu về phía Taran và các bạn đồng hành của cậu.

“Tước vũ khí của chúng, trói chúng lại.”



## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 19

#### Vị tướng

Trước khi Taran kinh ngạc kịp rút gươm ra thì một tên lính đã túm lấy cậu và nhanh chóng bẻ quặt tay cậu ra sau. Chàng ca sĩ cũng bị trói chặt. Miệng hét, chân đá, Eilonwy cố chống trả lại một cách vô ích. Trong một thoáng, Gurgi thoát được khỏi những kẻ bắt bớ và lao về phía vua Morgant. Nhưng một tên lính hung bạo đập nó ngã xuống đất, ngời lên thân hình mềm oặt của nó và trói gô lại.

“Tên phản trắc!” Eilonwy thét lên. “Đồ dối trá! Người dám lấy cắp...”

“Bắt nó cầm miệng lại.” Morgant lạnh lùng nói, và chỉ một giây sau, một miếng giẻ đã bóp nghẹt tiếng kêu của cô.

Taran điên cuồng cố vật lộn thoát ra để đến bên cô bé, nhưng rồi cậu cũng bị quặt ngã và hai chân bị trói chặt bằng dây da. Morgant im lặng đứng nhìn, nét mặt đanh lại không chút biểu cảm. Bọn lính canh đứng dậy rời khỏi nhóm bạn giờ đã hoàn toàn bất lực. Morgant ra hiệu cho đám chiến binh rời căn liều. Taran, đầu óc vẫn còn quay cuồng vì bối rối và hoài nghi, kéo căng những sợi dây trói.

“Người đã là một kẻ phản bội.” cậu gào lên. “Giờ người còn định trở thành một tên sát nhân nữa sao? Tất cả chúng ta đều được Gwydion bảo hộ, người sẽ không thoát nổi cơn thịnh nộ của ông ấy đâu!”

“Ta không sợ Gwydion,” Morgant trả lời, “và bây giờ sự bảo vệ của hắn dành cho các người cũng vô dụng thôi. Thật ra, nó là vô dụng với toàn Prydain này. Ngay cả Gwydion cũng bất lực trước bọn Vạc Dầu.”

Taran kinh hoàng nhìn ông ta.

“Người không thể dùng chiếc vạc để chống lại những người anh em đồng loại của chính mình. Như vậy còn xấu xa hơn cả phản bội và giết người nữa!”

“Người nghĩ vậy sao?” Morgant đáp. “Nếu vậy thì người còn phải học

nhiều điều hơn là biết cách vâng lời đấy. Chiếc vạc chỉ thuộc về kẻ nào biết bảo vệ và sử dụng nó. Nó là thứ vũ khí đang đợi một bàn tay điều khiển. Arawn đã là chủ nhân của nó nhiều năm rồi, vậy mà hắn vẫn để mất nó. Đó chẳng phải là bằng chứng chứng minh rằng hắn không xứng đáng, không có đủ quyền lực hay mưu mẹo để ngăn không cho nó tuột khỏi tay mình sao? Ellidyr, tên gốc kiêu ngạo ấy, đã tưởng rằng hắn có thể giữ nó. Hắn thậm chí còn không đáng để đem ném vào lòng vạc nữa kia.”

“Cái gì,” Taran kêu lớn, “người định cạnh tranh với Arawn sao?”

“Cạnh tranh với hắn ư?” Morgant hỏi với một nụ cười khắc nghiệt. “Không. Ta muốn lật đổ hắn. Ta biết sức mạnh của mình, mặc dù ta đã phải phục vụ những kẻ kém cỏi hơn. Giờ ta thấy rằng thời khắc đã chín muồi. Không có mấy người,” ông ta ngạo mạn nói tiếp, “có thể hiểu được cách sử dụng quyền lực. Và cũng không có mấy người dám sử dụng nó khi có được cơ hội. Gwydion cũng đã từng có cơ hội giành được một quyền lực như thế này,” Morgant tiếp tục, “nhưng hắn lại từ chối. Nhưng ta sẽ không để nó tuột khỏi tay mình đâu. Liệu người có làm vậy không?”

“Tôi ư?” Taran hỏi, kinh sợ nhìn Morgant.

Vua Morgant gật đầu. Mi mắt ông ta vẫn sụp xuống che kín mắt, nhưng khuôn mặt điều hâu của ông ta rục lên vẻ thèm khát.

“Gwydion đã kể cho ta nghe về người.” Ông ta nói. “Ông ta chỉ kể rất ít, nhưng chút ít ấy đã khiến ta chú ý. Người là một thiếu niên gan dạ - và có lẽ còn hơn thế nữa. Hơn bao nhiêu thì ta không biết. Nhưng ta biết rằng người không có họ hàng, không có tên tuổi hay tương lai. Người không thể mong đợi bất kỳ điều gì. Thế nhưng...” Morgant thêm vào, “người cũng có thể mong đợi tất cả. Ta sẽ không bao giờ trao cơ hội này cho một kẻ như Ellidyr.” Morgant nói tiếp. “Hắn quá tự kiêu, hắn tin rằng đó là sức mạnh của hắn nhưng thực ra đó lại là điểm yếu nhất. Người có nhớ ta đã nói với người rằng ta biết rõ ai là kẻ có khí phách không? Có rất nhiều điều người có thể làm, Taran xứ Caer Dallben ạ. Và đó là cơ hội mà ta muốn giành cho người - hãy thề coi ta là lãnh chúa của người và phục vụ ta, và khi đến tuổi, người sẽ trở thành tự lệnh của ta, chỉ đứng dưới một mình ta trên toàn xứ Prydain này.”

“Tại sao người lại dành cho ta cơ hội này?” Taran hỏi lớn. “Sao người lại chọn ta?”

“Như ta đã nói đấy,” Morgant trả lời, “người có thể đạt được rất nhiều điều, nếu có người mở đường cho người. Đừng phủ nhận rằng từ lâu người đã mơ giành được vinh quang. Sẽ không phải là quá khó khăn để người có được điều đó, nếu ta đánh giá đúng người.”

“Nếu đánh giá đúng ta,” Taran vặc lại, “thì người sẽ biết ta không bao giờ phục vụ một tên phản trắc, xấu xa!”

“Ta không có thời gian ngồi đây nghe người kêu gào cho hả giận.” Morgant nói. “Từ giờ cho đến bình minh còn nhiều kế hoạch phải đề ra. Ta sẽ để cho người suy nghĩ điều này: trở thành một trong những chiến binh đầu tiên của ta, hay một trong những tên Vạc Dầu đầu tiên.”

“Vậy thì hãy dâng ta cho chiếc vạc đi!” Taran gào lên. “Hãy ném ta vào lòng nó ngay lúc này, khi ta còn sống!”

“Người đã gọi ta là tên phản trắc,” Morgant mỉm cười. “nhưng đừng gọi ta là tên ngốc. Ta cũng biết rõ bí mật của chiếc vạc. Người nghĩ ta sẽ để cho chiếc vạc bị phá huỷ trước khi bắt đầu công việc của nó sao? Đúng vậy,” ông ta tiếp tục, “ta cũng đã từng đến khu đầm lầy Morva, rất lâu trước khi chiếc vạc bị cướp khỏi Annuin. Bởi ta đã biết sớm muộn gì thì Gwydion cũng tìm cách tấn công Arawn. Và vậy là ta đã chuẩn bị sẵn sàng. Người đã phải trả giá cho chiếc vạc đầu ư? Ta cũng phải trả giá để được biết nó hoạt động ra sao. Ta biết làm cách nào để phá huỷ nó, và ta biết làm cách nào để bắt nó đem lại quyền lực cho ta.

Nhưng dù sao thì người cũng rất bạo gan vì đã nghĩ rằng có thể đánh lừa ta.” Morgant hêm vào. “Người khiếp sợ ta,” ông ta nói, cúi xuống gần Taran, “và ở Prydain này có rất nhiều kẻ cũng sợ ta. Nhưng người vẫn không chịu đầu hàng ta. Không có mấy kẻ dám làm điều đó. Đúng là một thứ kim loại quý đang đợi để được tôi rèn.”

Taran định mở miệng nói, nhưng vị tướng đã giơ tay lên ngăn cậu lại.

“Đừng nói gì nữa. Thay vào đó, hãy nghĩ cho kỹ. Nếu từ chối thì người sẽ trở thành một tên nô lệ không biết nói, không biết suy nghĩ, thậm chí còn không có cái chết để giải thoát người khỏi cảnh nô dịch.”

Tim Taran trứ xuống, nhưng cậu vẫn ngẩng cao đầu kiêu hãnh.

“Nếu đó là số phận đã định sẵn của ta...”

“Sẽ là một số phận hà khác hơn người tưởng nhiều.” Morgant nói, mắt loé lên. “Một chiến binh không sợ phải từ bỏ mạng sống của mình, nhưng liệu hẳn có dám hy sinh tính mạng các bạn đồng hành không?”

Taran há hốc miệng kinh hoàng khi Morgant nói tiếp.

“Đúng thế,” vị tướng nói, “từng người một, các bạn người sẽ bị giết và ném vào chiếc vạc. Nó sẽ nuốt chửng những ai đây, trước khi người van xin ta dừng lại? Tên ca sĩ chẳng? Hay là con thú lông lá theo hầu người? Hay là cô công chúa trẻ tuổi này? Tất cả bọn chúng sẽ bị giết trước, trong khi người phải ngồi nhìn. Và người sẽ là kẻ cuối cùng. Hãy cân nhắc thật kỹ.” vị tướng nói. “Ta sẽ quay lại nghe câu trả lời của người.” Ông ta hất chiếc áo choàng đen lên vai và bước ra khỏi lều.

Taran vật lộn cố thoát khỏi những sợi dây trói, nhưng chúng được buộc rất chắc. Cậu lại ngã xoãi ra và gục đầu xuống. Chàng ca sĩ, vốn im lặng từ nãy giờ, thở ra một hơi dài rầu rĩ.

“Khi còn ở khu đầm lầy Morva,” anh nói, “nếu biết trước thế này thì tôi đã xin Orddu biến mình thành một con cóc rồi. Lúc đó thì tôi không quan tâm đến ý tưởng ấy cho lắm, nhưng giờ nghĩ lại thì làm cóc còn vui hơn làm lính vạc dầu. Ít ra cũng có những vòng sương đêm để nhảy múa quanh.”

“Hắn sẽ không thể làm được điều này.” Taran nói. “Chúng ta phải tìm cách trốn thoát. Chúng ta không được để mất hy vọng.”

“Tôi hoàn toàn đồng ý.” Fflewddur đáp. “Ý nghĩ chung chung của cậu thật là tuyệt hảo; chi có điều nó thiếu các chi tiết cụ thể thôi. Để mất hy vọng ư? Không bao giờ! Một người họ Fflam luôn luôn hy vọng! Tôi sẽ tiếp tục hy vọng,” anh ta ủ rũ thêm vào, “ngay cả khi chúng xông tới và ném tôi vào chiếc vạc.”

Gurgi và Ellidyr vẫn nằm mê man, nhưng Eilonwy thì không ngừng nhay nghiêng miếng giẻ và giờ thì rốt cuộc cũng nhả nó ra được khỏi miệng.

“Morgant!” Cô thở hỗn hển. “Rồi hẳn sẽ phải trả giá cho chuyện này! Tôi đã tưởng tôi sẽ chết ngạt mất! Hẳn không cho tôi nói nhưng hẳn không thể bắt tôi không lắng nghe được. Khi hẳn quay lại, tôi hy vọng hẳn sẽ tìm cách

ném tôi vào vạc trước. Hẳn sẽ sớm biết được hẳn đang phải đối phó với ai. Hẳn sẽ phải ước gì hẳn chưa bao giờ nghĩ đến chuyện làm ra những tên lính vạc dầu của riêng mình!”

Taran lắc đầu.

“Đến lúc đó thì quá muộn rồi. Chúng ta sẽ bị giết trước khi bị ném vào chiếc vạc. Không, chỉ có một hy vọng duy nhất mà thôi. Không có ai trong số các bạn phải hy sinh vì tôi. Tôi đã quyết định sẽ làm gì rồi.”

“Quyết định ấy à!” Eilonwy bật kêu lên. “Điều duy nhất anh phải quyết định là làm sao để chúng ta thoát khỏi căn lều này. Nếu anh nghĩ đến điều gì khác thì chỉ đang lãng phí thời gian thôi. Thật chẳng khác nào nghĩ xem có nên gãi đầu không khi có một hòn đá sắp rơi xuống đó.”

“Đây là quyết định của tôi.” Taran chậm rãi nói. “Tôi sẽ chấp nhận lời đề nghị của Morgant.”

“Cái gì?” Eilonwy thốt lên như không tin nổi vào tai mình. “Tôi tưởng rằng anh đã học được điều gì đó từ chiếc trâm của Adaon rồi cơ đấy. Làm sao anh lại có thể nghĩ đến chuyện chấp nhận được nhỉ?”

“Tôi sẽ thề trung thành với Morgant.” Taran nói tiếp. “Hẳn sẽ có được lời thề của tôi, nhưng không thể bắt tôi giữ lời được. Một lời thề thốt ra khi bị đe dọa tính mạng thì không thể ràng buộc tôi. Bằng cách đó thì ít nhất chúng ta cũng có thêm chút thời gian.”

“Anh chắc là lính của Morgant không đập vào đầu anh mà anh không nhận ra đấy chứ?” Eilonwy gay gắt hỏi. “Anh nghĩ Morgant không đoán được điều anh dự tính hay sao? Hẳn không hề có ý định làm đúng như thoả thuận đâu; kiểu gì hẳn cũng sẽ giết hết chúng tôi thôi. Một khi hẳn đã nắm được anh rồi, ý tôi là nắm chặt hơn hiện giờ ấy, thì anh sẽ không bao giờ thoát ra được. Morgant có thể từng là một trong những vị tướng vĩ đại nhất Prydain; nhưng hẳn đã trở thành người xấu rồi. Và nếu anh chấp nhận lời đề nghị của hẳn thì anh sẽ thấy nó còn tệ hơn phải làm một tên lính vạc dầu nữa. Mặc dù tôi cũng phải thừa nhận rằng làm lính vạc dầu cũng chẳng hay ho gì.”

Taran im lặng một hồi lâu.

“Tôi e rằng cô nói đúng.” cậu tiếp. “Nhưng tôi không biết chúng ta còn có

thể làm gì khác nữa.”

“Hãy tìm cách thoát ra trước.” Eilonwy khuyến. “Chúng ta có thể quyết định làm gì tiếp theo khi thời khắc đến. Đôi khi thật khó mà nghĩ xem nên chạy đi đâu khi chân tay đều bị trói chặt.”

Một cách vất vả, nhóm bạn lại sát gần nhau và cố thử cởi dây trói cho nhau. Nhưng những nút dây không chịu lỏng ra. Chúng tuột khỏi những ngón tay tê dại của họ và cắn ngập sâu hơn vào da thịt họ. Nhóm bạn thử đi thử lại cho đến khi gục xuống, hết cả hơi và mệt lử. Thậm chí cả Eilonwy cũng không còn đủ sức để nói nữa. Họ nằm nghỉ một lát, hy vọng sẽ lấy lại sức, nhưng đêm trôi qua như một cơn ác mộng nặng nề đau đớn và những khoảnh khắc ngắn ngủi khi họ chợp mắt trong giấc ngủ chập chờn, chẳng khiến họ khỏe lên chút nào, hơn nữa họ cũng không dám bỏ phí quãng thời gian quý báu; Taran biết trời sẽ sáng rất nhanh. Những tia sáng bình minh xám xịt lạnh lẽo đã bắt đầu len lỏi vào trong lều.

Cả đêm, trong khi họ hì hục đánh vật với dây trói, Taran đã nghe tiếng binh lính chạy rầm rập quanh khoảng trống, giọng Morgant hét lên ra lệnh gay gắt và cấp bách. Giờ cậu đau đớn lê đến bên tấm màn che cửa lều, áp má xuống nền đất lạnh giá và cố nhòm ra. Cậu không nhìn thấy gì nhiều, vì một màn sương cuộn xoáy bốc lên trên bãi cỏ và cậu chỉ có thể thấy những hình thù mờ mờ đang vội vã chạy đi chạy lại. Cậu đoán đám binh lính đang thu dọn đồ đạc, có lẽ chuẩn bị nhổ trại. Một tiếng hí dài nghe thật đáng thương vọng lên từ chỗ đàn ngựa bị buộc và Taran nhận ra đó là tiếng của Islimach. Chiếc vạc vẫn nằm lù lù ở đó; cậu có thể nhìn thấy hình dáng to đùng, đen sì, đầy đe dọa của nó, và trong khoảnh khắc kinh hoàng, cậu thấy như cái miệng của nó đang há hốc ra một cách tham lam. Taran lăn sang bên và bò trở lại chỗ các bạn. Mặt chàng ca sĩ tái nhợt; anh ta gần như mê man vì mệt mỏi và đau đớn. Eilonwy ngẩng đầu lên và lặng lẽ nhìn cậu.

“Sao?” Fflewddur lầm bầm, “Đã đến lúc chia tay rồi sao?”

“Chưa đâu.” Taran nói, “Nhưng Morgant sẽ sớm đến đây thôi, tôi e là vậy. Và rồi thời khắc của chúng ta sẽ đến. Gurgi thế nào rồi?”

“Tội nghiệp, nó vẫn còn bất tỉnh.” Eilonwy đáp. “Cứ để nó nằm yên đấy, như vậy tốt hơn.”

Ellidyr cựa mình và yếu ớt rên rỉ. Chậm rãi, mắt anh ta mở ra; anh ta cau mày, quay gương mặt đẫm máu, giập nát của mình về phía Taran, và nhìn cậu một hồi như thể không nhận ra. Rồi cặp môi nứt nẻ của anh ta mấp máy với cái nhản mặt chua chát quen thuộc.

“VẬY là chúng ta lại ở cùng một chỗ, Taran xứ Caer Dallben.” Anh ta nói.

“Tôi không nghĩ là chúng ta gặp lại nhau sớm đến thế.”

“Xin đừng lo, con trai của Pen – Llarcau ạ.” Taran đáp. “Sẽ không còn lâu đâu.”

Ellidyr cúi đầu.

“Tôi thật sự rất hối tiếc về việc này. Tôi sẽ đền bù tất cả những gì sai trái tôi đã gây ra cho cậu.”

“Liệu ngài có nói như vậy không nếu chiếc vạc còn trong tay ngài?” Taran khẽ hỏi.

Ellidyr ngần ngừ.

“Tôi phải thú thật, tôi cũng không biết. Con quái vật đen tối mà cậu nhìn thấy là một ông chủ khắc nghiệt; những móng vuốt của nó thật sắc nhọn. Vậy mà đến lúc này tôi mới cảm thấy chúng. Nhưng tôi nói với cậu điều này.” Ellidyr nói tiếp, cố ngồi dậy. “Tôi đã lấy cắp chiếc vạc chỉ vì lòng kiêu hãnh, không phải để làm điều xấu. Tôi thề với cậu, với chút danh dự nào còn sót lại trong tôi, rằng tôi sẽ không bao giờ sử dụng nó. Phải, đúng là tôi định giành vinh quang của cậu cho riêng mình, nhưng tôi cũng sẽ đem chiếc vạc đến cho Gwydion và để ông ấy phá huỷ nó. Xin hãy tin như vậy.”

Taran gật đầu.

“Tôi tin ngài, hoàng tử xứ Pen – Llarcau ạ. Và giờ có lẽ tôi còn tin hơn cả ngài tin chính bản thân mình nữa kia.”

Một ngọn gió nổi lên, rên rỉ qua những tán lá và khiến những căn lều run rẩy. Tấm màn cửa bị thổi bạt sang bên. Taran nhìn thấy đám binh lính xếp thành những hàng dài đằng sau chiếc vạc.

## Lloy Alexander

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### Chương 20

Cái giá cuối cùng

“Ellidyr!” Taran gọi. “Ngài có đủ sức để dứt đứt dây trói và giải thoát cho chúng tôi không?”

Ellidyr lăn mình sang một bên và gắng hết sức kéo căng những sợi dây siết chặt. Chàng ca sĩ và Taran tìm cách giúp anh ta, nhưng cuối cùng Ellidyr lại nằm ngả ra, mặt phờ và thở hổn hển vì đau đớn do quá cố gắng.

“Phần lớn sức lực của tôi đã cạn rồi.” anh ta lẩm bẩm. “Tôi e là Morgant đã giáng cho tôi một đòn chí tử. Tôi không thể làm gì hơn được.”

Tấm màn cửa lại bị thổi bật lên. Một giây sau, Taran bị kéo giật đứng lên và xoay ngoắt lại một cách thô bạo. Cậu điên cuồng đá ra bằng đôi chân bị trói chặt và cố đứng thẳng dậy.

“Đừng vùng vẫy nữa, đồ ngốc!” Một giọng quát vào tai cậu.

“Doli!” Tim Taran nhảy lên. “Ông đấy ư?”

“Câu hỏi hay đấy!” Giọng nói cảm căm đáp lại. “Đừng có tìm cách đánh tôi nữa! Không cần cậu quăn quại thì cũng đã đủ khó rồi! Không biết tên nào đã buộc những cái nút này, nhưng tôi cầu cho chúng thít lấy cổ hẳn!”

Taran cảm thấy hai bàn tay mạnh mẽ kéo những sợi dây da.

“Doli! Sao ông đến đây được?”

“Đừng quấy rầy tôi với những chuyện huyền thuyên ấy.” ông lùn căn nhắc. Taran cảm thấy một cái đầu gối thúc vào lưng mình trong khi Doli giữ những sợi dây trói cho chắc hơn.

“Cậu không thấy tôi đang bận à?” Ông lùn làu bàu. “Không, tất nhiên là cậu không thấy được rồi, nhưng chẳng quan trọng gì. Chết tiệt! Nếu tôi không đánh mất cây rìu của mình thì tôi đã xong từ đời nào rồi! Ôi hai cái tai của tôi! Tôi chưa bao giờ tàng hình một lều lâu như thế này! Ong bấp cày! Ong vò vè!”

Đột nhiên, những sợi dây trói lỏng ra. Taran ngồi dậy và bắt đầu cố gắng tự



cởi trói chân mình. Một lát sau, Doli hiện hình trở lại và xoay sang giải thoát cho chàng ca sĩ. Ông lùn to khoẻ lấm bùn khắp người, và hai tai ông đã chuyển sang màu xanh ngắt. Doli dừng lại và đưa tay lên ôm đầu.

“Tàng hình như thế là đủ lắm rồi!” Ông kêu lên. “Ở trong này thì không cần nữa. Chưa cần. Ôi ong nghệ! Cả một tổ ong đang vo vo trong tai tôi đây này!”

“Làm sao ông tìm được chúng tôi?” Eilonwy hỏi, trong khi ông lùn bứt đứt những sợi dây trói cô.

“Nếu cô muốn biết,” ông lùn sốt ruột đáp lại, “không phải là tôi tìm thấy các bạn. Lúc đầu thì không. Tôi đã tìm thấy Ellidyr. Nhìn thấy hấn đi từ dưới sông lên, chỉ một lát trước khi Morgant tìm được hấn. Tôi đang trên đường đến Caer Cadarn để nhờ Gwydion giúp đỡ sau khi đã rũ bỏ được bọn Thợ Săn. Tôi không dám bỏ phí thời gian để đuổi theo các bạn qua khu đầm lầy. Ellidyr đã có được chiếc vạc. Và cả ngựa của các bạn nữa. Điều đó khiến tôi nghi ngờ. Vậy là tôi biến thành vô hình và đi bộ bám theo hấn. Ngay khi hiểu chuyện gì đã xảy ra, tôi liền quay lại tìm các bạn. Con ngựa nhỏ của tôi đã chạy mất – cái con quái phải gió ấy, chúng tôi chưa bao giờ hoà thuận cả - và các bạn đã đến đây trước tôi.”

Ông lùn quỳ xuống và cởi trói cho Gurgi, nó đã bắt đầu tỏ ra có chút sinh khí, nhưng ngần ngại khi đến gần Ellidyr.

“Tên này thì sao?” Doli hỏi. “Tôi nghĩ là để hấn như vậy thì tốt hơn.” Ông ta cộc cằn thêm vào. “Tôi biết hấn đã định làm gì.”

Ellidyr ngẩng đầu lên. Taran bắt gặp cái nhìn của anh ta và nhanh chóng ra hiệu cho Doli.

“Hãy cởi trói cho anh ta.” Taran nói.

Doli ngần ngại vẻ nghi ngại. Taran nhắc lại lời mình. Ông lùn lắc đầu rồi nhún vai.

“Nếu cậu đã nói vậy,” ông lậm bậm và lại bắt đầu cởi trói cho Ellidyr.

Trong khi Eilonwy dứt đứt sợi dây trói cổ tay Gurgi, chàng ca sĩ chạy đến bên mép lều và ngó ra. Taran đi tìm vũ khí, nhưng vô ích.

“Tôi có thể thấy Morgant.” Fflewddur nói to. “Hấn đang trên đường đến đây. Hấn sẽ có một bất ngờ nho nhỏ.”

“Nhưng chúng ta không có vũ khí!” Taran kêu lên. “Chúng quá đông so với chúng ta và có thể giết chúng ta trong nháy mắt!”

“Hãy xé phía sau căn lều ra!” Doli quát. “Chúng ta sẽ chạy vào rừng!”

“Và để chiếc vạc lại trong tay Morgant ư?” Taran đáp lại. “Không, chúng ta không thể làm thế được!”

Ellidyr đứng dậy.

“Tôi không đủ sức để bứt đứt dây trói,” Anh ta nói, “nhưng tôi vẫn có thể làm việc này vì các bạn.”

Trước khi Taran kịp ngăn anh ta lại, Ellidyr đã lao ra khỏi lều. Đám lính canh kêu lên báo động. Taran nhìn thấy Morgant kinh ngạc lùi lại, rồi vung gươm lên.

“Giết hẳn đi!” Morgant ra lệnh. “Giết hẳn! Đừng để hẳn lại gần chiếc vạc!” Cùng chàng ca sĩ và Doli theo sát gót, Taran chạy ra khỏi lều và xông vào Morgant, điên cuồng vật lộn để giật lưỡi gươm khỏi tay hắn. Với một tiếng gầm man rợ, Morgant túm lấy cổ cậu và ném xuống đất, rồi quay lại đuổi theo Ellidyr. Bọn kỵ sĩ cũng đã rời khỏi hàng ngũ và vội vã siết chặt vòng vây quanh dáng hình đang chạy của anh. Taran bò dậy. Trước mặt, cậu nhìn thấy Ellidyr đang chống trả một tên lính. Chiến đấu như thể anh ta chưa từng bao giờ chiến đấu. Taran biết rằng hoàng tử xứ Pen – Llarcau đang dồn hết chút sức lực còn lại của mình. Ellidyr quật tên lính xuống đất, nhưng loạng choạng vấp ngã và thét lên khi bị thanh gươm của hắn đâm vào sườn. Ôm chặt vết thương, Ellidyr lao đảo đi tới trước.

“Không! Không!” Taran hét lớn. “Ellidyr, hãy tự cứu mình đi!”

Chỉ còn cách chiếc vạc vài bước, vật lộn như điên, Ellidyr thoát khỏi bọn lính canh. Thế rồi, với một tiếng thét, anh ta lao mình vào cái miệng há hốc của chiếc Vạc Tái Sinh.

Chiếc vạc rung mình như một vật sống. Khiếp sợ và kinh hoàng, Taran lại cất tiếng gọi Ellidyr. Cậu vùng vẫy tìm đường đến bên chiếc vạc, nhưng chỉ một giây sau, một tiếng nổ chói tai, to hơn cả tiếng sấm, đã vang khắp khoảng rừng. Rặng cây trụ lá run rẩy đến tận gốc, những cành cây quằn quại như đau đớn. Thế rồi, giữa những tiếng vang xé toạc không khí và một cơn lốc gào thét phía trên, cái vạc nứt ra làm đôi và vỡ vụn. Những mảnh

vỡ lởm chồm rơi xuống khỏi thân hình bất động của Ellidyr. Một con chiến mã từ bụi rậm lao ra. Cưỡi trên lưng nó là vua Smoit, thanh gươm tuốt trần trong tay, miệng hô vang tiếng kêu xung trận. Đằng sau vị vua râu đỏ, một đội kỵ mã phóng tới và xông vào đám binh lính của Morgant. Trong đội quân hỗn loạn, Taran thoáng thấy bóng một con ngựa trắng phi nước đại vào giữa trận đánh.

“Gwydion!”

Taran gọi lớn và cố chạy đến bên ông. Đúng lúc đó thì cậu nhìn thấy bác Coll; người chiến binh gài kiên cường đã tuốt gươm ra và chém dữ dội quanh mình. Gwystyl, với Quạc bám trên vai cũng nhảy bổ vào tham chiến. Gầm lên tức giận, vua Smoit thúc ngựa phóng thẳng tới Morgant. Hắn ta giơ gươm lên tàn bạo chém vào con ngựa đang chồm tới. Smoit nhảy xuống đất. Hai tên lính của Morgant lao tới trước ông ta để bảo vệ vua của mình, nhưng Smoit chém hạ chúng bằng hai nhát gươm mạnh mẽ và bước qua. Mắt mở to toé lửa, răng nhe ra, Morgant chiến đấu một cách man dại giữa những mảnh vỡ của chiếc vạc, như thể đang bướng bỉnh tìm cách giành lại chúng. Thanh gươm của hắn bị gãy dưới đòn tấn công của Smoit, nhưng hắn vẫn đâm chém liên hồi bằng lưỡi gươm lởm chồm, nét mặt đông cứng lại với một vẻ nhăn nhúm đầy căm thù và ngạo mạn, tay vẫn nắm chặt món vũ khí nhuộm máu ngay cả khi đã ngã xuống. Những tên kỵ sĩ của Morgant đều đã bị giết hoặc bắt sống, trong khi Gwydion cao giọng ra lệnh ngưng chiến. Taran loạng choạng chạy tới bên Ellidyr và tìm cách nâng anh ta dậy. Cậu đau khổ gục đầu xuống.

“Con quái vật đen đã chịu thua ngài rồi, hoàng tử xứ Pen – Llarcau.” cậu khẽ nói.

Một tiếng hí chói tai vang lên bên cậu khiến Taran quay đầu lại. Đó là Islimach, nó đã kéo được cọc buộc ra và đang đứng bên thi thể của chủ mình. Con ngựa đốm lang ngẩng cái đầu gầy guộc xương xẩu của nó lên, hất tung bờm và phóng ra khỏi khoảng rừng trống. Taran hiểu được vẻ điên dại trong mắt con ngựa lang. Cậu kêu lên và chạy theo nó. Islimach lao qua những bụi rậm. Taran cố bắt kịp nó và túm lấy dây cương đang lủng lẳng, nhưng con ngựa lang vùng ra và phi nước đại về phía hẻm núi. Nó không

hề chậm bước ngay cả khi đến bên mép vực. Islimch nhảy tới trước, lơ lửng giữa không trung trong một khoảnh khắc, rồi lao xuống đồng đá bên dưới. Taran phải đưa tay lên che mặt và quay đi.

Trong khoảng rừng thưa, thi thể của vua Morgant và Ellidyr được đặt nằm cạnh nhau, và những kỵ sĩ còn sống sót của vua Smoit chậm rãi cưỡi ngựa thành một vòng tròn ủ rũ quanh họ. Đứng một mình, cách đó một quãng, Gwydion nặng nề tựa vào thanh gươm đen Dyrnwyn, mái đầu bồm xồm của ông gục xuống, gương mặt từng trải của ông đầy vẻ đau khổ. Taran lại gần đứng lặng lẽ bên cạnh ông. Cuối cùng Gwydion cũng lên tiếng.

“Fflewddur đã kể cho ta nghe chuyện gì đã xảy ra với cháu. Ta hết sức đau lòng vì mãi đến lúc này Coll và ta mới tìm thấy các cháu. Tuy nhiên, nếu không có vua Smoit và các chiến binh của ông ấy, thì ta e rằng chúng ta cũng không thể chiến thắng được. Ông ấy đã suốt ruột và đi tìm chúng ta. Nếu ta có thể gửi tin đến cho ông ấy thì ta đã gọi ông ta từ lâu rồi. Ta rất lấy làm biết ơn vì sự sốt sắng của ông ấy. Và ta biết ơn cả cháu nữa, cậu bé Phụ - Chấn lợn.” ông nói thêm. “Chiếc vạc đã bị phá huỷ, và cùng với nó là quyền lực của Arawn để sinh ra thêm nhiều tên lính Vạc Dầu hơn. Đây là một trong những thất bại nặng nề nhất mà Arawn từng phải chịu đựng. Nhưng ta biết rõ cái giá mà cháu phải trả.”

“Chính Ellidyr mới là người phải trả cái giá sau cùng.” Taran chậm rãi nói. “Vinh quang này thuộc về anh ấy. Anh ấy đã mất tất cả, kể cả con chiến mã của mình.”

“Hay có lẽ là giành được tất cả.” Gwydion đáp lại. “Và vinh quang của cậu ấy là chắc chắn. Chúng ta sẽ dựng một ngôi mộ để tưởng niệm cậu ấy. Islimach cũng sẽ được chôn cùng cậu ấy, vì giờ cả hai đều đã được yên nghỉ. Những người lính đã hy sinh của vua Smoit cũng sẽ được yên nghỉ trong vinh quang. Và một ngôi mộ cũng sẽ được dựng nên cho Morgant, vua xứ Madoc.”

“Morgant ư?” Taran hỏi, ngạc nhiên nhìn Gwydion. “Sao lại có thể có danh dự nào dành cho một kẻ như vậy được?”

“Để xét đoán cái ác hoàn toàn thì rất dễ.” Gwydion đáp lại. “Nhưng than ôi, trong chúng ta cái tốt và cái xấu đan cài vào nhau cũng chặt chẽ như từng

sợi vải trên một khung cử vậ; để phán xét được chúng thì cần phải có một đầu óc uyên thâm hơn ta nhiều. Vua Morgant đã phụng sự các con trai của Don rất lâu và tận tụy,” ông nói tiếp. “Trước khi cơn khát quyền lực làm cháy họng ông ta, ông ta đã là một nhà quý tộc gan dạ và cao quý. Trong chiến trận, hơn một lần ông ta đã cứu mạng ta. Những điều này vẫn là một phần của ông ta và không thể bị gạt sang bên được. Và vì vậy chúng ta sẽ tưởng niệm Morgant vì con người của ông ta trước kia; và Ellidyr hoàng tử xứ Pen – Llarcau, vì con người mà cậu ấy đã trở thành.”

Gần khu trại của Morgant, Taran lại nhìn thấy những người bạn đồng hành của mình. Được Eilonwy chăm sóc, Gurgi đã bình phục lại sau cú đập của tên lính canh và chỉ còn hơi run rẩy một chút.

“Cái đầu yếu ớt khốn khổ đầy những tiếng răng rắc đau đớn làm sao.” Gurgi nói, mặt mũi mỉm cười với Taran. “Nó rất buồn vì không được chiến đấu bên cậu chủ nhân tử. Nó đã có thể đánh bại những tên chiến binh hung ác, ồ, phải!”

“Đánh nhau thế là đủ lắm rồi.” Eilonwy nói. “Tôi đã tìm lại được thanh gươm của anh đây.” Cô nói thêm, trả món vũ khí cho Taran. “Nhưng đôi khi tôi ước rằng cụ Dallben đã không trao nó cho anh. Nó chỉ toàn dẫn đến những chuyện rắc rối mà thôi.”

“Ồ, tôi nghĩ rắc rối của chúng ta đã qua hết rồi.” Fflewddur xen vào, nâng niu cánh tay bị gãy của mình. “Cái vạc cũ kỹ đáng ghét ấy đã bị vỡ thành từng mảnh, nhờ có Ellidyr.” Anh buồn bã nói tiếp. “Các ca sĩ sẽ hát ca ngợi chiến công của chúng ta – và của cả anh ấy nữa.”

“Tôi thì không thêm quan tâm đến chuyện ấy.” Doli lau bầu, xoa xoa hai tai, chúng bây giờ mới dần dần trở lại màu sắc bình thường. “Tôi chỉ không muốn bắt kỳ ai, thậm chí cả Gwydion đi chằng nữa, lại nghĩ ra thêm bất kỳ kế hoạch gì bắt tôi phải tàng hình.”

“Ông bạn già Doli tốt bụng.” Taran nói. “Ông càng càu nhàu bao nhiêu thì ông lại càng cảm thấy đặc ý với mình bấy nhiêu.”

“Ông bạn già Doli tốt bụng ấy à.” Ông lùn đáp lại. “Hừm!”

Taran nhìn thấy bác Coll và vua Smoit đang nghỉ ngơi bên dưới một gốc cây sồi. Bác Coll đã cởi bỏ chiếc mũ bó sát đầu, và mặc dù mặt đầy vết

bầm và vết chém, ông vẫn mỉm cười, cái đầu hỏi của ông bóng lên vẻ hài lòng, trong khi ông quàng tay lên vai Taran.

“Bác cháu ta đã không sớm gặp nhau như ta muốn,” bác Coll nói và nháy mắt, “vì ta nghe đâu cháu còn bận làm những việc khác.”

“Máu thịt của ta ơ!” vua Smoit nói to, vỗ mạnh lên lưng Taran. “Lần cuối ta thấy cậu, trông cậu cứ như một con thỏ vừa bị lột da ấy. Giờ thì con thỏ đã biến rồi, chỉ còn lại da bọc xương thôi!”

Một tiếng quàng quạc to ngắt lời vị vua râu đỏ. Ngạc nhiên, Taran quay sang và nhìn thấy Gwystyl đang ngồi một mình vẻ ủ ê. Trên vai ông, Quạc đang nhảy lên nhảy xuống và gật gù vẻ thích thú.

“Lại là cậu.” Gwystyl nhận xét, thở dài thườn thượt trong khi Taran vội lại gần. “Cậu không được đổ lỗi cho tôi vì những gì đã xảy ra đâu đấy. Tôi đã cảnh báo trước cho cậu rồi mà. Nhưng chuyện gì đã xảy ra thì đã xảy ra rồi, giờ có than vãn cũng chẳng ích gì nữa. Chẳng có tác dụng gì hết.”

“Ông không lừa tôi được nữa đâu, Gwystyl người Mỹ Tộc ạ.” Taran nói. “Tôi biết ông là ai và những việc gan dạ của ông nữa.”

Quạc kêu lên vui vẻ khi Taran vượt ve bộ lông của nó và gãi gãi dưới mỏ nó.

“Cho nó lên vai cậu đi.” Gwystyl bảo. “Nó muốn thế đấy. Thật ra, cậu có thể giữ nó luôn cũng được, coi như là quà tạ ơn của người dân Mỹ Tộc. Vì cậu cũng đã giúp chúng tôi. Chúng tôi không yên tâm chút nào khi chiếc vạc đang còn nằm lẩn lóc ở đâu đó; không ai biết chuyện gì sẽ xảy ra. Phải, phải, đỡ lấy nó đi.” Gwystyl nói thêm với một tiếng thở dài ảo não. “Nó đã mển cậu rồi đấy. Cũng chẳng sao. Tôi không còn chịu nổi một con quạ nào nữa. Không thể chịu nổi.”

“Taran!” Quạc kêu lên.

“Nhưng tôi phải báo trước với cậu.” Gwystyl nói tiếp. “đừng để ý đến nó. Phần lớn thời gian nó nói chỉ để nghe chính mình nói thôi – cũng giống như một số người khác mà tôi có thể kể tên ra đây. Bí quyết là: đừng nó nghe nó. Không có tác dụng gì đâu. Hoàn toàn không có tác dụng gì đâu.”

Sau khi các ngôi mộ đã được dựng xong, Gwystyl rời đi để quay về trạm canh đường; nhóm bạn cùng vua Smoit và các kỵ sĩ của ông rời khỏi

khoảng rừng trống và quay ngựa về phía dòng đại Avren. Cao tít trên đầu họ, với những đôi cánh rải rộng làm tối sầm bầu trời, từng đám quái điều nối đuôi nhau bay về Annuvin. Không thấy bóng dáng của bọn Thợ Săn đầu; và Gwydion tin rằng Arawn, sau khi nghe tin chiếc Vạc Tái Sinh đã bị phá huỷ, đã triệu chúng về.

Nhóm bạn không cười ngựa với niềm vui chiến thắng mà đi chậm chạp và trầm ngâm. Trái tim của vua Smoit cũng trĩu nặng vì ông đã bị mất nhiều chiến binh cam đảm. Với Quạc đậu trên vai, Taran cưỡi ngựa bên cạnh Gwydion dẫn đầu đội quân, trong khi họ đi theo con đường uốn lượn qua những dãy đồi rục rờ sắc thu. Taran không nói gì suốt một hồi lâu.

“Thật là lạ.” cuối cùng cậu nói. “Đã từ lâu cháu mong mỗi được bước vào thế giới của những người trưởng thành. Giờ thì cháu thấy nó chỉ tràn đầy khổ đau, độc ác và phản trắc, với những kẻ sẵn sàng tiêu diệt tất cả mọi thứ xung quanh họ.”

“Tuy nhiên cháu sẽ vẫn phải bước vào cái thế giới ấy,” Gwydion trả lời, “bởi vì đó là định mệnh của tất cả chúng ta. Đúng là cháu đã phải thấy những điều ấy. Nhưng ở đó tình yêu và niềm vui cũng nhiều như vậy. Hãy nghĩ tới Adaon và tin tưởng vào điều đó.

Hãy nghĩ đến cả những người bạn đồng hành của cháu nữa. Vì tình bạn dành cho cháu, họ sẵn lòng từ bỏ những thứ họ quý trọng hơn hết thảy; đúng hơn là từ bỏ tất cả những gì họ có.”

Taran gật đầu.

“Giờ thì cháu đã hiểu rằng cái giá cháu phải trả là dễ dàng nhất, bởi chiếc trâm chưa bao giờ thực sự thuộc về cháu. Cháu đã đeo nó, nhưng nó không phải là một phần của cháu. Cháu lấy làm biết ơn là cháu đã được giữ nó; ít ra thì cháu cũng hiểu, dù chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi, rằng một ca sĩ cảm thấy như thế nào, và làm một anh hùng là như thế nào.”

“Đó là lý do tại sao sự hy sinh của cháu lại khó khăn hơn hết.” Gwydion nói. “Cháu đã lựa chọn để trở thành một anh hùng không nhờ vào phép thần kỳ mà dựa vào dũng khí của chính mình. Và bởi vì cháu đã lựa chọn, dù đúng hay sai, cháu cũng sẽ phải gánh chịu mọi rủi ro nguy hiểm mà một người trưởng thành gặp phải. Cháu có thể thành công, cũng có thể thất bại.

Rồi thời gian sẽ quyết định.”

Họ đã tiến vào thung lũng Ystrad, và ở đây Gwydion ghìm con ngựa bờm vàng óng lại.

“Melyngar và ta phải quay về Caer Dathyl,” ông nói, “và mang tin tức về cho đức thượng hoàng Math. Cháu sẽ kể với Dallben tất cả những gì đã xảy ra; thực ra thì lần này cháu biết rõ sự tình hơn ta nhiều. Hãy đi nhanh.”

Gwydion nói, chìa tay ra. “Các bạn đồng hành đang đợi cháu; và ta biết Coll đang nóng lòng cày xới vườn rau của mình sẵn sàng cho mùa đông sắp tới. Tạm biệt, Taran cậu bé Phụ - Chăn lợn, người bạn của ta.”

Gwydion vẫy chào và thúc ngựa đi về phía bắc. Taran nhìn theo cho đến khi ông khuất khỏi tầm mắt. Cậu quay Melynlas lại và thấy những khuôn mặt đang mỉm cười của nhóm bạn.

“Nhanh lên nào.” Eilonwy gọi. “Hen Wen đang đợi được tắm đấy. Và tôi sợ rằng tôi cùng Gurgi đã vội vàng ra đi đến nỗi không kịp dọn dẹp lại căn bếp nữa. Còn tệ hơn cả chuẩn bị làm một cuộc hành trình mà quên mang giày vậy!”

Taran phi nước đại về phía họ.



## **Lloy Alexander**

Biên niên sử xứ Prydain

Dịch giả: Lê Đức Minh

### **Lời tác giả**

Những trang sách sau đây hi vọng sẽ làm được nhiều hơn là chỉ tiếp tục bộ Biên Niên Sử Prydain. “Sau đó thì sao?” luôn là một câu hỏi hết sức khẩn thiết, và cuốn sách này sẽ cố gắng trả lời câu hỏi ấy, ít ra là một phần nào đó. Tuy thế, Vạc Dầu Đen hoàn toàn có quyền được coi là một cuốn biên niên sử độc lập. Có những chi tiết trước kia chỉ được nhắc qua thì ở đây được tiết lộ đầy đủ hơn; và, trong khi kéo dài câu chuyện, tôi cũng đã cố gắng làm cho nó sâu sắc hơn.

Nếu như có một sợi chỉ đen tối làm vẩn đục những tâm trạng phấn khởi, thì đó là bởi vì những chi tiết đó hết sức quan trọng, không chỉ đối với xứ Prydain mà với cả Taran chàng Phụ - Chăn lợn nữa. Mặc dù chỉ là một xứ sở tưởng tượng, về cơ bản Prydain cũng không khác lắm so với thế giới thật của chúng ta, nơi tiếng cười và sự đau khổ, niềm vui và nỗi buồn đan cài với nhau. Những lựa chọn và quyết định mà một chàng Phụ - Chăn lợn lúng túng luôn phải đối mặt cũng không dễ dàng gì hơn so với những lựa chọn và quyết định của chúng ta. **Ngay cả trong một vùng đất tưởng tượng, người ta cũng không thể trưởng thành mà không phải trả giá.**

Những bạn đọc đến với vương quốc này lần đầu tiên cần được báo trước rằng quang cảnh ở đây, thoạt nhìn thì có vẻ giống xứ Wales, và người dân ở đây có thể nhắc cho các bạn nhớ tới những truyền thuyết cổ xứ Wales. Đó chính là nguồn cội và cảm hứng cho Prydain. Nhưng phần còn lại là kết quả của trí tưởng tượng, chỉ giống nhau trong tinh thần, chứ không giống từng chi tiết.

Những bạn đọc đã hành trình cùng với Taran hãy yên lòng – và tôi xin nói điều này mà không tiết lộ bất cứ bí mật nào - rằng Gurgi, bất chấp những

cơ run rẩy và nỗi lo sợ cho cái đầu yếu ớt khốn khổ của nó, vẫn khẳng khái đòi tham gia vào cuộc phiêu lưu mới này, cũng như chàng ca sĩ Fflewddur Fflam bốc đồng và ông Doli cái kính của Mỹ Tộc. Còn về Công chúa Eilonwy con gái của Angharad ư - tất nhiên là không thể thiếu rồi, không còn nghi ngờ gì nữa!

Tôi rất vui khi biết rằng Taran, bất kể những khuyết điểm của cậu, đã có được nhiều người bạn đồng hành trung thành bên ngoài biên giới xứ Prydain: Beverly Bond, với lòng can đảm không bao giờ chùng bước; Zay Borman, người đã mạo hiểm đến vùng đầm lầy Morva giữa một cơn giông tố; Carl Brandt, người dám chắc rằng Prydain tồn tại ngay cả trước khi nó được phát hiện; Ann Durell, người bạn ngay từ giây phút đầu tiên; Max Jacobson, người bạn kiên tâm và nhà phê bình tốt nhất của tôi; Evaline Ness với tầm nhìn sắc bén; Loise Waller, người đã giúp nhổ những cây bồ công anh dại. Và Evan và Reed, Kris và Mike, Fleur, Suzy, và Barbara, Peter, Liz, và Susie, Michael, Mark, Gary, và Diana. Và cha mẹ của các em. Những trang sách này là để dành tặng cho họ, với lòng yêu mến.

**Hết tập 2**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Đánh máy: buihongvan

Nguồn: NXB hội nhà văn

Được bạn: Thanh Vân đưa lên

vào ngày: 25 tháng 9 năm 2008